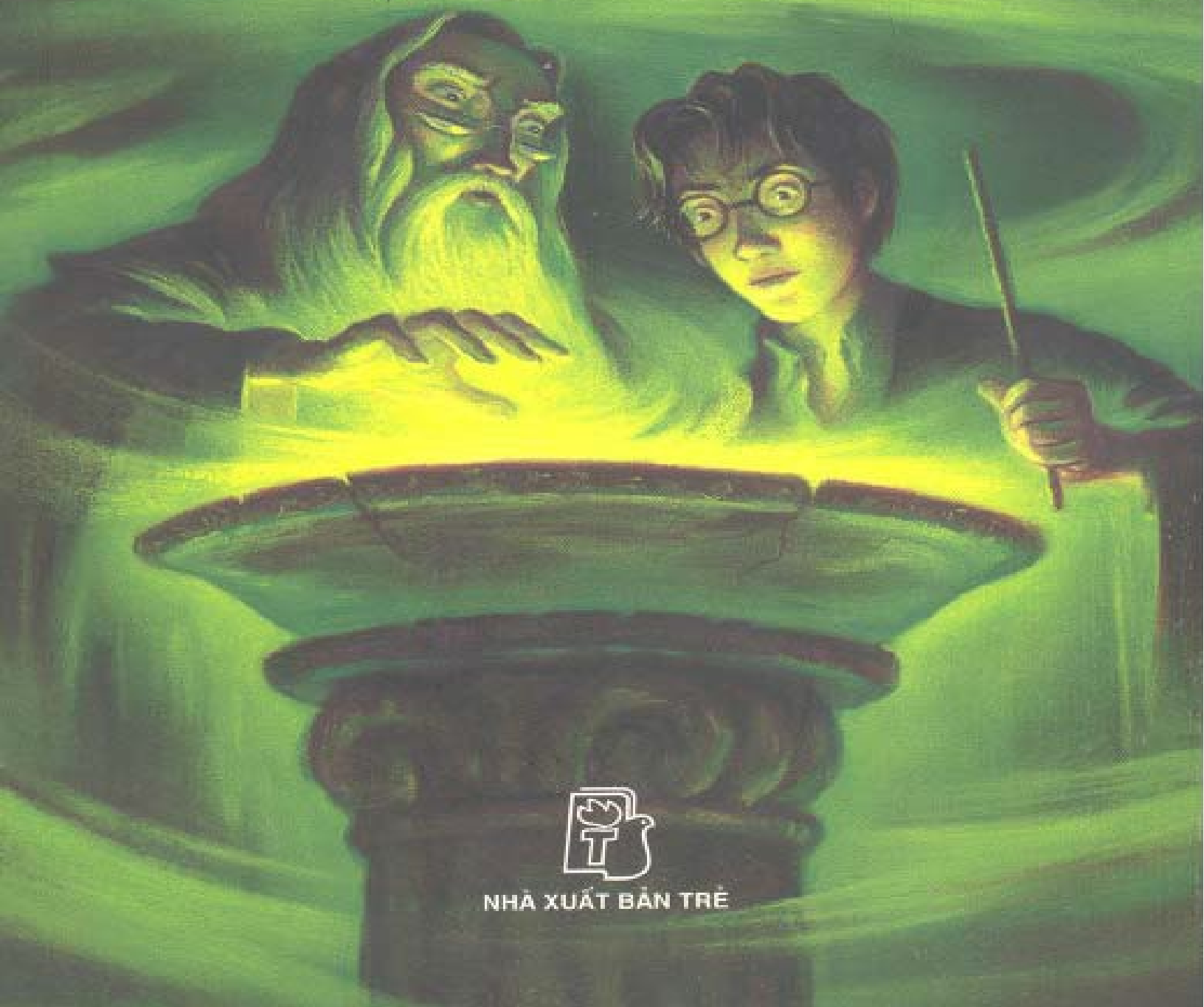


J.K. ROWLING

Harry Potter

Và Hoàng tử lai



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

J.K. ROWLING

LÝ LAN dịch

Harry Potter

và

Hoàng Tử Lai

Tái bản lần thứ 09

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ 2005

*I am delighted to know that
Harry has had the good fortune
to be published in Vietnam.
I send you all my best wishes.*

J. K. ROWLING

*Tôi rất vui mừng khi biết
Harry được may mắn in tại Việt Nam.
Tôi gửi tới các bạn
những lời chúc tốt đẹp nhất.*

J. K ROWLING

Tặng Mackenzle.

Con gái xinh của tôi.

Tôi xin dâng tặng đứa em song sinh bằng giấy mực của bé.



ÔNG THỦ TƯỚNG KIA

Đã gần nửa đêm và ông Thủ tướng đang ngồi một mình trong văn phòng, đọc một cái biên bản dài lòng thòng cứ trôi tuồn tuột khỏi đầu óc ông mà không để lại đằng sau một tí xúu vết tích ý nghĩa. Ông đang đợi cú điện thoại của ông Tổng thống ở một nước rất xa, và vừa tự hỏi chừng nào thì cái ông chết tiệt ấy sẽ gọi, vừa cố gắng đàn áp cái ký ức khó chịu về những chuyện đã xảy ra trong một tuần lễ khó khăn, mệt mỏi và dài lê thê vừa qua, nên chẳng còn chỗ đâu trong đầu để chứa thêm cái gì khác nữa. Ông Thủ tướng càng cố gắng tập trung vào cái điều in trên trang giấy trước mặt, thì ông càng thấy rõ hơn bộ mặt lằng đằng của một tay trong đám đối thủ chính trị của ông. Cái tay đối thủ cá biệt này đã xuất hiện trên báo chí mỗi ngày, không những điếm qua tất cả những chuyện khủng khiếp đã xảy ra trong tuần vừa qua (làm như thể người ta cần nhắc nhở vậy) mà hẵn còn giải thích nguyên nhân của mỗi chuyện và mọi chuyện hóa ra đều là sai lầm của chính quyền.

Cứ nghĩ tới mấy vụ buộc tội này là nhịp tim của ông Thủ tướng lại tăng nhanh, bởi vì đó toàn là những cáo buộc tầm bậy và oan ức. Chứ làm cách nào mà chính phủ có thể ngăn cây cầu sập xuống? Người nào cho rằng chính

quyền đã không chi đủ tiền bảo quản cây cầu thì đúng là muốn sỉ nhục. Cây cầu ấy chưa đầy mười tuổi, và những chuyên gia giỏi nhất cứ ú ớ khi phải giải thích tại sao mà nó lại đứt đôi gọn gàng, tổng hàng tá xe hơi xuống đáy nước của con sông chảy dưới gầm cầu. Và làm sao có kẻ lại dám cho rằng vì thiếu cảnh sát nên mới có cái hậu quả là có hai vụ sát nhân ghê tởm nổi đình nổi đám ấy? Hoặc cho rằng chính quyền đáng lẽ ra phải làm cách nào đó nhìn thấy trước trận cuồng phong quái đản ở Miền Tây đã gây ra vô số thiệt hại cho người lẩn của cải? Và chẳng lẽ đó cũng là lỗi của ông Thủ tướng nốt khi một trong mấy ông Phó thủ tướng, ông Herbert Chorley, lại chọn đúng cái tuần lễ này để có hành vi khác thường là bỏ ra cả khối thì giờ ở nhà hủ hỉ với vợ con?

“Đất nước ta đang mắc kẹt trong một tình thế ngặt nghèo.” Gã đối thủ đã kết luận như vậy, chả cần giấu giếm nụ cười toe toét nham nhở của mình.

Mà rủi thay, điều này lại hoàn toàn đúng. Chính ông Thủ tướng cũng cảm thấy như vậy; người ta quả thật có vẻ sầu thảm hơn mọi khi. Đến cả thời tiết cũng trở nên ảm đạm; cả cái trận sương mù lạnh cóng giữa trời tháng bảy này nữa... Thật chẳng đúng gì cả, thật chẳng bình thường...

Ông lật qua trang hai của biên bản, thấy nó còn tiếp tục lê thê hơn nữa, đành dẹp nó đi như một công việc nuốt không trôi. Vươn tay quá khỏi đầu để duỗi thân, ông Thủ tướng rầu rĩ nhìn quanh văn phòng của mình. Đó là một căn phòng đẹp, có một cái lò sưởi bằng đá hoa cương đối diện với những cửa sổ dài có khung kính trượt đã được đóng kín gài kỹ để ngăn cơn sương giá trái mùa. Khẽ rùng mình, ông Thủ tướng đứng dậy đi tới bên cửa sổ, nhìn ra ngoài màn sương mỏng đang cố ép vào lớp kính cửa sổ. Chính lúc đó, lúc ông đang đứng quay lưng về phía căn phòng, ông nghe một tiếng ho nhẹ sau lưng mình.

Ông đứng chết trân, giáp mặt với chính cái bóng khiếp sợ của gương mặt

mình trong kính cửa sổ tối om. Ông đã biết rành tiếng ho đó. Ông đã từng nghe nó trước đây. Ông từ từ xoay người lại đối diện với căn phòng vắng hoe.

“Chào?” Ông nói, với giọng cố gắng tỏ ra có can đảm.

Trong một thoáng ngắn ngủi, ông tự cho phép có một niềm hy vọng không thể xảy ra là sẽ chẳng có ai đáp lời cả. Thế nhưng ngay lập tức, một giọng nói đáp lại liền, một giọng đánh thép cả quyết nghe như thể đang đọc một tuyên bố đã được soạn sẵn. Theo như ông Thủ tướng từng biết qua lần ho đầu tiên, thì giọng nói đó xuất phát từ một gã đàn ông nhỏ thó trông như con ếch đội một đầu tóc giả óng ánh bạc, được vẽ trong một bức tranh sơn dầu nhỏ nhắn đặt ở mút trong góc phòng.

“Kính gửi ông Thủ tướng dân Muggle. Chúng ta cần gặp mặt khẩn cấp. Vui lòng hồi âm tức thì. Thành kính, Fudge.”

Gã đàn ông trong bức tranh nhìn ông Thủ tướng dò hỏi.

“Ờ,” ông Thủ tướng nói, “Thế này nhé... lúc này không thuận tiện cho tôi lắm... Anh biết đấy, tôi đang chờ một cú điện thoại... của ông Tổng thống nước...”

“Cái đó có thể dàn xếp lại.” Người trong tranh nói chặn ngay.

Trái tim ông Thủ tướng chùng xuống. Ông đã lo ngại chuyện đó.

“Nhưng thực tình tôi có phần mong muốn nói chuyện...”

“Chúng tôi có thể dàn xếp để cho ông Tổng thống quên bég đi vụ gọi điện thoại. Bù lại ông ta sẽ gọi vào tối mai,” gã đàn ông nhỏ thó nói. “Hãy lịch sự hồi âm ông Fudge ngay lập tức.”

“Tôi... ơ... thôi được.” Ông Thủ tướng yếu ớt đáp. “Vâng, tôi sẽ gặp ông Fudge vậy.”

Ông Thủ tướng vội vã trở lại bàn làm việc, vừa bước đi vừa chỉnh lại cái cà vạt. Ông chưa kịp ngồi xuống ghế và điều chỉnh gương mặt mình cho ra

cái vẻ mà ông hy vọng là đỉnh đặc thông dong, thì những ngọn lửa xanh biếc chọt bùng cháy lên bên dưới cái bệ lò sưởi bằng đá hoa cương. Ông Thủ tướng nhìn, cố gắng không để lộ ra một tí tạo ngạc nhiên hay sợ hãi nào, khi một người đàn ông bệ vệ xuất hiện từ trong ngọn lửa, xoay tít như con vục. Chỉ giây lát sau, ông ta trèo ra khỏi lò sưởi, bước lên tấm thảm thuộc loại đồ cổ xinh xắn, phúi bụi tro bám hai ống tay của chiếc áo khoác dài bằng vải sọc nhuỷễn, và cầm trong tay ông ta là một cái nón tròn như trái dưa màu xanh vỏ chanh.

“A... Chào ông Thủ tướng.” Ông Cornelius Fudge vừa sải dài bước chân tiến về phía trước vừa chia bàn tay ra. “Hân hạnh gặp lại ông.”

Ông Thủ tướng không thể thành thật đáp lại lời chào mừng đó, nên chẳng nói năng gì cả. Ông ta chẳng có tí xú hân hoan nào trong chuyện gặp gỡ ông Fudge, người mà những lần xuất hiện đặc biệt thường có nghĩa là ông Thủ tướng sắp phải nghe toàn điều chẳng lành, không kể chính sự xuất hiện của ông ta cũng đã là sự *rất chẳng lành* rồi. Đã thế, ông Fudge lại tỏ ra lo lắng đến tiêu tụy một cách rõ ràng. Trông ông ta gầy đi, đầu hói thêm, tóc bạc thêm, và bộ mặt ông ta thì trông thiệt là bèo nhèo thê thảm. Ông Thủ tướng đã từng nhìn thấy trước đây vẻ bèo nhèo tương tự nơi những chính khách, và vẻ mặt kiểu đó chẳng khi nào báo trước điềm lành.

“Chẳng hay tôi có thể giúp được gì cho ông?” Ông Thủ tướng nói, hờ hững bắt tay ông Fudge và ra dấu về phía cái ghế ít êm ái nhất trong đám ghế đặt đằng trước bàn giấy của ông.

“Thật khó mà biết bắt đầu từ đâu.” Ông Fudge lăm bắm, vừa kéo cái ghế, ngồi xuống, và đặt cái nón hình trái dưa xanh lên đầu gối. “Cái tuần gì đâu, cái tuần gì mà...”

“Ông cũng trải qua một tuần lễ nát bét sao?” Ông Thủ tướng hỏi giọng cứng cỏi, hy vọng thông qua đó truyền đạt cái ý là chưa có thêm ông Fudge

thì chính ông cũng đã có đủ chuyện để bù đầu rồi.

“Vâng, tất nhiên rồi.” Ông Fudge nói, mệt mỏi dụi hai con mắt của mình, rồi buồn bã ngó ông Thủ tướng. “Tôi cũng bị một tuần te tua như ông, ông Thủ tướng à. Cây cầu Brockdale... rồi vụ ám sát Bones và Vance... ấy là chưa kể vụ um sùm ở Miền Tây...”

“Ông... Ở... Dân ông... Ý tôi muốn nói là, một số thành viên trong giới của ông có... có dính líu tới mấy... mấy sự kiện đó, đúng không?”

Ông Fudge trấn cho ông Thủ tướng một cái nhìn khá nghiêm khắc. Ông nói, “Dĩ nhiên rồi. Chứ ông không nhận thấy chuyện gì đang diễn ra à?”

“Tôi...” Ông Thủ tướng ấp úng.

Đây đích thị là cái kiểu cư xử đã khiến cho ông Thủ tướng không mấy ưa những cuộc viếng thăm của ông Fudge cho lắm. Nói cho cùng, ông đường đường là một vị Thủ tướng và chẳng thích thú gì khi bị bề mặt như một đứa học trò dốt nát. Nhưng mà dĩ nhiên, cái kiểu cư xử này vốn đã như vậy ngay từ lần gặp gỡ đầu tiên giữa ông và ông Fudge, trong ngay cái đêm đầu tiên ông mới trở thành Thủ tướng. Ông nhớ vụ đó rõ như thể mới xảy ra ngày hôm qua và biết rõ vụ đó sẽ ám ảnh ông mãi cho tới ngày chết mới thôi.

Lúc đó ông đang đứng một mình trong chính văn phòng này, thường thức hưởng vị chiến thắng mà ông đã tốn bao nhiêu năm mưu đồ mơ ước mãi mới đạt được, thì chợt nghe một tiếng ho đằng sau lưng, giống y như tối nay, và khi quay lại thì ông nhận ra bức chân dung xấu xí đang nói chuyện với ông, thông báo là ông Bộ trưởng Bộ Pháp thuật sắp đến viếng thăm xã giao.

Đương nhiên lúc đó ông cứ tưởng là chiến dịch tranh cử căng thẳng và kéo dài đã khiến cho ông mệt mỏi. Ông đã cực kỳ kinh hoàng khi phát hiện ra một bức chân dung đang nói chuyện với mình, mặc dù chuyện này chẳng thấm thía vào đâu so với cảm giác của ông sau đó, khi một kẻ tự xưng là pháp sư vọt ra từ trong lò sưởi đến bắt tay ông. Ông đã cứ thế mà nín khe trong

suốt buổi ông Fudge giải thích rằng hãy còn những phù thủy và pháp sư đang sống bí mật trên khắp thế giới, đồng thời cam đoan rằng ông Thủ tướng chẳng cần phải bận tâm rối trí về họ làm gì bởi vì đã có Bộ Pháp thuật chịu trách nhiệm về toàn bộ cộng đồng Pháp thuật và ngăn cách không cho dân chúng phi-pháp-thuật dính dáng gì tới họ cả. Ông Fudge có nói đó là một công tác khó khăn bao gồm mọi thứ, từ những quy định về việc sử dụng có trách nhiệm những cây chổi bay đến việc kiểm soát dân số rồng. (Ông Thủ tướng nhớ là nghe tới điểm này ông đã búa vô bàn mới ngồi vững được.) Ông Fudge lúc đó với cái giọng cha người ta đã vỗ vai ông Thủ tướng đang khiếp đảm đến ngọng luôn.

“Đừng lo,” ông ta nói. “Rất có thể là ông sẽ chẳng bao giờ gặp lại tôi lần nào nữa. Tôi sẽ chỉ quấy rầy ông nếu bên phía chúng tôi xảy ra chuyện gì đó thực sự nghiêm trọng, chuyện có thể ảnh hưởng dân Muggle - đúng ra tôi nên nói là dân chúng phi-pháp-thuật. Ngoài ra, mạnh ai nấy sống. Và tôi phải nói thêm, ông đã tiếp thu khá hơn nhiều so với ông Thủ tướng trước. Cái ông đó đã tính quăng tôi qua cửa sổ, tưởng tôi là đồ xỏ lá do phe đối lập dàn dựng ra.”

Tới đây, ông Thủ tướng bỗng kiểm lại được cái lưỡi của mình, bèn hỏi:

“VẬY... ông... ông *không phải* là đồ xỏ lá hả?”

Thực tình đó là hy vọng tha thiết cuối cùng của ông Thủ tướng.

“Không.” Ông Fudge nhẹ nhàng đáp. “Không. Tôi e rằng không phải. Xem đây.”

Và ông đã biến xong cái tách trà của ông Thủ tướng thành ra một con chuột lóc chóc.

“Nhưng,” ông Thủ tướng thều thào nói, vừa ngó cái tách trà của ông găm nhấm cái góc của bài diễn văn sắp tới của ông. “Nhưng tại sao... tại sao không ai báo cho tôi biết...?”

“Bộ trưởng Pháp thuật chỉ tiết lộ bí mật về mình cho đương kim Thủ tướng mà thôi.” Ông Fudge vừa nói vừa nhét cây đũa phép vô trong áo khoác. “Chúng tôi nhận thấy đó là cách giữ bí mật tốt nhất.”

“Nhưng vậy thì...” Ông Thủ tướng lí nhí, “Tại sao ông Thủ tướng tiền nhiệm không báo trước cho tôi...?”

Nghe câu này ông Fudge thực sự lăn ra cười.

“Thưa ông Thủ tướng yêu quý của tôi, liệu chính ông có định nói cho bất cứ ai biết không?”

Vẫn còn cười khà khà, ông Fudge quăng một ít bột vô trong lò sưởi, bước vô ngọn lửa màu xanh biếc, và biến mất trong một tiếng vút. Ông Thủ tướng vẫn đứng đó, hoàn toàn bất động, và hiểu rằng mình sẽ không đời nào, cho đến hết đời, dám kể với bất cứ sinh linh nào về cuộc gặp gỡ này, bởi vì ai trong cái thế gian rộng lớn này tin ông được chớ?

Mất một lúc lâu cơn sốc mới qua đi. Có lúc ông Thủ tướng đã cố tự thuyết phục mình rằng ông Fudge thực ra chỉ là một ảo giác, hậu quả của sự thiếu ngủ trong suốt chiến dịch tranh cử khốc liệt. Trong một cố gắng vô ích nhằm gạt bỏ hết tất cả những gì gợi nhớ đến cuộc gặp mặt khó chịu này, ông đã đem con chuột lóc chóc cho đưa cháu gái mừng húm và ra lệnh cho viên thư ký riêng gỡ xuống bức tranh chân dung gã đàn ông nhỏ thó xấu xí đã thông báo về cuộc viếng thăm của ông Fudge. Tuy nhiên, bức chân dung đã chứng tỏ là nó bất khả di dịch, khiến ông Thủ tướng sa sút tinh thần ghê gớm. Khi mấy người thợ mộc, một hay hai thợ hồ, một sử gia nghệ thuật, và cả ngài Chương ấn Kho tàng Quốc gia đều đã không thành công trong cố gắng nạy bức tranh ra khỏi bức tường, ông Thủ tướng đành phải bãi bỏ lệnh đó và giải quyết vấn đề một cách đơn giản là hy vọng cái đồ đó cứ ở yên một chỗ và lặng thinh cho đến hết nhiệm kỳ của ông.

Ông Thủ tướng dám thề, rằng thỉnh thoảng, ông thoáng thấy bằng đuôi

mắt, cái lão trong tranh có ngáp dài hoặc ngoáy mũi, thậm chí một hay hai lần lão còn đi ra khỏi khung tranh, bỏ lại đằng sau vón vện tấm vải bố màu nâu bùn. Tuy nhiên, ông Thủ tướng đã tự rèn luyện mình không nhìn vô bức tranh thường xuyên lắm, và nếu mà lỡ có nhìn thấy chuyện lạ diễn ra trong tranh thì ông luôn luôn khẳng định với chính mình là chẳng qua con mắt mình đã đánh lừa mình ấy thôi.

Thế rồi, cách đây ba năm, vào một đêm rất giống đêm nay, ông Thủ tướng đang ở trong văn phòng một mình thì cái chân dung lại một lần nữa thông báo cuộc viếng thăm sắp sửa diễn ra của ông Fudge. Ông này lại vọt ra từ lò sưởi, ướm lem nhem và trong trạng thái hơi bị hoảng hốt. Trước khi ông Thủ tướng kịp hỏi tại sao ông khách lại nhều nước khắp Dinh Thủ Hiến, thì ông Fudge đã thao thao nói về một cái nhà tù mà ông Thủ tướng chẳng bao giờ nghe nói tới, và một người đàn ông nào đó tên Black “Nghiêm Trọng”, cùng một cái gì đó kêu là “Hogwarts”, với một thằng nhóc tên Harry Potter, mà chẳng có cái nào gợi lên một tí tạo ý nghĩa nào đối với ông Thủ tướng.

“... Tôi vừa từ Azkaban đến đây,” ông Fudge vừa thở hổn hển vừa giữ một đồng nước trên vành cái nón hình trái dưa vô túi áo. “Ở giữa Biển Bắc, ông biết đấy, chuyến bay cực quá... Bọn giám ngục đang náo loạn,” - ông rùng mình - “trước đây chúng có bao giờ gặp cảnh tù vượt ngục đâu. Nhưng thôi, tôi phải gặp ông, ông Thủ tướng à. Black là một tay giết dân Muggle nổi tiếng và có thể đang tái đầu quân cho Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy... Nhưng dĩ nhiên, ông cũng đâu có biết Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy!”

Ông Fudge ngó chăm chăm ông Thủ tướng một cách tuyệt vọng một lúc, rồi nói:

“Thôi được, ngồi xuống, ngồi xuống, tôi nên giải thích cho ông thì tốt hơn... làm một ly rượu whisky nhé...”

Ông Thủ tướng bị biểu ngồi xuống trong chính văn phòng của ông đã đủ

để nổi khùng rồi, huống chi còn bị mời bằng chính rượu whisky của mình nữa, nhưng dù sao thì ông cũng ngồi xuống. Ông Fudge rút ra cây đũa phép của ông, phù phép từ trong không khí ra hai cái ly to đầy ắp một chất lỏng màu hổ phách, ấn một ly vô tay ông Thủ tướng, rồi kéo một cái ghế lại gần để ngồi.

Ông Fudge nói một hơi hơn một tiếng đồng hồ. Có một chỗ ông không chịu nói to lên một cái tên mà chỉ viết nó ra một mảnh giấy da, rồi nhét nó vô bàn tay không bị cầm ly rượu của ông Thủ tướng. Cuối cùng khi ông Fudge đứng dậy để ra đi, ông Thủ tướng cũng đứng dậy.

“Vậy là ông cho rằng...” Ông Thủ tướng liếc mắt xuống cái tên trong bàn tay trái của mình. “Chúa tể Vol...”

“*Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra!*” Ông Fudge nạt ngay.

“Xin lỗi... Vậy là ông cho rằng Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra vẫn còn sống?”

“Ừ, cụ Dumbledore nói kẻ ấy còn sống.” Ông Fudge vừa nói vừa gài chặt cái áo khoác bằng vải có sọc lên tới tận cằm. “Nhưng chúng tôi vẫn chưa tìm ra kẻ ấy. Nếu ông muốn biết, thì kẻ ấy hiện không nguy hiểm trừ khi có được sự hỗ trợ, cho nên chính gã Black mới là mối lo lắng cần quan tâm. Thế ông sẽ cho phát ra thông báo cảnh giác chứ? Vậy tốt, tôi mong là chúng ta sẽ không phải gặp nhau lần nữa, ông Thủ tướng à. Chúc ngủ ngon.”

Nhưng rồi hai ông lại phải gặp nhau nữa. Chưa đầy một năm sau, một ông Fudge trông thâm trầm hết chỗ nói lại từ không khí hiện ra trong văn phòng Thủ tướng để thông báo cho ông Thủ tướng biết là đã xảy ra một tình huống gây phiền phức trong giải Cúp thế giới Kwidditch (hay cái gì đó nghe na ná vậy) và nhiều dân Muggle đã bị “dính líu” vô; nhưng chuyện đó ông Thủ tướng cũng khỏi cần lo, cái sự kiện mọi người nhìn thấy Dấu Hiệu của Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy thực ra không có nghĩa gì hết; ông Fudge tin chắc rằng đó chỉ là một sự cố riêng lẻ, và trong khi họ đang nói chuyện ở đây

thì Sở Bịp Dân Muggle đang thanh toán tất cả những vụ điều hòa trí nhớ.

“À, suýt nữa tôi quên mất.” Ông Fudge nói thêm. “Chúng tôi đang nhập khẩu ba con rồng ngoại quốc và một con nhân sư cho kỳ Thi đấu Tam Pháp Thuật, cũng thông thường thôi, nhưng Bộ Quy định và Kiểm soát Sinh vật Huyền bí báo cho tôi biết là theo như sách hướng dẫn thì tôi cần lưu ý ông nếu chúng tôi đem vào đất nước này những sinh vật cực nguy hiểm.”

“Tôi... cái gì... *Rồng* hả?” Ông Thủ tướng lặp ba lần.

“Ừ, ba con.” Ông Fudge nói. “Và một con nhân sư. Thôi, chúc ông một ngày tốt lành.”

Ông Thủ tướng đã hy vọng hơn cả hy vọng rằng rồng và nhân sư là những thứ ghê gớm hết mức rồi, nhưng ai dè đâu. Chưa đầy hai năm sau, ông Fudge lại vọt ra từ lửa một phen nữa, lần này với thông tin là đã xảy ra một cuộc vượt ngục tập thể ở nhà tù Azkaban.

“Một cuộc vượt ngục *tập thể* à?” Ông Thủ tướng lặp lại bằng giọng khàn khàn.

“Không phải lo! Không phải lo!” Ông Fudge quát, một chân đã thò vào ngọn lửa. “Chúng tôi sẽ gom chúng lại ngay thôi - chẳng qua tôi nghĩ là ông cũng nên biết!”

Và trước khi ông Thủ tướng kịp quát lại, “Khoan, chờ cho một phút!” thì ông Fudge đã biến mất trong một chùm tung tóe những tia sáng lóe xanh biếc.

Cho dù báo chí hay phe đối lập có nói gì đi nữa, thì ông Thủ tướng vẫn không phải là một thằng ngu. Ông đâu có dễ bỏ qua mà không nhận thấy rằng, bất chấp sự cam đoan của ông Fudge trong lần gặp gỡ đầu tiên, giờ đây họ gặp gỡ nhau hơi bị nhiều, và cứ mỗi lần gặp ông Fudge tại càn te tua rồi rầm. Mặc dù ông Thủ tướng không muốn suy nghĩ nhiều về ông Bộ trưởng Pháp thuật (hay, theo như cách ông luôn gọi ông Fudge trong trí là ông Thủ

tướng Kia), ông Thủ tướng này không thể nào không lo sợ rằng lần sau ông Fudge mà tái xuất hiện thì lại sẽ có thêm tin xấu trầm trọng hơn nữa. Do vậy, cái cảnh mà ông Fudge bước ra khỏi ngọn lửa một lần nữa, trông tả tơi, cáu gắt và ngạc nhiên một cách nghiêm khắc về cái sự ông Thủ tướng không biết chính xác tại sao ông lại có mặt tại đây, báo hiệu điều này sẽ tồi tệ nhất trong những điều đã xảy ra trong diễn biến của tuần lễ cực kỳ tăm tối vừa qua.

“Làm sao tôi biết được chuyện gì đang xảy ra trong... ơ... cộng đồng Phù thủy chứ?” Bây giờ thì ông Thủ tướng nạt lại. “Tôi có cả một đất nước phải cai trị với đủ mối bận tâm mà không cần thêm...”

“Chúng ta có cùng mối bận tâm.” Ông Fudge ngắt lời ông Thủ tướng. “Cây cầu Brokdale không sập vì cũ quá. Vụ cuồng phong không thực sự là cuồng phong. Những vụ giết người không phải tội ác của dân Muggle. Và gia đình ông Herbert Chorley sẽ được an toàn hơn nếu không có ông ta. Hiện giờ chúng tôi đang dàn xếp để ông ta được chuyển đến bệnh viện Thánh Mungo chuyên Điều trị Thương tích và Bệnh tật Pháp thuật. Việc chuyển viện sẽ được thực hiện tối nay.”

“Ông muốn... Tôi e là tôi... *Cái gì?*” Ông Thủ tướng lắp bắp.

Ông Fudge hít một hơi thở sâu, nói, “Ông Thủ tướng à, tôi rất tiếc là tôi phải báo cho ông biết kẻ ấy đã trở lại. Kẻ-chớ-gọi-tên-ra ấy.”

“Trở lại? Khi ông nói ‘trở lại’... có nghĩa là hắn còn sống à? Ý tôi nói...”

Ông Thủ tướng cố mò trong ký ức những chi tiết về cuộc đối thoại cách đây ba năm, khi ông Fudge báo cho ông biết về vị pháp sư đáng sợ hơn hết thấy, vị pháp sư đã thực hiện một ngàn tội ác khủng khiếp trước khi biến mất một cách bí mật mười lăm năm trước.

“Vâng, còn sống.” Ông Fudge nói. “Ấy là - tôi chẳng rõ - có thể nói một người là vẫn còn sống nếu không cách nào giết được hắn chẳng? Tôi không thực sự hiểu điều đó lắm, và cụ Dumbledore sẽ không giải thích một cách

thỏa đáng - nhưng dù sao chẳng nữa, kẻ ấy nhất định đã có được một hình hài, và đang đi lại, đang nói năng, đang giết chóc; cho nên, để cho cuộc nói chuyện của chúng ta trôi chảy, tôi cho là, vâng, kẻ ấy còn sống.”

Ông Thủ tướng không biết nói sao về chuyện này, nhưng một thói quen bướng bỉnh mong muốn tỏ ra mình được thông báo đầy đủ về bất cứ đề tài nào đã khiến cho ông cố lục lọi những chi tiết mà ông có thể nhớ được về những cuộc đối thoại trước đây.

“Có phải Serious Black là... ơ... Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra?”

“Black? Black hả?” Ông Fudge bối rối nói, vừa xoay tít cái nón trái dừa trong mấy ngón tay. “Ông muốn nói Sirius Black hả? Quý thần ơi, không phải. Black đã chết rồi. Hóa ra chúng tôi đã... ơ... sai lầm về Black. Ông ta rất cuộc vô tội. Và ông ta cũng không hề liên minh với Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra đó. Ý tôi nói là,” ông nói thêm với vẻ phân trần, cái nón trong tay ông càng bị xoay nhanh hơn nữa, “tất cả chúng cố đều cho thấy vậy - chúng tôi có hơn năm mươi nhân chứng mà - nhưng dù sao đi nữa, như tôi đã nói, ông ta cũng đã chết rồi. Thực ra là đã bị ám sát rồi. Ngay trong cơ quan Bộ Pháp thuật. Đúng là sẽ có một cuộc điều tra...”

Ở điểm này, ông Thủ tướng ngạc nhiên nhận ra mình thoáng cảm thấy tội nghiệp cho ông Fudge. Tuy nhiên, cảm giác đó hầu như tức thì bị khuất lấp ngay bằng một luồng hưng phấn ích kỷ khi nghĩ rằng cho dù bản thân mình có kém cỏi trong lãnh vực hiện hình ra từ lò sưởi, nhưng ông chưa từng để xảy ra vụ ám sát nào trong bất kỳ một cơ quan công quyền nào dưới trướng mình... Dù sao thì cũng chưa...

Trong khi ông Thủ tướng bí mật mân mê mặt gỗ của cái bàn giấy, ông Fudge tiếp tục nói, “Nhưng giờ đây Black đã là chuyện-cho-quá rồi. Vấn đề là chúng ta đang lâm chiến, ông Thủ tướng à, và chúng ta phải hành động.”

“Lâm chiến?” Ông Thủ tướng lo lắng lặp lại. “Chắc là ông có hơi cường

điều một tí chứ?”

“Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra giờ đây đã được bọn vượt ngục Azkaban hồi tháng giêng theo phò tá.” Ông Fudge nói càng lúc càng nhanh, và quay mòng mòng cái nón của ông nhanh đến nỗi trông nó như một cục màu xanh lơ mờ. “Từ khi chúng chuyển ra hoạt động công khai, chúng đã phá hoại tàn hại. Vụ cây cầu Brockdale - chính kẻ ấy đã gây ra, ông Thủ tướng à. Kẻ ấy đe dọa một cuộc tàn sát tập thể dân Muggle trừ khi tôi bước qua một bên tránh đường hăn và...”

“Hay dữ à. Vậy ra do lỗi của ông mà người ta bị giết và tôi thì đang phải trả lời chất vấn về thiết bị lắp đặt cùn rì và những khớp nối giãn nở hao mòn và tôi không biết còn thêm gì nữa.” Ông Thủ tướng tức tối nói.

“Lỗi của tôi hả?” Ông Fudge nổi nóng lên, nói. “Chẳng lẽ ông đang nói là đáng ra phải nhượng bộ một sự hăm dọa như thế sao?”

“Có thể không.” Ông Thủ tướng nói, vừa đứng dậy và sai bước quanh căn phòng, “nhưng nếu là tôi thì tôi sẽ đặt tất cả nỗ lực của mình vào việc bắt cho được kẻ hăm dọa trước khi hăn thực hiện bất kỳ một hành động tàn bạo nào như thế!”

“Chẳng lẽ ông thực tình cho rằng tôi đã không thực hiện tất cả mọi nỗ lực sao?” Ông Fudge vặn hỏi trong cơn giận bưng bưng. “Mỗi Thần Sáng của Bộ Pháp thuật đã và đang cố gắng truy lùng hăn, vây lùng bọn tay chân của hăn, nhưng chúng ta chẳng may đang nói về một trong những pháp sư quyền lực nhất của mọi thời đại, một pháp sư đã đào thoát trong gần ba thập niên!”

“Vậy thì tôi đồ rằng ông sắp nói cho tôi biết là cũng chính hăn đã gây ra vụ cuồng phong ở Miền tây?” Ông Thủ tướng nói, cơn bức tức của ông đã tăng theo mỗi sai chân ông bước. Ông nổi điên lên khi mình thì được biết nguyên nhân của tất cả những tai họa kinh hoàng này trong khi lại không thể công bố cho dân chúng nghe, mà như vậy thì thậm chí còn tệ hơn là cứ coi

phút đi đó là lỗi của chính quyền.

“Đó không phải là cuồng phong.” Ông Fudge rầu rĩ nói.

“Xin lỗi à!” Ông Thủ tướng quát lên, lúc này ông đã chuyển sang dặm lên đạp xuống từng bước chân chắc nịch. “Cây cối tróc gốc, nóc nhà bị tốc bay, cột đèn đường cong vòng, thương vong khủng khiếp...”

“Đó là do bọn Tử Thần Thực Tử gây ra.” Ông Fudge nói. “Bọn tay chân của Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra ấy. Và... và chúng tôi nghi ngờ có sự tham gia của người khổng lồ.”

Ông Thủ tướng đứng khựng lại như đụng phải một bức tường vô hình:

“Sự tham gia của *cái gì?*”

“Lần trước hãn đã sử dụng người khổng lồ, khi hãn muốn đạt được hiệu quả lớn,” ông Fudge nhắc nhở. “Sở Tin Thất Thiệt hiện đang làm việc ngày đêm, chúng tôi đã phái những toán Cán sự Lú đi điều hòa trí nhớ của tất cả những Muggle nào đã chứng kiến những gì đã thực sự xảy ra, chúng tôi đã cử hầu hết nhân viên của Bộ Quy định và Kiểm soát Sinh vật Huyền bí chạy quanh khu vực Somerset, nhưng vẫn chưa thể tìm ra người khổng lồ - thiệt là một đại nạn.”

“Ông đừng có than!” Ông Thủ tướng điên tiết nói.

“Tôi sẽ không chối cãi là tinh thần ở Bộ đang xuống thấp.” Ông Fudge nói. “Được gì với tất cả những chuyện đó, để rồi lại mất Amelia Bones.”

“Mất ai?”

“Amelia Bones. Trưởng phòng Thi hành Luật Pháp thuật. Chúng tôi cho là rất có thể đích thân Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra đã giết cô ấy, bởi vì cô ấy là một phù thủy rất tài giỏi và tất cả bằng chứng cho thấy cô ấy đã trải qua một cuộc chiến đấu ác liệt.”

Ông Fudge tăng hăng, và có vẻ như bằng một nỗ lực lớn, đã ngừng được việc xoay tít cái nón trái dưa.

“Nhưng vụ giết người đó có đăng báo,” ông Thủ tướng nói, tạm thời xao nhãng cơn thịnh nộ của mình. “Báo của chúng tôi. Amelia Bones... Báo chỉ đăng cô ta là một phụ nữ trung niên sống một mình. Vụ... vụ giết người đó thiệt bi thảm há? Vụ đó nổi tiếng lắm. Cảnh sát đang bó tay, ông biết đó.”

Ông Fudge thở dài.

“Vâng, dĩ nhiên là họ bó tay.” Ông nói. “Cô ta bị giết trong một căn phòng khóa trái từ bên trong, đúng không? Chúng tôi, ngược lại, biết chính xác ai đã ra tay, nhưng điều đó cũng chẳng giúp chúng tôi tóm được thủ phạm. Và rồi đến Emmeline Vance, có lẽ ông chưa từng nghe nói đến người này...”

“Ồ, tôi có biết chứ!” Ông Thủ tướng kêu lên. “Đúng ra, vụ đó xảy ra ngay ở góc đường gần đây thôi, báo chí được dịp đưa tin nóng: *Suy đồn luật pháp và kỷ cương ngay trong sân sau Dinh Thủ tướng...*”

“Và làm như thế tất cả ngàn ấy vẫn chưa đủ,” ông Fudge nói, hầu như chẳng buồn để tai đến lời ông Thủ tướng. “Chúng tôi gặp giám ngục túa ra khắp nơi, tấn công người cánh tả, cánh hữu, và cả trung lập...”

Vào cái thời xa xưa còn vui vẻ hơn bây giờ, câu nói này ắt hẳn là bất khả tri đối với ông Thủ tướng, nhưng giờ đây ông đã khôn ngoan hơn nhiều.

“Tôi tưởng là bọn giám ngục canh gác tù nhân ở Azkaban chứ?” Ông dè dặt nói.

“Trước đây.” Ông Fudge mệt mỏi nói. “Bây giờ thôi rồi. Chúng đã bỏ nhiệm sở ở nhà tù mà đi theo Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra. Tôi sẽ không giả bộ làm như chuyện này không phải là một cú đấm vô mặt.”

“Nhưng,” ông Thủ tướng nói, với ý thức về một nỗi hãi hùng đang lộ dạng, “có phải ông từng nói với tôi chúng là những sinh vật rút cạn hy vọng và hạnh phúc của người ta không?”

“Đúng vậy. Và chúng đang sinh sôi. Đó là nguyên nhân của tất cả mớ bòng bong này.”

Ông Thủ tướng rũ xuống, đầu gối bủn rủn, ngồi sụp xuống một cái ghế gần đó. Cái ý nghĩ về những sinh vật vô hình đột kích khắp thành thị và thôn quê, làm lây lan nỗi cùng đường tuyệt vọng trong lòng đám cử tri, khiến ông Thủ tướng cảm thấy suýt ngất xỉu.

“Thế này nhé ông Fudge... Ông cần phải làm điều gì đó! Đó chính là trách nhiệm của ông với tư cách Bộ trưởng Bộ Pháp thuật!”

“Ông Thủ tướng thân mến của tôi ạ, thực lòng ông không thể nghĩ rằng tại sao tôi vẫn còn giữ chức Bộ trưởng Pháp thuật sau tất cả những vụ việc này à? Tôi đã bị mất chức cách đây ba ngày rồi! Toàn thể cộng đồng Pháp thuật đã kêu gào tôi từ chức trong vòng nửa tháng. Tôi không hề biết họ đoàn kết đến như vậy trong suốt thời tôi còn tại chức!” Ông Fudge nói, cố gắng nở một nụ cười.

Ông Thủ tướng tạm thời không kiểm ra từ để nói. Bất chấp cơn phẫn nộ về cái vị thế mà ông bị đặt vào, ông vẫn cảm thấy tội nghiệp người đàn ông bộ dạng quắt queo đang ngồi đối diện mình.

“Tôi rất lấy làm áy náy.” Cuối cùng ông nói. “Tôi có thể giúp được gì không?”

“Ông thiệt là tử tế, ông Thủ tướng à. Nhưng chẳng làm được gì đâu. Đêm nay tôi được phái đến đây để giúp ông cập nhật hóa kiến thức về những sự kiện gần đây và để giới thiệu ông với người kế nhiệm tôi. Tôi cho rằng lẽ ra giờ này ông ta đã có mặt ở đây, nhưng dĩ nhiên lúc này ông ta rất bận, với bao nhiêu là chuyện đang diễn ra.”

Ông Fudge ngoái đầu ngoác bức chân dung người đàn ông nhỏ thó xấu xí đội một đầu tóc giả màu bạc dài thòng xoắn tít, cái ông này đang ngoáy lỗ tai bằng đầu nhọn của một cái lông ngỗng. Bắt được ánh mắt của ông Fudge, bức chân dung nói, “Chút xíu nữa là ông ấy tới. Ông ấy đang viết cho xong một lá thư gửi cụ Dumbledore.”

“Tôi cầu chúc ông ta may mắn.” Ông Fudge nói, lần đầu tiên nghe ông tỏ vẻ cay đắng. “Trong vòng nửa tháng qua tôi đã viết thư cho cụ Dumbledore hai lần mỗi ngày, nhưng cụ chẳng hề lay chuyển. Nếu ông ta chỉ chuẩn bị để thuyết phục cậu bé, thì tôi vẫn còn có thể... Mà thôi, biết đâu ông Scrimgeour lại chẳng thành công hơn.”

Ông Fudge chìm vào một cõi rõ ràng là yên lặng phiền muộn, nhưng hầu như ngay tức thì bức chân dung phá tan cái cõi yên lặng đó bằng cách thành linh cất lên cái giọng rành rọt trịnh trọng:

“Kính gửi ông Thủ tướng dân Muggle. Yêu cầu hội kiến. Khẩn cấp. Vui lòng hồi âm tức thì. Rufus Scrimgeour, Bộ trưởng Bộ Pháp thuật.”

“Vâng, vâng, được.” Ông Thủ tướng luống cuống nói, và ông ta không chút nao núng khi ngọn lửa trong lò sưởi bùng lên màu xanh biếc, bốc cao, hiện hình ra vị pháp sư thứ hai đang quay tròn tròn ở giữa ngọn lửa, và trong tích tắc sau đó đã vọt ra đứng trên tấm thảm đỏ cổ ngoạn. Ông Fudge đứng lên, và sau một thoáng ngập ngừng, ông Thủ tướng cũng làm theo, quan sát người mới đến đang chỉnh đốn trang phục, phủ bụi bám trên tấm áo chùng đen dài và nhìn quanh.

Ý nghĩ đầu tiên hơi ngốc nghếch của ông Thủ tướng là cái tay Rufus Scrimgeour này trông hơi giống một con sư tử già. Có mấy vệt tóc bạc trên mái tóc bờm hung hung và bộ lông mày rậm rạp. Ông ta có đôi mắt vàng vàng sắc sảo ẩn sau cặp kính viền kim loại và có một vẻ duyên dáng uyển chuyển uy nghi nhất định, mặc dù bước đi hơi cà thọt. Ấn tượng ngay tức thì là sự khôn ngoan và kiên định; ông Thủ tướng nghĩ ông hiểu tại sao cộng đồng Pháp thuật lại chọn ông Scrimgeour thay cho ông Fudge làm lãnh tụ trong thời kỳ nguy biến này.

“Chào ông.” Ông Thủ tướng lịch sự nói, giơ tay ra.

Ông Scrimgeour bắt tay ông Thủ tướng rất nhanh, mắt ông lướt qua khắp

căn phòng, rồi ông rút ra một cây đũa phép từ dưới tấm áo chùng.

“Ông Fudge đã nói với ông tất cả rồi hử?” Ông ta sải chân bước tới cánh cửa, gõ cây đũa phép của ông lên cái lỗ khóa. Ông Thủ tướng nghe ỗ khóa đóng một cái kịch.

“Ờ... vâng,” ông Thủ tướng nói. “Và nếu ông không phiền, tôi thích để cánh cửa ấy không khóa hơn.”

“Tôi thì thích không bị chen ngang hay rình ngó hơn.” Ông Scrimgeour nói ngắn gọn. Ông chìa cây đũa phép về phía cửa sổ, khiến cho tấm màn kéo ngang che kín mít, nói thêm: “Được, thế này, tôi là một người bận rộn, cho nên chúng ta hãy bàn ngay vào công việc. Trước tiên, chúng ta cần thảo luận về sự an toàn của ông.”

Ông Thủ tướng rướn người lên hết mức chiều cao của mình, và đáp, “Tôi tuyệt đối hài lòng về sự an toàn mà tôi đã có, cảm ơn ông rất...”

“Chà, chúng tôi thì không.” Ông Scrimgeour ngắt ngang. “Dân Muggle sẽ không có được sự canh phòng tử tế nếu ông Thủ tướng của họ bị ế phải Lời nguyền Độc Đoán. Viên thư ký mới của ông ở phòng ngoài...”

“Tôi sẽ không gạt bỏ ông Kingsley Shacklebolt đâu, nếu ông tính đề nghị như vậy.” Ông Thủ tướng nóng nảy nói. “Ông ta rất năng nổ mẫn cán, làm việc nhanh gấp hai lần tất cả đám còn lại...”

“Bởi vì ông ta là một pháp sư,” ông Scrimgeour nói mà không hề hé một cái mỉm cười. “Một Thần Sáng được huấn luyện cao cấp, người được ủy thác nhiệm vụ bảo vệ ông.”

“Khoan, chờ một tí!” Ông Thủ tướng tuyên bố, “Ông không thể ngang nhiên cài đặt người của ông vô văn phòng của tôi, tôi quyết định nhân sự làm việc cho tôi...”

“Tôi tưởng ông hài lòng với ông Shacklebolt mà?” Ông Scrimgeour lạnh lùng nói.

“Tôi thì... Ấy là nói... Tôi đã...”

“Vậy thì không có vấn đề gì hết, phải không?” Ông Scrimgeour nói.

“Tôi... thôi được, miễn là công việc của ông Shacklebolt vẫn tiếp tục... ơ... xuất sắc.” Ông Thủ tướng nói lọng ngọng, nhưng ông Scrimgeour dường như chẳng buồn nghe ông nữa.

“Bây giờ đến ông Herbert Chorley, thứ trưởng của ông,” ông Scrimgeour tiếp tục. “Cái ông lâu nay đang giải trí cho công chúng bằng cách thủ vai một con vịt.”

“Ông ta làm sao?” Ông Thủ tướng hỏi.

“Ông ta rõ ràng là đang phản ứng lại một Lời nguyện Độc Đoán bị ếm vụng về.” Ông Scrimgeour nói. “Nó khiến ông ta quẫn trí, nhưng ông ta vẫn có thể trở nên nguy hiểm.”

“Ông ta đâu có kêu cạp cạp!” Ông Thủ tướng nói một cách yếu ớt. “Chắc là chỉ một chút xả hơi... Có thể uống hơi nhiều...”

“Một đội Chữa thương của bệnh viện Thánh Mungo chuyên Điều trị Thương tích và Bệnh tật Pháp thuật đang khám nghiệm ông ta trong lúc này. Cho tới phút này, ông ta đã tính vắn cổ ba người trong đội.” Ông Scrimgeour nói. “Tôi nghĩ tốt nhất là chúng ta nên đem ông ấy ra khỏi xã hội Muggle một thời gian.”

“Tôi... Chà... ông ta sẽ không sao, phải không?” Ông Thủ tướng nói một cách lo lắng.

Ông Scrimgeour chỉ nhún vai, lúc đó ông đã đi trở về phía lò sưởi.

“Thôi, đó quả thật là tất cả những gì tôi phải nói. Tôi sẽ thông báo cho ông để nắm kịp tình hình tiến triển, ông Thủ tướng ạ. Hay ít nhất, nếu tôi quá bận không thể đích thân đến được, thì trong trường hợp đó tôi sẽ phái ông Fudge đến đây. Ông ấy đã đồng ý tiếp tục phục vụ với tư cách cố vấn.”

Ông Fudge cố gắng mỉm cười, nhưng không thành công lắm. Trông ông

chỉ giống như đang nhức răng. Ông Scrimgeour đã lục lại trong túi áo một thứ bột bí mật khiến cho ngọn lửa trở nên xanh lè. Ông Thủ tướng ngó chăm chăm hai vị phù thủy một lát trong tuyệt vọng, thề rồi những lời lẽ mà ông đã cố hết sức đè nén suốt cả buổi tối cuối cùng đã vọt ra.

“Nhưng trời đất quỷ thần ơi... Các ông là phù thủy! Các ông biết làm pháp thuật! Chắc chắn là các ông biết giải quyết... Chà... bất cứ vấn đề gì!”

Ông Scrimgeour chậm rãi xoay người lại tại chỗ và trao đổi một ánh mắt ngờ vực với ông Fudge, lần này ông Fudge đã cố bẹo ra được một nụ cười khi từ từ nói:

“Rắc rối ở chỗ, đối phương cũng có thể làm pháp thuật nữa, ông Thủ tướng à.”

Và sau mấy lời đó, cả hai phù thủy lần lượt bước vào ngọn lửa xanh lè chói lọi mà biến mất.



ĐƯỜNG BÀN XOAY

Làn sương mù lạnh lẽo ép vô cửa sổ văn phòng ông Thủ tướng đã lãng đãng trôi xa cách đó nhiều dặm đến một dòng sông bẩn thỉu uốn éo chảy giữa đôi bờ tràn ngập rác rưởi đổ bừa. Một cột ống khói khổng lồ, tàn tích của một nhà máy không còn hoạt động nữa, chọc lên trời, trông như một cái bóng lơ mơ và xúi quẩy. Chẳng có âm thanh nào khác ngoại trừ tiếng rì rào của dòng nước đen, và chẳng có dấu hiệu nào của sự sống ngoại trừ một con cáo ốm lòi xương đã lén lút mò xuống bờ sông để hít hửi trong hy vọng tràn trề tìm ra được mấy miếng bao bì gói cá và khoai tây chiên vớt lẫn trong đám cỏ cao.

Thế nhưng, đồng thời với một tiếng nổ *bộp* mơ hồ, một hình thù mảnh khảnh đội mũ trùm xuất hiện từ trong không khí ngay trên mép sông. Con cáo đứng ngây ra, đôi mắt cảnh giác bám chặt vào hiện tượng mới mẻ lạ lùng này. Cái hình thù ấy có vẻ mất vài phút để ổn định vóc dáng, rồi bắt đầu di chuyển với những bước chân dài, nhẹ nhàng, nhanh chóng, vạt áo khoác dài của nó loạt soạt trên cỏ.

Cùng lúc với một tiếng *bộp* thứ hai, nghe to hơn, một hình thù đội mũ trùm khác cũng hiện hình.

“Chờ với!”

Tiếng kêu khàn khàn làm con cáo giật mình, lúc đó gần như đang ép dẹp lẹp thân mình trên mặt đất. Nó nhảy vọt ra khỏi chỗ ẩn nấp và phóng ngược lên phía bờ sông. Một tia sáng xanh lè lóe lên, một tiếng kêu ăng ăng phát ra, và con cáo rớt lại xuống mặt đất, chết queo.

Cái hình thù thứ hai dùng đầu ngón chân lật ngược xác con thú.

“Chỉ là một con cáo.” Giọng của một người đàn bà vang lên một cách thô lỗ từ dưới cái mũ trùm. “Ta cứ tưởng có thể đó là một Thần Sáng... Cissy, chờ với.”

Nhưng cái hình thù mà mục ta theo đuổi, lúc này dùng chân và ngoái đầu nhìn lại khi ánh sáng lóe lên, giờ lại đang trèo lên phía bờ sông mà con cáo đã rớt xuống.

“Cissy... Narcissa... Nghe lời tôi này...”

Người đàn bà thứ hai bắt kịp người đàn bà thứ nhất và túm lấy cánh tay của bà ta, nhưng bà này giật mạnh tay ra.

“Về đi, Bella!”

“Cô phải nghe lời tôi!”

“Em đã nghe rồi. Em đã quyết định. Giờ để em yên!”

Người đàn bà tên Narcissa đã lên tới chỗ cao nhất của bờ sông, chỗ có một đường rầy xe lửa cũ kỹ tách con sông ra khỏi con đường rải đá cuội. Người đàn bà kia, Bella, bám sát theo tức thì. Họ đứng bên cạnh nhau cùng nhìn qua bên kia con đường, nơi hàng dãy tiếp hàng dãy những căn nhà gạch đỏ nát, cửa sổ âm u mịt mờ trong bóng tối.

“Nó sống ở đây à?” Bella hỏi bằng giọng khinh khỉnh. “Ở đây? Ngay trong đồng cứt dân Muggle à? Chị em mình ắt hẳn là những người đầu tiên trong giới chúng ta đặt chân tới...”

Nhưng Narcissa chẳng buồn lắng nghe; bà ta đã tuột qua một chỗ trống

trên đường rầy rí sét và vôi vãi băng ngang đường.

“Cissy, chờ với!”

Bella đuổi theo, tấm áo khoác phấp phới phía sau, và mục ta thấy Narcissa xẹt qua một con hẻm nằm giữa những căn nhà để đến con đường thứ hai, cũng giống y hệt con đường thứ nhất. Một số đèn đường đã tắt, hai người đàn bà chạy giữa mấy bệt ánh sáng và bóng tối mịt mù.

Người rượt theo đã bắt kịp người bị theo đuổi vừa khi người này định quẹo qua một góc đường. Lần này mục ta tóm giữ được cánh tay của người kia và xoay mạnh người đó lại để hai bên nhìn thẳng mặt nhau.

“Cissy, cô không được làm điều này, cô không thể tin tưởng thằng ấy...”

“Chúa tể Hắc ám tin tưởng ông ấy, đúng không?”

“Chúa tể Hắc ám bị... Chị tin là... bị lừa.”

Bella thở hổn hển, đôi mắt mục long lên một thoáng dưới lớp mũ trùm khi nhìn quanh kiểm tra để chắc chắn là quả thực chỉ có mỗi mình họ mà thôi.

“Trong trường hợp nào đi nữa, chúng ta cũng đã được dặn là không tiết lộ kế hoạch cho bất cứ ai. Làm vậy là phản bội lại lệnh của Chúa tể Hắc ám...”

“Thôi đi, Bella.”

Narcissa gầm gừ, và rút cây đũa phép từ dưới lớp áo khoác ra, chìa nó vô mặt người kia đầy đe dọa. Bella chỉ cười.

“Cissy, dọa chính chị của cô à? Cô chẳng...”

“Không còn gì mà tôi không dám làm!”

Narcissa thở gấp, có dấu hiệu của chứng cuồng loạn trong giọng nói, và khi bà hạ cây đũa phép xuống như chém một nhát dao, một tia sáng nữa lóe lên. Bella buông cánh tay em gái ra như thể bị phỏng.

“*Narcissa!*”

Nhưng Narcissa đã ù chạy tới trước. Vừa xoa vuốt bàn tay của mình, người săn đuổi bà ta lại rượt theo, nhưng giờ đây giữ một khoảng cách an

toàn, khi cả hai đi sâu vào mê cung hoang vắng của những ngôi nhà gạch. Cuối cùng, Narcissa bước vội lên một con phố có tên Đường Bàn Xoay, vươn cao bên trên phố này là cột ống khói nhà máy sừng sững hăm he như một ngón tay khổng lồ giơ lên đe nẹt. Bước chân của Narcissa khua vang trên nền đá cuội khi bà ta đi ngang qua mấy cái cửa sổ đã bể kiếng được đóng kín lại bằng giấy bồi, đến tận ngôi nhà cuối cùng, nơi có chút ánh sáng mờ mờ le lói lọt qua khe màn của một căn phòng tầng trệt.

Narcissa đã gõ cửa trước khi Bella bắt kịp, vừa thở vừa nguyên rủa. Hai người cùng đứng đợi với nhau, trống ngực khê đập, hít thở cái mùi bốc lên từ dòng sông bẩn thỉu được làn gió đêm nhẹ thổi về phía họ. Sau vài giây, họ nghe có sự chuyển động đằng sau cánh cửa và rồi cửa mở ra một cái cách. Một người đàn ông lộ chút thân mình ra nhìn họ; một người đàn ông với tóc đen dài rẽ ngôi giữa tём qua hai bên gương mặt vàng bủng có đôi mắt đen.

Narcissa trật cái mũ trùm ra sau. Bà ta xanh xao đến nỗi trông gần như sáng lên trong bóng tối; mái tóc vàng dài thả đổ xuống lưng tạo cho bà ta cái vẻ của người chết trôi.

“Narcissa!” Người đàn ông kêu lên, mở cánh cửa rộng hơn một chút, để cho ánh sáng rọi tới soi tỏ Narcissa cùng bà chị. “Thật là một ngạc nhiên thú vị!”

“Severus.”

Narcissa nói bằng giọng thì thào căng thẳng.

“Tôi có thể nói chuyện với ông được không? Khẩn cấp!”

“Dĩ nhiên là được.”

Người đàn ông đứng lùi lại để cho Narcissa bước vào trong nhà. Bà chị của bà ta vẫn đội mũ trùm cũng đi theo vào không cần mời.

“Snape,” mẹ nói khi đi ngang.

“Bellatrix!” Thầy Snape đáp lại, cái miệng mỏng dính cong lên thành một

nụ cười mai mỉa khi thầy đóng cánh cửa lại một cái cạch sau lưng hai người đàn bà.

Họ đi thẳng vào trong một căn phòng khách nhỏ, căn phòng này tạo cảm giác như thể đó là một cái xà lim kín mít. Những bức tường được lát kín hoàn toàn bằng sách, hầu hết những cuốn sách này đều được đóng bìa da nâu, da đen cũ kỹ. Có một cái ghế xô pha đã mòn trơ chỉ, một cái ghế bành, và một cái bàn ọp ẹp, cả đám đứng túm tụm với nhau thành đám trong một vũng sáng lờ mờ phát ra từ một cây đèn thả bằng nến thông từ trên trần xuống. Nơi này có một vẻ bị bỏ bê, mặc dù không hẳn thường xuyên là không có người ở.

Thầy Snape ra dấu cho Narcissa ngồi xuống ghế xô pha. Bà ta cởi áo khoác ra, quăng nó qua một bên, và ngồi xuống, dăm dăm nhìn hai bàn tay trắng bệch và run lẩy bẩy của mình đang đặt trên đùi. Bellatrix hạ mũ trùm xuống một cách chậm rãi hơn. Bà em mụ tái nhợt bao nhiêu thì mụ đen đúa bấy nhiêu, với đôi mắt có quầng có nọng nặng nề và một bộ xương hàm chắc khỏe, mụ chẳng hề rời mắt khỏi thầy Snape trong lúc di chuyển ra đứng đằng sau lưng Narcissa.

“VẬY, TÔI CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC GÌ CHO BÀ?”

Thầy Snape hỏi, tự mình an tọa trong cái ghế bành đối diện với hai chị em.

“Chúng ta... chúng ta không có ai khác nữa chứ?” Narcissa khê khàng hỏi.

“Dĩ nhiên là có. Vâng, Đuôi Trùn đang ở đây, nhưng chúng ta đâu có tính đến sâu bọ, phải không?”

Thầy Snape chìa cây đuă phép vô một bức tường đầy sách đằng sau lưng mình và một tiếng nổ vang lên, một cánh cửa bí mật bật mở ra, để lộ một cầu thang hẹp, và một gã đàn ông loắt choắt đang đứng sững như trời trồng trên cầu thang.

“Đuôi Trùn, chắc mi cũng thấy rõ là chúng ta đang có khách.” Thầy Snape

nói bằng giọng uể oải.

Gã đàn ông loắt choắt khòm lưng rón rén bò xuống mấy bậc thang cuối cùng để di chuyển vô trong phòng. Gã có đôi mắt nhỏ hí ươn ướt, một cái mũi nhọn và đeo một nụ cười màu mè chẳng thoải mái chút nào. Bàn tay trái của gã đang xoa xoa bàn tay phải, bàn tay này trông như thể bị bọc trong một cái găng tay bằng bạc.

“Bà Narcissa!” Gã chào bằng một giọng rin rít như chuột kêu. “Và bà Bellatrix! Thật là quyến rũ biết bao...”

“Đuôi Trùn sẽ bưng nước cho chúng ta, nếu các bà muốn uống,” thầy Snape nói. “Và rồi hẳn sẽ trở về phòng ngủ của hẳn.”

Đuôi Trùn nhăn mặt như thể thầy Snape vừa mới quăng cái gì đó vô mặt gã.

“Tôi không phải đầy tớ của ông!” Gã rít lên, lẩn tránh ánh mắt của thầy Snape.

“Vậy sao? Ta lại có cảm tưởng là Chúa tể Hắc ám đặt mi ở đây để trợ giúp ta chứ?”

“Trợ giúp ông, ừ... nhưng không phải làm việc bưng nước cho ông và... lau nhà cho ông!”

“Đuôi Trùn à, ta đâu biết mi ao ước những công tác hiểm nghèo hơn,” thầy Snape nói giọng ngọt xớt. “Chuyện này cũng dễ dàn xếp thôi, ta sẽ nói với Chúa tể Hắc ám...”

“Tôi cũng có thể tự nói chuyện với Chúa tể Hắc ám nếu tôi muốn!”

“Dĩ nhiên là mi có thể.” Thầy Snape cười nhếch mép, nói. “Nhưng tạm thời trong lúc này, mi hãy bưng nước cho chúng ta. Loại rượu gia tinh pha chế nào đó cũng được.”

Đuôi Trùn dùng dằng một lát, trông như thể muốn cãi tiếp, nhưng rồi gã quay lưng đi về phía một cánh cửa bí mật thứ hai. Mọi người nghe tiếng cửa

đóng một cái rầm và tiếng ly tách chạm nhau kêu canh cách. Chỉ vài giây sau gã đã trở lại, bưng một cái mâm trên đó có một cái chai bám đầy bụi bặm và ba cái ly. Gã liệng mấy thứ này xuống cái bàn ọp ẹp rồi mau mắn đi khuất mắt mọi người, đóng sập cánh cửa ngục trang bằng kệ sách lại sau lưng.

Thầy Snape rót ra ba cái ly một thứ rượu đỏ như máu và đưa hai ly cho hai chị em. Narcissa lăm bắm mấy tiếng cảm ơn, trong khi mẹ Bellatrix chẳng thốt một lời nào, nhưng vẫn tiếp tục nhìn thầy Snape trừng trừng. Điều này xem ra chẳng làm thầy Snape bối rối tí nào; ngược lại, ông còn tỏ ra khoái trá.

“Chúc sức khỏe Chúa tể Hắc ám.”

Thầy Snape nói, nâng ly lên uống cạn. Hai chị em làm theo ông ta. Thầy Snape lại rót đầy ly của họ. Khi Narcissa uống hết ly rượu thứ hai, bà ta hấp tấp nói.

“Ông Severus, tôi xin lỗi đã đến đây như thế này, nhưng tôi phải gặp ông. Tôi nghĩ ông là người duy nhất có thể giúp tôi...”

Thầy Snape giơ một bàn tay ra để ngăn Narcissa, rồi chĩa cây đũa phép của ông về phía cửa cầu thang bí mật một lần nữa. Một tiếng nổ to vang lên và một tiếng thét ré lên, tiếp theo là tiếng Đuôi Trùn lật đật bò trở lên lầu.

“Tôi xin lỗi,” thầy Snape nói. “Dạo gần đây hắc ám ra nhiệm cái trò rình nghe ở cửa, tôi chẳng biết hắc làm vậy để làm gì... Bà Narcissa, bà đang nói...”

Narcissa hít một hơi thở vĩ đại đến rùng mình và bắt đầu lại một lần nữa.

“Ông Severus, tôi biết tôi không nên đến đây, tôi đã được căn dặn là không được nói với bất cứ ai, nhưng...”

“Vậy thì cô nên liệu mà giữ mồm giữ miệng!” Mẹ Bellatrix nạt ngang. “Đặc biệt với người có mặt ở đây.”

“Người có mặt ở đây à?” Thầy Snape nhắc lại một cách nhạo báng. “Và

tôi nên hiểu điều đó như thế nào đây, thưa bà Bellatrix?”

“Nghĩa là tôi không tin ông, thầy Snape à, như ông đã biết quá rõ rồi!”

Narcissa bật ra một âm thanh có thể gọi là tiếng khóc khan, và đưa hai tay bưng mặt. Thầy Snape đặt cái ly của mình lên mặt bàn rồi ngồi thẳng lại, hai bắp tay ông đặt trên chỗ tựa tay của cái ghế bành, cười mỉm với gương mặt trang trí của Bellatrix.

“Bà Narcissa à, tôi nghĩ chúng ta nên nghe điều mà bà Bellatrix đang hăm dọa nói; để tránh những sự chớ mớ phát mệ. Nào, tiếp tục đi chứ, bà Bellatrix,” thầy Snape nói. “Tại sao mà bà không tin tôi?”

“Có hằng trăm lý do!” Bellatrix nói to, bước vòng qua cái ghế xô pha để dẫn mạnh cái ly của mụ ta lên bàn. “Bắt đầu từ đâu đây! Khi Chúa tể Hắc ám suy sụp thì ông ở đâu hả? Tại sao ông không bao giờ ra sức tìm kiếm ngài khi biến mất hả? Suốt những năm tháng mà ông sống trong túi áo của lão Dumbledore ông đã làm những gì hả? Tại sao ông cản trở Chúa tể Hắc ám thu phục Hòn đá Phù thủy hả? Tại sao ông không trở lại ngay tức thì khi Chúa tể Hắc ám phục sinh hả? Ông đã ở đâu cách đây mấy tuần lễ khi chúng tôi chiến đấu để phục hồi lời tiên tri cho Chúa tể Hắc ám hả? Và tại sao hả, thầy Snape, tại sao mà Harry Potter vẫn sống nhăn trong khi nó nằm trong bàn tay sinh sát của ông suốt năm năm trời hả?”

Khi mụ tạm ngừng lấy hơi, ngực mụ phập phồng, hai má đỏ ửng. Sau lưng mụ, Narcissa ngồi bất động, mặt vẫn còn vui trong hai bàn tay.

Thầy Snape mỉm cười.

“Trước khi tôi trả lời bà - À vâng, bà Bellatrix à, tôi sẽ trả lời bà chứ! Bà có thể nói lại lời của tôi cho những người khác, những người ngồi lê đôi mách sau lưng tôi, rồi loan truyền những câu chuyện tầm bậy về sự bội bạc của tôi đối với Chúa tể Hắc ám! Trước khi tôi trả lời bà, tôi có đề nghị, hãy để cho tôi được hỏi bà một câu trước. Bà có thực sự nghĩ là Chúa tể Hắc ám

đã chẳng hỏi tôi từng vấn đề một trong những vấn đề bà vừa nêu ra không? Bà có thực sự nghĩ rằng nếu tôi đã không thể nào đưa ra được câu trả lời thỏa đáng, thì liệu tôi còn có thể ngồi đây mà hầu chuyện cùng bà được chẳng?”

Mụ Bellatrix lúng túng.

“Tôi biết ngài tin ông, nhưng...”

“Bà nghĩ là ngài lầm chẳng? Hay là tôi đã bằng cách nào đó bưng tai bịt mắt ngài chẳng? Chúa tể Hắc ám, pháp sư vĩ đại nhất, bậc quảng đại thần thông xuất chúng nhất mà thế giới từng được chiêm ngưỡng lại bị lừa sao?”

Mụ Bellatrix không nói gì, nhưng lần đầu tiên trông có vẻ bối rối. Thầy Snape không bồi thêm vào điểm chí tử ấy nữa. Ông lại cầm ly rượu của mình lên, nhấp nháp, rồi nói tiếp.

“Bà hỏi tôi đã ở đâu khi Chúa tể Hắc ám suy sụp à. Tôi đã ở nơi mà ngài ra lệnh cho tôi phải có mặt, tại Hogwarts - trường đào tạo Phù thủy và Pháp sư, bởi vì ngài muốn tôi do thám Albus Dumbledore. Tôi xin mạo muội nói rằng, bà cũng biết, tôi nhận lãnh công việc ở trường Hogwarts là do lệnh của Chúa tể Hắc ám.”

Bellatrix gật đầu một cách khó nhận thấy và toan mở miệng, nhưng thầy Snape đã cướp lời mụ trước.

“Bà hỏi tại sao tôi đã không cố gắng tìm kiếm ngài khi ngài biến mất. Lý do của tôi tương tự như lý do của Avery, Yaxley, gia đình Carrow, Greyback, Lucius...” thầy nhẹ nghiêng đầu về phía bà Narcissa, “và nhiều người khác cũng đã không nỗ lực tìm kiếm ngài. Tôi tin là ngài đã yên nghỉ ngàn thu. Tôi chẳng lấy làm hãnh diện gì về chuyện này, tôi đã lầm, nhưng sự thật là vậy... Nếu ngài đã không tha thứ cho chúng ta, những kẻ đã đánh mất lòng tin lúc ấy, thì ngài hẳn sẽ còn lại rất ít đồ đệ.”

“Ngài vẫn còn có tôi!” Mụ Bellatrix nói một cách say sưa. “Tôi, người đã nằm ngục Azkaban bao nhiêu năm trời vì ngài!”

“Vâng, quả thực đáng khâm phục nhất,” thầy Snape nói bằng giọng chán chường. “Dĩ nhiên, năm ngục thì bà cũng chẳng được tích sự gì cho ngài cả, nhưng làm điều làm bộ thì chắc chắn là hay rồi...”

“Làm điều làm bộ à!” Bellatrix ré lên; trong cơn cuồng nộ, trông mặt ta hơi hơi giống một con mẹ điên. “Trong khi tôi chịu đựng lũ giám ngục, ông vẫn an nhiên ở lại Hogwarts, thoải mái đóng vai con chó cưng của lão Dumbledore!”

“Đâu được vậy! Bà biết đấy, lão đời nào chịu giao cho tôi bộ môn Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám. Dường như lão nghĩ rằng điều đó có thể, ừ, đưa đến chuyện ngựa quen đường cũ... cảm ơn tôi trở lại cách sống trước đây.”

“Việc này mà tính là cả một sự hy sinh của ông cho Chúa tể Hắc ám sao, cái chuyện ông không được dạy bộ môn mà ông khoái nhất ấy?” Mặt Bellatrix buông lời giễu cợt. “Tại sao ông cứ ở lì nơi đó suốt thời gian ấy hả thầy Snape? Tiếp tục do thám lão Dumbledore cho ông chủ mà ông tin là đã chết rồi à?”

“Không hẳn vậy,” thầy Snape nói. “Mặc dù Chúa tể Hắc ám hài lòng là tôi đã không bao giờ rời bỏ nhiệm sở: tôi có mười sáu năm tin tình báo về Dumbledore để giao cho ngài khi ngài trở lại, một món quà chào mừng ngài có ích hơn những hoài niệm vô tận về sự năm ngục Azkaban khó chịu như thế nào...”

“Nhưng ông đã ở lại...”

“Phải, bà Bellatrix à, tôi đã ở lại,” thầy Snape nói, lần đầu tiên để lộ dấu hiệu thiếu kiên nhẫn. “Tôi có một công việc dễ chịu mà tôi thích hơn cái việc ở Azkaban. Lúc đó họ đang lùng bắt các Tử Thần Thực Tử, như bà biết. Sự bảo vệ của Dumbledore đã giúp tôi khỏi bị tống vô ngục; đó là một lợi thế hết sức tốt, và tôi đã tận dụng. Tôi nhắc lại: Chúa tể Hắc ám không phàn nàn việc tôi đã ở lại Hogwarts, thì mắc gì bà lại cảm râm. Tôi nghĩ điều tiếp theo mà

bà muốn biết,” thầy Snape hồi hả nói tiếp, hơi lớn giọng, bởi vì Bellatrix đã tỏ dấu hiệu muốn ngắt lời ông, “là tại sao tôi đã đứng chặn giữa Chúa tể Hắc ám và Hòn đá Phù thủy. Điều này dễ giải thích thôi. Lúc đó ngài chưa biết là ngài có thể tin được tôi hay không. Ngài nghĩ, giống như bà, rằng tôi đã biến từ một Tử Thần Thực Tử trung thành ra một con rối của Dumbledore. Ngài đang ở trong hoàn cảnh đáng thương, rất yếu ớt, và phải nường nấu trong hình hài của một tay phù thủy tầm thường. Ngài đã không dám để lộ thân phận mình cho một đồng minh trước đây nếu đồng minh đó có thể giao nộp ngài cho Dumbledore hay cho Bộ. Tôi thực sự lấy làm tiếc là ngài đã không tin tưởng tôi lúc đó. Chứ nếu ngài có lòng tin thì ngài đã phục hồi được quyền lực sớm hơn ba năm. Trong tình thế lúc đó, tôi thấy chỉ có mỗi tay Quirrell tham lam đê tiện đang tìm cách đánh cắp hòn đá, và tôi thừa nhận, tôi đã làm hết sức mình để cản trở hắn.”

Mồm Bellatrix méo xệch như thể mụ ta đã nuốt phải một liều thuốc đắng.

“Nhưng ông đã không trở về khi ngài trở lại, ông đã không bay về với ngài ngay lập tức khi ông cảm thấy Dấu hiệu Hắc ám cháy bỏng...”

“Đúng. Tôi đã trở về sau đó hai tiếng đồng hồ. Tôi đã trở về theo lệnh của Dumbledore.”

“Theo lệnh của Dumbledore...?” Bellatrix bắt đầu la lên, giọng điên tiết.

“Hãy suy nghĩ!” Thầy Snape nói, lại mất kiên nhẫn. “Hãy nghĩ cho kỹ đã! Bằng cách chờ hai tiếng đồng hồ sau, chỉ hai tiếng đồng hồ thôi, tôi đã đảm bảo được việc tôi có thể lưu lại trường Hogwarts để do thám! Bằng việc để cho Dumbledore tưởng rằng việc tôi trở về với Chúa tể Hắc ám chỉ là làm theo lệnh của ông ta, tôi đã có thể chuyển giao thông tin về Dumbledore và Hội Phượng Hoàng từ ấy đến giờ! Hãy cân nhắc, bà Bellatrix à: Dấu hiệu Hắc ám đã trở nên càng lúc càng mạnh trong nhiều tháng trời. Lúc ấy tôi đã biết ngài ắt hẳn là sắp trở lại, tất cả mọi Tử Thần Thực Tử đều biết. Tôi đã có

rất nhiều thì giờ để suy nghĩ về điều mà tôi muốn làm, để chuẩn bị cho hành động kế tiếp, để đào thoát như Karkaroff, đúng không?”

“Chúa tể Hắc ám thoát đầu cũng không vui vẻ về việc trì hoãn của tôi, nhưng tôi cam đoan với bà, sự không hài lòng đó biến mất hoàn toàn khi tôi giải thích rằng tôi vẫn trung thành mặc dù Dumbledore tưởng rằng tôi đã là người của ông ta. Phải, Chúa tể Hắc ám đã tưởng đâu tôi rời bỏ ngài vĩnh viễn, nhưng ngài đã lầm.”

“Nhưng ông được tích sự gì từ ấy đến giờ hả?” Bellatrix cười chế nhạo. “Chúng tôi nhận được thông tin hữu ích gì từ ông hả?”

“Tin tình báo của tôi được chuyển giao trực tiếp cho Chúa tể Hắc ám,” thầy Snape nói. Nếu ngài chọn phương án không nói cho bà biết...”

“Ngài chia sẻ với tôi mọi thứ,” Bellatrix bùng lên cơn giận bùng bùng. “Ngài nói tôi là người trung thành nhất, thủy chung nhất...”

“Vậy sao?” Thầy Snape nói, giọng của thầy biến âm một cách tinh vi để bày tỏ sự nghi ngờ. “Liệu ngài còn nói vậy nữa không sau trận thảm bại ở Bộ?”

“Đó đâu phải là lỗi của tôi!” Bellatrix đỏ ửng mặt lên. “Trong quá khứ, Chúa tể Hắc ám đã giao phó cho tôi điều quý báu nhất... nếu như lão Lucius đừng...”

“Chị đừng... chị liệu hồn đừng có đổ lỗi cho chồng tôi!” Narcissa nói, ngược lên nhìn bà chị, giọng nói nhỏ mà lạnh lùng sắc lẹm.

“Đổ lỗi qua lại chẳng đi tới đâu cả,” thầy Snape nói, giọng êm ái. “Chuyện gì xong thì đã xong rồi.”

“Nhưng ông thì chưa xong!” Bellatrix tức điên lên. “Chưa đâu, ông lại vắng mặt một lần nữa trong khi tất cả chúng tôi xông pha vào nguy hiểm, có không thầy Snape?”

“Tôi được lệnh ở lại tuyến sau,” thầy Snape nói. “Có lẽ bà bất đồng ý kiến

với Chúa tể Hắc ám, có lẽ bà nghĩ rằng Dumbledore sẽ không chú ý nếu tôi tham dự vào lực lượng các Tử Thần Thực Tử để đánh nhau với Hội Phượng Hoàng chẳng? Và - xin lỗi - bà nói chuyện xông pha vào nguy hiểm... bà đã đương đầu với sáu đứa tuổi choai choai, phải không nào?”

“Chỉ lát sau là chúng được hỗ trợ, như ông thừa biết, bởi một nửa Hội Phượng Hoàng,” Bellatrix gầm gừ. “Và trong khi chúng ta nhắm vô cái Hội đó, ông vẫn cứ khẳng khẳng tuyên bố ông không thể tiết lộ Tổng Hành Dinh của chúng ở đâu, có không?”

“Tôi đâu phải Quản gia. Tôi không thể nói tên của nơi đó. Tôi nghĩ bà thừa biết bùa ngải hiệu lực ra sao. Chúa tể Hắc ám đã hài lòng với tin tình báo về Hội mà tôi đã chuyển giao cho ngài. Có lẽ bà cũng đoán được, tin tức đó đã đưa đến việc bắt cóc và ám sát Emmeline Vance, và chắc chắn là giúp ích cho việc khử trừ Sirius Black, mặc dù tôi xin nhường cho bà tất cả công trạng kết liễu đời hắn.”

Thầy Snape nhẹ nghiêng đầu và nâng cốc chúc mừng Bellatrix. Vẻ mặt của họ ta vẫn không dịu đi chút nào.

“Ông đang né tránh câu hỏi cuối cùng của tôi, thầy Snape à. Harry Potter. Lẽ ra ông đã có thể giết nó bất cứ lúc nào trong suốt năm năm qua. Ông đã không làm chuyện đó. Tại sao?”

“Thế bà đã thảo luận vấn đề này với Chúa tể Hắc ám lần nào chưa?” Thầy Snape hỏi lại.

“Ngài... gần đây, chúng tôi... tôi đang hỏi ông mà thầy Snape!”

“Nếu tôi đã ám sát Harry Potter, thì Chúa tể Hắc ám đã không thể sử dụng máu của nó để tái sinh năng lượng, giúp cho ngài bất khả chiến bại...”

“Ông cho là mình tiên đoán được việc ngài sẽ sử dụng thằng bé đấy à?” Bellatrix nhạo báng.

“Tôi không cho là gì cả. Tôi chẳng biết gì hết về âm mưu của ngài; tôi vừa

thú nhận là tôi đã tưởng Chúa tể Hắc ám đã chết. Tôi chỉ cố gắng giải thích tại sao Chúa tể Hắc ám không thấy tiếc cái việc Harry Potter vẫn sống sót, ít nhất thì cũng cho đến cách đây một năm...”

“Nhưng tại sao ông cứ để cho nó sống?”

“Bà vẫn chưa hiểu tôi ư? Chính nhờ sự bảo vệ của ông Dumbledore mà tôi không bị tống vô ngục Azkaban! Bà có đồng ý rằng việc ám sát đứa học trò cưng của ông ta rất có thể khiến ông ta coi tôi là thù địch không. Nhưng có nhiều lý do hơn thế nữa. Tôi thấy nên nhắc bà nhớ rằng khi Potter mới đến trường Hogwarts đã có nhiều câu chuyện đồn đãi về nó, người ta đồn rằng chính nó là một pháp sư Hắc ám vĩ đại, suy từ cái cách mà nó đã sống sót qua cuộc tấn công của Chúa tể Hắc ám. Thực ra, nhiều đồ đệ cũ của Chúa tể Hắc ám đã tưởng Harry Potter có thể là một ngọn cờ mà tất cả chúng ta có thể tập hợp xung quanh một lần nữa. Tôi nhìn nhận là tôi có tò mò và chẳng có chút ý đồ ám sát nó vào cái thời điểm nó đặt chân vô tòa lâu đài.”

“Dĩ nhiên, chẳng bao lâu sau tôi đã thấy rất rõ ràng rằng nó chẳng có chút thiên tài xuất chúng nào cả. Nó đã xoay sở thoát được khỏi một số tình huống ngặt nghèo chỉ nhờ sự kết hợp giữa may mắn thuần túy và đám bạn bè tài giỏi hơn. Nó là một thằng nhóc tầm thường hạng bét, mặc dù nó cũng độc địa và tự mãn y chang thằng cha nó trước đây. Tôi đã làm hết sức mình để khiến nó bị đuổi khỏi trường Hogwarts, tôi cho là nó chẳng thuộc về chốn ấy chút nào, nhưng giết nó, hay để cho nó bị giết trước mặt tôi ăy à? Tôi đâu có ngu đến nỗi chơi liều như vậy ngay trong tầm tay của Dumbledore.”

“Và qua tất cả những việc này, ông cho rằng chúng tôi vẫn tin rằng lão Dumbledore chẳng bao giờ nghi ngờ ông tới một tẹo sao?” Bellatrix hỏi. “Chẳng lẽ lão ta không hề biết lòng trung thành thực sự của ông ă? Lão vẫn còn tin tưởng ông tuyệt đối sao?”

“Tôi đã đóng vai của mình rất tốt,” thầy Snape nói. “Và bà đã bỏ qua

nhược điểm lớn nhất của Dumbledore: ông ta phải tin tưởng vào phần tốt nhất trong con người ta. Tôi đã từng xạo một câu chuyện về sự ăn năn hối cải sâu sắc của tôi khi mới gia nhập giáo ban của ông ta, từ thời tôi mới là Tử Thần Thực Tử, và ông ta đã dang rộng cánh tay ôm lấy tôi... mặc dù, như tôi đã kể, ông ta vẫn không đời nào chịu cho tôi tới gần bộ môn Nghệ thuật Hắc ám. Dumbledore là pháp sư vĩ đại nhất từ trước tới nay - Ủ, đúng vậy, chính ông ấy (bởi vì Bellatrix khịt một tiếng đầy khinh miệt). Chính Chúa tể Hắc ám cũng phải nhìn nhận điều đó. Tuy nhiên, tôi cũng vui mừng mà nói rằng Dumbledore đang già đi. Trận đấu tay đôi hồi tháng trước với Chúa tể Hắc ám đã chấn động ông ta sâu sắc. Từ trận đó ông ta đã phải chống chọi với một vết thương trầm trọng bởi vì phản ứng của ông giờ đây chậm chạp hơn trước kia. Nhưng trải qua suốt những năm tháng này, ông ta chưa bao giờ thôi tin tưởng Severus Snape này, và do vậy tôi trở nên rất có giá đối với Chúa tể Hắc ám.”

Bellatrix vẫn không được vui vẻ, mặc dù mục ta tỏ ra không biết chắc cách nào tốt nhất để tấn công tiếp thầy Snape. Tận dụng lúc bà chị đang im lặng, thầy Snape quay qua bà em:

“Sao... Bà đến nhờ tôi giúp đỡ à, bà Narcissa?”

Narcissa ngược nhìn thầy Snape, gương mặt của bà ta hiện rõ nỗi tuyệt vọng.

“Vâng, thưa ông Severus. Tôi... tôi nghĩ ông là người duy nhất có thể giúp tôi, tôi không còn biết bám víu vào đâu nữa. Anh Lucius đang ở tù và...”

Bà nhắm mắt lại và hai giọt nước mắt to tướng ứa ra từ bên dưới mí mắt của bà.

“Chúa tể Hắc ám đã cấm tôi nói về chuyện đó,” Narcissa vẫn nhắm mắt nhưng vẫn tiếp tục nói. “Ngài không muốn cho ai biết về kế hoạch. Nó rất... rất bí mật. Nhưng...”

“Nếu ngài đã cấm, thì bà không nên nói ra,” thầy Snape nói ngay. “Lời của Chúa tể Hắc ám là luật.”

Narcissa há hốc sững sờ, như thể thầy Snape vừa dội nước lạnh xuống đầu bà ta. Lần đầu tiên, Bellatrix trông có vẻ hài lòng, kể từ khi mộ bước vô căn nhà này.

“Thấy chưa!” Mộ nói với bà em bằng giọng đắc thắng. “Ngay cả thầy Snape cũng nói thế: em đã được lệnh không nói thì cứ ngậm miệng lại!”

Nhưng thầy Snape đã đứng lên và sải dài bước chân đi tới khung cửa sổ nhỏ, chăm chú nhìn qua khe tấm màn quan sát con đường hoang vắng, rồi giật thót mình khép tấm màn lại. Ông ta quay lại đối diện với Narcissa, vẻ mặt đăm chiêu.

“Chẳng qua ngẫu nhiên mà tôi có biết đến kế hoạch đó,” ông ta nói bằng giọng thì thào. “Tôi cũng là một trong vài người mà Chúa tể Hắc ám nói cho biết. Tuy nhiên, nếu tôi mà không nằm trong kế hoạch bí mật, thì bà ắt hẳn đã phạm tội lớn phản bội Chúa tể Hắc ám.”

“Tôi nghĩ ông cần phải biết về kế hoạch đó!” Narcissa nói, hít thở thong thả hơn. “Ngài tin tưởng ông biết bao, ông Severus...”

“Thế ông biết về kế hoạch à?” Bellatrix hỏi, vẻ hài lòng vừa thoáng hiện trên mặt mộ đã bị thay thế bằng cơn thịnh nộ. “Ông biết à?”

“Đương nhiên,” thầy Snape nói. “Nhưng bà Narcissa à, bà cần giúp đỡ chuyện gì hở? Nếu bà tưởng tôi có thể thuyết phục Chúa tể Hắc ám thay đổi quyết định thì tôi e rằng chẳng có hy vọng đâu, không ai làm được chuyện đó cả.”

“Ông Severus,” Narcissa thì thầm, nước mắt lăn dài xuống đôi gò má nhợt nhạt. “Con trai tôi... đứa con trai duy nhất của tôi...”

“Thằng Draco nên tự hào,” Bellatrix dừng dừng nói. “Chúa tể Hắc ám đang ban cho nó một danh dự lớn. Và tôi sẽ nói điều này thay cho Draco:

cháu nó không hề lùi bước trước nhiệm vụ, cháu còn có vẻ vui mừng có được một cơ hội để tự khẳng định chính mình, rất háo hức trước viễn cảnh...”

Trong khi Bellatrix thao thao thì Narcissa đã bắt đầu khóc lóc van xin, tha thiết nài nỉ thầy Snape.

“Là bởi vì con tôi mới mười sáu tuổi và chẳng biết cái gì nằm trong rọ! Tại sao vậy, ông Severus? Tại sao lại là con trai tôi? Chuyện đó nguy hiểm quá! Đây là sự trả thù cho sai lầm của anh Lucius, tôi biết mà!”

Thầy Snape không nói gì cả. Ông ta tránh nhìn cái cảnh nước mắt bà rơi như thể những giọt nước mắt rơi không đúng với khuôn phép lịch thiệp, nhưng ông không thể nào giả vờ không nghe thấy tiếng khóc của bà ta.

“Đó chính là lý do chọn Draco, đúng không? Để trừng phạt anh Lucius phải không?” Narcissa day nghiến.

“Nếu Draco thành công,” thầy Snape nói, vẫn tránh nhìn Narcissa, “thì trò ấy sẽ được vinh danh trên tất cả những học sinh khác.”

“Nhưng nó sẽ không thành công,” Narcissa nức nở. “Làm sao nó thành công nổi trong khi chính Chúa tể Hắc ám còn...”

Bellatrix há hốc mồm sững sờ; Narcissa dường như mất trí rồi.

“Tôi chỉ muốn nói... Chưa có ai thành công cả... Ông Severus... làm ơn làm phước... Ông là... ông luôn là người thầy Draco yêu quý nhất... Ông lại là bạn cũ của anh Lucius... Tôi van lạy ông... Ông là cố vấn được tin cậy nhất, được yêu mến nhất của Chúa tể Hắc ám... Xin ông hãy nói với ngài, thuyết phục ngài...”

“Chúa tể Hắc ám sẽ không dễ bị thuyết phục, và tôi thì không ngu đến mức thử làm chuyện đó,” thầy Snape nói thẳng thừng. “Tôi không thể nào giả bộ nói là Chúa tể Hắc ám không giận ông Lucius. Ông Lucius được coi là lãnh chịu cái trách nhiệm đó. Ông để cho bản thân bị bắt cùng với nhiều người khác, trả cái giá đắt như vậy mà vẫn không phục hồi được lời tiên tri

cho đáng, ừ, quả thực là Chúa tể Hắc ám đang giận, bà Narcissa à, rất giận.”

“Vây ra tôi đúng, ngài đã chọn Draco để trả thù!” Narcissa nắc lên uất nghẹn. “Ngài đâu có cần nó thành công, ngài chỉ muốn nó bị giết khi đang cố gắng!”

Khi thầy Snape không nói gì thì Narcissa dường như đánh mất nốt một chút xíu sự tự kiềm chế mà bà ta có được. Bà ta đứng lên, lao đảo bước đến bên thầy Snape và nắm lấy vạt trước tấm áo chùng của ông. Mặt bà ta sát mặt thầy Snape, nước mắt bà ta rơi thấm ngực áo ông, miệng bà ta há hốc không thở được.

“Ông có thể làm được chuyện đó. Ông có thể làm chuyện đó thay cho Draco, ông Severus à. Ông sẽ thành công, dĩ nhiên ông sẽ thành công, và ngài sẽ ban thưởng cho ông nhiều hơn cho tất cả chúng tôi...”

Thầy Snape nắm lấy hai cổ tay của Narcissa và gỡ hai bàn tay bấu chặt của bà ta ra. Cúi xuống nhìn gương mặt lem luốc nước mắt của bà ta, ông chậm rãi nói.

“Tôi nghĩ, ngài có ý định để tôi làm việc đó vào phút cuối. Nhưng ngài quyết định là Draco nên thử trước. Bà hiểu chứ, trong tình huống ít xảy ra là Draco thành công, tôi vẫn có thể tiếp tục ở lại trường Hogwarts lâu thêm một chút, hoàn tất vai trò do thám hữu ích của tôi.”

“Nói cách khác là nếu Draco bị giết thì cũng chẳng thành vấn đề gì!”

“Chúa tể Hắc ám đang rất tức giận,” thầy Snape lặng lẽ nhắc lại. “Ngài đã không nghe được lời tiên tri. Bà cũng biết rõ như tôi, bà Narcissa à, rằng ngài không dễ dàng tha thứ.”

Narcissa ngã gục, té xuống chân thầy Snape, thốn thức rên rỉ trên sàn nhà.

“Con trai duy nhất của tôi... con trai duy nhất của tôi...”

“Cô nên tự hào!” Bellatrix nói một cách tàn nhẫn. “Nếu tôi mà có con trai, tôi sẽ vui mừng cống hiến chúng để phục vụ Chúa tể Hắc ám!”

Narcissa khẽ gào lên tuyệt vọng và giật giật mái tóc dài vàng óng của mình. Thầy Snape cúi khom người xuống, nắm lấy hai cánh tay của Narcissa, nâng bà ta lên và dìu bà ta ngồi trở lại trên ghế xô pha. Rồi ông rót thêm rượu cho Narcissa và ấn cái ly vô tay bà ta.

“Bà Narcissa à, đủ rồi. Uống cái này đi. Nghe tôi nói.”

Narcissa nín lặng một chút; bà ta run run hớp một ngụm, làm đổ rượu xuống chính người mình.

“Cũng có thể có khả năng... tôi giúp được Draco.”

Narcissa đứng dậy, mặt bà ta trắng như tờ giấy, hai mắt mở to ra.

“Ông Severus... Ôi, ông Severus... Ông sẽ giúp cháu nó? Ông sẽ canh chừng nó, sẽ lo cho nó không bị nguy hiểm?”

“Tôi có thể cố gắng.”

Narcissa quăng cái ly trong tay bà ta đi. Cái ly lăn ngang qua cái bàn khi bà ta tuột khỏi ghế xô pha để quỳ gối dưới chân thầy Snape, nắm lấy bàn tay ông trong cả hai tay mình, rồi ép môi lên đó.

“Nếu ông ở đó để bảo vệ cháu nó... Ông Severus, ông có chịu thề không? Ông có chịu phép Thề Không Bội không?”

“Thề Không Bội?” Vẻ mặt của thầy Snape ngây ra, khó hiểu. Tuy nhiên, Bellatrix phát ra một tràng cười khùng khục đặc thẳng.

“Cô không nghe sao, Narcissa? Ôi, ông ta sẽ *cố gắng*, tôi biết chắc mà... Những lời nói sáo rỗng thông thường, hành động phỉnh phờ cho qua chuyện... Ôi, đương nhiên là theo lệnh của Chúa tể Hắc ám!”

Thầy Snape không nhìn Bellatrix. Đôi mắt đen của ông ta nhìn chăm chăm vào đôi mắt xanh đầy nước mắt của Narcissa trong khi bà ta tiếp tục nín chặt lấy tay ông.

“Nhất định, bà Narcissa à, tôi sẽ chịu phép Thề Không Bội,” thầy Snape nói khẽ. “Có lẽ bà chị của bà sẽ vui lòng làm Người Chứng Giám cho chúng

ta.”

Bellatrix há hốc mồm. Thầy Snape hạ thấp người xuống để có được tư thế quỳ gối đối diện Narcissa. Dưới cái nhìn trợn trừng đầy kinh ngạc của Bellatrix, hai người nắm lấy tay mặt của nhau.

“Bà phải cần đến cây đũa phép của bà đấy, bà Bellatrix,” thầy Snape lạnh lùng nhắc.

Bellatrix rút cây đũa phép ra, vẫn còn vẽ kinh ngạc.

“Và bà cần phải tiến đến gần hơn chút xíu nữa,” thầy Snape nói.

Bellatrix bước tới trước để đứng ở vị trí cao hơn hai người kia, và đặt đầu cây đũa phép lên hai bàn tay nối nhau của họ.

Narcissa nói:

“Ông Severus, ông thề sẽ trông chừng con trai tôi, Draco, khi nó cố gắng hoàn thành ước nguyện của Chúa tể Hắc ám?”

“Tôi thề,” thầy Snape nói.

Một tia lửa mảnh sáng rực bắn ra từ đầu cây đũa phép uốn vòng quanh bàn tay của hai người giống như một sợi dây kim loại nóng đỏ.

“Và ông thề sẽ làm hết khả năng của mình để bảo vệ con trai tôi khỏi hiểm nguy?”

“Tôi thề.”

Một tia lửa thứ hai bắn ra từ cây đũa phép quấn bện vào tia thứ nhất, tạo thành một sợi xích rực rỡ xinh đẹp.

“Và, nếu như cần thiết... nếu có vẻ như Draco sẽ thất bại...” Narcissa thì thào, (bàn tay của thầy Snape bị kẹp chặt trong bàn tay của Narcissa, nhưng ông không rút tay ra) “ông thề sẽ thực hiện hành động mà Chúa tể Hắc ám ra lệnh cho Draco thực hiện?”

Có một thoáng im lặng. Bellatrix quan sát, cây đũa phép của họ đặt trên hai bàn tay siết chặt của hai người, hai mắt mở banh.

Thầy Snape nói.

“Tôi thề.”

Bộ mặt sừng sờ của Bellatrix đỏ ửng lên trong ánh sáng lóe lên từ tia lửa thứ ba bắn ra từ cây đũa phép, xoắn bện với hai tia kia, rồi tự kết dày đặc quanh hai bàn tay siết chặt, giống như một sợi dây thừng, giống như một con rắn lửa.



SẼ VÀ KHÔNG

Harry Potter đang ngáy như sấm. Nó đã ngủ lì suốt bốn tiếng đồng hồ trong một cái ghế đặt cạnh cửa sổ phòng ngủ, đắm đắm ngó ra đường phố đang tối dần, và rốt cuộc lăn đùng ra ngủ, vẫn áp một bên mặt lên lớp kính cửa sổ lạnh, cặp mắt kiếng của nó bị lệch đi, và miệng thì há rộng. Hơi thở của nó để lại một vết mờ mờ ẩm ẩm trên tấm kính cửa sổ sáng lóa màu vàng cam của ngọn đèn đường bên ngoài, và ánh sáng nhân tạo này đã làm tiêu hết màu sắc trên gương mặt nó, khiến cho gương mặt bên dưới đám tóc đen bù xù ấy trông có vẻ ma quái.

Căn phòng vương vãi những của nả riêng đủ loại, lẫn lộn với không ít thứ cầm như là rác rưởi. Lông chim cú, lõi trái táo, và giấy gói kẹo vứt bừa bãi trên sàn, một số sách thần chú nằm lung tung lộn xộn trong đồng áo chùng nhàu nát loạn xạ ngàu trên giường, và một đồng hồ lớn báo chí nằm ườn trong vùng chiếu sáng của ngọn đèn để trên bàn học của nó. Một trong số báo đó có cái tit lớn khá nổi:

HARRY POTTER: KẸ ĐƯỢC CHỌN?

Tin đồn tiếp tục lan nhanh về vụ gây náo động mới đây ở Bộ Pháp thuật, và trong vụ này Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra đã xuất hiện một lần nữa.

“Chúng tôi không được phép nói về chuyện này, đừng hỏi tôi bất cứ điều gì.” Một Chuyên Viên Lú không muốn nêu tên đã nói như vậy khi rời khỏi Bộ Pháp thuật tối hôm qua.

Tuy nhiên, những nguồn tin rất đáng tin cậy từ bên trong Bộ Pháp thuật đã xác nhận rằng vụ gây náo động tập trung ở một địa điểm truyền thuyết là sảnh đường Tiên tri.

Mặc dù pháp sư phát ngôn của Bộ Pháp thuật cho đến giờ vẫn từ chối xác nhận thậm chí cả sự tồn tại của một nơi như thế, một số ngày càng đông trong cộng đồng Pháp thuật vẫn tin là những Tử Thần Thực Tử hiện đang bị giam cầm trong nhà ngục Azkaban về tội xâm phạm và mưu toan trộm cắp đã ra sức đánh cắp một lời tiên tri. Không ai biết được bản chất của lời tiên tri, mặc dù sự suy đoán lan tràn khắp nơi cho là nó có liên quan đến Harry Potter, người duy nhất từ trước đến giờ được biết đến như kẻ sống sót qua Lời Nguyền Giết Chóc, và là người cũng đã có mặt ở Bộ Pháp thuật trong cái đêm xảy ra vụ náo động. Một số người còn đoán già thêm, gọi Harry Potter là “Kẻ Được Chọn”, họ tin là lời tiên tri chỉ định cậu bé là người duy nhất sẽ có khả năng trừ khử cho chúng ta Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra.

Lời tiên tri hiện giờ ở đâu, nếu quả là nó tồn tại, vẫn không ai biết, mặc dù (xem tiếp trang 2, cột 5)

Một tờ báo thứ hai nằm cạnh bên tờ thứ nhất. Tờ này mang cái tít:

SCRIMGEOUR KẾ NHIỆM FUDGE

Chiếm gần hết trang đầu là một bức ảnh đen trắng to tướng của một người đàn ông có một bờm tóc dày giống như bờm sư tử và một gương mặt khá dạn dày phong sương. Bức ảnh đó đang cử động - người đàn ông trong ảnh đang vẫy tay với cái trần nhà.

Rufus Scrimgeour, giám đốc Sở Thần Sáng trước đây, vừa nhậm chức Bộ trưởng Pháp thuật thay cho ông Cornelius Fudge. Việc bổ nhiệm này đã được cộng đồng Pháp thuật đón nhận nồng nhiệt, mặc dù chỉ vài tiếng đồng hồ sau khi ông Scrimgeour nhậm chức đã nổi lên những lời đồn đại về sự bất đồng chính kiến giữa ông Bộ trưởng mới và Albus Dumbledore, vị Tổng Tư Lệnh mới được phục chức của Quân đoàn Pháp thuật.

Đại diện của ông Scrimgeour nhìn nhận rằng ông Bộ trưởng có gặp ông Dumbledore ngay sau khi nhận lãnh công việc tối cao, nhưng từ chối bình luận về những đề tài đã được hai bên bàn thảo. Ông Dumbledore được coi là (xem tiếp trang 3, cột 2)

Bên trái tờ báo này là một tờ báo khác, được lật ra và gấp lại ở chỗ có thể thấy được một bài báo mang tựa đề **BỘ PHÁP THUẬT BẢO ĐẢM AN NINH CỦA HỌC SINH.**

Vị Bộ trưởng Pháp thuật mới được bổ nhiệm, ông Rufus Scrimgeour, hôm nay đã nói về những biện pháp mới nghiêm ngặt được Bộ của ông thực hiện để bảo đảm an toàn cho học sinh trở lại trường Đào tạo Pháp sư và Phù thủy Hogwarts vào mùa thu này.

“Vì những lý do hiển nhiên, Bộ sẽ không đi sâu vào chi tiết của những kế hoạch an ninh mới rất chặt chẽ của Bộ,” ông Bộ trưởng nói vậy, mặc dù một người trong Bộ xác nhận rằng những biện pháp đó bao gồm các bùa chú phòng vệ, một sự bố trí phức tạp các bùa phản nguyên, và một đội công tác nhỏ thuộc lực lượng Thần Sáng chỉ làm nhiệm vụ bảo vệ trường Hogwarts.

Lập trường dứt khoát của ông Bộ trưởng về vấn đề an ninh của học sinh đã bảo đảm cho hầu hết các biện pháp đó. Bà Augusta Longbottom nói, “Cháu nội của tôi, Neville - một người bạn tốt của Harry Potter, đã ngẫu nhiên cùng chiến đấu chống lại bọn Tử Thần Thực Tử bên cạnh Potter ở Bộ Pháp thuật hồi tháng 6 và...”

Phần còn lại của câu chuyện không thể đọc được vì bị một cái lồng chim bự chảng ngồi chình ình ngay trên mặt bài báo. Bên trong lồng là một con cú trắng như tuyết đẹp lộng lẫy. Đôi mắt màu hổ phách của con cú quan sát toàn bộ căn phòng một cách ta đây là chủ, đầu nó thỉnh thoảng xoay lại ngó chăm chăm cậu chủ của mình đang ngáy pho pho. Một hay hai lần nó mổ lách cách một cách sốt ruột, nhưng Harry ngủ say đến nỗi chẳng hề nghe thấy.

Nằm ngay giữa phòng là một cái rương to đùng. Nắp rương để mở, trông như thể chuẩn bị hành trang, thế nhưng cái rương hầu như vẫn còn trống rỗng, ngoại trừ mấy thứ còn sót lại tịn dưới đáy rương như đồ lót, kẹo, lọ

mực rỗng, viết lông ngỗng đã gãy. Gần đó, nằm tênh hênh trên sàn, một tờ bướm màu tím nổi bật những dòng chữ:

ĐƯỢC BAN HÀNH NHÂN DANH BỘ PHÁP THUẬT

BẢO VỆ NHÀ CỬA VÀ GIA ĐÌNH MÌNH CHỐNG LẠI LỰC LƯỢNG HẮC ÁM

Cộng đồng Pháp thuật hiện nay đang bị đe dọa bởi một tổ chức tự gọi là Tử Thần Thực Tử. Tuân theo những hướng dẫn an ninh đơn giản sau đây sẽ giúp quý vị, gia đình quý vị, và nhà cửa quý vị khỏi bị tấn công.

- 1. Quý vị không nên rời khỏi nhà một mình.*
- 2. Đặc biệt cẩn thận vào những thời khắc tối trời. Nơi nào khả dĩ thì nên tính toán sao cho những cuộc hành trình được hoàn tất trước khi trời tối.*
- 3. Xem xét lại sự bố trí an ninh chung quanh ngôi nhà của quý vị, bảo đảm sao cho tất cả thành viên trong gia đình biết đến những biện pháp cao cấp như Bùa Khiên và Bùa Giải Hoang Tượng, và đối với những thành viên nhỏ tuổi trong gia đình, cần biết tới Bùa Độn Thổ Ké.*
- 4. Thống nhất với gia đình và bạn bè thân thích những câu hỏi an ninh để phát hiện Tử Thần Thực Tử giả dạng trà trộn bằng cách sử dụng Đa Quả Được (xem trang 2).*
- 5. Nếu quý vị cảm thấy một thành viên của gia đình, hay đồng nghiệp, bạn bè, hay hàng xóm, có hành vi lạ lùng, hãy tiếp xúc ngay tức thì với Đội Đặc Nhiệm Thi hành Luật Pháp thuật. Họ có thể đã bị khống chế bởi Lời Nguyễn Độc Đoán (xem trang 4).*
- 6. Nếu Dấu hiệu Hắc ám xuất hiện bên trên nơi quý vị cư trú hay tòa nhà khác, THÌ ĐỪNG VÀO, mà hãy liên lạc ngay tức thì với Sở Thần Sáng.*
- 7. Một số quan sát chưa được xác định cho rằng Tử Thần Thực Tử hiện giờ có thể sử dụng Âm binh (xem trang 10). Bất cứ sự nhìn thấy Âm binh nào, hay gặp phải việc tương tự, phải được báo cáo cho Bộ Pháp thuật NGAY LẬP TỨC.*

Harry lau bầu mớ ngủ và cái mặt của nó trượt khỏi mặt kính cửa sổ chừng

ba phân hay cỡ đó, khiến cho cặp kính cận của nó càng nằm lệch thêm, nhưng nó vẫn không thức giấc. Một cái đồng hồ báo thức, được Harry sửa lại cách đây nhiều năm, kêu tích tắc om sòm trên ngưỡng cửa sổ, báo mười một giờ kém năm phút. Bên cạnh cái đồng hồ là một tấm giấy da đầy những chữ viết xiên xiên gầy gầy bị bàn tay thả lỏng của Harry đè yên tại chỗ. Từ khi lá thư được gửi đến cách đây ba ngày, Harry đã đọc đi đọc lại thường xuyên đến nỗi lá thư bây giờ nằm phẳng lý mặc dù nó vốn được cuộn tròn rất chặt.

Harry mến,

Nếu thuận tiện cho con, thầy sẽ đến thăm con ở ngôi nhà số 4 đường Privet Drive vào thứ sáu tuần này lúc mười một giờ đêm để đưa con đến trang trại Hang Sóc, nơi con được mời ở lại chơi đến hết kỳ nghỉ hè.

Nếu con đồng ý, thầy cũng sẽ vui mừng được con giúp đỡ về một vấn đề mà thầy hy vọng giải quyết trên đường đến Hang Sóc. Thầy sẽ giải thích đầy đủ hơn về điều này khi gặp con.

Vui lòng gửi hồi âm theo bưu cú này. Hy vọng gặp con vào thứ sáu.

Thầy đây, thân yêu nhất của con,

Albus Dumbledore

Mặc dù đã thuộc nằm lòng lá thư, Harry vẫn cứ vài phút lại liếc chường lá thư từ lúc mới bảy giờ chiều hôm đó, khi nó bắt đầu đóng đô ở vị trí cửa sổ phòng ngủ, chỗ mà từ đó có thể nhìn ra cả hai đầu đường Privet Drive. Nó biết dù có đọc đi đọc lại những lời của cụ Dumbledore thì cũng chẳng được tích sự gì; nó đã gửi ngay câu trả lời “vâng” cho con cú đưa thư theo như yêu cầu, và tất cả những gì mà nó có thể làm bây giờ là chờ đợi: cụ Dumbledore sắp đến, hoặc là cụ sẽ không đến.

Nhưng Harry vẫn chưa chuẩn bị xong hành lý. Cái chuyện nó sắp được

cứu vớt ra khỏi gia đình Dursley chỉ sau hai tuần lễ chung sống với họ sao mà có vẻ hay ho tới mức khó tin. Nó không thể nào rũ bỏ được cái cảm giác là có chuyện gì đó bất ổn sắp diễn ra... Biết đâu hồi âm của nó cho lá thư của cụ Dumbledore có thể thất lạc; cụ Dumbledore có thể bị trở ngại trong việc đi đón nó; lá thư biết đâu lại chẳng hóa ra là đồ bịp, một trò đùa, hay một cái bẫy, chứ không phải do cụ Dumbledore gọi đi. Harry đã không thể nào để tâm trí vô chuyện sắp xếp hành lý, rồi nó bỗng chán nản thất vọng và lại giở hành lý ra. Hành động duy nhất mà nó đã thực hiện để cho cuộc hành trình có thể xảy ra là nhốt con cú trắng như tuyết của nó, con Hedwig, vô trong lồng một cách an toàn.

Cây kim phút của cái đồng hồ báo thức quay đến số mười hai và, đúng ngay boong lúc đó, ngọn đèn đường bên ngoài cửa sổ tắt phụt.

Harry thức giấc như thể cái bóng tối thành thành ấy là còi báo thức. Vội vàng chỉnh lại cặp mắt kính và gỡ cái mặt mình ra khỏi mặt kính cửa sổ, nó lại ị mũi lên cửa sổ, liếc mắt xuống mặt đường. Một hình thù cao cao trong bộ áo khoác dài phất phới đang đi lên lối mòn trong vườn.

Harry nhảy căng lên như thể nó vừa bị điện giật, hất cái ghế ngã chống kèn, và bắt đầu quơ quào bất cứ thứ gì và tất cả mọi thứ trong tầm tay trên sàn phòng rồi quăng hết vô cái rương. Đang khi nó đang với chụp một bộ áo chùng, hai cuốn sách Thần chú, và một gói bánh phồng ở đầu kia căn phòng, thì chuông cửa reo. Dưới nhà, trong phòng khách, dượng Vernon quát:

“Ai cả gan kêu cửa vào đêm hôm như vậy hả?”

Harry đứng lạng trang với cái kính thiên văn bằng đồng đang cầm trong tay này và một đôi giày thể thao trong tay kia. Nó đã hoàn toàn quên bém chuyện nên báo trước cho gia đình Dursley về cuộc thăm viếng có thể xảy ra của cụ Dumbledore. Vừa cảm thấy hoảng hốt vừa tức cười, nó trèo qua cái rương và vặn khóa mở cánh cửa phòng ngủ vừa vặn lúc nghe một giọng nói

thâm trầm:

“Chào ông. Ắt hẳn ông là ông Dursley. Tôi đồn rằng Harry đã nói với ông rằng tôi sẽ đến đón trò ấy?”

Harry nhảy ào xuống cầu thang từng hai bậc một, nhưng còn cách chân cầu thang nhiều bậc thì nó chợt đứng khựng lại, bởi vì kinh nghiệm lâu dài đã dạy nó là cứ nên ở ngoài tầm tay của dượng nó khi nào có thể. Kìa đứng ở ngưỡng cửa chính là một người đàn ông gầy gò cao cao với mái tóc và bộ râu bạc phơ dài tới tận eo. Cặp mắt kính nửa vàng trắng trễ trên sống mũi khoằm, và cụ mặc một cái áo khoác đi đường dài màu đen, đội một cái mũ chóp nhọn. Ông Vernon Dursley có một bộ ria cũng rậm rạp gần giống với bộ râu của thầy Dumbledore, chỉ có điều màu đen, và ông đang mặc một cái áo ngủ màu cánh gián. Ông trợn mắt ngó chòng chọc vị khách như thể không tin được đôi mắt ti hí của mình.

“Đoán theo vẻ hoài nghi sừng sốt của ông, thì Harry đã không báo cho ông biết trước là tôi sẽ đến,” cụ Dumbledore dịu dàng nói. “Tuy nhiên, chúng ta cứ coi như ông đã thân tình mời tôi vô ngôi nhà của ông. Giữa thời buổi lộn xộn này, cù cưa quá lâu ở bậc thềm thì không khôn ngoan lắm.”

Cụ nhanh nhẹn bước qua bậc cửa và đóng lại cánh cửa sau lưng.

“Kể cũng khá lâu tính từ lần cuối cùng tôi đến thăm ông,” cụ Dumbledore nói, chăm chú ngó xuống dượng Vernon qua cánh mũi khoằm. “Tôi phải nói, tướng tá nghi phong của ông sung mãn thịnh vượng.”

Ông Vernon Dursley không nói năng gì cả. Harry không nghi ngờ chút nào rằng cái lưỡi của ông sẽ hoạt động lại, và sớm thôi - vì nhịp đập của mạch máu nổi cộm trên thái dương của dượng đang gia tăng đến mức nguy hiểm - nhưng có một cái gì đó ở cụ Dumbledore nhất thời làm cho dượng ngạt thở. Có thể là do ngoại hình mang vẻ pháp sư rành rành, nhưng cũng có thể, do dượng Vernon cảm nhận được đây là một con người đừng có hòng ăn

hiếp.

“À, chào Harry,” cụ Dumbledore nói, ngược lên nhìn Harry qua cặp mắt kính nửa vàng trắng với một vẻ hài lòng. “Xuất sắc, xuất sắc.”

Những lời này dường như làm sôi máu dượng Vernon. Điều quá hiển nhiên đối với dượng là, bất cứ người nào có thể nhìn Harry mà nói “xuất sắc” thì dượng không bao giờ nhìn vào mắt người đó được.

“Tôi không có ý thô lỗ...” Dượng bắt đầu nói, bằng một giọng hăm he sự thô bạo trong mỗi âm tiết.

“Nhưng, buồn thay, sự thô bạo cứ ngẫu nhiên xảy ra với mật độ thường xuyên tới mức báo động,” cụ Dumbledore nghiêm trang hoàn tất câu nói. “Tốt nhất là đừng nói gì hết, thưa ông thân mến. À, đây ắt hẳn là bà Petunia.”

Cửa nhà bếp vừa mở ra, và dì của Harry đứng đó, mang một đôi găng tay bằng cao su và một tấm khăn trong nhà choàng bên ngoài bộ đồ ngủ, hẳn nhiên là dì đang làm dở dang công việc dọn dẹp nhà bếp trước khi đi ngủ. Gương mặt dài ngoẵng như mặt ngựa của dì không biểu hiện cái gì khác ngoài vẻ sững sốt.

“Tôi là Albus Dumbledore,” cụ Dumbledore nói, khi dượng Dursley không chủ động giới thiệu khách. “Dĩ nhiên, chúng ta có thư từ với nhau trước đây.”

Harry nghĩ đây là một cách nhắc lại không hay lắm cho dì Petunia nhớ rằng có lần cụ đã gửi cho dì một Thư Sấm, nhưng dì Petunia không thừa nhận thuật ngữ đó.

“Và đây ắt hẳn là con trai của bà, cậu Dudley?”

Lúc đó Dudley đã thò đầu qua cửa phòng khách dáo dác nhìn ngó: cái đầu bự đội mái tóc vàng óng của nó nhô bên trên cái cổ áo có sọc của bộ đồ ngủ trông lặc lìa quái gở, mồm nó ngoác ra vì kinh ngạc và khiếp sợ. Cụ Dumbledore chờ cho một hay hai giây, rõ ràng là để xem có ai trong gia đình

Dursley muốn nói gì không, nhưng khi thấy ai cũng lặng như tờ, cụ mỉm cười.

“Tôi có nên cho rằng quý vị sẽ mời tôi vô phòng khách không nhỉ?”

Dudley lật đật tránh đường cho cụ Dumbledore bước qua. Harry, tay vẫn cầm cái kính thiên văn và đôi giày thể thao, nhảy xuống mấy bậc cầu thang cuối cùng để đi theo cụ Dumbledore. Cụ đã tự mình an tọa trong cái ghế bành gần lò sưởi nhất và đang thưởng thức cảnh trí chung quanh với một vẻ mặt thích thú nhân hậu. Trông cụ nổi bật trong quang cảnh ấy.

“Thưa thầy... chúng ta sắp đi chưa ạ?” Harry lo lắng hỏi.

“Ừ, thực ra chúng ta sắp đi rồi, nhưng có vài vấn đề cần bàn bạc trước,” cụ Dumbledore nói. “Và thầy muốn làm chuyện đó trong nhà hơn là ở nơi công cộng. Chúng ta nên tận dụng lòng hiếu khách của dì và dựng trờ thêm một chút nữa.”

“Ông sẽ làm thế thật à?”

Dượng Vernon Dursley cũng đã trở vô phòng khách, dì Petunia bám sát sau vai chồng, và thập thò đằng sau cả hai là Dudley.

“Vâng, tôi sẽ làm thế.”

Cụ Dumbledore nói một cách đơn giản. Cụ rút cây đũa phép ra lẹ đến nỗi Harry hầu như không nhìn thấy; chỉ bằng một cái phẩy nhẹ bình thường, cái ghế xô pha vọt tới trước và tông vô đầu gối từ phía dưới chân ba người nhà Dursley khiến cho họ té nhào lên đó thành một đồng. Một cái phẩy nhẹ khác của cây đũa phép khiến cái ghế xô pha bay trở lại vị trí ban đầu.

“Chúng ta thế là đều được thoải mái,” cụ Dumbledore nói một cách vui vẻ.

Khi cụ cất cây đũa phép vô túi áo, Harry nhận thấy bàn tay của cụ bị nám đen và teo quắt lại; trông như thể cơ bắp của bàn tay đã bị thui cháy.

“Thưa thầy... chuyện gì đã xảy ra với...”

“Để sau đã, Harry,” cụ Dumbledore nói. “Con hãy ngồi xuống.”

Harry ngồi xuống cái ghế bành còn lại, chọn thế làm sao cho khỏi phải nhìn thấy gia đình Dursley, họ có vẻ choáng váng trong im lặng.

“Tôi cứ tưởng ông sẽ thết đãi tôi chút trà bánh,” cụ Dumbledore nói với dưỡng Vernon. “Dè dặt bằng chứng này giờ cho thấy cứ lạc quan quá đáng như vậy thì thành ra ngu.”

Một cái phẩy thứ ba của cây đũa phép, và một cái chai bụi bặm cùng năm cái ly xuất hiện giữa cỏi thỉnh không. Cái chai bật nút và rót vô mỗi ly một lượng hào phóng chất lỏng màu mật, rồi mỗi cái ly tự trôi đến tay mỗi người trong căn phòng.

“Đây là món rượu mật ong rừng sồi ngon nhất của bà Rosemerta,” cụ Dumbledore nói, nâng ly với Harry. Nó đón lấy ly của mình và hớp một ngụm. Nó chưa từng nếm qua cái gì tương tự như vậy trước đây, nhưng cũng khoái vô cùng. Gia đình Dursley, sau cái nhìn thật nhanh đầy khiếp đảm, đã cố tình phớt lờ hoàn toàn mấy cái ly phần họ, quả là một thành tích khó khăn, bởi vì mấy cái ly cứ huých huých nhẹ nhẹ bên đầu họ. Harry không thể nào nén được nổi nghi ngờ rằng cụ Dumbledore đang tự giải trí cho mình.

“Này, Harry,” cụ Dumbledore quay sang phía Harry và nói, “có một chuyện khó khăn phát sinh mà thầy hy vọng con có thể giải quyết cho chúng ta. Khi nói chúng ta, thầy muốn nói Hội Phượng Hoàng. Nhưng trước tiên thầy phải nói với con rằng di chúc của Sirius đã được tìm thấy cách đây một tuần và chú ấy để lại cho con tất cả những gì thuộc về chú ấy.”

Cái đầu của dưỡng Vernon xoay phía trên cái ghế xô pha, nhưng Harry chẳng buồn nhìn ông ấy, cũng không thể nghĩ ra điều gì để nói ngoại trừ mấy tiếng “Ồ, được thôi.”

“Điều này, về cơ bản, khá minh bạch,” cụ Dumbledore tiếp tục. “Con tăng thêm một số lượng vàng đáng kể vào tài khoản của con trong ngân hàng Gringotts, và con thừa hưởng tất cả sở hữu cá nhân của chú Sirius. Phần hơi

có vấn đề của di sản...”

“Cha đỡ đầu của nó chết rồi hả?”

Từ cái ghế xô pha, dượng Vernon nói to. Cả cụ Dumbledore lẫn Harry đều quay đầu lại nhìn ông ta. Cái ly rượu mật ong lúc này cứ thế mà khô vô chầm đầu của dượng Vernon; ông ta thì cố gắng đánh đuổi nó đi.

“Ông chết rồi hả? Cha đỡ đầu của nó ấy?”

“Ừ,” cụ Dumbledore nói. Cụ không hỏi tại sao Harry đã không tâm sự gì về đời nó với gia đình Dursley.

“Vấn đề của chúng ta là,” cụ tiếp tục nói với Harry, như thể đã không hề có sự gián đoạn nào. “Chú Sirius cũng để lại cho con cả căn nhà số mười hai Quảng trường Grimmauld.”

“Ông để lại một căn nhà hả?” Dượng Vernon nói với vẻ tham lam, hai con mắt nhỏ xíu của ông ta nheo lại ti hí, nhưng chẳng ai buồn trả lời ông ta cả.

“Thầy có thể tiếp tục sử dụng nó làm Tổng Hành Dinh,” Harry nói. “Con không bận tâm. Thầy cứ lấy đi. Con thực sự không muốn lấy nó.”

Harry không bao giờ muốn đặt chân vào số mười hai Quảng trường Grimmauld một lần nữa nếu nó có thể tránh được. Nó nghĩ nó sẽ bị ám ảnh mãi mãi bởi ký ức về chú Sirius vợ vẫn trong những căn phòng mốc meo tăm tối một mình, bị cầm tù trong cái nơi mà chú đã khao khát rời bỏ.

“Thế là hào phóng,” cụ Dumbledore nói. “Tuy nhiên, tạm thời chúng ta bỏ trống tòa nhà.”

“Tại sao?”

“Chà...” Cụ Dumbledore nói, phớt lờ tiếng nói của dượng Vernon. Lúc này ông ta đang bị ly rượu mật kiên trì khô ngay đỉnh đầu để cưỡng ép một cách quyết liệt.

“Truyền thống gia đình Black quy định rằng ngôi nhà phải được truyền lại theo trục hệ cho người nam tiếp theo trong dòng họ mang họ ‘Black’. Chú

Sirius là người nam cuối cùng trong dòng chính thống này, bởi vì em trai của chú ấy, Regulus, đã chết trước chú ấy, và cả hai đều không có con. Trong khi di chúc của chú Sirius nói một cách hoàn toàn rõ ràng rằng chú ấy muốn con thừa hưởng căn nhà, nhưng dù vậy có thể có một số thần chú hay bùa ếm đã được ếm lên tòa nhà ấy để bảo đảm là nó không thể bị sở hữu bởi bất cứ ai không thuần huyết thống.”

Một hình ảnh sống động về bức chân dung treo trên tường của bà mẹ chú Sirius gào thét và nhổ nước miếng nháng lên trong đầu Harry. Nó nói.

“Con cá có bùa là cái chắc.”

“Khá nhiều,” cụ Dumbledore nói. “Và nếu có một thứ bùa ếm như thế thì quyền sở hữu căn nhà rất có thể được truyền lại cho người bà con vai vế cao nhất còn đang sống của chú Sirius, có nghĩa là cho người chị họ của chú ấy, bà Bellatrix Lestrangle.”

Harry đứng bật dậy mà không nhận thức điều mình đang làm; cái kính thiên văn và đôi giày thể thao văng từ trên đùi nó qua tuốt bên kia sàn. Mụ Bellatrix Lestrangle, kẻ đã giết chú Sirius, mà thừa kế căn nhà ư?

“Không,” nó kêu lên.

“Ừ, hiển nhiên là chúng ta cũng không muốn bà ấy thừa kế căn nhà. Tình huống đầy nguy hiểm và phức tạp. Chúng ta không biết liệu các thứ bùa ếm mà chính chúng ta đã ếm lên căn nhà, thí dụ bùa Bất Khả Định Vị, có còn hiệu lực nữa không một khi quyền sở hữu căn nhà không còn thuộc về chú Sirius nữa. Rất có thể Bellatrix sẽ về đến ngay ngưỡng cửa bất kỳ lúc nào. Đương nhiên chúng ta phải dời đi cho đến thời điểm mà chúng ta làm rõ được sở hữu của địa điểm đó.”

“Nhưng làm sao mà thầy biết được là liệu con có được phép sở hữu nó hay không?”

“May mắn thay,” cụ Dumbledore nói, “có một phép kiểm tra đơn giản.”

Cụ đặt cái ly rỗng của mình lên cái bàn nhỏ bên cạnh cái ghế, nhưng trước khi cụ có thể làm bất cứ điều gì, dượng Vernon đã gào lên:

“Ông có đẹp dùm mấy thứ đồ chết tiệt này cho chúng tôi nhờ không?”

Harry quay lại nhìn: tất cả ba người nhà Dursley đang dùng tay che đỡ bên trên đầu của mình, bởi vì mấy cái ly cứ khò từng từng xuống cái sọ dừa của họ, khiến cái thứ đựng bên trong ly văng tung tóe khắp nơi.

“Ôi, tôi xin lỗi,” cụ Dumbledore nhã nhặn nói, rồi giơ cây đũa phép lên một lần nữa. Cả ba cái ly đều biến mất.

“Nhưng quý vị cũng biết là có cách tốt hơn mà, ấy là cứ uống đi cho rồi.”

Có vẻ như dượng Vernon sắp nổ tung ra với vô số phản đối khó chịu, nhưng ông ta chỉ thụp trở xuống đám gối nệm cùng với dì Petunia và Dudley mà không nói gì cả, hai con mắt heo ti hí cứ ngó chừng cây đũa phép của cụ Dumbledore.

“Con thấy đó,” cụ Dumbledore nói, quay lại với Harry, và một lần nữa chuyện trò như thể dượng Vernon đã không hề chen ngang vô tiếng nào. “Nếu con thực sự thừa kế căn nhà thì con cũng được thừa kế...”

Cụ Dumbledore phẩy cây đũa phép lần thứ năm. Một tiếng “cách” lớn vang lên, và một gia tinh xuất hiện với một cái vòi thế chỗ cái mũi, hai cái tai dơi khổng lồ, và đôi mắt ngẫu đồ to thô lỗ, đang phủ phục trên tấm thảm dày của nhà Dursley, mình mẩy phủ toàn giẻ rách bẩn thỉu. Dì Petunia thốt ra một tiếng thét dựng tóc gáy, chưa bao giờ trong lịch sử từng có một vật bẩn thỉu như thế bước chân vô nhà dì. Dudley co đôi chân trần hồng hào béo tốt của nó lên khỏi sàn và cứ ngồi với hai chân giơ lên gần quá đầu, như thể nó tưởng cái sinh vật đó có thể chạy lên theo ống quần ngủ của nó.

“Cái đồ quỷ gì vậy?” Dượng Vernon rống lên.

“Kreacher,” cụ Dumbledore nói dứt câu.

“Kreacher không, Kreacher không, Kreacher không.” Con gia tinh la ông

ông, tiếng gần to bằng tiếng của dượng Vernon, dẫm thành thịch hai chân cái bần và kéo giật hai vành tai tổ chảng của nó.

“Kreacher thuộc về cô Bellatrix, ừ, đúng, Kreacher thuộc về dòng họ Black, Kreacher muốn cô chủ mới, Kreacher không muốn theo thằng ranh con hỗn xược Potter, Kreacher không, không, không.”

“Như con có thể thấy đó, Harry,” cụ Dumbledore nói to, át mấy tiếng *không, không, không*. “Kreacher đang cho thấy có một sự miễn cưỡng nhất định trong việc chuyển giao quyền sở hữu sang con.”

“Con không quan tâm,” Harry nói một lần nữa, ghê tởm nhìn con gia tinh đang lăn lộn gào thét. “Con không muốn nó.”

“*Không, không, không, không...*”

“Chẳng lẽ con lại muốn chuyển quyền sở hữu nó sang cho Bellatrix hơn à? Hãy nhớ rằng nó đã sống ở Tổng Hành Dinh của Hội Phượng Hoàng trong suốt năm qua.”

“*Không, không, không, không...*”

Harry nhìn chăm chăm cụ Dumbledore. Nó hiểu Kreacher không thể nào được phép ra đi và đến sống với Bellatrix Lestrange, nhưng cái ý nghĩ phải làm chủ Kreacher, phải chịu trách nhiệm về một sinh vật đã từng phản bội chủ Sirius khiến nó thấy tởm lợm.

“Hãy ra lệnh cho nó,” cụ Dumbledore nói. “Nếu nó đã được chuyển giao cho con làm chủ, thì nó sẽ phải vâng lời. Nếu không, lúc đó chúng ta sẽ phải nghĩ đến những biện pháp khác để cách ly nó với bà chủ hợp pháp của nó.”

“*Không, không, không, KHÔNG!*”

Giọng của Kreacher cất cao lên thành một tiếng rú. Harry không thể nghĩ ra cái gì để nói, ngoại trừ:

“Kreacher, im mồm!”

Trong một thoáng, có vẻ như Kreacher sắp tắt thở. Nó chụp lấy cổ họng,

mồm nó vẫn còn lách vấp một cách điên cuồng, hai con mắt nó lồi hẳn ra. Sau vài giây hớp hơi một cách điên cuồng, nó tự quăng mình nằm sấp trên tấm thảm (dì Petunia khóc thút thít) và dẫm đá cái sàn bằng cả hai tay và hai chân, tự chuyển mình qua một cơn cuồng nộ dữ dội, nhưng hoàn toàn yên lặng.

“Tốt, điều đó đơn giản hóa nhiều vấn đề,” cụ Dumbledore phấn khởi nói. “Dường như chú Sirius hiểu điều mà chú ấy làm. Con là người thừa kế hợp pháp của số mười hai Quảng trường Grimmauld và của Kreacher.”

“Con có phải... có phải giữ nó bên mình không?”

Harry thất kinh hồn vía hỏi lại trong khi Kreacher quẩy đập quanh chân nó.

“Không, nếu con không muốn,” cụ Dumbledore nói. “Nếu được, thầy đề nghị con nên gửi nó tới trường Hogwarts để làm việc trong nhà bếp của trường. Bằng cách đó, những gia đình khác có thể trông chừng nó.”

“Phải đó!” Harry reo lên nhẹ nhõm. “Phải đó, con sẽ làm như vậy. Ở... Kreacher... ta muốn mi tới trường Hogwarts và làm việc trong nhà bếp của trường với những gia đình khác.”

Kreacher lúc này đã xoay ra nằm ngửa trên sàn, giơ cả hai chân hai tay lên không trung, ngó Harry ngược từ dưới lên trên bằng cái nhìn kinh tởm sâu sắc nhất, rồi cùng với một tiếng “cạch” lớn, nó biến mất.

“Tốt,” cụ Dumbledore nói. “Cũng còn một vấn đề về con Bàng-Mã Buckbeak. Từ khi chú Sirius qua đời, bác Hagrid đã chăm sóc nó, nhưng Buckbeak bây giờ đã thuộc về con, cho nên nếu muốn thu xếp cách khác...”

“Không,” Harry nói ngay. “Nó có thể ở lại với bác Hagrid. Con nghĩ Buckbeak thích như vậy hơn.”

“Hagrid sẽ vui mừng lắm,” cụ Dumbledore nói. “Bác ấy rất xúc động khi gặp lại con Buckbeak. Nhân tiện, chúng ta đã quyết định, vì sự an toàn của

Buckbeak, tạm thời sửa lại tên của nó là Witherwings, mặc dù thầy không tin rằng Bộ có thể đoán ra nó chính là con Bể-Mã mà họ đã từng kêu án tử hình. Thôi, Harry, hòm xiểng của con xong chưa?”

“Dạ...”

“Con nghi ngờ là thầy không đến sao?” Cụ Dumbledore nói một cách sắc sảo.

“Con sẽ đi... và ơ... làm xong ngay,” Harry hấp tấp nói, vội vàng nhặt nhanh lại cái kính thiên văn và đôi giày thể thao.

Nó mất chừng hơn mười phút một tí để tìm ra những thứ mà nó cần; cuối cùng nó cũng loay hoay rút ra được cái Áo khoác Tàng hình từ dưới gầm giường, vặn lại cái nút hũ mực đổi màu, và ấn được cái nắp rương đóng đè xuống cái vạc cổ nhét bên trong. Xong, một tay cố kéo cái rương, tay kia xách cái chuồng con Hedwig, nó đi trở xuống cầu thang.

Nó thất vọng thấy cụ Dumbledore không chờ nó ở trong hành lang, có nghĩa là nó phải trở lại phòng khách.

Chẳng ai nói năng gì cả. Cụ Dumbledore đang ngâm nga khe khẽ, hiển nhiên là thoải mái dễ chịu, nhưng không khí còn đặc hơn cả cái bánh trứng nguội lạnh, và Harry không dám nhìn gia đình Dursley khi nó nói:

“Thưa thầy, con đã sẵn sàng rồi ạ.”

“Tốt,” cụ Dumbledore nói. “Vậy thì chỉ còn một chuyện nữa thôi.” Và cụ quay qua nói chuyện với gia đình Dursley một lần nữa. “Chắc chắn là ông bà biết, Harry sẽ tới tuổi trưởng thành trong vòng một năm nữa.”

“Không,” dì Petunia nói, lần đầu tiên kể từ khi cụ Dumbledore bước vô nhà.

“Cho phép tôi hỏi lại?” Cụ Dumbledore nói một cách lịch sự.

“Không, nó chưa đủ tuổi trưởng thành. Nó nhỏ hơn Dudley một tháng, và tới năm sau của năm sau nữa Dudley mới đủ mười tám tuổi.”

“A,” cụ Dumbledore vui vẻ nói. “Nhưng trong thế giới Pháp thuật, chúng tôi trưởng thành khi đủ mười bảy tuổi.”

Dượng Vernon lẩm bẩm: “Lố bịch”, nhưng cụ Dumbledore phớt lờ ông ta.

“Giờ đây, như ông bà biết, vị pháp sư tên Voldemort đã trở lại đất nước này. Cộng đồng Pháp thuật hiện đang lâm vào tình trạng chiến tranh công khai. Harry, người mà Chúa tể Voldemort đã cố gắng giết đi trong nhiều dịp, giờ đây ở trong tình cảnh còn nguy hiểm hơn cả cái ngày mà tôi bỏ nó nằm trên ngạch cửa nhà ông bà cách đây mười lăm năm, kèm một lá thư giải thích về việc cha mẹ nó bị ám sát và bày tỏ niềm hy vọng rằng ông bà sẽ chăm sóc nó như thể con cái mình.”

Cụ Dumbledore ngừng lại, mặc dù giọng nói của cụ vẫn nhẹ nhàng bình tĩnh, và cụ chẳng tỏ dấu hiệu nào của sự giận dữ, Harry vẫn cảm thấy một cơn lạnh thấu gù đó phát ra từ cụ và nó nhận thấy gia đình kia co cụm sát vào nhau.

“Ông bà đã không làm đúng như tôi yêu cầu. Ông bà chưa bao giờ đối xử với Harry như con cái. Nó chẳng nhận được gì từ tay ông bà, ngoại trừ sự bỏ bê và ác nghiệt. Điều tốt nhất còn kể ra được là ít ra thì nó cũng đã thoát được sự hư hỏng đáng sợ mà ông bà đã gây ra cho thằng bé bất hạnh đang ngồi giữa ông bà kia.”

Cả dì Petunia và dượng Vernon đều ngoái đầu nhìn ra sau theo bản năng, như thể trông mong nhìn thấy một ai đó khác Dudley đang ngồi ép vô giữa hai người.

“Chúng tôi... chúng tôi mà đối xử tệ bạc với Dudders à? Ông muốn nói...”

Dượng Vernon bắt đầu nói một cách giận dữ, nhưng cụ Dumbledore giơ ngón tay lên để giữ yên lặng, một sự yên lặng như thể cụ đã táng cho dượng Vernon một cái khờ luôn.

“Pháp thuật mà tôi khơi lên cách đây mười lăm năm có ý nghĩa là Harry

có được sự bảo vệ mạnh mẽ khi nó còn có thể gọi căn nhà này là ‘nhà’. Cho dù ở đây nó đã khốn khổ thế nào đi nữa, cho dù nó bị ghẻ lạnh thế nào đi nữa, cho dù nó bị đối xử tàn tệ thế nào đi nữa, ông bà đã cho nó một mái nhà, dù một cách bất đắc dĩ. Pháp thuật này sẽ hết hiệu lực khi Harry đủ mười bảy tuổi; hay nói cách khác, khi nó trở thành một người đàn ông. Tôi chỉ yêu cầu điều này: rằng ông bà hãy cho phép Harry trở về căn nhà này một lần nữa, trước sinh nhật thứ mười bảy của nó, điều này sẽ bảo đảm rằng nó còn tiếp tục có được sự bảo vệ cho tới lúc đó.”

Chẳng người nào trong gia đình Dursley nói lời nào. Dudley hơi cau mày, mặc dù nó vẫn còn đang cố gắng suy ra xem nó đã từng bị đối xử tệ bạc hồi nào. Dượng Vernon thì trông như thể bị cái gì đó vướng mắc trong cổ họng; tuy nhiên, dì Petunia thì lại xúc động một cách kỳ cục.

“Thôi, Harry... đã tới lúc chúng ta lên đường.”

Cuối cùng cụ Dumbledore lên tiếng. Cụ đứng lên và kéo cho ngay lại tấm áo khoác dài màu đen.

“Hẹn đến lúc chúng ta gặp lại,” cụ nói với gia đình Dursley, mấy người này tỏ vẻ như thể thời khắc đó có thể mãi mãi không bao giờ tới. Và sau khi đội mũ, cụ lướt đi ra khỏi phòng.

“Chào,” Harry vội vã nói với gia đình Dursley, rồi bước theo cụ Dumbledore. Cụ đứng cạnh cái rương của Harry, bên trên rương đặt cái chuông của con Hedwig.

“Lúc này chúng ta không muốn bị vướng víu những thứ này,” cụ nói, lại rút cây đũa phép ra một lần nữa.

“Thầy sẽ gọi chúng tới Hang Sóc đợi chúng ta ở đó. Tuy nhiên, thầy muốn con mang theo bên mình Áo khoác Tàng hình... phòng khi cần đến.”

Harry rút tấm áo khoác của nó ra khỏi cái rương một cách khó khăn, cố gắng không bày ra cho cụ Dumbledore thấy cái đồng hăm bà lăng hổ lớn bên

trong cái rừng. Khi nó đã nhét tấm áo vô một cái túi bên trong áo gió, cụ Dumbledore vẫy cây đũa phép, và cái rừng, cái chuồng, cùng con Hedwig đều biến mất. Cụ Dumbledore lại vẫy cây đũa phép một lần nữa, và cánh cửa trước mở ra một bóng tối mù sương mát lạnh.

“Và bây giờ, Harry à, chúng ta hãy ra đi, bước vào đêm và đuổi theo cô ả phù phiếm - cuộc phiêu lưu.”



HORGACE SLUGHORN

Bất chấp cái chuyện Harry đã dành hết từng giây phút không ngủ trong mấy ngày qua hy vọng một cách tha thiết rằng cụ Dumbledore sẽ đến đón mình đi thực sự, nó vẫn cảm thấy lúng túng lộ liễu khi hai thầy trò cùng đi ra tới đường Privet Drive. Trước giờ nó chưa từng trải qua một cuộc chuyện trò thực sự nào với thầy hiệu trưởng ở bên ngoài khuôn viên trường Hogwarts; giữa hai người luôn luôn có một cái bàn làm việc. Ký ức về cuộc gặp gỡ mặt-đối-mặt vừa qua giữa hai người lại cứ hay trôi dạt, và chuyện đó càng làm Harry bối rối thêm; nó đã la hét hơi nhiều trong dịp đó, ấy là không kể nó đã thi thố hết tài năng để làm tan tành nhiều món đồ đặc được cụ Dumbledore từng tưu nhất.

Tuy nhiên, cụ Dumbledore có vẻ hoàn toàn thư thái. Cụ rặng rờ nói:

“Thủ sẵn cây đũa phép của trò nhé, Harry.”

“Nhưng thưa thầy, con tưởng con không được phép sử dụng pháp thuật bên ngoài trường học chứ?”

“Nếu có một cuộc tấn công” cụ Dumbledore nói, “thầy cho phép con sử dụng bất cứ phép kháng-bùa hay lời nguyện nào mà con biết xài. Tuy nhiên, thầy không nghĩ rằng con cần phải lo lắng về chuyện bị tấn công vào tối

nay.”

“Thưa thầy, tại sao không ạ?”

“Con đang ở bên thầy,” cụ Dumbledore nói một cách đơn giản. “Điều này đủ bảo đảm an toàn, Harry à.”

Cụ đột ngột dừng chân giữa đường Privet Drive.

“Dĩ nhiên là con chưa trải qua kỳ Sát hạch Độn thổ, đúng không?” Cụ hỏi.

“Dạ chưa,” Harry đáp. “Con tưởng phải đủ mười bảy tuổi mới được thi.”

“Đúng vậy,” cụ Dumbledore nói. “Vậy là con phải bám vô cánh tay thầy thật chặt. Tay trái, nếu không phiền... như con đã nhận thấy đó, tay cầm cây đũa phép của thầy lúc này hơi yếu.”

Harry bám chặt cánh tay cụ Dumbledore đưa ra. Cụ bảo:

“Tốt lắm. Nào, chúng ta đi.”

Harry cảm thấy cánh tay cụ Dumbledore xoắn tuột khỏi bàn tay nó. Nó bèn bám chặt hơn nữa. Việc tiếp theo mà nó nhận ra là mọi thứ bỗng đen hù; nó bị ép rất mạnh từ mọi hướng; nó không thể thở nổi, có những đai sắt chẳng quanh ngực nó; tròng mắt nó bị đẩy ngược vô tuốt bên trong đầu, màng tai nó bị đẩy sâu hơn vô trong sọ và rồi...

Nó há họng hớp đầy phổi làn khí lạnh ban đêm và mở to đôi mắt đang trào nước. Nó cảm thấy như thể vừa mới bị nhét qua một cái ống cao su rất chặt. Nó mất vài giây định thần mới nhận ra con đường Privet Drive đã biến mất. Nó và cụ Dumbledore lúc này đang đứng ở một nơi có vẻ như một sân làng hoang phế, ở giữa sân có một tượng đài kỷ niệm chiến tranh và vài băng ghế dài. Khi đầu óc đã bắt kịp cảm xúc, Harry hiểu ra nó vừa mới được độn thổ lần đầu tiên trong đời.

“Con có sao không?” Cụ Dumbledore ngó xuống nó lo lắng hỏi. “Cảm giác đó rồi sẽ quen đi.”

“Con không sao.” Harry nói, chà xát hai lỗ tai, có vẻ như hai lỗ tai nó hơi

bất đắc dĩ phải rời bỏ con đường Privet Drive. “Nhưng con thấy khoái chồi bay hơn...”

Cụ Dumbledore mỉm cười, kéo tấm áo khoác lữ hành lên sát quanh cổ hơn một chút, và nói:

“Đi lối này.”

Cụ bước đi rất nhanh, băng qua một cái quán trọ trống không và vài căn nhà. Theo như cái đồng hồ trên tháp một nhà thờ kế đó thì đã gần nửa đêm. Cụ Dumbledore nói:

“Nào Harry, nói cho thầy nghe, cái theọ của con... dạo này còn đau không?”

Harry đưa một bàn tay lên trán một cách vô thức và xoa xoa cái dấu hình tia chớp. Nó nói:

“Dạ không. Và con đang thắc mắc về việc đó. Con tưởng nó sẽ phải rất hơn bao giờ hết chớ, vì bây giờ Voldemort đã có lại quyền lực rồi.”

Nó ngược nhìn lên cụ Dumbledore và thấy vẻ hài lòng trên mặt cụ. Cụ Dumbledore nói:

“Nhưng thầy thì nghĩ ngược lại. Chúa tể Voldemort cuối cùng đã nhận ra rằng lâu nay con hơi khoái việc tiếp cận nguy hiểm vào suy nghĩ và tình cảm của hăn. Có vẻ như bây giờ hăn đang xài bùa Bế Quan chống lại con.”

“Thế cũng được. Con cũng chẳng phiền,” Harry nói. Nó chẳng tiếc nhớ gì cả những giấc chiêm bao đầy xáo động lẫn những phát nháng đến sững sờ rọi vô bên trong đầu óc Voldemort.

Hai người quẹo qua một góc đường, đi ngang qua một trạm điện thoại công cộng và một trạm chờ xe buýt. Harry lại nhìn ngang cụ Dumbledore một lần nữa.

“Thưa thầy...”

“Gì hử Harry?”

“Ồ... Chúng ta đang ở đâu đây?”

“Harry à, đây là làng Budleigh Babberton xinh đẹp.”

“Chúng ta sẽ làm gì ở đây ạ?”

“À phải, đương nhiên rồi, thầy chưa nói với con,” cụ Dumbledore đáp. “Chà, thầy đã đếm hết nổi số lần thầy đã nói điều này trong những năm gần đây, nhưng một lần nữa thầy lại phải nói rằng chúng ta thiếu một thành viên trong giáo ban. Chúng ta đến đây để thuyết phục một đồng nghiệp cũ của thầy dừng nghỉ hưu nữa để trở về dạy ở trường Hogwarts.”

“Thưa thầy, con giúp được gì trong chuyện này ạ?”

“À, thầy nghĩ sẽ kiếm được chỗ để xài tới con,” cụ Dumbledore nói một cách mơ hồ. “Queo trái, Harry.”

Hai người đi lên một con đường hẹp rất dốc, hai bên nhà cửa san sát. Tất cả cửa sổ đều tối thui. Trận lạnh giá kỳ quái đã tan từ hai tuần trước ở đường Privet Drive, nhưng vẫn còn dai dẳng ở đây. Nghĩ đến bọn giám ngục, Harry ngoái lại đằng sau liếc mắt nhìn, nắm chặt lấy cây đũa phép trong túi áo.

“Thưa thầy, tại sao chúng ta không độn thổ thẳng vô nhà đồng nghiệp của thầy cho gọn?”

“Bởi vì như vậy thì bất lịch sự không kém gì đá tông vô cửa nhà người ta,” cụ Dumbledore nói. “Phép lịch sự đòi hỏi chúng ta phải chờ lại cho các pháp sư cơ hội chối từ đón tiếp chúng ta. Và lại, hầu hết nhà cửa của dân Pháp thuật đều được bảo vệ bằng bùa chú chống lại những cuộc đột nhập bằng độn thổ. Chẳng hạn ở trường Hogwarts...”

“*Không ai có thể độn thổ ở bất cứ đâu bên trong lâu đài hay ngoài sân vườn.* Hermione Granger có nói với con như vậy,” Harry nhanh nhẩu nói.

“Và trò ấy hoàn toàn đúng. Chúng ta queo trái một lần nữa.”

Đằng sau hai thầy trò, chuông đồng hồ nhà thờ điểm nửa đêm. Harry thắc mắc tại sao cụ Dumbledore không coi việc đến thăm đồng nghiệp cũ vào đêm

hôm khuya khoắt như vậy cũng là bất lịch sự, nhưng giờ đây hai thầy trò đã trò chuyện thoải mái rồi, Harry có nhiều câu hỏi cấp bách hơn để mà hỏi.

“Thưa thầy, con coi trên *Nhật báo Tiên Tri* ông Fudge đã bị mất chức...”

“Đúng,” cụ Dumbledore đáp. Lúc này cụ đang đi ngược lên phía dốc đứng của con đường. “Thầy chắc là con cũng có đọc thấy rằng ông ấy đã bị ông Rufus Scrimgeour thay thế. Ông này vốn là Giám đốc Sở Thần Sáng.”

“Ông ấy... Thầy có nghĩ là ông ấy tốt không?” Harry hỏi.

“Một câu hỏi thú vị,” cụ Dumbledore nói. “Chắc chắn là ông ấy có khả năng. Một tính cách mạnh mẽ cả quyết hơn ông Cornelius.”

“Dạ, nhưng ý con...”

“Thầy hiểu ý con. Rufus là một người hành động, và vì đã từng chiến đấu chống các phù thủy Hắc ám gần như suốt cả đời công tác, nên không đánh giá thấp Chúa tể Voldemort.”

Harry chờ đợi, nhưng cụ Dumbledore chẳng nói gì tới chuyện cụ bất đồng với ông Scrimgeour mà từ *Nhật báo Tiên Tri* đã tường thuật, và nó cũng chẳng dám theo đuổi chủ đề đó, cho nên nó đổi đề tài:

“Và... thưa thầy... Con có đọc thấy tin về bà Bones.”

“Ừ,” cụ Dumbledore khẽ nói. “Một mất mát kinh khủng. Bà ấy là một phù thủy vĩ đại. Thầy nghĩ, ngay ở đây thôi... Ồi.”

Cụ đã chỉ hướng bằng bàn tay bị thương.

“Thưa thầy, chuyện gì đã xảy ra với bàn tay của...”

“Bây giờ thầy không có đủ thì giờ để giải thích cho con,” cụ Dumbledore nói. “Đó là cả một câu chuyện gay cấn mà thầy muốn dành cho nó lượng thời gian xứng đáng hơn.”

Cụ mỉm cười với Harry. Nó hiểu rằng cụ không muốn làm cho nó cụt hứng, và rằng nó được phép tiếp tục hỏi.

“Thưa thầy... Con nhận được bằng bưu cú một tờ bướm của Bộ Pháp

thuật, về những biện pháp an ninh mà tất cả chúng ta cần thực hiện để chống lại bọn Tử Thần Thực Tử...”

“Ừ, chính thầy cũng nhận được một bản,” cụ Dumbledore nói, vẫn mỉm cười. “Con thấy tờ đó có ích gì không?”

“Không ích gì mấy ạ.”

“Thầy cũng nghĩ là không. Bây giờ con đã không hỏi thầy, thí dụ, mùi mứt nào thầy thích nhất, để kiểm tra coi thầy có đúng thật là giáo sư Dumbledore chứ không phải một kẻ giả danh đội lốt không.”

“Con không...” Harry chỉ mới mở miệng, không hoàn toàn chắc là liệu có phải thầy đang rầy nó hay không.

“Để dùng trong tương lai, Harry à, con nên biết đó là mùi mứt dâu đỏ... Mặc dù, dĩ nhiên, nếu thầy là một Tử Thần Thực Tử thì thầy ắt sẽ phải nghiên cứu sở thích mùi mứt của chính thầy trước khi hóa thân thành chính thầy.”

“Ồ... Đúng vậy,” Harry nói. “À, trong tờ bướm có nói cái gì đó về Âm binh. Chính xác là gì vậy thầy? Tờ bướm nói không rõ lắm.”

“Chúng là những xác chết,” cụ Dumbledore bình tĩnh nói. “Những xác chết đó đã bị phù phép để làm theo lệnh của một phù thủy Hắc ám. Tuy nhiên, lâu lắm rồi chẳng ai nhìn thấy Âm binh đâu cả, kể từ khi Voldemort đầy quyền lực lần cuối... Hắn đã giết đủ người để thành lập cả một quân đội xác chết, tất nhiên. Chỗ này đây, Harry, ngay đây...”

Hai thầy trò đang ở gần một ngôi nhà nhỏ xây bằng đá xinh xắn giữa một khu vườn riêng. Harry còn đang bận tiêu hóa cái khái niệm khủng khiếp về bọn Âm binh nên chẳng còn tâm trí đâu để ý đến cái gì khác, nhưng khi hai người đi tới gần cổng trước, cụ Dumbledore chợt đứng khựng lại khiến Harry đâm sầm vào cụ.

“Ồi, ôi thôi, ôi ôi...”

Harry hướng mắt theo cái nhìn chăm chú của cụ Dumbledore vào lối đi

nhỏ được chăm chút kỹ lưỡng phía trước nhà và cảm thấy trái tim nó chùng xuống. Cửa chính ngôi nhà đã bị bung khỏi bản lề.

Cụ Dumbledore liếc nhìn từ đầu đường đến cuối đường. Con đường hoàn toàn vắng ngắt. Cụ khẽ nói:

“Rút đũa phép ra và đi theo thầy, Harry.”

Cụ mở cánh cổng và bước vừa nhanh vừa lặng lẽ trên lối đi nhỏ băng qua khu vườn, Harry bám sát gót thầy. Rồi cụ Dumbledore chậm chậm đẩy cánh cửa chính, cây đũa phép của cụ giơ cao và sẵn sàng:

“*Tỏa sáng.*”

Đầu cây đũa phép của cụ Dumbledore bùng lên ngọn lửa, soi ánh sáng của nó lên một hành lang hẹp. Một cánh cửa khác ở ngay bên trái để mở. Giơ cao cây đũa phép có đốm lửa, cụ Dumbledore đi vô phòng khách với Harry bám sát sau lưng.

Mắt họ thấy một cảnh tan hoang hoàn toàn. Một cái đồng hồ cổ bể tanh banh nằm ngay dưới chân hai thầy trò, mặt đồng hồ rạn nứt, còn quả lắc bị văng ra hơi xa giống như một thanh kiếm rớt. Bên cạnh đó là một cây đàn dương cầm, phím của nó cũng văng ra sàn nhà. Mảnh vỡ của cây đèn chùm bị rớt nằm lấp lánh gần đó. Mấy cái gối nằm bẹp dí, lông nhồi gối phòi ra từ vết rách; mảnh vụn của đồ sứ và thủy tinh bị nát như bột phủ lên mọi thứ. Cụ Dumbledore giơ cây đũa phép cao hơn nữa, để ánh sáng của nó rọi lên những bức tường, nơi có cái gì đó màu đỏ sậm và nhơn nhớt được trét trên giấy dán tường. Harry hít vô một hơi ngắn khiến cụ Dumbledore quay nhìn lại. Cụ nói một cách nặng nhọc:

“Không đẹp lắm, hả?”

Cụ di chuyển cẩn thận vô giữa phòng, chăm chú xem xét những mảnh vụn dưới chân. Harry đi theo, dáo dác nhìn quanh, có phần sợ sệt nhờ đâu bắt gặp cái gì đó ẩn náu đằng sau đồng tan nát của cây đàn dương cầm hay cái ghế xô

pha bị lật úp, nhưng chẳng có dấu vết của ai cả.

“Thưa thầy, có lẽ đã có một trận quyết đấu và... và chúng đã lôi xác ông ấy đi.” Harry đưa ra giả thuyết, cố gắng không tưởng tượng rằng người đó ắt là bị thương nặng lắm mới để lại những vết máu văng tung tóe lên lưng chừng những bức tường.

“Thầy không nghĩ vậy,” cụ Dumbledore nói khẽ, chăm chú nhìn phía sau của một cái ghế bành nhồi quá căng nằm lẩn một bên.

“Thầy muốn nói là ông ấy...”

“Vẫn còn ở đâu đây. Đúng vậy.”

Và không hề báo trước, cụ Dumbledore thụp xuống, thọc cây đũa phép vào chỗ ngồi của cái ghế bành nhồi quá căng ấy. Cái ghế bèn kêu ré lên:

“Ồi!”

“Chào anh, Horace,” cụ Dumbledore nói. Cụ đứng thẳng trở lại.

Harry há hốc miệng. Ở chỗ trước đó nửa giây vốn là cái ghế bành thì giờ đây lại ngồi thu lu một ông già đầu hói cực kỳ mập mạp. Ông ta đang xoa xoa bụng và liếc xéo lên cụ Dumbledore bằng đôi mắt buồn phiền ươn ướt.

“Đâu có cần phải thọc cây đũa phép mạnh dữ vậy. Đau chết đi.”

Ánh sáng của cây đũa phép soi lấp lánh cái sọ bóng lờng và đôi mắt lồi, bộ ria hải mã vĩ đại, và bộ nút được đánh bóng ngời ngời của tấm áo khoác nhung mà ông ta mặc bên ngoài bộ đồ ngủ màu tím hồng. Đỉnh đầu ông chưa nhóng tới cằm cụ Dumbledore.

“Cái gì làm lộ vậy ta?” Ông càu nhàu khi lão đảo đứng lên, vẫn xoa xoa cái bụng phệ. Bị phát hiện ra đang giả dạng một cái ghế bành như vậy mà ông vẫn chẳng hề nao núng thì quả là đáng nể.

“Anh Horace thân mến của tôi ơi,” cụ Dumbledore nói, có vẻ vui thích. “Nếu bọn Tử Thần Thực Tử thực sự đến tìm anh, thì phía trên mái nhà phải xuất hiện Dấu hiệu Hắc ám chớ.”

Vị phù thủy vỗ một bàn tay múp múp lên cái trán rộng.

“Dấu hiệu Hắc ám,” ông lẩm bẩm. “Đã biết là có cái gì đó... ờ, đúng vậy. Đằng nào thì cũng không có thì giờ, tôi chỉ mới bày biện xong đám đồ đạc khi anh bước vô phòng.”

Ông ta thở khì ra một cái thiết to khiến cho bộ ria run nhè nhẹ.

“Anh có cần tôi dọn dẹp giúp một tay không?” Cụ Dumbledore lịch thiệp đề nghị.

“Vâng, làm ơn,” ông ta đáp.

Hai người đứng đầu lưng lại với nhau, một pháp sư gầy cao lêu nghêu và một pháp sư tròn quay lùn xùn, và cả hai cùng vẩy cây đũa phép của mình trong cùng một động tác quét y hệt nhau.

Bàn ghế bèn bay vèo vèo trở lại vị trí ban đầu của chúng. Chùm đèn trang trí lại treo lơ lửng trên không, lông nhồi gối chui hết trở vô gối, sách rách te tua tự lành lại khi bay lên kệ, đèn dầu bay vút lên mặt bàn nhỏ và thắp sáng trở lại. Một đám khổng lồ những cái khung tranh bằng bạc bay vi vút ngang qua căn phòng và đáp xuống trên cái bàn làm việc, nguyên vẹn và không chút tí vết. Khắp nơi, những vết xước, vết nứt, những lỗ hổng đều tự bít lại, và những bức tường tự lau chùi sạch sẽ.

“Nhân tiện xin hỏi, đó là loại máu gì vậy?” Cụ Dumbledore hỏi to để át tiếng gõ boong boong của cái đồng hồ cổ vừa mới hết bể.

“Trên tường hả? Rõng,” vị phù thủy tên là Horace hét lên, trong tiếng nghiêng ken két và kêu leng keng của chùm đèn treo đang tự rút mình treo lên trần phòng.

Một tiếng *tưng* cuối cùng vang ra từ cây đàn dương cầm, rồi im ắng.

“Ừ, rõng,” vị phù thủy lặp lại trong cơn hứng chuyện trò. “Chai cuối cùng của tôi, và giá cả lúc này thì cao tận trời. Dù vậy, có thể dùng lại được.”

Ông chồm tới vớ một cái chai thủy tinh nhỏ để trên đầu tủ ly chén và giơ

nó ra phía ánh sáng xem xét cái chất lỏng đậm đặc bên trong chai.

“Hừm, hơi dơ.”

Ông đặt cái chai trở lại đầu tủ và thở dài. Chính lúc đó cái nhìn chăm chú của ông rớt xuống Harry.

“Ồ ồ,” ông nói, con mắt tròn to của ông lượn lơ trên vầng trán của Harry và cái theo hình tia chớp của nó.

“À há!”

“Đây,” cụ Dumbledore nói, di chuyển tới trước để giới thiệu. “Đây là Harry Potter. Harry, đây là một người bạn và đồng nghiệp cũ của thầy, thầy Horace Slughorn.”

Slughorn quay sang cụ Dumbledore, mặt ông nhăn lại.

“Thế ra đây là cách anh tưởng sẽ thuyết phục được tôi à? Chà, câu trả lời là không, anh Albus à.”

Ông đẩy Harry qua một bên, ngoảnh mặt đi một cách cương quyết với cái vẻ của một người đang cố gắng kháng cự lại một ham muốn.

“Thì ít nhất chúng ta cũng có thể làm một ly. Để ôn kỷ niệm xa xưa,” cụ Dumbledore nói.

Ông Slughorn ngập ngừng.

“Thôi được, một ly vậy,” ông nói một cách miễn cưỡng.

Cụ Dumbledore mỉm cười với Harry và dẫn nó đến một cái ghế, không giống cái mà ông Slughorn đã giả dạng, đặt ngay bên cạnh cái lò sưởi vừa được đốt lên và ngọn đèn dầu tỏa ánh sáng rực rỡ. Harry ngồi xuống ghế với một cảm tưởng rõ rệt rằng cụ Dumbledore, vì lý do nào đó, muốn cho người ta phải luôn thấy nó rõ. Rõ ràng là ông Slughorn, lúc ấy đang bận bịu với bình cổ cong và ly pha lê, khi quay mặt lại căn phòng một lần nữa, thì ngay lập tức ánh mắt rớt trúng phải Harry.

“Hừm,” ông nói, nhìn thiệt lẹ sang hướng khác như thể sợ làm đau mắt

mình.

“Đây...” Ông đưa ly rượu cho cụ Dumbledore, cụ đã ngồi xuống mà không cần mời mọc, đoạn ông đẩy cái khay về phía Harry, rồi ngồi lọt thỏm vô đồng gối trên cái ghế xô pha đã được sửa sang, và rồi một sự im lặng khó chịu lan ra. Chân của ông ngắn quá nên không chạm tới sàn.

“Sao, dạo này sức khỏe ra sao, anh Horace?”

“Không khá lắm,” ông Horace đáp ngay. “Phối yếu. Khò khè. Thấp khớp nữa. Không thể đi đứng như trước đây. Ôi, tất phải vậy thôi. Già rồi. Một mối.”

“Thế nhưng mà anh ắt là di chuyển khá lẹ mới chuẩn bị được một cuộc đón tiếp chúng tôi ngoạn mục như vậy, với thời gian báo trước quá ngắn đó chứ,” cụ Dumbledore nói. “Anh đâu có được báo trước nhiều hơn ba phút đâu nhỉ?”

Ông Slughorn nói, nửa quạu quọ nửa tự hào:

“Hai. Không nghe cái Bùa Đột Nhập của tôi báo động, tại đang tắm. Dù vậy,” ông nghiêm trang nói thêm, dường như đang cố gắng lấy lại thế tự chủ, “cái sự thật vẫn sờ sờ ra đó, tôi là một ông già, anh Albus à. Một ông già về hưu xứng đáng có được một đời sống yên tĩnh và chút ít rượu ngon.”

Ông chắc chắn là đang có những thứ đó, Harry vừa nghĩ, vừa nhìn chung quanh căn phòng. Căn phòng ngọt ngào và lộn xộn, nhưng đừng ai nói là nó không tiện nghi thoải mái; có ghế nệm êm và ghế gác chân, có rượu và sách, mấy hộp sôcôla và mấy cái gối phồng xốp. Nếu Harry không biết ai sống ở đây, nó sẽ tưởng chủ nhân là một bà già giàu có và kiêu cạo.

“Anh đâu đã già bằng tôi, anh Horace?” Cụ Dumbledore nói.

“Ừ, có lẽ chính anh cũng nên nghĩ đến chuyện về hưu đi,” ông Slughorn huých tẹt. Hai con mắt xanh nhạt màu trái chùm ruột của ông đã nhìn thấy bàn tay bị thương của cụ Dumbledore. “Phản xạ không còn như xưa nữa, tôi

hiếu.”

“Anh hoàn toàn đúng,” cụ Dumbledore nói một cách bình thản, hất ống tay áo ngược lên để lộ đầu những ngón tay bị phồng và thâm đen; cảnh tượng này làm Harry nổi gai sau óc một cách khỗ sở.

“Tôi chắc chắn chậm hơn xưa. Nhưng mặc khác...” Cụ nhún vai và xòe bàn tay rộng ra, như thể muốn nói rằng tuổi tác cũng có sự đền bù, và Harry nhận thấy một chiếc nhẫn đeo trên bàn tay không bị thương của cụ mà nó chưa từng thấy cụ đeo trước đây: chiếc nhẫn đó to, hơi thô, làm bằng một thứ có lẽ là vàng, và được nạm bằng một viên đá đen đã bị nứt xuống ở chính giữa. Đôi mắt của ông Slughorn cũng ve vãn chiếc nhẫn một lát, và Harry nhìn thấy một tí cau mày thoáng qua làm nhẫn vàng trán rộng của ông.

“Vây, tất cả những sự đề phòng chống đột nhập này, anh Horace à... chúng nhằm chống lại bọn Tử Thần Thực Tử, hay là tôi?” Cụ Dumbledore hỏi.

“Bọn Tử Thần Thực Tử thì cần gì ở một cái gối đệm cũ te tua tội nghiệp như tôi?” Ông Slughorn vặn hỏi lại.

“Tôi cho rằng chúng muốn anh biến những tài năng đáng kể của mình thành áp bức, tra tấn, và ám sát.” Cụ Dumbledore nói. “Chẳng lẽ anh đang nói với tôi rằng chúng chưa tìm đến anh để chiêu dụ sao?”

Ông Slughorn nhìn cụ Dumbledore một cách độc địa trong một lát, rồi lâu bâu:

“Tôi chưa tạo cho chúng cơ hội nào cả. Tôi đã di chuyển liên tục trong suốt một năm qua. Không bao giờ ở một nơi nào lâu hơn một tuần lễ. Cứ dọn hết từ nhà dân Muggle này sang nhà dân Muggle khác... Chủ nhân ngôi nhà này đang đi nghỉ ở quần đảo Canary - thật là thoải mái dễ chịu, thật là tiếc khi phải ra đi. Một khi mình biết cách rồi thì cũng dễ thôi, chỉ cần một lá bùa Đông Cứng ếm lên mấy cái còi báo động chống trộm ngớ ngẩn mà họ dùng thay vì mấy cái Kính-Mách-Lèo và liệu sao cho bà con lối xóm không dò ra

chuyện mình khuôn vô một cây đàn dương cầm.”

“Tài tình thật,” cụ Dumbledore nói. “Nhưng tồn tại kiểu đó nghe cũng hơi mệt đối với một cái gối đệm cũ te tua muốn tìm một cuộc sống yên tĩnh. Này nhé, nếu anh chịu trở về trường Hogwarts...”

“Nếu anh định nói với tôi là cuộc sống của tôi sẽ bình yên hơn ở cái trường thổ tả đó, thì anh nên để dành hơi, anh Albus à! Rất có thể là tôi sống ẩn dật lâu nay, nhưng mấy chuyện đồn đại khôi hài vẫn lọt tới tai tôi kể từ khi bà Dolores Umbridge ra đi! Nếu đó là cách anh đối xử với giáo viên vào những ngày này...”

“Giáo sư Umbridge đã húc vô một đàn nhân mã,” cụ Dumbledore nói. “Tôi nghĩ anh, anh Horace à, anh chắc phải biết điều hơn khi rảo bước vô rừng và gọi một đám nhân mã đang cơn giận là ‘đồ lai căng bẩn thỉu’.”

“Bà ta đã nói vậy hả?” Ông Slughorn nói. “Mụ này ngu thiệt. Chưa bao giờ ưa được.”

Harry chắt lưỡi và cả cụ Dumbledore lẫn ông Slughorn đều quay lại nhìn nó. Harry vội vã phân bua:

“Con xin lỗi. Chẳng qua... Con cũng chẳng ưa gì bà ấy.”

Cụ Dumbledore đột ngột đứng dậy.

“Anh đi hả?” Ông Slughorn hỏi ngay tức thì, vẻ hớn hờ đầy hy vọng.

“Không, tôi đang thắc mắc là tôi có thể dùng nhà vệ sinh của anh không?” Cụ Dumbledore nói.

“Ồ,” ông Slughorn nói, rõ ràng là thất vọng. “Đi xuống hành lang, cửa thứ hai, bên trái.”

Cụ Dumbledore rảo bước ra khỏi phòng. Khi cánh cửa đã đóng lại sau lưng, chỉ còn lại sự im lặng. Một lát sau, ông Slughorn đứng dậy nhưng dường như không biết chắc là mình định làm gì. Ông lén ngó Harry một cái, rồi đi tới bên lò sưởi và quay lưng lại để sưởi ấm tấm lưng rộng thênh thang

của mình.

Bỗng nhiên ông nói:

“Đừng tưởng là tôi không biết tại sao lão dắt theo cậu tới đây.”

Harry chỉ ngược nhìn ông Slughorn. Đôi mắt ươn ướt của ông lướt qua cái theo trên trán của Harry, lần này nhìn luôn cả gương mặt nó.

“Cậu trông rất giống cha cậu.”

“Dạ, con có nghe nói vậy,” Harry đáp.

“Ngoại trừ đôi mắt, cậu thừa hưởng đôi mắt của...”

“Mẹ con. Dạ, đúng vậy.” Harry đã nghe nhận xét đó thường xuyên đến nỗi nó phát mệt.

“Hừm. Ủ, phải. Với tư cách thầy giáo, mình không nên có học trò cứng, dĩ nhiên rồi, nhưng con bé ấy là một trong những đứa trò cứng của tôi. Mẹ cậu ấy mà.” Ông Slughorn nói thêm, để đáp lại cái nhìn thắc mắc của Harry. “Lily Evans. Một trong những học sinh thông tuệ nhất mà tôi từng dạy. Lanh lợi, cậu biết đấy. Một nữ sinh duyên dáng. Tôi thường nói với trò ấy là đáng ra trò ấy phải thuộc về Nhà của tôi. Tôi cũng thường nhận được những câu trả lời rất táo tợn.”

“Thầy thuộc Nhà nào ạ?”

“Tôi là giáo viên chủ nhiệm Nhà Slytherin,” ông Slughorn đáp. “Ôi thôi,” ông nói tiếp rất nhanh, do thấy cảm xúc hiện trên mặt Harry; ông ngoe nguẩy một ngón tay múp míp trước mặt nó. “Đừng có trách tôi về chuyện đó! Tôi đoán là cậu cũng thuộc nhà Gryffindor như mẹ cậu chứ gì? Ủ, thường là theo gia đình. Mặc dù không phải lúc nào cũng thế. Có nghe nói đến Sirius Black không? Ất hẳn là cậu có nghe - đăng báo đầy ra đấy trong suốt hai năm qua - Chết cách đây vài tuần lễ.”

Như thế có một bàn tay vô hình đang vặn ngoéo ruột gan Harry và bóp chặt lại.

“Thôi, dù sao đi nữa, hắn cũng là một người bạn lớn của cha cậu. Toàn bộ dòng họ Black đều vô Nhà của tôi, nhưng Sirius lại lọt vô Nhà Gryffindor, thật là xấu hổ. Hắn là một học sinh tài giỏi. Tôi thì được người em của hắn, Regulus, khi cậu ấy xuất hiện, nhưng tôi vẫn khoái có cả bộ.”

Ông nói như thể một nhà sưu tập máu me vừa mua hụt một món cổ ngoạn ở một cuộc bán đấu giá. Rõ ràng là bị chìm đắm trong ký ức, ông đắm đắm nhìn bức tường đối diện, lưỡi nhác xoay qua xoay lại tại chỗ cho đến khi bảo đảm hơi nóng phả đều lên cả tấm lưng.

“Mẹ của cậu là một phù thủy gốc Muggle, dĩ nhiên. Không thể tin nổi lúc phát hiện điều đó. Tưởng trò ấy phải thuộc dòng thuần chủng, trò ấy giỏi quá mà.”

“Một trong những người bạn thân nhất của con cũng có gốc Muggle,” Harry nói. “Và bạn ấy là học sinh giỏi nhất trong lứa tụi con.”

“Thỉnh thoảng xảy ra chuyện như vậy, thiệt là khôi hài hả?” Ông Slughorn nói.

“Không hẳn,” Harry lạnh lùng đáp.

Ông Slughorn ngó xuống nó ngạc nhiên.

“Cậu chớ có nghĩ rằng tôi thành kiến. Không, không, không! Chẳng phải tôi vừa nói mẹ của cậu là một trong những học trò cưng muôn thuở của tôi đó sao? Rồi nào là Dirk Cresswell trong lứa sau mẹ cậu một năm - bây giờ là giám đốc đầu ngành Sở Liên lạc Yêu tinh, tất nhiên - một trò nữa cũng gốc Muggle, một học sinh rất xuất sắc, và vẫn còn cho tôi những thông tin nội bộ tuyệt vời về hiện tình ở Gringotts!”

Ông Slughorn hơi nhún lên nhún xuống một tí, mỉm cười kiểu tự mãn nguyên, và chỉ vào vô số khung hình lấp lánh trên đầu tủ ngăn kéo, trong mỗi cái khung có hình một người tí hon đang nhúc nhích.

“Tất cả cựu học sinh, đều có chữ ký. Cậu sẽ nhận thấy có Barnabas Cuffe,

chủ bút tờ Nhật báo Tiên Tri, trò ấy luôn luôn khoái nghe tôi bình luận tin tức trong ngày. Và Ambrosius Flume, tiệm Công tước Mật - cả thùng mỗi lần sinh nhật, và tất cả chỉ vì tôi đã giới thiệu hân với Ciceron Harkiss, người đã cho hân công việc đầu tiên. Và ở hàng sau - cậu có thể thấy nếu cậu chịu khó nhón cổ lên - đó là Gwenog Jones, đương nhiên là người cầm đầu tập đoàn Holyhead Harpies... Người ta cứ luôn ngạc nhiên khi nghe tôi nằm trong danh sách khách hàng thân thiết của Harpies, và vé miễn phí bất cứ khi nào tôi muốn!”

Ý tưởng này dường như khiến ông Slughorn phấn khởi hẳn lên.

“Và tất cả những người này đều biết thầy ở đâu mà tìm, mà gởi đồ cho thầy à?” Harry hỏi, nó vẫn không thể không thắc mắc tại sao bọn Tử Thần Thực Tử vẫn còn chưa dò ra tông tích của ông Slughorn khi mà những thùng kẹo, vé coi Quidditch, và những người đến xin lời khuyên hay ý kiến đều có thể kiếm ra thầy.

Nụ cười tuột khỏi gương mặt ông Slughorn nhanh y như vết máu biến mất khỏi bức tường.

“Dĩ nhiên là không,” ông đáp, ngó ngó xuống Harry. “Tôi đâu có tiếp xúc với bất cứ ai trong suốt một năm qua.”

Harry có một ấn tượng là những lời nói đó khiến chính ông Slughorn cũng giật mình. Ông có vẻ bồn chồn một lúc. Rồi ông nhún vai.

“Tuy nhiên... pháp sư khôn ngoan đều nhẫn nhục trong những lúc như thế. Dumbledore nói thì cái gì cũng tốt cả, nhưng nhận một vị trí ở trường Hogwarts lúc này thì cũng cầm như tuyên bố tôi đồng minh công khai với Hội Phượng Hoàng! Tôi thì vẫn tin chắc họ là những người dũng cảm và đáng ngưỡng mộ và đủ thứ tốt vân vân, nhưng tôi, với tư cách cá nhân, tôi không tưởng tượng nổi tỉ lệ tử vong...”

“Thầy đâu cần phải gia nhập Hội mới được dạy ở trường Hogwarts,”

Harry nói. Nó không thể hoàn toàn giữ cho giọng nói của nó đừng lộ ra sự chế giễu. Thật khó mà thông cảm với cách sống bo bo giữ miếng của ông Slughorn khi nó nhớ đến chú Sirius lúc đó thu mình trong một cái hang và sống bằng những con chuột.

“Phần lớn các giáo sư đều có ở trong Hội, và chẳng có ai bị giết cả - À, trừ khi thầy tính đến Quirrell, nhưng đáng đời ông ta vì ông ấy làm tay sai cho Voldemort.”

Harry đã biết chắc ông Slughorn là một trong những phù thủy không thể chịu đựng nổi khi nghe tên của Voldemort được nói to lên, và nó đã không thất vọng: ông Slughorn rùng mình và kêu oai oái phản đối, nhưng Harry cứ giả nai.

Nó tiếp tục nói:

“Con cho rằng khi cụ Dumbledore là hiệu trưởng thì giáo ban được an toàn hơn so với hầu hết những người khác. Cụ được coi là người duy nhất mà Voldemort sợ, đúng không ạ?”

Ông Slughorn nhìn đăm đăm vào khoảng không một lúc: dường như ông đang ngẫm nghĩ về những lời Harry vừa nói.

“Ừ, phải, đúng là Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra chưa bao giờ tìm cách đánh nhau với Dumbledore,” ông làu bàu với vẻ miễn cưỡng. “Và tôi cho rằng người ta có thể lập luận rằng bởi vì tôi không gia nhập bọn Tử Thần Thực Tử, thì Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra đời nào coi tôi như một người bạn... Trong trường hợp đó, nếu tôi gần gũi anh Albus hơn thì có thể an toàn hơn... Tôi không thể giả bộ như cái chết của Amelia Bones không làm tôi rúng động... Nếu cô ấy, có tất cả những quan hệ và sự bảo vệ ở Bộ Pháp thuật thế, mà còn...”

Cụ Dumbledore quay trở lại căn phòng và ông Slughorn nhảy dựng lên như thể ông quên mất có cụ trong căn nhà. Ông nói:

“A, đây rồi, anh Albus. Anh ở trong ấy lâu dữ à, bị đau bụng hả?”

“Không, tôi chỉ đọc mấy tờ tạp chí Muggle,” cụ Dumbledore nói. “Tôi quả thực khoái những mẫu đan. Thôi, Harry, chúng ta lợi dụng lòng hiếu khách của anh Horace đủ lâu rồi; thầy nghĩ đã đến lúc chúng ta phải ra đi thôi.”

Harry đứng phắt dậy, chẳng cần miễn cưỡng vâng lời chút nào. Ông Slughorn dường như hơi bị dội.

“Anh đi à?”

“Ừ, đi thật. Tôi nghĩ có gặp thì mới hiểu thế nào là một sự nghiệp tiêu tùng.”

“Tiêu tùng...?”

Ông Slughorn dường như bị kích động. Ông xoay xoay hai ngón tay cái mập mạp và bồn chồn bứt rứt khi nhìn cụ Dumbledore thắt chặt tấm áo choàng đi đường, và Harry kéo dây khóa cái áo gió của nó.

“Thôi vậy, tôi rất tiếc là anh đã không nhận công việc, anh Horace à,” cụ Dumbledore nói. Cụ giơ bàn tay không bị thương ra để chào giã biệt. “Trường Hogwarts sẽ rất vui mừng đón anh trở lại. Mặc dù an ninh của chúng tôi phải tăng cường ghê gớm, chúng tôi vẫn sẽ luôn rộng cửa đón tiếp anh, nếu anh muốn đến thăm trường.”

“Vâng... ừ... rất tử tế... như tôi nói...”

“Vậy thì, tạm biệt nhé.”

“Chào thầy,” Harry nói.

Hai thầy trò đi vừa tới cửa chính thì nghe một tiếng hét đằng sau lưng họ.

“Được rồi! Được rồi! Tôi sẽ nhận!”

Cụ Dumbledore quay lại thấy ông Slughorn đứng nín thở trong hành lang từ phòng khách ra cửa chính.

“Anh sẽ không nghỉ hưu nữa?”

“Ừ, ừ,” ông Slughorn nôn nóng. “Chắc là tôi điên rồi, nhưng mà, ừ.”

“Tuyệt vời!” Cụ Dumbledore tươi cười, nói. “Vậy thì, anh Horace à,

chúng tôi sẽ đón anh vào ngày một tháng chín.”

“Ừ, tôi dám nói là các anh sẽ gặp tôi vào tháng chín,” ông Slughorn lầm bầm.

Khi hai thầy trò đi xuống con đường nhỏ băng qua vườn, giọng nói của ông Slughorn vẫn còn đuổi theo họ.

“Anh Dumbledore, tôi muốn được lên lương!”

Cụ Dumbledore cười hì hì. Cổng khu vườn đóng lại sau lưng hai thầy trò, và họ bắt đầu đi ngược xuống đồi xuyên qua bóng tối và làn sương mù xoắn đặc.

“Giỏi lắm, Harry,” cụ Dumbledore nói.

“Con đâu có làm gì đâu?” Harry ngạc nhiên nói.

“Ồ, có chứ. Con đã chỉ ra cho thầy Horace thấy chính xác bao nhiêu lợi lộc thầy ấy đạt được khi trở lại trường Hogwarts. Con có thích thầy Horace không?”

“Ơ...”

Harry không biết chắc là liệu nó có thích thầy Slughorn hay không. Nó cho rằng thầy dễ chịu theo cách của thầy, nhưng thầy cũng có vẻ hơi hợm, và cho dù thầy có nói ngược lại đi chăng nữa, thì có vẻ cái việc một người gốc Muggle trở nên một phù thủy xịn đối với thầy vẫn là quá bất ngờ.

Để giải tỏa cho Harry cái trách nhiệm nói ra bất cứ điều nào trong suy nghĩ của nó, cụ Dumbledore nói:

“Thầy Horace thích sự an nhàn của thầy ấy. Thầy ấy cũng thích bầu bạn với những người nổi tiếng, người thành công, và có quyền lực. Thầy ấy khoái cái cảm giác rằng mình có ảnh hưởng với những người ấy. Thầy ấy chẳng bao giờ muốn tự mình lên ngôi; thầy ấy thích ngồi ghế sau hơn - rộng chỗ duỗi chân tay, con hiểu chứ. Trước đây thầy ấy thường tuyển chọn học trò cứng ở trường Hogwarts, đôi khi dựa theo tham vọng hay trí tuệ của chúng,

đôi khi dựa theo sự duyên dáng hay tài năng của chúng, và thầy ấy có cái sở trường kỳ lạ chọn được những người về sau tiếp tục trở nên xuất chúng trong nhiều lãnh vực khác nhau. Thầy Horace lập ra một loại câu lạc bộ của những học trò cứng với cái trung tâm là chính thầy ấy, để giới thiệu, tạo ra những giao lưu hữu ích giữa các thành viên, và để đổi lại thầy ấy luôn luôn thu hái được lợi lộc gì đó, hoặc là một hộp mứt khóm khoái khẩu miễn phí, hoặc là một cơ hội để tiến cử nhân viên trẻ cho Sở Liên lạc Yêu tinh.”

Harry chợt thấy rõ ràng trong đầu hình ảnh một con nhện mập căng khổng lồ, dẹt cái mạng chung quanh nó, giăng đây một sợi tơ, kia một sợi tơ, để dụ mấy con ruồi to và mập đến gần hơn.

“Thầy nói với con tất cả những điều này không phải để con chống lại thầy Horace - hay giáo sư Slughorn,” cụ Dumbledore tiếp tục nói. “Bây giờ chúng ta phải gọi ông ấy như vậy - nhưng là để cho con tự cảnh giác. Chắc chắn thầy ấy sẽ cố gắng tuyển chọn con, Harry à. Con sẽ là châu báu trong bộ sưu tập của thầy ấy; ‘Đứa trẻ sống sót’... hay như danh hiệu mà họ gán cho con lúc này, ‘Kẻ được chọn.’”

Cùng lúc với những lời này, một cơn lạnh thấu không ăn nhập gì với làn sương mù chung quanh lên luôn vô người Harry. Những lời đó gợi nó nhớ tới những lời mà nó đã nghe cách đây vài tuần lễ - những lời mang ý nghĩa đặc biệt và khủng khiếp đối với nó.

Không kẻ nào trong cả hai có thể sống khi mà kẻ kia tiếp tục tồn tại...

Cụ Dumbledore đã dừng bước ngang chỗ ngôi nhà thờ mà họ đã đi qua trước đây.

“Sẽ ổn thôi, Harry. Nếu con bám chặt cánh tay thầy.”

Gắng hết sức phen này, Harry đã sẵn sàng cho cuộc độn thổ, nhưng vẫn còn thấy khó chịu. Khi áp lực biến mất và thấy mình đã lại thở được rồi, thì nó nhận ra mình đang đứng bên cạnh cụ Dumbledore trên một con đường quê

và nhóng nhìn tới trước về phía cái bóng ngoằn ngoèo của tòa nhà yêu dấu thứ hai của nó trên thế giới này: trang trại Hang Sóc. Bất chấp cái cảm giác kinh hoàng vừa mới quét qua người nó, tinh thần của nó không thể nào không phấn chấn lên khi nhìn thấy ngôi nhà. Ron ở trong đó... Bà Weasley cũng ở trong đó, bà là người nấu ăn ngon hơn bất cứ người nào mà nó biết...

“Nếu con không phiền, Harry à...” Cụ Dumbledore nói khi hai thầy trò đi qua cánh cổng, “thì thầy muốn nói vài lời với con trước khi chúng ta chia tay. Bí mật. Có lẽ nên nói ở đây?”

Cụ Dumbledore chỉ về phía một ngôi nhà phụ xây bằng đá đã xiêu vẹo là nơi mà gia đình Weasley để cán chổi. Hơi bối rối, Harry đi theo cụ Dumbledore qua cánh cửa kêu cọt kẹt để vào một chỗ còn nhỏ hơn cái tủ chén cỡ trung bình một tí. Cụ Dumbledore thả cây đũa phép của cụ để nó sáng lên như cây đuốc, và mỉm cười với Harry.

“Thầy hy vọng con sẽ tha lỗi cho thầy về việc lại nhắc tới chuyện đó, Harry, nhưng thầy hài lòng và hơi tự hào là con dường như đương đầu khá tốt sau mọi chuyện xảy ra ở Bộ. Cho phép thầy nói rằng thầy nghĩ chú Sirius sẽ tự hào về con.”

Harry nuốt nước miếng, tiếng nói dường như đã bỏ rơi nó. Nó không nghĩ là nó có thể chịu đựng nổi chuyện trò về chú Sirius; nghe cái câu dượng Vernon nói “cha đỡ đầu nó chết rồi hả?” đã đủ đau đớn rồi, và nghe tên chú Sirius bị thầy Slughorn phun ra một cách tùy tiện còn đau tệ hơn nữa.

Cụ Dumbledore nói một cách dịu dàng:

“Thật là tàn nhẫn khi mà con và chú Sirius chỉ ở bên nhau một thời gian ngắn. Một kết thúc tàn khốc của một điều đáng ra phải là một quan hệ hạnh phúc và lâu dài.”

Harry gật đầu, mắt nó nhìn trân trân con nhện nhện lúc này đang bò lên mũi của cụ Dumbledore. Nó có thể nói rằng cụ Dumbledore đã hiểu, rằng cụ

có thể không tin, nhưng mãi cho đến khi lá thư của cụ được gửi đến, thì Harry đã dành gần như tất cả thời gian ở nhà Dursley để nằm dài trên giường, không buồn ăn, và chỉ đăm đăm nhìn vào khung cửa sổ mờ sương, đầy nỗi trống trải lạnh giá mà nó đã phải trải qua khi tiếp cận bọn giám ngục.

Cuối cùng Harry nói, giọng chùng xuống:

“Thật khó mà tin được là chú ấy sẽ không viết thư cho con nữa.”

Mắt nó chợt nóng rát và nó chớp chớp mắt. Nó cảm thấy ngu ngốc khi phải thừa nhận điều đó, nhưng quả thật rằng chuyện còn có ai đó bên ngoài trường Hogwarts quan tâm đến những gì xảy ra cho nó, gần như một bậc cha mẹ quan tâm tới con, đã từng là điều đẹp đẽ nhất trong chuyện nó phát hiện ra người cha đỡ đầu của mình... Vậy mà giờ đây bọn bưú cú sẽ chẳng bao giờ còn mang đến cho nó niềm an ủi đó nữa...

“Chú Sirius đã đại diện cho nhiều thứ mà trước đó con chưa từng biết đến,” cụ Dumbledore nói dịu dàng. “Đương nhiên, sự mất mát đó quá là tan nát...”

“Nhưng khi con ở nhà Dursley...” Harry ngắt lời cụ Dumbledore, giọng nó trở nên mạnh mẽ hơn. “Con đã hiểu rằng con không thể tự cô lập mình hay... hay sụp đổ. Chú Sirius đâu có muốn con như vậy, phải không? Và dù sao đi nữa, cuộc sống quá ngắn ngủi... Hãy nghĩ tới bà Bones, nghĩ tới bà Emmeline Vance... Có thể con là người tiếp theo, biết đâu? Nhưng nếu có là thế,” Harry nói năng quyết liệt, bây giờ nó đã nhìn thẳng vào đôi mắt xanh lấp lánh ánh đuốc của cụ Dumbledore, “con chắc chắn sẽ đem theo thật nhiều Tử Thần Thực Tử chết cùng, kể cả Voldemort nếu con thanh toán nổi.”

“Nói năng vừa giống con trai của cha mẹ con vừa là con trai đỡ đầu thực sự của chú Sirius!” Cụ Dumbledore vừa nói, vừa vỗ nhẹ nhẹ lên lưng Harry tán thành.

“Thầy phải ngả mũ trước con... Hay đúng ra là thầy sẽ ngả mũ rồi, nếu

thầy không sợ gởi cho con con nhền nhện. Và bây giờ Harry à, về một đề tài rất gần gũi đây... Thầy tình cờ biết là con đặt mua *Nhật Báo Tiên Tri* trong hai tuần lễ vừa qua?”

“Dạ,” Harry nói, tim nó đập nhanh hơn.

“Vậy thì con có nhận thấy là có nhiều rò rỉ tùm lum về cuộc phiêu lưu của con trong Sảnh đường Tiên tri chứ?”

“Dạ,” Harry lại nói. “Và bây giờ mọi người đều biết con là kẻ...”

“Không, họ không biết,” cụ Dumbledore ngắt lời. “Chỉ có hai người trên cả thế giới này biết nội dung đầy đủ của lời tiên tri được phán về con và chúa tể Voldemort, và cả hai người đó đang đứng trong căn chòi để chối hô hám đầy bụi bám nhện giăng này. Tuy nhiên, đúng là nhiều người đã đoán, chính xác là Voldemort đã phái bọn Tử Thần Thực Tử của hắn đi đánh cắp lời tiên tri, và lời tiên tri có liên quan đến con. Bây giờ, thầy nghĩ là thầy đúng nếu nói rằng con chưa kể cho bất cứ ai chuyện con biết lời tiên tri đó nói gì chứ?”

“Vâng,” Harry đáp.

“Một quyết định khôn ngoan, về mọi mặt,” cụ Dumbledore nói. “Mặc dù thầy nghĩ con nên thoải mái tâm sự với bạn bè thân thiết của con như cậu Ron Weasley và cô Hermione Granger, ừ...” Cụ tiếp tục nói khi thấy Harry tỏ vẻ sững sốt. “Thầy nghĩ họ cũng nên biết. Nếu con mà không giải bày với họ một điều quan trọng như vậy thì cảm như chơi khăm họ.”

“Con không muốn...”

“... làm họ lo lắng hay sợ hãi hả?” Cụ Dumbledore nói. Cụ đưa mắt nhìn qua bên trên cặp kính nửa vành trăng để dò xét gương mặt Harry. “Hay cũng có thể, con không muốn thú nhận là chính con cũng lo lắng và sợ hãi? Con cần bạn bè, Harry à. Như con đã nói rất đúng, chú Sirius đâu có muốn con tự cô lập mình.”

Harry không nói gì, nhưng cụ Dumbledore không có vẻ đòi hỏi một câu

trả lời. Cụ nói tiếp:

“Về một đề tài khác, mặc dù cũng có liên quan, ấy là thầy muốn niên học sắp tới con sẽ theo học một lớp riêng với thầy.”

“Lớp riêng... với thầy?”

Harry nói, ngạc nhiên đến buột miệng, phá vỡ sự im lặng này giờ của mình.

“Ừ, thầy nghĩ đã đến lúc thầy cần can thiệp nhiều hơn vào việc giáo dục con.”

“Thưa thầy, thầy tính sẽ dạy con môn gì?”

“À, một chút môn này, một chút môn kia,” cụ Dumbledore ung dung nói.

Harry chờ đợi trong hy vọng tràn trề, nhưng cụ Dumbledore không nói gì, nên nó bèn hỏi về một chuyện khác đã từng khiến nó hơi điêu đứng.

“Nếu con theo học lớp riêng với thầy, con sẽ được miễn học Bế Quan Bí Thuật với ông Snape, phải không ạ?”

“*Giáo sư* Snape, Harry à... Ừ, khỏi. Con được miễn.”

Harry thở phào.

“Hay quá. Bởi vì mấy buổi học đó...” Nó ngừng lại, cẩn thận không nói ra những gì nó nghĩ.

“Thầy nghĩ từ ‘hông hét’ là một từ hay đáng dùng trong trường hợp này,” cụ Dumbledore gật đầu nói.

Harry bật cười.

“Hay quá. Vậy nghĩa là từ nay con sẽ không phải gặp giáo sư Snape thường xuyên nữa,” nó nói. “Bởi vì thầy ấy sẽ không cho con theo học lớp Độc Dược trừ khi con đạt điểm Xuất sắc trong kỳ thi Pháp thuật Thường đẳng (O.W.L.), mà con biết là con sẽ không đạt nổi.”

“Đừng có đếm cú trước khi chúng được giao,” cụ Dumbledore nghiêm trang nói. “À, nhân nói chuyện này, kết quả thi sẽ được cú đưa đến trong

ngày hôm nay. Bây giờ còn hai chuyện nữa trước khi chúng ta chia tay, Harry à. Thứ nhất, thầy muốn từ bây giờ trở đi con luôn luôn giữ bên mình tấm Áo khoác Tàng hình. Ngay cả khi con ở trong trường Hogwarts. Để đề phòng thôi, con có hiểu ý thầy không?”

Harry gật đầu.

“Và sau cùng, trong thời gian con ở đây, trang trại Hang Sóc được canh phòng an ninh ở mức cao nhất mà Bộ Pháp thuật có thể bố trí. Những biện pháp an ninh này chắc chắn gây ra rất nhiều phiền phức cho ông Arthur và bà Molly - thí dụ, tất cả bưu kiện của họ đều bị đưa về Bộ kiểm tra trước khi được gửi đi. Họ chẳng hề lấy làm phiền chút xíu nào hết, bởi vì mối quan tâm duy nhất của họ là sự an toàn của con. Tuy nhiên, nếu trong thời gian con ở đây với họ mà con làm điều gì liều lĩnh, thì đó sẽ là một sự đền đáp tệ bạc.”

“Con hiểu,” Harry nói nhanh.

“Vậy thì, tốt lắm,” cụ Dumbledore vừa nói, vừa đẩy cửa cái nhà để chổi và bước ra sân. “Thầy thấy có ánh đèn trong nhà bếp. Chúng ta không nên trì hoãn lâu hơn cái cơ hội ca cẩm của bà Molly về cái sự ồm nồm ồm nhách của con.”



HƠI BỊ NHÓT

Harry và cụ Dumbledore tiến đến gần cửa sau của Hang Sóc, chung quanh vương vãi những thứ đồ vứt đi thân quen như ủng cũ và vạc rỉ; từ đây Harry có thể nghe tiếng những con gà mái ngái ngủ cục cục vọng lại từ chuồng gà ở xa xa. Cụ Dumbledore gõ cửa ba lần và Harry thấy có một chuyển động thành linh bên trong cửa sổ nhà bếp. Một giọng lo lắng vang lên mà Harry nhận ngay ra đó là giọng nói của bà Weasley:

“Ai đó? Hãy tự danh.”

“Tôi đây, Dumbledore, đem Harry đến.”

Cửa mở ra tức thì. Và đứng ngay cửa là bà Weasley, thấp người, phúng phính, và mặc một cái áo ngủ màu xanh lá đã cũ.

“Ôi, Harry, cưng! Phước đức quá, cụ Albus, cụ làm tôi hơi hoảng, cụ nói đừng có trông cụ cho tới trước khi trời sáng mà!”

“Tại chúng tôi hên,” cụ Dumbledore nói, đẩy Harry bước qua ngưỡng cửa. “Thầy Slughorn tỏ ra dễ dãi hơn là tôi tưởng. Dĩ nhiên là chính Harry làm được việc ấy. A, chào cô Nymphadora!”

Harry ngoái quanh và nhận thấy bà Weasley không ở một mình trong bếp, mặc dù vào cái giờ khuya khoắt này. Một phù thủy trẻ có gương mặt hình trái

tim nhột nhật và một mái tóc nâu xù đang ngồi bên cạnh bàn, áp một cái tách bự giữa hai bàn tay. Cô ta nói:

“Chào giáo sư. Khỏe hả Harry!”

“Chào cô Tonks.”

Harry nghĩ cô Tonks trông có vẻ u sầu, thậm chí bệnh, và có gì đó gượng gạo trong nụ cười của cô. Chắc chắn là bề ngoài của cô kém màu mè hơn bình thường khi cô không trang điểm bằng cái tán quen thuộc của mái tóc màu hồng kẹo bong bóng.

“Tôi phải đi thôi,” cô nói vội, vừa đứng dậy, vừa khoác tấm áo choàng quanh vai. “Bà Molly, cảm ơn bà đã mời trà và thông cảm.”

“Xin đừng ra đi chỉ vì tôi đến đây,” cụ Dumbledore khách sáo nói. “Tôi không thể ở lại lâu đâu, tôi còn có vài vấn đề khẩn cấp cần bàn bạc với ông Rufus Scrimgeour.”

“Không, không. Tôi cần phải đi mà,” cô Tonks nói, tránh nhìn vào mắt cụ Dumbledore. “Ngủ ngon!”

“Này cưng, sao không ghé ăn cơm tối vào cuối tuần, cả Remus và Mắt-Điên cũng tới...?”

“Không, thực tình là không thể, bà Molly à... Dù sao cũng cảm ơn bà... Chúc tất cả ngủ ngon nhé.”

Cô Tonks bước vội ngang qua cụ Dumbledore và Harry để đi ra sân, cách ngưỡng cửa vài bước, cô đứng quay tại chỗ và biến mất vào không trung. Harry nhận thấy bà Weasley có vẻ phiền muộn.

“Thôi, thầy sẽ gặp lại con ở trường Hogwarts, Harry!” Cụ Dumbledore nói. “Bảo trọng. Thưa bà Molly, kẻ tôi tớ xin cáo từ.”

Cụ cúi rạp trước bà Weasley rồi nổi bước cô Tonks, biến mất tại đúng y cùng một địa điểm. Bà Weasley đóng cánh cửa mở ra khoảng sân trống trơn và rồi nằm vai Harry xoay trong vùng sáng rạng rỡ của ngọn đèn trên bàn để

kiểm tra vóc dáng nó.

“Con giống thằng Ron,” bà thờ dài, nhìn nó từ trên xuống. “Cả hai đứa bây trông như là bị ế xì bùa Kéo Giãn. Bác thề là thằng Ron đã cao thêm một tấc hai kể từ khi bác mua cho nó bộ đồng phục năm ngoái. Con có đói không, Harry?”

“Dạ, con đói,” Harry nói, bất thành linh nhận ra nó đang đói cồn cào.

“Ngồi xuống đi cưng. Bác sẽ dọn ra cái gì đó.”

Khi Harry ngồi xuống, một con mèo lông xù vàng khè có cái mặt tròn bạnh như trái bầu nhảy phóc lên đầu gối của nó an tọa rồi kêu rừ rừ.

“VẬY là Hermione cũng ở đây ạ?” Harry vui vẻ hỏi, vừa cù nhẹ sau tai con mèo Crookshanks.

“Ờ phải, con bé vừa tới ngày hôm kia,” bà Weasley đáp, vừa gõ nhẹ vào cái nồi sắt tổ tướng bằng cây đũa phép. Cái nồi nhảy phóc lên mặt lò, kêu lên một tiếng keng to và ngay lập tức bắt đầu sôi ùng ục.

“Mọi người đều đang ngủ, dĩ nhiên rồi, vì bọn bác tưởng còn mấy tiếng đồng hồ nữa con mới đến. Đây, con ăn đi.”

Bà lại gõ cái nồi một lần nữa, nó tự nhấc mình lên không trung, bay về phía Harry, rồi lật nghiêng, bà Weasley đẩy một cái tô tới ngay bên dưới cái nồi vừa đúng lúc để đón món súp hành đặc bốc khói đang cháy xuống.

“Bánh mì không con?”

“Cám ơn, bác Weasley.”

Bà vẫy cây đũa phép qua vai; một ổ bánh mì và một con dao cắt bánh duyên dáng bay ào tới đáp xuống bàn ăn; khi ổ bánh mì đã tự cắt ra thành từng lát và cái nồi súp đã rót trở xuống mặt lò, bà Weasley ngồi xuống đối diện với Harry.

“VẬY là con đã thuyết phục được thầy Horace Slughorn đi dạy lại?”

Harry gật đầu, mồm miệng nó đang ngốn đầy súp nóng nên nó không thể

nói được.

Bà Weasley nói:

“Thầy từng dạy cả bác trai Arthur và bác. Thầy đã dạy ở Hogwarts từ thời xưa lơ xưa lắc, bác nghĩ thầy bắt đầu dạy cùng thời với cụ Dumbledore. Con có thích thầy ấy không?”

Miệng Harry giờ đây lại ngốn đầy bánh mì, nó chỉ nhún vai và đung đưa cái đầu một cách vô thường vô phạt.

“Bác hiểu ý con,” bà Weasley nói, gật gù một cách khôn ngoan. “Dĩ nhiên khi nào thầy ấy muốn thành hấp dẫn thì cũng thành hấp dẫn, nhưng bác Arthur chẳng bao giờ ưa thầy ấy. Bộ Pháp thuật bây giờ bữa phứa bọn học trò cứng của thầy ấy, chúng luôn luôn giỏi giang chuyện thăng quan tiến chức, nhưng chẳng bao giờ dành nhiều thì giờ cho bác Arthur - dường như chẳng hề nghĩ là bác ấy có đủ tham vọng trèo đèo. Thôi, chỉ là nói cho con biết, ngay cả thầy Slughorn cũng phạm sai lầm. Bác không biết Ron có viết trong thư cho con chưa - chuyện mới đây thôi - nhưng bác Arthur của con vừa được thăng chức!”

Quá rõ ràng là bà Weasley chỉ lăm le nổ ra tin sốt dẻo này.

Harry nuốt một họng đầy súp rất nóng và nghĩ rằng nó cảm giác được cổ họng mình đang phồng rộp lên. Nó thối phều phều, nói:

“Tuyệt quá!”

“Con thiệt là dễ thương,” bà Weasley cười rạng rỡ, có lẽ tưởng nó ứa nước mắt là vì mừng vui cảm động trước cái tin đó. “Ừ, ông Rufus Scrimgeour đã thiết lập thêm nhiều sở mới để đáp ứng tình hình hiện tại, và bác Arthur hiện nay đứng đầu Sở Phát hiện và Tịch thu Bùa chú Phòng chống và Vật thể Bảo vệ Giả mạo. Đó là một công tác lớn lao, dưới quyền của bác ấy bây giờ có tới mười người báo cáo.”

“Chính xác thì...”

“Chà, con thấy đó, trong cơn hoảng hốt vì Kè-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy, khắp nơi rộ lên bán đủ thứ kỳ cục, những thứ được coi là để bảo vệ chống lại Kè-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy và bọn Tử Thần Thực Tử. Con có thể hình dung ra những thứ đó - như cái gọi là độc được bảo vệ thực ra là nước xốt pha thêm một chút mù củ hạch, hay hương dẫn phòng vệ tà ma thì lại làm văng mất vành tai người ta... Ôi, đại thể thì thủ phạm mấy vụ đó chỉ là những người như lão Mundungus Fletcher, những người chẳng bao giờ làm được một ngày công trung thực trong đời và đang thừa lúc mọi người quá hoảng sợ mà trục lợi, nhưng thỉnh thoảng đó đây lại xuất hiện những thứ đáng kinh tởm. Hôm nọ bác Arthur tịch thu được một cái hộp Kính Mách Léo đã ếm bùa mà gần như có thể chắc chắn là do một Tử Thần Thực Tử gài đặt. Vậy là con hiểu chứ, đó là một công tác rất quan trọng, và bác nói với bác trai thiết là ngu nếu không xử lý luôn mấy cái bu-gi ô tô và đám lò nướng bánh bằng điện cùng tất cả những thứ còn lại trong mớ rác rưởi của dân Muggle.”

Bà Weasley kết thúc bài diễn văn bằng một cái nhìn nghiêm nghị, như thể chính Harry là kẻ đề xuất rằng bỏ qua mấy cái bu-gi là tự nhiên thôi.

“Bác trai vẫn còn ở sở làm ạ?” Harry hỏi.

“Ừ, bác trai đang làm việc. Thực ra thì bác ấy về trễ một chút... bác trai nói sẽ về nhà vào khoảng nửa đêm...”

Bà quay lại nhìn cái đồng hồ to tướng đang ngồi chồm chênh trên một đồng vải trải giường trong giỏ đồ chờ đem giặt ở cuối cái bàn. Harry nhận ra cái đồng hồ ngay tức thì. Nó có chín cây kim, mỗi cây khắc tên của một người trong gia đình, và thường thường được treo trên phòng khách nhà Weasley, mặc dù vị trí hiện giờ của nó cho thấy là bà Weasley đã rinh nó đi khắp nhà với bà. Lúc này mỗi cây kim trong tổng cộng chín cây đều chỉ vào chữ *nguy hiểm chết người*.

“Dạo này nó cứ chỉ như vậy,” bà Weasley nói bằng một giọng tự nhiên

không được thuyết phục lắm, “từ hồi Kè-Mà-Ai-Cùng-Biết-Là-Ai-Đấy trở lại công khai. Bác cho là bây giờ ai cũng lâm vào cảnh nguy hiểm chết người - bác không nghĩ chỉ riêng gia đình mình... nhưng bác không biết ai khác nữa có cái đồng hồ giống như cái này, nên không thể kiểm tra được. Ô!”

Kêu lên một tiếng đột ngột, bà Weasley chỉ vào mặt đồng hồ. Cây kim ông Weasley đã chệch sang chữ *đang đi lại*.

“Anh sắp về nhà!”

Vừa đúng, chỉ một tí sau là có tiếng gõ cửa. Bà Weasley bật dậy vội vàng chạy ra cửa; một tay đặt trên núm cửa và áp sát mặt vào lớp gỗ, bà gọi khẽ:

“Arthur, anh đó hả?”

“Ừ,” giọng mệt mỏi của ông Arthur vang lên. “Nhưng nếu anh là một Tử Thần Thực Tử anh cũng nói vậy, cưng à. Hãy hỏi một câu nào đi!”

“Ôi, thiệt tình...”

“Molly!”

“Được rồi, được rồi... Tham vọng tha thiết nhất của anh là gì?”

“Tìm ra cách thức làm sao máy bay giữ được thăng bằng trên trời.”

Bà Weasley gật đầu và vặn núm cửa, nhưng rõ ràng là ông Weasley đang nắm chặt nó ở phía bên kia cửa, bởi vì cánh cửa vẫn đóng vững vàng.

“Molly! Anh phải hỏi em câu hỏi của em nữa cái đã!”

“Anh Arthur, thiệt tình, chuyện này chỉ là trò ngốc...”

“Em muốn anh gọi em là gì khi chỉ có hai đứa mình với nhau?”

Thậm chí trong ánh sáng mờ mờ của ngọn đèn lồng Harry cũng có thể thấy là bà Weasley ngượng đỏ cả mặt; chính nó cũng bỗng nhiên cảm thấy ấm quanh tai và cổ, và nó hấp tấp húp súp sồn sột, khua muống trong tô thiệt to.

“Molly lắc lự,” bà Weasley then thùng thì thầm vào cái khe của kẹt cửa.

“Đúng,” ông Weasley nói. “Bây giờ thì em có thể để anh vô nhà.”

Bà Weasley mở cửa để hiện ra ông chồng của mình, một phù thủy gầy, hói, tóc đỏ hoe, đeo một cặp kính gọng sừng và mặc một cái áo choàng lừ hành dài và bụi bặm.

“Em vẫn không hiểu tại sao chúng ta cứ phải thông qua thủ tục đó mỗi lần anh trở về nhà,” bà Weasley nói, mặt bà vẫn còn hồng hồng khi giúp chồng cởi áo choàng. “Ý em nói là một Tử Thần Thực Tử vẫn có thể ép anh phun ra câu trả lời trước khi hắn giả dạng anh được mà.”

“Anh biết, em à, nhưng đó là thủ tục của Bộ, và anh phải làm gương. Mùi gì thơm quá... súp hành hả?” Ông Weasley khấp khởi hy vọng quay về phía cái bàn ăn và kêu lên, “Harry! Bọn bác cứ tưởng tới sáng mới được gặp con!”

Hai bác cháu bắt tay nhau, và ông Weasley ngồi phịch xuống một cái ghế bên cạnh Harry trong khi bà Weasley đặt một tô súp trước mặt ông.

“Cám ơn em Molly. Thiệt là một đêm vất vả. Có một thằng điên nào đó bắt đầu tung ra bán Mê đay Biến dạng. Chỉ cần đeo nó quanh cổ là mình có thể biến đổi ngoại hình theo ý muốn. Một trăm ngàn kiểu nguy trang, giá chỉ có mười Galleon!”

“Mà thực ra sẽ có chuyện gì xảy ra nếu đeo nó vô?”

“Hầu hết trường hợp thì người ta chỉ biến đổi sang một màu cam hơi dị, nhưng có hai người đã nổi mụn cóc giống gai tua bạch tuộc khắp mình mẩy. Làm như thế bệnh viện Thánh Mungo còn thiếu việc để làm ấy!”

“Nghe giống như mấy cái thứ mà thằng Fred với thằng George thấy vui ấy,” bà Weasley ngập ngừng nói. “Anh có chắc là...”

“Dĩ nhiên là anh chắc,” ông Weasley nói. “Mấy thằng nhóc sẽ không làm mấy thứ như thế, nhất là khi ai nấy đang khát khao tìm sự bảo vệ.”

“Vậy đó là lý do anh về trễ à, mấy cái Mê đay Biến dạng ấy?”

“Không, bọn anh đánh hơi ra một Bùa Phản Thùng bẫy bạ dưới chỗ Con voi và Lâu đài, nhưng hên là khi bọn anh tới nơi thì Đội Thi hành Luật Pháp

thuật đã giải quyết xong vấn đề rồi...”

Harry ráng nhìn một cái ngáp dài sau bàn tay che miệng.

“Đi ngủ,” một bà Weasley không thể bị qua mắt nói ngay lập tức. “Bác đã dọn phòng của Fred và George cho con, nó sẽ là phòng riêng của con.”

“Ừa, hai anh đâu ạ?”

“Ôi, tụi nó ở dưới Hẻm Xéo, ngủ trong một căn phòng nhỏ ngay bên trên cái tiệm giầy của tụi nó tại vì tụi nó bận lắm,” bà Weasley nói. “Bác phải nói là ban đầu bác không tán thành lắm, nhưng rồi tụi nó có vẻ cũng có một chút nhạy bén trong kinh doanh. Thôi, đi ngủ đi con, hòm xiềng của con ở trên phòng rồi.”

“Chúc bác ngủ ngon, bác Weasley,” Harry nói, đẩy lui cái ghế. Con Crookshanks nhảy xuống khỏi đùi nó và linh ra khỏi phòng.

“Ngủ ngon, Harry,” ông Weasley nói.

Khi rời khỏi nhà bếp, Harry thấy bà Weasley liếc vào cái đồng hồ ngòi trong cái giỏ đồ giặt. Tất cả kim đồng hồ lại một lần nữa cùng chỉ vào chữ *nguy hiểm chết người*.

Phòng ngủ của Fred và George ở trên tầng thứ hai. Bà Weasley chìa cây đèn phép vô một ngọn đèn đặt trên cái bàn cạnh giường ngủ, cái đèn bật sáng lên ngay tức thì, tràn ngập căn phòng một thứ ánh sáng vàng óng dễ chịu. Mặc dù một bình hoa to tướng đã được đặt trên bàn giấy trước một cái cửa sổ nhỏ, hương hoa vẫn không nguy trang được một mùi hôi vương vất trong phòng mà Harry nghi là mùi thuốc súng. Một phần khá lớn mặt bằng căn phòng được dành chỗ cho một số lượng khổng lồ những cái hộp giấy cạc tông dán kín và không ghi dấu hiệu gì hết. Nằm giữa đống hộp đó là cái rương của Harry. Căn phòng trông có vẻ như đã được tạm thời dùng làm kho chứa.

Con Hedwig rúc lên mừng rỡ chào Harry từ chỗ nó đậu trên nóc tủ quần áo, rồi bay qua cửa sổ; Harry biết là nó đã chờ gặp lại Harry rồi mới đi săn

mồi. Harry chúc bà Weasley ngủ ngon, rồi mặc quần áo ngủ vào, và trèo lên một cái giường. Có cái gì đó cứng cứng trong chiếc gối nó nằm. Nó mò mẫm bên trong gối và lôi ra được một cục kẹo tím-và-cam, mà nó nhận ra là kẹo ói. Tự mỉm cười một mình, Harry trở mình và ngủ ngay tức thì.

Mấy giây sau, (hay là Harry nghĩ như vậy), nó bị đánh thức bởi một thứ nghe như tiếng nổ của súng thần công khi cánh cửa mở bung ra. Ngồi bật dậy, nó nghe soàn soạt tiếng tấm màn bị kéo ra: ánh nắng chói chang dường như chọc mạnh vô hai mắt nó. Giơ một tay che mắt, Harry dùng tay kia mò mẫm tìm đôi mắt kính của nó một cách không mấy hy vọng.

“Cứ gì vậy?”

“Tụi này không hề bồ đã ở đây rồi!” Một giọng nói to và hào hứng vang lên, và Harry nhận được một cú đâm thành linh ngay trên đỉnh đầu.

“Ron, đừng đánh trò ấy!” Một giọng con gái đầy vẻ quở trách.

Bàn tay của Harry đã tìm được cặp kính, nó bèn đeo ngay vào, tuy nhiên ánh sáng vẫn chói lọi khiến nó đàng nào cũng chẳng thấy gì. Một cái bóng to thù lù và dài sọc đứng đưa ngay trước mặt nó, nó chớp chớp mắt và Ron Weasley hiện rõ ra, đang nhe răng cười với nó.

“Có sao không?”

“Chưa bao giờ đã hơn vậy,” Harry nói, vừa xoa đỉnh đầu, vừa thụp trở xuống đồng gối. “Còn bồ?”

“Không đến nỗi nào,” Ron đáp, kéo một cái thùng các tông lại gần và ngồi lên. “Bồ đến hỏi nào? Má mới nói cho tụi này biết tức thì!”

“Khoảng một giờ sáng nay.”

“Mấy người Muggle ra sao? Họ đối xử với bồ OK không?”

“Vẫn như mọi khi,” Harry nói, trong khi Hermione ngồi ghé lên mép giường của nó. “Họ chẳng nói gì nhiều với mình, nhưng mình lại thích vậy hơn. Còn bồ thì sao, Hermione?”

“Ôi, mình vẫn khỏe,” Hermione nói. Cô nàng chăm chú ngắm Harry như thể thằng này đang khó ở trong mình vì cái gì đó.

Harry nghĩ là nó biết đằng sau điều này là cái gì, và bởi vì nó chẳng có chút lòng dạ nào mà chuyện trò về cái chết của chú Sirius hay bất cứ một đề tài khốn khổ nào khác vào lúc này, nó nói:

“Mấy giờ rồi ta? Mình lỡ bữa điểm tâm rồi sao?”

“Đừng lo chuyện đó, má đang bưng lên cho bồ nguyên một khay, má cho là bồ bị suy dinh dưỡng,” Ron nói, hai mắt trợn dọc. “Vậy, có chuyện gì xảy ra hả?”

“Chẳng có gì nhiều. Thì mình lâu nay vẫn kẹt ở nhà dì dưỡng mình thôi, đúng chưa nào?”

“Thôi đi bồ!” Ron nói. “Bồ đi suốt với cụ Dumbledore mà!”

“Đâu có ly kỳ vậy! Cụ chỉ muốn mình giúp cụ thuyết phục một ông giáo già đừng nghỉ hưu nữa. Tên ông là Horace Slughorn.”

“Ôi, tụi này cứ tưởng...” Ron nói, tỏ ra thất vọng. Hermione bèn nhá một tia mắt răn đe về phía Ron, và Ron đổi hướng một cái rẹt, “... tưởng tượng ra chuyện gì đại loại vậy.”

“Vậy hả?” Harry tức cười.

“Phải... phải rồi, bây giờ mụ Umbridge đã ra đi, thì rõ ràng chúng ta cần một giáo viên Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám mới, đúng không? Vậy, ơ, ông như thế nào?”

“Ông trông hơi giống một con hải mã, và trước đây từng là giáo viên Chủ nhiệm Nhà Slytherin,” Harry nói. “Chuyện gì vậy, Hermione?”

Hermione đang chăm chăm ngắm Harry như thể chờ đón những triệu chứng lạ có thể bộc lộ bất thành linh. Cô nàng vội vàng điều chỉnh lại nét mặt bằng một nụ cười chẳng thuyết phục chút nào.

“Không, dĩ nhiên là không có gì! Vậy, ơ, thầy Slughorn coi bộ có là một

thầy giáo tốt không?”

“Ai mà biết,” Harry nói. “Nhưng chắc không thể tệ hơn mẹ Umbridge được, đúng không?”

“Em biết có người còn tệ hơn mẹ Umbridge,” một giọng nói vang lên từ phía cửa. Cô em gái của Ron lững thững đi vô phòng, vể mặt cáu kỉnh.

“Chào anh Harry.”

“Em mắc chứng gì vậy?” Ron hỏi.

“Bả chứ chứng gì!” Ginny nói rồi quăng mình ngồi xuống giường Harry một cái phịch. “Bả làm em phát điên.”

Hermione tỏ ra thông cảm:

“Bả lại làm cái gì nữa vậy?”

“Cái kiểu bả nói chuyện với em ấy - chị mà nghe thì tưởng em mới lên ba!”

“Chị biết,” Hermione hạ thấp giọng. “Bả quá tự phụ.”

Harry hết sức kinh ngạc khi nghe Hermione nói về bà Weasley như thế và không có gì đáng trách khi Ron giận dữ nói:

“Hai người không thể bỏ bả qua một bên chừng năm giây hay sao?”

Ginny cự lại:

“Ờ phải mà, bênh bả đi. Tụi này biết thừa là anh chưa thấy ớn bả mà.”

Lời chỉ trích này nếu dành cho má Ron thì dường như hơi nặng. Nên Harry bắt đầu cảm thấy hình như có cái gì đó mình chưa hiểu, nó hỏi:

“Mấy bồ đang nói về ai...?”

Nhưng câu hỏi chưa kịp hỏi xong thì đã được trả lời. Cánh cửa phòng ngủ lại mở rộng một lần nữa, và Harry theo phản xạ tự nhiên kéo chăn trải giường lên tới cằm mạnh đến nỗi cả Hermione và Ginny đều bị tuột xuống sàn.

Một phụ nữ trẻ đang đứng ngay ngưỡng cửa, một phụ nữ mà vẻ đẹp hấp hồn khiến cho căn phòng dường như thiếu không khí một cách lạ lùng. Nàng

cao và yếu điệu với mái tóc dài màu vàng và dường như tỏa ra một vầng ánh sáng bạc lung linh. Để hoàn chỉnh hình ảnh hoàn hảo này, nàng bưng đến một cái khay chất đầy đồ điểm tâm.

“Arry. Cũn khá lâu mới gặp lại há?” Nàng nói bằng giọng cổ hợm hơi khàn khàn.

Khi nàng lướt ra khỏi ngưỡng cửa đi về phía Harry, bà Weasley hiện ra, xàng xê theo sau bước chân nàng, trông đến khốn khổ.

“Không cần bưng khay lên đâu, tôi sắp tự xuống nhà bếp ăn mà.”

“Không có chi,” Fleur Delacour nói, vừa đặt cái mâm lên đầu gối Harry rồi sà xuống hôn lên cả hai bên má nó. Harry cảm thấy chỗ mà môi cô nàng chạm tới nóng bừng lên. “Tôi vẫn mong gặp lại cậu ấy. Cậu còn nhớ em gái của tôi không, Gabrielle ấy? Em nó cứ nhắc mãi anh Arry Potter. Nó sẽ rất mừng được gặp lại cậu đó.”

Harry rầu rĩ thốt lên:

“Ồi... bạn ấy cũng ở đây à?”

“Không... không, chú ngốc ạ,” Fleur bật ra một tiếng cười ngân nga. “Ý tôi nói là vào mùa hè tới, khi tụi này... Nhưn mà cậu biết chưa?”

Đôi mắt to màu xanh lơ của cô nàng mở lớn nhìn bà Weasley với vẻ hờn trách, bà Weasley bèn nói:

“Chúng tôi chưa có đủ thì giờ để quây quần nói chuyện với Harry.”

Fleur bèn quay lại Harry, hất hất mái tóc ánh bạc khiến nó quất ngang mặt bà Weasley.

“Anh Bill và tôi sắp kết hôn!”

“Ồ,” Harry vô tư kêu lên. Nó không thể không nhận thấy tất cả mọi người, từ bà Weasley đến Ginny và Hermione đều tránh nhìn vào mắt nhau như thế nào.

“Chà. Ờ... Chúc mừng!”

Nàng lại sà xuống Harry và hôn nó.

“Lúc này anh Bill rút bận, làm việc vất vả, và tôi chỉ làm việc bán thời gian ở Gringotts để luyện tiếng Anh, cho nên anh Bill đưa tôi về đơi để hiểu gia đình anh ấy rõ hơn. Tôi đã rất vui lúc nghe tin cậu sắp đến đơi... Ở đơi chẳng có gì nhiều để làm cả, trừ khi cậu thích nấu nướng và gà quế. Thôi... dùng bữa điểm tâm của cậu đi, Arry!”

Nói xong những lời này, nàng duyên dáng quay đi và dường như lướt nhẹ ra khỏi phòng, khẽ khàng đóng lại cánh cửa sau lưng mình.

Bà Weasley phát ra một âm thanh nghe như:

“Chà.”

“Má ghét bả,” Ginny khẽ nói.

“Má không ghét nó!” Bà Weasley thì thầm vẻ chịu đựng. “Má chỉ nghĩ là hai đứa nó hơi vội vàng đính ước, thế thôi.”

“Họ biết nhau cả năm trời rồi,” Ron nói, trông nó có vẻ choáng váng và vẫn còn đang nhìn đăm đăm cánh cửa đã đóng lại.

“Ồi, một năm thì đâu có gì là lâu. Dĩ nhiên là mẹ biết tại sao lại xảy ra như vậy. Chỉ tại tình hình bất an này với việc trở lại của Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy, mọi người cứ nghĩ có thể chết ngay vào ngày mai, cho nên họ hấp tấp trong đủ loại quyết định mà thường thì vẫn phải dành cho nhiều thời gian hơn. Lần trước khi hắc đang hùng mạnh cũng tương tự vậy, thiên hạ lấy nhau tán loạn, cánh tả cũng lấy, cánh hữu cũng lấy, trung lập cũng lấy...”

“Kể cả ba và má,” Ginny ranh mãnh nói.

“Ừ thì, ba tụi bây với má được tạo ra là để cho nhau thì chờ đơi mà làm gì?” Bà Weasley nói. “Trong khi đó, Bill và Fleur... hừm... hai đứa nó thì có điểm nào giống nhau hả? Bill là một loại người siêng năng thực tế, trong khi con đó là...”

“Một con bò cái,” Ginny gật đầu nói. “Nhưng anh Bill cũng chẳng được

thực tế cho lắm. Anh là một Phá-Nguyên-Sư, đúng không, anh hơi bị khoái phiêu lưu, khoái cái đẹp huyền ảo... Con đoán đó là nguyên nhân anh mê con mẹ Nhót.”

“Đừng gọi nó như vậy, Ginny,” Bà Weasley rầy ngay, trong khi Hermione và Harry phá ra cười. “Thôi, má đi lo công chuyện thì hơn... Harry, con ăn trứng đi kẻo nguội.”

Bà Weasley ra khỏi phòng, vẻ hốc hác vì lo lắng. Ron trông vẫn còn có vẻ lờ đờ; nó thử lúc lắc cái đầu như một con chó đang rũ nước khỏi vành tai.

Harry hỏi:

“Sống chung một nhà mà các bạn không quen được chị ấy sao?”

“Ôi, riết rồi quen thôi,” Ron nói. “Nhưng nếu như bà ấy cứ đột nhiên nổi khùng với mình, giống như kỳ đó...”

“Thiệt là thống thiết,” Hermione tức tối nói, rảo bước đi thật xa khỏi Ron, đến tận bức tường rồi quay lại khoanh tay nhìn Ron.

Ginny hỏi Ron một cách ngờ vực:

“Anh đâu có thực lòng muốn bà ở chung mãi mãi hả?”

Khi Ron chỉ nhún vai đáp lại, Ginny nói:

“Chà, má sắp hành động để ngăn chặn vụ này, em dám cá bất cứ thứ gì luôn.”

“Bác gái sẽ thu xếp thế nào?” Harry hỏi.

“Má cứ cố mời cô Tonks đến ăn tối. Em nghĩ má đang hy vọng anh Bill sẽ phải lòng cô Tonks thay vì bà Nhót. Em hy vọng anh sẽ thích cô Tonks, em thích có cô Tonks trong gia đình mình hơn.”

“Ừ, như vậy hay à,” Ron chế nhạo. “Nghe đây nhé. Không thằng nào đầu óc sáng suốt mà lại phải lòng cô Tonks trong khi cô Fleur quanh quẩn bên cạnh. Ý anh nói là cô Tonks trông cũng được khi cổ không làm những chuyện ngốc nghếch với đầu tóc và cái mũi của cô ấy, nhưng...”

“Cô ấy tử tế hơn con mẹ Nhót,” Ginny nói.

Và Hermione từ góc phòng bổ sung:

“Và cô Tonks thông minh hơn, cô ấy là một Thần Sáng!”

“Fleur cũng đâu có ngu,” Harry nói. “Chị ấy đủ giỏi để vô chung kết cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật mà.”

Hermione nói giọng chua chát:

“Thì bồ cũng đâu có ngu.”

Ginny hỏi giọng khinh miệt:

“Em đoán là anh khoái cái kiểu Nhót gọi anh ‘Arry à’ lắm hả?”

“Đâu có,” Harry nghĩ phải chi này giờ mình không nói gì hết. “Anh chỉ muốn nói... Nhót, tức là Fleur ấy...”

Ginny nói:

“Em thích có cô Tonks trong gia đình mình hơn. Ít ra cô ấy là một người vui nhộn.”

“Dạo gần đây cô ấy chẳng còn là người vui nhộn nữa.” Ron nói. “Mỗi lần anh gặp cô ấy, trông cô càng giống con ma khóc nhè Myrtle.”

“Không công bằng!” Hermione chen ngang nói nhanh. “Cô Tonks vẫn chưa hồi phục lại sau những gì đã xảy ra... Mấy bồ biết mà... Ý mình nói, chú ấy là bà con của cô ấy.”

Trái tim Harry chùng xuống. Họ lại nói tới chú Sirius. Nó cầm cái nĩa lên và bắt đầu xúc món trứng chiên vô miệng, hy vọng né tránh được những lời rủ rê tham gia vào phần này của cuộc chuyện trò.

“Cô Tonks và chú Sirius hồi ấy gần như không biết nhau,” Ron nói. “Chú Sirius bị giam trong ngục Azkaban một thời gian bằng nửa cuộc đời của cô Tonks, và trước đó gia đình họ không hề gặp gỡ nhau.”

“Đó không phải là nguyên nhân chính,” Hermione nói. “Cô Tonks nghĩ chú Sirius chết vì lỗi của cô ấy.”

“Làm sao mà cô ấy lại kết luận như vậy?” Harry buột miệng hỏi, bất chấp ý đồ của mình.

“Thì vậy, cô ấy đang chiến đấu với mẹ Bellatrix Lestranger, đúng không? Mình nghĩ cô ấy cảm thấy là nếu cô ấy dứt điểm được mẹ Bellatrix, thì mẹ ta đâu có thể giết chú Sirius.”

“Tâm bậy!” Ron nói.

“Đó là mặc cảm tội lỗi của người sống sót.” Hermione nói. “Mình biết thầy Lupin đã cố gắng giải tỏa cho cô ấy, nhưng cô ấy vẫn cứ sa sút tinh thần. Cô ấy đang thực sự gặp khó khăn với kỹ năng biến hình của cô ấy.”

“Kỹ năng gì...?”

“Cô ấy không thể thay đổi hình dạng như cô ấy thường làm trước đây nữa,” Hermione giải thích. “Mình nghĩ sức mạnh của cô ấy đã bị chấn thương, hay bị sao sao đó.”

“Mình không hề biết là chuyện đó có thể xảy ra,” Harry nói.

“Mình cũng không dè,” Hermione nói. “Nhưng mình nghĩ nếu người ta thực sự suy nhược tinh thần...”

Cánh cửa lại mở ra và bà Weasley thò đầu vô. Bà thì thầm:

“Ginny, xuống bếp phụ má nấu bữa trưa.”

“Con đang nói chuyện với mọi người mà!” Ginny nói, vô cùng tức tối.

“Xuống ngay!” Bà Weasley nói, và thụt đầu ra.

“Má chỉ muốn em có mặt để khỏi phải ở một mình với mẹ Nhót,” Ginny cằn cằn. Nó hất mái tóc dài ra sau trong một điệu bộ nhái giống y như Fleur rồi nhảy tưng lên, băng ngang qua căn phòng với hai cánh tay giơ cao như một nữ diễn viên vũ ba lê.

“Mấy người cũng nên xuống nhà lẹ lên!” Cô bé nói khi đi ra khỏi phòng.

Harry bèn lợi dụng sự im lặng ngay lúc đó để ăn nhiều hơn. Hermione thì sầm soi mấy cái hộp của Fred và George, mặc dù thỉnh thoảng cô nàng lại

liếc chừng về phía Harry. Ron, lúc này đang ăn ké món bánh mì nướng của Harry, vẫn còn mơ màng chăm chăm nhìn ra cánh cửa.

“Cái gì đây?” Cuối cùng, Hermione hỏi, vừa giơ lên một cái gì đó giống như một cái kính thiên văn nhỏ.

“Ai mà biết!” Ron nói. “Nhưng nếu anh Fred và George để nó lại đây, thì có lẽ nó chưa thật sẵn sàng để bày bán ở ngoài tiệm giỡn, thành ra hãy cẩn thận.”

“Má bồ nói cái tiệm làm ăn khấm khá lắm,” Harry nói. “Nói Fred và George thực sự có óc kinh doanh nhạy bén.”

“Ấy là nói bớt đi rồi,” Ron nói. “Họ đang kiếm ra bạc Galleon! Mình háo hức muốn coi cái tiệm đó lắm, tụi mình vẫn chưa đi Hẻm Xéo, bởi vì má nói ba phải đến đó để tăng cường an ninh, vì vậy ba bận việc ghê lắm, nhưng mà cái tiệm nghe có vẻ tuyệt vời.”

“Còn anh Percy ra sao?” Harry hỏi. Người con trai lớn thứ ba trong nhà Weasley đã rơi ra khỏi quỹ đạo của gia đình. “Anh ấy có nói chuyện lại với ba má bồ không?”

“Không,” Ron nói.

“Nhưng bây giờ đây anh ấy cũng đã biết là ba bồ đúng hết trong vụ Voldemort trở lại rồi...”

“Cụ Dumbledore nói người ta dễ dàng tha thứ cho người khác vì đã sai hơn là vì đã đúng,” Hermione nói. “Mình nghe cụ nói vậy với má bồ, Ron à.”

“Nghe đúng kiểu mấy điều thông thái mà cụ Dumbledore vẫn hay nói,” Ron đáp.

“Thầy sắp dạy riêng mình niên học này,” Harry vui chuyện, nói.

Ron sặc miếng bánh mì nướng, còn Hermione thì há hốc miệng.

“Bồ kín tiếng dữ à!” Ron nói.

“Mình mới sức nhớ ra thôi,” Harry thành thật nói. “Thầy mới nói với mình

hồi hôm trong cái chòi để chối của nhà bồ.”

“Mèn ơi... Lớp riêng với cụ Dumbledore!” Ron nói, coi bộ hơi sững sờ. “Mình thắc mắc không biết tại sao cụ...”

Giọng Ron nhỏ dần đi. Harry thấy Ron và Hermione trao đổi ánh mắt với nhau. Harry đặt dao và nĩa xuống, tim nó đập khá nhanh mặc dù chẳng làm gì ngoài việc ngồi im trên giường. Cụ Dumbledore nói nó phải làm việc đó... Tại sao không làm ngay bây giờ? Nó chăm chú ngó cái nĩa đang sáng óng lên trong ánh nắng tràn vào tận đuôi nó, và nói:

“Mình không biết chính xác tại sao thầy lại mở lớp riêng cho mình, nhưng mình nghĩ chắc vì lời tiên tri.”

Cả Hermione lẫn Ron không nói gì. Harry có ấn tượng là cả hai đều sững sờ. Nó tiếp tục, vẫn nói với cái nĩa của mình.

“Mấy bồ biết đó, cái mà chúng đã cố gắng đánh cắp khỏi Bộ ấy.”

“Nhưng mà đâu có ai biết cái đó nói gì?” Hermione nói nhanh. “Nó bị bể rồi mà.”

“Mặc dù tờ *Tiên Tri* nói...” Ron mới mở đầu câu thì Hermione đã “suyt...”

“Tờ *Tiên Tri* nói đúng,” Harry nói, với một cố gắng lớn ngược nhìn lên hai người bạn: Hermione dường như hoảng sợ và Ron hết sức kinh ngạc. “Trái cầu thủy tinh đã bể nát đó không phải là bản ghi duy nhất của lời tiên tri. Mình được nghe toàn bộ lời tiên tri trong văn phòng cụ Dumbledore, lời tiên tri là nhằm cho cụ, nên cụ có thể nói với mình. Từ những gì lời tiên tri nói...” Harry hít một hơi thở sâu, “thì có vẻ như mình là kẻ phải kết liễu Voldemort... ít nhất thì lời tiên tri nói một trong hai người không thể sống khi kẻ kia còn tồn tại.”

Ba người bạn đăm đăm nhìn nhau trong im lặng một hồi. Rồi một tiếng nổ đùng thiệt to và Hermione biến mất sau làn khói đen.

“Hermione!” Harry và Ron thét lên; cái khay đồ điểm tâm tuột xuống sàn

bể loảng xoảng.

Hermione hiện trở ra trong làn khói, ho sù sụ, tay nắm chặt cái kính thiên văn và khoe một con mắt tím đen sáng rực.

“Mình véo nó và nó... nó thụi mình,” cô nàng vừa thở hổn hển vừa nói.

Và đúng y vậy, giờ thì tụi nó thấy một nắm tay nhỏ xíu trên một cái lò xo nhô ra từ đầu cái kính thiên văn.

“Đừng lo,” Ron nói, rõ ràng đang cố gắng nín cười, “Má sẽ chỉnh lại cho, má rất giỏi chữa lành mấy thương tích lật vạt...”

“Ôi, thôi, đừng bận tâm chuyện đó lúc này,” Hermione vội vàng nói. “Harry, ồ, Harry...”

Cô nàng lại ngồi xuống bên cạnh giường Harry.

“Lúc từ Bộ trở về, tụi này cũng thắc mắc... Rõ ràng, tụi này không muốn hỏi han gì bồ, nhưng từ những gì mà lão Lucius Malfoy nói về lời tiên tri, rằng nó nói về bồ và Voldemort ra sao, chà, tụi này cũng nghĩ dám là một chuyện gì đó giống như vậy... Ôi, Harry...” Cô nàng chăm chú nhìn Harry, rồi thì thầm, “Bồ có sợ không?”

“Bây giờ thì không sợ bằng trước đây,” Harry nói. “Khi mới nghe nó lần đầu, mình... nhưng bây giờ, có vẻ như là mình đã luôn luôn biết rằng cuối cùng rồi mình sẽ phải đương đầu với hắn.”

“Khi tụi này nghe cụ Dumbledore đích thân đi đón bồ, tụi này cũng nghĩ có thể cụ sẽ nói với bồ điều gì đó hay chỉ cho bồ điều gì đó để đối phó với lời tiên tri,” Ron hăng hái nói. “Vậy là coi như tụi này cũng đúng há? Cụ sẽ chẳng mở lớp dạy riêng cho bồ nếu cụ nghĩ bồ là đồ tiêu rồi; hơi đâu mà cụ phí sức... Cụ phải tin là bồ còn có thể làm được gì thì mới thể!”

“Đúng đó!” Hermione nói. “Mình thắc mắc cụ sẽ dạy bồ môn gì, Harry nhỉ? Pháp thuật phòng vệ cao cấp chính hiệu, dám lắm... Hay phản nguyên hùm mạnh... Hay chống tà...”

Harry gần như không lắng nghe nữa. Một niềm ấm áp không liên quan gì tới ánh nắng đang tỏa lan khắp người nó. Cơn tức thở ngọt ngọt ở ngực nó dường như đã được khai thông. Nó biết Hermione và Ron bị sốc hơn là tụi nó biểu hiện ra ngoài, nhưng cái sự việc giản dị là tụi nó vẫn ở bên cạnh nó, nói với nó những lời an ủi hùng hồn, chứ không co lại tránh xa nó như thể nó bị bệnh truyền nhiễm hay gây nguy hiểm, đã là điều quý giá vô cùng mà nó không tài nào thổ lộ với hai đứa được.

“... và bùa lẫn tránh nói chung,” Hermione đúc kết lại. “Chà, ít ra thì bồ cũng biết được một lớp mà bồ sẽ học trong niên học tới, đó là trội hẳn một lớp so với Ron và mình. Mình đang thắc mắc không biết khi nào thì tụi mình có kết quả kỳ thi Pháp thuật Thường đẳng?”

“Chắc không lâu nữa đâu. Gần cả tháng rồi còn gì!” Ron nói.

“Chờ đó,” Harry nói, khi sức nhớ lại một phần của cuộc nói chuyện tối hôm qua. “Mình nghĩ là cụ Dumbledore có nói kết quả kỳ thi của tụi mình sẽ được gửi bằng bưu cú tới trong ngày hôm nay.”

“Hôm nay?” Hermione rú lên. “Hôm nay? Nhưng tại sao bồ đã không... Ôi trời ơi... lẽ ra bồ nên nói...”

Cô nàng đứng phắt dậy.

“Mình phải đi coi coi có bưu cú nào đến chưa...”

Nhưng khi Harry xuống tới nhà dưới mười phút sau đó, ăn mặc chỉnh tề và bưng cái khay sạch trơn, nó nhận thấy Hermione ngồi bên cạnh cái bàn nhà bếp với vẻ kích động ghê gớm, trong khi bà Weasley đang cố làm giảm đi cái bề ngoài nửa như con gấu trúc của cô nàng.

“Nó chả thêm suy suyển đi chút nào,” Bà Weasley đang nói một cách căng thẳng, bà đứng cao bên trên Hermione, tay cầm cây đũa phép và cuốn sách *Trợ Lý Người Chữa Thương*, mở ra chương ‘Bầm, Đứt, Trầy’. “Trước giờ cách này vẫn hiệu nghiệm mà, bác chẳng hiểu ra làm sao cả.”

“Sáng kiến cho một trò giỡn tức cười của anh Fred và anh George là bảo đảm sao cho vết bầm không phai được,” Ginny nói.

“Nhưng nó phải phai đi chứ!” Hermione kêu lên oai oái. “Chị không thể nào vác cái mặt như vậy đi quanh mãi được.”

“Không đâu, cháu yêu quý, chúng ta sẽ tìm ra thuốc giải độc, đừng lo,” bà Weasley dỗ dành.

“Anh Bill có kể cho tôi nghe hai cậu Fred và George rất vui tính,” Fleur nói, mỉm cười thanh thản.

“Ừ, vui đến nỗi tôi cười không thở được,” Hermione bóp chát. Cô nàng đứng bật dậy, bắt đầu đi loanh quanh nhà bếp, vắn vẹo mấy ngón tay vào nhau.

“Bác Weasley à, bác có chắc thiết chắc là sáng nay cú chưa tới không?”

“Đúng vậy con à, bác có để ý mà,” bà Weasley kiên nhẫn nói. “Nhưng mới chín giờ sáng mà, hãy còn khối thì giờ...”

“Con biết là con lộn tùm lum trong bài thi cổ ngữ Runes,” Hermione luýnh quýnh lăm bầm. “Con chắc chắn là phạm ít nhất một lỗi dịch thuật nghiêm trọng. Và môn Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám chẳng tốt chút nào cả. Con tưởng môn Biến hình khá tốt lúc ấy, nhưng coi lại...”

“Hermione à, bồ nín giùm cho, bồ không phải là người duy nhất hồi hộp,” Ron quát. “Và khi mà bồ đạt mười một điểm xuất sắc Pháp thuật Thường đẳng...”

“Đừng, đừng, đừng!” Hermione nói, xua xua hai tay loạn xạ lên. “Mình biết là mình hỏng hết mọi môn mà!”

“Nếu mình thi hỏng thì sao há?” Harry hỏi trống cả phòng, nhưng lại chính Hermione là người trả lời.

“Chúng ta sẽ thảo luận với giáo viên Chủ nhiệm của mỗi Nhà về các lựa chọn, mình đã hỏi giáo sư McGonagall vào cuối học kỳ vừa rồi.”

Bao tử của Harry quặn thắt. Nó ước gì nó đã không ăn một bữa điểm tâm vĩ đại.

“Ồ Beauxbatons,” Fleur nói một cách đặc chí, “chúng tôi có một cách làm khác. Tôi nghĩ cách đó tốt hơn. Chúng tôi mở kỳ thi vào năm thứ sáu, thay vì năm thứ năm, và lúc đó...”

Lời nói của Fleur chìm lìm trong một tiếng rú. Hermione đang chỉ tay qua cửa sổ nhà bếp. Ba cái đốm đen đang hiện rõ dần trên nền trời, càng lúc càng to ra.

“Chúng nhất định là cú rồi!” Ron nói, giọng khàn khàn, nhảy phắt dậy, đến đứng bên cửa sổ với Hermione.

“Và có ba con cả thấy,” Harry nói, vội vàng đến đứng cạnh hai đứa kia.

“Mỗi đứa mình một con,” Hermione nói với giọng thì thào hãi hùng. “Ôi, không..., ôi... không... ôi, không...”

Cô nàng bầu chặt cứng cùi chỏ của cả Harry lẫn Ron.

Những con cú bay thẳng đến Hang Sóc, ba con cú hung xinh đẹp, khi bay thấp xuống trên con đường nhỏ dẫn lên ngôi nhà, thì thấy rõ mỗi con đều đang mang theo một cái phong bì to vuông vức.

“Ôi không,” Hermione ré lên.

Bà Weasley chen qua ba đứa và mở cửa sổ nhà bếp ra. Một, hai, ba, bọn cú bay vù qua cửa sổ và đáp xuống mặt bàn theo một hàng ngang thẳng tắp. Tất cả ba con cú đều giơ chân phải lên.

Harry di chuyển tới trước. Bức thư đề tên nó được buộc vào chân của con cú đứng ở giữa. Nó tháo bức thư ra bằng mấy ngón tay run rẩy. Bên trái nó, Ron đang cố gắng tháo gỡ cái kết quả của chính nó; và ở bên phải, bàn tay Hermione run đến nỗi cô nàng làm cho chính con cú đưa thư cũng phát run.

Không ai trong nhà bếp nói năng gì. Cuối cùng, Harry cũng xoay sở mở được cái phong bì. Nó xé toạc phong bì ra thật nhanh và mở tấm giấy da bên

trong.

KẾT QUẢ PHÁP THUẬT THƯỜNG ĐẲNG

Điểm đậu: Xuất sắc (XS) ; Giỏi quá kỳ vọng (G) ; Xoàng (X)

Điểm rớt: Kém (K) ; Tồi dễ sợ (T) ; Bết (B)

HARRY JAMES POTTER ĐÃ ĐẠT THÀNH TÍCH:

Thiên văn học: X

Chăm sóc sinh vật huyền bí: G

Bùa ngải: G

Phòng chống nghệ thuật hắc ám: XS

Thần học: K

Thảo Dược: G

Lịch sử Pháp thuật: T

Độc Dược: G

Biến hình: G

Harry đọc suốt tấm giấy da nhiều lần, hơi thở của nó trở nên hòa dịu hơn sau mỗi lần đọc. Vậy là ổn cả: nó vốn luôn biết là nó sẽ rớt môn Thần học, và nó đã chẳng hòng đậu nổi môn Lịch sử Pháp thuật, trong hoàn cảnh nó đã gục ngã nửa chừng trong kỳ thi. Nhưng nó đã đậu tất cả các môn còn lại! Nó rà ngón tay dọc điểm số... Nó đã đậu môn Biến hình và môn Thảo Dược dễ dàng, nó thậm chí giỏi quá kỳ vọng ở môn Độc Dược! Và khoái hơn cả là nó đạt được điểm “Xuất sắc” môn Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám.

Nó nhìn quanh. Hermione đang quay lưng lại và đầu cô nàng cúi xuống, nhưng Ron trông hớn hờ ra mặt.

“Chỉ rớt môn Thần học và Lịch sử Pháp thuật, mà ai bận tâm tới mấy thứ

đó chứ?” Ron vui vẻ nói với Harry. “Đây nè... đổi...”

Harry liếc xuống hạng của Ron: chẳng có cái “Xuất sắc” nào cả...

“Biết bồ giỏi nhất môn Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám mà,” Ron nói, vừa thoi một đấm vô vai Harry. “Tụi mình ngon lành, há?”

“Giỏi lắm!” Bà Weasley nói một cách tự hào, xoa rối bù mái tóc của Ron. “Bây chứng chỉ Pháp thuật Thường đẳng, vậy là nhiều hơn cả George và Fred cộng lại!”

“Hermione?” Ginny ngấp ngừng gọi, vì Hermione vẫn không quay mặt lại. “Kết quả của chị ra sao?”

“Chị... không đến nổi tệ,” Hermione nói nhỏ.

“Thôi mà, đừng giấu nữa!” Ron nói, rào bước qua chỗ Hermione, hốt nhanh cái kết quả trong tay cô nàng. “Đúng... mười ‘Xuất sắc’ và một ‘Giỏi quá kỳ vọng’ môn Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám,” nó ngó xuống Hermione, nửa khoái nửa căm. “Bồ thất vọng thiệt ấy hả?”

Hermione lắc đầu, nhưng Harry bật cười.

“Này, bây giờ tụi này là bậc Phù Thủy Tận Sức rồi nhé!” Ron toe toét cười. “Má ơi, còn xúc xích không?”

Harry nhìn lại kết quả của nó. Kết quả tốt như là nó đã hy vọng. Nó chỉ hơi nhói đau khi cảm thấy tiếc là... Thế là kết thúc tham vọng trở thành Thần Sáng của nó. Nó đã không bao đảm được điểm yêu cầu của môn Độc Dược. Nó vẫn luôn biết là nó sẽ không đạt được, nhưng nó vẫn cảm thấy nặng nề trong gan ruột khi nhìn lại cái điểm G nhỏ màu đen.

Kể cũng quái dị, thực vậy, lại chính một Tử Thần Thực Tử cải trang là người đầu tiên nói với Harry rằng nó có thể trở thành một Thần Sáng giỏi, nhưng chẳng biết sao cái ý tưởng đó lại bám riết lấy nó, và nó chẳng hề mơ ước trở thành cái gì ngoài điều đó. Hơn nữa, có vẻ như đó là một định mệnh chính xác của nó bởi vì nó đã nghe lời tiên tri cách đây mấy tuần lễ... *một*

trong hai người không thể sống khi kẻ kia còn tồn tại... Vậy nếu như nó được gia nhập đội ngũ những phù thủy được huấn luyện siêu đẳng để làm công việc tìm và diệt Voldemort, thì chẳng phải là nó sẽ được sống theo đúng lời tiên tri và tự giành cho mình một cơ hội tốt nhất để sống sót sao?



KHÚC NGOẶT CỦA DRACO

Harry vẫn ở lại trong khuôn khổ khu vườn của Hang Sóc suốt vài tuần lễ kế tiếp. Nó dành hầu hết ngày giờ để chơi bóng Quidditch hai-người-một-đội trong vườn cây ăn trái của gia đình Weasley (nó và Hermione đấu với Ron và Ginny; Hermione thì dở khiếp còn Ginny thì chơi giỏi, cho nên tụi nó cân sức cũng khá hợp lý), và buổi tối nó ăn tới ba phần bất cứ món gì bà Weasley dọn ra trước mặt.

Đó đáng lẽ là kỳ nghỉ hè thanh bình, vui vẻ, nếu không có những câu chuyện về mất tích, tai nạn kỳ quái, thậm chí chết chóc bây giờ xuất hiện hầu như mỗi ngày trên tờ *Tiên Tri*. Đôi khi Bill và ông Weasley đem tin tức về nhà trước khi báo kịp đăng. Bà Weasley đã không hài lòng chút nào khi lễ sinh nhật thứ mười sáu của Harry bị những cơn thủy triều rừng rợn mà thầy Remus Lupin mang tới bữa tiệc làm cho hỏng bét. Thầy Lupin dạo này trông hốc hác dữ tợn, mớ tóc nâu của thầy pha sọc dưa với mớ tóc bạc, quần áo thì càng te tua vá víu hơn bao giờ hết.

“Lại có thêm hai vụ giám ngục tấn công khác nữa,” thầy Lupin thông báo khi bà Weasley đưa cho thầy một miếng bánh sinh nhật to. “Và người ta tìm thấy xác Igor Karkaroff trong một căn chòi tuốt trên miền bắc. Có Dấu hiệu

Hắc ám ếm trên cái chòi - Hù, thành thật mà nói, tôi ngạc nhiên là hắn còn sống sót gần một năm trời sau khi ly khai bọn Tử Thần Thực Tử; theo như tôi nhớ thì Regulus, em trai chú Sirius, chỉ xoay sở được có vài ngày.”

“Ừ, thôi,” bà Weasley cau mày. “Có lẽ chúng ta nên nói về cái gì đó khác...”

“Chú có nghe về Florean Fortescue không, chú Remus?” Bill hỏi, nãy giờ bị Fleur chuốc rượu vang tới tấp. “Cái ông điều hành...”

“Tiệm kem ở Hẻm Xéo hả?” Harry chen ngang với một cảm giác trống tuột khó chịu trong hốc bao tử. “Hồi trước bác ấy hay cho em cà-rem miễn phí. Có chuyện gì với bác ấy ạ?”

“Bị trục đi, căn cứ vào hiện trường cái tiệm của ông ấy.”

“Tại sao?” Ron hỏi, trong khi bà Weasley quắc mắt ngó Bill.

“Ai mà biết. Chắc là ông ấy phải chọc giận chúng kiểu gì đó. Ông Florean ấy là một người tốt.”

“Nói tới Hẻm Xéo,” ông Weasley nói, “hình như ông Ollivander cũng biến mất rồi.”

“Ông làm đũa phép ấy hả?” Ginny nói, vẻ sững sốt.

“Chính ông đó. Cửa hàng trống rỗng. Không hề có dấu vết của một cuộc chiến đấu. Không ai biết liệu ông ta tự nguyện ra đi hay là bị bắt cóc.”

“Nhưng những cây đũa phép... người ta làm sao mà có đũa phép bây giờ?”

“Họ sẽ đặt những người khác làm,” thầy Lupin nói. “Nhưng Ollivander là người giỏi nhất, và nếu đối phương có được ông ấy thì việc đó chẳng hay ho gì cho chúng ta cả.”

Ngày hôm sau bữa tiệc trà sinh nhật hơi u ám này, thư gọi nhập học và danh mục sách giáo khoa của lũ trẻ được gửi tới từ trường Hogwarts. Phần của Harry có kèm thêm một sự ngạc nhiên: nó được chọn làm Đội trưởng Quidditch.

“Như vậy bồ sẽ có địa vị ngang hàng với Huynh trưởng!” Hermione reo lên vui vẻ. “Từ nay bồ có thể sử dụng phòng tắm đặc biệt, và mọi thứ!”

“Chà, mình nhớ khi anh Charlie đeo một trong những cái này,” Ron nói, hân hoan xem xét cái huy hiệu. “Harry à, chuyện này thật hay đó, bồ là đội trưởng của mình... nếu bồ cho mình trở lại, mình cho là, hà hà...”

“Hừm, má không nghĩ là chúng ta có thể trì hoãn lâu thêm nữa chuyển đi mua sắm ở Hẻm Xéo nữa đâu, vì con cần sắm những thứ này.” Bà Weasley thở dài, ngó xuống cái danh mục sách giáo khoa của Ron. “Chúng ta sẽ đi vào ngày thứ bảy nếu như ba con không bị kẹt công việc một lần nữa. Má sẽ không tới đó mà không có ba con cùng đi đâu.”

“Má à, má có thực sự nghĩ là Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy sẽ núp trong một kệ sách trong tiệm Flourish & Blotts không?” Ron cười khi.

“Chứ ông Fortescue và ông Ollivander chỉ đi nghỉ hè thôi, hả?” Bà Weasley phản công lại tức thì. “Nếu con nghĩ an ninh là chuyện giỡn chơi thì con có thể ở nhà và má sẽ tự đi mua mọi thứ giùm con...”

“Không, con muốn đi, con muốn xem cái tiệm giỡn của anh Fred và anh George.” Ron vội vã nói.

“Vậy thì cậu chỉ cần thắt đai an toàn những ý tưởng của cậu lại, cậu trẻ à, trước khi tôi quyết định là cậu còn quá non nớt không thể cùng đi với chúng tôi!” Bà Weasley giận dữ nói, chụp lấy cái đồng hồ của bà, tất cả chín cây kim đồng hồ đều chỉ vào chữ *nguy hiểm chết người* - “và hãy liệu hồn cảnh giác như thế luôn trong cả chuyện trở về nhập học trường Hogwarts!”

Ron trợn mắt quay qua ngó Harry chòng chọc, trong khi mẹ nó hai tay bưng cái giỏ đồ cần giặt và cái đồng hồ ngồi chông chênh trên đó, dùng dùng đi ra khỏi phòng.

“Ôi trời... Ở đây giờ giỡn một chút cũng không được nữa rồi...”

Nhưng Ron cũng cẩn thận không nói năng báng bổ về Voldemort trong

mấy ngày kể đó. Ngày thứ bảy ló dạng mà không nổ ra thêm cơn giận nào của bà Weasley, mặc dù bà có vẻ rất căng thẳng vào bữa điểm tâm. Anh Bill sẽ ở nhà với Fleur (khiến Hermione và Ginny mừng húm). Anh chuyển ngang qua mặt bàn một bịch đầy tiền cho Harry.

“Phần của em đâu?” Ron đòi hỏi ngay lập tức, hai mắt mở to.

“Đây là tiền của Harry, gốc ạ.” Anh Bill nói. “Harry, anh đã rút tiền trong kho của em ra giúp em, bởi vì dạo này công chúng muốn rút vàng ra khỏi nhà băng phải mất tới năm tiếng đồng hồ. Các yêu tinh nhà băng đã thắt chặt kiểm soát an ninh. Cách đây hai ngày Arkie Philport bị gấn một cái bùa Khảo sát Trung thực... Thôi, cứ tin anh đi, cách này dễ hơn.”

“Cám ơn anh Bill,” Harry nói, nhét bịch vàng vô túi.

“Anh ừi luôn luôn chu đáo,” Fleur vừa vuốt mũi Bill vừa rừ rì một cách trêu mếu. Ginny diễn kịch câm ói vô cái chén bột điểm tâm của nó đằng sau lưng Fleur. Harry mắc nghẹn miếng bánh bột bắp, còn Ron thì đấm thùm thụp lên lưng Harry.

Hôm đó là một ngày đầy mây ảm đạm. Một trong mấy cái xe đặc biệt của Bộ Pháp thuật, cái mà Harry từng đi trước đây, đang chờ ở trước sân khi họ vừa kéo áo choàng trùm kín người vừa nhô ra khỏi nhà.

“Thiệt hay là ba có thể kiếm cho tụi mình những thứ này một lần nữa,” Ron nói giọng tán dương, vươn duỗi một cách phè phỡn trong lúc chiếc xe chạy êm ru ra khỏi Hang Sốc, Bill và Fleur vẫy tay chào họ từ cửa sổ nhà bếp. Ron, Harry, Hermione và Ginny cùng nhau ngồi thoải mái ở băng ghế sau rộng rãi.

“Đừng có nhiễm thói quen đó, chẳng qua là vì Harry thôi,” ông Weasley nói với ra sau. Ông và bà Weasley ngồi ở băng ghế trước với tài xế của Bộ; ghế hành khách ở hàng đầu đã được kéo ra thành một thứ giống như ghế xô pha hai chỗ. “Harry được đặt ở tình trạng bảo vệ cao nhất. Rồi chúng ta sẽ

còn có thêm bổ sung an ninh ở Hẻm Xéo.”

Harry không nói gì; nó không mê lắm gì chuyện mua sắm mà cứ bị một tiểu đoàn Thần Sáng vây quanh. Nó đã nhét tấm Áo Khoác Tàng Hình vào cái ba lô của mình và cảm thấy rằng, nếu cụ Dumbledore nghĩ làm như vậy là tốt, thì Bộ Pháp thuật ắt cũng cho là tốt, mặc dù khi nghĩ như vậy, nó không biết chắc là Bộ có biết về tấm Áo Khoác Tàng Hình của nó không.

Một thoáng sau, nhanh đến nỗi đáng ngạc nhiên, người lái xe mở miệng, lần đầu tiên, trong khi vẫn lái cho xe chậm lại trên đường Charing Cross rồi đậu ngay bên ngoài quán Cái Vạc Lủng:

“Đấy, quý vị đã đến nơi. Tôi sẽ chờ quý vị, có biết quý vị sẽ đi bao lâu không?”

“Tôi chắc chừng hai tiếng đồng hồ,” ông Weasley nói. “A, hay quá, ông ta kìa!”

Harry bắt chước ông Weasley thò đầu ra ngoài cửa sổ xe, tim nó nhảy thót lên. Chẳng thấy Thần Sáng nào canh gác bên ngoài quán cả, nhưng thay vào đó là bóng dáng khổng lồ với bộ râu đen của bác Hagrid, người giữ sân của trường Hogwarts. Bác mặc một cái áo khoác dài bằng da hải ly, cười toe toét khi thấy mặt Harry và hiển nhiên là khiến đám bộ hành Muggle kinh ngạc.

“Harry!” Bác kêu oang oang, vừa lướt nhanh tới cuốn Harry vào trong một cái ôm siết thân thương đến gãy xương, khi nó mới bước ra khỏi chiếc xe. “Buckbeak - tức là Witherwings ấy - ừ, con phải gặp nó, Harry à, nó vui hết cỡ khi được trở về sống ngoài trời...”

“Nó vui là mừng rồi,” Harry nói, nhăn nhăn cười trong khi xoa nắn mấy khớp xương sườn của mình. “Tụi con đâu dè ‘an ninh’ lại là bác!”

“Bác biết, giống như hồi xưa, đúng hông? Biết hông, Bộ Pháp thuật tính đặc phái một đám Thần Sáng, nhưng cụ Dumbledore nói bác làm được tất,” bác Hagrid nói một cách tự hào, ngực bác phồng lên, và hai ngón tay cái

ngoéo vào mép túi áo. “Nào, chúng ta đi... Xin mời đi trước, thưa ông Arthur và bà Molly...”

Quán Cái Vạc Lũng hoàn toàn trống vắng, lần đầu tiên, theo trí nhớ của Harry. Chỉ có ông Tom chủ quán, người khô xác lại không răng, là người còn sót lại của đám đông ngày xưa. Ông ta ngược nhìn lên trần trề hy vọng khi đám Harry bước vào quán, nhưng trước khi ông ta kịp mở miệng, bác Hagrid đã trình trọng nói:

“Bữa nay chỉ đi ngang qua thôi, ông Tom à, chắc ông hiểu rồi, công tác Hogwarts, ông biết đấy.”

Ông Tom gật đầu buồn bã và quay ra lau mấy cái ly; Harry, Hermione, bác Hagrid, và đám Weasley đi băng qua quán để ra một cái sân nhỏ lạnh lẽo ở đằng sau quán, nơi để mấy thùng rác. Bác Hagrid giơ cây dù hồng của bác lên và gõ một viên gạch nào đó trên tường, bức tường nứt ra ngay tức thì, tạo thành một cái cổng vòm mở ra một con đường lát gạch quanh co. Họ bước qua cổng và nhìn quanh.

Hẻm Xéo đã thay đổi. Những cửa hàng lộng lẫy sắc sỡ màu sắc trưng bày sách thần chú, nguyên liệu độc dược, và chảo vạc đã bị khuất tầm nhìn sau những áp phích vĩ đại của Bộ Pháp thuật giăng áng hết những mặt tiền cửa hàng. Hầu hết những áp phích tím thẫm âm u này in phiên bản phóng lớn của những lời khuyên an ninh trong tờ bướm Bộ Pháp thuật đã gửi đi khắp nơi suốt mùa hè; nhưng cũng có mấy tấm áp phích khác trưng ra những bức ảnh đen trắng cử động được của những Tử Thần Thực Tử được biết là đang đào tẩu. Mụ Bellatrix Lestrange đang nhếch môi cười khinh khỉnh ở mặt tiền một tiệm thuốc gần đó nhất. Một số cửa hàng đã bị đóng ván niêm phong, bao gồm tiệm kem của ông Florean Fortescue. Nhưng mặt khác, một số quầy hàng trông nhếch nhác lại mọc rộ lên dọc theo con đường. Cái quầy gần đó nhất, được dựng lên ngay bên ngoài nhà sách Flourish & Blotts, phía dưới

một tấm vải bạt sọc rằn lem luốc, có một tấm bảng hiệu bằng giấy bồi gài ở phía trước:

Bùa Hộ Mạng: Chống Người Sói, Giám Ngục, và Âm Binh Hiệu Quả

Một pháp sư nhỏ thó vẻ tiều tụy đang lúc lắc một mớ những biểu tượng bằng bạc xâu thành chuỗi để mời gọi khách qua đường.

“Một cái cho cô gái nhỏ của bà nhé?” Lão chào mời bà Weasley khi họ đi ngang, mắt lão liếc đến Ginny. “Để bảo vệ cái cổ nồn nà của bé nhé?”

“Nếu tôi mà đang thi hành nhiệm vụ...” Ông Weasley trừng mắt giận dữ ngó lão bán bùa hộ mệnh.

“Ừ, nhưng đừng có đi bắt ai lúc này, anh yêu ạ, chúng ta đang vội,” bà Weasley nói, lo lắng tham khảo một cái danh sách những thứ cần mua sắm. “Má nghĩ chúng ta nên đến tiệm Bà Malkin’s trước tiên, Hermione muốn mua vài tấm áo chùng mới, áo chùng cũ đi học của Ron cũng đã gần hỏng mất cả nó quá nhiều rồi, và con cũng cần áo mới nữa, Harry à, con cũng lớn nhanh quá... Nào, mọi người, đi nào...”

“Molly à, mọi người cùng kéo đến tiệm Bà Malkin’s thì chẳng hợp lý chút nào. Tại sao không để ba đưa nó tới đó cùng với bác Hagrid, còn chúng ta thì đi đến tiệm Flourish & Blotts để mua sách cho tất cả tụi nó?”

“Em không biết,” bà Weasley lo lắng nói, rõ ràng là bị giằng co giữa ước muốn mua sắm cho thiệt nhanh với mong muốn được bám nhau thành một đoàn. “Bác Hagrid, bác nghĩ sao?...”

“Đừng sợ, chị Molly, tụi nó đi với tôi được mà,” bác Hagrid nói một cách dịu dàng, quơ quơ một bàn tay lông lá to bằng cái nắp thùng rác. Bà Weasley có vẻ không được thuyết phục hoàn toàn, nhưng cũng cho phép xẻ đàn, rồi gấp rút đi về phía tiệm Flourish & Blotts cùng chồng và Ginny, trong khi

Harry, Ron, Hermione và bác Hagrid đi về phía tiệm Bà Malkin's.

Harry để ý thấy nhiều người đi ngang qua tụi nó cũng có cái vẻ lo âu, phiền muộn như bà Weasley, và không ai dừng chân trò chuyện nữa; những người mua sắm đi cùng nhau thành từng nhóm bám nhau chặt chẽ, lăm lăm đi lo cho xong công chuyện của mình. Đường như chẳng có ai đi bát phố mua sắm một mình.

“Tất cả cùng vô đó thì hơi chật một tí,” bác Hagrid nói, dừng chân bên ngoài tiệm bà Malkin's và cúi xuống dòm qua cửa sổ. “Bác đứng canh bên ngoài, được hông?”

Thế là Harry, Hermione và Ron cùng nhau đi vô cái tiệm nhỏ. Thoạt nhìn thì thấy có vẻ như tiệm vắng khách, nhưng ngay sau khi cánh cửa tiệm mở ra rồi khép lại sau lưng, chúng đã nghe một giọng nói quen thuộc phát ra từ sau một dãy giá treo áo chùng viền màu xanh lục và xanh lơ.

“... không còn con nít nữa, trong trường hợp mẹ không nhận ra, mẹ à. Con hoàn toàn đủ khả năng tự đi mua sắm một mình!”

Có tiếng tặc lưỡi nghe như gà mái cục tác và một giọng nói mà Harry nhận ra là giọng của Bà Malkin, chủ tiệm.

“Ấy, cậu thân mến, mẹ của cậu hoàn toàn đúng đấy, chẳng ai trong chúng ta lại tính chuyện đi lang thang một mình vào thời buổi này nữa, cái đấy thì không liên quan gì đến chuyện còn con nít...”

“Để ý tới chỗ bà đâm cái kim gài ấy, được không?”

Một thằng tuổi mới lớn có gương mặt nhọn trắng nhợt nhạt và mái tóc vàng ánh trắng hiện ra đằng sau giá treo áo, nó mặc một bộ áo chùng thanh lịch màu xanh lục sậm lấp lánh kim gài quanh lai và đường viền tay áo. Nó rảo bước đến tấm gương soi và tự ngắm nghía mình; chỉ tích tắc sau là nó nhận thấy Harry, Hermione và Ron trong gương, sau lưng nó. Đôi mắt xám của nó híp lại.

“Nếu mẹ thắc mắc cái mùi gì thum thum, mẹ à, ấy là vì một con Máu bùn vừa bước vô tiệm,” Draco Malfoy nói.

“Tôi cho là không cần thiết phải dùng ngôn ngữ như thế,” bà Malkin nói, vội vàng bước ra từ phía sau giá treo quần áo, tay cầm một cuộn thước dây và một cây đũa phép. “Và tôi cũng không muốn có đũa phép chĩa ra trong tiệm của tôi!” Bà hấp tấp nói thêm, khi liếc về phía cửa và thấy cả Harry lẫn Ron đang đứng đó rút đũa phép ra chĩa về phía Malfoy.

Hermione đứng hơi khuất đằng sau hai đứa này, khẽ nói:

“Đừng, ôi xin đừng... thực lòng, chẳng đáng...”

“Chà, coi bộ chúng mày dám xài pháp thuật ở ngoài trường ha,” Malfoy khinh khỉnh nói. “Ai làm bầm mắt mày thế, Granger? Tao muốn gởi hoa tặng kẻ đó.”

“Thôi, đủ rồi,” bà Malkin nói giọng sắc đành, vừa ngoái nhìn ra sau để tìm sự hỗ trợ. “Thưa bà, xin vui lòng...”

Bà Narcissa Malfoy thông thả bước ra từ đằng sau giá treo áo.

“Dẹp mấy thứ đó đi!” Bà ta lạnh lùng nói với Harry và Ron. “Nếu chúng mày tấn công con trai tao một lần nữa, tao sẽ cam đoan đó là hành động cuối cùng trong đời chúng mày.”

“Thiệt hả?” Harry nói, tiến tới trước một bước và dăm dăm nhìn vào gương mặt kiêu căng phẳng lý tuy tái nhợt nhưng vẫn giống y gương mặt của bà chị. Bây giờ Harry đã cao bằng bà ta. “Sắp kêu thêm vài tên Tử Thần Thực Tử chí cốt đến thanh toán chúng tôi, chứ gì?”

Bà Malkin rú lên và ép chặt trái tim.

“Thực tình, cậu không nên cáo buộc... nói thế là nguy hiểm... làm ơn cất đũa phép đi!”

Nhưng Harry chẳng chịu hạ thấp cây đũa phép của nó. Narcissa Malfoy mỉm cười khó chịu.

“Tao nhận thấy việc là một học trò cứng của lão Dumbledore đã khiến cho mày có ý thức sai lầm về sự an toàn, Harry Potter à. Nhưng lão Dumbledore đâu thể lúc nào cũng có mặt để bảo vệ mày.”

Harry ngó quanh cái tiệm vẽ chế giễu:

“Chà... nhìn quanh coi... cụ không có mặt ở đây lúc này! Thế tại sao còn chưa ra tay? Biết đâu họ có thể kiếm ra một buồng giam đôi trong nhà ngục Azkaban cho bà và ông chồng chiến bại của bà!”

Malfoy làm một cử động tức giận về phía Harry, nhưng vấp té phải vạt áo chùng dài quá khổ nó đang mặc. Ron bật cười to.

“Mày dám nói năng như vậy với mẹ tao hả, thằng Potter?” Malfoy gầm gừ.

“Không hề gì, Draco,” Narcissa nói, quặp mấy ngón tay trắng gầy của mình trên vai thằng con. “Mẹ chờ coi thằng Potter sẽ sum họp với thằng chú Sirius yêu dấu của nó trước khi mẹ tái hợp với ba Lucius.”

Harry giờ cây đu đưa phép của nó cao hơn.

“Harry, dừng!” Hermione rên rỉ, chụp lấy cánh tay nó và cố gắng kéo xuôi xuống bên hông. “Hãy suy nghĩ... Bỏ còn phải... Bỏ sẽ bị rắc rối...”

Bà Malkin run lập cập tại chỗ mất một lúc, rồi dường như quyết định phải hành động như thể không có chuyện gì đang xảy ra, với hy vọng là sẽ không xảy ra chuyện gì. Bà cúi xuống về phía Malfoy, nó vẫn đang trừng mắt nhìn Harry.

“Tôi cho là ống tay áo trái có thể được vén lên thêm một chút xíu nữa thôi, cậu à, hãy để tôi...”

“Ui!” Malfoy rống lên, và bàn tay bà Malkin bật ra. “Để mắt tới chỗ bà găm kim vô chứ, mụ! Mẹ... con nghĩ con không muốn bộ đồ này nữa...”

Nó kéo tấm áo chùng qua khỏi đầu và quăng trả xuống sàn ngay chân bà Malkin.

“Con đứng đây, Draco,” Narcissa nói, kèm một cái liếc miệt thị về phía Hermione. “Bây giờ mẹ đã biết loại căn bã nào mua sắm ở tiệm này... Chúng ta sẽ sắm được đồ tốt hơn ở tiệm Twilfit & Tattings.”

Và nói thế xong, cả hai mẹ con rào bước ra khỏi tiệm, Malfoy cố tình ra sức tông thiệt mạnh vào Ron trên đường đi ra cửa.

“Chà, *thiệt tình!*” Bà Malkin nói, gom mớ áo chùng rớt dưới sàn và rà đầu cây đũa phép của bà khắp áo như một cái máy hút bụi để phủi hết bụi bặm.

Bà bị hoang mang suốt buổi thử áo cho Ron và Harry, định bán cho Hermione áo chùng pháp sư thay vì áo thụng phù thủy, và cuối cùng khi bà cúi chào tiễn tụi nhỏ ra khỏi tiệm, sắc mặt bà sáng lên niềm vui được nhìn thấy cái lưng của tụi nó.

“Sắm đủ thứ rồi hả?” Bác Hagrid hớn hờ hỏi khi thấy tụi nó xuất hiện bên cạnh.

“Kể như đủ,” Harry nói. “Bác có thấy thằng Malfoy không?”

“Có,” bác Hagrid nói, chẳng bận tâm. “Nhưng tụi nó chẳng dám gây chuyện giữa Hẻm Xéo đâu, Harry. Đừng lo tới tụi đó.”

Harry, Ron, và Hermione nhìn nhau, nhưng trước khi chúng có thể làm cho bác Hagrid nhận ra quan niệm của bác là sai lầm, ông bà Weasley và Ginny đã xuất hiện, người nào cũng tay xách nách mang những gói sách nặng ịch.

“Mọi người ổn cả chứ?” Bà Weasley nói. “Mua áo chùng chưa? Vậy tốt, chúng ta có thể ghé qua tiệm thuốc Apothecary & Eeylops trên đường đến tiệm của Fred và George - Nào, đi sát vô nhau...”

Cả Harry và Ron đều không mua chút nguyên liệu nào ở tiệm thuốc, vì nghĩ rằng chúng chẳng còn học môn Độc dược nữa, nhưng ở Chợ Cú Eeylops, cả hai mua mấy hộp hạt cú to để làm quà cho Hedwig và Pigwidgeon. Kế đến, với bà Weasley kiểm tra cái đồng hồ của bà, chùng mỗi

một hai phút một lần, mọi người đi tới dọc con đường để tìm tiệm *Phù Thi Wĩ Wái Của Weasley*, một tiệm giốn do Fred và George điều hành.

“Chúng ta thực tình chẳng còn nhiều thời gian,” bà Weasley nói, “cho nên chúng ta chỉ tham quan ngắn gọn rồi trở về xe. Chúng ta phải đi sát bên nhau, kia là số chín mươi hai... chín mươi tư...”

“*Chu choa!*” Ron nói, dừng bước trên đường đi.

Nổi bật lên đám cửa hàng bị bao bọc bởi những áp phích chán phèo, cửa hàng của Fred và George đập vào mắt người ta cảnh tượng giống như trình diễn pháo hoa. Khách bộ hành vô tình đi ngang đều ngoái đầu nhìn cửa hàng, và một số người có vẻ bị choáng váng đã thực sự dừng bước, ngần ngại. Cửa sổ bày hàng bên trái làm hoa mắt người ta bằng đủ loại sản phẩm cứ chồi dậy, nổ ra, lóe sáng, nảy từng từng, và gào rú; Harry bắt đầu nhòe nước mắt khi nhìn cửa hàng này. Cửa sổ bày hàng bên phải bị che bởi một tấm áp phích khổng lồ, màu tím giống như những tấm áp phích của Bộ Pháp thuật, nhưng được làm nổi bật lên những chữ màu vàng chớp nhá sau:

Tại Sao Quý Vị Lại Lo Lắng về
Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy?

Quý Vị NÊN Lo Lắng về
AI-CŨNG-KHÔNG-!

Cái Cảm Giác Táo Bón Đang Kim Kịp Đất Nước!

Harry bắt đầu cười lớn. Nó nghe một giọng ca trầm yếu ớt bên cạnh và nhìn sang thì thấy bà Weasley đứng chết lặng trước tấm áp phích. Môi bà mấp máy không thành tiếng khi cố đọc cái tên “AI-CŨNG-KHÔNG-!”

“Tụi nó sẽ bị ám sát ngay trên giường ngủ!” Bà thì thào.

“Không, đời nào họ bị!” Ron nói, cũng giống như Harry, nó đang cười.

“Cái này thiệt là thông minh!”

Và nó cùng Harry dẫn đầu cả đám vô tiệm. Khách hàng đông chật cửa tiệm; Harry không thể nhích tới gần mấy cái kệ để hàng. Nó trở mắt nhìn chung quanh, ngược lên mấy cái hộp chất cao tới trần nhà: đây là những hộp Quà vật Cúp cua mà hai anh em đã hoàn thiện trong niên học cuối dở dang của họ ở trường Hogwarts; Harry nhận thấy Kẹo Nuga Máu Cam rất được ưa chuộng, chỉ còn lại mỗi một hộp bị móp trên kệ. Có mấy cái thùng đựng đầy những cây dừa phép bịp, những cây rẻ nhất khi vung vẩy chỉ biến thành gà cao su hay một đôi quần đùi, cây mắc tiền nhất thì nện lên đầu lên cổ những người sử dụng thiếu cảnh giác, và mấy hộp viết lông ngỗng được bày bán thành ba loại: Tự-Bơm-Mực, Tự Kiểm-Tra-Chính-Tả, và Trả-Lời-Thông-Minh. Có một chỗ hờ trong đám đông, Harry bèn chen vô tiến về phía quầy tính tiền, nơi có một đám nhóc mười tuổi loi choi hí hửng đứng xem một người gố nhỏ xíu đang từ từ leo lên cầu thang đến một bộ giá treo cổ, cả hai đều đặt trong một cái hộp có hàng chữ: Người Treo Cổ Xài Nhiều Lần - Ếm Đi Kéo Hẳn Đánh Đu!

“Bùa Mơ Mộng Độc quyền Sáng chế...”

Hermione đã xoay sở chen tới được một chỗ trưng bày lớn gần quầy tính tiền và đang đọc thông tin trên nắp một cái hộp có vẽ một bức tranh màu sắc chói lọi của một chàng trẻ tuổi đẹp trai và một cô gái đẹp mê hồn đang đứng trên boong của một chiếc tàu cướp biển.

“Chỉ một câu thần chú đơn giản và quý vị sẽ đi vào ba mươi phút mơ mộng cực kỳ thực, chất lượng tuyệt vời, dễ dàng gắn với một buổi học trung bình ở trường và hầu như khó lộ tẩy (tác dụng phụ bao gồm hồn phi phách tán và nhỏ dãi chút đỉnh), không bán cho người dưới mười sáu tuổi.”

“Bồ biết đấy,” Hermione ngược lên nhìn Harry, nói, “đó thực sự là một trò ảo thuật phi thường!”

“Vì thế, Hermione à,” một giọng nói vang lên đằng sau hai đứa, “em có thể được một cái miễn phí.”

Một anh chàng Fred toe toét cười đang đứng trước mặt tụi nó, mặc một bộ áo chùng màu đỏ tươi đối chọi một cách lộng lẫy với mái tóc hung rực rỡ.

“Khỏe không, Harry?” Hai người bắt tay nhau. “Và con mắt em sao vậy Hermione?”

“Cái kính thiên văn thúi của anh,” cô nàng nói một cách thăm nảo.

“Ồi, anh quên bég mất mấy cái đó,” Fred nói. “Đây...”

Fred lấy trong túi ra một cái bình đưa cho Hermione; cô nàng thận trọng vặn mở cái nắp để lộ ra một chất đặc sệt màu vàng.

“Chỉ cần chấm chấm nhẹ lên vết bầm, nó sẽ biến mất trong vòng một tiếng đồng hồ,” Fred nói. “Bọn anh đã phải tìm ra một loại thuốc tẩy bầm đứng đắn. Bọn anh đã thử nghiệm hầu hết sản phẩm lên chính mình.”

Hermione tỏ ra lo lắng. “Thế có *an toàn* không?”

“Dĩ nhiên là an toàn,” Fred nói, giọng cam đoan. “Lại đây, Harry, anh dẫn em đi tham quan một vòng.”

Harry để mặc Hermione chấm chấm thuốc tẩy bầm lên con mắt đen thui, đi theo Fred về phía sau của cửa hàng, nơi nó thấy một quầy toàn những trò mảnh bằng dây thừng và lá bài.

“Mảnh ảo thuật của dân Muggle!” Fred vui vẻ nói, lật tẩy chúng ra, “dành cho những người hâm mộ kiểu ba anh, em biết đấy, ông khoái đồ tác tạo của dân Muggle lắm. Không kiếm lời lớn, nhưng bọn anh đang làm ăn khá khá, là hàng cực mới đó... Ô, George kìa...”

Người anh sinh đôi của Fred bắt tay Harry thật mạnh.

“Đang tham quan hả? Đi ra đằng sau đi, Harry, đó mới là nơi tụi này kiếm tiền thực sự - *cứ bỏ túi bất cứ thứ gì đi, nhóc, rồi sẽ phải nộp vô nhiều hơn bạc Galleon!*” Fred cảnh cáo một thằng nhóc đang vội vã rút tay khỏi một cái

bình có nhãn Dấu Hiệu Hắc Ám Ăn Được - Chúng Sẽ Làm Cho Bất Kỳ Ai Cũng Phát Bệnh!

George đẩy vệt một tấm màn bên cạnh những trò mánh Muggle ra và Harry thấy một căn phòng vắng khách hơn, tối hơn. Bao bì của những sản phẩm sắp hàng trên kệ coi ít hung hăng khiêu khích hơn.

“Bọn anh vừa mới phát triển mặt hàng nghiêm túc hơn này,” Fred nói. “Chuyện này xảy ra mới thiệt là tức cười...”

“Em không thể nào tin nổi đâu, là có bao nhiêu người, kể cả những người làm việc ở Bộ Pháp thuật, không thể nào ếm nổi một lá Bùa Chắn cho tử tế,” George nói. “Dĩ nhiên, Harry à, tại họ đâu có được em dạy cho đâu.”

“Đúng vậy... À, thế này, bọn anh nghĩ mấy cái Nón Chắn là một trò vui, em biết đấy, đội nón vô rồi thách thẳng bạn ếm xì bùa mình, rồi ngó cái bộ mặt nó bị bùa dội ngược lại. Vậy mà Bộ Pháp thuật mua năm trăm cái phát cho tất cả cộng tác viên hỗ trợ của Bộ! Và bọn anh còn tiếp tục nhận đơn đặt hàng hàng loạt!”

“Thành ra bọn anh mở rộng mặt hàng ra Áo Khoác Chắn, Găng Tay Chắn...”

“... Nghĩa là, chúng chẳng được tích sự gì lắm trong việc chống lại lời Nguyên Không Thể Tha Thứ, nhưng xài được với mấy lời rửa xả, tà ma từ loại nhắm đến trung bình...”

“Và rồi bọn anh nghĩ bọn anh nên nhảy vô toàn bộ lĩnh vực Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám, bởi vì đó quả là một mỏ vàng,” George nói tiếp một cách say sưa nhiệt thành. “Cái này hay. Này nhé, Bột Tối Hù Ăn Liên, bọn anh nhập khẩu từ Peru. Rất tiện lợi nếu em muốn chuồn nhanh.”

“Và Pháo Đánh Lạc Hướng của bọn này vừa mới chạy khỏi kệ, coi nè,” Fred nói, chỉ vào một số vật thể như cái còi ô tô màu đen coi rất quái dị, mấy vật này quả thực đang cố gắng lủi nhanh khỏi tầm mắt. “Em chỉ cần bí mật

thả một viên, nó sẽ chạy biến đi rồi nổ một cái đùng đã lỗ tai ở ngoài tầm mắt, đánh lạc hướng giùm em nếu em cần chiến thuật nghi binh.”

“Tiện dụng thật,” Harry nói, rất ấn tượng.

“Đây,” George nói, bắt được hai viên và quăng chúng cho Harry.

Một phù thủy trẻ có mái tóc vàng ngắn thò đầu qua bức màn; Harry thấy cô ta cũng mặc áo chùng đỏ tươi của nhân viên cửa hàng.

“Thưa ông Weasley và ông Weasley, có một khách hàng ngoài kia đang tìm một cái vạc giỡn.”

Harry thấy hơi kỳ cục khi nghe Fred và George được gọi là “ông Weasley”. Nhưng hai anh chàng coi đó là nền nếp kinh doanh.

“Tốt đấy, Verity, tôi ra liền,” George nói ngay, “Harry, em cứ tự tiện muốn lấy gì thì lấy, được chứ? Không tính tiền.”

“Em không làm vậy được!” Harry nói; nó đã móc cái túi tiền ra để trả cho mấy viên Pháo Đánh Lạc Hướng.

“Ở đây em không cần trả tiền,” Fred kiên quyết, phúi vàng của Harry đi.

“Nhưng...”

“Em đã cho bọn anh vay món tiền khởi nghiệp, bọn anh không bao giờ quên,” George nghiêm nghị nói. “Cứ lấy bất cứ thứ gì em thích, chỉ cần nhớ nói với người ta nơi mà em kiếm ra mấy món hàng, nếu họ hỏi.”

George lướt nhanh qua bức màn để đi tiếp khách, và Fred dẫn Harry trở lại gian chính của cửa hàng để tìm Hermione và Ginny vẫn còn đang mãi mê ngắm Bùa Mơ Mộng Độc Quyền Sáng Chế.

“Quý cô nương đã thấy sản phẩm đặc biệt Phù Thủy Tuyệt Vời của chúng tôi chưa?” Fred hỏi. “Xin mời quý cô nương...”

Gần cửa sổ là một dãy những sản phẩm hồng thắm sắp xếp ngay ngắn mà một đám con gái háo hức đang xúm xít chung quanh, khúc khích cười có vẻ hứng chí lắm. Cả Hermione và Ginny đều muốn lùi lại, trông có vẻ lo lắng.

“Đây thưa các cô,” Fred nói, “loại yêu được hay nhất mà các cô không thể tìm thấy ở bất cứ đâu.”

Ginny nhướn một chân mày lên ngờ vực.

“Có hiệu lực không?” Nó hỏi.

“Chắc chắn là có hiệu lực, cho tới tối đa hai mươi bốn giờ một lần xài, tùy theo trọng lượng của chàng trai được nói tới...”

“... và tùy sức hấp dẫn của cô gái,” George nói, tái xuất hiện bất ngờ bên cạnh bọn họ. “Nhưng bọn anh sẽ không bán món này cho cô em gái của mình đâu,” nó nói thêm, trở nên nghiêm trang đột ngột. “Không thể, khi mà cô bé đã có chừng năm chàng trai cùng ngấp nghé, theo như bọn anh nghe đồn...”

“Dù các anh nghe gì đi nữa từ miệng Ron thì đó cũng chỉ là chuyện dóc tổ,” Ginny bình tĩnh nói, chồm tới trước để lấy một bình nhỏ màu hồng ra khỏi kệ. “Cái gì đây?”

“Thuốc Cam Đoan Tan Mụn Trong Mười Giờ,” Fred nói. “Hiệu nghiệm thần sầu trên mọi thứ từ nhọt đinh đến mụn trứng cá, nhưng đừng có đổi đề tài. Em có đang hẹn hò với một chàng trai tên là Dean Thomas hay là không đấy?”

“Có,” Ginny nói. “Và lần cuối cùng em ngó thì nó chắc chắn chỉ là một thằng, không phải năm thằng. Mấy cái kia là gì?”

Cô nàng chỉ vào một số những trái banh bằng bông tròn màu hồng và tím, tất cả lẫn tròn chung quanh đáy của một cái chuồng và phát ra tiếng kêu lanh lảnh.

“Bông Thoa Lùn,” George nói. “Bông bong xộp tí hon, bọn anh không nhân giống chúng kịp tốc độ tiêu thụ. Thế anh chàng Michael Corner thì sao?”

“Em vứt nó vô thùng rác rồi, nó là thằng tồi,” Ginny nói, thò một ngón tay qua song chắn của cái chuồng và ngấm mấy con Bông Thoa Lùn bu chung

quanh. “Mấy con này thiệt dễ thương.”

“Ừ, chúng hơi nhõng nhẽo,” Fred thừa nhận. “Nhưng em thay bạn trai có hơi lẹ, đúng không?”

Ginny quay lại nhìn ông anh, hai bàn tay cô bé chống nạnh.

Có một cái quắc mắt kiểu Bà-Weasley trên mặt cô bé mà Harry ngạc nhiên thấy Fred chẳng chùn bước chút nào.

“Mắc mớ gì tới anh hả? Và tôi sẽ cảm ơn *anh*, nếu đừng có bịa thêm chuyện về tôi với hai người này nữa,” cô bé giận dữ nói thêm với Ron, anh chàng này vừa mới hiện ra bên cạnh George, hai tay vác đầy hàng hóa.

“Hết thấy ba Galleon, chín Sickles, một Knut,” Fred kiểm tra mấy cái hộp trong tay Ron và nói. “Nhả ra.”

“Em là em của anh mà!”

“Và đó là đồ của bọn anh mà em đang xoáy. Ba Galleon, chín Sickles. Anh sẽ bớt cho một Knut.”

“Nhưng mà em đâu có ba Galleon, chín Sickles!”

“Thì tốt hơn em nên trả những thứ đó lại, và phiền em để lại đúng kệ giùm.”

Ron làm rớt mấy cái hộp, chửi um lên, và làm một cử chỉ thô lỗ bằng tay về phía Fred, rồi thay lại bị bà Weasley bắt quả tang, bà đã chọn thiệt đúng lúc để xuất hiện.

“Nếu má thấy con làm như vậy lần nữa, má sẽ trù cho ngón tay con dính vô nhau,” bà đánh giọng nói.

“Má, con lấy một con Bông Thoa Lùn được không?” Ginny nói ngay.

“Con gì?” Bà Weasley hỏi, giọng cảnh giác.

“Coi nè, tụi nó dễ thương ghê...”

Bà Weasley đi tới bên cạnh để ngắm mấy con Bông Thoa Lùn, và Harry, Ron, cùng Hermione được một lúc nhìn ra cửa sổ mà không bị cản trở. Draco

Malfoy đang một mình vội vã băng qua đường. Khi nó đi ngang qua tiệm *Phù Thi Wĩ Wái Của Weasley*, nó liếc nhìn lại một cái. Chớp mắt sau đó nó đã đi ra khỏi tầm nhìn từ khuôn cửa sổ và tụi nhỏ không còn thấy nó nữa.

“Không biết mẹ nó đâu ta?” Harry cau mày, nói.

“Coi bộ bả để tuột mắt khỏi nó rồi,” Ron nói.

“Nhưng mà tại sao?” Hermione hỏi.

Harry không nói gì; nó đang suy nghĩ dữ dội. Bà Narcissa Malfoy sẽ không đời nào tự nguyện để cho cậu quý tử ra khỏi tầm mắt của mình; ắt hẳn là Malfoy đã phải cố gắng dữ lắm mới vùng ra được khỏi sự túm chặt của bà mẹ.

Vì quá biết và quá tỏm Malfoy, Harry chắc chắn nguyên nhân không hẳn là vô tư.

Nó liếc nhìn quanh. Bà Weasley và Ginny đang cúi xuống xem mấy con Bông Thoa Lùn. Ông Weasley thì kiểm tra một cách vui sướng một bộ bài Muggle có đánh dấu. Cả Fred và George đều đang phục vụ khách hàng. Bên ngoài lớp cửa kính, bác Hagrid đang đứng quay lưng lại, nhìn lên ngó xuống con đường.

“Chui vô đây, nhanh lên,” Harry nói, rút cái Áo Khoác Tàng Hình ra khỏi ba lô.

“Ôi... mình không biết, Harry à,” Hermione nói, vừa hoang mang nhìn về phía bà Weasley.

“Thôi đi nào,” Ron nói.

Cô bé ngập ngừng thêm một giây, rồi chui xuống dưới tấm áo khoác cùng với Harry và Ron. Không ai để ý tụi nó tàng hình; họ còn mãi mê với những sản phẩm của Fred và George. Harry, Ron, và Hermione chen lấn đi ra cửa nhanh hết cỡ, nhưng vào cái lúc tụi nó ra tới mặt đường, thì Malfoy đã mất dạng, tài tình cũng y như kiểu tụi nó vừa tàng hình vậy.

“Nó đi về hướng đó đó,” Harry thì thầm thật khẽ, để cho bác Hagrid đang ư ử ngâm nga không nghe được. “Đi nào.”

Tụi nó vội vàng đi dọc theo con đường, ngó trái ngó phải, qua cửa cái cửa sổ của các cửa tiệm, cho đến khi Hermione chỉ về phía trước.

“Nó kìa, đúng không?” Cô bé thì thầm. “Queo trái nhé?”

“Quá ngạc nhiên,” Ron thì thầm.

Bởi vì chúng thấy Malfoy liếc nhìn quanh quất, rồi lên vào Hẻm Knockturn, và mất dạng.

“Nhanh lên, kéo tụi mình mất dấu nó,” Harry vừa nói vừa rảo bước nhanh hơn.

“Coi chừng chân tụi mình bị thấy!” Hermione lo lắng nói, khi tấm Áo Khoác Tàng Hình đánh lật phật vô mắt cá chân của tụi nó. Cũng thật khó cho cả ba đứa nó giờ đây cùng trốn dưới một tấm áo khoác.

“Không sao,” Harry sốt ruột nói. “Chỉ cần đi gấp lên!”

Nhưng Hẻm Knockturn, con đường ngang dành cho Nghệ thuật Hắc ám trông hoàn toàn vắng ngắt. Đi ngang qua cửa sổ nào tụi nó cũng ngó vô từng cái. Nhưng không một cửa hàng nào có vẻ có một khách hàng nào cả. Harry nghĩ trong thời buổi nguy hiểm và mập mờ này mà mua, hay ít nhất bị nhìn thấy mua vũ khí Hắc ám, thì chẳng khác nào tự tố cáo mình.

Bỗng Hermione véo mạnh vô cánh tay của nó.

“Ui!”

“Suyt! Nhìn kìa! Nó ở trong đó!” Cô bé thì thào vào tai Harry.

Tụi nó đã tới ngang cái cửa hàng duy nhất trong Hẻm Knockturn mà Harry từng vào, tiệm Borgin & Burkes, một cửa hàng bán rất nhiều loại đồ vật hiếm độc. Ở đó, giữa những thùng đựng đầy đầu lâu và chai lọ cũ, Draco Malfoy đang đứng quay lưng về phía tụi nó, ở phía bên kia cái tủ lớn màu đen mà Harry đã từng trốn vô đó để tránh mặt Malfoy và cha nó. Căn cứ theo động

tác cánh tay của Malfoy, thì suy ra thằng này đang nói năng sôi nổi lắm. Người chủ tiệm, ông Borgin, một người đàn ông gù lưng tôm, tóc bóng mượt dầu, đứng đối diện với Malfoy. Ông này đang đeo một vẻ mặt kỳ dị của cảm hận trộn lẫn khiếp sợ.

“Giá mà tụi mình có thể nghe được những gì họ nói!” Hermione nói.

“Có thể chứ!” Ron hăm hở nói. “Chờ đó... cà chớn!”

Nó làm rớt thêm hai cái trong đám hộp mà nó vẫn đang cố ghì chặt trong lúc vụng về mò tìm cái hộp to nhất.

“Coi đây, Bành Trướng Nhĩ!”

“Tuyệt vời!” Hermione nói, trong khi Ron tháo cuộn dây dài màu thịt tươi, và bắt đầu quăng về phía đáy của cánh cửa.

“Ôi, mình hy vọng cửa không bị ế Bùa Tĩnh Bơ.”

“Không,” Ron hí hửng nói. “Nghe đây!”

Tụi nó chụm đầu lại và chăm chú lắng nghe câu chuyện ở đầu dây bên kia, qua đó cái giọng của Malfoy nghe rõ mồn một, như thể một cái máy truyền thanh vừa được bật nút.

“... ông biết chữa cách nào không?”

“Có thể,” ông Borgin nói, bằng một cái giọng cho thấy ông chẳng tận tụy chút nào. “Tuy nhiên tôi cần phải thấy nó. Tại sao cậu không đem nó lại cửa hàng?”

“Tôi không thể,” Malfoy nói. “Nó phải được để yên. Tôi chỉ cần ông nói cho tôi biết cách chữa thôi.”

Harry thấy ông Borgin liếc môi một cách lo lắng.

“Chà, không nhìn thấy nó, tôi đành phải nói là công việc sẽ rất khó khăn, có thể không làm được. Tôi không thể bảo đảm gì hết.”

“Không hả?” Malfoy nói, và Harry biết, chỉ căn cứ vào cái giọng nói, rằng Malfoy đang nhạo báng. “Có lẽ cái này sẽ khiến ông thêm tự tin.”

Malfoy nhích về phía ông Borgin và bị khuất mắt sau cái tủ. Harry, Ron, và Hermione nhích chân qua bên cạnh để cố nhìn thấy thằng này, nhưng chỉ thấy ông Borgin, vẻ mặt ông này đầy hoảng sợ.

“Hở ra cho ai biết,” Malfoy nói, “là có thưởng đẹp đấy. Ông biết Fenrir Greyback chứ? Ông ta là một người bạn của gia đình. Thỉnh thoảng ông ta sẽ ghé qua để biết chắc là ông dành hết tâm trí vô vấn đề đó.”

“Không cần phải...”

“Tôi sẽ quyết định chuyện đó,” Malfoy nói. “Thôi, tôi phải đi thôi. Và đừng quên giữ kỹ *cái đó*, tôi sẽ cần đến nó.”

“Có lẽ cậu muốn lấy nó đi ngay bây giờ?”

“Không, dĩ nhiên tôi không lấy đi bây giờ được. Ông bé ngu ả, trông tôi sẽ như thế nào khi mang theo cái đó xuống phố chợ? Chỉ đừng bán mất cái đó thôi.”

“Dĩ nhiên là không, thưa... Ngài.”

Ông Borgin cúi chào thật thấp, kiểu giống như Harry đã từng thấy ông ta chào Lucius Malfoy.

“Không nói một lời với ai đây nhé, ông Borgin, kể cả mẹ tôi, hiểu không?”

“Đương nhiên, đương nhiên,” ông Borgin lẩm bẩm, lại cúi chào một lần nữa.

Tiếp theo, chuông treo ở cửa kêu leng keng rất to khi Malfoy hiên ngang bước ra khỏi cửa hàng, trông có vẻ hết sức thỏa mãn với chính mình. Nó đi ngang qua, gần Harry, Ron, và Hermione đến nỗi nó cảm thấy tấm áo khoác một lần nữa xao động nhẹ quanh đầu gối. Bên trong cửa hàng, ông Borgin vẫn còn đứng sững chết lặng; nụ cười tiếp khách giả tạo của ông biến mất; trông ông ta lo lắng ra mặt.

“Chuyện này là về cái gì vậy?” Ron thì thầm, quẩn lại cái Bàn Trưởng Nhĩ.

“Không biết,” Harry nói, suy nghĩ muốn bế đầu. “Nó muốn chữa cái gì đó... và nó muốn giữ lại món gì đó trong tiệm... Mấy bồ có thấy nó chỉ cái gì khi bảo ‘cái đó’ không?”

“Không. Nó đứng khuất sau cái tủ to đằng ấy.”

“Hai đứa bồ ở đây,” Hermione nói nhỏ.

“Bồ định làm...?”

Nhưng Hermione đã chui ra ngoài tấm áo khoác. Cô nàng soi gương sửa sang tóc tai rồi bước vào cửa hàng, khiến cái chuông treo cửa lại kêu leng keng. Ron vội vàng quăng cái Bánh Trưởng Nhĩ trở lại phía dưới cánh cửa và đưa cho Harry một đầu dây.

“Chào ông, một buổi sáng khủng khiếp, ông nhỉ?” Hermione rạng rỡ nói với ông Borgin, ông này không trả lời, chỉ quăng cho cô bé một cái nhìn ngờ vực. Ngâm nga một cách vui vẻ, Hermione thong thả dạo quanh đám hàng hóa bày biện lung tung.

“Cái vòng đeo cổ này có bán không?” Cô nàng hỏi, dừng chân bên cạnh một cái hộp có mặt trước bằng thủy tinh.

“Nếu cô có một ngàn lẻ một Galleon,” ông Borgin lạnh lùng đáp.

“Ồ... ơ... không tôi không có nhiều tiền đến thế,” Hermione nói, tiếp tục bước. “Và... Cái... ừm... cái đầu lâu... dễ thương này giá bao nhiêu?”

“Mười sáu Galleon.”

“Vậy là ông có thể bán nó? Nó không phải... giữ lại cho ai hết chứ?”

Ông Borgin liếc mắt nhìn cô bé. Harry có một cảm giác bức bối khi nó biết chính xác Hermione đang muốn cái gì. Hiển nhiên là Hermione cũng cảm thấy bị lộ tẩy bởi vì bỗng nhiên cô nàng tung hê cho gió cuốn đi sự thận trọng.

“Cái vật mà... ơ... anh chàng vừa mới ở đây ra - Draco Malfoy, ừ, anh ta là một người bạn của tôi, và tôi muốn kiếm cho anh ấy một món quà sinh nhật,

nhưng nếu anh ấy đã đặt trước một món gì ở đây, thì hiển nhiên là tôi chẳng muốn tặng anh ta một món tương tự, cho nên... ừm...”

Theo ý Harry thì câu chuyện nghe chẳng xuôi tai chút nào, và dường như ông Borgin cũng nghĩ vậy.

“Đi ra!” Ông ta đánh giọng quát. “Cút ngay!”

Hermione không đợi được bao lâu lần thứ hai, vội vã đi ra cửa với ông Borgin bám sát gót. Khi chuông treo cửa kêu leng keng lần nữa, ông Borgin đóng sập cánh cửa đằng sau lưng Hermione và treo lên tấm bảng thông báo tiệm đóng cửa.

“À há,” Ron nói, vừa quăng tấm áo khoác ra trùm lại Hermione, “cũng đáng công thử, nhưng mà bồ hơi bị lộ...”

“Ừ, lần sau bồ có thể chỉ bảo mình cách làm như thế nào, thưa Bạc Thầy Bí Ẩn!” Cô nàng cự lại ngay.

Ron và Hermione cự cãi lẫn nhau suốt quãng đường trở lại tiệm *Phù Thi Wí Wái Của Weasley*, nơi hai đứa nó phải ngừng cãi lộn để có thể tránh bị dò xét bởi một bà Weasley và một bác Hagrid đang lo lắng. Hai người này đã nhận ra sự vắng mặt của tụi nó. Khi đã trở về tiệm rồi, Harry cởi phắt tấm Áo Khoác Tàng Hình ra, giấu trong cái ba lô, và hợp sức với hai đứa kia khẳng khẳng nói rằng từ nay giờ tụi nó ở suốt trong gian sau của cửa hàng, để đáp lại sự quở trách của bà Weasley, và phản pháo là có thể bà đã không nhìn ngó kỹ càng nên chẳng thấy tụi nó.



CÂU LẠC BỘ SLUG

Harry dành khá nhiều thì giờ của tuần lễ cuối kỳ nghỉ hè để nghiền ngẫm ý nghĩa hành vi của Malfoy ở Hẻm Knockturn. Điều khiến nó bức mình nhất là cái vẽ mẫn nguyện trên gương mặt Malfoy khi thẳng này bước ra khỏi cửa hàng. Không có gì làm cho Malfoy vui đến thế lại có thể là tin lành. Tuy nhiên, Harry hơi lấy làm buồn lòng rằng cả Ron lẫn Hermione đều dường như không được tò mò như nó về hoạt động của Malfoy; hay ít nhất thì sau vài ngày tụi kia có vẻ đã phát chán bàn bạc về chuyện đó.

“Ừ, mình đã đồng ý ngay từ đầu là nó rất đáng nghi, Harry à,” Hermione nói hơi thiếu kiên nhẫn. Cô nàng đang ngồi trên bệ cửa sổ trong phòng của Fred và George với hai chân gác lên một trong mấy cái hộp giấy bồi và chỉ miễn cưỡng rời mắt khỏi cuốn sách mới của mình, cuốn *Dịch Thuật Chữ Rune Cao Cấp*, để ngược nhìn lên. “Nhưng chẳng phải là tụi mình đã đồng ý là có thể có nhiều cách giải thích sao?”

“Có thể nó đã làm bể cái Bàn tay vẽ vang của nó.” Ron nói mơ hồ, trong khi cố gắng kéo thẳng lại cái đuôi chổi bị cong của mình. “Có nhớ cánh tay quắt queo mà Malfoy có không?”

“Nhưng khi nó nói, ‘Đừng quên giữ kỹ cái đó cho an toàn’ là nó nói về

chuyện gì chứ?” Harry hỏi đến lần thứ mười mấy. “Mình nghe có vẻ như ông Borgin còn có một cái khác của cái đã bị bể, và Malfoy muốn cả hai.”

“Bồ tin vậy hả?” Ron nói, bây giờ nó đang cạo bùn đất khỏi cán chổi.

“Ừ, mình tin vậy,” Harry nói. Khi cả Ron và Hermione đều không trả lời, nó nói tiếp, “Cha của Malfoy đang ở trong ngục Azkaban. Mấy bồ không nghĩ là nó muốn trả thù sao?”

Ron ngẩng đầu lên, chớp chớp mắt.

“Malfoy, trả thù à? Nó thì có thể làm được gì?”

“Mình không biết, đó chính là vấn đề!” Harry nói, hết sức nản lòng. “Nhưng nó đang âm mưu gì đó và mình nghĩ tại mình nên xem xét nghiêm túc chuyện đó. Cha của nó là một Tử Thần Thực Tử và...”

Harry ngừng nói, mắt nó dán vào cửa sổ đằng sau Hermione, miệng nó há ra. Một ý tưởng đáng sợ vừa nảy ra trong đầu nó.

“Harry?” Hermione kêu lên bằng giọng lo lắng. “Có chuyện gì vậy?”

“Cái theo của bồ phát nhức lại hả?” Ron hỏi, giọng căng thẳng.

“Nó là một Tử Thần Thực Tử,” Harry chậm rãi nói. “Nó kế nghiệp cha nó làm một Tử Thần Thực Tử!”

Mọi người im lặng; rồi Ron phá ra cười. “*Malfoy* ấy à? Nó mới mười sáu tuổi mà Harry! Bồ tưởng là Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy để cho *Malfoy* gia nhập à?”

“Có vẻ như không phải vậy đâu, Harry,” Hermione nói bằng giọng cố kiềm chế. “Cái gì khiến bồ nghĩ vậy?”

“Trong tiệm Bà Malkin. Bả không hề đụng tới nó, nhưng nó cứ kêu la rồi vùng cánh tay ra khỏi bả khi bả muốn xắn tay áo nó lên. Đó là cánh tay trái. Nó đã được xăm Dấu hiệu Hắc ám!”

Ron và Hermione nhìn nhau.

“Chà...” Ron nói, tỏ ra không hoàn toàn được thuyết phục.

“Mình nghĩ nó chỉ muốn ra khỏi chỗ đó thôi, Harry à,” Hermione nói.

“Nó đã chỉ cho ông Borgin cái gì đó mà chúng ta không nhìn thấy được,” Harry cứ khẳng khẳng một cách bướng bỉnh. “Cái gì đó đã khiến cho ông Borgin vô cùng khiếp sợ. Đó chính là Dấu hiệu, mình biết cái đó - nó đã tỏ cho ông Borgin biết là ông ta đang giao thiệp với ai, mấy bồ có thể thấy ông ấy ngán sợ nó như thế nào!”

Ron và Hermione trao đổi với nhau một cái nhìn nữa.

“Mình không chắc, Harry à...”

“Ừ, mình vẫn không cho là Kè-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy chịu để cho Malfoy gia nhập...”

Bực mình, nhưng chắc chắn tin là mình đúng, Harry quơ lấy một đồng áo chùng hôi hám đã mặc khi chơi Quidditch và bỏ ra khỏi phòng; bà Weasley đã khuyên răn tụi nó bao nhiêu ngày rồi là đừng để quần áo đến phút cuối mới đem giặt và xếp vô rương. Khi xuống hết cầu thang, nó đụng đầu Ginny, cô bé đang quay về phòng mình với một đồng quần áo mới giặt xong.

“Em mà là anh thì em sẽ chẳng vô nhà bếp lúc này,” cô bé cảnh cáo Harry. “Chỗ nào cũng đầy Nhớt.”

“Anh sẽ cẩn thận để không bị trượt vô đó,” Harry mỉm cười.

Quả đúng vậy, khi Harry đi vô nhà bếp thì thấy ngay Fleur đang ngồi bên bàn, hào hứng nói về các kế hoạch đám cưới giữa nàng và Bill, trong khi bà Weasley không ngừng để mắt tới lũ măng tây đang tự gọt, trông bà cau có hết biết.

“... Anh Bill và con gần như đã quyết định chỉ hai phù dâu thôi, Ginny và Gabrielle trông xê rốt ngọt ngào với nhau. Con đang nghĩ đến chuyện cho hai em ấy mặc áo vằn nhợt - màu hồng dĩ nhiên là trông rất khùng khiếp với mái tóc cừa Ginny...”

“A, Harry!” Bà Weasley nói to, cắt ngang bài độc thoại của Fleur. “Tốt,

bác muốn giải thích về sự sắp đặt an ninh cho chuyến đi đến trường Hogwarts ngày mai. Chúng ta lại mượn được xe của Bộ Pháp thuật một lần nữa, và sẽ có các Thần Sáng chờ ở nhà ga...”

“Cô Tonks có ở đó không, bác?” Harry hỏi, đưa cho bà Weasley quần áo chơi Quidditch của nó.

“Không, bác nghĩ là không, theo bác Arthur nói thì cô ấy được chốt ở đâu đó.”

“Cô ấy đã tự cưỡi mình đi, cái cô Tonks ấy,” Fleur nói mơ màng, ngắm nghía chính hình bóng mê hoặc của mình trong đáy tách trà. “Nếu bác hỏi thì con sẽ nói đó là một sai lầm lớn...”

“Được, *cám ơn*, bà Weasley nói giọng gay gắt, ngắt lời của Fleur một lần nữa. “Con nên chuẩn bị hành lý đi, Harry, bác muốn nếu có thể thì hòm xiềng đều phải sẵn sàng hết vào tối nay, để chúng ta sẽ không bị rối tinh beng vào phút chót như mọi năm.”

Và thật ra, cuộc khởi hành của tụi nhỏ vào buổi sáng hôm sau suôn sẻ hơn mọi khi. Khi mấy chiếc xe của Bộ Pháp thuật lướt tới trước cửa Hang Sốc thì tụi nó đã đứng chờ sẵn, hòm xiềng sẵn sàng; con mèo của Hermione, Crookshanks, nằm an toàn trong cái rổ đi đường của nó; Hedwig, Pigwidgeon, con cú của Ron, và con Bông Thoa Lùn mới sắm của Ginny, được đặt tên Arnold, đều ở trong chuồng.

“*Au revoir*, Arry,” Fleur nói giọng cổ họng, vừa hôn gió nó. Ron vội vã đi tới, có vẻ hy vọng, nhưng Ginny giơ cẳng ra ngang Ron té lăn cù vô đám bụi dưới chân Fleur. Nổi khùng lên với bộ mặt đỏ bừng và văng bụi tùm lum, anh chàng lên xe gấp khỏi cần nói lời chia tay.

Chẳng thấy bác Hagrid hớn hờ chờ họ ở Nhà ga Ngã tư Vua. Thay vào đó là hai Thần Sáng có bộ mặt khắc nghiệt đầy râu mặc quần áo Muggle màu đen tiến tới đón ngay khi mấy chiếc xe vừa dừng lại, và họ kẹp sát hông tất cả

nhóm, hộ tông vô thẳng nhà ga mà chẳng nói lời nào.

“Lẹ, lẹ lên, băng qua hàng rào chắn,” bà Weasley nói, dường như bà hơi bối rối vì cái hiệu quả khắc khổ này. “Harry nên đi trước, với...”

Bà nhìn một trong hai Thần Sáng một cách dò hỏi, người này nhẹ gật đầu, nắm lấy bắp tay trên của Harry, và cố gắng dẫn nó đi về phía hàng rào chắn giữa sân ga số chín và số mười.

“Em đi được mà, cảm ơn,” Harry bực dọc nói, giật cánh tay mình ra khỏi nắm tay của vị Thần Sáng. Nó đẩy cái xe hành lý của nó đâm thẳng vào hàng rào chắn vững chãi, lờ phắt đi người đồng hành im lặng, và một giây sau, nó nhận ra mình đang đứng trên sân ga Chín-ba-phần-tư, nơi tàu tốc hành Hogwarts đang nằm ợ ra hơi nước phả vào đám đông.

Hermione và gia đình Weasley nhập bọn với nó trong vòng vài giây sau. Không cần chờ tham vấn vị Thần Sáng mặt mày khắc khổ của mình, Harry ra dấu gọi Ron và Hermione theo nó đi ngược lên sân ga, tìm một toa tàu trống.

“Tụi này không thể đi cùng bồ, Harry à,” Hermione nói, tỏ vẻ xin lỗi. “Ron và mình sẽ phải đến toa tàu của huynh trưởng trước tiên và rồi phải đi tuần tra hành lang tàu một tí.”

“Ờ phải, mình quên mất,” Harry nói.

“Tất cả các con nên lên tàu ngay, các con chỉ còn vài phút nữa là khởi hành,” bà Weasley nói, vừa tham khảo cái đồng hồ của bà. “Thôi, chúc con một học kỳ tốt đẹp, Ron...”

“Thưa bác Weasley, con có thể nói vài lời với bác không?” Harry nói, quyết định luôn trong hoàn cảnh gấp gáp ấy.

“Dĩ nhiên,” ông Weasley nói, vẻ mặt hơi ngạc nhiên, nhưng dù vậy ông vẫn đi theo Harry ra xa khỏi tầm tai những người khác.

Harry đã suy nghĩ cặn kẽ và đã đi tới kết luận rằng, nếu nó cần nói với ai đó, thì người đó hẳn là ông Weasley; trước tiên, bởi vì ông làm việc ở Bộ

Pháp thuật và vì vậy là người ở vị trí tốt nhất để tiến hành những cuộc điều tra xa hơn, và thứ hai, bởi vì nó nghĩ nếu ông Weasley nổi cơn thịnh nộ thì sẽ ít nguy hiểm hơn.

Nó có thể thấy bà Weasley và vị Thần Sáng với bộ mặt khắc khổ liếc theo bác cháu nó khi hai người đi tách ra.

“Khi tụi con ở Hẻm Xéo,” Harry bắt đầu nói, nhưng ông Weasley chặn đầu nó trước bằng một cái nhăn mặt.

“Có phải bác sắp được khám phá ra nơi mà con, Ron, và Hermione đã biến mất trong khi lẽ ra các con phải ở gian sau cửa hàng của Fred và George không?”

“Làm sao bác...?”

“Harry à, con đang nói chuyện với một người đã nuôi lớn Fred và George.”

“Ồ... dạ, thôi thì, chúng con đã không ở trong gian sau...”

“Tốt lắm, vậy bây giờ, chúng ta hãy nghe nốt phần dở nhất.”

“Dạ, tụi con đi theo Draco Malfoy. Tụi con dùng tấm Áo Khoác Tàng Hình.”

“Các con có lý do đặc biệt nào không, hay đó chỉ là cao hứng?”

“Bởi vì con nghĩ Malfoy đang âm mưu gì đó,” Harry nói, không để ý vẻ mặt vừa bức bối vừa thích thú của ông Weasley. “Nó đã trốn má nó đi và con muốn biết tại sao.”

“Dĩ nhiên là con đã có lý do,” ông Weasley nói, nghe giọng nhần nại. “Thế, con có tìm ra được tại sao không?”

“Nó đi vô tiệm Borgin & Burkes,” Harry nói, “xong bắt đầu trấn áp người đàn ông trong tiệm, ông Borgin, bắt ông ta sửa cho nó cái gì đó. Và nó nói là nó muốn ông Borgin giữ cho nó cái gì đó nữa. Nghe thì có vẻ như cái đó cùng là một thứ với cái mà nó muốn sửa chữa. Có vẻ như hai cái đó là một

cặp. Và...”

Harry hít một hơi thở sâu.

“Còn nữa. Tụi con thấy Malfoy nhảy vọt ra cả dậm khi bà Malkin thử chạm vô cánh tay trái của nó. Con nghĩ nó đã được xăm Dấu hiệu Hắc ám. Con nghĩ nó được thể chỗ cha nó làm một Tử Thần Thực Tử.”

Trông ông Weasley có vẻ sửng sốt. Một lát sau ông nói, “Harry à, bác không chắc là liệu Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy có cho phép một đứa trẻ mười sáu tuổi...”

“Có ai biết chắc Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy làm cái gì hay không làm cái gì đâu?” Harry hỏi một cách tức tối. “Bác Weasley, con xin lỗi, nhưng chuyện đó không đáng điều tra sao? Nếu Malfoy muốn sửa chữa cái gì đó, và nó phải đe dọa ông Borgin làm chuyện đó, thì chuyện đó có thể là cái gì đó Hắc ám và nguy hiểm, đúng không?”

“Thành thực mà nói, bác không chắc, Harry à,” ông Weasley nói chậm rãi. “Con cũng hiểu, khi Lucius Malfoy bị bắt, chúng ta đã lục soát nhà hắn. Chúng ta đã lấy đi mọi thứ có thể là hung khí nguy hiểm.”

“Con nghĩ bác có thể đã bỏ sót cái gì đó,” Harry nói một cách bướng bỉnh.

“Ừ, có thể,” ông Weasley nói, nhưng Harry có thể thấy là ông Weasley chỉ nói cho vừa lòng nó mà thôi.

Một tiếng còi tàu vang lên sau lưng hai bác cháu; gần như mọi người đã lên tàu cả và cửa các toa đang đóng lại.

“Con nên lẹ lên đi!” Ông Weasley nói, trong khi bà Weasley kêu, “Harry, lẹ lên!”

Nó đi nhanh về phía trước và ông bà Weasley giúp nó nhấc hành lý lên tàu.

“Này, cưng, con sẽ về nhà ăn lễ Noel với gia đình bác, đã thu xếp xong với cụ Dumbledore rồi, vậy là hai bác sẽ sớm gặp lại con thôi,” bà Weasley

nói với qua cửa sổ toa tàu trong khi Harry đóng sập cửa tàu lại sau lưng và chiếc xe lửa bắt đầu di chuyển. “Con nhớ tự chăm sóc mình và...”

Đoàn tàu bắt đầu tăng tốc.

“... học giỏi và...”, bà Weasley chạy để theo kịp đoàn tàu.

“... bảo trọng!”

Harry vẫy tay cho đến khi đoàn tàu quẹo qua một khúc quanh và ông bà Weasley khuất dạng, rồi nó quay ra xem những đứa khác ở đâu. Nó đoán Ron và Hermione bị nhiệm vụ cầm chân trong toa tàu Huynh trưởng, nhưng Ginny thì đang ở trong hành lang cách nó một quãng ngắn, đang tán dóc với mấy đứa bạn. Nó đi về phía cô bé, kéo lê cái rương theo.

Đám học trò trở mắt nhìn nó không ngưng ngừng khi nó đi đến gần. Chúng thậm chí áp mặt vào kính cửa sổ toa tàu để ngó cho được nó. Nó đã lường trước một làn sóng những cái miệng há hốc và những cặp mắt nhìn trân tráo mà nó sẽ phải chịu đựng trong suốt học kỳ này sau tất cả những sự rùm beng về “Kẻ được chọn” đăng trên *Nhật Báo Tiên Tri*, nhưng nó chẳng thích thú gì lắm cái cảm giác đứng ở nơi đèn đuốc sáng trưng. Nó vỗ nhẹ lên vai Ginny.

“Kiểm thử một khoang tàu trống chứ hả?”

“Em thì không được, anh Harry à, em có hẹn gặp Dean,” Ginny rạng rỡ nói. “Gặp lại anh sau nhé.”

“Được,” Harry nói. Nó có một cảm giác nhói đau kỳ lạ khi Ginny bỏ đi, mái tóc dài màu hung đỏ của cô bé đung đưa sau lưng; nó đã trở nên quá quen với sự hiện diện của cô bé trong kỳ nghỉ hè đến nỗi nó hầu như quên bég đi rằng Ginny giờ đây không còn lảng nhãng đeo theo nó, Ron, và Hermione khi ở trường nữa. Rồi nó chớp mắt và nhìn quanh: Quanh nó là những cô gái bị tiếng tăm mê hoặc.

“Chào Harry!” Một giọng nói quen thuộc vang lên sau lưng nó.

“Neville!” Harry reo lên nhẹ nhõm, khi quay lại nhìn thấy một cậu chàng mặt mày tròn trịa đang chen lấn để đến gần nó.

“Chào Harry,” một cô nàng tóc dài với đôi mắt to mơ huyền xuất hiện ngay sau lưng Neville.

“Chào Luna, em khỏe không?”

“Rất khỏe, cảm ơn anh,” Luna nói. Cô nàng đang ép chặt một tạp chí vào ngực mình; những chữ to trên trang bìa thông báo rằng bên trong có một cặp Kính Chiếu Yêu.

“Tạp chí *Kẻ Lý Sự* vẫn bán chạy chứ?” Harry hỏi, nó cảm thấy có một sự trù ối với tờ tạp chí, và đã dành cho tờ tạp chí này một cuộc phỏng vấn độc quyền vào năm học trước.

“Ồ, số lượng phát hành tăng tốt,” Luna nói một cách sung sướng.

“Tụi mình kiếm chỗ ngồi đi,” Harry nói, và ba đứa cùng đi dọc đoàn tàu, băng qua những đàn học sinh im lặng ngó theo chăm chăm. Cuối cùng cả ba tìm được một khoang còn trống, và Harry vội vã đi vào với vẻ biết ơn.

“Họ nhìn chòng chọc cả *tụi này* nữa!” Neville nói, ám chỉ chính nó và Luna. “Chỉ vì tụi này đi với bồ.”

“Họ ngó bồ bởi vì bồ cũng có mặt trong vụ xảy ra ở Bộ Pháp thuật,” Harry nói, trong lúc cố nhắc cái rương của nó để lên giá đỡ hành lý. “Cuộc phiêu lưu nho nhỏ của tụi mình được đăng khắp trên tờ *Nhật Báo Tiên Tri*, chắc bồ có xem rồi chứ?”

“Có, mình tưởng bà mình sẽ nổi giận vì tất cả những chuyện rùm beng công khai đó,” Neville nói, “nhưng hóa ra bà lại khoái thực sự. Nói rằng rốt cuộc mình đã bắt đầu sống theo gương ba mình. Bà đã mua cho mình một cây đuũa phép mới, coi nè!”

Nó rút cây đuũa phép ra và đưa cho Harry coi.

“Gỗ anh đào và lông kỳ lân,” nó nói giọng tự hào. “Mình nghĩ đó là một

trong những cây đũa phép cuối cùng mà ông Ollivander bán ra, ông ấy biến mất tiêu vào ngày hôm sau - Ôi, quay lại đây, Trevor!”

Và nó chui xuống dưới gầm ghế để thu hồi lại con cóc khi con vật này thực hiện một trong những nỗ lực trường kỳ tìm kiếm tự do cho mình.

“Năm nay anh có tiếp tục mở những buổi họp Đ.Q.D. nữa không, anh Harry?” Luna hỏi, cô nàng này đang gỡ cặp kính chiếu yêu ra từ giữa Tạp chí *Kẻ Lý Sự*.

“Bây giờ tụi mình đã dẹp được mụ Umbridge rồi, đâu còn lý do gì nữa, hả?” Harry vừa nói vừa ngồi xuống. Neville cụng đầu vô cái ghế khi chui ra từ dưới gầm. Trông nó thất vọng ra mặt.

“Mình thích Đ.Q.D. lắm! Mình học được cả đồng với bồ!”

“Em cũng khoái những buổi họp đó lắm,” Luna hồn nhiên nói. “Giống như có nhiều bạn vậy.”

Đây là một trong những điều không thoải mái mà Luna hay nói và khiến cho Harry có một cảm giác lẫn lộn loảng ngoảng giữa lòng thương hại với bối rối. Tuy nhiên, trước khi nó có thể trả lời, bên ngoài cửa khoang của tụi nó xảy ra một vụ ầm ĩ; một nhóm học sinh năm thứ tư đang xâm xì và cười cợt với nhau bên kia lớp kính cửa toa tàu.

“Bồ hỏi ảnh đi!”

“Thôi, bồ ấy!”

“Tôi sẽ làm chuyện đó!”

Và một đứa trong đám đó, một đứa con gái vẻ mặt trơ trên có đôi mắt đen to, một cái cằm chìa tới trước, và mái tóc đen dài, đẩy cánh cửa toa bước vô.

“Chào anh Harry, em là Romilda, Romilda Vane,” con bé nói to và đồng dục. “Sao anh không qua ngồi chung với toa tụi em? Anh không cần phải ngồi với *tụi kia*.” Con bé nói thêm bằng giọng thì thào rất kịch, chỉ vào móng của Neville, lúc ấy lại vừa nhô ra từ dưới gầm ghế một lần nữa khi đang mò

mắm kiếm Trevor, và Luna - mắt đang đeo cặp Kính Chiếu Yêu miễn phí, khiến cho trông càng giống một con cú nhiều màu khật khùng.

“Họ là bạn bè của tôi,” Harry lạnh lùng nói.

“Ồ,” con bé nói, có vẻ ngạc nhiên. “Thôi vậy.”

Và nó rút lui, kéo cánh cửa khoang tàu lại.

“Người ta cứ nghĩ anh phải có bạn bè bảnh hơn tụi này.” Luna nói, một lần nữa lại bộc lộ cái thói quen thành thực khiến người khác phải bối rối.

“Em cũng bảnh vậy,” Harry nói ngay. “Không ai trong đám đó có mặt trong vụ Bộ Pháp thuật. Họ đâu có chiến đấu cùng tôi đâu.”

“Anh nói vậy thiệt là tử tế,” Luna tươi cười. Rồi cô nàng đẩy cặp kính chiếu yêu xa thêm trên sống mũi và bắt đầu đọc Tạp chí *Kẻ Lý Sự*.

“Nhưng mà tụi này đâu có đối đầu với *hắn*,” Neville nói, hiện ra từ dưới gầm ghế cùng với bụi bặm và lông lá dính trên tóc, và một con Trevor nhả nhục trong tay. “Chỉ có bồ làm chuyện đó. Bồ nên nghe bà của mình nói về bồ. ‘*Cậu Harry Potter ấy còn mạnh hơn toàn thể Bộ Pháp thuật gom lại!*’ Bà sẵn sàng đánh đổi mọi thứ để có đứa cháu nội như bồ...”

Harry bật cười không thoải mái lắm và thay đổi đề tài, chuyển qua kết quả kỳ thi Thường đẳng Pháp thuật ngay khi có thể. Trong khi Neville đọc lại vanh vách thứ hạng của nó và thắc mắc liệu nó có được phép theo học lớp Biến hình bậc Phù thủy Tận sức không, khi mà nó chỉ có mỗi một điểm “Chấp nhận được,” Harry ngăm Neville mà không thực sự lắng nghe.

Tuổi thơ của Neville cũng bị Voldemort dày dạn như tuổi thơ của Harry vậy, nhưng Neville không hề biết là suýt nữa số phận của nó chính là số phận Harry. Lời tiên tri có thể ứng với bất kỳ đứa nào trong hai đứa nó, thế nhưng vì những lý do bí hiểm của chính hắn, Voldemort đã chọn niềm tin rằng Harry là kẻ được ám chỉ trong lời tiên tri.

Nếu Voldemort chọn Neville, thì tình huống sẽ là Neville ngồi đối diện

Harry mang cái theọ hình tia chớp và gánh nặng lời tiên tri... Mà liệu có thể không nhỉ? Liệu mẹ của Neville có chết đi để cứu mạng nó, như mẹ Lily đã hy sinh cho Harry không? Chắc chắn bà sẽ hy sinh... Nhưng nếu bà không thể đứng án giữa con trai mình và Voldemort thì sao? Liệu có một “Kẻ được chọn” không? Hay chỉ là một cái ghế trống ở chỗ hiện giờ Neville đang ngồi và một thằng Harry không bị theọ được chính mẹ mình chứ không phải mẹ của Ron hôn tạm biệt.

“Bồ có sao không, Harry? Trông bồ tức cười quá,” Neville nói.

Harry mới mở miệng nói, “Xin lỗi... mình...”

“Anh bị Xì Tảo hả?” Luna nói đầy cảm thông, vừa ngắm Harry qua đôi kính màu mè bự chẳng.

“Tôi... cái gì?”

“Xì Tảo... Nó vô hình. Nó bay xuyên qua lỗ tai anh làm cho đầu óc anh mờ mịt,” cô bé nói. “Em nghĩ em cảm thấy được có một con đang bay quanh quần ở đây.”

Cô nàng vỗ tay đen đét trong không khí, như thể đang đập mấy con sâu bướm khổng lồ vô hình. Harry và Neville đưa mắt nhìn nhau rồi vội vàng bắt luôn qua chuyện Quidditch.

Thời tiết bên ngoài cửa sổ đoàn tàu lửa thay đổi thất thường y như suốt mùa hè vừa qua. Tàu đã chạy qua một vùng sương mù lạnh cóng kéo dài, rồi ra đến vùng nắng trong, mong manh. Chính lúc tàu đang chạy qua một trong những vùng quang đãng ấy, lúc mặt trời hầu như được nhìn thấy ngay trên đỉnh đầu, thì Ron và Hermione đi vô khoang tụi nó.

“Ước gì xe bán đồ ăn đẩy tới nhanh nhanh lên, mình đang chết đói đây.” Ron nói một cách tha thiết, ngồi thụp xuống cái ghế bên cạnh Harry và xoa xoa cái bụng của nó. “Chào Neville. Chào Luna. Biết gì không?” Nó quay qua Harry nói thêm, “Malfoy không làm nhiệm vụ huynh trưởng. Nó chỉ ngồi

ì trong toa của nó với mấy đứa khác trong nhà Slytherin, tụi này thấy nó lúc đi ngang qua.”

Harry ngồi thẳng dậy, chú ý ngay. Thật chẳng giống Malfoy chút nào nếu nó chịu bỏ qua cơ hội biểu diễn quyền hành huynh trưởng, cái quyền mà nó đã khoái chí lạm dụng suốt năm học trước.

“Lúc mấy bồ thấy nó thì nó đang làm gì?”

“Bình thường,” Ron nói dừng dừng, biểu diễn một động tác thô lỗ bằng tay. “Chẳng giống nó gì hết, đúng không? Chà... nhưng vậy đó.” Nó lại làm động tác tay một lần nữa. “Nhưng tại sao nó lại không ra ngoài kia ăn hiếp bọn học sinh năm thứ nhất nhỉ?”

“Ai mà biết,” Harry nói, nhưng đầu óc nó đang căng thẳng. Chẳng lẽ chuyện này không cho thấy là Malfoy đang âm mưu những chuyện quan trọng hơn là chuyện hiếp đáp bọn học sinh đàn em hay sao?

“Có lẽ nó khoái Đội Thẩm Tra hơn,” Hermione nói. “Có thể làm huynh trưởng một thời gian nó trở nên thuần hơn một chút.”

“Mình không nghĩ vậy,” Harry nói. “Mình nghĩ nó...”

Nhưng trước khi nó có thể giải thích giả thuyết của mình, cánh cửa một lần nữa lại được mở ra và một nữ sinh năm thứ ba bước vào, gần như không thở nổi.

“Em được giao nhiệm vụ đưa mấy cái này cho Neville Longbottom và Harry P... Potter,” cô bé ấp úng nói, và khi bắt gặp ánh mắt của Harry, mặt cô bé đỏ ửng lên. Cô bé đưa ra hai cuộn giấy da buộc bằng dây nơ tím, Harry và Neville nhận cái cuộn có đề tên mình, và cô bé luống cuống lui ra khỏi khoang tàu.

“Cái gì vậy?” Ron hỏi khi Harry tháo cuộn giấy gởi cho nó ra.

“Một thư mời,” Harry nói.

Harry,

Thầy sẽ vui mừng nếu trò muốn cùng ăn trưa với thầy ở toa C.

Thân ái,

Giáo sư H. E. F. Slughorn.

“Giáo sư Slughorn nào?” Neville hỏi, tỏ ra bối rối về lời mời.

“Thầy giáo mới,” Harry nói. “Chà, mình nghĩ chắc là tụi mình phải đi thôi.”

“Nhưng mà thầy ấy cần mình để làm gì?” Neville lo lắng hỏi, trông như nó tưởng nó sắp bị cấm túc.

“Chả biết,” Harry nói, thật ra thì không hẳn như thế, mặc dù nó chẳng có bằng chứng gì để chứng minh là linh cảm của nó đúng. “Nghe đây,” nó nói thêm, thỉnh thoảng bộ não nó phát ra một sáng kiến, “tụi mình chui xuống dưới cái Áo Khoác Tàng Hình đi, như thế có thể quan sát được Malfoy suốt đường, coi nó đang âm mưu cái gì.”

Tuy nhiên, sáng kiến này không khả thi chút nào: không thể nào mặc Áo Khoác Tàng Hình vượt qua được các hành lang đầy nhóc người đang nhong nhóng đợi cái xe đẩy bán đồ ăn trưa. Harry tiếc hùi hụi nhét cái Áo Khoác Tàng Hình trở vô ba lô, vừa ngẫm nghĩ ý tưởng đó thiệt là hay, cho dù mặc tấm Áo Khoác Tàng Hình chỉ để tránh những cái nhìn chòng chọc. Những cái nhìn đó dường như đã gia tăng cường độ kể từ khi Harry đi trong hành lang tàu lần vừa rồi. Thỉnh thoảng bọn học sinh lại xô đẩy chen nhau dồn ra cửa khoang của mình để dòm Harry được kỹ hơn. Ngoại lệ duy nhất là Cho Chang, cô nàng xẹt ngay vô khoang của mình khi nhìn thấy Harry đi tới. Khi đi ngang qua cửa sổ, Harry thấy Cho làm như đang say sưa chuyện trò với cô bạn Marietta, cô nàng này đeo một bộ mặt trang điểm dày cui mà vẫn không

làm mờ được mấy hột mụn vô duyên cứ nổi lên vằn vện khắp gương mặt. Khẽ mỉm cười vu vơ, Harry đi tới trước.

Khi hai đứa tới toa C, tụi nó thấy ngay tụi nó không phải là những khách mời duy nhất của thầy Slughorn, mặc dù căn cứ vào sự đón chào sốt sắng của thầy Slughorn thì Harry đúng là người được mong đợi nhiệt tình nhất.

“Harry, chàng trai của ta!” Thầy Slughorn đứng phắt dậy khi nhìn thấy Harry khiến cho cái bụng phủ nhung của thầy dường như choán hết chỗ trong khoang tàu. Cái đầu hói bóng loáng và bộ râu bạc của thầy tỏa sáng rực rỡ trong ánh nắng như mấy cái nút bằng vàng của tấm áo chên thầy đang mặc.

“Mừng được gặp trò! Mừng được gặp trò! Và trò đây ắt hẳn là cậu Longbottom!”

Neville gật đầu, trông khiếp đảm. Theo động tác ra dấu của thầy Slughorn, hai đứa nó ngồi xuống hai cái ghế duy nhất còn trống, gần cửa nhất. Harry đưa mắt nhìn quanh đám khách mời. Nó nhận ra một đứa cùng năm học bên nhà Slytherin, một thằng cao nhòng đen thui có hai gò má cao xương xẩu và đôi mắt xếch dài; cũng có hai nam sinh năm thứ bảy mà Harry không biết, và bị nhét vô một góc kẹt bên cạnh thầy Slughorn là một cô bé vẻ mặt băn khoăn không biết tại sao mình lại có mặt ở đây, ấy là Ginny.

“Nào, hai trò biết hết mọi người chứ?” Thầy Slughorn hỏi Harry và Neville. “Đây là Blaise Zabini cùng năm với các trò, tất nhiên...”

Zabini không hề tỏ một dấu hiệu nhận ra hay chào hỏi nào cả, và cả Harry lẫn Neville cũng tỉnh bơ: trên nguyên tắc, học sinh nhà Gryffindor và nhà Slytherin căm ghét lẫn nhau.

“Đây là Cormac McLaggen, có lẽ các trò đã từng gặp gỡ lẫn nhau...? Chưa à?”

McLaggen, một chàng trai to tướng tóc xoắn như dây kẽm gai, giơ một bàn tay lên chào; Harry và Neville gật đầu đáp lễ anh ta.

“... và đây là Marcus Belby, thầy không biết liệu...?”

Belby, một anh chàng gầy gò vẻ mặt bồn chồn lo lắng, nhe ra một nụ cười sượng ngắt.

“... và cô nương xinh đẹp quyến rũ *này* nói với thầy là cô ấy biết các trò!”

Thầy Slughorn kết thúc.

Ginny làm điệu bộ nhăn mặt với Harry và Neville từ sau lưng thầy Slughorn.

“Thôi bây giờ, đến phần thú vị nhất,” thầy Slughorn nói một cách thân tình. “Một cơ hội để biết tất cả các trò kỹ hơn một chút. Đây, lấy một cái khăn ăn. Thầy đã gói theo đồ ăn trưa. Còn cái xe đẩy, theo như thầy nhớ, hơi bị nhiều Que Cam Thảo, và hệ thống tiêu hóa ẻo uột của một ông già thì không kham nổi những thứ như thế... Ném món gà lôi không, Belby?”

Belby bắt đầu ăn và nhận một miếng trông có vẻ giống một nửa con chim trĩ nguội ngắt.

“Thầy vừa mới nói với chàng Marcus trẻ tuổi đây là thầy từng được hân hạnh dạy bác Damocles của cậu ấy,” thầy Slughorn nói với Harry và Neville, lúc này đang chuyền quanh rổ bánh mì tròn. “Một pháp sư xuất chúng, xuất chúng, và huy chương Merlin được trao cho ông ta quả thực xứng đáng. Trò có thường gặp bác không, Marcus?”

Không may, Belby vừa mới ngoạm một miếng to gà lôi đầy cả họng; và để nhanh nhẩu đáp lại thầy Slughorn, anh ta nuốt quá gấp, nên bị mắc nghẹn, đỏ tím cả mặt mũi.

“*Hết tắc thở*,” thầy Slughorn bình tĩnh chĩa cây đũa phép vào Belby, cốong họng anh chàng này dường như được thông ngay tức thì.

“Không... không gặp bác thường lắm, không ạ,” Belby há hốc miệng vừa thở vừa nói, nước mắt ràn rụa.

“Chà, dĩ nhiên, thầy dám nói là ông ấy rất bận,” thầy Slughorn nói, vừa

nhìn Belby với vẻ chất vấn. “Thầy nghĩ ông ta đã phát minh ra Thuốc Bả Sói mà không đến nỗi phải lao động vất vả lắm!”

“Con nghĩ...” Belby nói, dường như không dám cắn thêm một miếng gà lôi nào nữa trước khi biết chắc là thầy Slughorn đã nói chuyện xong với mình. “Ồ... Bác và ba con không thuận thảo với nhau lắm, thành ra, thầy hiểu cho, con thực sự cũng không biết nhiều về...”

Giọng của Belby đuối dần khi thầy Slughorn tặng cho cậu ta một nụ cười lạnh nhạt và quay qua nói với McLaggen.

“Nào, trò, Cormac,” thầy Slughorn nói, “thầy tình cờ được biết trò rất hay gặp bác Tiberius của trò, bởi vì ông ta có một bức hình rất tuyệt chụp hai bác cháu đi săn Heo Đuôi Cụt ở... để thầy nhớ coi... ở Norfolk đúng không?”

“Ồ, phải, vui lắm, đúng vậy ạ,” McLaggen nói. “Bác cháu con đi chung với Bertie Higgs và Rufus Scrimgeour - đương nhiên là chuyện này xảy ra trước khi ông ấy trở thành Bộ trưởng ạ.”

“A, trò cũng quen biết Bertie và Rufus nữa à?” Thầy Slughorn cười hớn hở, lúc này đang đưa một cái khay bánh ngọt mời quanh mọi người; chẳng biết làm sao mà Belby lại bị bỏ sót. “Thế, nói cho thầy biết...”

Đúng y như Harry đã nghi ngờ. Mọi người có mặt ở đây dường như bị mời đến bởi vì có liên hệ tới ai đó nổi tiếng hay có ảnh hưởng - mọi người, ngoại trừ Ginny. Zabini, người bị tra vấn tiếp theo sau McLaggen, hóa ra có một bà mẹ là một phù thủy đẹp nổi tiếng (và theo như Harry vỡ lẽ ra thì bà ta đã lấy bảy đời chồng, mỗi ông chồng đều chết một cách bí ẩn và để lại cho bà ta cả đồng vàng). Người tiếp theo là Neville: đây là mớ hỗn độn rất khó chịu, bởi vì cha mẹ của Neville là những Thần Sáng nổi tiếng, đã bị Bellatrix Lestrange và hai đồng bọn Tử Thần Thực Tử hành hạ đến mất trí. Vào cuối cuộc tra vấn Neville, Harry có cảm tưởng thầy còn đang cân nhắc việc đánh giá Neville, chưa chắc lắm là liệu nó có được chút tài hoa nào của cha mẹ nó không.

“Và bây giờ,” thầy Slughorn, trịnh trọng xoay mình trên ghế với cái vẻ mặt của một “em-xi” sắp giới thiệu tiết mục ngôi sao của mình. “Harry Potter! Bắt đầu từ đâu nhỉ? Thầy có cảm tưởng lần mình gặp nhau hè rồi chỉ mới sơ sơ như gãi ngứa thôi!” Thầy ngắm nghía Harry một lát như thể nó là một miếng gà lôi đặc biệt to béo ngon lành, rồi nói, “giờ đây người ta gọi con là ‘Kẻ được chọn’!”

Harry không nói gì. Belby, McLaggen, và Zabini đều nhìn nó chòng chọc.

“Dĩ nhiên,” thầy Slughorn nói, quan sát Harry kỹ hơn, “Thiên hạ đồn đại bao nhiêu năm trời... Thầy còn nhớ khi... chà... sau cái đêm kinh khủng ấy... Lily... James... và con sống sót... và tiếng đồn rằng con ắt là có được những quyền năng phi thường...”

Zabini húng hắng ho, rõ ràng tỏ một sự ngờ vực tức cười. Một giọng nói giận dữ nổ ra ngay sau lưng thầy Slughorn.

“Phải đó, Zabini, bởi vì *anh* quá tài hoa chứ gì... trong trò khoe mẽ...”

“Ôi, thôi mà!” Thầy Slughorn cười hì hà một cách thoải mái, ngoái đầu lại nhìn Ginny, cô nàng đang trừng mắt nhìn Zabini vòng qua cái bụng bự của thầy Slughorn. “Trò hãy cẩn thận đấy, Blaise! Thầy đã nhìn thấy cô bé này hôm ếm một bùa Gậy Ba-Bị tuyệt vời nhất khi thầy đi ngang qua khoang của cô bé! Thầy sẽ không bao giờ đi gây hấn với cô ấy đâu!”

Zabini chỉ tỏ vẻ khinh thường.

“Tóm lại,” thầy Slughorn nói, quay trở lại với Harry. “Dư luận như thế vào mùa hè. Dĩ nhiên, người ta không biết đâu mà tin, người ta biết tờ *Tiên Tri* từng nhầm lẫn, in những điều không chính xác - nhưng dựa vào một số nhân chứng, thì có vẻ *chắc chắn* rằng đã xảy ra một *biến cố* khá ồn ào ở Bộ và rằng trò có mặt ngay trong cuộc!”

Harry không thấy có cách nào thoát ra được mà không phải nói dối trắng trợn, đành chỉ gật đầu mà không nói gì hết. Thầy Slughorn tươi cười với nó.

“Khiêm tốn quá, khiêm tốn quá, chẳng lạ gì mà cụ Dumbledore lại yêu quý đến thế - vậy là trò đã có mặt ở đó? Nhưng phần còn lại của câu chuyện... chần động dư luận, dĩ nhiên rồi, người ta không biết nên tin vào cái gì... chẳng hạn như lời tiên tri được thêu dệt...”

“Chúng con chẳng hề nghe thấy lời tiên tri,” Neville nói, và khi nói điều đó thì đỏ ửng như gấc chín.

“Đúng vậy,” Ginny xác nhận một cách chắc chắn. “Cả anh Neville và con cũng có mặt ở đó, và tất cả chuyện nhằm nhí ‘Kẻ được chọn’ ấy chỉ là chuyện bịa đặt của tờ *Tiên Tri* như mọi khi.”

“Cả hai trò đều có mặt ở đó à?” Thầy Slughorn nói giọng đầy thích thú, hết nhìn Ginny đến nhìn Neville, nhưng cả hai ngời cảm như hén trước nụ cười khích lệ của thầy.

“Chà... phải... đúng là tờ *Tiên Tri* hay thổi phồng, dĩ nhiên...” Thầy Slughorn nói, nghe ra hơi thất vọng một tí. “Thầy nhớ Gwenog yêu dấu có nói với thầy (dĩ nhiên thầy muốn nói đến Gwenog Jones, Đội trưởng của Holyhead Harpies)...”

Thầy lang thang vờ vẩn vào một chuỗi hồi tưởng dài lê thê, nhưng Harry có một cảm giác rõ rệt là thầy Slughorn chưa xong với nó, và thầy chẳng thấy Neville và Ginny có chút nào thuyết phục cả.

Buổi trưa ấy tiếp tục kéo dài với nhiều giai thoại nữa về những pháp sư lừng lẫy mà thầy Slughorn đã dạy dỗ, tất cả đều đã vui sướng gia nhập cái mà thầy gọi là “Câu lạc bộ Slug” ở trường Hogwarts. Harry nôn nóng muốn đi về, nhưng không biết làm thế nào cho đừng quá vô lễ. Cuối cùng, khi đoàn tàu lửa ra khỏi một đoạn đường dài mịt mù sương giá để vào một vùng đỏ rắng hoàng hôn, thầy Slughorn nhìn quanh, hấp háy mắt trong ánh nắng chiều.

“Chu choa, trời gần tối rồi! Thầy không để ý là người ta đã thắp đèn lên!

Tất cả các trò nên về thay áo chùng vô đi. McLaggen, trò nên ghé qua văn phòng thầy và mượn cuốn sách về Heo Đuôi Cụt ấy. Harry, Blaise - cứ ghé bất cứ lúc nào các trò đi ngang qua. Trò cũng thế nhé, cô nương,” thầy nháy mắt với Ginny. “Thôi, các trò đi đi, các trò đi nhé!”

Khi đẩy Harry vào hành lang tối om, Zabini ném cho nó một cái nhìn kinh tởm và Harry đáp lại cả vốn lẫn lời. Nó, Ginny, và Neville đi theo Zabini về dọc theo hành lang đoàn tàu.

“Mình thiệt mừng là bữa ăn xong rồi,” Neville lầm bầm. “Người đâu mà kỳ quá, đúng không?”

“Ừ, thầy hơi kỳ,” Harry nói, mắt nó không rời Zabini. “Mà làm sao em lại mắc kẹt vô chỗ đó vậy Ginny?”

“Thầy nhìn thấy em ếm Zacharias Smith,” Ginny nói. “Anh có nhớ cái thăng ngốc của nhà Hufflepuff tham gia Đ.Q.D. không? Hắn cứ lảng nhãng đeo theo hỏi hoài chuyện gì đã xảy ra ở Bộ và cuối cùng hắn làm em bức mình quá nên em ếm xì bùa hắn luôn. Khi thầy Slughorn đến em tưởng đâu em sắp bị cấm túc, nhưng thầy chỉ nghĩ là em ếm một cái bùa xịn ra trò và mời em ăn trưa! Khùng quá hả?”

“Dù sao lý do đó còn đỡ hơn là có một bà mẹ đẹp nổi tiếng,” Harry nói, vừa quắc mắt nhìn cái chằm của Zabini, “hay có một ông bác...”

Nhưng nó chợt ngừng ngang. Một ý tưởng vừa nảy ra, tuy hơi táo bạo nhưng có khả năng là một sáng kiến tuyệt vời... Chỉ trong chừng một phút nữa Zabini sẽ đi vào toa tàu của đám học sinh năm thứ sáu nhà Slytherin và Malfoy hắn là đang ngồi trong đó, tưởng là nó không bị ai nghe lén ngoài đám bạn Slytherin... Nếu Harry có thể đi theo sau Zabini vào đó, không bị nhìn thấy, thì có gì mà nó không thể thấy hay nghe được? Đúng là cuộc hành trình cũng gần kết thúc - nhà ga Hogsmeade chỉ còn cách đó không đầy nửa tiếng đồng hồ, căn cứ vào cảnh vật hoang sơ đang lướt qua bên ngoài cửa sổ -

nhưng vì không đứa bạn nào coi trọng sự nghi ngờ của Harry về âm mưu của Malfoy, nên chính nó cần phải tìm bằng cứ để chứng minh.

“Lát nữa mình sẽ gặp lại hai người,” Harry thì thầm thật nhỏ, vừa kéo cái Áo Khoác Tàng Hình ra và tung nó lên để trùm kín mình.

“Nhưng mà bồ...?” Neville hỏi.

“Lát sau!” Harry thì thầm, vừa nhanh chân vọt theo sau Zabini một cách hết sức lặng lẽ, mặc dù trong tiếng rầm rập của đoàn tàu lửa đang chạy thì sự cẩn trọng của nó hơi bị thừa.

Lúc này hành lang gần như hoàn toàn trống vắng. Hầu như tất cả học trò đã trở lại toa tàu của mình để thay đồng phục của trường và thu thập hành trang cùng vật dụng cá nhân. Mặc dù nó bám sát Zabini hết mức, chỉ giữ khoảng cách sao cho không bị đụng vào người thẳng này, Harry vẫn không đủ nhanh để kịp lên vô toa tàu khi Zabini mở cánh cửa. Lúc Zabini đang kéo sập cánh cửa thì Harry vội vã thò một chân vô để ngáng không cho cánh cửa đóng lại.

“Cánh cửa này mắc dịch gì vậy?” Zabini giận dữ nói khi nó cố đập đi đập lại cánh cửa vô chân Harry.

Harry chụp cánh cửa và đẩy nó mở ra thật mạnh; Zabini vẫn nắm chặt cái nùm cửa nên bị văng ra một bên và té lăn cù vào đùi của Gregory Goyle, và trong cảnh bát nháo tiếp theo đó, Harry xẹt nhanh vô trong khoang tàu, nhảy lên chỗ ngồi của Zabini lúc đó còn trống để tự đu người lên cái giá để hành lý. Cũng may là lúc đó Goyle và Zabini đang cự cãi nhau, khiến bao nhiêu cặp mắt đều hướng về phía tụi nó, bởi vì Harry khá chắc chắn là bàn chân và mắt cá chân của nó đã bị hở ra khi vạt áo khoác bay lật lên; thực tình, trong một thoáng hoảng hốt, nó đã nghĩ rằng con mắt của Malfoy có ngó theo chiếc giày thể thao của nó khi nó rút giò lên biến mất. Nhưng vừa lúc ấy Goyle đóng sập cánh cửa lại, xô Zabini ra; Zabini đổ nhào xuống chỗ ngồi của

mình, mặt mũi xù lên bậm trợn, Vincent Crabbe tiếp tục xem cuốn truyện tranh của mình, và Malfoy, cười khúc khích, lại nằm dài ra băng ghế hai chỗ, đầu đặt trên đùi của Pansy Parkinson. Harry nằm cuộn tròn một cách khốn khổ trong tấm Áo Khoác Tàng Hình để bảo đảm là mỗi phần của thân thể nó đều được giấu kín, và nó ngó Pansy vuốt mái tóc vàng bóng mượt của Malfoy ngược lên trán, vừa làm vừa mỉm cười tự mãn như thể bất cứ ai cũng thêm được ở vào vị trí của cô ả. Những cái lồng đèn dung đưa từ trên trần toa tàu phả ánh sáng rực rỡ lên khung cảnh: Harry thậm chí có thể đọc được từng chữ trong cuốn truyện tranh của Crabbe ở ngay phía dưới nó.

“Sao, Zabini,” Malfoy nói, “lão Slughorn muốn gì?”

“Chỉ là toan kết bè tựu đám với những người có quen biết lớn,” Zabini nói, hãy còn trừng mắt với Goyle. “Nhưng lão cũng chẳng kiếm được nhiều tay cho lắm.”

Thông tin này không có vẻ làm Malfoy hài lòng lắm. “Mời thêm được đứa nào nữa?” Nó hạch hỏi.

“McLaggen của nhà Gryffindor,” Zabini nói.

“Ồ phải, bác nó làm lớn trong Bộ mà,” Malfoy nói.

“... một tay nào đó tên Belby, của nhà Ravenclaw.”

“Chẳng lẽ là nó, nó chỉ là một thằng đàn độn!” Pansy nói.

“... và Longbottom, Potter, với con nhỏ Weasley,” Zabini kết thúc.

Malfoy thỉnh linh ngồi bật dậy, gạt bàn tay của Pansy qua một bên.

“Lão mời cả thằng *Longbottom*?”

“Ừ, tôi cho là vậy, bởi vì thằng Longbottom đã ở đó,” Zabini dừng dừng đáp.

“Lão Slughorn khoái thằng Longbottom ở chỗ nào?”

Zabini nhún vai.

“Potter, Potter quý báu, hiển nhiên là lão muốn ngắm *Kẻ được chọn*,”

Malfoy khinh khỉnh nhạo báng, “những cái con bé Weasley! Nó có gì đặc biệt chứ?”

“Nhiều chàng khoái con nhỏ đó lắm,” Pansy nói, kín đáo quan sát Malfoy để xem phản ứng của thằng này. “Ngay cả anh cũng nghĩ là con nhỏ xinh đẹp, đúng không, Blaise, ấy là tất cả chúng ta đều biết anh khó tính cỡ nào!”

“Tôi chẳng đời nào đụng tới một đứa thuộc nòi phản trắc bẩn thỉu như con đó, cho dù nó đẹp xấu thế nào đi nữa,” Zabini lạnh lùng nói, và Pansy tỏ vẻ hài lòng. Malfoy nằm ngả trở xuống đùi cô nàng và cho phép cô nàng tiếp tục vuốt ve mái tóc của nó.

“Chà, thật đáng tội nghiệp cho cái khẩu vị của lão Slughorn. Có lẽ lão hơi bị lẩm cẩm rồi. Thiệt là đáng xấu hổ. Cha tôi luôn nói rằng lão là một pháp sư giỏi vào thời của lão. Cha tôi xưa cũng là một trong những học trò cưng của lão. Có lẽ lão Slughorn chưa nghe nói là tôi đang ở trên tàu, hoặc là...”

“Tôi chẳng tin gì vào một lời mời đâu,” Zabini nói. “Khi tôi mới tới, lão có hỏi thăm tôi về cha của Nott. Hình như họ vốn là bạn cũ, nhưng khi lão nghe ông kia đã bị bắt ở Bộ thì lão tỏ vẻ không vui lắm, và Nott đâu có được mời, đúng không? Tôi không nghĩ lão Slughorn khoái Tử Thần Thực Tử đâu.”

Malfoy có vẻ tức giận, nhưng cố nặn ra vồn vện một tiếng cười khan không chút khôi hài.

“Hừ, ai hơi đâu bận tâm lão khoái cái gì? Lão là ai, một khi thời thế thay đổi? Chỉ là một thầy giáo già ngu xuẩn.” Malfoy ngáp rõ to. “Ý tôi là, có thể tôi chẳng còn ở trường Hogwarts vào năm tới nữa, thì cái chuyện một lão mập già vang-bóng-một-thời khoái hay không khoái tôi có nghĩa lý quái gì kia chứ?”

“Anh nói gì, có thể anh không đến trường Hogwarts vào niên học tới nữa à?” Pansy giận dữ hỏi, ngừng vuốt tóc Malfoy tức thì.

“Ôi, ai biết trước được đâu,” Malfoy nói với một thoáng tự mãn. “Anh có thể... ờ... chuyển sang những thứ khác lớn lao hơn và hay hơn.”

Nằm co quắp trong tấm Áo Khoác Tàng Hình trên giá để hành lý, trái tim Harry bắt đầu đập nhanh. Liệu Ron và Hermione sẽ nói sao về chi tiết này? Crabbe và Goyle trở mắt nhìn Malfoy; dường như chúng chẳng có chút ý niệm mơ hồ nào về bất kỳ kế hoạch nào để chuyển sang những thứ lớn lao hơn và hay hơn. Ngay cả Zabini cũng để lộ một ánh mắt tò mò khiến vẻ mặt kiêu kỳ hơi bị mẻ phong độ mất một tí. Pansy tiếp tục chậm rãi vuốt tóc Malfoy, vẻ mặt sững sờ.

“Có phải anh định nói - *Kẻ ấ*y?”

Malfoy nhún vai.

“Mẹ muốn anh học hành xong xuôi đã, nhưng đối với anh, anh chẳng thấy việc học quan trọng vào thời buổi này. Anh muốn nói, thử nghĩ xem... Khi Chúa tể Hắc ám lên ngôi, liệu ngài có bận tâm một kẻ nào đó có bao nhiêu chứng chỉ Pháp thuật Thường đẳng hay bằng Pháp thuật Tận sức không? Dĩ nhiên ngài không cần... Vấn đề là kẻ đó đã làm được việc gì cho ngài và đã chứng tỏ với ngài sự tận tụy cống hiến ra sao.”

“Và anh cho là anh *có thể* sẽ làm được điều gì đó cho ngài à?” Zabini hỏi giọng gay gắt. “Mười sáu tuổi và thậm chí chưa đậu hết các chứng chỉ?”

“Chẳng phải tôi vừa nói đó sao? Có thể ngài chẳng bận tâm là tôi có đậu hết các chứng chỉ không. Có thể công việc mà ngài muốn tôi làm không phải là cái việc người ta cần có đủ chứng chỉ mới làm được,” Malfoy nói khể.

Cả Crabbe và Goyle đều ngồi há hốc mồm ra như mấy cái máng xối hình đầu thú. Pansy dăm dăm ngó xuống Malfoy như thể cô nàng chưa từng bao giờ thấy cái gì gây kinh hoàng như thế.

“Tôi nhìn thấy trường Hogwarts rồi,” Malfoy nói khi chỉ ra ngoài cửa sổ tối hù, rõ ràng muốn thêm gia vị cho cái hiệu quả mà nó vừa tạo ra. “Chúng

ta nên mặc đồng phục vào.”

Harry mãi chăm chú ngó Malfoy, nên không để ý Goyle đang với lấy cái rương của nó; khi thằng này lẳng cái rương xuống, cái rương đụng mạnh vào một bên đầu của Harry. Nó để vọt một tiếng kêu đau không kèm được, và Malfoy ngược nhìn lên cái giá để hành lý, cau mày.

Harry không ngán Malfoy, nhưng nó cũng chẳng thích thú gì lắm cái ý tưởng bị một đám Slytherin thù địch phát hiện trốn dưới tấm Áo Khoác Tàng Hình. Nước mắt còn ứa ra và cái đầu còn đau buốt, Harry rút cây đũa phép ra, cẩn thận không làm xáo trộn tấm áo khoác, và nín thở chờ đợi. May sao, Malfoy dường như quyết định là nó chỉ tưởng tượng ra tiếng kêu đó mà thôi; nó khoác áo chùng vào như những đứa khác, khóa cái rương lại, và khi xe lửa giảm tốc độ chỉ còn trườn rề rề vô sân ga, nó thắt chặt quanh cổ tấm áo choàng lữ hành mới toanh.

Harry nhìn thấy hành lang toa tàu giờ lại đông đúc người và hy vọng Hermione và Ron sẽ đem giùm hành lý của nó lên sân ga; nó bị mắc kẹt tại chỗ cho đến khi toa tàu hoàn toàn trống vắng. Sau cùng, sau cái lắc lư cuối cùng, đoàn tàu lửa dừng hẳn lại. Goyle mở tung cánh cửa và cạy vào vai u thịt bắp mà chen lấn vô một đám học sinh năm thứ hai, huých đẩy chúng giạt qua một bên; Crabbe và Zabini đi theo.

“Em ra trước đi,” Malfoy bảo Pansy, cô ả đang giơ tay ra chờ đợi như thể hy vọng Malfoy sẽ nắm lấy tay ả. “Anh chỉ muốn kiểm tra lại một thứ.”

Pansy đi ra. Giờ đây chỉ còn lại Harry và Malfoy trong khoang tàu. Mọi người đang lũ lượt đi thành hàng dài và kéo xuống sân ga tối om. Malfoy đi tới cửa khoang và buông rèm cửa xuống, để người đi ngoài hành lang không thể dòm dò vào. Xong nó cúi xuống cái rương của nó mở ra một lần nữa.

Harry dòm xuống qua mép của giá để hành lý, tìm nó càng đập mạnh hơn. Malfoy định giấu diếm Pansy cái gì? Liệu nó có sắp nhìn thấy cái vật bí mật

đã bị hỏng và rất cần thiết được sửa chữa không?

“Bất động Toàn thân!”

Thình lình, Malfoy chìa cây đũa phép của nó về phía Harry, khiến Harry bị tê liệt tức thì. Rồi như thể trong phim quay chậm, Harry té lăn cù ra khỏi giá để hành lý, rớt xuống ngay chân Malfoy, rung chuyển cả sàn tàu, đau đớn thấu xương. Tấm Áo Khoác Tàng Hình bị nó đè lên, cả thân hình nó lộ ra với hai chân co quắp lại trong tư thế quỳ mọp. Nó chẳng thể nhúc nhích được một cơ bắp nào; nó chỉ có thể trợn mắt ngó Malfoy đang ngoác miệng cười.

“Tao đoán đúng,” Malfoy hí hửng nói. “Tao nghe cái rương của Goyle đựng vô mày. Và tao nhớ đã thấy cái gì đó loáng thoáng trắng trên không trung sau khi Zabini trở lại...”

Cái nhìn của nó chần chừ một chút trên đôi giày thể thao của Harry.

“Mày chẳng hề nghe được bất cứ điều gì mà tao quan tâm đâu, Potter à. Nhưng nhân khi tao tóm được mày ở đây...”

Thế là nó đập thật mạnh vô mặt Harry. Harry cảm giác cái mũi nó bị bể, máu xịt ra khắp nơi.

“Cú đó cho cha tao. Bây giờ, để coi...”

Malfoy kéo tấm Áo Khoác Tàng Hình bị đè bên dưới thân hình bất động của Harry ra và quăng trùm lên Harry.

“Tao không tin là họ sẽ tìm ra mày trước khi tàu trở lại London,” nó nói khễ. “Hẹn gặp lại sau, Potter nhé... hoặc khỏi gặp.”

Và cố ý bước giẫm lên mấy ngón tay của Harry, Malfoy đi ra khỏi toa tàu.



THẦY SNAPE ĐẮC THẮNG

Harry không thể nhúc nhích một cơ bắp nào cả. Nó cứ nằm đó, bên dưới tấm Áo Khoác Tàng Hình, cảm thấy máu từ mũi chảy ra, nóng và ướt, loang khắp mặt. Nó lắng nghe tiếng người nói và tiếng bước chân bên kia hành lang. Ý nghĩ ngay tức thì của nó là ai đó chắc chắn sẽ kiểm tra các toa tàu trước khi đoàn tàu lại khởi hành. Nhưng cũng ngay sau đó nó nản lòng nhận ra rằng cho dù có ai đó nhìn vào toa, họ cũng không thể nhìn thấy hay nghe thấy nó. Niềm hy vọng lớn nhất của nó là ai đó sẽ bước vào toa và đập phải nó. Harry chưa bao giờ ghét Malfoy hơn cái lúc nó nằm cứng đờ ở đó, giống như một con rùa ngu xuẩn bị lật ngửa trên cái mai của mình, máu nhều vào cái miệng há hốc đến phát lợm. Nó đã tự dẫn xác vào một tình huống ngu hết chỗ nói... Và giờ đây những bước chân cuối cùng đang xa dần; mọi người đang kéo lê hành lý trên sân ga tối om phía bên ngoài; nó có thể nghe tiếng những chiếc rương cạ mặt đường ràn rạt và tiếng người chuyện trò bép xép ồm ồm.

Ron và Hermione hẳn nghĩ là nó đã ra khỏi tàu mà không đợi tụi nó. Một khi đã vào trường Hogwarts rồi và ngồi vào chỗ của mình trong Đại sảnh Đường, tụi nó sẽ ngó lên ngó xuống dãy bàn của nhà Gryffindor vài ba phút,

và cuối cùng nhận ra nó không có mặt ở đó, thì lúc đó hẳn là nó đã vượt qua nửa quãng đường quay lại London.

Nó cố gắng tạo ra một âm thanh nào đó, thậm chí một tiếng rên ư ử, mà cũng không thể được. Rồi nó sực nhớ là một số pháp sư, như cụ Dumbledore chẳng hạn, có thể ếm bùa mà không cần hô thành tiếng, thế là nó thử triệu hồi cây đũa phép đã văng ra khỏi tay nó bằng cách nhắm đi nhắm lại trong đầu mấy tiếng “*Lại đây đũa phép!*” nhưng chẳng có gì xảy ra cả.

Nó tưởng như nghe được tiếng rì rào của cây cối quanh hồ, và tiếng cú rúc vọng từ xa xa, nhưng chẳng có dấu hiệu gì là có ai đó kiểm tra các toa tàu hay thậm chí (nó hơi tự khinh mình về niềm hy vọng này) tiếng hô hoán hoảng loạn rằng Harry đã đi đâu mất rồi. Một cảm giác tuyệt vọng xâm chiếm khắp người nó khi nó tưởng tượng cảnh đoàn xe do ngựa ma kéo lăn bánh vô trường và từ một chiếc xe ngựa nào đó đang chở Malfoy vang ra tiếng cười rú dù đã được hãm bớt âm thanh, khi thăng này kể lại chuyện nó giằng Harry như tử cho Crabbe, Goyle, Zabini, và Pansy Parkinson nghe.

Đoàn tàu lửa bắt đầu lắc lư khiến Harry lăn qua một bên. Bây giờ nó ở tư thế có thể nhìn chăm chăm vào gầm ghế bụi bặm thay vì cái trần tàu. Sàn tàu bắt đầu rung chuyển khi đầu máy gầm lên khởi động. Đoàn tàu Tốc hành đang chuyển bánh ra đi mà không ai biết Harry vẫn còn ở trên tàu...

Bỗng nhiên nó cảm thấy tấm Áo Khoác Tàng Hình bay ra khỏi người và một giọng nói vang lên:

“Chào, Harry.”

Một ánh đèn đỏ nhá lên và cơ thể Harry hết đông cứng; nó đã có thể gượng ngồi lên trong một tư thế có nhân cách hơn, vội vàng dùng mu bàn tay lau máu tèm lem trên gương mặt bầm dập, rồi ngẩng đầu nhìn cô Tonks, cô đang cầm tấm Áo Khoác Tàng Hình mà cô mới gỡ lên khỏi người Harry.

“Chúng ta phải ra khỏi đây, nhanh lên,” cô nói khi cửa sổ tàu trở nên mờ

mịt hơi nước và đoàn tàu bắt đầu tiến ra khỏi sân ga. “Nào, chúng ta sẽ nhảy ra khỏi tàu.”

Harry vội vã đi theo cô Tonks ra hành lang. Cô kéo cửa xe lửa mở ra và nhảy xuống cái sân ga dường như đang trượt nhanh bên dưới hai người vì con tàu đang tăng tốc. Harry nhảy theo cô Tonks, lao đảo một tí khi chạm mặt đất, rồi đứng thẳng dậy vừa kịp lúc để thấy cái đầu máy hơi nước màu đỏ tía láng lẩy đã tăng tốc, quanh qua cua, và biến mất khỏi tầm nhìn.

Làn khí đêm lạnh lẽo làm dịu đi cơn đau nhói của cái mũi Harry. Cô Tonks đang nhìn nó; nó cảm thấy bức tức và bối rối về cái sự nó đã được phát hiện trong một tư thế buồn cười. Cô Tonks lặng lẽ trao lại nó tấm Áo Khoác Tàng Hình.

“Ai làm?”

“Draco Malfoy,” Harry thốt lên cay đắng. “Cám ơn cô đã... ơ...”

“Không có chi,” căn cứ vào những gì Harry có thể nhìn thấy trong bóng tối, thì cô Tonks vẫn đầu tóc bơ phờ, mặt mày ủ dột như cái hôm Harry gặp cô ở Hang Sốc. “Nếu em đứng yên thì tôi có thể sửa mũi cho em.”

Harry không nghĩ ý kiến đó hay lắm; nó đã có ý định đến khám mũi ở chỗ bà Pomfrey, bà y tá của bệnh thất ở trường, người mà Harry tin tưởng hơn một chút về Bùa chữa thương, nhưng nói ra thì bất lịch sự, nó đành đứng ngay đơ nhắm mắt lại.

“*Chữa lành chữa lặn,*” cô Tonks hô. Cái mũi của Harry nóng lên dễ sợ, rồi lạnh buốt. Nó giơ một bàn tay lên, cẩn thận sờ cái mũi. Dường như cái mũi đã lành.

“Cám ơn cô nhiều lắm!”

“Em nên khoác tấm áo đó lên, và chúng ta có thể đi bộ về trường,” cô Tonks nói, vẫn không hề mỉm cười. Khi Harry đã tung tấm áo khoác trùm lên người, cô Tonks vẫy cây đũa phép của mình; một sinh vật bốn chân óng ánh

bạc trông rất cừ khôi hiện ra từ đầu đũa và phi vào đêm tối.

“Có phải đó là một Thần Hộ Mệnh?” Harry hỏi, nó từng thấy cụ Dumbledore gửi thông điệp bằng cách tương tự.

“Phải, tôi đang nhận tin về lâu đài là đã đón được em, kéo người ta lo lắng. Thôi, đi nào. Chúng ta không nên nhỡn nhỡ.”

Cả hai tiến về phía con đường dẫn về tòa lâu đài.

“Làm sao cô kiếm ra em?”

“Tôi nhận thấy em chưa ra khỏi tàu và tôi biết em có tấm áo khoác đó. Tôi nghĩ có thể em đang ần núp vì một lý do nào đó. Khi nhìn thấy tấm rèm buông xuống ở cửa một toa tàu, tôi nghĩ mình nên kiểm tra.”

“À mà, cô làm gì ở đây vậy?” Harry hỏi.

“Hiện giờ tôi được cử gác ở nhà ga Hogsmeade, gọi là bảo vệ thêm cho trường,” cô Tonks nói.

“Chỉ có mình cô chốt ở đây hay là...?”

“Không, Mơ Mộng Ngổ Ngẩn, Savage, và Dawlish cũng gác ở đây nữa.”

“Dawlish, có phải đó là vị Thần Sáng đã bị cụ Dumbledore tấn công hồi năm ngoái không ạ?”

“Phải.”

Hai người lần bước đi trên con đường vắng vẻ tối om, men theo dấu của đoàn xe vừa mới chạy qua. Từ dưới tấm áo khoác, Harry liếc nhìn sang cô Tonks đi bên cạnh. Năm ngoái cô háo hức tò mò (đến mức có lúc hơi gây bức mình), cô dễ dàng phá ra cười, cô hay nói tiểu lâm. Bây giờ cô dường như già hơn và nghiêm trang hơn nhiều, và có vẻ làm lì quả quyết. Tất cả những thay đổi này có phải là hậu quả của chuyện xảy ra ở Bộ? Nó ngấm ngấm lại một cách khổ sở về việc Hermione đã đề nghị nó nên nói gì đó để an ủi cô Tonks về việc chú Sirius; rằng đó không hề là lỗi của cô ấy, nhưng Harry không thể nào mở miệng nói điều đó được. Nó chẳng hề trách cô về cái chết của chú

Sirius; cô cũng chẳng có lỗi gì hơn những người khác (và càng ít lỗi hơn cả nó) nhưng nó không thích nói về chú Sirius nếu như nó có thể tránh được. Và thế là hai người cứ nặng nề bước đi bên nhau trong im lặng. Vạt áo choàng của cô Tonks quét loạt soạt phía sau họ.

Trước giờ vẫn đi đến trường bằng xe ngựa ma kéo, Harry đã chẳng bao giờ ước lượng được khoảng cách từ trường Hogwarts đến nhà ga Hogsmeade. Cuối cùng, khi nhìn thấy mấy cây cột cao hai bên cổng trường, mỗi đỉnh cột có một con heo rừng có cánh, nó thở phào nhẹ nhõm. Nó lạnh, nó đói, và nó hăm hở bỏ lại sau lưng cái cô Tonks ử dột nó mới biết đến này. Nhưng khi đưa tay đẩy cánh cổng, thì nó nhận thấy cổng đã được khóa bằng xích.

“*Mở ra!*” Nó hô lên một cách tự tin, vừa chìa cây đuă phép vào ổ khóa, nhưng chẳng có gì xảy ra cả.

“Thần chú đó không hiệu nghiệm đối với cái này,” cô Tonks nói. “Đích thân cụ Dumbledore đã phù phép chúng.”

Harry nhìn quanh.

“Em có thể trèo qua một bức tường,” nó đề nghị.

“Không, em không thể làm vậy,” cô Tonks nói dứt khoát. “Bùa phép chống-kẻ-đột-nhập được ếm lên tất cả các bức tường. Hè này an ninh đã được tăng cường gấp một trăm lần.”

“Vậy thì,” Harry nói, bắt đầu cảm thấy bức mình về cái sự chẳng giúp đỡ được gì của cô Tonks, “em coi như sẽ phải ngủ ở ngoài này chờ đến khi trời sáng.”

“Có người ra đón em vào,” cô Tonks nói, “Nhìn kia.”

Một cái đèn lồng nhấp nhô cách tòa lâu đài không xa. Harry mừng rỡ được nhìn thấy ánh đèn đến nỗi cảm thấy nó có thể chịu đựng cả những lời phê bình khò khè của thầy Filch về sự lè mề của nó lẫn bài diễn văn thùng rỗng về việc tuân thủ giờ giấc của nó sẽ tiến triển nếu chịu khó áp dụng thường

xuyên hình phạt kẹp ngón tay. Chỉ đến khi ánh đèn vàng sáng sủa chỉ còn cách hai người chừng ba thước, và Harry đã lột tấm Áo Khoác Tàng Hình ra để lộ thân mình, nó mới nhận ra, cùng lúc với một nỗi căm ghét trào lên, cái mũi khoằm sáng bóng và mái tóc đen dài nhờn nhẫy của thầy Severus Snape.

“Ái chà chà,” thầy Snape vừa cười khẩy châm chọc, vừa rút cây đũa phép ra gõ lên ổ khóa một lần, khiến cho sợi dây xích ngoằn ngoèo rút lại như con rắn thu mình, và cánh cổng mở ra kêu kọt kẹt. “Trò xuất hiện là tốt đấy, Potter, tuy nhiên hẳn là trò đã quyết định rằng mặc đồng phục sẽ làm giảm đi giá trị ngoại hình của trò chứ gì.”

“Con không thể thay đồ, con không có cái...” Harry vừa mới mở miệng nói, thầy Snape đã ngắt lời nó.

“Không cần phải đợi đâu, cô Nymphadora à, Potter hoàn toàn... à... an toàn trong tay tôi.”

“Tôi tưởng bác Hagrid là người nhận thông báo,” cô Tonks nói, cau mày lại.

“Lão Hagrid trễ bữa tiệc khai trường, y như cậu Potter đây, cho nên tôi đã nhận thay. Và nhân tiện,” thầy Snape nói, vừa đứng lùi lại để cho Harry đi ngang qua, “tôi thích xem Thần Hộ Mệnh mới của cô.”

Thầy đóng sập cánh cổng trước mặt cô Tonks một cái rầm và gõ cây đũa phép lên sợi dây xích một lần nữa, khiến nó vươn ra, kêu xúng xèng, trở lại vị trí trước đó.

“Tôi nghĩ cô coi bộ khá hơn với con cũ,” thầy Snape nói, sự ác ý trong giọng nói của thầy không thể nào nhầm lẫn được. “Con mới coi bộ yếu.”

Khi thầy Snape quơ ngọn đèn lồng lên, Harry thoáng thấy vẻ kinh ngạc và giận dữ trên gương mặt cô Tonks. Rồi cô lại khuất chìm trong bóng tối một lần nữa.

“Tạm biệt cô Tonks,” Harry ngoái đầu chào với lại khi nó bắt đầu bước đi

về phía trường với thầy Snape. “Cám ơn cô về... mọi thứ.”

“Hẹn gặp lại nhé, Harry.”

Thầy Snape không nói gì trong một hay hai phút. Harry cảm thấy như thể cơ thể nó đang phát ra những luồng sóng căm ghét mạnh đến nỗi kể cũng lạ rằng thầy Snape không cảm thấy bị chúng đốt cháy. Nó đã không ưa được thầy Snape ngay từ lần gặp gỡ đầu tiên, nhưng qua thái độ của thầy đối với chú Sirius, thầy Snape đã tự đặt mình vào chỗ vượt quá xa cái khả năng tha thứ của Harry, mãi mãi và bất di bất dịch. Bất chấp cụ Dumbledore nói gì đi nữa, Harry đã có thì giờ suy nghĩ suốt mùa hè, và đã kết luận rằng những khích bác ác độc của thầy Snape với chú Sirius, về việc chú thì cứ ở nơi trú ẩn an toàn trong khi những người khác trong Hội Phượng Hoàng phải ra ngoài chiến đấu với Voldemort, có lẽ đã là một yếu tố có tác động mạnh khiến chú Sirius lao vào Bộ cái đêm mà chú bị giết.

Harry bám vào lý giải này, bởi vì như thế nó có thể oán trách thầy Snape, điều này khiến nó cảm thấy thỏa mãn, và cũng bởi vì nó biết rằng nếu có ai đó không thương tiếc cái chết của chú Sirius thì kẻ đó chính là người đàn ông đang rảo bước đi bên cạnh nó trong bóng tối.

“Ta cho rằng nhà Gryffindor đáng bị trừ năm mươi điểm về sự đi trễ này,” thầy Snape nói. “Và, để ta xem, trừ thêm hai mươi điểm vì bộ đồ Muggle trò đang mặc. Trò biết đấy, ta không tin bất cứ nhà nào lại bị điểm âm sớm như vậy vào đầu niên học: mọi người còn chưa bắt đầu món bánh nướng cơ mà. Có thể trò đã lập một kỷ lục đấy, Potter ạ.”

Cơn giận dữ căm ghét sôi sục bên trong người Harry và dường như cháy thành một ngọn lửa nóng đến trắng lóa, nhưng nó thà bị đông cứng trên suốt quãng đường quay trở lại London còn hơn là nói cho thầy Snape biết tại sao nó đến trễ.

“Ta nghĩ là trò muốn làm một cú xuất hiện độc đáo, đúng không?” Thầy

Snape tiếp tục. “Và vì không có sẵn xe bay nên trò quyết định là nếu xuất hiện đột ngột giữa Đại Sảnh Đường giữa chừng bữa tiệc ắt là tạo được một hiệu quả đầy ấn tượng.”

Harry vẫn làm thình, mặc dù nó tưởng như ngực nó có thể nổ tung. Nó biết thầy Snape ra đón nó là nhằm vào việc này, được hành hạ châm chích nó trong mấy phút ấy mà không bị ai nghe thấy.

Hai thầy trò đi đến bậc thềm cuối cùng và cánh cửa trước khổng lồ bằng gỗ sồi mở ra một Tiền sảnh mênh mông rợp bóng cờ, và tiếng nói cười, tiếng ly chén chạm nhau lanh canh bùng lên để chào đón hai người đi qua cánh cửa thông để mở vô Đại Sảnh Đường. Harry tự hỏi là nó có thể chuỗi trở vô trong tấm Áo Khoác Tàng Hình, để bằng cách ấy đến được chỗ ngồi của nó ở dãy bàn nhà Gryffindor mà không bị chú ý không (thiệt bất tiện là dãy bàn đó nằm ở tuốt phía cuối Đại Sảnh Đường).

Tuy nhiên, dường như đọc được suy nghĩ của Harry, thầy Snape nói, “Không mặc áo khoác. Trò cứ bước vào để cho mọi người thấy trò, ta chắc là trò muốn như vậy mà.”

Harry xoay người tại chỗ và đồng dục đi thẳng qua cánh cửa mở rộng: gì cũng được miễn là thoát được thầy Snape. Đại Sảnh Đường với bốn dãy bàn dài cho học sinh bốn nhà và một bàn dành cho giáo ban đặt ở đầu sảnh, được trang hoàng như thường lệ với những ngọn nến lơ lửng giữa không trung khiến cho những cái đĩa bên dưới lấp lánh và sáng choang. Nhưng tất cả đều nhòa nhạt lung linh đối với Harry, nó bước nhanh đến nỗi khi đã qua khỏi dãy bàn của nhà Hufflepuff rồi mới bắt đầu bị mọi người trở mắt nhìn, và khi đám học trò đứng lên để nhìn nó cho kỹ, thì nó đã tìm ra Ron và Hermione. Nó bèn đi như chạy về phía băng ghế của hai đứa bạn và chen vô ngồi giữa hai đứa nó.

“Nãy giờ bồ ở đâu?... Trời ơi, bồ đã làm gì cái mặt của bồ vậy?” Ron nói,

cũng lơ mắt nhìn Harry như mọi người xung quanh.

“Hả, cái mặt mình bị sao?” Harry nói, chụp lấy một cái muỗng và liếc nhìn cái bóng phản chiếu méo mó của chân dung nó.

“Mặt bồ bê bết máu!” Hermione nói. “Lại đây...”

Cô nàng giơ cây đũa phép lên, nói “*Tẩy sạch!*” và làm tiêu hết mấy vết máu khô.

“Cám ơn,” Harry nói, sờ sờ cái mặt giờ đây đã sạch sẽ của nó. “Cái mũi của mình trông thế nào?”

“Bình thường,” Hermione lo lắng nói. “Mà tại sao nó có thể không bình thường cơ chứ? Harry, có chuyện gì vậy? Tụi mình sợ quá!”

“Mình sẽ nói với mấy bồ sau,” Harry sáng giọng. Nó thấy rất rõ là Ginny, Neville, Dean, và Seamus đang dỏng tai nghe ngóng; ngay cả Nick Suýt Mất Đầu, con ma của nhà Gryffindor, cũng lảng vảng gần băng ghế của tụi nó mà nghe lén.

“Nhưng...” Hermione nói.

“Lúc này không được, Hermione,” Harry rầu rĩ nói, bằng một giọng đầy ngụ ý. Nó hy vọng lăm lăm là người ta sẽ đoán rằng nó vừa dính líu vô chuyện gì đó anh hùng, nếu là chuyện đương đầu với hai tên Tử Thần Thực Tử và một tên giám ngục thì càng hay. Tuy nhiên, Malfoy sẽ loan truyền câu chuyện rộng rãi hết mức có thể, nhưng biết đâu câu chuyện ấy sẽ không tới tai quá nhiều người trong nhà Gryffindor.

Nó với ngang qua Ron tính lấy hai cái đùi gà và một nắm khoai chiên, nhưng chưa kịp lấy thì chúng đã biến mất, và thay vô đó là món bánh nướng.

“Đăng nào thì bồ cũng đã lỡ buổi phân loại học sinh mới rồi,” Hermione nói, trong khi Ron thò tay lấy một miếng bánh ngọt sôcôla.

“Nón có nói gì hay ho không?” Harry hỏi, vừa lấy một miếng bánh trái cây tẩm mật.

“Thực ra thì cũng như mọi năm... khuyến nhủ chúng ta đoàn kết để đối phó với kẻ thù, đại khái như bồ đã biết rồi đấy.”

“Thầy Dumbledore có nhắc gì tới Voldemort không?”

“Chưa, nhưng thầy luôn luôn để dành bài diễn văn riêng của thầy đến cuối bữa tiệc mà. Chắc cũng không còn lâu nữa đâu.”

“Thầy Snape nói bác Hagrid đến dự tiệc trễ...”

“Bồ đã gặp thầy Snape hả? Chuyện ra sao?” Ron nói giữa những cái ngoạm như điên vô miếng bánh ngọt.

“Tình cờ chạm trán ổng,” Harry nói lảng đi.

“Bác Hagrid chỉ trễ vài phút,” Hermione nói. “Nhìn kia, bác đang vẫy tay với bồ kia, Harry.”

Harry ngược nhìn lên bàn dành cho giáo ban và nhe răng cười với bác Hagrid, bác ấy quả thực đang vẫy tay chào nó. Bác Hagrid chẳng bao giờ kiềm chế được hoàn toàn cách xử sự của mình cho đàng hoàng đứng đắn như giáo sư McGonagall - giáo viên Chủ nhiệm của Nhà Gryffindor. Cái đầu của bà nhô lên tới đâu đó khoảng giữa vai và cùi chỏ của bác Hagrid, bởi vì hai người đang ngồi cạnh nhau, và giáo sư McGonagall đang tỏ vẻ không tán thành cái kiểu chào hỏi hơi bị nồng nhiệt này. Harry ngạc nhiên thấy giáo viên môn Chiêm Tinh, cô Trelawney, đang ngồi sát bên cạnh bác Hagrid; hiếm khi nào thấy bà rời khỏi căn phòng trên cái tháp, và Harry chưa bao giờ thấy bà trong những bữa tiệc khai trường trước đây. Trông bà vẫn quái dị như hồi nào tới giờ, lấp lánh những chuỗi đeo lòng thòng và khăn quàng dài lượt thượt, hai mắt được cặp kính khuếch đại cho đến kích thước khổng lồ. Vì luôn luôn coi giáo sư Trelawney như một loại thầy bói bịp, Harry đã sừng sốt khi khám phá ra vào cuối niên học trước, rằng chính bà là người đã phán ra cái lời tiên tri đã trở thành nguyên nhân khiến Chúa tể Voldemort giết cha mẹ Harry và tấn công chính Harry. Sự hiểu biết này khiến nó càng ít háo hức

xum xoe quanh bà, và thật may phước, năm nay nó bỏ học môn Chiêm Tinh. Hai con mắt như đèn hiệu của bà Trelawney đảo vòng về hướng Harry; nó vội vàng nhìn thác qua hướng bàn ăn nhà Slytherin. Draco Malfoy đang làm điệu bộ kịch câm diễn tả động tác đập bể một cái mũi giữa tiếng vỗ tay hoan hô và tiếng cười khành khạch. Harry cup mắt lại ngó cái bánh trái cây tẩm mật của nó, ruột gan lại sôi lên. Nó phải đánh đổi cái gì đây để được đấu tay đối với Malfoy một phen...

“Thế giáo sư Slughorn muốn gì?” Hermione hỏi.

“Muốn biết thực sự thì chuyện gì đã xảy ra ở Bộ,” Harry nói.

“Ông ấy và tất cả mọi người ở đây,” Hermione khịt khịt mũi nói. “Thiên hạ tra vấn tụi này suốt hành trình trên tàu, đúng không Ron?”

“Ừ,” Ron nói. “Tất cả đều muốn biết liệu bồ có phải là ‘Kẻ được chọn’ không...”

“Cái đề tài đó được thảo luận rất nhiều, thậm chí trong giới ma,” Nick Suýt Mất Đầu chen ngang, vừa cúi cái đầu chỉ còn dính toòng teng về phía Harry khiến cho cái đầu lắc lìa một cách đe dọa trên nếp cổ áo. “Tôi thì được coi như một thứ có uy tín về vấn đề Potter; ai cũng biết chuyện chúng ta thân thiết với nhau. Tôi đã khẳng định với cộng đồng ma là tôi sẽ không quấy rầy cậu để dò la thông tin, tuy nhiên, tôi nói với họ là ‘Harry Potter biết cậu ấy có thể giải bày tâm sự với tôi mà tin cậy tuyệt đối. Tôi thà chết chứ không phản bội lòng tin của cậu ấy.’”

“Nói vậy thì cũng huề tiền, bởi vì ông đã chết mất tiêu rồi còn đâu,” Ron nhận xét.

“Một lần nữa, cậu lại cho thấy sự nhạy bén của một cái riu cùn,” Nick Suýt Mất Đầu nói bằng giọng bị xúc phạm ghê gớm, rồi ông trôi lên trên không trung và lướt về phía đầu kia của cái bàn nhà Gryffindor vừa đúng lúc cụ Dumbledore đứng dậy từ bàn ăn của giáo ban. Tiếng nói tiếng cười đang

vang khắp Sân Đường hầu như lắng xuống ngay tức thì.

“Chúc các trò buổi tối tuyệt vời nhất!” Cụt nói, miệng cười tươi, tay dang rộng như thể muốn ôm hết cả Sân Đường.

“Tay của thầy bị sao vậy?” Hermione há hốc miệng thắc mắc.

Cô bé không phải là người duy nhất để ý. Bàn tay phải của cụt Dumbledore đã bị thâm đen và có vẻ như đã chết vào cái đêm mà cụt đến đón Harry ở gia đình Dursley. Tiếng xì xào nổi lên khắp phòng; cụt Dumbledore, suy diễn đúng những lời xì xào đó, chỉ mỉm cười và rũ ống tay áo màu vàng tía che phủ vết thương.

“Không có gì đáng lo lắng cả,” cụt ung dung nói. “Nào... các học sinh mới, ta mừng đón các trò vào trường, và các học sinh cũ, ta mừng đón các trò trở lại trường! Một năm học nữa với đầy đủ giáo dục về pháp thuật đang chờ các trò...”

“Bàn tay của thầy đã như vậy từ khi mình gặp thầy hồi mùa hè,” Harry thì thầm với Hermione. “Nhưng mình tưởng đâu giờ này thầy đã chữa lành nó rồi chứ... hay bà Pomfrey đáng ra đã phải chữa lành cho thầy rồi chứ.”

“Trông có vẻ như bàn tay đã chết,” Hermione nói, với một vẻ buồn nôn. “Nhưng có một số thương tích không thể chữa lành được... những lời nguyền xưa... và có những thứ thuốc độc không có thuốc giải...”

“... và thầy Filch, giám thị của chúng ta, đã nhờ tôi nói rằng có một sự cấm ngặt bất cứ món đồ chơi giỡn nào xuất xứ từ cửa hàng gọi là *Phù Thủ Wĩ Wái Của Weasley*”.

“Những ai muốn chơi cho đội Quidditch của các nhà nên ghi danh với giáo sư hướng dẫn của nhà mình như thông lệ. Chúng ta cũng đang tìm một nhà bình luận Quidditch mới, thủ tục như trên.”

“Năm học này chúng ta hân hoan chào đón một thành viên mới trong giáo ban, Giáo sư Slughorn,” thầy Slughorn đứng dậy, cái đầu hói của thầy sáng

bóng lên trong ánh nến, cái bụng bự quá khổ của thầy đổ bóng xuống mặt bàn. “Đây là đồng nghiệp của tôi trước đây, ông đã đồng ý phục hồi vị trí cũ của mình là một bậc thầy Độc Dược.”

“Độc Dược à?”

“Độc Dược?”

Tiếng hỏi nhau vang khắp Sân Đường vì người ta thắc mắc liệu mình nghe có đúng không.

“Độc Dược hả?” Ron và Hermione nói cùng một lúc, cùng quay lại nhìn Harry chăm chăm. “Nhưng bồ nói là...”

“Đồng thời giáo sư Snape,” cụ Dumbledore cất giọng cao hơn để lời cụ át đi những tiếng xì xầm, “sẽ nhận dạy bộ môn Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám.”

“Không!” Harry nói to đến nỗi nhiều cái đầu quay về phía nó. Nó chẳng bận tâm. Nó đang trừng trừng ngó lên bàn giáo ban, tức như bị bò đá. Làm sao mà thầy Snape lại được giao cho bộ môn Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám trong thời buổi này chứ? Chẳng phải ai cũng biết rằng cụ Dumbledore đã không tin tưởng giao cho thầy ấy công việc đó suốt bao nhiêu năm nay sao?

“Nhưng Harry à, bồ nói là thầy Slughorn sắp dạy môn Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám cơ mà!” Hermione nói.

“Mình cứ tưởng vậy!” Harry nói, vất óc nhớ lại có khi nào cụ Dumbledore đã nói với nó điều này không, nhưng bây giờ nghĩ lại, nó không thể nào nhớ ra cụ Dumbledore có từng nói với nó là thầy Slughorn sẽ dạy cái gì.

Thầy Snape, người ngồi ngay bên phải cụ Dumbledore, đã không buồn đứng dậy đáp lễ khi tên thầy được nêu lên; thầy chỉ giơ một bàn tay lên uể oải ghi nhận tiếng vỗ tay hoan hô vang lên từ bàn ăn của nhà Slytherin, tuy vậy, Harry chắc chắn là nó đã phát hiện ra cái vẻ đắc thắng trên gương mặt mà nó ghét cay ghét đắng.

“Chà, có một điều lành,” nó nói một cách hần học, “thầy Snape sẽ ra đi vào cuối năm học.”

“Ý bồ muốn nói gì?” Ron hỏi.

“Cái môn đó xúi quẩy. Không ai dạy môn đó mà ở lại trường quá một năm... Trên thực tế thầy Quirrell chết khi đang dạy... về phần mình, mình sẽ cầu khẩn cho có thêm một cái chết nữa...”

“Harry!” Hermione kêu lên, giọng sừng sốt và quở trách.

“Có thể thầy ấy chỉ cần quay lại dạy môn Độc Dược vào cuối niên học,” Ron nói với giọng biết điều. “Có thể cái ông Slughorn đó sẽ không muốn ở lại dạy lâu dài. Như thầy Moody đâu có ở lại.”

Cụ Dumbledore đăng hăng. Harry, Ron, và Hermione không phải là những đứa duy nhất đang nói chuyện; cả Đại sảnh Đường đã nổ bùng ra tiếng chuyện trò râm ran về cái tin thầy Snape cuối cùng đã đạt được tâm nguyện của thầy. Dường như không biết đến tính chất gây xúc động của cái tin mà cụ vừa phổ biến, cụ Dumbledore không nói gì thêm về việc bổ nhiệm nhân sự trong giáo ban, cụ chờ vài giây cho có sự im lặng hoàn toàn rồi tiếp tục nói.

“Giờ đây, như mọi người trong Sảnh Đường này đều biết, chúa tể Voldemort và đồ đệ hần lại một lần nữa tung hoành công khai và đang tăng cường lực lượng.”

Sự im lặng dường như trở nên ngột ngạt và căng thẳng khi cụ Dumbledore nói. Harry liếc sang Malfoy. Malfoy lúc ấy không nhìn cụ Dumbledore, mà đang dùng cây đũa phép khiến cái nĩa của nó bay lơ lửng giữa không trung, như thể nó thấy lời lẽ của vị hiệu trưởng chẳng đáng cho nó để lọt vào tai.

“Tôi không thể nhấn mạnh đầy đủ sự nguy hiểm của tình thế hiện nay, và sự cần trọng mà mỗi người trong chúng ta ở trường Hogwarts cần phải có để bảo đảm chúng ta được an toàn. Tòa lâu đài đã được củng cố phòng thủ Pháp thuật vững chắc trong mùa hè, chúng ta được bảo vệ bằng những cách thức

mới và mạnh hơn, nhưng chúng ta vẫn phải đề phòng hết sức cẩn thận sự cầu thả vô ý về phía học sinh và giáo ban. Vì vậy thầy khuyên các trò nên tôn trọng bất cứ giới hạn an ninh nào mà các thầy cô giáo có thể áp đặt lên các trò, cho dù các trò có thấy khó chịu thế nào đi nữa - đặc biệt, điều lệ nội quy các trò không được ra khỏi giường vào ban đêm. Thầy kêu gọi các trò, nếu nhận thấy bất cứ điều gì khác lạ hay đáng ngờ bên trong lẫn bên ngoài tòa lâu đài, các trò hãy báo ngay lập tức cho một người trong giáo ban. Thầy tin tưởng các trò luôn luôn xử sự với ý thức cao nhất về sự an toàn của chính các trò và của những người khác.”

Đôi mắt xanh của cụ Dumbledore lướt qua khắp đám học sinh trước khi cụ mỉm cười một lần nữa.

“Nhưng bây giờ, chẵn êm nệm ấm đang chờ các trò, thoải mái và ấm áp như các trò có thể mơ ước, và thầy biết ưu tiên số một của các trò là được nghỉ ngơi thật tốt để chuẩn bị cho bài học ngày mai. Cho nên chúng ta hãy chúc nhau ngủ ngon. Pip pip!”

Cùng với âm thanh ràn rạt điếc tai như mọi khi là những băng ghế bị đẩy ra sau và hàng trăm học sinh bắt đầu rờn rần kéo nhau ra khỏi Đại sảnh Đường đi về phía phòng ngủ của chung. Harry, chẳng việc gì phải vội đi cùng cái đám đông cứ trở mắt nhìn nó, cũng không cần phải đến gần Malfoy vừa đủ để cho phép nó kể lại câu chuyện đập bể cái mũi, cứ cà rề lại phía sau, làm bộ cột lại giày giầy, nhường cho hầu hết học sinh nhà Gryffindor kéo ra trước. Hermione đã lao đi trước để làm nhiệm vụ huynh trưởng của mình là chặn dắt đàn em năm thứ nhất, nhưng Ron nán lại với Harry.

“Thực ra thì có chuyện gì với cái mũi của bồ?” Ron hỏi, khi hai đứa đã cách khá xa cái đám đông đang kéo ra khỏi Sảnh Đường, và ở ngoài tầm nghe ngóng của bất cứ ai.

Harry kể cho Ron nghe. Ron không phá ra cười là cả một bằng chứng

hùng hồn cho tình bạn vĩ đại giữa tụi nó.

“Mình thấy Malfoy làm điệu bộ nhái cái gì đó liên quan đến cái mũi,” Ron rầu rầu nói.

“Ừ, mà thôi, hơi đâu mà bận tâm,” Harry cay đắng nói. “Chỉ cần nghe điều mà nó nói trước khi nó phát hiện ra mình ở đó...”

Harry những tưởng Ron sẽ sững sốt trước lời khoác lác của Malfoy. Thế nhưng, với thái độ mà Harry cho là đơn thuần ngoan cố, Ron chẳng xúc động tí nào.

“Thôi đi, Harry, nó chỉ khoe mẽ với con nhỏ Parkinson... Kè-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy giao cho nó cái thứ sứ mạng gì chứ?”

“Làm sao bồ biết chắc được là Voldemort không cần ai nằm vùng trong trường Hogwarts? Đó sẽ là chuyện đầu tiên...”

“Ta ước gì con đừng nói ra cái tên đó nữa, Harry à,” một giọng nói đang đến gần tụi nó từ phía sau. Harry ngoảnh lại nhìn và thấy bác Hagrid đang lắc đầu.

“Thầy Dumbledore gọi đúng cái tên đó,” Harry bướng bỉnh nói.

“Ừ, thôi, đó là cụ Dumbledore mà, đúng hông?” Bác Hagrid nói với giọng bí ẩn. “Mà sao con đến trễ vậy, Harry? Bác lo quá.”

“Con bị mắc kẹt trên tàu lửa,” Harry nói. “Còn bác, sao cũng đến trễ?”

“Bác bận lo cho Grawp,” bác Hagrid vui vẻ nói. “Thỉnh thoảng lạc đường. Bây giờ nó đã có một ngôi nhà mới trên núi, cụ Dumbledore bố trí cho nó - một cái hang đẹp. Ở đó nó sung sướng hơn nhiều so với hồi ở trong rừng. Anh em bác đã chuyện trò tán dóc với nhau.”

“Vậy hả?” Harry nói, cố tránh nhìn vào mắt Ron; lần cuối cùng nó gặp người em cùng mẹ khác cha của bác Hagrid thì đó một người khổng lồ cục cằn có tài nhổ bật gốc cây, vốn từ vừng tổng cộng chừng năm từ, mà trong số đó có hai từ ông ta không thể phát âm rõ ràng.

“Ờ phải, chú ấy thiệt là tiến bộ,” bác Hagrid nói giọng tự hào. “Tụi con sẽ ngạc nhiên cho coi. Bác đang nghĩ đến chuyện huấn luyện chú ấy làm trợ lý.”

Ron khịt mũi hơi to, nhưng xoay sở làm như thể đó chỉ là một cái nhảy mũi. Bây giờ ba bác cháu đang đứng bên cạnh cánh cửa chính bằng gỗ sồi.

“Thôi thì, hẹn gặp các con vào ngày mai, bài học đầu tiên bắt đầu ngay sau bữa ăn trưa. Các con tới sớm một tí để còn chào con Buck - ý là con Witherwings!”

Giơ một bàn tay lên vui vẻ vẫy chào tạm biệt, bác Hagrid hướng ra cửa đi vào bóng đêm. Harry và Ron nhìn nhau. Harry có thể nói Ron cũng đang trải qua cái cảm giác chùng xuống như chính nó.

“Bồ không theo học lớp Chăm sóc Sinh vật Huyền bí nữa, phải không?”

Ron lắc đầu. “Và bồ cũng không hả?”

Harry cũng lắc đầu.

“Và Hermione,” Ron nói, “nó có học không?”

Harry lại lắc đầu một lần nữa. Nó không muốn nghĩ xem bác Hagrid sẽ nói gì khi nhận ra cả ba đứa học trò cứng đầu bỏ môn học của bác.



HOÀNG TỬ LAI

Harry và Ron gặp lại Hermione trong phòng sinh hoạt chung trước bữa điểm tâm vào sáng hôm sau. Hy vọng kiếm được sự ủng hộ cho giả thuyết của mình, Harry kể ngay cho Hermione những gì nó đã nghe lóm Malfoy nói trên tàu Tốc hành Hogwarts.

Nhưng trước khi Hermione có thể nói điều gì thì Ron đã xen vào: “Chẳng qua nó chỉ khoe mẽ với Parkinson thôi, đúng không?”

“Ồ,” Hermione nói không chắc chắn lắm, “mình không biết... Có vẻ như Malfoy tự làm cho mình có vẻ quan trọng hơn chính thực chất của nó... nhưng chuyện đó thì hơi quá...”

“Đúng vậy,” Harry nói, nhưng nó cũng chẳng thể triển khai ý kiến xa hơn được, vì có quá nhiều người đang cố tình nghe ngóng nó chuyện trò, ấy là không kể đến cái sự cứ nhìn nó chòng chọc và che miệng thì thầm bàn tán về nó.

“Chỉ chỏ là thô lỗ,” Ron nạt một thằng bé đặc biệt xinh xắn của năm thứ nhất khi tụi nó nối đuôi nhau để chui qua cái lỗ chân dung. Thằng bé vừa che miệng rù rì cái gì đó với đứa bạn lập tức đỏ mặt tía tai và té lộn qua khỏi cái lỗ trong cơn hoảng hốt.

Ron khúc khích cười. “Mình khoái làm đàn anh năm thứ sáu quá. Và tụi mình sẽ có nhiều thì giờ rảnh hơn trong năm nay. Nguyên một lô tiết học trống để mình có thể chỉ cần ngồi đây mà xả hơi.”

“Chúng ta sẽ cần thời gian đó để nghiên cứu, Ron à!” Hermione nói, khi cả hai bắt đầu đi xuống hành lang.

“Ừ, nhưng không phải bữa nay,” Ron nói. “Mình tính bữa nay là một ngày nghỉ thẳng căng.”

“Khoan đã!” Hermione nói, vừa vung ra một cánh tay để chặn lại một học sinh năm thứ tư đang đi ngang qua, cậu này đang cố chen đẩy Hermione để vượt lên trước, trong tay cầm chắc một cái đĩa màu xanh vỏ chanh.

“Đĩa Quăng Răng Nanh bị cấm, đưa nó đây.” Hermione nghiêm nghị nói với thằng nhỏ. Thằng nhỏ cúi kính giao nộp cái đĩa quăng đang găm gù, rồi lách qua khỏi cánh tay Hermione, và nhập vào đám bạn của mình. Ron đợi nó đi khuất rồi mới giật mạnh cái đĩa ra khỏi tay Hermione.

“Xuất sắc, lâu nay mình vẫn muốn có một cái như vậy.”

Sự phản đối của Hermione bị nhấn chìm trong tiếng cười khúc khích rất to; hiển nhiên Lavender Brown thấy lời bình của Ron rất ư thú vị. Cô ả tiếp tục cười khi đã đi ngang qua tụi nó, vừa liếc nhìn lại Ron. Ron trông có vẻ cũng hơi hài lòng với chính mình.

Tấm trần của Đại Sân Đường màu xanh trong êm ả và được điểm xuyết bằng những dải mây mỏng manh lãng đãng, tựa như những ô vuông trời được nhìn qua cửa sổ có chấn song. Trong khi tụi nó ăn cháo với trứng và thịt muối, Harry và Ron kể cho Hermione nghe về cuộc nói chuyện khiến tụi nó bối rối vào đêm hôm trước với bác Hagrid.

“Nhưng bác ấy đâu có thể cứ mong tụi mình tiếp tục học môn Chăm sóc Sinh vật Huyền bí được!” Hermione nói, có vẻ khổ tâm. “Mình muốn nói là, có hồi nào... đũa nào trong tụi mình tỏ ra... mấy bồ biết đó... nhiệt tình đâu?”

“Ừ mà, vậy đó,” Ron nói, vừa nuốt nguyên một cái trứng chiên. “Tụi mình là những đứa đã gắng hết sức trong lớp tại vì tụi mình yêu mến bác Hagrid. Nhưng bác lại tưởng là tụi mình khoái cái môn nhảm nhí đó. Mấy bồ có nghĩ là có ai lại đi học môn đó ở cấp Pháp thuật Tận sức không?”

Cả Harry lẫn Hermione đều không trả lời; câu trả lời chẳng cần thiết. Tụi nó biết quá rõ rằng không ai vào năm thứ sáu lại muốn tiếp tục môn Chăm sóc Sinh vật Huyền bí. Tụi nó tránh ánh mắt của bác Hagrid và chỉ đáp lại cái vẫy tay chào nồng nhiệt của bác bằng một nửa nhiệt tình khi bác rời bàn ăn giáo ban khoảng mười phút sau đó.

Sau khi ăn xong, tụi nó vẫn ở lại trong lâu đài, chờ giáo sư McGonagall đi xuống từ bàn ăn của giáo ban. Việc phân phát thời khóa biểu năm nay hơi phức tạp hơn mọi năm, bởi vì giáo sư McGonagall trước tiên cần xác định rằng mọi người đã đạt được thứ hạng cần thiết trong kỳ thi Pháp thuật Thường đẳng để tiếp tục theo học những môn họ chọn để thi Pháp thuật Tận sức.

Hermione nhanh chóng được thông qua với các môn Bùa Phép, Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám, Biến Hình, Thảo Dược, Số Học, Cổ Ngữ Runes, và Độc Dược, và phóng vọt đi đến tiết đầu tiên của lớp Runes cổ đại mà không cần tốn thêm công sức gì nữa. Neville mất nhiều thì giờ hơn để sắp xếp đầu ra đó; gương mặt tròn quay của nó hết sức căng thẳng khi giáo sư McGonagall ngó xuống hồ sơ của nó và tham khảo kết quả Pháp thuật Thường đẳng.

“Thảo Dược, tốt,” bà nói. “Giáo sư Sprout sẽ vui mừng gặp lại trò với điểm ‘Xuất sắc’ trong chứng chỉ Pháp thuật Thường đẳng. Và trò đạt yêu cầu theo học tiếp lớp Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám với điểm ‘Vượt quá kỳ vọng’. Nhưng có vấn đề ở môn Biến hình. Ta rất tiếc, Longbottom à, nhưng điểm ‘Chấp Nhận được’ thực ra không đủ để tiếp tục lớp này ở bậc Pháp

thuật Tận sức. Ta chỉ sợ là con không thể theo kịp bài tập trong khóa học.”

Neville cúi gục đầu. Giáo sư McGonagall ngó nó qua cặp kính vuông của bà.

“Nhưng tại sao con muốn tiếp tục học môn Biến Hình? Ta chưa bao giờ có cảm tưởng là con đặc biệt say mê môn học này.”

Neville tỏ vẻ khổ sở và lăm bắm cái gì đó rằng, “Bà nội muốn.”

“Hừm,” giáo sư McGonagall khụt khịt mũi. “Đã tới lúc bà nội của trò phải biết tự hào về đứa cháu mà bà ấy có, chứ không phải đứa cháu mà bà ấy nghĩ là bà ấy nên có - đặc biệt là sau những gì xảy ra ở Bộ.”

Neville đỏ mặt và chớp chớp mắt bối rối; trước đây giáo sư McGonagall chưa bao giờ thốt lời khen ngợi nào đối với nó.

“Ta rất tiếc, Longbottom à, nhưng ta không thể để cho trò vào học lớp Pháp thuật Tận sức của ta. Tuy nhiên, ta thấy trò có điểm ‘Vượt quá Kỳ vọng’ ở môn Bùa Phép - tại sao trò không thử học lớp Bùa Phép cấp Tận sức?”

“Bà nội con cho rằng Bùa phép là một sự lựa chọn dễ dãi,” Neville lại nói lí nhí.

“Hãy học môn Bùa Phép,” giáo sư McGonagall nói, “và ta sẽ gởi cho chị Augusta một dòng nhắc chị rằng không thể chỉ vì chị thi rớt môn Bùa Phép trong kỳ thi Pháp thuật Thường đẳng mà môn học ấy trở nên không đáng học một cách không cần thiết.”

Nhẹ mím cười với nét mặt rạng rỡ lên trong vẻ bán tín bán nghi của Neville, giáo sư McGonagall gõ nhẹ đầu cây đũa phép của bà lên cái thời khóa biểu còn để trống và đưa cho Neville, bây giờ cái thời khóa biểu đã đầy đủ chi tiết về các lớp học.

Giáo sư McGonagall tiếp đến làm việc với Parvati Patil, cô bé này trước tiên hỏi ngay là thầy Firenze, chàng Nhân Mã đẹp trai, có còn dạy môn

Chiêm Tinh không.

“Thầy ấy và giáo sư Trelawney cùng chia lớp dạy trong năm học này,” giáo sư McGonagall nói, trong giọng nói của bà có ẩn ý không tán thành việc đó; ai cũng biết là bà coi thường môn Chiêm Tinh. “Năm thứ sáu sẽ do giáo sư Trelawney dạy.”

Năm phút sau đó Parvati khởi hành đến lớp Chiêm Tinh với vẻ hơi bị cụt hứng.

“Vây là, Potter, Potter...” giáo sư McGonagall nói, vừa tham khảo những ghi chép trong sổ tay của bà rồi quay qua nói với Harry. “Bùa Phép, Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám, Thảo Dược, Biến Hình... tất cả đều tốt. Ta phải nói, ta hài lòng với điểm Biến hình của trò, Potter à, rất hài lòng. Nhưng tại sao trò không xin tiếp tục học môn Độc Dược? Ta tưởng tham vọng của trò là trở thành một Thần Sáng kia mà?”

“Thưa giáo sư, đúng vậy. Nhưng cô đã nói với con là cần phải có điểm ‘Xuất sắc’ trong kỳ thi Pháp thuật Thường đẳng.”

“Và trò cần điểm đó khi giáo sư Snape dạy bộ môn đó. Tuy nhiên, giáo sư Slughorn thì hoàn toàn vui vẻ chấp nhận học sinh vào lớp Độc Dược với điểm ‘Vượt quá Kỳ vọng’ trong kỳ thi Pháp thuật Thường đẳng. Vậy trò có muốn tiếp tục học môn Độc Dược không?”

“Dạ có,” Harry nói, “nhưng con đã không mua sách hay nguyên liệu hay bất cứ cái gì...”

“Ta dám chắc là giáo sư Slughorn có thể cho trò mượn một ít,” giáo sư McGonagall nói. “Rất tốt, Potter à, đây là thời khóa biểu của trò. À, nhân tiện, hai mươi ứng cử viên tràn trề hy vọng đã ghi danh vào đội bóng Quidditch của nhà Gryffindor. Ta sẽ chuyển danh sách cho trò đúng thời hạn để trò có thể lên lịch tuyển chọn khi nào rảnh rồi.”

Vài phút sau, Ron cũng được thông qua những môn học tương tự như

Harry, và cả hai cùng rời bàn ăn với nhau.

“Coi nè,” Ron khoái chí nói, vừa chăm chú xem cái thời khóa biểu của nó, “bây giờ tụi mình có ba tiết trống... và một tiết trống sau giờ giải lao... và sau bữa ăn trưa... *Xuất sắc!*”

Tụi nó trở về phòng sinh hoạt chung đang trống vắng, ngoại trừ nửa tá học sinh năm thứ bảy, gồm cả Katie Bell, thành viên duy nhất còn sót lại của đội Quidditch nhà Gryffindor đầu tiên mà Harry gia nhập hồi năm thứ nhất.

“Chị đã nghĩ là em thế nào cũng được cái đó, giỏi lắm,” Katie gọi với qua, chỉ vào cái huy hiệu đội trưởng đeo trên ngực áo Harry. “Nhớ cho chị biết bao giờ em tuyển quân nhé!”

“Đừng giả nai đi,” Harry nói, “chị đâu cần thi tuyển nữa, em đã xem chị chơi suốt năm năm trời...”

“Em đừng bắt đầu kiểu đó,” Katie nói giọng cảnh cáo. “Bởi vì em biết quá mà, còn có người giỏi hơn chị rất nhiều. Từ trước tới nay các đội bóng giỏi thường bị hỏng chỉ vì đội trưởng cứ giữ lại mấy gương mặt cũ, hay đưa bạn bè bồ bịch vô...”

Ron có vẻ hơi khó chịu và bắt đầu chơi với cái đĩa quăng có răng nanh mà Hermione đã tịch thu của một học sinh năm thứ tư. Cái đĩa bay vòng quanh căn phòng sinh hoạt chung và tìm cách tấp cái khăn trải bàn. Crookshanks đôi đôi mắt vàng khè theo cái đĩa và rít lên khi cái đĩa bay đến gần.

Một giờ sau tụi nó bắt đầu rời khỏi căn phòng sinh hoạt chung tràn nắng ấm để đến lớp học Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám ở dưới đó bốn lầu. Hermione đã đứng sắp hàng đợi bên ngoài, ôm đầy tay những cuốn sách nặng ịch và tỏ vẻ như bị ngược đãi.

“Tụi này bị giao quá nhiều bài tập tiếng Runes,” cô nàng lo lắng nói khi Harry và Ron nhập bọn. “Một bài luận dài ba tấc tám, hai bài dịch, và mình phải đọc hết mấy cuốn này vào thứ tư!”

“Đáng đời!” Ron ngáp.

“Bồ hãy đợi đấy,” cô nàng phần uất nói. “Mình cá là thầy Snape cũng sẽ ra cả đồng bài tập.”

Cánh cửa phòng học mở ra trong lúc Hermione đang nói, và thầy Snape bước ra hành lang, gương mặt tai tái của thầy vẫn như từ trước đến giờ được khuôn trong hai bức rèm tóc đen nhờn bóng vuốt tét qua hai bên má. Đám học sinh đang xếp hàng lập tức im lặng như tờ.

“Vào lớp,” thầy nói.

Harry nhìn quanh khi tụi nó bước vào phòng. Thầy Snape đã áp đặt cá tính của thầy lên căn phòng; nó trở nên âm u hơn bình thường, vì các tấm màn đã được kéo lại để che các cửa sổ, căn phòng chỉ được thắp sáng bằng ánh nến. Mấy bức tranh mới trang trí trên tường, nhiều bức vẽ cảnh người ta tỏ ra đau đớn, bày ra trắng trợn những vết thương ghê rợn và những phần cơ thể bị biến dạng một cách kỳ lạ. Không đứa học trò nào nói gì khi cả đám ngồi xuống, nhìn quanh những bức tranh rùng rợn tối tăm.

“Ta chưa yêu cầu các trò lấy sách ra,” thầy Snape nói, vừa đóng cửa và di chuyển đến sau bàn giáo viên, đứng quay mặt về phía lớp học; Hermione vội vã nhét quyển *Đối Diện với Vô Diện* trở vô túi xách và nhét xuống gầm ghế. “Ta muốn nói đôi lời với các trò, và ta muốn các trò hết sức chăm chú lắng nghe.”

Đôi mắt đen của thầy đảo qua những gương mặt ngược lên của lũ học sinh, nấn ná lâu hơn chừng một phần giây trên gương mặt Harry so với mặt của những đứa khác.

“Tính đến nay các trò đã có năm giáo viên dạy bộ môn này, ta tin vậy.”

Ông tin vậy như thể ông không thấy tất cả họ đến rồi đi, ông Snape ạ, hy vọng ông sẽ là kẻ tiếp theo. Harry nghĩ một cách hẩn học.

“Lẽ đương nhiên, tất cả những giáo sư này đều có phương pháp và ưu thế

riêng. Trong bối cảnh rối rắm ấy ta sẽ rất ngạc nhiên nếu tất cả các trò xoay sở theo kịp bài vở lớp Pháp thuật Tận sức, đều là những bài vở cao cấp.”

Thầy Snape bắt đầu đi quanh phòng học, nói bằng một giọng nhỏ hơn; cả lớp phải ngong cổ lên dõi theo ông.

“Nghệ thuật Hắc ám,” thầy Snape nói, “là phong phú, đa dạng, luôn luôn biến đổi và bất diệt. Chiến đấu với nghệ thuật hắc ám cũng giống như chiến đấu với một quái vật nhiều đầu, mà mỗi lần trên một cái cổ bị đứt đầu sẽ mọc lên ngay một cái đầu khác, dữ dội hơn, khôn ngoan hơn cái đầu trước. Các trò đang chiến đấu với cái đó, cái bất định, biến hóa, không thể tiêu diệt được.”

Harry ngó chăm chăm thầy Snape. Chắc chắn việc coi Nghệ thuật Hắc ám như một kẻ thù nguy hiểm là một chuyện, còn nói về nghệ thuật Hắc ám với một giọng trù mến yêu thương, như thầy Snape đang làm đây, lại là một chuyện khác.

“Sự phòng chống của các trò,” thầy Snape nói tiếp, giọng lớn hơn một chút, “vì vậy phải linh hoạt và sáng tạo như chính cái nghệ thuật mà các trò muốn tiêu diệt. Những bức tranh này - thầy chỉ vài bức tranh khi bước ngang qua - “trình bày khá đúng về những gì xảy ra cho những ai bị trúng phải, thí dụ, Lời nguyên Hành Hạ,” (thầy vẫy một bàn tay về phía một phù thủy rõ ràng đang rên xiết trong thống khổ), “cảm nhận Nụ hôn Giám ngục,” (một pháp sư nằm co quắp đôi mắt dờ dẩn, lún vô trong tường), “hay khiêu khích phải sự hung hăng của bọn Âm binh,” (một vũng máu trên mặt đất).

“Vậy có ai từng nhìn thấy Âm binh chưa?” Parvati Patil cất lên giọng the thé. “Có đúng là có chúng không, có phải kẻ ấy đang sử dụng chúng không?”

“Chúa tể Hắc ám đã từng sử dụng Âm binh trong quá khứ,” thầy Snape nói, “có nghĩa là các trò nên khôn ngoan mà nghĩ rằng ông ấy có thể sẽ sử dụng chúng trở lại. Bây giờ...”

Thầy lại bắt đầu đi vòng qua phía bên kia phòng học để trở lại bàn giáo

viên, và một lần nữa, lũ học trò ngó theo thầy bước đi, vạt áo choàng phồng lên phía sau lưng.

“... ta tin các trò là những người hoàn toàn mới mẻ trong việc sử dụng thần chú không lời. Vậy thuận lợi của thần chú không lời là gì?”

Bàn tay của Hermione giơ thẳng lên không trung. Thầy Snape thung thủng nhìn quanh xem còn ai nữa giơ tay, để biết chắc là chẳng có sự lựa chọn nào khác, trước khi sẵn giọng bảo:

“Tốt lắm... Cô Granger?”

“Đối thủ của ta không có được sự báo trước về loại Pháp thuật mà ta sắp thực hiện,” Hermione nói, “điều này cho ta một phần giây ưu thế.”

“Một câu trả lời hầu như sao y từng lời trong cuốn sách *Thần Chú Căn Bản, Lớp 6*,” thầy Snape nói chẳng nường nhẹ chút nào (ở góc phòng, Malfoy cười khẩy), “nhưng đúng về căn bản. Phải, những pháp sư tiên tiến trong việc sử dụng pháp thuật mà không cần hô to thần chú đạt tới một trình độ đáng ngạc nhiên trong cách ếm bùa của họ. Không phải tất cả các pháp sư đều có thể làm được điều này, đương nhiên; đó là vấn đề tập trung và sức mạnh trí tuệ mà một số...” ánh mắt lờm lờm của thầy lớn vờn một cách hiểm độc trên gương mặt Harry một lần nữa, “... một số người không có.”

Harry biết thầy Snape đang nghĩ đến những buổi học Bế Quan Bí Thuật thảm hại năm ngoái. Nó không chịu tránh cái nhìn, mà trừng mắt chiếu tướng lại thầy Snape cho đến khi thầy Snape quay mặt đi.

“Bây giờ các trò chia ra thành từng cặp,” thầy Snape tiếp tục. “Mỗi người cố gắng ếm bùa người kia mà *không nói*. Người kia sẽ cố gắng giải hóa bùa phép *cũng trong im lặng*. Thực hiện.”

Mặc dù thầy Snape không biết chuyện Harry đã từng dạy cho một nửa lớp (tất cả những ai là thành viên của Đ.Q.D.) cách thức thực hiện một Bùa Chắn vào năm ngoái. Tuy nhiên, không ai trong số chúng từng ếm bùa mà không

phát ra lời. Một số đáng kể vụ gian lận xảy ra; nhiều người chỉ thì thầm câu thần chú thay vì hô to lên.

Thành đặc tính rồi, chỉ mười phút sau khi thực tập, Hermione đã tìm được cách hóa giải Bùa Chân Dẻo được Neville ế mằm rằm trong miệng mà cô bé không cần thốt ra một lời nào, một kỳ công mà Hermione chắc chắn sẽ được bất cứ một giáo sư công bằng nào thưởng hai mươi điểm cho nhà Gryffindor, Harry cay đắng nghĩ, nhưng thầy Snape cứ phớt lờ đi. Thầy lướt ngang qua giữa hai đứa nó trong lúc tụi nó đang thực tập, trông rất giống một con dơi khổng lồ như từ trước đến giờ, nấn ná xem Harry và Ron vất vả làm bài tập.

Ron, đứa được giao là kẻ ế mằm bùa Harry, tím bầm cả mặt mũi, môi mím chặt để tự ngăn mình lăm nhăm câu thần chú. Harry đã giơ cây đũa phép lên, sốt ruột chờ đợi để hóa giải một bùa phép không có vẻ gì sẽ xảy ra.

“Thảm quá, Weasley à,” thầy Snape nói, sau một lúc quan sát. “Đây... để tôi chỉ cho trò...”

Thầy xoay cây đũa phép về phía Harry nhanh đến nỗi Harry phản ứng theo bản năng; bao nhiêu ý tưởng về thần chú không lời bay biến đâu mất, nó hét lên, “*Tự vệ!*”

Bùa Chắn của nó mạnh đến nỗi thầy Snape bị tổng một phát mất thăng bằng văng đụng vô một cái bàn. Cả lớp đều ngoảnh lại và giờ đây chăm chú nhìn thầy Snape đứng thẳng dậy, sửa tư thế cho đàng hoàng, quắc mắt lên nói:

“Trò có nhớ là ta bảo trò thực hành bùa phép *không lời* hay không, hả Potter?”

“Có,” Harry cứng cỏi đáp.

“*Thưa ngài, có.*”

“Không cần gọi tôi là ‘ngài’, thưa giáo sư.” Những lời này tuột khỏi miệng Harry trước khi nó ý thức là mình đang nói gì. Nhiều đứa há hốc mồm kinh

ngạc, trong đó có cả Hermione. Tuy nhiên, sau lưng thầy Snape, Ron, Dean, và Seamus nhe răng cười tán thưởng.

“Cấm túc, đêm thứ bảy, trong văn phòng ta,” thầy Snape nói. “Ta không chấp nhận thói táo tợn của bất cứ ai, Potter à... cho dù đó là *Kẻ được chọn*.”

Một lát sau, khi đã được an toàn vào giờ ra chơi, Ron cười hề hả, “Hết sảy, Harry!”

“Thực tình là bồ không nên nói như vậy,” Hermione nói, cau mày với Ron. “Mắc cái gì mà bồ làm vậy hả?”

“Ông tính ếm mình, nếu bồ đã không để ý thì mình nói cho mà biết!” Harry hăm hè nói. “Mình đã bị quá đủ trong những buổi học Bế Quan Bí Thuật rồi! Tại sao ông không dùng một con chuột bạch chẳng hạn? Mà cụ Dumbledore đang chơi trò gì không biết mà cứ để cho ông ta dạy môn Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám chứ? Mấy bồ có nghe ông nói về Nghệ thuật Hắc ám không? Ông khoái nó. Tất cả cái mớ *bất định, bất diệt*...”

“Thôi,” Hermione nói, “Mình nghĩ thầy cũng hơi giống bồ một tí.”

“Giống *mình*?”

“Ừ, khi bồ nói với tụi này việc đương đầu với Voldemort nó như thế nào. Bồ đã nói rằng không thể chỉ dùng một mớ bùa mê ngải lú, bồ nói phải là chính mình với bộ óc của mình và gan dạ của mình - Đó, chẳng phải là những gì thầy Snape nói sao? Rằng chính lòng can đảm và sự nhanh trí mới thực sự là cốt lõi.”

Harry ngơ ngẩn đột ngột khi thấy Hermione đã coi lời nói của nó đáng học thuộc lòng như chữ nghĩa trong *Sách Thần Chú Căn Bản*, nó không thèm cãi lại nữa.

“Harry! Ê, Harry!”

Harry quay lại ngó; Jack Sloper, một trong những Tấn thủ của đội bóng Quidditch nhà Gryffindor năm ngoái, đang vội vã chạy về phía nó, tay cầm

một cuộn giấy da.

“Gởi bồ,” Sloper hỗn hển nói. “Nghe nhé, mình nghe nói bồ là đội trưởng mới. Chừng nào bồ cho chơi thử để tuyển cầu thủ?”

“Mình cũng chưa biết,” Harry nói, nghĩ thầm là Sloper phải may mắn lắm mới hòng được tuyển lại vô đội. “Mình sẽ cho bồ biết.”

“Ừ, phải. Mình hy vọng là sẽ diễn ra vào cuối tuần này...”

Nhưng Harry không còn lắng nghe nữa; nó vừa nhận ra nét chữ mảnh xiên xiên trên mảnh giấy da. Bỏ mặc Sloper đang nói giữa chừng câu, Harry vội vã đi cùng Ron và Hermione, vừa đi vừa mở cuộn giấy da ra lại.

Harry thân mến,

Thầy muốn bắt đầu những buổi học riêng cho con vào thứ bảy này. Con vui lòng đến văn phòng của thầy vào 8 giờ tối. Hy vọng con vui thích ngày đầu tiên trở lại trường.

Thân ái,

Albus Dumbledore

Tái bút: thầy khoái Nước Chua.

“Thầy khoái Nước Chua à?” Ron nói, nó đã đọc ké bức thư qua vai của Harry và coi bộ không hiểu.

“Đó là mật khẩu để vượt qua con thú đá canh gác bên ngoài văn phòng của thầy.” Harry nói nhỏ. “Ha! Thầy Snape sẽ chẳng vui nổi... Như vậy mình sẽ không thể đến buổi cấm túc!”

Harry, Ron, và Hermione bỏ cả buổi ra chơi để suy đoán xem cụ Dumbledore sẽ dạy Harry môn gì. Ron nghĩ rất có thể là những bùa phép pháp thuật kỳ lạ mà bọn Tử Thần Thực Tử không hề biết. Hermione nói

những chuyện như vậy không hợp pháp, và cô bé nghĩ rất có thể cụ Dumbledore muốn dạy Harry pháp thuật phòng vệ cao cấp. Sau giờ ra chơi, Hermione đi vô lớp Số Học trong khi Harry và Ron trở lại phòng sinh hoạt chung, ở đó tụi nó đau khổ làm bài tập của thầy Snape. Bài tập này hóa ra phức tạp đến nỗi tụi nó vẫn chưa làm xong khi Hermione quay trở lại nhập bọn trong tiết trống sau buổi ăn trưa, (mặc dù vậy cô bé đã khiến tiến trình được tăng tốc đáng kể). Tụi nó chỉ làm xong bài khi chuông reo báo buổi học hai tiết Độc Dược bắt đầu, và cả bọn giẫm trên lối đi quen thuộc xuống phòng học dưới tầng hầm, nơi vốn thuộc về thầy Snape khá lâu.

Khi đi đến hành lang, tụi nó thấy chỉ có khoảng một tá học sinh tiếp tục môn Độc Dược ở cấp Tận sức. Crabbe và Goyle rõ ràng là đã không đạt được điểm hạng cần thiết trong kỳ thi Pháp thuật Thường đẳng, nhưng có bốn học sinh nhà Slytherin vượt qua được, gồm cả Malfoy. Bốn đứa của nhà Ravenclaw cũng có mặt ở đó, một đứa bên nhà Hufflepuff là Ernie Macmillan, Harry thích Ernie bất chấp bộ dạng khoe mẽ của chàng ta.

“Harry,” Ernie nói với vẻ trang trọng rất kịch, vừa đưa tay ra khi Harry đi đến gần, “chẳng có được cơ hội nói chuyện trong lớp Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám hồi sáng này. Buổi học hay, theo tôi nghĩ, nhưng Bùa Chắn là món cũ rồi, dĩ nhiên là đối với bọn lính già Đ.Q.D. như chúng ta... Và các bạn khỏe chứ, Ron... Hermione?”

Tụi nó chưa kịp nói tiếng “khỏe” thì cánh cửa phòng học ở tầng hầm đã mở ra, và cái bụng bự của thầy Slughorn đi trước, dẫn thầy ra cửa. Khi mọi người đã lần lượt vô phòng, bộ ria hải mã vĩ đại của thầy bèn cong vênh lên bên trên cái miệng cười toe toét, và thầy chào Harry và Zabini với sự nồng nhiệt đặc biệt.

Tầng hầm đã tràn đầy khí và mùi kì dị, hiếm khi nào như vậy. Harry, Ron, và Hermione hít hửi một cách thích thú khi tụi nó đi ngang qua một cái vạc tổ

chẳng đang sôi ục ục. Bốn đứa nhà Slytherin chọn một cái bàn ngồi chung với nhau, bốn đứa nhà Ravenclaw cũng vậy. Thành ra còn lại Harry, Ron, và Hermione ngồi chung một bàn với Ernie. Tụi nó chọn cái bàn gần cái vạc màu vàng kim nhất. Cái vạc ấy đang tỏa ra một trong những mùi hương quyến rũ nhất mà Harry từng được hít vào: chẳng biết bằng cách nào mùi hương ấy gợi nó nhớ đến bánh trái cây tẩm mật, mùi gỗ của cán chổi bay, và mùi hoa gì đó mà nó nghĩ có thể nó đã ngửi được khi ở trang trại Hang Sóc. Nó nhận thấy nó đang hít thở từ từ và thật sâu và làn khói của chất thuốc đó dường như đang làm nó ngất ngây như say rượu. Khắp người nó tràn ngập cảm giác thỏa thuê; nó nhe răng cười với Ron, Ron cũng lờ mờ cười đáp lại nó.

“Xong rồi, xong rồi, xong rồi,” thầy Slughorn nói, hình dáng đồ sộ của thầy dường như run rẩy qua những làn khí lung linh. “Các trò lấy cân ra, và bộ đồ pha chế thuốc, đừng quên cuốn *Chế Tạo Thuốc Cao Cấp*...”

“Thưa thầy?” Harry giơ tay lên nói.

“Harry, gì đó con trai ta?”

“Con không có sách và cân hay bất cứ thứ gì cả - Ron cũng không - Chúng con không đủ để chúng con đủ điểm để lên cấp Tận sức...”

“A, phải rồi, giáo sư McGonagall đã lưu ý... đừng lo, con trai ta, đừng lo gì cả. Hôm nay con có thể dùng nguyên vật liệu pha chế lấy từ tủ dự trữ, và ta chắc là có thể cho các con mượn vài cái cân, và chúng ta có một cái kho nhỏ những sách cũ ở đây. Các con có thể mượn xài đỡ cho đến khi các con viết thư đặt mua sách ở tiệm Flourish & Blotts...”

Thầy Slughorn rào bước tới một cái tủ đặt ở góc phòng, sau một lúc lục lọi, thầy lại hiện ra với hai bản *Chế Tạo Thuốc Cao Cấp* của Libatius Borage trông hết sức te tua, thầy đưa cho Harry và Ron hai cuốn sách cùng với hai cái cân cũ xì.

“Bây giờ thì,” thầy Slughorn nói, trở lại chỗ đứng trước lớp và hít hơi vào bộ ngực vốn đã phồng to rồi, đến nỗi mấy cái nút áo chên của thầy suýt đứt tung ra, “thầy đã chuẩn bị vài món thuốc cho các con nhìn qua một cái, cho vui vậy mà. Những thứ này là thứ mà các con nên biết chế tạo sau khi hoàn tất bậc Tận sức. Các con ắt có nghe nói đến chúng, cho dù các con chưa từng bào chế chúng. Ai có thể nói cho thầy biết cái này là cái gì.”

Thầy chỉ vào cái vạc gần bàn của đám Slytherin nhất. Harry hơi nhóng người lên một chút để xem cái chất lỏng trông giống như nước lã đun sôi bên trong vạc.

Bàn tay vốn thực hành quá ư thường xuyên của Hermione giơ lên không khí trước bất kỳ ai khác; thầy Slughorn chỉ vô cô bé.

“Đó là Chân Được, một chất độc không màu, không mùi có thể buộc người uống nói ra sự thật,” Hermione đáp,

“Giỏi lắm, giỏi lắm!” Thầy Slughorn vui vẻ nói. “Bây giờ,” thầy tiếp tục, chỉ vào cái vạc gần bàn Ravenclaw nhất, “cái món này đây khá nổi tiếng..., cũng được đề cao trong vài tờ rơi của Bộ đạo gần đây... Ai có thể...?”

Bàn tay Hermione lại một lần nữa giơ lên nhanh nhất.

“Thưa thầy, đó là Đa Quả Dịch,” cô bé nói.

Harry cũng đã nhận ra cái chất giống như bùn đang sủi tăm từ từ trong cái vạc thứ hai, nhưng nó không phật ý cái chuyện Hermione giành hết điểm trả lời câu hỏi; nói cho cùng, cô nàng là người đã thành công trong việc chế tạo ra món thuốc đó vào năm thứ hai.

“Xuất sắc! Xuất sắc! Bây giờ, đến món này đây... được, nói đi con.” Thầy Slughorn, lúc này trông có vẻ hơi sừng sốt khi thấy bàn tay của Hermione lại một lần nữa vọt lên không trung.

“Đó là Tình Được!”

“Đúng là nó. Nếu hỏi nữa thì có vẻ ngu thiệt,” thầy Slughorn nói, tỏ ra có

ấn tượng mãnh liệt, “nhưng thầy chắc là con biết nó có tác dụng gì?”

“Đó là thứ thuốc tình yêu mạnh nhất trên đời!” Hermione nói.

“Rất đúng! Ta đoán rằng con đã nhận ra nó nhờ vẻ lấp lánh ngọc trai đặc biệt của nó?”

“Và làn hơi bốc lên theo hình xoắn tròn ốc đặc thù,” Hermione hăng hái nói, “và nó được coi là có mùi khác nhau đối với mỗi người tùy theo cái gì hấp dẫn chúng ta, và con thì ngửi thấy mùi cỏ mới cắt và mùi giấy da mới và...”

Nhưng cô bé hơi ửng hồng rồi bỏ lửng câu nói.

“Cho thầy biết tên con được không, con thân mến?” Thầy Slughorn hỏi, phớt lờ vẻ thẹn thùng của Hermione.

“Thưa thầy, Hermione Granger.”

“Granger? Granger? Có thể con có bà con họ hàng gì với Hector Dagworth-Granger, người đã sáng lập Hội Dược Sư Phi Thường Nhất?”

“Dạ không, thưa thầy. Con không nghĩ vậy. Con sanh ra là Muggle, thầy biết đấy.”

Harry thấy Malfoy chồm tới gần Nott và thì thầm cái gì đó; cả hai khúc khích cười, nhưng thầy Slughorn chẳng tỏ vẻ mất hứng; ngược lại, thầy cười tươi rói và nhìn từ Hermione sang Harry, người ngồi bên cạnh cô bé.

“À há! *‘Một trong những người bạn tốt nhất của con có gốc Muggle, và bạn ấy là học sinh giỏi nhất lứa tụi con!’* Thầy đoán rằng đây chính là người bạn mà con nói đến, phải không Harry?”

“Thưa thầy, phải ạ,” Harry nói.

“Hay, hay, hãy nhận hai mươi điểm cho nhà Gryffindor, cô Granger nhé,” thầy Slughorn ân cần nói.

Malfoy trông có vẻ hơi giống như cái lần Hermione thoi một đấm vô mặt nó. Hermione quay qua Harry với vẻ mặt rạng rỡ và thì thầm, “Có thật là bồ

đã nói với thầy rằng mình là học sinh giỏi nhất của lứa tuổi mình không? Ôi, Harry!”

“Chà, có gì mà ấn tượng dữ dội về việc đó chứ?” Ron nói nhỏ, vì lý do gì đó anh chàng này hơi có vẻ khó chịu. “Bồ là học sinh giỏi nhất lứa tuổi mình - mình cũng sẽ nói với thầy như vậy nếu thầy hỏi mình!”

Hermione mỉm cười nhưng làm một cử chỉ “suyt”, để tụi nó có thể nghe điều thầy Slughorn đang nói. Ron có vẻ hơi cáu kỉnh.

“Tình được không thực sự tạo ra tình yêu, dĩ nhiên. Không thể nào chế tạo hay giả tạo tình yêu. Không, thuốc này sẽ chỉ gây ra sự mê đắm hay ám ảnh mãnh liệt. Nó có lẽ là thứ thuốc mạnh nhất và nguy hiểm nhất trong phòng này... Ủ, đúng vậy,” thầy nói, gật đầu một cách nghiêm trang về phía Malfoy và Nott, cả hai đứa này đang khùng khỉnh cười với vẻ ngờ vực. “Khi các con từng trải đời nhiều như thầy rồi, các con sẽ không đánh giá thấp sức mạnh của một tình yêu ám ảnh...”

“Và bây giờ,” thầy Slughorn nói, “đã đến lúc chúng ta bắt đầu công việc.”

“Thưa thầy, thầy chưa nói cho chúng con biết cái gì trong cái vạc này,” Ernie Macmillan nói, vừa chỉ vào một cái vạc nhỏ màu đen đặt trên bàn của thầy Slughorn. Cái chất thuốc trong vạc đang bắn tung tóe ra chung quanh một cách vui mắt; nó có màu của kim loại vàng nấu chảy ra, và những giọt to nhảy lăng quăng như cá vàng trên bề mặt, mặc dù không một giọt nào rơi ra ngoài vạc.

“À há,” thầy Slughorn lại nói. Harry chắc chắn là thầy Slughorn không hề quên món thuốc đó chút nào, nhưng thầy đã đợi cho có người hỏi mới nói để đạt tới hiệu quả gây xúc động mạnh, “Ủ. Món đó. Chà, cái món đó, thưa quý cô và quý cậu, là món độc được nho nhỏ đáng tò mò nhất có tên là Phúc Lạc Được. Thầy cá là...” thầy quay lại, mỉm cười, nhìn Hermione, cô nàng vừa để bật ra một tiếng kêu ngạc nhiên, “... con biết Phúc Lạc Được có tác dụng gì

chứ, Granger?”

“Đó là một chất lỏng may mắn,” Hermione xúc động nói. “Nó làm cho người ta may mắn!”

Cả lớp dường như ngồi thẳng lưng hơn một tí. Bây giờ tất cả những gì thuộc về Malfoy mà Harry có thể nhìn thấy là cái chấm đầu bóng mượt tóc của nó, bởi vì cuối cùng nó đã phải dành nguyên vẹn sự chú ý cho thầy Slughorn.

“Rất đúng, được thêm mười điểm nữa cho nhà Gryffindor. Đúng vậy, nó là một độc dược be bé tức cười, Phúc Lạc Dược,” thầy Slughorn nói. “Đòi hỏi hết sức khéo léo trong bào chế, và nếu dùng tầm bậy thì thiệt là tai họa. Tuy nhiên, nếu được bào chế đúng đắn, như món này ở đây, các con sẽ nhận thấy mọi nỗ lực của mình đều có chiều hướng thành công... ít nhất cho đến khi tác dụng của thuốc tan đi.”

“Vậy tại sao không uống nó hoài hoài, thưa thầy?” Terry Boot háo hức hỏi.

“Bởi vì nếu uống quá liều, nó sẽ gây trạng thái chóng mặt, bồn chồn bất cần, và cả tin một cách nguy hiểm,” thầy Slughorn nói. “Bổ quá hóa độc, con biết đấy... cực kỳ độc khi dùng số lượng lớn. Nhưng dùng từng tí chút và chỉ thỉnh thoảng thôi thì...”

“Thưa thầy, thầy có bao giờ dùng không ạ?” Michael Corner hỏi với vẻ vô cùng quan tâm.

“Hai lần trong đời thầy,” thầy Slughorn nói. “Một lần khi thầy hai mươi bốn tuổi, một lần khi thầy năm mươi bảy tuổi. Hai muỗng canh uống vào bữa điểm tâm. Hai ngày tuyệt vời.”

Thầy đắm đắm nhìn về cõi xa xôi nào đó mơ mộng. Chẳng biết thầy có đóng kịch hay không, Harry nghĩ, nhưng quả là tác dụng tuyệt vời.

“Và đó,” thầy Slughorn lại nói, hiển nhiên là đã trở lại mặt đất, “là cái mà

thầy sẽ tặng như một phần thưởng cho buổi học này.”

Cả lớp im phăng phắc đến nỗi mỗi tiếng sủi bọt hay tiếng róc rách của các vạc thuốc chung quanh dường như được phóng đại lên gấp mười lần.

“Một chai nhỏ xíu Phúc Lạc Dược,” thầy Slughorn nói, lấy từ trong túi ra một cái lọ thủy tinh tí hon có đóng nút bần trong miệng chai và giơ lên cho mọi người cùng xem. “Đủ để may mắn trong mười hai tiếng đồng hồ. Từ sáng sớm đến khi trời tối, các con sẽ may mắn trong mọi cố gắng.”

“Bây giờ, thầy phải cho con lời khuyên là Phúc Lạc Dược là một chất bị cấm trong các cuộc thi đấu có tổ chức... những trận đấu thể thao chẳng hạn, những kỳ thi, hay những cuộc bầu cử. Như thế người giành được cái lọ be bé này sẽ chỉ dùng nó trong một ngày bình thường mà thôi... và chiêm nghiệm xem một ngày bình thường trở nên khác thường như thế nào!”

“Vậy thì,” thầy Slughorn nói, thỉnh linh nhanh nhẩu hẳn lên, “làm thế nào các con giành được phần thưởng kỳ diệu này? À, bằng cách lật đến trang mười của cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp*. Chúng ta hãy còn hơn một tiếng đồng hồ một tí, vừa đủ thời gian để các con cố gắng một cách đúng đắn thử chế Liều Thuốc Của Tử Thần Sống. Thầy biết thuốc này hơi phức tạp hơn một tí so với những thứ các con thử chế trước đây, và thầy cũng không kỳ vọng bất cứ ai chế được một liều thuốc hoàn hảo. Tuy nhiên, người làm được tốt nhất sẽ giành được giải thưởng là chú bé May Mắn này đây. Bắt đầu đi!”

Tiếng rào rạo nổi lên khi mọi người kéo cái vạc về phía mình, và một số tiếng lanh canh vang lên khi tụi nó bắt đầu chất trọng lượng lên mấy cái cân, nhưng chẳng ai nói năng gì cả. Sự tập trung trong phòng gần như có thể sờ vào được. Harry nhìn thấy Malfoy nóng nảy lật khắp các trang sách của cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp*, không thể có gì rõ ràng hơn cái sự Malfoy thực sự muốn có một ngày may mắn. Harry cúi nhanh xuống cuốn sách tả tơi mà thầy Slughorn cho nó mượn.

Nó bực mình nhận thấy chủ nhân trước đây của cuốn sách đã ghi nguệch ngoạc khắp các trang sách, đến nỗi lề sách cũng đen thui như phần có chữ in. Cúi xuống thấp hơn để cố giải đoán công thức pha chế, (ngay cả ở phần này, chủ nhân trước đây cũng đã ghi chú và bôi xóa) Harry vội vã đi về phía cái tủ chứa nguyên liệu để tìm những thứ nó cần. Khi lao trở lại với cái vạc của nó, nó thấy Malfoy đang cố cắt rễ cây Nữ Lang nhanh hết cỡ.

Mọi người không ngừng liếc chừng chung quanh coi những người khác trong lớp đang làm gì; đây vừa là thuận lợi vừa là bất lợi đối với môn Độc Dược, ấy là khó mà giữ công việc của mình được kín đáo. Trong vòng mười phút, toàn bộ phòng học tràn ngập hơi nước màu xanh lơ. Hermione, dĩ nhiên, dường như tiến được xa nhất. Thuốc của cô nàng trông đã tương tự như một “chất lỏng màu nho xanh mịn màng” mà sách cho là đã đạt được tới giai đoạn nửa đường lý tưởng.

Sau khi bấm xong mớ rễ thuốc của mình, Harry lại cúi thấp hơn xuống cuốn sách của nó. Thiệt là điên lên được, khi phải cố và giải đoán những hướng dẫn bên dưới tất cả những ghi chú ngu ngốc của vị chủ nhân trước đây, gã này vì lý do nào đó đã không đồng ý với yêu cầu xắt nhuyễn đậu An thần và đã viết lại hướng dẫn khác:

Nghiền nát bằng sống dao găm, cho ra nhiều dịch hơn cắt.

“Thưa thầy, con nghĩ thầy có biết ông nội con, ông Abraxas Malfoy?”

Harry ngược nhìn lên; thầy Slughorn đang đi ngang qua bàn của bọn Slytherin.

“Đúng,” thầy Slughorn nói, không thèm nhìn Malfoy, “thầy rất thương tiếc khi nghe tin ông ấy mất, mặc dù dĩ nhiên điều đó không đến nỗi bất ngờ, bị bệnh đậu rồng vào cái tuổi ông ấy...”

Và thầy bước đi. Harry lại cúi xuống cái vạc của mình, cười khoái trá. Nó có thể nói rằng Malfoy đã mong ước được đối xử như Harry hay Zabini; có

thể Malfoy còn hy vọng được đối xử thiên vị cái kiểu mà nó đã biết đòi hỏi ở thầy Snape. Có vẻ như Malfoy sẽ không thể trông cậy vào cái gì ngoài tài năng để giành được giải thưởng cái lọ Phúc Lạc Được.

Đậu An thần tỏ ra là một thứ rất ư khó cắt. Harry quay qua hỏi Hermione.

“Mình có thể mượn con dao bạc của bồ không?”

Cô bé gặt đầu một cách sốt ruột, không rời mắt khỏi cái món thuốc của mình, cái món đó đang chuyển sang màu tím thẫm, mặc dù theo như trong sách thì lúc này nó phải có màu tím hoa cà phơn phớt.

Harry nghiền đậu của nó bằng sống dao găm. Trước sự sững sốt của nó, mớ đậu lập tức ứa ra nhiều dịch tới nỗi nó phải ngạc nhiên là mớ đậu khô quắt queo ấy có thể chứa được tất cả chừng ấy nước.

Vội vàng múc dịch đậu vô vạc, nó thấy, hết sức kinh ngạc, món thuốc của nó lập tức đổi ra đúng màu tím hoa cà phơn phớt như miêu tả trong sách giáo khoa.

Nổi bực mình đối với chủ nhân trước của cuốn sách tan biến ngay tức thì, Harry bây giờ liếc tới dòng hướng dẫn thứ hai. Theo như cuốn sách, nó phải khuấy ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi thuốc trở nên trong như nước. Còn theo lời thêm vào của vị chủ nhân trước, thì cứ sau bảy vòng khuấy ngược chiều kim đồng hồ, nó phải thêm vào một vòng khuấy theo chiều kim đồng hồ. Liệu vị chủ nhân trước có đúng đến hai lần không?

Harry khuấy ngược chiều kim đồng hồ, nín thở, rồi khuấy xuôi chiều kim đồng hồ một lần. Hiệu quả ngay tức thì. Món thuốc đổi màu hồng nhạt.

“Bồ làm cách nào mà được như vậy?” Hermione vặn hỏi, cô nàng đã đỏ mặt tía tai, và tóc thì càng lúc càng xù ra trong làn hơi nước bốc lên từ cái vạc của mình; món thuốc của Hermione vẫn tím ngắt.

“Thêm một lần khuấy xuôi chiều kim đồng hồ...”

“Không, không, sách bảo ngược chiều kim đồng hồ mà!” Cô nàng cự nự

lại.

Harry nhún vai và tiếp tục việc nó đang làm. Bảy lần khuấy ngược chiều kim đồng hồ, một lần khuấy xuôi chiều kim đồng hồ, nghỉ một chút... Bảy lần khuấy ngược chiều kim đồng hồ, một lần khuấy xuôi chiều kim đồng hồ...

Bên kia cái bàn, Ron đang lăm bằm nguyên rửa liên tu bất tận; món thuốc của nó trông giống như nước cam thảo. Harry liếc nhìn xung quanh. Trong tầm nhìn của nó thì không có món thuốc nào của đĩa nào đổi sang màu lờ lợt như thuốc của nó. Nó cảm thấy phấn chấn, một cảm giác chắc chắn chưa từng có trước đây trong phòng học ở tầng hầm này.

“Và... Hết giờ!” Thầy Slughorn reo lên. “Vui lòng ngừng khuấy!”

Thầy Slughorn di chuyển chầm chậm giữa các bàn, dòm vô mấy cái vạc. Thầy không nhận xét gì cả, nhưng thỉnh thoảng khuấy món thuốc nào đó một cái, hay hửi một cái. Cuối cùng thầy đi tới cái bàn mà Harry, Ron, Hermione, và Ernie đang ngồi. Thầy mỉm cười tội nghiệp cho cái chất đen xì như nhựa đường trong cái vạc của Ron. Thầy bỏ qua món pha chế màu xanh lam của Ernie. Món thuốc của Hermione khiến thầy gật gù chấp nhận. Kế đến thầy nhìn thấy món thuốc của Harry, và một vẻ vui sướng không tin được lan khắp gương mặt thầy.

“Người chiến thắng hoàn toàn!” Thầy reo lên với cả tầng hầm. “Xuất sắc, xuất sắc, Harry! Mèn ơi, rõ ràng là con được thừa hưởng tài năng của mẹ con. Lily, mẹ con là một tay khéo léo tinh xảo về Độc Dược! Vậy thì, đây, thưởng cho con - một lọ Phúc Lạc Dược, như đã hứa, và sử dụng nó cho tốt!”

Harry nhẹ nhàng nhét cái lọ tí hon vào túi áo trong của nó, cảm thấy một sự kết hợp kỳ cục giữa niềm vui sướng trước cái vẻ giận dữ trên mặt mấy đứa nhà Slytherin và nỗi áy náy tội lỗi trước vẻ mặt thất vọng của Hermione. Ron thì chỉ có vẻ ngổ ra.

“Bồ làm cách nào mà làm được hả?” Nó thì thào hỏi Harry khi tụi nó cùng

rời khỏi tầng hầm.

“Mình cho là may mắn thôi,” Harry nói, bởi vì Malfoy có thể nghe lỏm.

Tuy nhiên, khi tụi nó đã ngồi gọn lỏn một cách an toàn ở bàn ăn nhà Gryffindor, Harry cảm thấy đủ an toàn để kể cho hai bạn nghe. Gương mặt Hermione trở nên đanh lại theo từng lời Harry nói ra.

“Bồ cho là mình gian lận hay sao chứ?” Nó kết thúc, bực mình vì cái vẻ mặt của Hermione.

“Này, cái đó đâu hẳn là thành tích của chính bồ, đúng không?” Cô bé đáp không nhân nhượng.

“Nó chỉ làm theo những chỉ dẫn khác hơn những chỉ dẫn của chúng ta mà thôi” Ron nói, “Đâu có gì trầm trọng ghê gớm đâu? Nhưng nó dám liều và được thưởng.” Ron thở ra một hơi dài. “Lẽ ra thầy Slughorn có thể đưa cho mình cuốn sách đó, nhưng mà hồi ôi, mình đã nhận được cuốn sách chẳng có ma nào thềm viết gì vô hết ráo. Lại còn bị *mửa* vô nữa chứ, căn cứ vào vết tích trên trang năm mươi hai, nhưng...”

“Khoan đã,” một giọng nói vang lên sát bên tai trái của Harry và nó bắt được một thoáng bất ngờ của cái mùi như hương hoa mà nó đã ngửi thấy lúc ở dưới tầng hầm. Nó ngoảnh nhìn lại thì thấy Ginny đã đến nhập bọn với tụi nó.

“Em nghe có đúng không? Anh đã nhận lệnh từ cái gì đó của ai đó ghi trong một cuốn sách hả anh Harry?”

Trông cô bé sợ hãi và tức giận. Harry biết ngay cô bé đang nghĩ gì.

“Không có gì đâu,” nó nói giọng cam đoan, hơi hạ thấp tông xuống. “Chẳng giống như... em biết đấy... cuốn nhật ký của Riddle đâu. Nó chỉ là một cuốn sách giáo khoa cũ có ghi chú của ai đó.”

“Nhưng anh lại làm theo những lời ghi chú đó à?”

“Anh chỉ thử vài mảnh hướng dẫn ghi bên lề, thiệt tình, Ginny à, chẳng có

gì buồn cười...”

“Ginny có lý,” Hermione nói, đầu ngẩng lên tức thì. “Chúng ta nên kiểm tra để biết chắc cuốn sách đó không có gì kỳ quái. Mình muốn nói là, tất cả những hướng dẫn tức cười ấy, ai biết đâu?”

“Hừ!” Harry nổi sùng lên khi Hermione rút cuốn sách *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* ra khỏi túi xách của nó và giơ cây đũa phép của cô nàng lên.

“*Tiết lộ cho riêng ta!*” Hermione hô thần chú, gõ mạnh cây đũa phép lên bìa trước cuốn sách. Chẳng có gì đáng kể xảy ra cả. Cuốn sách chỉ đơn giản nằm ỳ ra đó, trông cũ kỹ, dơ hầy, và góc sách bị quăn quéo.

“Xong chưa?” Harry cau kinh hỏi. “Hay là mấy bồ muốn chờ xem coi nó có làm vài cú trả đũa?”

“Coi bộ ổn,” Hermione nói, vẫn trừng mắt nhìn cuốn sách với vẻ nghi ngờ. “Ý mình là nó quả thực có vẻ như... một cuốn sách giáo khoa mà thôi.”

“Tốt. Vậy cho mình lấy lại nó.” Harry nói, chớp lấy cuốn sách trên bàn, nhưng cuốn sách vượt khỏi tay nó, rớt xuống sàn, mở tanh banh. Chẳng có ai khác nhìn tới. Harry cúi xuống để thu hồi cuốn sách, và khi làm vậy, nó nhìn thấy ở tuốt cạnh dưới bìa sau của cuốn sách có khắc một hàng chữ cùng kiểu chữ viết tay nhỏ, ngoằn ngoèo như chữ ghi lời hướng dẫn bên trong - lời hướng dẫn đã giúp nó giành được giải thưởng là cái lọ Phúc Lạc Được, lúc này đây đang được giấu an toàn bên trong một đôi vớ cất trong rương. Dòng chữ ghi:

Cuốn sách này là Tài sản của Hoàng Tử Lai.



NGÔI NHÀ CỦA GAUNT

Trong những buổi học Độc Dược tiếp theo trong tuần, Harry tiếp tục làm theo những hướng dẫn của vị Hoàng tử Lai ở chỗ nào chúng được ghi khác với hướng dẫn trong sách của Libatius Borage, với kết quả là đến buổi học thứ tư thầy Slughorn đã hết sức khoái cái khả năng của Harry, nói rằng thầy hiếm khi được dạy học trò nào tài năng như vậy. Cả Ron lẫn Hermione đều không vui lắm về chuyện này. Mặc dù Harry đã đề nghị xài chung cuốn sách với hai đứa nó, nhưng Ron gặp nhiều khó khăn hơn Harry trong việc giải đoán chữ viết tay, mà nó không thể cứ bảo Harry đọc to lên giúp, nếu không muốn bị nghi ngờ. Trong khi đó, Hermione vẫn kiên quyết cày bừa với cái mà cô nàng gọi là hướng dẫn “chính quy”, nhưng càng lúc cô nàng càng tỏ ra nóng nảy khi những hướng dẫn chính quy này đưa tới kết quả tồi tệ hơn hướng dẫn của Hoàng tử.

Harry ngờ ngợ tự hỏi vị Hoàng tử Lai là ai. Mặc dù số lượng bài tập mà tụi nó được giao đã khiến Harry không có thì giờ đọc hết toàn bộ quyển *Bào Chế Thuốc Cao Cấp*, nó cũng đã lật sơ qua hết sách đủ để thấy là hầu như không có trang nào mà Hoàng tử không ghi chú thêm điều này điều nọ, mà không phải tất cả ghi chú đều liên quan đến việc bào chế thuốc. Thịnh thoảng có

những lời chỉ bảo về cái gì đó giống như bùa phép mà Hoàng tử đã tự mình sáng chế ra.

“Hay chính là Công chúa,” Hermione gắt gỏng nói, khi nghe lỏm Harry chỉ cho Ron xem mấy cái đó trong phòng Sinh hoạt chung vào buổi chiều thứ bảy. “Rất có thể đó là một cô gái. Mình thấy nét chữ viết tay giống chữ viết của con gái hơn chữ của con trai.”

“Người đó được gọi là *Hoàng tử* Lai mà,” Harry nói. “Từ hồi nào giờ có bao nhiêu cô gái được gọi là Hoàng tử?”

Hermione dường như không trả lời được câu hỏi này. Cô nàng chỉ càu nhàu và giật phắt lại bài luận của mình về “Những Nguyên Tắc của Tái Vật chất Hóa” ra khỏi tay Ron, anh chàng này đang cố thử đọc bài viết ngược từ dưới lên trên.

Harry ngó đồng hồ rồi vội vã nhét cuốn sách *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* cũ kỹ vô trong túi xách của nó.

“Năm phút nữa tám giờ, mình phải đi thôi, kéo trễ buổi học với thầy Dumbledore.”

“Ồi!” Hermione kêu lên ngạc nhiên, ngẩng đầu lên tức thì “Chúc may mắn nha! Tụi này sẽ thức đợi, tụi này muốn nghe thầy dạy bồ môn gì!”

“Hy vọng buổi học OK,” Ron nói, và hai đứa nó ngó theo Harry chui qua cái lỗ chân dung mà đi.

Harry đi qua những hành lang vắng vẻ, tuy vậy nó cũng phải vội vã bước tránh ra sau một bức tượng khi giáo sư Trelawney xuất hiện ở một góc hành lang, lăm bắm một mình khi xào một bộ bài trông dơ hết chỗ nói, rồi vừa đi vừa xem.

“Hai bích: xung đột,” bà lăm nhăm khi đi ngang qua chỗ Harry cúi lom khom ẩn núp. “Bảy bích: một điềm xấu. Mười bích: Bạo tàn. Bồi bích: một chàng trai trẻ ngăm đen có thể bị rắc rối, một kẻ không ưa người chất vấn...”

Bỗng bà đứng sững lại, ngay bên cạnh bức tượng Harry đang ẩn núp.

“Chà, điều đó không thể đúng được,” bà nói, vẻ khổ sở, và Harry nghe bà xào lại bộ bài một cách quyết liệt rồi lại tiếp tục bước đi, chẳng lưu lại gì phía sau ngoại trừ một hơi nhẹ mùi rượu nâu vẫn dùng để nấu ăn. Harry chờ đến khi chắc chắn là bà đã đi khỏi mới vội vã bước tiếp cho đến khi tới được hành lang tầng thứ bảy, nơi có mỗi một bức tượng thú đá đứng dựa tường.

“Nước Chua,” Harry nói, và bức tượng thú đá nhảy qua một bên, bức tường đằng sau nhẹ nhàng tách ra làm hai, và một cái cầu thang xoắn bằng đá tự chuyển động lộ ra, Harry bèn bước lên cầu thang để được đưa theo những vòng tròn êm ái lên đến cánh cửa có cái búa gỗ bằng đồng dẫn vào văn phòng cụ Dumbledore.

Harry gõ cửa.

“Vào đi,” cụ Dumbledore nói.

“Con chào thầy,” Harry nói khi bước vào văn phòng thầy hiệu trưởng.

“À, chào con, Harry. Ngồi xuống đi,” cụ Dumbledore mỉm cười nói, “thầy hy vọng con đã có một tuần lễ thú vị trong tuần đầu tiên quay lại trường?”

“Dạ, cảm ơn thầy,” Harry nói.

“Ắt hẳn là con bận lắm, đã bị nợ một buổi cấm túc rồi!”

“Ờ...,” Harry mới mở miệng nói lạng ngọng, nhưng cụ Dumbledore không tỏ vẻ nghiêm khắc lắm.

“Thầy vừa dàn xếp với giáo sư Snape để cho con chịu cấm túc vào thứ bảy tuần tới thay vì tối nay.”

“Dạ được,” Harry nói, trong đầu nó đang có nhiều vấn đề cấp bách hơn là vụ cấm túc với thầy Snape, và giờ đây nó len lén nhìn quanh để xem có dấu hiệu nào về cái mà cụ Dumbledore dự định dạy nó vào tối hôm nay không. Văn phòng hình tròn này trông vẫn như vậy từ trước tới giờ; những dụng cụ bằng bạc tinh xảo đặt trên mấy cái bàn cao căng thẳng khiu, nhả khói và kêu

vo vo; chân dung của các vị hiệu trưởng tiền nhiệm ngủ gật trong các khung tranh, và con chim Phượng Hoàng lông lầy của cụ Dumbledore - con Fawkes - vẫn đậu trên nhánh cây của nó phía sau cánh cửa, ngắm Harry với vẻ thích thú rạng rỡ. Thậm chí cảnh vật trông không có vẻ gì là cụ Dumbledore đã dọn dẹp chút đỉnh để có chỗ cho hai người cùng thực hành Pháp thuật.

“VẬY 1À, Harry,” cụ Dumbledore nói, bằng giọng bàn công việc, “thầy chắc rằng con mấy bữa nay đang thắc mắc thầy dự định làm gì với con trong những... thầy muốn tìm từ gì cho hay hơn... những buổi học này?”

“Dạ thưa thầy, phải ạ.”

“Thế này, thầy đã quyết định là đã đến lúc con cần biết một số thông tin, một khi con đã biết cái gì khiến Chúa tể Voldemort cố tìm cách giết con cách đây mười lăm năm,” cụ ngừng một chút.

“Thầy nói vào cuối niên học vừa rồi rằng thầy sẽ nói với con mọi điều,” Harry nói. Khó mà không nhận thấy trong giọng nói của nó có một chút trách hờn. Rồi nó nói thêm ở cuối câu, “thưa thầy.”

“Và thầy đã làm như vậy,” cụ Dumbledore điềm tĩnh nói. “Thầy đã nói với con mọi điều thầy biết. Từ điểm này trở đi, chúng ta sẽ rời khỏi cái nền tảng chắc chắn của sự thật mà cùng nhau du hành băng qua những bãi lầy tăm tối của ký ức để tiến vào rừng rậm của những giả thuyết rối rắm nhất. Từ đây trở đi, Harry à, thầy có thể sai lầm khủng khiếp như Humphrey Belcher, người đã tin lúc bấy giờ là thời điểm chín mùi để làm ra vạc nấu phở mát.”

“Nhưng thầy tin là thầy đúng chứ?” Harry nói.

“Đương nhiên là thầy tin, nhưng như thầy đã chứng minh cho con thấy, thầy cũng phạm sai lầm như mọi người bình thường. Thực ra, bỏ quá cho thầy, do có trí thông minh hơn nhiều người, sai lầm của thầy do vậy càng lớn hơn nhiều.”

“Thưa thầy,” Harry ngập ngừng nói, “điều thầy sắp nói với con có liên

quan gì đến lời tiên tri không? Điều đó có giúp cho con... sống sót không?”

“Nó liên quan rất nhiều đến lời tiên tri,” cụ Dumbledore nói, thản nhiên như thể Harry chỉ mới hỏi cụ về thời tiết những ngày sắp tới, “và thầy chắc chắn là hy vọng rằng nó sẽ giúp con sống sót.”

Cụ Dumbledore đứng dậy và đi vòng quanh cái bàn làm việc, ngang qua Harry, nó bồng chồn xoay mình trên ghế để nhìn theo cụ đang cúi xuống một cái tủ phía sau cánh cửa. Khi cụ Dumbledore đứng thẳng dậy, cụ cầm một cái chậu nông quen thuộc bằng đá có mấy dấu khắc chạm kỳ quái quanh miệng. Cụ đặt cái Tường Ký trên bàn trước mặt Harry.

“Trông con có vẻ lo lắng.”

Harry quả thực từ nãy giờ vẫn ngó chừng cái Tường Ký với chút ngán sợ. Kinh nghiệm trước đây của nó với cái dụng cụ kỳ quái lưu trữ và tiết lộ suy nghĩ và ký ức ấy, là tuy có thu được thêm nhiều hiểu biết, nhưng cũng rất ư khó chịu. Lần cuối cùng nó mắc mưu với nội dung của cái chậu đó, là nó đã nhìn thấy quá nhiều so với ước mong của nó. Nhưng cụ Dumbledore đang mỉm cười.

“Lần này, con cùng vào Tường Ký với thầy... và, bất thường hơn nữa, được phép hỏi.”

“Thưa thầy, chúng ta đi đâu ạ?”

“Một chuyến du ngoạn xuống con đường mòn ký ức của Bob Ogden,” cụ Dumbledore nói, vừa lấy trong túi ra một cái chai bằng pha lê chứa một chất màu trắng ánh bạc có xoáy.

“Bob Ogden là ai ạ?”

“Ông ấy làm việc cho Bộ Thi Hành Luật Pháp thuật,” cụ Dumbledore nói. “Ông ấy mất cách đây ít lâu sau khi thầy tìm ra tung tích ông ấy và thuyết phục ông giải bày những hồi ức này cho thầy. Chúng ta sẽ tháp tùng ông ấy trong một vụ thăm viếng mà ông ấy đã thực hiện khi thi hành công vụ. Harry

à, nếu con đứng...”

Nhưng cụ Dumbledore đang gặp khó khăn trong việc rút cái nút chai ra: bàn tay bị thương của cụ dường như cứng đơ và đau đớn lắm.

“Thưa thầy, cho phép con...?”

“Không hề gì, Harry à...”

Cụ Dumbledore chìa cây đũa phép của mình vào cái chai và cái nút bật ra ngay.

“Thưa thầy... làm sao mà bàn tay của thầy bị thương vậy?” Harry lại hỏi, vừa nhìn mấy ngón tay thâm đen với một cảm giác vừa sợ hãi vừa xót thương.

“Bây giờ không phải lúc kể câu chuyện đó đâu Harry à. Chưa đến lúc. Chúng ta có hẹn với Bob Ogden.”

Cụ Dumbledore rút cái chất óng ánh bạc trong chai vô cái Tường Ký, cái chất ấy không ra lỏng cũng chẳng phải khí, vừa xoắn tít vừa lung linh hư ảo.

“Con vào trước đi,” cụ Dumbledore nói, ra dấu về phía cái chậu. Harry cúi khom tới trước, hít một hơi thở sâu, và nhúng cái mặt mình vô trong cái chất óng ánh bạc đó. Nó cảm thấy hai chân nó nhấc hồng khỏi sàn văn phòng; nó đang rơi, rơi xuyên qua bóng tối cuộn xoáy, và rồi, hết sức đột ngột, nó chớp chớp mắt trong ánh nắng chói chang. Trước khi mắt nó quen lại với ánh sáng, cụ Dumbledore đã đáp xuống bên cạnh nó.

Hai thầy trò đang đứng trên một con đường ở thôn quê, hai bên đường là những giậu cây cao sum suê, dưới vòm trời mùa hạ sáng trong và xanh như sắc hoa Xin-đừng-quên-tôi. Đứng phía trước hai thầy trò, cách chừng ba thước, một người đàn ông lùn và mập đeo một cặp kính dày cui thật to khiến cho đôi mắt ông ta nhỏ lại như hai đốm mắt ruồi. Ông ta đang xem một cột gỗ chỉ đường được cắm nhô ra khỏi bụi cây gai ở phía tay trái của con đường. Harry biết đây hẳn là ông Ogden; ông ta là người duy nhất có mặt ở đây, và

ông ta cũng đang mặc cái kiểu quần áo kỳ cục mà các pháp sư ít kinh nghiệm thường chọn mặc để trông có vẻ giống dân Muggle: trong trường hợp này là một cái áo khoác thầy tu và một đôi ghệt bên ngoài một cái áo bơi một mảnh có sọc. Tuy nhiên trước khi Harry có đủ thì giờ để ghi nhận ngoại hình quái đản của ông, ông Ogden đã bắt đầu bước đi thật nhanh xuống con đường nhỏ.

Cụ Dumbledore và Harry đi theo. Khi họ đi ngang qua một tấm bảng gỗ chỉ đường, Harry nhìn lên hai mũi tên của cái bảng. Một cái chỉ ngược hướng con đường nó vừa đi qua có ghi: “Hangleton Lớn, 5 dặm”. Mũi tên kia chỉ theo sau lưng ông Ogden ghi “Hangleton Nhỏ, 1 dặm”.

Hai thầy trò đi bộ qua một quãng đường ngắn mà không thấy gì cả ngoại trừ mấy giậu cây bên đường, bầu trời xanh trên đầu và cái dáng khoác áo thầy tu bảnh tềng phía trước. Thế rồi con đường quanh qua bên trái và biến tướng, chạy xuống một sườn đồi rất dốc, khiến cho hai thầy trò bỗng đứng trước một cảnh trí bất ngờ của cả một thung lũng nằm phía trước. Harry nhìn thấy một ngôi làng, chắc chắn là làng Hangleton Nhỏ, nép mình giữa hai ngọn đồi cao, có thể thấy rõ cả nhà thờ và nghĩa địa của làng. Bên kia thung lũng, nằm trên sườn đồi đối diện, là một biệt thự xinh xắn, chung quanh có những thảm cỏ trải rộng xanh mượt như nhung.

Ông Ogden đã chuyển sang bước nhanh một cách bất đắc dĩ vì con đường chạy xuống quá dốc. Cụ Dumbledore rải dài bước chân hơn nữa, và Harry phải lật đật chạy theo cho kịp. Nó nghĩ làng Hangleton Nhỏ ắt phải là đích đến cuối cùng của thầy trò nó và nó thắc mắc, như đã thắc mắc vào cái đêm thầy trò nó đi tìm thầy Slughorn, là tại sao thầy trò họ lại phải tiếp cận từ một khoảng cách xa như vậy. Tuy nhiên, chẳng bao lâu sau nó khám phá ra rằng mình đã nhầm lẫn khi nghĩ rằng thầy trò nó đang đi đến ngôi làng. Con đường uốn cong về bên phải và khi vòng qua khúc quanh rồi, thầy trò nó mới kịp nhìn thấy một góc vạt áo thầy tu của ông Ogden biến mất trong một

khoảng hở của giậu cây.

Cụ Dumbledore và Harry đi theo ông ta vào một con đường đất hẹp chạy giữa những hàng giậu cao hơn, dày hơn cả những hàng giậu thầy trò nó đã bỏ lại phía sau. Con đường khúc khuỷu, gồ ghề, lồi lõm chồm đá và đầy ổ gà, cũng chạy xuống dốc đồi như con đường lúc nãy, và dường như dẫn đến một lùm cây âm u lui xuống phía dưới một chút. Quả nhiên, con đường mòn chẳng mấy chốc mở ra một khu đất trống cây, và cụ Dumbledore cùng Harry dừng lại phía sau ông Ogden, ông này đã đứng yên và rút ra cây đũa phép.

Mặc cho bầu trời không một áng mây, đám cây già trước mặt thầy trò Harry vẫn tỏa bóng râm âm u, sâu và mát, và chỉ cần vài giây mắt Harry đã phân biệt được một tòa nhà nửa ẩn nửa hiện giữa những thân cây mọc lộn xộn. Đối với Harry, đây dường như là một địa điểm lạ lùng để chọn xây nhà, hoặc là một quyết định quái đản khi để cho lũ cây cối mọc um tùm chung quanh, che khuất tất cả ánh sáng và cảnh trí của thung lũng bên dưới. Nó thắc mắc là liệu có ai ở trong ngôi nhà đó không; mấy bức tường rêu phong và nhiều miếng ngói đã rớt khỏi mái nhà, có thể thấy những mảnh ngói vụn vung vãi đó đây. Cây tầm ma mọc khắp chung quanh, ngọn cây vươn tới tận cửa sổ, những cái cửa sổ nhỏ xíu và bám đầy bụi bặm. Tuy nhiên, vừa khi nó kết luận là chẳng ai có thể sống ở đó, thì một trong mấy cái cửa sổ mở tung ra kèm theo tiếng loảng xoảng, và một luồng hơi nước hay khói bốc ra từ cái cửa sổ nhỏ đó, như thể có ai đó đang nấu nướng.

Ông Ogden lặng lẽ di chuyển về phía trước, và Harry thấy dường như ông hơi thận trọng. Khi bóng cây âm u đã che phủ lên người, ông ta lại dừng chân, dăm dăm nhìn vào cửa chính, trên cánh cửa có ai đó đã đóng đinh một con rắn chết.

Chợt có tiếng sột soạt và một tiếng nổ giòn, rồi một người đàn ông mặc toàn giẻ rách rớt xuống từ trên một ngọn cây gần đó, đáp xuống đất trên hai

chân ngay trước mặt ông Ogden. Ông Ogden nhảy lùi ra sau nhanh đến nỗi giẫm lên đuôi vạt áo khoác của chính mình và té bổ ngửa.

“Không ai mời ông.”

Người đàn ông đứng trước mặt họ có mái tóc dày bám đầy bụi đến nỗi khó mà nói được nó vốn là màu gì. Răng hắn ta sún gần hết. Mắt hắn ta nhỏ và đen, ngó chòng chọc về hai hướng ngược nhau. Đáng ra trông thế phải vui nhộn, nhưng hắn lại không hề như vậy; kết quả thiệt là dễ sợ, và Harry chẳng trách gì ông Ogden phải lùi lại liên tiếp nhiều bước trước khi mở miệng nói được.

“Ồ... Xin chào. Tôi là nhân viên của Bộ Pháp thuật...”

“Không ai mời ông.”

“Ồ... Tôi xin lỗi... Tôi không hiểu ý ông,” ông Ogden nói, vẻ căng thẳng.

Harry nghĩ ông Ogden cực kỳ tối dạ; theo ý Harry thì người lạ mặt kia bày tỏ rất rõ ràng, đặc biệt khi hắn ta vung cây đũa phép trong một tay, còn tay kia thì nắm một con dao ngắn đâm máu.

“Con hiểu hắn nói gì, ta chắc vậy, phải không Harry?” Cụ Dumbledore nói khẽ.

“Dạ, dĩ nhiên rồi,” Harry nói, hơi lúng túng. *“Tại sao ông Ogden không thể hiểu...?”*

Nhưng khi mắt Harry đụng phải con rắn chết neo trên cánh cửa, nó bỗng hiểu ra.

“Hắn nói Xà ngữ?”

“Giỏi lắm,” cụ Dumbledore nói, vừa gật đầu, mỉm cười.

Gã đàn ông ăn mặc te tua lúc này đang tiến về phía ông Ogden, tay cầm dao, tay cầm cây đũa phép.

“Thế này nhé...” Ông Ogden bắt đầu nói, nhưng đã quá trễ: Một tiếng nổ to vang lên, và ông Ogden đã nằm ngay đơ trên mặt đất, tay bụm chặt lấy mũi

trong khi một dòng nước màu vàng nhờn nhớt lờm lờm xịt ra từ những kẽ ngón tay ông.

“Morfin!” Một giọng hét to vang lên.

Một lão già vội vã chạy ra khỏi căn nhà, đóng mạnh cánh cửa chính sau lưng, khiến cho con răn chết lắc lư một cách đau khổ. Người này lùn hơn người xuất hiện trước đó và có một kích thước quái dị. Hai vai lão ta rất rộng và hai cánh tay rất dài, hợp với đôi mắt nâu sáng quắc, mái tóc ngắn rậm rì, và gương mặt nhăn nhúm, tạo cho lão ta cái dáng vẻ của một con khỉ già hùng mạnh. Lão già chạy ra và đứng lại bên cạnh cái gã cầm dao, lúc này gã đang sặc vì cười khi nhìn cảnh ông Ogden nằm trên mặt đất.

“Ở Bộ hả?” Lão già ngó xuống ông Ogden hỏi.

“Đúng!” Ông Ogden tức giận nói, vừa chấm chấm vết máu mủ trên mặt. “Và, tôi đoán, ông là ông Gaunt?”

“Đúng vậy,” lão Gaunt nói. “Nó đánh trúng mặt ông hả?”

“Phải, nó đánh!” Ông Ogden càu nhàu.

“Lẽ ra ông nên báo trước sự có mặt của ông chứ hả?” Lão Gaunt nói giọng công kích. “Đây là tư gia mà. Đâu có thể cứ bước đại vô đây mà không tính trước chuyện con trai tôi tự vệ.”

“Tự vệ lại cái gì hả trời?” Ông Ogden nói, vừa lồm cồm đứng dậy.

“Mấy người ưa kiếm chuyện. Bọn xâm nhập gia cư. Dân Muggle và đồ cặn bã.”

Cái mũi của ông Ogden vẫn còn đang xịt ra thành dòng cái chất vàng vàng như mủ, ông bèn chĩa đầu cây đũa phép vào mũi mình, và dòng mủ đó ngừng chảy ngay lập tức.

Lão Gaunt nói qua khóe miệng với Morfin.

“Đi vô nhà. Không được cãi.”

Lần này, do đã có chuẩn bị, Harry nhận ra Xà ngữ; thậm chí trong lúc nó

vừa nghe hiểu điều lão già đang nói, nó vẫn nhận ra được tiếng rít khè khè quái gở, là thứ âm thanh duy nhất mà ông Ogden có thể nghe ra. Mortin dường như muốn cãi lại, nhưng cha gã đã quắc mắt đe dọa khiến gã phải thay đổi ý kiến, lếch thếch bỏ vào trong nhà, dáng đi tròng trành hết sức kỳ cục, và đóng sập cánh cửa lại sau lưng, khiến cho con rắn chết lại buồn bã đong đưa.

“Ông Gaunt à, tôi đến đây chính là để gặp con trai ông,” ông Ogden nói, vừa chùi vết mủ cuối cùng dính trên áo khoác. “Đó là Morfin, đúng không?”

“Ừ, đó là Morfin,” lão già đáp giọng dửng dưng. “Ông có thuần huyết không?” Lão ta hỏi, bỗng nhiên đậm hung hăng.

“Điều đó không quan trọng,” ông Ogden lạnh lùng đáp, và Harry cảm thấy niềm kính trọng đối với ông Ogden tăng lên. Nhưng dường như lão Gaunt lại cảm thấy khác.

Lão ta lừ mắt nhìn vào mặt ông Ogden và lăm bắm, bằng cái giọng rõ ràng có thể coi là giọng xúc phạm, “Giờ tôi lại nghĩ về chuyện đó đây, tôi đã từng thấy mấy cái mũi giống như mũi ông ở dưới làng kia.”

“Tôi không nghi ngờ chuyện đó, nếu con trai ông được thả lỏng để quây người ta,” ông Ogden nói. “Có lẽ chúng ta có thể tiếp tục cuộc thảo luận bên trong nhà chứ hả?”

“Bên trong?”

“Vâng, thưa ông Gaunt. Tôi vừa mới nói với ông. Tôi đến đây về chuyện Morfin. Chúng tôi đã gửi một cú...”

“Tôi không xài cú,” lão Gaunt nói. “Tôi không mở thư.”

“Vậy thì ông khó lòng mà phàn nàn được là ông chẳng được báo trước về việc khách viếng thăm,” ông Ogden nói một cách chua chát. “Tôi đến đây vì một vụ vi phạm nghiêm trọng Luật Pháp thuật, vụ này xảy ra tại đây và sáng sớm ngày hôm nay...”

“Được rồi, được rồi, được rồi!” Lão Gaunt rống lên. “Vậy thì mời vô cái

nhà thương điên của tôi, và nó sẽ cho ông biết tay!”

Ngôi nhà dường như gồm có ba phòng nhỏ xíu. Hai cánh cửa mở ra căn phòng chính, vừa dùng làm nhà bếp đồng thời là phòng khách. Morfin đang ngồi trên một cái ghế bành dơ không chịu nổi bên cạnh một ngọn lửa đang bốc khói, vặn vẹo một con rắn còn sống nhả giữa mấy ngón tay mập mạp và ư ử ngâm nga với con rắn bằng Xà ngữ:

Rít đi, rít đi, rắn nhí,

Trườn trên sàn

Mi hãy biết điều với Morfin

Nếu không hấn đóng đinh mày lên cửa.

Có tiếng xô xát ì xèo ở góc phòng bên cạnh cái cửa sổ mở, và Harry nhận ra là còn một người khác nữa trong phòng, một cô gái mặc một cái áo đầm tả tơi màu xám y như màu bức tường đá đầy bụi bặm sau lưng cô. Cô gái đang đứng bên cạnh một cái nồi đang bốc hơi trên một cái bếp đen thui cái bần, và đang hục hặc với cái kệ chất những nồi chảo trông hết sức nhớp nháp. Mái tóc của cô ta buông rũ xuống, xơ xác, và cô có một bộ mặt hơi nặng nề, bèn bệt, tai tái. Đôi mắt của cô, cũng giống như mắt người anh, nhìn chòng chọc về hai hướng ngược nhau. Trông cô có vẻ sạch sẽ hơn hai người đàn ông một tí, nhưng Harry nghĩ nó chưa bao giờ thấy một người nào trông thảm hại đến như vậy.

“Con gái tôi, Merope,” lão Gaunt miễn cưỡng giới thiệu, khi ông Ogden tò mò nhìn về phía cô gái.

“Chào cô,” ông Ogden nói.

Cô gái không đáp lại, nhưng sợ sệt liếc cha mình một cái rồi quay lưng lại mọi người và tiếp tục khua khoảng đám nồi chảo trên cái kệ đằng sau lưng.

“Thế này, ông Gaunt à,” ông Ogden nói, “để đi thẳng vào vấn đề, chúng tôi có lý do để tin là con trai ông, Morfin, đã biểu diễn pháp thuật trước mặt

một Muggle hồi khuya hôm qua.”

Một tiếng xoảng điếc lỗ tai vang lên. Merope vừa làm rớt một trong mấy cái nồi.

“*Lượm nó lên!*” Lão Gaunt gầm lên với cô gái. “Cứ thế, bừa bãi trên sàn như mấy tên Muggle bẩn thỉu, cây đũa phép của mày dùng để làm gì hả, cái đồ bịch rác vô tích sự?”

“Xin ông Gaunt!” Ông Ogden nói với giọng bị sốc, khi Merope, sau khi đã lượm cái nồi lên, hoảng sợ đến tím tái, lại buông tay để cái nồi rớt xuống một lần nữa, đã run rẩy rút cây đũa phép của cô ra khỏi túi, chỉ vào cái nồi, lầm bầm một câu thần chú líu ríu không ai nghe được, khiến cái nồi bay vọt ngang căn phòng, tông vô bức tường đối diện, bể làm hai.

Morfin phát ra một trận cười điên dại. Lão Gaunt gào lên, “Gắn lại, đồ bị thối vô dụng, gắn nó lại!”

Merope luýnh quýnh trượt ngang căn phòng, nhưng trước khi cô ta kịp giơ cây đũa phép của mình lên, ông Ogden đã giơ cây đũa phép của ông lên và kiên quyết hô “*Chữa lành*”. Cái nồi tự liền lại tức thì.

Mất một lúc, lão Gaunt có vẻ như sắp quát vào mặt ông Ogden, nhưng rồi dường như nghĩ lại: thay vì vậy, lão quay qua giễu cợt con gái của mình:

“Hên cho mày là cái ông tử tế của Bộ đang ở đây, hả? Có thể ông ta sẽ đem mày thoát khỏi tay tao, có thể ông ta không chê thứ á phù thủy nhớp nhúa...”

Không nhìn ai mà cũng không cảm ơn ông Ogden, Merope lượm cái nồi lên, rồi đặt nó trở lại trên kệ bằng đôi tay run rẩy. Xong cô ta đứng thật yên lặng, lưng tựa vào bức tường giữa cái cửa sổ cáu bẩn và cái bếp lò, như thể cô chẳng mong ước gì hơn là lún vào trong bức tường đá đó mà biến mất cho rồi.

“Ông Gaunt à,” ông Ogden lại bắt đầu nói. “Như tôi đã nói: lý do việc

thăm viếng của tôi là...”

“Tôi nghe ông nói lần đầu rồi!” Lão Gaunt nạt ngang. “Vậy thì sao? Morfin tiện tay quay một tên Muggle một tí... vậy thì sao nào?”

“Morfin đã vi phạm luật Pháp thuật,” ông Ogden nghiêm nghị nói.

“*Morfin đã vi phạm luật Pháp thuật,*” lão Gaunt nhại lại giọng ông Ogden, làm cho nó trịnh trọng và ngân nga. Morfin lại cười khăng khặc. “Nó đã dạy cho tên Muggle bắn thiêu một bài học, chuyện đó bây giờ là bất hợp pháp à?”

“Vâng,” ông Ogden nói. “Tôi e là như vậy.”

Ông rút từ túi áo trong ra một cuộn giấy da và mở ra.

“Vậy thì, cái gì đó, bản án của nó đó hả?” Lão Gaunt nói, giọng cất cao giận dữ.

“Đây là trát đòi hầu tòa của Bộ...”

“Trát! *Trát?* Ông tưởng ông là ai mà dám ra trát đòi con trai tôi đi bất cứ đâu hả?”

“Tôi là Trưởng Đội Thi hành Luật Pháp thuật,” ông Ogden nói.

“Và ông tưởng bọn ta là đồ cặn bã hả?” Lão Gaunt gào lên, lúc này đã tiến tới trước mặt ông Ogden, chĩa một ngón tay có móng vàng khè vào ngực ông ta. “Đồ cặn bã chạy quần đít lên khi Bộ ra lệnh à? Ông có biết ông đang nói chuyện với ai đây không, hả đồ Máu Bùn nhãi nhép bắn thiêu?”

“Tôi có cảm giác là mình đang nói chuyện với ông Gaunt,” ông Ogden nói, có vẻ đề phòng, nhưng vẫn kiên quyết.

“Đúng vậy!” Lão Gaunt rống lên. Trong một thoáng, Harry đã tưởng lão Gaunt làm một động tác tay tục tĩu, nhưng nó kịp nhận ra lão ta chỉ giơ cho ông Ogden xem một chiếc nhẫn cắn đá đen xấu xí mà lão đeo ở ngón tay giữa. Lão ta quơ quơ ngón tay đeo nhẫn trước mắt ông Ogden. “Thấy cái này không? Thấy không? Biết là cái gì không? Biết xuất xứ của nó không? Nó

thuộc về gia đình tôi hàng thế kỷ rồi, gia đình chúng tôi lâu đời như thế đó, và hoàn toàn thuần huyết suốt từ xưa đến nay! Biết người ta từng ra giá với tôi bao nhiêu cho cái này không, với huy hiệu dòng họ Peverell khắc trên mặt đá đen?”

“Tôi không biết,” ông Ogden nói, chớp chớp mắt khi chiếc nhẫn được dí vô sát mũi ông chừng ba phân, “và chuyện đó đi lạc đề khá xa, ông Gaunt à. Con trai ông đã phạm...”

Hú lên một tiếng giận dữ, lão Gaunt chạy về phía cô con gái. Trong một nửa giây, Harry tưởng đâu lão ta sắp bóp họng Merope khi lão vung tay lên cổ họng cô ta; nhưng ngay sau đó, lão lôi cô ta về phía ông Ogden bằng một sợi dây chuyền vàng đeo quanh cổ cô.

“Thấy cái này không?” Lão ta gầm lên với Ogden, lắc lắc một cái mẽ day vàng khá nặng vào mặt ông, trong khi Merope ú a ú ớ, miệng mồm há hốc ra để thở.

“Tôi thấy, tôi thấy!” Ông Ogden vội vàng nói.

“*Của Slytherin!*” Lão Gaunt gào lên. “Của Salazar Slytherin! Chúng tôi là cháu chắt thừa kế chính thống của cụ, ông nói sao về chuyện này hả?”

“Ông Gaunt, con gái của ông kìa!” Ông Ogden lo lắng nhắc chừng, nhưng lão Gaunt đã buông Merope ra; cô bèn lê lết tránh xa ông bố, quay trở lại cái góc của mình, xoa xoa cái cổ và hớp lấy hớp để không khí.

“Thế đấy!” Lão Gaunt nói giọng đắc thắng, như thể vừa chứng minh xong một điểm mấu chốt phức tạp vượt xa tất cả mọi tranh luận. “Ông liệu hồn đừng có mà đi nói chuyện với chúng tôi như thể chúng tôi là bùn đất dính dưới giày của ông! Hàng bao thế hệ thuần huyết, tất cả đều là phù thủy... Tôi dám nói là nhiều hơn số ông tính ra!”

Và lão giẫm giẫm cái sàn chỗ ông Ogden đứng. Morfin lại cười khăng khặc. Merope không nói gì, chỉ co rúc bên cạnh cửa sổ, đầu cúi gục và gương

mặt giấu trong mái tóc rũ xuống.

“Ông Gaunt à,” ông Ogden kiên trì nói, “tôi e là cả tổ tiên của ông lẫn tổ tiên tôi không liên quan gì tới vấn đề trước mắt. Tôi đến đây bởi vì Morfin, Morfin và người Muggle mà cậu ấy trù ẻo hồi khuya hôm qua. Theo thông tin của chúng tôi” - ông Ogden liếc nhìn xuống cuộn giấy da của mình - “thì Morfin đã ếm một bùa hay ngải lên người Muggle nói trên, khiến người đó phát ban vô cùng đau đớn.”

Morfin cười hình hích.

“*Im đi, con,*” lão Gaunt gầm gừ bằng Xà ngữ, và Morfin lại nín khe.

“Nếu nó có làm vậy thì đã sao nào?” Lão Gaunt ngang ngược nói với ông Ogden, “Tôi đoán ông đã chùi giùm cái mặt dơ của tên Muggle đó rồi chứ, và cả trí nhớ của thằng đó để tống...”

“Đó đâu phải là vấn đề, phải không ông Gaunt?” Ông Ogden nói. “Đây là một cuộc tấn công không do khiêu khích trong một trường hợp không có sự phòng vệ...”

“Hừ, tôi đã thấy rõ ông là một kẻ khoái Muggle ngay từ lúc mới gặp ông,” lão Gaunt khinh khỉnh nói, và lại giẫm giẫm lên sàn nhà một lần nữa.

“Cuộc tranh luận này chẳng đưa chúng ta tới đâu cả,” ông Ogden quả quyết nói. “Có thể thấy rõ ràng qua thái độ của con trai ông là cậu ta không hề cảm thấy hối hận về hành động của mình.” Ông liếc xuống cuộn giấy da một lần nữa. “Morfin sẽ ra tòa vào ngày mười bốn tháng chín để trả lời về sự cáo buộc đã dùng pháp thuật trước mặt một Muggle và khiến cho Muggle đó bị tổn thương và đau khổ...”

Ông Ogden ngừng lại. Có tiếng vó ngựa lộc cộc, nhạc ngựa leng keng, và tiếng cười to vọng vào khuôn cửa sổ mở. Dường như con đường quanh co dẫn vào làng chạy rất sát chòm cây bao bọc ngôi nhà. Lão Gaunt đứng bất động, lắng nghe, hai mắt lão mở to. Morfin rít lên và quay mặt về phía phát ra

âm thanh, có vẻ thèm thuồng. Merope ngẩng đầu lên. Harry thấy gương mặt cô ta trắng như bột.

“Chao ôi, một cảnh ngựa mất gì đâu!” Giọng một cô gái vang lên, nghe rõ qua khung cửa sổ mở như thể cô ta đang đứng trong cùng một căn phòng với họ. “Ba anh không thể cho dọn dẹp cái chòi nát đó sao, anh Tom?”

“Cái đó đâu phải của nhà anh,” giọng một chàng trai trẻ. “Mọi thứ bên kia thung lũng đều thuộc về gia đình anh, nhưng cái chòi đó thuộc về một lão bá vợ tên là Gaunt và con cái lão. Thằng con khùng lắm, chắc em có nghe mấy chuyện người ta đồn đãi trong làng...”

Cô gái phá ra cười. Tiếng nhạc ngựa leng keng và tiếng vó ngựa lộc cộc vang lên càng lúc càng to hơn. Morfin làm như thể muốn nhảy ra khỏi cái ghế bành nó đang ngồi.

“Ngồi yên!” Cha nó nói bằng Xà ngữ, giọng rắn đẽ.

“Anh Tom à,” giọng cô gái lại vang lên, bây giờ nghe rõ đến nỗi hẳn là họ đang ở bên cạnh căn nhà, “có thể em nhầm - nhưng có ai đó đã đóng đinh một con rắn lên cửa, phải không?”

“Úi trời ơi, em nói đúng!” Giọng chàng trai nói. “Chắc là thằng con trai, anh đã nói với em là thằng đó khùng mà. Đừng nhìn nó, Cecilia, cưng của anh.”

Tiếng nhạc ngựa leng keng và vó câu lộc cộc bây giờ lại nghe nhỏ dần.

“*Cưng của anh*,” Morfin thì thầm bằng Xà ngữ, nhìn cô em gái. “*Hẳn gọi con đó là ‘cưng của anh’*. Vậy là đằng nào đi nữa hẳn cũng không thèm mày.”

Merope trắng nhợt đến nỗi Harry cảm thấy chắc là cô ta sắp xỉu.

“*Chuyện gì hả?*” Lão Gaunt nói sảng giọng, cũng bằng Xà ngữ, hết nhìn con trai tới nhìn sang con gái. “*Mày nói cái gì hả, Morfin?*”

“*Nó khoái nó thằng Muggle đó,*” Morfin nói, một vẻ đòi bại hiện ra trên

gương mặt khi hắn nhìn chòng chọc cô em gái, cô ta tỏ ra khiếp sợ cực kỳ. *“Luôn luôn ở trong vườn mỗi khi thằng ấy đi ngang, dòm hắn qua giậu cây, có không? Và tối hôm qua...”*

Merope ngắc ngứ lắc đầu vờ van xin, nhưng Morfin vẫn nói tiếp một cách tàn nhẫn, *“Đeo ở cửa sổ chờ hắn đánh xe ngựa về nhà, có không?”*

“Đeo ở cửa sổ để ngắm một thằng Muggle à?” Lão Gaunt rít lên trong miệng.

Cả ba cha con nhà Gaunt hầu như quên bém sự có mặt của ông Ogden, ông này tỏ vẻ vừa ngỡ ngáo vừa bức bối trước đợt rít khè và nghiêng ngó mới mà ông không hiểu gì ráo.

“Có đúng không?” Lão Gaunt hỏi bằng một giọng lạnh băng, tiến một hai bước về phía cô con gái đang khiếp đảm. *“Con gái của ta, dòng dõi thuần huyết của Salazar Slytherin - mà si mê một thằng Muggle máu bùn như nhuốc ả?”*

Merope lắc đầu như điên, ép sát mình vào tường, dường như không thể thốt nên lời.

“Nhưng mà con trị hắn rồi, Bố!” Morfin cười khăng khặc. *“Con đã trị hắn khi hắn đi ngang qua đây và hắn hết còn đẹp trai khi ban của nổi khắp mình mẩy, há Merope?”*

“Mày, đồ á phù thủy nhãi ranh gớm ghiếc, đồ phản bội huyết thống bẩn thỉu!” Lão Gaunt rống lên, mất hết bình tĩnh, và hai bàn tay lão siết quanh cổ họng cô con gái.

Cả Harry và ông Ogden cùng lúc thét lên: *“Đừng!”* Ông Ogden giơ cây đũa phép lên và hô, *“Buông ra!”*

Lão Gaunt bị văng ngược ra sau, cách xa cô con gái; lão ta vấp vào một cái ghế và té chổng gọng. Rống lên một tiếng giận dữ, Morfin nhảy vọt ra khỏi ghế nhào vô ông Ogden, vung vẩy con dao đâm máu trong tay và phóng

bừa bãi bừa phép từ cây đũa phép của gã.

Ông Ogden chạy thí mạng. Cụ Dumbledore ra dấu rằng hai thầy trò cũng nên chạy theo và Harry vâng lời, tiếng gào thét của Merope còn vang vọng trong lỗ tai nó.

Ông Ogden chạy khỏi con đường mòn, hai tay vòng lên che đầu, và phóng ra con đường chính, đâm sầm vô một con ngựa nâu lông mượt do một chàng trẻ tuổi tóc đen đẹp trai cỡi. Cả chàng ta và cô gái xinh đẹp cỡi con ngựa xám bên cạnh đều phá ra cười ngặt nghẽo trước cảnh tượng ông Ogden đâm sầm vô hông con ngựa rồi lồm cồm đứng dậy chạy bán mạng ngược lên con đường, cái áo khoác thầy tu phất phơ che trùm từ đầu đến chân.

“Thầy nghĩ nhiều đó là đủ rồi, Harry à,” cụ Dumbledore nói. Cụ nắm lấy cùi chỏ Harry và kéo mạnh. Tích tắc sau, cả hai thầy trò lại bay vọt lên xuyên qua bóng tối một cách nhẹ tênh, cho đến khi cả hai đáp xuống, đứng đối diện nhau, trong văn phòng của cụ Dumbledore lúc này đã mờ mờ tối.

“Cô gái ở trong cái chòi có bị chuyện gì không?” Harry hỏi ngay, trong khi cụ Dumbledore thả thêm đèn bằng một cái phẩy nhẹ cây đũa phép. “Cái cô tên Merope, hay tên gì gì đó?”

“À, cô ta sống sót,” cụ Dumbledore nói, vừa ngồi xuống phía sau bàn làm việc và ra dấu cho Harry cũng ngồi xuống. “Ông Ogden độn thổ trở về Bộ và chỉ trong vòng mười lăm phút sau đã trở lại với quân tiếp viện. Morfin và cha nó cố gắng chống trả, nhưng cả hai bị chế ngự, bị đưa ra khỏi chòi, và sau đó bị Tòa án Pháp thuật kết án. Morfin, vì vốn có tiền án về tấn công Muggle, nên đã bị kê án ba năm tù ở nhà ngục Azkaban. Marvolo, kẻ đã gây thương tích cho ông Ogden và nhiều nhân viên khác của Bộ Pháp thuật thì bị tù sáu tháng.”

“Marvolo à?” Harry ngạc nhiên lặp lại cái tên.

“Đúng vậy,” cụ Dumbledore nói, mỉm cười xác nhận. “Thầy hài lòng là

con theo kịp câu chuyện.”

“VẬY lão già đó là...?”

“Ông ngoại của Voldemort, đúng vậy,” cụ Dumbledore nói. “Marvolo cùng con trai Morfin và con gái Merope là hậu duệ cuối cùng của dòng họ Gaunt, một dòng họ pháp sư rất lâu đời nổi tiếng về tánh khí hung tợn và bất thường truyền qua nhiều thế hệ do tập quán kết hôn với bà con họ hàng. Thiếu hiểu biết cộng với kiểu cách quý tộc phô trương đưa tới hậu quả là của nả dòng họ đã bị hoang phí qua nhiều thế hệ trước khi Marvolo chào đời. Như con thấy đấy, ông ta sống trong cảnh nghèo nàn dơ dáy, tánh khí thô lỗ, và cực kỳ kiêu căng tự đại, với vài di sản của dòng họ mà ông ta nâng niu như con trai mình, và hơn cả con gái mình.”

“VẬY Merope,” Harry chồm tới trước trên ghế của nó và nhìn chăm chăm cụ Dumbledore, “vậy Merope là... Thưa thầy, có phải điều đó có nghĩa cô ấy là... mẹ của Voldemort?”

“Đúng vậy,” cụ Dumbledore nói. “Và ngẫu nhiên chúng ta cùng đã thoáng thấy cha của Voldemort. Thầy không biết con có để ý hay không?”

“Có phải người Muggle mà Morfin đã tấn công không, thưa thầy? Người đàn ông cưỡi ngựa ấy?”

“Đúng vậy,” cụ Dumbledore nói, tươi cười. “Phải, đó là Tom Riddle cha, cậu Muggle đẹp trai thường cưỡi ngựa ngang qua căn chòi của gia đình Gaunt, người mà Merope phải lòng si mê đắm đuối.”

“Và cuối cùng họ cưới nhau à?” Harry nói với vẻ không tin được, không thể tưởng tượng hai người không giống nhau chút nào ấy lại có thể yêu nhau.

“Thầy nghĩ con quên mất,” cụ Dumbledore nói, “rằng Merope là một phù thủy. Thầy không tin rằng quyền năng Pháp thuật của cô ta có thể bộc lộ ưu thế tối đa khi còn bị cha mình khủng bố. Một khi Marvolo và Morfin đã ở yên trong nhà tù Azkaban, một khi cô ta được tự do một mình lần đầu tiên

trong đời, thì thầy tin chắc, cô ta có thể bung ra để cho khả năng của mình phát triển hết mức và âm mưu một kế hoạch thoát khỏi cuộc sống vô vọng mà cô ta đã phải chịu đựng suốt mười tám năm... Con có thể nghĩ ra biện pháp nào mà Merope có thể dùng để khiến Tom Riddle quên đi người bạn tình Muggle, và phải lòng cô ta không?”

“Lời nguyện Độc Đoán?” Harry suy đoán. “Hay là Tình Được?”

“Giỏi lắm. Về phần thầy thì thầy thiên về giả thuyết cô ta đã dùng một loại tình được. Thầy chắc rằng như vậy sẽ lãng mạn hơn đối với cô ta, và thầy không nghĩ cô ta gặp khó khăn lắm trong việc mời Riddle một ly nước, vào một ngày nóng bức nào đó, khi Riddle đang cỡi ngựa về nhà một mình. Dù trường hợp nào xảy ra đi chăng nữa, thì chỉ trong vòng vài tháng sau cái cảnh mà chúng ta vừa chứng kiến, ngôi làng Hangleton Nhỏ được thưởng thức một vụ xì căng đan khủng khiếp. Con có thể tưởng tượng thiên hạ đàm tiếu như thế nào khi con trai ông điền chủ trốn đi xây tổ uyên ương với Merope, con gái một gã bá vợ.

“Nhưng cái vụ tai tiếng chấn động cả làng ấy chẳng nghĩa lý gì đối với Marvolo. Ông ta từ nhà ngục Azkaban trở về, những mong thấy cô con gái của mình ngoan ngoãn chờ mình về với bữa ăn nóng dọn sẵn trên bàn. Nhưng thay vì vậy, ông ta chỉ tìm thấy một lớp bụi dày ba phân phủ trên bức thư vĩnh biệt giải thích việc cô con gái đã làm.

“Từ tất cả những gì mà thầy có thể khám phá ra, thì kể từ lúc đó trở đi, ông ta không bao giờ nhắc đến tên hay sự tồn tại của cô con gái nữa. Cơn khủng hoảng về sự bỏ trốn của cô con gái có lẽ đã góp phần làm cho ông ta chết sớm - hoặc cũng có thể ông ta chết vì không biết tự nấu ăn cho mình. Nhà ngục Azkaban đã làm cho Marvolo thực sự suy yếu, và ông ta đã không sống được cho đến lúc nhìn thấy Morfin trở về căn chòi.”

“Còn Merope? Cô ấy... cô ấy cũng chết sớm, phải không ạ? Chẳng phải là

Voldemort được nuôi lớn lên trong một viện mồ côi sao?”

“Thực ra, đúng như vậy,” cụ Dumbledore nói. “Ở đây chúng ta phải giả thiết một số thứ, mặc dù thầy nghĩ cũng không khó khăn lắm để loại trừ dần để biết được điều gì đã xảy ra. Con thấy đó, trong vòng vài tháng trốn đi xây tổ uyên ương với nhau, Tom Riddle lại tái xuất hiện ở ngôi nhà trong trang trại ở làng Hangleton Nhỏ mà không dắt vợ cùng về. Chuyện đồn đại lan nhanh khắp trong vùng là anh ta nói gì đó về “bùa mê ngải lú” và bị “hớp hồn”. Điều anh ta muốn nói, thầy đoán chắc, là việc anh ta đã trải qua cơn mê ám rồi tỉnh ra, tuy nhiên thầy dám nói là anh ta không muốn nói thẳng ra những từ đó vì sợ bị coi là điên. Tuy nhiên, khi dân làng nghe anh ta nói thế, họ cũng đoán được là Merope đã dối gạt Tom Riddle, đã giả vờ như sắp có con, và vì vậy mà anh ta đã phải cưới cô ta.”

“Nhưng cô ấy có con *thực* mà.”

“Ấy là mãi một năm sau khi họ cưới nhau. Tom Riddle đã bỏ rơi vợ khi cô ta đang có mang.”

“Có chuyện gì trục trặc à?” Harry hỏi. “Tại sao tình được hết hiệu nghiệm?”

“Lại suy đoán nữa thôi,” cụ Dumbledore nói, “nhưng thầy tin là Merope, kẻ yêu chồng tha thiết, không thể chịu đựng hơn nữa cảnh nô dịch chồng bằng phương tiện pháp thuật. Thầy tin là cô ta đã tự nguyện ngưng cho chồng uống tình dược. Có thể, vốn mê muội, cô ta đã tin rằng giờ đây anh ta hẳn là đã đáp lại tình yêu của cô. Có thể cô ta nghĩ anh ta sẽ ở lại vì đứa con. Nếu vậy thì cô đã tính toán sai lầm trong cả hai trường hợp. Anh ta đã bỏ rơi cô ta, không bao giờ gặp lại cô ta, và không bao giờ bận tâm tìm hiểu coi con trai mình ra sao.”

Bầu trời bên ngoài đã đen như mực và những ngọn đèn trong văn phòng cụ Dumbledore dường như chiếu sáng rạng rỡ hơn trước đó.

“Thầy nghĩ đêm nay như vậy là đủ rồi, Harry à,” cụ Dumbledore nói, sau một lúc im lặng.

“Dạ, thưa thầy,” Harry nói.

Nó đứng lên, nhưng chưa rời phòng.

“Thưa thầy... biết tất cả những điều này về quá khứ của Voldemort có quan trọng không?”

“Thầy nghĩ là rất quan trọng,” cụ Dumbledore nói.

“Và nó... có liên quan gì đến lời tiên tri không ạ?”

“Nó có mọi thứ liên quan đến lời tiên tri.”

“Dạ,” Harry nói, hơi bối rối, nhưng cũng tin vậy.

Harry quay lưng bước đi, chợt một câu hỏi nảy ra, nó bèn quay lại.

“Thưa thầy, con có được phép kể cho Ron và Hermione mọi điều mà thầy vừa nói với con không?”

Cụ Dumbledore cân nhắc ngó nó một lúc, rồi nói, “Được, thầy nghĩ cậu Weasley và cô Granger đã chứng tỏ là những người đáng tin cậy. Nhưng Harry à, thầy muốn đề nghị con hãy yêu cầu các trò ấy đừng kể lại cho bất kỳ ai khác nghe bất cứ điều gì về chuyện này. Sẽ chẳng hay ho gì nếu tin đồn lan ra là thầy biết được hay đoán được nhiều ít thế nào những bí mật của Chúa tể Voldemort.”

“Thưa thầy, không đâu. Con sẽ bảo đảm là chỉ có Ron và Hermione thôi ạ. Chúc thầy ngủ ngon.”

Nó lại quay lưng đi, và khi gần như đã ở ngưỡng cửa thì nó thấy cái vật đó. Nằm trên một trong mấy cái bàn nhỏ cao căng thẳng khiu bị đặt lên quá nhiều thứ dụng cụ bằng bạc, là một chiếc nhẫn vàng cần mặt đá đen to, nứt nẻ, xấu xí.

“Thưa thầy,” Harry nói, vừa trở mắt nhìn chiếc nhẫn. “Cái nhẫn đó...”

“Sao?” Cụ Dumbledore nói.

“Thầy đã đeo nó khi chúng ta đến thăm giáo sư Slughorn đêm đó.”

“Đúng vậy,” cụ Dumbledore đồng ý.

“Nhưng chẳng phải... Thưa thầy, không phải đó cũng là chiếc nhẫn mà lão Marvolo Gaunt đã đưa cho ông Ogden xem à?”

Cụ Dumbledore cúi đầu. “Chính chiếc nhẫn đó.”

“Nhưng mà làm sao...? Lâu nay thầy vẫn có nó sao?”

“Không, thầy chỉ mới thu được nó gần đây thôi,” cụ Dumbledore nói. “Thực ra thì chỉ vài ngày trước khi thầy đến đón con ở nhà dì dượng con.”

“Thưa thầy, vậy là vào khoảng thời gian thầy bị thương ở tay, phải không ạ?”

“Ừ, vào khoảng đó Harry à.”

Harry ngập ngừng. Cụ Dumbledore đang mỉm cười.

“Thưa thầy, chính xác là làm thế nào mà...?”

“Trẻ quá rồi Harry à! Con nên nghe câu chuyện này vào lúc khác. Chúc con ngủ ngon.”

“Dạ, chúc thầy ngủ ngon.”



TRỢ THỦ HERMIONE

Như Hermione đã tiên đoán, những tiết trống của năm thứ sáu không phải là những giờ xả hơi sung sướng như Ron tưởng, mà là thời gian để gồng mình làm cho kịp cả núi bài tập mà tụi nó bị giao về nhà làm. Tụi nó không chỉ học như thế ngày nào cũng có tiết kiểm tra, mà chính những buổi học cũng trở nên căng hơn trước. Harry hầu như không hiểu tới một nửa những gì giáo sư McGonagall nói với tụi nó vào những ngày này; ngay cả Hermione cũng phải một hai lần xin cô nhắc lại lời hướng dẫn. Khó tin nhưng có thật, và khiến Hermione thêm ấm ức, ấy là môn Độc Dược đã trở thành môn Harry học giỏi nhất, nhờ vị Hoàng tử Lai.

Thầy cô bây giờ đòi hỏi học trò phải dùng thần chú không lời không chỉ trong môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám, mà cả trong môn Bùa Phép và Biến Hình. Harry thường ngó qua mấy đứa bạn cùng lớp trong phòng sinh hoạt chung hay vào giờ ăn, thấy mặt mày tụi nó tím tái và căng thẳng như thể xài quá liều Ai-Không-Ì; nhưng Harry cũng hiểu đó là do tụi nó đã phải vật vã để có được một câu thần chú linh nghiệm mà không cần phải niệm ra miệng oang oang. Cho nên ra khỏi lâu đài đến nhà kiếng quả là được xả hơi; tụi nhỏ phải xử lý những thứ cây cỏ nguy hiểm hơn bao giờ hết trong môn

Thảo Được, nhưng ít nhất thì tụi nó còn được phép chửi bậy vung vít nếu con Vòi Độc bất ngờ vồ chúng từ đằng sau.

Một hậu quả của khối bài làm khổng lồ và những giờ thực tập muốn điên món thần chú không lời là Harry, Ron, và Hermione cho tới giờ vẫn chưa có thì giờ đi thăm bác Hagrid. Bác ấy đã không còn đến ăn ở bàn của giáo ban - một dấu hiệu chẳng lành; và có vài dịp tụi nó đi ngang qua bác trong hành lang hay ngoài sân trường, thật khó hiểu, bác đã làm như không để ý thấy tụi nó hoặc không nghe tụi nó chào.

“Tụi mình phải đi và giải thích thôi,” Hermione nói, khi cô nàng ngược lên nhìn cái ghế khổng lồ bỏ trống của bác Hagrid ở bàn ăn giáo ban vào bữa điểm tâm ngày thứ bảy tuần sau đó.

“Tụi mình có buổi kiểm tra chọn đội tuyển Quidditch sáng nay mà!” Ron nói. “Và tụi mình còn phải thực tập cái bùa *Rót nước* của thầy Flitwick! Với lại, giải thích cái gì? Làm thế nào tụi mình có thể nói với bác là tụi mình ghét cái môn vớ vẩn của bác chứ?”

“Tụi mình đâu có ghét!” Hermione nói.

“Nói về phần mình thôi, mình không đời nào quên được mấy con Đuôi Nổ.” Ron rầu rĩ nói. “Và bây giờ mình nói cho bồ biết, tụi mình khó mà thoát lắm. Bồ chưa nghe bác ấy triền miên nói về chú em óc bã đậu của bác ấy đấy thôi. Tụi mình sẽ phải dạy Grawp cách cột dây giày nếu ở lại học lớp ấy.”

“Mình ghét cái việc tránh nói chuyện với bác Hagrid,” Hermione nói, tỏ ra buồn giận hết sức.

“Tụi mình sẽ đi thăm bác ấy sau buổi tập Quidditch,” Harry cam kết với cô bé. Nó cũng đang nhớ bác Hagrid, mặc dù cũng giống như Ron, nó nghĩ rằng tụi nó sướng hơn nhiều nếu không có Grawp chen vô đời. “Nhưng việc thi tuyển có thể kéo dài hết buổi sáng, số người xin vô đội tuyển đông lắm.” Harry cảm thấy hơi lo lắng về việc đương đầu với cuộc thử thách đầu tiên của

chức Đội trưởng. “Mình chẳng biết tại sao đội bỗng nhiên nổi tiếng như vậy.”

“Ôi, thôi mà, Harry,” Hermione nói, đột ngột mất kiên nhẫn. “Không phải đội *Quidditch* nổi tiếng, mà chính là bồ! Bồ chưa bao giờ hấp dẫn hơn lúc này, và thành thật mà nói, cũng chưa bao giờ hợp thời trang như lúc này.”

Ron thồn vào miệng một miếng cá tổ chẳng. Hermione để dành cho nó một cái nhìn khinh bỉ trước khi quay trở lại với Harry.

“Bây giờ mọi người đều biết bồ đã nói sự thật, đúng không? Cả cái thế giới Pháp thuật đã phải thừa nhận là bồ nói đúng về vụ Voldemort trở lại và rằng bồ đã thực sự chiến đấu với hắn hai lần trong hai năm qua và đều thoát chết cả hai lần. Và giờ đây họ gọi bồ là ‘Kẻ được chọn’... Thôi, đừng giả nai nữa, chẳng lẽ bồ không hiểu tại sao người ta khoái bồ à?”

Harry nhận thấy Đại Sân Đường sao mà bỗng nhiên nóng bức quá, cho dù trên trần trông vẫn có vẻ mưa và mát.

“Và bồ đã trải qua tất cả sự ngược đãi của Bộ khi họ tìm cách biến bồ thành một kẻ dở hơi và nói láo. Bồ vẫn còn có thể thấy vết tích trên mu bàn tay bồ, chỗ mà cái mụ ác độc ấy đã bắt bồ phải viết lên bằng chính máu bồ, nhưng dù vậy bồ vẫn quyết trung thành với câu chuyện của bồ...”

“Bồ vẫn còn có thể thấy chỗ mà những bộ óc đó túm lấy mình ở Bộ, nhìn nè,” Ron nói, lật lật ống tay áo nó lên.

“Và nó cũng chẳng đau đớn gì nên bồ mới cao thêm ba tấc nội trong một mùa hè,” Hermione nói nốt, phớt lờ Ron.

“Mình thuộc loại mình đây mà,” Ron nói từng từng.

Bọn bưu cú đến, bay sà xuống qua những khung cửa sổ bị mưa tạt, rảy lên mọi người những giọt nước mưa tí ti. Hầu hết mọi người đều nhận được nhiều thư hơn mọi khi; các bậc phụ huynh lo lắng rõ ràng là muốn nghe tin về con cái ở trường và đổi lại báo tin cho chúng biết ở nhà mọi việc vẫn tốt đẹp. Harry chẳng nhận được thư từ gì kể từ ngày khai trường; Người duy nhất

thường viết thư cho nó giờ đây đã chết và mặc dù nó từng hy vọng thầy Lupin sẽ thỉnh thoảng viết thư cho nó, nhưng cho tới giờ thì nó hoàn toàn thất vọng. Vì vậy giờ đây nó hết sức ngạc nhiên khi thấy con Hedwig trắng như tuyết lượn vòng vòng trong đám cú xám và cú nâu. Hedwig đáp xuống trước mặt nó, mang theo một gói to vuông vức. Chỉ tích tắc sau, một gói y chang như vậy đáp xuống ngay trước mặt Ron, xiềng liếng bên dưới con cú tí hon đã kiệt sức của nó, con Pigwidgeon.

“A!” Harry nói, vừa mở cái gói ra, để lộ một bản mới toanh của cuốn *Chế Tạo Thuốc Cao Cấp* vừa được nhà sách Flourish & Blotts gửi tới.

“Thế là tốt,” Hermione nói, vui hẳn lên. “Bây giờ bồ có thể trả lại cuốn sách ghi chú nhăng nhít kia.”

“Bồ điên sao?” Harry nói. “Mình sẽ giữ lại nó! Này nhé, mình đã tính kỹ rồi...”

Nó rút bản cũ xì của cuốn *Chế Tạo Thuốc Cao Cấp* ra khỏi túi xách và dùng cây đũa phép của nó gõ lên sách, đồng thời lầm rầm “*Rời rớt ra!*” Cái bìa rời ra ngay. Nó cũng làm y như vậy với cuốn sách mới toanh (Hermione trông như bị xúc phạm). Xong nó đổi hai cái bìa với nhau, rồi gõ cây đũa phép lên từng cuốn, nói “*Sửa lại!*”

Thế là bản của Hoàng tử năm đó, ngụy trang thành một cuốn sách mới bóc tem, còn bản của nhà sách Flourish & Blotts nằm kia, trông rõ là đồ xài qua rồi.

“Mình sẽ trả lại thầy Slughorn cuốn sách mới, thầy không thể phản nản, nó giá chín Galleon chớ bộ.”

Hermione mím chặt môi lại, tỏ vẻ tức giận và không thể chấp nhận được, nhưng cô nàng đã bị con cú thứ ba đáp xuống ngay trước mặt thu hút sự chú ý. Con cú này mang đến tờ *Nhật Báo Tiên Tri* ra ngày hôm đó. Cô nàng vội vàng mở báo ra và liếc qua trang nhất.

“Có ai mình quen biết bị chết không?” Ron hỏi bằng cái giọng tuyệt đối vô tư; mỗi lần Hermione mở báo ra nó đều hỏi cùng một câu hỏi đó.

“Không, nhưng có thêm nhiều vụ giám ngục tấn công,” Hermione nói. “Và một vụ bắt giữ.”

“Xuất sắc, ai vậy?” Harry nói, nghĩ ngay đến mẹ Bellatrix Lestrange.

“Stan Shunpike,” Hermione nói.

“Cái gì?” Harry kêu lên kinh ngạc.

“Stanley Shunpike, người soát vé trên phương tiện vận chuyển Pháp thuật phổ biến, Xe Đò Hiệp Sĩ - đã bị bắt vì tình nghi liên quan đến hoạt động Tử Thần Thực Tử. Ông Shunpike, 21 tuổi, đã bị câu lưu vào khuya hôm qua sau một cuộc lục soát bất ngờ tư gia ông ta ở Clapham...”

“Stan Shunpike mà là một Tử Thần Thực Tử à?” Harry nói, vừa nhớ lại chàng trai trẻ mặt đầy tàn nhang mà nó đã gặp cách đây ba năm. “Không đời nào!”

“Có thể anh ta bị ếm phải Lời nguyên Độc Đoán,” Ron nói ra vẻ biết điều. “Mình đâu có biết được.”

“Coi bộ không phải vậy,” Hermione nói, cô nàng vẫn tiếp tục đọc báo. “Bài báo này nói là Shunpike bị bắt sau khi anh ta bị nghe lỏm đang nói về những kế hoạch bí mật của bọn Tử Thần Thực Tử trong một quán nhậu,” cô nàng ngẩng đầu lên với nét mặt băn khoăn. “Nếu bị ếm Lời nguyên Độc Đoán thì anh ta khó mà có thể đi loanh quanh tán dóc về kế hoạch của bọn chúng, đúng không?”

“Nghe có vẻ như anh ta chỉ làm ra vẻ ta đây hiểu biết nhiều,” Ron nói. “Có phải anh ta là kẻ đã tuyên bố sẽ làm Thủ tướng Bộ Pháp thuật khi anh ta cố tán tỉnh mấy cô tiên nhí đó không?”

“Ừ, chính anh ta,” Harry nói. “Mình không biết họ đang diễn trò gì mà lại nhắm vào Stan.”

“Có lẽ họ muốn làm ra vẻ như thể họ đang làm điều gì đó,” Hermione nói, cau mày lại. “Người ta đang hoảng sợ mà... Mấy bồ có biết là cha mẹ hai chị em sinh đôi Patil muốn đem con về nhà không? Và Eloise Midgen thì đã nghỉ học. Cha của nó đã đến đón nó về tối hôm qua.”

“Cái gì!” Ron nói, trợn tròn mắt nhìn Hermione. “Nhưng trường Hogwarts mới gọi là an toàn hơn ở nhà họ, nhất định an toàn hơn! Chúng mình có Thần Sáng bảo vệ, rồi tất cả những bùa chú bảo vệ đặc biệt, và chúng mình còn có thầy Dumbledore nữa!”

“Mình không nghĩ là tụi mình luôn luôn có thầy bên cạnh,” Hermione nói rất nhỏ, liếc nhìn qua đầu tờ *Nhật Báo Tiên Tri* về hướng bàn ăn giáo viên. “Mấy bồ không để ý sao? Cả tuần nay chỗ ngồi của thầy thường xuyên để trống như ghế của bác Hagrid.”

Harry và Ron nhìn lên dãy bàn giáo ban. Chiếc ghế của thầy hiệu trưởng quả thật để trống. Bây giờ Harry mới sức nghĩ ra, nó đã không gặp lại thầy Dumbledore kể từ buổi học riêng cách đây một tuần lễ.

“Mình nghĩ thầy đã rời trường để đi làm gì đó cho Hội,” Hermione nói rất nhỏ. “Ý mình nói là... tình hình có vẻ nghiêm trọng, đúng không?”

Harry và Ron không trả lời, nhưng Harry biết là cả ba đứa tụi nó đều đang suy nghĩ giống nhau. Đã xảy ra một sự cố khủng khiếp vào ngày hôm trước, khi người ta gọi Hannah Abbott ra khỏi lớp Thảo Dược để báo tin là mẹ của nó đã chết khi được phát hiện ra. Từ bữa đó tụi nó đã không nhìn thấy Hannah nữa.

Khi rời khỏi bàn nhà Gryffindor khoảng năm phút sau để đi ra sân đấu Quidditch, tụi nó đi ngang qua Lavender Brown và Parvati Patil. Nhớ lại điều Hermione vừa nói về chuyện cha mẹ hai chị em sinh đôi Patil muốn các con rời khỏi trường Hogwarts, Harry không ngạc nhiên khi nhìn hai cô bạn chí thân đang thủ thủ với nhau, có vẻ buồn rầu lắm. Cái khiến nó ngạc nhiên là

khi Ron đi tới ngang tầm hai cô nàng, Parvati bỗng nhiên huých cùi chỏ Lavender một cái, cô nàng này quay đầu lại và nở một nụ cười toe toét với Ron. Ron chớp chớp mắt với cô nàng, rồi đáp lại bằng một nụ cười ngượng ngập. Bước chân của cậu chàng bỗng nhiên trở nên khệnh khạng. Harry ráng nhin cười, khi chợt nhớ lại là Ron cũng đã từng nín cười khi nghe chuyện Malfoy đập bể mũi Harry; tuy nhiên, Hermione tỏ vẻ lạnh lùng và đi tách xa tụi nó suốt con đường đến sân vận động qua màn mưa phùn lạnh lẽo mịt mờ, rồi bỏ đi tìm một chỗ trên khán đài mà không thèm chúc Ron may mắn.

Như Harry đã dự đoán, buổi tập thử để chọn đội tuyển kéo dài gần hết buổi sáng. Dường như một nửa học sinh của nhà Gryffindor có mặt, từ những học sinh năm thứ nhất lo âu nắm chặt một mớ những cây chổi bay cũ dễ sợ của trường, đến đám đàn anh năm thứ bảy cao hơn hết thầy bọn còn lại, trông ra vẻ đáng nể một cách bảnh tớn. Trong đám học sinh năm thứ bảy, có một anh chàng đô con, mái tóc thô xoắn như dây kẽm gai mà Harry nhận ra ngay từ trên tàu lửa Tốc hành Hogwarts.

“Tụi mình đã gặp nhau trên tàu, trong toa của lão Sluggy,” anh chàng nói một cách tự tin, trong lúc bước ra khỏi đám đông để bắt tay Harry. “Mình là Cormac McLaggen, Thủ môn.”

“Năm ngoái anh không dự cuộc tuyển chọn thì phải?” Harry hỏi, lưu ý đến bề ngang của McLaggen và nghĩ anh chàng này có thể phòng chặn đến ba cọc gôn mà không cần phải di chuyển.

“Mình nằm bệnh thất trong lúc có cuộc thi chọn,” McLaggen nói, với vẻ hơi nố. “Ăn hết nửa ký trứng Cà nhòng trong một vụ cá cược.”

“Hay,” Harry nói. “Thôi... anh đợi ở đây nhé...” Nó chỉ về phía rìa của sân đấu, gần chỗ Hermione đang ngồi. Nó nghĩ nó vừa nháng thấy một thoáng bức mình lướt qua gương mặt McLaggen và nó tự hỏi liệu McLaggen có đang trông chờ được đối xử ưu tiên bởi vì cả hai đứa nó đều là học trò cứng

của “lão Sluggy” không. Harry quyết định bắt đầu bằng bài kiểm tra cơ bản, yêu cầu tất cả ứng viên vào đội tuyển chia thành những nhóm mười người bay quanh sân đấu một vòng. Đây là một quyết định hay: nhóm 10 người đầu tiên gồm những học sinh năm thứ nhất, và không còn gì rõ ràng hơn cái việc là chúng chưa từng bay bao giờ. Chỉ có mỗi một thằng nhóc là xoay xở trụ lại được trên cán chổi lâu hơn vài giây, và thằng bé ngạc nhiên đến nỗi đâm ngay vào một trong mấy cái cọc gôn.

Nhóm thứ hai gồm mười cô gái gốc nghềch mà Harry chưa từng gặp bao giờ, mấy cô bé này chỉ đổ ra cười khúc khích và níu chặt lấy nhau khi Harry thổi còi. Trong số này có Romilda Vane. Khi Harry bảo các cô rời khỏi sân đấu, các cô đi ra với vẻ không phấn khởi lắm, rồi ra chỗ ngồi trên khán đài để vận hời ý kiến những người khác.

Nhóm thứ ba mới bay được nửa vòng đã té đồn cụt. Nhóm thứ tư thì hầu hết ra sân mà không có chổi bay. Nhóm thứ năm hóa ra lại là học sinh bên nhà Hufflepuff.

“Nếu ở đây có ai không phải học sinh nhà Gryffindor,” Harry gào lên, nó bắt đầu bực mình thực sự, “thì làm ơn rời sân đấu giùm!”

Tạm ngưng một lát, rồi hai thằng nhóc nhà Ravenclaw vừa chạy như điên ra khỏi sân đấu vừa rú lên cười.

Sau hai tiếng đồng hồ, nhiều lời kêu ca, và nhiều cơn thịnh nộ, một vụ tai nạn chổi bay hiệu Sao Chổi Hai Sáu Chục và nhiều cái răng mẻ, Harry kiểm được cho mình ba Truy thủ là Katie Bell, người trở lại đội tuyển sau một cuộc tập thử xuất sắc; một khám phá mới là Demelza Robin, người đặc biệt giỏi luôn lách tránh mấy trái Bludger; và Ginny Weasley, người đã bay trội hơn tất cả những đối thủ khác và ghi cho mình mười bảy điểm vô gôn. Tuy hài lòng với sự tuyển chọn của mình, Harry vẫn phải tự mình gào thét với nhiều kẻ phàn nàn đến khản cả giọng và bây giờ đang khốn khổ chịu đựng

một trận chiến với những ứng viên Tấn thủ bị loại.

“Đó là quyết định cuối cùng của tôi và nếu bạn không chịu tránh ra cho các ứng viên Thủ môn thì tôi sẽ ế mìn xì bùa cho mà coi,” nó rống lên.

Không người nào trong hai Tấn thủ mà nó chọn có được sự xuất sắc của cựu Tấn thủ Fred và George, nhưng nó vẫn tương đối hài lòng với hai đứa sau: Jimmy Peakes, một thằng lùn năm thứ ba có bộ ngực rộng, thằng này xoay sở sao đó mà làm nổi lên hẳn một cục u bự bằng cái trứng ngay sau chấm đầu của Harry bằng một cú đấm Bludger tàn bạo; và Ritchie Coote, người trông yếu ớt như cỏ, nhưng nhắm rất ư trúng đích. Hai đứa mới tuyển này giờ đây nhập vô bọn Katie, Demelza và Ginny trên khán đài để xem tiếp cuộc tuyển chọn thành viên cuối cùng của đội.

Harry đã thận trọng chờ cuộc tuyển chọn thủ môn đến lúc cuối cùng, hy vọng lúc đó sân vận động đã vơi bớt người đi và những người có liên quan trọng cuộc tuyển chọn cũng bớt được phần nào áp lực. Nhưng thật không may, nguyên đám ứng cử viên bị loại và một số người nữa đã kéo xuống sau bữa điểm tâm kéo dài, giờ đây tất cả nhập vô đám đông, khiến cho lượng khán giả càng đông hơn bao giờ hết. Khi mỗi Thủ môn bay lên cột gôn, đám đông rống lên, kẻ hoan hô, kẻ đá đảo, cùng điếc tai như nhau. Harry liếc về phía Ron. Ron luôn luôn có vấn đề về căng thẳng thần kinh; Harry đã hy vọng là nhờ thắng được trận chung kết hồi năm ngoái mà Ron khỏi được chứng lo hoảng đó, nhưng dường như chẳng ăn thua gì: Ron đang chuyển sang màu xanh tái mét mong manh.

Không ai trong số năm ứng viên đầu tiên cứu được cột gôn quá hai phen. Đáp lại sự thất vọng ghê gớm của Harry, Cormac McLaggen đã cứu được bốn trong năm trái phạt đền. Tuy nhiên, trái cuối cùng, anh ta vọt về hướng hoàn toàn ngược lại; đám đông phá ra cười và nhạo báng, McLaggen trở lại mặt đất đứng ngẩn ngơ.

Ron có vẻ như sắp ngã đi khi trèo lên cây chổi bay Quét Sạch Mười Một.

“May mắn nhé!” Một tiếng kêu vang lên từ khán đài. Harry ngoái nhìn lại, tưởng sẽ thấy Hermione, nhưng hóa ra là Lavender Brown. Harry thiết tình muốn giấu mặt vô hai bàn tay, như cô nàng cũng sẽ làm thế một lát sau, tuy nhiên vì nghĩ mình là đội trưởng, mình nên tỏ ra dạn dày hơn, thế là nó quay lại xem Ron tập thử.

Nhưng nó chẳng cần lo lắng: Ron cứu được một hơi một, hai, ba, bốn, năm trái phạt đền. Sướng quá, và khó khăn lắm mới không hòa theo đám đông hoan hô rần rần, Harry quay lại nói với McLaggen rằng, thật là không may, Ron đã đánh bại anh ta, nhưng nó nhận thấy ngay gương mặt McLaggen lúc ấy đỏ au và chỉ cách mặt nó có vài phân. Nó vội vã lùi lại.

“Em gái nó đã không chơi hết sức,” McLaggen hăm hè nói. Một mạch máu nổi cộm trên thái dương của anh chàng phập phồng y như mạch máu trên trán dượng Vernon mà Harry thường được chiêm ngưỡng. “Con nhỏ để cho anh nó phá bóng dễ ợt.”

“Tầm bậy,” Harry lạnh lùng nói. “Đó là trái mà Ron sém nữa bắt hụt.”

McLaggen dẫn một bước tiến gần Harry hơn, lần này Harry đứng yên tại chỗ.

“Cho tôi thử một lần nữa.”

“Không,” Harry nói. “Anh đã thử rồi. Anh đã cứu được bốn trái. Ron cứu được năm. Ron là Thủ môn, nó thắng một cách công bằng và rõ ràng. Tránh ra.”

Nó thoáng nghĩ McLaggen có thể thui nó lắm, nhưng anh chàng chỉ tự làm mình nguôi giận bằng cái nhăn mặt cực kỳ xấu xí rồi hăm hăm bỏ đi, gầm gừ điều gì đó nghe như hăm dọa trời xanh.

Harry quay lại thấy đội tuyển mới của nó đang nhìn nó tươi cười.

“Giỏi lắm,” nó khào khào nói. “Các bạn bay hay lắm...”

“Bồ chơi thiệt xuất sắc, Ron à!”

Lần này thì đúng là Hermione đang từ khán đài chạy về phía tụi nó; Harry nhìn thấy Lavender đi ra khỏi sân đấu, tay nắm tay Parvati, trên mặt có một vẻ hơi quạu. Ron trông có vẻ cực kỳ hài lòng với chính mình và thậm chí còn có vẻ cao hơn bình thường khi nó nhe răng cười với cả đội và với Hermione.

Sau khi định giờ cho buổi tập dượt toàn đội lần thứ nhất vào thứ năm tới, Harry, Ron, và Hermione tạm biệt những người khác trong đội và đi về phía căn chòi của bác Hagrid. Một mặt trời ướm lem nhem đang cố gắng ngoi ra khỏi những đám mây và cuối cùng trời cũng đã tạnh mưa phùn. Harry cảm thấy đói cực kỳ; nó hy vọng ở nhà bác Hagrid có cái gì đó để ăn.

“Mình cứ tưởng sắp để vượt trái phạt đền thứ tư chứ,” Ron đang vui vẻ nói. “Một cú sút quý quýet của Demelza, mấy bồ có nhận thấy không, nó hơi xoáy một chút...”

“Có, có chứ, bồ đã chơi tuyệt cú mèo,” Hermione nói, có vẻ khoái.

“Đằng nào thì mình cũng giỏi hơn McLaggen,” Ron nói bằng một giọng vô cùng thỏa mãn. “Mấy bồ có thấy anh ta nhào ra hướng tầm bảy khi chụp trái thứ năm không? Trông như thể anh ta bị Khiến...”

Harry ngạc nhiên thấy Hermione ửng đỏ cả mặt khi nghe những lời này. Ron chẳng để ý gì cả; nó quá bận miêu tả với từng chi tiết triu mến về những trái phạt đền khác của nó.

Con Bàng-Mã Buckbeak bị cột phía trước căn chòi của bác Hagrid. Nó mồm mồm cái mỏ sắc như dao lam khi thấy bọn Harry đến gần và nó xoay cái đầu khổng lồ về phía tụi nhỏ.

“Ô, ghê quá,” Hermione lo sợ nói. “Nó cũng hơi dễ sợ, đúng không?”

“Dễ nó đi, bồ đã từng cời nó mà, phải không?” Ron nói. Harry bước tới trước và cúi thấp chào con Bàng-Mã, mắt nó nhìn mắt con vật chăm chăm không hề chớp. Sau vài giây, Buckbeak cũng khụy chân xuống chào đáp lại.

“Mày khỏe không?” Harry hỏi bằng giọng nhỏ nhẹ, vừa di chuyển tới trước để vuốt ve cái đầu phủ lông vũ của con Bằng-Mã. “Nhớ chú ấy hả? Nhưng mày ở đây với bác Hagrid cũng ổn hả?”

“Ôi!” Một giọng nói to vang lên.

Bác Hagrid đang rào bước đi nhanh quanh góc căn chòi của bác, đeo một cái tạp dề bông to tổ chẳng và xách một bịch khoai tây. Con chó săn vĩ đại của bác, con Fang, quần quýt bên chân bác; con Fang phát sữa inh lên và phóng vọt tới trước.

“Tránh xa con chó! Nếu không nó táp mất ngón tay ráng chịu... Ủa. Thì ra tụi bây.”

Fang đang nhảy chồm chồm lên Hermione và Ron, tìm cách liếm vành tai tụi nó. Bác Hagrid đứng lại nhìn tụi nó chừng một phần giây, rồi quay lưng và sải chân bước nhanh vô trong căn chòi, đóng sầm cánh cửa lại sau lưng.

“Ôi thôi!” Hermione nói, có vẻ xúc động mạnh.

“Đừng lo chuyện đó,” Harry nói giọng quả quyết. Nó đi tới cánh cửa và gõ thiệt mạnh. “Bác Hagrid! Mở cửa ra, tụi con muốn nói chuyện với bác!”

Chẳng nghe động tĩnh gì bên trong.

“Nếu bác không mở cửa ra, tụi con sẽ tông sập cửa!” Harry nói, vừa rút cây đũa phép ra.

“Harry!” Hermione nói, nghe hơi hoảng. “Bồ không thể...”

“Có chứ, mình dư sức!” Harry nói. “Đứng lùi lại...”

Nhưng trước khi nó nói thêm được điều gì thì cánh cửa đã lại mở tung ra như Harry thừa biết là nó nhất định sẽ phải mở, và bác Hagrid đứng đó, bất chấp đang đeo tạp dề bông, trừng mắt ngó xuống nó, đầy vẻ đe dọa.

“Ta là một giáo viên!” Bác gầm lên với Harry. “Một giáo viên, Potter à! Sao cậu dám đe dọa phá sập cửa nhà ta hả!”

“Dạ xin lỗi, *thưa ngài*” Harry nói, nhấn mạnh vào mấy chữ cuối trong khi

nhét cây đũa phép vô trong tấm áo chùng.

Bác Hagrid có vẻ choáng váng. “Từ lúc nào trò bày đặt gọi ta là ‘ngài’ hả?”

“Từ lúc nào *thầy* bày đặt gọi con là ‘Potter’ hả?”

“Ôi, thôi, lạnh quá trời,” bác Hagrid càu nhàu. “Rất là vui. Vậy là con lạnh hơn bác, hả? Được thôi, vô đây vậy, đồ nhóc con bội nghĩa...”

Lầu bầu gì đó nghe không rõ, bác đứng qua một bên để cho tụi nó bước vào. Hermione vội rón rén bước theo sau Harry, có vẻ hơi sợ.

“Sao?” Bác Hagrid gắt gỏng hỏi, khi Harry, Ron, và Hermione ngồi xuống quanh cái bàn gỗ vĩ đại, con Fang lập tức nằm gác đầu lên gối Harry và nhều dãi tèm lem tấm áo chùng của nó.

“Chuyện gì đây? Thương hại bác hả? Cho rằng bác cô đơn hay gì gì hả?”

“Đâu có,” Harry nói ngay. “Tụi con muốn gặp bác.”

“Tụi con nhớ bác!” Hermione run run nói.

“Nhớ bác hả?” Bác Hagrid khịt khịt mũi. “Ờ. Được.”

Bác bước uỳnh uych khắp căn chòi, pha trà trong cái ấm đồng vĩ đại, lăm lăm luôn miệng. Cuối cùng bác dẫn xuống bàn trước mặt tụi nó ba cái tách bự bằng cái xô chứa một thứ nước trà màu nâu gụ và một cái đĩa bánh cứng như đá. Harry đói đến nỗi thèm ăn ngay cái món bánh bác Hagrid làm, nên nó lấy ngay một cái.

“Bác Hagrid à,” Hermione rụt rè nói, sau khi bác Hagrid cùng ngồi xuống bàn với tụi nó và bắt đầu gọt vỏ khoai tây với một vẻ thô bạo khiến tụi nó có cảm tưởng là mỗi củ khoai tây đã làm điều gì đó rất ư tầm bậy đối với bác. “Bác biết cho, tụi con thiệt tình muốn tiếp tục học môn Chăm sóc Sinh vật Huyền bí.”

Bác Hagrid khịt mũi một cái nữa rõ to. Harry có phần tin là mấy con ma xó đã nhập vô mấy củ khoai tây, và thâm tâm nó mừng là tụi nó không bị ở

lại ăn tối...

“Thiệt mà!” Hermione nói. “Nhưng tội con chẳng đứa nào sắp xếp được thời khóa biểu!”

“Ừ. Được thôi,” bác Hagrid lại nói.

Có một tiếng gì nghe lép nhép rất buồn cười khiến tội nó quay đầu lại nhìn: Hermione ré lên một tiếng nho nhỏ, và Ron nhảy vọt ra khỏi chỗ ngồi và lật đặt đi vòng qua cái bàn tránh xa cái thùng gỗ khổng lồ đặt nơi góc chòi mà bây giờ tội nó mới để ý tới. Cái thùng đó đầy nhóc một thứ giống như những con giòi dài ba tấc, nhót nhột, trắng bệch, và loi ngoi quăn quại.

“Cái gì vậy, bác Hagrid?” Harry hỏi, cố gắng làm ra vẻ hứng thú hơn là ghê tởm, nhưng đồng thời lại bỏ cái bánh đá của nó xuống.

“Chỉ là mấy con giòi khổng lồ,” bác Hagrid nói.

“Mấy con đó có lớn lên thành...?” Ron hỏi, coi bộ còn sờ sợ.

“Chúng không lớn lên thành cái gì hết,” bác Hagrid nói. “Bác sắp đem nó nuôi Aragog.”

Và hết sức bất ngờ bác òa ra khóc.

“Bác Hagrid!” Hermione kêu lên, đứng phắt dậy, vội vã chạy một vòng dài quanh cái bàn để tránh cái thùng giòi, đến bên bác Hagrid, vòng tay qua đôi vai đang run run của bác. “Có chuyện gì vậy bác?”

“Chuyện... nó...” Bác Hagrid nức nở, đôi mắt đen nâu của bác ràn rụa nước mắt trong khi bác lau mặt bằng cái tạp dề bông. “Chẳng là... Aragog... bác nghĩ nó đang hấp hối... Nó đã bệnh suốt mùa hè rồi nó khá lên... bác không biết bác sẽ làm gì nếu nó... nếu nó... bác và nó đã bầu bạn với nhau biết bao lâu...”

Hermione vỗ nhẹ vai bác Hagrid, có vẻ như hoàn toàn mất hết lời lẽ để nói. Harry biết cảm giác của cô bé. Nó đã từng biết bác Hagrid đưa gấu nhồi bông cho một con rồng nhí hung hăng chơi, từng thấy bác ngâm nga hát

cho những con bọ cạp khổng lồ có vòi độc và càng bén, từng cố gắng dỗ dành người em khác cha khổng lồ cục súc, nhưng đây có lẽ là điều khó hiểu nhất trong những nỗi đam mê quái vật của bác: con nhện khổng lồ biết nói, Aragog, con vật sống sâu tuốt trong Rừng Cấm, con vật mà Ron và Harry đã thoát được trong đường tơ kẽ tóc hồi bốn năm trước.

“Có... có chuyện gì tụi con có thể giúp được không?” Hermione hỏi, phớt lờ những cái nhăn mặt và lắc đầu như điên của Ron.

“Bác nghĩ là không, Hermione à,” bác Hagrid thốn thức, cố gắng ngăn dòng nước mắt tuôn như lũ của bác. “Nghĩ coi, bây còn lại... gia đình của Aragog ấy... bây giờ nó bệnh, tụi nó giờ chứng... hơi cứng đầu...”

“Dạ, con nghĩ tụi con có biết chút chút mặt đó của tụi nó rồi,” Ron nói nhỏ.

“... Bác nghĩ ngoài bác ra không ai an toàn đến được gần bây đó lúc này,” bác Hagrid nói nốt, hỉ mũi thiệt mạnh vô cái tạp dề rồi ngược nhìn lên. “Nhưng cũng cảm ơn con đã có lòng, Hermione à... Điều đó an ủi dữ lắm...”

Sau đó, không khí nhẹ đi đáng kể, bởi vì mặc dù cả Harry và Ron đều không tỏ vẻ sốt sắng đem lũ giòi khổng lồ đi nuôi một con nhện khổng lồ khát máu, bác Hagrid dường như vẫn coi là tụi nó có thiện chí làm chuyện đó, và bác trở lại là con người bình thường của chính bác.

“À, bác vẫn biết là tụi bây khó mà nhét bác vô đâu trong cái thời khóa biểu của tụi bây,” bác nói mồm mạp, vừa rót thêm trà cho tụi nó. “Ngay cả nếu như tụi bây có xin xài Phép Đổi Giờ đi nữa...”

“Tụi con không thể làm vậy được nữa,” Hermione nói. “Tụi con đã làm tan nát hết toàn bộ kho dự trữ Phép Đổi Giờ của Bộ Pháp thuật lúc tụi con ở đó hồi mùa hè. Chuyện đó có đăng trên *Nhật Báo Tiên Tri*. ”

“Ờ, vậy thì,” bác Hagrid nói, “tụi bây chẳng còn cách nào... Bác thiệt là tiếc bác đã... tụi bây biết... bác đã lo lắng quá về Aragog... và bác cứ thắc mắc

không biết giáo sư Grubbly-Plank có dạy qua...”

Về chuyện này cả ba đứa tụi nó đều tuyên bố dứt khoát và láo toét rằng giáo sư Grubbly-Plank, người đã dạy thay bác Hagrid mấy buổi, là một giáo viên khủng khiếp, kết quả là vào lúc bác Hagrid vẫy tay tiễn tụi nó ra khỏi căn chòi vào lúc hoàng hôn, bác đã tỏ ra rất hồ hởi phấn khởi.

“Mình đang đói chết đi được,” Harry nói, khi cánh cửa đã đóng sau lưng và tụi nó vội vã chạy băng qua sân trường tối om và hoang vắng; nó đã đầu hàng cái bánh đá sau khi nghe một tiếng rắc xui xẻo vang lên từ một trong những cái răng hàm của nó.

“Và tối nay mình còn phải cấm túc với thầy Snape nữa, mình chẳng có thì giờ đâu để ăn tối...”

Khi về đến tòa lâu đài, tụi nó bắt gặp Cormac McLaggen đi vào Đại sảnh Đường. Anh chàng cố gắng hai lần mới qua được cửa; lần thứ nhất anh ta bị đẩy bật ra ngoài. Ron cứ ngoác miệng ra cười hả hê và rảo bước đi theo sau anh ta vào Sảnh Đường, nhưng Harry nắm cánh tay Hermione và giữ cô bé lại.

“Chuyện gì?” Hermione hỏi giọng thủ thỉ.

“Nếu bồ hỏi mình,” Harry nói nhỏ, “McLaggen trông có vẻ như bị Khiến hời sáng này. Và lúc đó anh ta đứng ngay phía trước chỗ bồ ngồi.”

Hermione đỏ mặt.

“Ừ, thì thôi vậy, Mình đã làm chuyện đó,” cô bé thì thầm, “nhưng lẽ ra bồ nên nghe cái cách anh ta nói về Ron và Ginny! Với lại, anh ta có tánh khí cà chớn, bồ thấy anh ta phản ứng như thế nào khi không được tuyển rồi đó... Bồ đâu có muốn có một người như vậy trong đội tuyển của bồ đâu.”

“Không,” Harry nói. “Không, mình cho đúng là thế thật. Nhưng như vậy là không trung thực, phải không, Hermione?”

“Thôi, im đi,” Hermione nạt ngang khi thấy Harry cười điếu.

“Hai bồ đang làm gì vậy?” Ron hỏi, xuất hiện trở lại nơi khung cửa vào Đại sảnh Đường, trông có vẻ nghi ngờ.

“Không có gì hết,” Harry và Hermione cùng nói, và hai đứa vội vã đi theo Ron.

Mùi thịt bò nướng làm bao tử Harry quặn đau vì đói, nhưng tụi nó còn chưa kịp bước chân tới cái bàn ăn của nhà Gryffindor thì giáo sư Slughorn đã hiện ra trước mặt, chặn ngang đường đi.

“Harry, Harry, đúng chóc người mà thầy đang hy vọng gặp!” Thầy thân mật nói oang oang, vừa vuốt vuốt hai chót ria hải mã và ềnh ềnh cái bụng bự tổ chẳng, “Thầy đã hy vọng gặp được con trước bữa ăn chiều! Con thấy sao nếu thay vì ăn bữa chiều này, con qua phòng thầy ăn tối. Thầy mở một bữa tiệc nho nhỏ, chỉ có vài ngôi sao đang lên. McLaggen sẽ đến và Zabini, cô Melinda Bobbin quyến rũ - thầy không biết con có biết cô ta không? Gia đình cô bé làm chủ hàng loạt các tiệm bào chế thuốc... và, dĩ nhiên, thầy rất hy vọng cô Granger sẽ dành cho thầy cái hân hạnh được đón tiếp.”

Thầy Slughorn khẽ nghiêng mình chào Hermione khi kết thúc câu nói. Làm như thế Ron chẳng hề có mặt ở đó; thầy Slughorn chẳng buồn ngó tới nó.

“Thưa thầy, con không thể đến được.” Harry nói ngay. “Con bị cấm túc với thầy Snape.”

“Ồi con ơi!” Thầy Slughorn nói, mặt thầy xịu xuống một cách khôì hài. “Con ơi con, thầy trông mong vào con lắm lắm, Harry à! Được rồi, thế này, thầy sẽ chỉ phải nói một lời với thầy Snape và giải thích tình huống. Thầy tin là thầy sẽ có thể thuyết phục thầy ấy hoãn lại vụ cấm túc cho con. Ủ, thầy sẽ gặp lại hai con sau nhé!” Nói rồi thầy lảng xảng đi ra khỏi Đại sảnh Đường.

“Thầy ấy đừng có hòng mà thuyết phục được thầy Snape,” Harry nói, ngay khi thầy Slughorn đã đi đủ xa để không còn nghe được điều nó nói. “Vụ

cấm túc này đã được hoãn một lần; thầy Snape chịu hoãn vì thầy Dumbledore, nhưng thầy ấy sẽ chẳng đời nào làm điều đó vì bất cứ ai khác.”

“Ôi, mình ước gì bồ có thể đi dự tiệc, mình không muốn đi một mình!” Hermione nói một cách lo lắng; Harry biết là cô nàng đang nghĩ đến McLaggen.

“Mình chắc là bồ sẽ không lẻ loi đâu. Ginny có lẽ cũng được mời,” Ron ngắt ngang, nó dường như không lấy làm hân hạnh được thầy Slughorn lờ tịt đi.

Sau bữa ăn tối tụi nó trở về tháp Gryffindor. Căn phòng sinh hoạt chung đông đúc, bởi vì giờ này hầu hết mọi người đều đã ăn tối xong, nhưng tụi nó cũng kiếm được một cái bàn trống và ngồi xuống; Ron, mặt ủ mảy ê từ lúc gặp thầy Slughorn đến giờ, ngồi khoanh tay ngược mặt lên nhìn trần nhà. Hermione vội lấy tờ báo *Tiên Tri Buổi Chiều* ai đó bỏ lại trên một cái ghế.

“Có gì mới không?” Harry hỏi.

“Thực ra không...” Hermione đã mở tờ báo ra và liếc vào trang trong. “Ôi, xem này, ba của bồ lên báo nè, Ron... Bác không sao cả,” cô bé nhanh nhẩu nói thêm, bởi vì Ron dáo dác nhìn quanh cảnh giác. “Báo chỉ nói là bác ấy vừa đến thăm nhà Malfoy. ‘*Cuộc lục soát nơi cư trú của Tử Thần Thực Tử lần thứ hai này dường như không đưa tới kết quả nào. Ông Arthur Weasley của Sở Dò Tìm và Tịch thu Bùa chú Phòng vệ Giả mạo nói là đội của ông hành động dựa trên một chỉ điểm đáng tin cậy.*’”

“Ừ, cảnh báo của mình đó!” Harry nói. “Mình đã nói với bác ấy ở nhà ga Ngã Tư Vua về vụ Malfoy và cái món đồ mà nó cố gắng ép ông Borgin sửa chữa! Chà, nếu cái đó không có ở nhà nó, thì ắt là nó đã đem cái đó theo nó vô trường Hogwarts...”

“Nhưng làm sao mà nó làm được chứ, Harry?” Hermione nói, vừa đặt tờ báo xuống với vẻ ngạc nhiên. “Tất cả chúng ta đều bị lục soát khi đến trường,

đúng không?”

“Mấy bồ bị lục soát hả?” Harry hỏi, giật mình sửng sốt. “Mình đâu có bị!”

“Ừ không, dĩ nhiên bồ không bị, mình quên là bồ đến trễ... Thì vậy đó, thầy Filch rà khắp tất cả tụi này bằng Phép Dò Bí Mật khi tụi này vừa bước chân vào Tiền sảnh. Bất cứ vật thể Hắc ám nào cũng sẽ bị tìm thấy, mình biết một thí dụ, ấy là Crabbe có một cái đầu lâu teo tóp bị tịch thu. Thành ra bồ thấy đó, Malfoy không thể nào đem vào trường cái gì nguy hiểm!”

Lúng túng mất một lúc, Harry ngắm Ginny Weasley đùa chơi với con Bông Thoa Arnold một hồi trước khi tìm được lối thoát khỏi thế bí.

“Vậy thì ai đó đã gởi cái đó cho nó bằng bưu cú,” Harry nói. “Má nó hay ai đó.”

“Tất cả cú cũng bị kiểm tra,” Hermione nói. “Thầy Filch đã nói với tụi mình như thế khi thầy rà cái Phép Dò Bí mật bất cứ nơi nào thầy có thể rà được.”

Thực sự cứng họng phen này, Harry không kiếm ra được lời nào để nói. Dường như chẳng có cách nào mà Malfoy có thể đem một vật thể Hắc ám nguy hiểm vô trường được. Nó nhìn sang Ron với chút hy vọng, anh chàng này vẫn đang ngồi khoanh tay, chăm chú nhìn sang Lavender Brown.

“Bồ có thể nghĩ xem Malfoy có cách nào...?”

“Ôi, dẹp đi, Harry,” Ron nói.

“Nghe đây, đâu phải lỗi mình đâu nếu thầy Slughorn mời Hermione và mình tới bữa tiệc nhằm nhí của ông, tụi này đâu có muốn đi, bồ biết mà!” Harry nói, cơn sùng bố nổ ra.

“Ừ, bởi vì tôi chẳng được mời tới bữa tiệc nào hết,” Ron nói, lại đứng dậy, “tôi nghĩ tôi sẽ đi ngủ.”

Nó dùng dùng đi về phía cửa vào phòng ngủ nam, bỏ mặc Harry và Hermione trở mắt nhìn theo.

“Harry ới!” Truy thủ mới Demelza Robin bỗng nhiên xuất hiện bên vai nó.
“Mình đem cho bồ một lời nhắn nè.”

“Của giáo sư Slughorn hả?” Harry hỏi, ngồi thẳng dậy tràn trề hy vọng.

“Không... của giáo sư Snape,” Demelza nói. Trái tim Harry tụt xuống.
“Thầy nói là bồ phải đến văn phòng thầy vào lúc tám giờ rưỡi tối nay để cấm túc... ơ... bất kể bồ nhận được bao nhiêu lời mời mọc tiệc tùng. Và thầy muốn bồ biết là bồ sẽ phải lựa mấy con Nhu Trùng thú ra khỏi đám trùng lành, để dùng trong môn Độc Dược và... thầy nói khỏi cần đem theo găng tay bảo hộ.”

“Được,” Harry nói gọn. “Cám ơn nhiều nhé, Demelza.”



BẠC VÀ NGỌC

Cụ Dumbledore ở đâu, và cụ đang làm gì? Harry chỉ thoáng thấy thầy hiệu trưởng có đôi lần trong mấy tuần lễ sau đó. Cụ hiếm khi xuất hiện trong những bữa ăn, và Harry chắc chắn Hermione đúng khi cho rằng cụ đã rời khỏi trường nhiều lần liên tiếp và mỗi lần kéo dài trong nhiều ngày. Có phải cụ Dumbledore đã quên những buổi học mà cụ dự định dạy riêng Harry? Cụ Dumbledore đã nói rằng những buổi học ấy sẽ đưa tới điều gì đó liên quan đến lời tiên tri; Harry khi ấy đã cảm thấy được bảo bọc, được an ủi... và giờ đây nó cảm thấy hơi bị bỏ rơi.

Khoảng giữa tháng mười là thời điểm chuyến du ngoạn đầu tiên đến làng Hogsmeade của học sinh Hogwarts trong niên học. Harry đã băn khoăn liệu những chuyến đi này có còn được phép không, trong bối cảnh những biện pháp an ninh quanh trường ngày càng thêm chặt chẽ, nhưng nó vui mừng thấy là tụi nó cứ việc đi; được ra khỏi tòa lâu đài vài tiếng đồng hồ luôn luôn là điều hay.

Harry thức sớm vào buổi sáng ngày đi du ngoạn, một buổi sáng xem ra bão bùng mưa gió, và giết thời giờ trong khi chờ đến bữa điểm tâm bằng cách đọc cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp*. Nó ít khi nào nằm nường trên giường đọc

sách giáo khoa; một loại hành vi mà như Ron phát biểu rất ư đúng, là không đứng đắn đối với tất cả mọi người, ngoại trừ Hermione, cô nàng này đơn giản là khác người ở chỗ đó. Tuy nhiên Harry cảm thấy rằng cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* của Hoàng tử Lai khó có thể coi là một cuốn sách giáo khoa. Harry càng nghiền ngẫm cuốn sách, càng nhận ra có nhiều điều trong đó không chỉ là những gợi ý rất tiện lợi và những mảnh pha chế thuốc nhanh khiến nó có được uy tín sáng chói trong mắt thầy Slughorn; mà còn có những bùa ngải hay thần chú nho nhỏ có vẻ hoang đường được ghi bên lề sách mà Harry chắc rằng chính Hoàng tử tự phát minh ra, căn cứ vào nét gạch xóa và sửa chữa.

Harry đã thử vài bùa chú tự chế của Hoàng tử. Có một cái bùa khiến cho móng chân mọc nhanh phát sợ (nó đã thử ếm Crabbe trong hành lang, được kết quả thú vị); một phép tà ma làm dính lưỡi vô vòm họng (nó đã xài tới hai lần trên thầy Argus Filch lúc thầy không để ý, và được quần chúng tán thưởng); và, có lẽ thần chú đặc dụng hơn hết thầy là *Bịt Tai* - một thần chú làm ù tai bất cứ ai ở gần bằng một âm thanh vo vo không thể nhận biết được, để cho tụi nó có thể nói chuyện lâu trong lớp mà không bị nghe lỏm. Người duy nhất không thấy những bùa chú này thú vị là Hermione, từ đầu đến cuối cô nàng giữ vững vẻ mặt kiên quyết không tán thành và không chịu nói chuyện nếu Harry xài tới thần chú *Bịt Tai* lên bất cứ ai chung quanh.

Ngồi dậy trên giường, Harry lật cuốn sách nghiêng sang một bên để nghiền cứu kỹ hơn những ghi chú hướng dẫn về một thần chú có vẻ đã gây rắc rối cho Hoàng tử. Có nhiều dấu gạch xóa và sửa chữa, nhưng cuối cùng, bị dòn nhét vô góc trang, là mấy chữ ghi ầu:

Khinh thân (kptl)

Trong khi gió và mưa đá không ngừng quạt rầm rầm lên cửa sổ, và Neville ngáy như sấm, Harry đắm đắm nhìn mấy mẫu tự trong ngoặc đơn. *Kptl...* ắt là viết tắt của chữ ‘không phát thành lời’. Harry không chắc nó có thể thực hiện

được thần chú đặc biệt này không; nó vẫn còn gặp khốn đốn với thần chú không lời, một điều mà thầy Snape cứ hờ ra là chỉ trích trong mỗi buổi học Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám. Nhưng mặt khác, cho đến giờ Hoàng tử Lai đã chứng tỏ là một thầy giáo dạy có hiệu quả hơn thầy Snape rất nhiều.

Không nhằm cây đũa phép của nó vô cái gì cụ thể, mà chỉ phất nhẹ lên một cái, nó nói thầm trong đầu *Khinh thân!*

“Aaaaaaaa!”

Một tia sáng nhá lên và căn phòng vang đầy âm thanh: mọi người bị đánh thức bởi tiếng rú mà Ron vừa thốt ra. Harry làm văng đi cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* trong cơn hoảng hốt; Ron treo lủng lẳng giữa không trung trong tư thế đầu chúc xuống căng chông lên như thể bị một cái móc vô hình kéo nó lên bằng mắt cá chân.

“Xin lỗi!” Harry hét, trong khi Dean và Seamus rống lên cười, và Neville lồm cồm bò dậy trên sàn sau khi té ra khỏi giường. “Chờ đó... mình sẽ thả bồ xuống...”

Nó mò tìm lại cuốn sách thuốc và vội vã lật khắp các trang trong cơn hốt hoảng, cố gắng tìm đúng trang vừa rồi, cuối cùng tìm ra và suy đoán cái chữ ri rí không đọc nổi ghi bên dưới câu thần chú: vừa vái quỷ thần cho đúng đó là câu trừ tà, Harry vừa nghĩ *Phóng thân!* bằng tất cả sức mạnh của nó. Một tia sáng nữa lại nhá lên, và Ron rớt xuống thành một đồng trên giường.

“Xin lỗi,” Harry lặp lại một cách yếu ớt, trong khi Dean và Seamus tiếp tục cười rống lên.

“Ngày mai,” Ron nói bằng một giọng ráng nhịn, “mình muốn bồ để đồng hồ báo thức gọi mình dậy hơn là làm thế này.”

Vào lúc tụi nó đã ăn mặc chỉnh tề, quần quanh mình nhiều lớp áo len đan tay của bà Weasley và đem theo áo khoác, khăn quàng cổ cùng găng tay, cơn hoảng hồn của Ron đã qua đi và nó quyết định là câu thần chú mới của Harry

có tính giải trí rất ư cao; thật ra, nó đã lập tức mua vui cho Hermione bằng câu chuyện đó khi tụi nó ngồi vô bàn ăn điểm tâm.

“... và rồi một tia sáng khác nhá lên và mình lại rớt xuống giường!” Ron nhe răng cười, vừa tự lấy cho mình món xúc xích.

Hermione chẳng nức ra được một nụ cười trong suốt câu chuyện tiểu lâm, và giờ đây lại quay bộ mặt quở trách lạnh tanh về phía Harry.

“Có phải đó là một câu thần chú khác nữa trong cuốn sách đọc được của bồ không?” Cô nàng hỏi.

Harry cau mày nhìn Hermione.

“Bồ luôn luôn nhảy tới kết luận dở nhất chứ gì?”

“Mà phải không?”

“Thì... ừ, phải, nhưng mà sao?”

“Vậy là bồ đã quyết định làm thử bùa phép viết tay bí ẩn để xem chuyện gì xảy ra?”

“Nếu nó được viết tay thì có làm sao đâu?” Harry nói, không thích trả lời phần còn lại của câu hỏi.

“Bởi vì có thể nó không được Bộ Pháp thuật công nhận.” Hermione nói. Khi Ron và Harry tròn tròn mắt, cô nàng nói thêm. “Và cũng bởi vì mình bắt đầu nghĩ tính cách của vị Hoàng tử này hơi láu cá.

Cả Harry và Ron cùng hét lên không cho Hermione nói nữa.

“Một trò vui thôi mà!” Ron nói, vừa trút ngược chai tương cà chua lên cái xúc xích. “Chỉ là trò nghịch ngợm mua vui thôi mà Hermione à!”

“Treo ngược người ta lên bằng mắt cá chân à?” Hermione nói. “Ai lại bỏ thì giờ và công sức để nghĩ ra những bùa chú như vậy chứ?”

“Anh Fred và anh George,” Ron nhún vai nói. “Đó là kiểu chơi của mấy anh. Và ơ...”

“Ba mình,” Harry nói. Nó chỉ mới sức nghĩ ra.

“Cái gì?” Ron và Hermione cùng nói.

“Ba mình đã từng xài thần chú này,” Harry nói. “Mình... Thầy Lupin có kể mình nghe.”

Phần cuối câu nói này không đúng. Thực ra, Harry đã nhìn thấy cha nó dùng thần chú này ếm thầy Snape, nhưng nó chưa bao giờ nói với Ron và Hermione về chuyến du ngoạn đặc biệt ấy trong cái chậu Tường Ký. Tự nhiên giờ đây nó bỗng nghĩ đến một điều kỳ diệu có thể là sự thật. Biết đâu vị Hoàng tử Lai đó có thể là...?

“Có thể ba của bồ đã từng xài nó, Harry à,” Hermione nói, “nhưng bác ấy không phải là người duy nhất. Chúng ta từng thấy cả đồng người xài nó, ấy là nhắc lại kéo bồ quên. Treo người ta lủng lẳng trên không trung. Làm cho họ trôi nổi lơ lửng, mê ngủ, vô dụng.”

Harry đăm đăm nhìn Hermione. Lòng nặng trĩu, nó cũng nhớ lại hành vi của bọn Tử Thần Thực Tử ở trận Cúp Thế giới Quidditch. Ron đỡ gạt cho nó.

“Chuyện đó khác,” Ron hùng hổ nói. “Chúng lạm dụng bùa phép. Harry và ba nó chỉ đùa cho vui. Bồ không thích Hoàng tử Lai, Hermione à,” nó nói thêm, nghiêm nghị chĩa một thái xúc xích vào cô bé, “bởi vì người đó giỏi hơn bồ môn Độc Dược...”

“Chuyện đó không mắc mớ gì chuyện này!” Hermione nói, hai má ửng đỏ. “Mình chỉ cho rằng thực hiện bùa phép khi bản thân thậm chí còn không biết bùa phép ấy dùng để làm gì thì thiệt là vô trách nhiệm, và đừng có nói tới ‘Hoàng tử’ như thể đó là danh hiệu của hã, mình dám cá đó chỉ là một hỗn danh ngu ngốc, và theo mình, hã chẳng có vẻ gì là người tử tế lắm!”

“Mình không hiểu bồ suy diễn điều đó từ đâu ra,” Harry nóng nảy nói. “Nếu người đó là một mầm non Tử Thần Thực Tử thì y đã chẳng khoe khoang việc y mang dòng máu ‘lai’, đúng không?”

Ngay cả khi nói như vậy, Harry vẫn nhớ ra là cha nó thuần huyết, nhưng

nó gạt bỏ ý tưởng đó ra khỏi đầu; nó sẽ nghĩ về chuyện đó sau...

“Bọn Tử Thần Thực Tử không thể nào thuần huyết hết. Chẳng còn mấy pháp sư thuần huyết trên đời nữa,” Hermione bướng bỉnh nói. “Mình cho là hầu hết bọn chúng đã lai nhưng làm bộ thuần huyết. Chúng chỉ ghét kẻ thuần Muggle thôi, nên chúng sẽ vui mừng để cho bồ và Ron nhập bọn.”

“Không đời nào có chuyện chúng để cho mình làm một Tử Thần Thực Tử!” Ron nói giọng căm phẫn, một miếng xúc xích văng ra khỏi cái nĩa mà nãy giờ nó dứ dứ vô mặt Hermione, miếng xúc xích văng trúng đầu Ernie Macmillan. “Cả nhà mình đều là những kẻ phản bội huyết thống cả! Đối với bọn Tử Thần Thực Tử thì điều đó cũng xấu xa ngang với kẻ thuần Muggle!”

“Và chúng muốn kết nạp mình đấy chứ,” Harry mĩa mai. “Tụi này sẽ là bồ bịch chí cốt nếu chúng đừng có lăm lăm khử mình.”

Câu này làm Ron bật cười; ngay cả Hermione cũng nở nụ cười bất đắc dĩ, và Ginny xuất hiện làm thay đổi đề tài câu chuyện.

“Anh Harry nè, em được giao nhiệm vụ đưa cho anh cái này.”

Đó là một cuộn giấy da có ghi tên Harry trên đó bằng nét chữ mảnh xiên xiên quen thuộc.

“Cám ơn, Ginny... buổi học tiếp theo với thầy Dumbledore!” Harry nói với Ron và Hermione, vừa mở cuộn giấy da và đọc nhanh nội dung bên trong. “Tối thứ hai!” Nó bỗng nhiên cảm thấy thư thái vui vẻ. “Muốn đi với bọn anh đến làng Hogsmeade không, Ginny?” Nó hỏi.

“Em sẽ đi với anh Dean... có thể sẽ gặp các anh ở đó,” cô bé trả lời, vừa bước đi vừa vẫy tay chào tụi nó.

Thầy Filch đang đứng ở cửa chính bằng gỗ sồi như thông lệ, kiểm tra tên họ những người được phép đi chơi làng Hogsmeade. Thủ tục lâu lắc hơn bình thường vì thầy Filch kiểm tra mỗi người ba lần bằng Phép Dò Bí Mật của thầy.

“Nếu tụi con lén đem đồ Hắc ám RA thì có vấn đề gì?” Ron hỏi, vừa ngó cái Phép Dò Bí Mật thon dài với vẻ ngán ngẫm. “Rõ ràng là thầy nên kiểm tra cái mà tụi con đem VÔ mới phải chứ?”

Má của nó bèn được rà thêm vài cái nữa bằng Phép Dò, và khi cả bọn đã bước ra ngoài trời mưa gió lạnh tê rồi nó vẫn còn nhăn nhó.

Cuộc đi bộ đến làng Hogsmeade chẳng thú vị gì cả. Harry quần khăn quàng cổ quanh phần dưới khuôn mặt; phần mặt lộ ra chẳng mấy chốc nhứt buốt và tê dại. Con đường đến làng đông đúc bọn học sinh cúi gập người đi ngược ngọn gió rét buốt. Hơn một lần Harry tự hỏi giá mà tụi nó cứ ở trong căn phòng sinh hoạt chung ấm áp thì có phải hay hơn không, và khi rốt cuộc tới được làng Hogsmeade và nhìn thấy Tiệm Giờn Zonko đã bị đóng ván niêm phong, thì Harry càng tin chắc rằng chuyến đi chơi này sẽ chẳng vui thú gì. Ron chỉ bằng bàn tay đeo găng dày cui, về phía tiệm Công tước Mật, thiết phước đức là tiệm mở cửa, và Harry cùng Hermione lách thếch theo chân Ron vô cái tiệm bánh kẹo đông đúc.

“Cám ơn quý thần,” Ron rùng mình khi tụi nó được bao bọc trong không khí ấm áp thơm mùi kẹo ú.

“Harry, con trai của ta!” Một giọng nói oang oang vang lên đằng sau tụi nó.

“Thôi rồi,” Harry lầm bầm. Ba đứa tụi nó quay lại thì thấy giáo sư Slughorn. Thầy đang đội một cái nón da lông thú vĩ đại và một cái áo khoác ngoài cũng có cổ lật bằng da lông thú đúng điệu với cái nón, thầy cầm một bịch to kẹo khóm trong, và chiếm hết ít nhất một phần tư chỗ trong tiệm kẹo.

“Harry, tính tới nay con đã bỏ lỡ hết ba buổi tiệc nhỏ của thầy!” Thầy Slughorn nói, thân mật thụi nhẹ lên ngực nó. “Không được đâu, con trai ời, thầy đã quyết định mời cho được con! Cô Granger đây thích những buổi tối đó lắm, phải không con gái?”

“Dạ,” Hermione nói, vô phương cứu bồ. “Những buổi đó thiệt tình...”

“Vậy sao con không cùng đi hả, Harry?” Thầy Slughorn vặn hỏi.

“Dạ, thưa thầy, con phải luyện tập Quidditch,” Harry nói, quả thực nó đã cố tình lên lịch luyện tập đúng cái ngày mà thầy Slughorn gởi cho nó cái thiệp mời nho nhỏ buộc nơ tím. Chiến lược này khiến cho Ron không bị ra rìa, và tụi nó thường được bữa no cười với Ginny, tưởng tượng ra cảnh Hermione bị nhốt chung phòng với McLaggen và Zabini.

“Ừ, thầy đương nhiên mong con thắng trận đấu đầu tiên sau tất cả những luyện tập vất vả ấy chứ!” Thầy Slughorn nói. “Nhưng một chút giải lao chẳng chết ai cả. Thôi thì tối thứ hai nhé, không lẽ con muốn luyện tập trong thời tiết này...”

“Thưa thầy, con không thể, con có... ơ... hẹn với giáo sư Dumbledore vào buổi tối đó.”

“Lại xui xẻo nữa!” Thầy Slughorn đột ngột la lên. “À, thôi... con không xù thầy mãi được đâu nhé, Harry!”

Và phẩy tay một cái điệu nghệ, thầy ì ạch đi ra khỏi tiệm, chẳng để mắt tới Ron như thể nó chỉ là một mớ kẹo gián bày trên quầy.

“Mình không thể tin là bồ lại lách được một bữa tiệc nữa,” Hermione lắc đầu nói. “Bồ biết không, mấy bữa tiệc đó cũng không đến nỗi nào... đôi khi họ cũng nhận lắm...” Nhưng cô bé chợt nhìn thấy vẻ mặt của Ron. “Ô, nhìn kìa... họ có viết đường thưởng hạng... mấy cây viết đó ngâm được mấy tiếng đồng hồ lận!”

Mừng là Hermione đã đổi đề tài, Harry bèn làm ra vẻ khoái mấy cây viết đường cực lớn loại mới đó hơn cả bình thường, nhưng Ron vẫn tiếp tục ủ dột và chỉ nhún vai khi Hermione hỏi nó muốn đi đâu nữa.

“Tụi mình đi tới quán Ba Cây Chối đi,” Harry nói. “Ở đó sẽ ấm áp.”

Tụi nó lại quần khăn quàng quanh mặt và rời khỏi tiệm bánh kẹo. Sau cái

ấm áp ngọt ngào của tiệm kẹo Cổng tước Mật thì ngọn gió rét mướt chẳng khác gì lưỡi dao cửa vào mặt tụi nó. Đường phố không tắt nập lắm; chẳng mấy ai lê la tán dóc, ai cũng vội vã tiến về nơi họ muốn đến. Ngoại trừ hai người đàn ông chỉ ở phía trước tụi nó một chút, đứng ngay bên ngoài tiệm Ba Cây Chổi. Một người rất cao và ốm; liếc qua hai tròng mắt kính rỗng rỗng nước mưa, Harry nhận ra đó là người pha rượu làm việc trong một quán rượu khác ở làng Hogsmeade, quán Đầu Heo. Khi Harry, Ron, và Hermione đến gần hơn, người pha rượu kéo chặt tấm áo khoác quanh cổ rồi bước đi, bỏ lại người đàn ông lùn hơn lóng ngóng với cái gì đó trong tay. Tụi nó chỉ còn cách ông ta chừng mấy bước chân thì Harry nhận ra ông ta là ai.

“Mundungus!”

Người đàn ông thấp bè bè, chân vòng kiềng, tóc dài vàng hoe rối bời ấy giật mình làm rớt một cái va li cổ xưa, khiến nó bật mở ra, làm rớt ra những thứ trông như thể toàn bộ hàng hóa của một tiệm bán đồ lạc son.

“Ừa, chàoARRY,” lão Mundungus Fletcher nói, với bộ tịch và lả hết sức đáng ngờ. “Thôi, đừng để tui làm mất thì giờ cậu.”

Và lão bắt đầu quơ quào trên mặt đất để thu hồi những thứ vốn chứa trong cái va li cổ với vẻ lật đật của người muốn bỏ đi ngay.

“Bác bán những thứ này hả?” Harry hỏi, vừa quan sát lão Mundungus chộp vội những món đồ tạp phẩm lù trông phát gớm lẩn lóc trên mặt đất.

“Ờ, vâng, phải vớ vét kiếm sống thôi,” lão Mundungus nói. “Đưa giùm cái đó!”

Ron đã cúi xuống và lượm lên một cái gì đó bằng bạc.

“Khoan đã,” Ron nói chậm rãi. “Cái này trông quen quen...”

“Cám ơn cậu!” Lão Mundungus nói, giật cái cốc bạc ra khỏi tay Ron và nhét nó trở vào cái va li. “Thôi, hẹn gặp sau nhe... Ồi!”

Harry đã kẹp cổ họng lão Mundungus tấn lão vào bức tường quán rượu.

Giữ chặt lão bằng một tay, Harry rút cây đũa phép của nó ra.

“Harry!” Hermione ré lên.

“Lão hôi của ở nhà chú Sirius hả,” Harry nói, nó ép lão Mundungus sát đến nỗi mũi nó gần chạm mũi lão, và nó hít phải cái mùi khó chịu của thuốc lá và rượu. “Cái đó có khắc huy hiệu của dòng họ Black.”

“Tui... đâu có... cái gì...?” Lão Mundungus lắp bắp, lão từ từ tím tái đi.

“Lão đã làm gì hả, trở lại ngôi nhà vào cái đêm chú ấy chết để vơ vét của nả nơi ấy hả?” Harry gầm gừ.

“Tui... đâu có...”

“Đưa nó cho tôi!”

“Harry, bỏ không nên!” Hermione kêu the thé, trong khi lão Mundungus bắt đầu tái nhợt đi.

Một tiếng nổ bùng, và Harry cảm thấy hai tay nó bị hất ra khỏi cổ họng lão Mundungus. Thở hổn hển và lắp ba lắp bắp, lão Mundungus chụp cái va li rớt dưới đất, rồi - CẠCH - lão đã độn thổ.

Harry chửi thề khàn giọng, xoay vòng vòng tại chỗ để tìm xem lão Mundungus đã biến đi đâu.

“TRỞ LẠI ĐÂY, QUÂN ĂN CẮP...!”

“Chẳng ích gì đâu, Harry,” cô Tonks đột ngột xuất hiện, mái tóc xù của cô ướt nhẹp nước mưa. “Lão Mundungus có lẽ bây giờ đã đến London rồi. Kêu gào chẳng ăn thua gì đâu.”

“Lão chôm đồ của chú Sirius! Lão chôm!”

“Ừ, nhưng dù vậy,” cô Tonks nói, có vẻ hoàn toàn không bận tâm về cái thông tin đó, “em không nên đứng trong mưa lạnh như vậy.”

Cô nhìn tụi nó đi qua cánh cửa của quán Ba Cây Chổi. Khi nó đã ở trong quán rồi, Harry lại òa ra, “*Lão chôm đồ của chú Sirius!*”

“Mình biết, Harry à, nhưng làm ơn đừng có la to, người ta đang nhìn kìa,”

Hermione thì thầm. “Ngồi xuống đi, mình đi lấy cho bồ ly nước nhé.”

Harry vẫn còn tức xì khói khi Hermione trở lại bàn tiệc nó vài phút sau đó mang theo ba chai bia bơ.

“Hội không kiểm soát được lão Mundungus sao?” Harry vặn hỏi hai đứa kia bằng giọng thì thào uất ức. “Chẳng lẽ cứ thứ gì không dán chặt xuống đất là họ không ngăn nổi lão ăn cắp mỗi khi lão đến Tổng Hành Dinh à?”

“Suýt!” Hermione tha thiết nói, vừa nhìn quanh để biết chắc là không có ai đang hóng nghe; có một cặp chiến tướng ngồi gần đó đang ngó Harry chăm chăm coi bộ thích thú lắm, và Zabini đang thơ thẩn đứng dựa cột cách đó không xa. “Harry à, mình cũng bức mình lắm, mình biết đồ lão ăn cắp chính là đồ của bồ...”

Harry mở nắp chai bia bơ; nó nhất thời quên bég đi chuyện nó là chủ nhân ông của số mười hai quảng trường Grimmauld.

“Ừ, đồ của mình!” Nó nói. “Hèn gì lão chẳng vui vẻ gì khi thấy mình! Được, mình sẽ kể cho thầy Dumbledore biết chuyện gì đang xảy ra, chỉ có thầy mới dọa được lão Mundungus.”

“Ý hay đó,” Hermione thì thầm, rõ ràng mừng là Harry đang bình tĩnh lại. “Ron, bồ ngó cái gì mà đăm đăm vậy?”

“Đâu có,” Ron nói, vội vàng rời mắt khỏi quầy rượu, nhưng Harry biết tông cậu chàng đang cố gắng đá lông nheo với người phụ nữ pha rượu có thân hình nảy nở quyến rũ, bà Rosmerta, lâu nay cậu chàng hằng ấp ủ chút lửa lóe với bà ta.

“Mình đoán chừng ‘Đâu có’ đang ra sau quán lấy thêm rượu mạnh,” Hermione chua chát nói.

Ron phớt lờ câu chế giễu này, hớp từng ngụm bia bơ trong sự im lặng mà hiển nhiên là cậu chàng cho là đứng đắn. Harry thì đang nghĩ đến chú Sirius, và chú đã ghét cay ghét đắng mấy cái cốc bạc ấy như thế nào. Hermione gõ

gõ mấy ngón tay trên mặt bàn, mắt cô nàng cứ chấp chơi phóng từ Ron đến quây rượu. Đúng lúc Harry uống cạn chai bia bơ của nó, Hermione nói, “tụi mình kể như chơi đã rồi, vậy trở về trường chứ?”

Hai đứa kia gật đầu. Chuyển đi chơi này chả vui gì hết và tụi nó càng nấn ná chơi lâu thì thời tiết càng xấu thêm. Một lần nữa tụi nó kéo áo khoác choàng quanh người cho chặt, quấn lại khăn quàng cổ, đeo găng tay vào, rồi đi theo Katie Bell và một cô bạn ra khỏi quán, đi ngược lên Đường High. Trong lúc cả đám lê bước ngược dốc con đường trở về trường Hogwarts trong cơn mưa lạnh buốt, Harry nghĩ vợ vẫn đến Ginny. Tụi nó đã không gặp Ginny, Harry thầm nghĩ, chắc hẳn là vì cô bé và Dean đang hú hí ầm cụng trong quán trà của bà Puddifoot, nơi những lứa đôi hạnh phúc thường lui tới. Lòng buồn bực, nó cúi đầu tránh ngọn mưa tuyết quất xoáy vào người và lê bước đi tiếp.

Chỉ một lát sau Harry bắt đầu nhận thấy giọng nói của Katie Bell và cô bạn theo chiều gió bay tới tai nó càng lúc càng to hơn và gay gắt hơn. Harry nheo mắt nhìn hình thù mờ mờ của hai người đó. Hai cô gái đang cãi nhau về vật gì đó mà Katie đang cầm trong tay. “Không mắc mớ gì tới bồ, Leanne à!” Harry nghe Katie nói.

Tụi nó đi tới một khúc quanh của con đường, cơn mưa tuyết trở nên nhanh và dày làm mờ kính của Harry. Vừa lúc nó giơ bàn tay đeo găng lên chùi kính, Leanne chụp lấy cái gói mà Katie đang cầm; Katie giật trở lại và cái gói đó rớt xuống mặt đường.

Lập tức Katie bốc lên không trung, không phải kiểu treo giò lơ lửng buồn cười như Ron đã bị, mà được nhắc bổng lên một cách duyên dáng, hai tay dang ra như thể cô nàng sắp bay. Nhưng có cái gì đó không ổn, cái gì đó kỳ quái... Tóc Katie bị luồng gió mạnh quất bay quanh mình, nhưng hai mắt cô gái nhắm nghiền và gương mặt thì hoàn toàn không biểu lộ cảm xúc gì cả.

Harry, Ron, Hermione, và Leanne đều đã ngừng bước đứng nhìn.

Thế rồi, khi cách mặt đất gần hai thước, Katie phát ra một tiếng gào khủng khiếp. Hai mắt cô mở bừng ra, nhưng cho dù cái mà cô đang nhìn thấy là cái gì, hay cô đang cảm thấy cái gì đi chăng nữa, thì rõ ràng cái đó cũng đang gây cho cô nỗi đau đớn khủng khiếp. Katie cứ gào thét rồi gào thét; Leanne cũng bắt đầu gào lên và chụp lấy cổ chân Katie, cố gắng kéo cô trở xuống mặt đất. Harry, Ron, và Hermione chạy nhào tới trước để giúp sức, nhưng ngay khi tụi nó hè nhau nắm lấy chân Katie, cô rớt luôn xuống đầu tụi nó. Harry và Ron tìm cách đỡ Katie nhưng cô quá quai dữ quá nên tụi nó khó có thể giữ được. Tụi nó đành hạ Katie xuống đất từ từ. Cô nằm trên mặt đất vật vã gào la, dường như chẳng nhận ra đứa nào trong đám tụi nó.

Harry nhìn quanh; quang cảnh dường như hoang vắng.

“Ở yên đó!” Nó hét to trong tiếng gió hú để bảo những đứa khác, “Mình đi kêu cứu!”

Nó bắt đầu phóng chạy về trường; nó chưa từng nhìn thấy ai có cử chỉ như cử chỉ vừa rồi của Katie và nó không thể nghĩ ra nguyên nhân là cái gì; nó húc vô một khúc quanh của con đường và đâm sầm vô một cái gì tựa như một con gấu vĩ đại đứng trên hai chân sau.

“Bác Hagrid!” Nó thở hỗn hển, loĩ ngoi ra khỏi giậu cây mà nó đã té vô.

“Harry!” Bác Hagrid kêu lên, băng tuyết bám trên chân mày và bộ râu của bác, và bác đang mặc cái áo khoác to, lù xì, bằng da hải ly. “Vừa mới đi thăm Grawp, chú nó lúc này khá đến nỗi con sẽ...”

“Bác Hagrid, ở đằng kia có người bị thương, hay bị ế, hay bị gì đó...”

“Cái gì?” Bác Hagrid nói, cúi xuống thấp để nghe Harry nói trong tiếng gió rú gào.

“Có người bị ế!” Harry rống lên.

“Ếm hả? Ai bị ế... không phải Ron chứ? Hay Hermione?”

“Không, không phải tụi nó, mà là Katie Bell... lỗi này...”

Hai bác cháu cùng chạy ngược lại theo con đường. Chẳng mấy chốc họ đã nhìn thấy một nhóm người vây quanh Katie, cô gái vẫn còn vật vã và gào thét trên mặt đất; Ron, Hermione, và Leanne đều đang cố gắng dỗ yên cô.

“Lùi ra!” Bác Hagrid la lên. “Để bác coi con bé!”

“Nó bị cái gì đó!” Leanne nước nỡ. “Con không biết cái gì...”

Bác Hagrid trợn mắt ngó Katie chừng một giây, rồi không nói một lời, bác cúi xuống, quắp Katie trong tay, và chạy về phía tòa lâu đài. Trong vòng vài giây tiếng gào thét thảm thiết của Katie xa dần rồi tắt lịm, chỉ còn lại tiếng gầm rú của gió.

Hermione vội đi tới vòng tay ôm cô bạn của Katie, cô này đang khóc nước nỡ.

“Bồ là Leanne hả?”

Cô gái gật đầu.

“Chuyện đã xảy ra thành linh hay là...?”

“Chuyện xảy ra khi cái gói đó bị xé ra,” Leanne thốn thức, vừa chỉ vào một cái gói giấy nâu nằm trên mặt đất lúc này đã sưng nước và bị xé mở ra để lộ ra ánh lấp lánh màu xanh biếc. Ron cúi xuống, tay nó vừa giơ ra, nhưng Harry chụp tay nó lại và kéo nó lùi ra sau.

“*Đừng đụng tới!*”

Nó ngồi thụp xuống. Có thể thấy một chuỗi đeo cổ bằng ngọc lỏng lảy thò ra khỏi lớp giấy.

“Mình đã từng thấy cái này trước đây,” Harry nói, chăm chú nhìn vật ấy. “Nó đã được trưng bày trong tiệm Borgin & Burkes cách nay khá lâu. Cái nhãn có ghi là nó đã bị ếm bùa. Ất hẳn là Katie đã đụng vào nó.” Harry ngược lên nhìn Leanne, cô bé đã bắt đầu run bần bật không sao kiềm chế được. “Làm sao mà Katie lại có vật này?”

“Ôi, đó là lý do tại này gây gổ với nhau. Nó vô nhà vệ sinh trong quán Ba Cây Chổi rồi trở lại cầm theo cái này nói rằng đó là một món quà bất ngờ dành cho ai đó ở trường Hogwarts mà nó phải trao lại. Khi nói vậy trông nó rất buồn cười... Ôi không! Ôi không, mình cá là nó đã bị ế Bùa Độc Đoán, vậy mà mình không nhận thấy!”

Leanne lại run lấy bầy, nước nở trở lại. Hermione vỗ nhẹ vào vai cô bạn.

“Bạn ấy có nói là ai đã đưa cái này cho bạn ấy không, Leanne?”

“Không... Nó không chịu nói... và mình nói nó ngu quá và bảo nó đừng đem cái đó vô trường, nhưng nó chẳng chịu nghe và... và rồi mình thử giật cái đó ra khỏi tay nó... và... và...”

Leanne rống lên một tiếng khóc tuyệt vọng.

“Tụi mình nên trở về trường thôi,” Hermione nói, cánh tay nó vẫn vòng quanh vai Leanne. “Tụi mình sẽ biết được bạn ấy giờ ra sao. Đi thôi...”

Harry ngáp ngừng một chút, rồi rút tấm khăn quàng cổ đang quấn quanh mặt nó ra và, phớt lờ cái miệng há hốc của Ron, nó cẩn thận trèo lên chuỗi ngọc và lượm lên.

“Tụi mình cần đưa cho bà Pomfrey coi cái này,” nó nói.

Khi đi theo Hermione và Leanne ngược lên con đường về trường, Harry suy nghĩ dữ dội. Tụi nó vừa mới đi vào sân trường thì nó mở miệng nói ngay, không thể giữ riêng trong đầu suy nghĩ ấy lâu hơn nữa.

“Malfoy biết về chuỗi ngọc này. Trong một dịp cách đây bốn năm ở tiệm Borgin & Burkes, trong lúc ẩn núp để tránh mặt cha con nó, mình đã nhìn thấy nó ngắm nghía cái này kỹ lắm. Cái này là cái mà nó mua vào ngày tụi mình theo dõi nó! Nó nhớ ra cái này và đã trở lại để mua!”

“Mình... mình không biết, Harry à,” Ron ngáp ngừng nói. “Cả đồng người đi tới tiệm Borgin & Burkes... và chẳng phải cô gái kia nói rằng Katie nhận

nó trong phòng vệ sinh nữ sao?”

“Bạn ấy nói Katie cầm theo cái này khi trở lại từ nhà vệ sinh, không nhất thiết là Katie nhận cái này ngay trong nhà vệ sinh...”

“Cô McGonagall kia!” Ron cảnh báo.

Harry ngược nhìn lên. Quả đúng, giáo sư McGonagall đang vội vã bước xuống những bậc thềm đá đi xuyên qua mưa tuyết để đón tụi nó.

“Bác Hagrid nói bốn trò đã thấy những gì xảy ra cho Katie Bell... Mời các trò lên văn phòng của tôi ngay tức thì! Trò đang cầm vật gì đó, Potter?”

“Cái vật mà bạn ấy đã chạm vô,” Harry nói.

“Úy mèn ơi,” giáo sư McGonagall nói, có vẻ lo sợ khi nhận chuỗi hạt từ tay Harry. “Khỏi, khỏi, thầy Filch à, chúng nó đi cùng tôi!” Bà vội vã nói thêm khi thầy Filch hăm hờ bước lệt sệt ngang qua Tiềm sảnh với cái Phép Dò Bí Mật của thầy lơ cao. “Hãy đem xâu chuỗi này đưa giáo sư Snape ngay tức thì, nhưng phải tuyệt đối không đụng tới nó, cứ quấn nó trong cái khăn quàng cổ!”

Harry và mấy đứa kia đi theo giáo sư McGonagall lên cầu thang vô văn phòng bà. Những cánh cửa sổ bị mưa tuyết tạt vào đang kêu lạch xạch trong khung, và căn phòng lạnh lẽo bất chấp tiếng lửa reo trong lò sưởi. Giáo sư McGonagall đóng cửa và lướt vòng qua bàn làm việc của bà để đối diện Harry, Ron, Hermione, và cô bé Leanne vẫn còn thốn thức.

“Thế nào?” Bà nói ngay. “Chuyện gì đã xảy ra?”

Ngắc nga ngắc ngứ và phải ngừng lại nhiều lần để ráng nín khóc, Leanne kể cho giáo sư McGonagall nghe Katie đã vô nhà vệ sinh trong quán Ba Cây Chổi và trở ra cầm theo một cái gói không rõ gốc tích, Katie đã tỏ ra hơi kỳ quái như thế nào, và tụi nó đã cãi nhau ra sao về việc đại đột nhận lời giao những đồ vật mình không biết rõ, cuộc cãi vã lên tới đỉnh điểm khi xảy ra giành giật cái gói đồ, khiến nó bị rách toạc ra. Kể tới đây, Leanne quá xúc

động, không còn nghe được thêm tiếng nào của cô bé nữa.

“Được rồi,” giáo sư McGonagall nói, giọng ân cần. “Trò đi lên bệnh thất đi, Leanne, và xin bà Pomfrey cho thuốc gì đó mà an thần.”

Khi Leanne đã ra khỏi phòng, giáo sư McGonagall quay sang Harry, Ron, và Hermione.

“Chuyện gì xảy ra khi Katie chạm vào râu chuối?”

“Bạn ấy bay lên không trung,” Harry nói, trước khi Ron hay Hermione có thể mở miệng, “và rồi gào thét, rồi rớt xuống. Thưa cô, con có thể gặp giáo sư Dumbledore được không ạ?”

“Thầy hiệu trưởng đi vắng đến thứ hai, Potter à,” giáo sư McGonagall nói, vẻ mặt ngạc nhiên.

“Đi vắng à?” Harry lặp lại một cách tức tối.

“Phải, đi vắng, Potter à!” Giáo sư McGonagall nói giọng đanh lại. “Nhưng nếu con muốn nói bất cứ điều gì về sự việc khủng khiếp này thì con có thể nói với ta, ta chắc chắn như vậy!”

Harry ngập ngừng một thoáng. Giáo sư McGonagall không làm cho người ta tự tin lắm; cụ Dumbledore tuy nghiêm nghị về nhiều mặt, nhưng vẫn không tỏ ra coi thường một giả thuyết cho dù hoang đường thế nào đi chăng nữa. Tuy nhiên đây là một vấn đề sống chết và không phải là lúc lo ngại bị cười nhạo.

“Thưa giáo sư, con nghĩ Draco Malfoy đưa cho Katie chuối hạt đó.”

Bên này nó, Ron xoa xoa cái mũi bối rối; bên kia nó, Hermione nhấp nhồm như thể cô nàng muốn tự nhích mình ra xa Harry một chút.

“Đó là một lời cáo buộc rất nghiêm trọng, Potter à,” giáo sư McGonagall nói, sau khi lặng đi vì sửng sốt. “Con có bằng chứng nào không?”

“Dạ, không, nhưng,” Harry đáp, và nó kể cho bà nghe về việc đi theo Malfoy đến tiệm Borgin & Burkes với cuộc đối thoại giữa Malfoy và ông

Borgin mà tụi nó nghe lỏm được.

Khi nó nói xong, giáo sư McGonagall có vẻ hơi lúng túng.

“Malfoy đem cái gì đó đến tiệm Borgin & Burkes để sửa chữa à?”

“Thưa cô không phải, nó chỉ muốn ông Borgin chỉ cho cách sửa chữa vật ấy thôi, nó không đem theo vật ấy. Nhưng đó không phải điểm mấu chốt, vấn đề là cùng lúc đó nó mua một cái gì đó, và con tin cái đó là xâu chuỗi...”

“Con đã nhìn thấy Malfoy rời khỏi tiệm với một xâu chuỗi tương tự à?”

“Thưa cô không phải, nó bảo ông Borgin giữ cái đó lại trong tiệm cho nó...”

“Nhưng Harry à,” Hermione chen vào, “ông Borgin đã hỏi nó có muốn đem cái đó đi không, và Malfoy nói là không...”

“Bởi vì nó không muốn đụng đến cái đó, rõ ràng quá mà!” Harry tức giận nói.

“Chính xác nó nói là ‘Tôi mà đem cái đó xuống phố thì trông như thế nào?’” Hermione nói.

“Chà, trông nó sẽ giống thằng đàn đeo chuỗi,” Ron chen vô.

“Ôi, Ron,” Hermione kêu lên chán nản, “cái đó sẽ được gói ghém kỹ lưỡng, như thế nó sẽ không phải đụng vô, và cũng dễ dàng giấu bên trong áo khoác, để không ai nhìn thấy cái đó! Mình nghĩ cái mà Malfoy muốn gọi lại tiệm Borgin & Burkes rất ồn ào hoặc rất cồng kềnh, một cái gì đó nó biết là sẽ thu hút sự chú ý nếu nó mang xuống phố - và dẫu thế nào đi nữa,” Hermione nói tiếp, giọng to hơn, trước khi Harry có thể chen vào, “mình đã hỏi ông Borgin về xâu chuỗi, các bạn không nhớ sao? Khi mình đi vô tiệm để thử tìm hiểu xem Malfoy đã nhờ ông Borgin giữ lại cho nó cái gì, mình đã nhìn thấy xâu chuỗi ở đó. Và ông Borgin chỉ nói giá cả, ông không hề nói là nó đã được bán rồi hay gì gì...”

“Ôi, bồ rất ư lộ liễu, ông ta nhận ra ngay trong vòng năm giây là bồ đang

âm mưu gì đó, dĩ nhiên ông ta không nói cho bồ biết... Với lại, Malfoy có thể yêu cầu gởi món đồ đó cho nó bởi vì...”

“Thôi đủ rồi!” Giáo sư McGonagall nói, vẻ giận dữ, khi Hermione mở miệng toan phản đối. “Potter à, tôi cảm ơn trò đã kể cho tôi nghe điều này, nhưng chúng ta không thể cáo buộc Malfoy chỉ vì cậu ta đã vô một cửa hàng nơi có lẽ đã bán ra xâu chuỗi ấy. Điều tương tự có thể xảy ra cho hàng trăm người...”

“... con tính nói vậy đó...” Ron lẩm bẩm.

“... và trong trường hợp nào đi nữa, chúng ta cũng đã áp dụng những biện pháp an ninh rất nghiêm ngặt ở đây trong niên học này. Tôi không tin là xâu chuỗi có thể được đem vô trường mà không ai biết...”

“Nhưng...”

“... và hơn nữa,” giáo sư McGonagall nói, với cái vẻ dứt khoát đáng sợ, “Malfoy không có mặt trong làng Hogsmeade ngày hôm nay.”

Harry há hốc mồm nhìn giáo sư, xì hơi ra.

“Thưa cô, làm sao cô biết được?”

“Bởi vì trò ấy bị cấm túc ở chỗ tôi. Trò ấy đã không làm xong bài tập biến hình hai lần liên tiếp. Thôi thế, cảm ơn trò đã kể cho tôi nghe về sự nghi ngờ của trò, Potter à,” bà nói khi đi ngang qua tụi nó, “nhưng tôi cần lên bệnh thất để thăm Katie Bell. Mong các trò hưởng một ngày tốt đẹp.”

Bà mở cửa văn phòng. Tụi nó không có lựa chọn nào khác hơn là lần lượt đi ngang qua bà mà không được nói thêm lời nào.

Harry rất giận hai đứa bạn đã về phe giáo sư McGonagall; dù vậy, nó cảm thấy phải dẫn lòng để tham gia cuộc tranh luận khi tụi nó bắt đầu cãi nhau về việc đã xảy ra.

“Vậy bồ đoán xem Katie được bảo phải giao xâu chuỗi cho ai?” Ron hỏi, khi tụi nó leo cầu thang lên phòng sinh hoạt chung.

“Quý thần nào biết được,” Hermione nói. “Nhưng cho dù đó là ai thì cũng khó lòng thoát được. Không ai có thể mở cái gói đó ra mà không chạm vào râu chuỗi.”

“Rất nhiều người có thể là mục tiêu,” Harry nói. “Cụ Dumbledore chẳng hạn - bọn Tử Thần Thực Tử chỉ mong khử cụ, cụ chắc phải là một trong những mục tiêu đầu tiên của tụi nó. Hay thầy Slughorn... Cụ Dumbledore cho là Voldemort thực sự mong muốn chiêu nạp thầy và chúng không thể hài lòng nổi khi thầy về phe với cụ. Hay là...”

“Hay là bồ,” Hermione nói, có vẻ bồn chồn.

“Không lẽ nào,” Harry nói, “nếu gọi cho mình thì Katie chỉ cần quay lại trên đường và đưa nó cho mình, đúng không? Malfoy theo sau chị ấy suốt quãng đường từ quán Ba Cây Chổi đi ra. Trao cái gói quà đó ở bên ngoài trường Hogwarts nghe có lý hơn nhiều, khi mà thầy Filch rà soát hết thấy mọi người đi ra đi vào trường. Mình thắc mắc tại sao Malfoy lại bảo Katie đem cái gói đó vô tòa lâu đài?”

“Harry, Malfoy không có mặt ở Hogsmeade!” Hermione nói, giảm chân vì tức tối.

“Vậy là nó phải nhờ tới một kẻ đồng lõa,” Harry nói. “Crabbe hay Goyle... hay, thử nghĩ xem, một tên Tử Thần Thực Tử nào đó, nếu bây giờ nó đã gia nhập bọn chúng thì nó có cả khối đồng bọn chí cốt hơn cả Crabbe và Goyle.”

Ron và Hermione đưa mắt nhìn nhau, ngụ ý rõ ràng: *vô phương cãi nhau với thằng này.*

“Súp Đẳng Quang,” Hermione hô lên dứt khoát khi tụi nó đi tới chỗ Bà Béo.

Bức chân dung lảng qua một bên để cho chúng chui vô phòng sinh hoạt chung. Căn phòng đầy nhóc và bốc mùi quần áo ướt: nhiều người dường như vừa từ Hogsmeade trở về sớm vì thời tiết xấu quá. Tuy nhiên, chẳng nghe ai

xì xầm sợ hãi hay suy đoán gì: rõ ràng là cái tin về chuyện xui xẻo của Katie chưa kịp lan truyền.

“Thực ra, nếu bồ chịu dừng lại và suy nghĩ về chuyện đó, bồ sẽ thấy cuộc tấn công cũng không khôn khéo lắm,” Ron nói, vừa làm một điều không bình thường là tổng một nhóc năm thứ nhất ra khỏi cái ghế bành êm ái cạnh lò sưởi để tự mình ngồi xuống. “Chuyện trù ếm còn chưa vô được tới tòa lâu đài. Bồ không thể gọi đó là một trò có hiệu quả.”

“Bồ nói đúng,” Hermione nói, vừa đá Ron ra khỏi cái ghế bành để nhường trở lại cho thằng nhóc năm thứ nhất. “Vụ đó không được tính toán kỹ cho lắm.”

“Nhưng Malfoy trở thành một trong những nhà mưu tính vĩ đại nhất thế giới từ hồi nào hè?” Harry hỏi.

Cả Ron lẫn Hermione đều không trả lời nó.



RIDDLE BÍ ẨN

Katie được chuyển qua bệnh viện Thánh Mungo chuyên điều trị Thương tích và Bệnh tật Pháp thuật vào ngày hôm sau, vào lúc đó thì tin cô bé bị ếm ma thuật đã lan ra khắp trường, mặc dù chi tiết khá rối rắm và ngoại trừ Harry, Ron, Hermione, Leanne, có vẻ không ai biết rằng bản thân Katie không phải là mục tiêu được nhắm tới.

“Ôi, dĩ nhiên Malfoy thì biết chứ,” Harry nói với Ron và Hermione, hai đứa này cứ tiếp tục chính sách mới của tụi nó là giả điếc mỗi khi Harry nhắc tới lý thuyết Malfoy-là-một-Tử-Thần-Thực-Tử.

Harry đã lo lắng không biết cụ Dumbledore có từ đâu đó trở về đúng hẹn cho buổi học tối thứ hai không, nhưng bởi vì chẳng nhận được thông báo nào hoãn lại, nên nó tự trình diện trước văn phòng cụ Dumbledore vào lúc tám giờ đúng, gõ cửa, và được mời vào. Kia cụ Dumbledore ngồi đó, trông mệt mỏi khác thường; bàn tay của cụ vẫn cháy khô đen đúa như lâu nay, nhưng cụ mỉm cười khi ra dấu cho Harry ngồi xuống. Cái chậu Tường Ký lại được đặt trên bàn, hắt những đốm sáng óng ánh bạc lên trần.

“Con đã khá bận rộn trong thời gian thầy đi vắng,” cụ Dumbledore nói. “Ta tin là con đã chứng kiến tai nạn của Katie.”

“Dạ, thưa thầy. Bạn ấy ra sao rồi ạ?”

“Vẫn chưa được khỏe lắm, mặc dù trò ấy khá may mắn. Trò ấy dường như chỉ chạm nhẹ vào xương chuỗi với một diện tích da rất nhỏ bị tiếp xúc; có một cái lỗ nhỏ xíu trên găng tay trò ấy. Nếu trò ấy mà đeo xương chuỗi ấy vô, thậm chí nếu trò ấy cầm xương chuỗi mà không đeo găng tay, thì trò ấy đã chết rồi, có thể ngay lập tức. May thay giáo sư Snape đã hành động kịp thời để ngăn chặn không cho bùa ếm đó phát tán nhanh chóng...”

“Sao lại là ông ấy?” Harry hỏi ngay. “Sao không phải là bà Pomfrey?”

“Láo xược,” một giọng nói nhỏ vang lên từ một trong những bức chân dung trên tường, và cụ Phineas Nigellus Black, ông cố tổ của chú Sirius, ngóc đầu lên khỏi hai cánh tay, hình như vẫn được cụ coi như cái gối kê đầu để ngủ. “Ta không đời nào cho phép một học sinh hỏi vắn vẹo trong trường Hogwarts thời mà ta còn điều hành.”

“Vâng, cảm ơn cụ Phineas,” cụ Dumbledore dỗ yên. “Giáo sư Snape biết nhiều hơn bà Pomfrey về Nghệ thuật Hắc ám, Harry à. Dù sao đi nữa thì nhân viên bệnh viện thánh Mungo đang gọi tường trình hằng giờ cho thầy, và thầy hy vọng Katie sẽ sớm bình phục hoàn toàn.”

“Thưa thầy, thầy đi đâu hồi cuối tuần rồi ạ?” Harry hỏi, bất chấp một cảm giác mạnh mẽ là có thể nó đang liều mạng, một cảm giác dường như được cụ Phineas Nigellus chia sẻ, cụ huyết gió khe khẽ.

“Bây giờ thì thầy không tiện nói,” cụ Dumbledore nói. “Tuy nhiên, khi nào đúng lúc thì thầy sẽ nói cho con biết.”

“Thầy sẽ nói hả?” Harry hấp tấp nói.

“Ừ, thầy định vậy,” cụ Dumbledore nói, vừa rút trong túi áo ra một cái chai mới chứa những ký ức óng ánh bạc và mở nút chai bằng một cái gỗ của cây đũa phép.

“Thưa thầy,” Harry lại ngập ngừng nói, “con đã gặp lão Mundungus ở

Hogsmeade.”

“À phải, thầy đã biết về việc Mundungus nhẹ tay nặng tài sản thừa kế của con,” cụ Dumbledore nói, hơi cau mày. “Lão đã lặn mất tiêu từ lúc con bắt quả tang lão bên ngoài quán Ba Cây Chối; thầy nghĩ lão sợ giáp mặt thầy. Tuy nhiên, con có thể yên tâm là lão sẽ không thể nào ăn cắp thêm bất cứ cái gì nữa trong tài sản trước đây của chú Sirius.”

“Lão già lai ghẻ lở ấy ăn cắp của gia truyền của dòng họ Black à?” Cụ Phineas Nigellus nói, cụ điên tiết lên, và chuồn ra khỏi cái khung tranh của mình, chắc chắn là để về thăm cái chân dung của cụ ở số mười hai quảng trường Grimmauld.

“Thưa thầy,” Harry nói, sau một khoảng ngắn nín thinh. “Giáo sư McGonagall có nói với thầy điều con đã thưa với cô ấy sau khi Katie bị thương không? Về Draco Malfoy ấy ạ?”

“Có, cô ấy có nói với thầy về sự nghi ngờ của con,” cụ Dumbledore nói.

“Và thầy có...?”

“Thầy sẽ tiến hành những biện pháp thích đáng để điều tra bất cứ ai có nhúng tay vào tai nạn của Katie,” cụ Dumbledore nói. “Nhưng điều thầy bận tâm lúc này, Harry à, là bài học của chúng ta.”

Harry cảm thấy hơi bức mình về chuyện này: nếu buổi học của thầy trò nó quan trọng như thế, tại sao buổi học thứ nhì lại cách xa buổi học thứ nhất dữ vậy? Tuy nhiên, nó không nói gì thêm về Draco Malfoy, mà chỉ ngồi nhìn khi cụ Dumbledore rút cái ký ức mới vào trong cái Tường Ký, và bưng cái chậu đá giữa hai bàn tay với những ngón tay rất dài, cụ bắt đầu xoay cái chậu đá một lần nữa.

“Thầy biết chắc con vẫn nhớ rằng chúng ta đã rời câu chuyện về thuở ban đầu của Chúa tể Voldemort ở chỗ chàng Muggle trẻ tuổi đẹp trai Tom Riddle đã bỏ rơi cô vợ phù thủy Merope, để trở về nhà mình ở làng Hangleton Nhỏ.

Merope bị bỏ lại một mình ở London, bụng mang dạ chứa đứa bé sau này sẽ trở thành Chúa tể Voldemort.”

“Thưa thầy, làm sao thầy biết là cô ấy ở London?”

“Bởi vì có chứng cứ của một ông Caractacus Burke,” cụ Dumbledore nói, “ông này, do một ngẫu nhiên kỳ lạ, đã giúp thành lập chính cái tiệm xuất xứ của xâu chuỗi mà chúng ta vừa thảo luận.”

Cụ sàng dải nội dung của cái Tường Ký như Harry đã từng thấy cụ sàng dải trước đây, rất giống cách những người thợ mỏ vàng sàng dải quặng để tìm vàng. Dâng lên trên cái khối óng ánh bạc đang xoáy tít là một người đàn ông từ từ xoay vòng vòng trong cái Tường Ký, ban đầu bạc trắng như ma nhưng rắn chắc hơn dần, với một mái tóc phủ kín cả mắt.

“Vâng, chúng tôi có được nó trong một trường hợp lạ lùng. Một phù thủy trẻ đem nó đến trước lễ Noel, ôi, cách đây nhiều năm rồi. Cô ta nói cô ta cần vàng ghê lắm, chà, điều đó rất hiển nhiên. Cô ta ăn mặc rách rưới và coi bộ chẳng bao lâu nữa... sẽ có em bé. Cô ta nói sợi dây chuyền là của dòng họ Slytherin. Ôi, lúc nào chúng tôi cũng nghe những câu chuyện tương tự như vậy, ‘Ôi, đây là di vật của dòng họ Merlin, đây là cái bình trà cứng của ngài.’ Nhưng khi tôi nhìn kỹ nó, thì nó có dấu hiệu của ngài Slytherin hằn hoi, và chỉ cần vài phép bùa chú đơn giản là tôi biết được đồ thật. Dĩ nhiên điều đó khiến nó vô giá. Cô ta lại dường như không biết chút gì giá cả của vật đó. Vui vẻ mà nhận mười Galleon đánh đổi vật đó. Món hời nhất mà tôi từng mua!”

Cụ Dumbledore lắc cái chậu Tường Ký một cái thiệt mạnh và ông Caractacus Burke lặn trở xuống mớ ký ức xoáy tít, chỗ mà ông ta đã từ đó hiện ra.

“Ông ta chỉ trả cô ấy mười Galleon thôi à?” Harry phản nộ nói.

“Ông Caractacus Burke không nổi tiếng lắm về tính hào phóng,” cụ Dumbledore nói. “Vậy là chúng ta biết, lúc gần sanh, Merope đã một mình ở

London và cần vàng ghê gớm, cần đến nỗi phải bán đi tài sản có giá trị duy nhất, sợi dây chuyền vốn là một trong những di sản gia truyền quý báu của Marvolo.”

“Nhưng cô ta có thể phù phép mà!” Harry sốt ruột nói. “Cô ta có thể tự kiếm đồ ăn và mọi thứ cho mình bằng Pháp thuật, đúng không ạ?”

“À,” cụ Dumbledore nói, “có lẽ cô ta có thể làm vậy. Nhưng thầy tin - và một lần nữa thầy chỉ đoán mà thôi, nhưng thầy tin là thầy đúng - rằng khi bị chồng bỏ, Merope đã thôi dùng Pháp thuật. Thầy nghĩ cô ta không muốn là phù thủy nữa. Dĩ nhiên, cũng có thể tình yêu không được đáp lại của cô ta và nỗi tuyệt vọng kèm theo đã làm cạn kiệt sức mạnh của cô; điều đó có thể xảy ra lắm. Đằng nào đi nữa, như con sắp sửa thấy đây, Merope từ chối giờ cây đũa phép lên, cho dù để cứu chính mạng sống của mình.”

“Cô ta thậm chí không muốn sống vì đứa con của mình sao?”

Cụ Dumbledore nhướn chân mày lên, “Con còn có thể cảm thấy thương xót Chúa tể Voldemort ư?”

“Không,” Harry nói nhanh, “nhưng cô ta có thể lựa chọn, đúng không, chẳng giống như má của con...”

“Má của con cũng có quyền lựa chọn,” cụ Dumbledore nhẹ nhàng nói. “Đúng vậy, Merope Riddle đã chọn cái chết bất chấp đứa con trai đang cần đến cô ta, nhưng đừng phán xét cô ta khắc nghiệt quá, Harry à. Cô ta đã suy yếu đi rất nhiều vì nỗi đau khổ kéo dài và cô ta chưa bao giờ có được lòng can đảm như má con. Và bây giờ nếu con chịu đứng yên...”

“Chúng ta sẽ đi đâu?” Harry hỏi, khi cụ Dumbledore đến đứng cạnh nó trước cái bàn.

“Lần này,” cụ Dumbledore nói, “chúng ta sẽ đi vào ký ức của thầy. Thầy nghĩ con sẽ thấy ký ức của thầy phong phú chi tiết và chính xác mỹ mãn. Mời con đi trước, Harry...”

Harry cúi xuống cái Tường Ký; mặt nó chạm vào bề mặt mát lạnh của ký ức và rồi nó rơi xuyên qua bóng tối một lần nữa... Vài giây sau, chân nó chạm mặt đất cứng; nó mở mắt ra và thấy nó với cụ Dumbledore đang đứng trên một đường phố London cổ kính và khá náo nhiệt.

“Thầy kia kìa,” cụ Dumbledore hớn hởi nói, vừa chỉ về phía trước nơi một dáng người cao đang băng qua đường trước chiếc xe ngựa kéo chở sữa.

Chòm râu và mái tóc dài của chàng trai Albus Dumbledore trẻ tuổi này màu nâu vàng. Sau khi qua tới lề đường mà hai thầy trò nó đang đứng, cậu ta rảo bước đi dọc theo lề đường, thu hút những cái liếc mắt tò mò nhờ bộ đồ nhung màu mận được may cắt đằm dáng mà cậu đang mặc.

“Thưa thầy bộ đồ đẹp quá,” Harry buột miệng nói không kèm lại được, nhưng cụ Dumbledore chỉ chắt lưỡi khoái trá đi theo hình bóng trẻ tuổi của mình cách một khoảng ngắn, cuối cùng ngang qua hai cánh cổng sắt để vào một khoảnh sân trống trải phía trước một tòa nhà vuông vức khá kiên cố có hàng rào song sắt cao bao quanh. Thầy Dumbledore trẻ leo lên những bậc thềm dẫn đến cửa chính và gõ một lần. Chỉ một hai tích tắc sau, cánh cửa được một cô gái nhếch nhác đeo tạp dề mở ra.

“Chào cô. Tôi có hẹn với bà Cole, người mà theo tôi nghĩ là quản lý ở đây?”

“À,” cô gái nói, trông rõ vẻ bối rối vì bộ dạng kỳ cục của thầy Dumbledore. “Ừm... chỉ chút xíu... BÀ COLE!” Cô ta ngoái đầu ra sau rống lên.

Harry nghe một giọng nói ở xa quát to điều gì đó để đáp trả. Cô gái quay lại thầy Dumbledore nói. “Mời vào, bà ấy ra ngay.”

Thầy Dumbledore trẻ bước vào một hành lang lát gạch đen trắng; toàn cảnh nơi ấy trông sơ sài nhưng sạch như li như lau. Harry và cụ Dumbledore đi theo. Trước khi cánh cửa đóng lại sau lưng họ, một người đàn bà da bọc

xương vể mặt phiền muộn lật đặt đi về phía họ. Bà ta có một gương mặt sắc cạnh có vẻ lo âu nhiều hơn là ác độc, và bà ta vừa đi về phía thầy Dumbledore vừa ngoái đầu ra sau nói với một người giúp việc đeo tạp dề khác.

“... và đem i-ốt lên lầu cho Martha, Billy Stubbs cứ gỡ ghề của nó và Eric Whalley thì rỉ mù ra khắp khăn trải giường - bệnh trái rạ trên hết mọi thứ,” bà ta không nói với người nào cụ thể, và rồi mắt bà gặp phải thầy Dumbledore và bà đứng lạng người giữa lối đi, có vẻ kinh ngạc như thể thấy một con hươu cao cổ vừa mới bước qua ngưỡng cửa nhà bà.

“Chào bà,” thầy Dumbledore nói, giơ một bàn tay ra. Bà Cole chỉ há hốc mồm.

“Tên tôi là Albus Dumbledore. Tôi đã gửi cho bà một lá thư xin được gặp và bà đã tử tế mời tôi đến đây vào ngày hôm nay.”

Bà Cole chớp mắt. Dường như quyết định rằng thầy Dumbledore không phải là một ảo giác, bà nói giọng yếu ớt, “À phải. Thôi... thôi thì... Anh nên đi vào phòng của tôi. Vâng.”

Bà dẫn thầy Dumbledore vào một căn phòng nhỏ có vẻ như nửa là phòng khách nửa là phòng làm việc. Nó cũng sơ sài như hành lang và bàn này ghế nọ không đồng bộ. Bà mời thầy Dumbledore ngồi xuống một cái ghế ọp ẹp và tự bà cũng ngồi xuống phía sau một cái bàn làm việc bừa bộn lộn xộn, trở mắt nhìn thầy lo lắng.

“Tôi đến đây, như tôi đã viết cho bà trong lá thư, để thảo luận về Tom Riddle và thu xếp tương lai cho cậu bé,” thầy Dumbledore nói.

“Ông là thân nhân của nó à?” Bà Cole hỏi.

“Không, tôi là một giáo viên,” thầy Dumbledore nói. “Tôi đến để đề nghị nhận Tom vào học ở trường của tôi.”

“Vậy trường của ông là trường gì?”

“Tên trường là Hogwarts,” thầy Dumbledore nói.

“Và vì sao ông lại quan tâm đến Tom?”

“Chúng tôi tin là cậu bé có những phẩm chất mà chúng tôi đang tìm kiếm.”

“Có phải ý ông nói là nó xin được học bổng? Nó làm sao mà xin được? Nó chưa bao giờ nộp đơn xin cái nào.”

“À, tên của cậu bé đã được ghi sẵn trong trường từ khi mới được sinh ra...”

“Ai ghi danh cho nó? Cha mẹ nó à?”

Chắc chắn bà Cole là một người đàn bà sắc sảo phiền phức. Dường như thầy Dumbledore cũng nghĩ như vậy, bởi vì giờ đây Harry thấy thầy rút nhẹ cây đũa phép ra khỏi túi của bộ đồ nhưng đồng thời cầm lên một tờ giấy trắng bóc trên bàn của bà Cole.

“Đây,” thầy Dumbledore nói, vẩy cây đũa phép một cái khi thầy đưa miếng giấy cho bà Cole, “tôi nghĩ cái này sẽ khiến cho mọi thứ được rõ ràng.”

Mắt bà Cole lé đi rồi ngay lại khi bà chăm chú nhìn vào tờ giấy trắng một hồi.

“Có vẻ hoàn toàn hợp lệ,” bà nói với vẻ yên tâm, đưa lại tờ giấy. Kế đến bà ngó thấy một chai rượu gin và hai cái ly mà chắc chắn là không hề tồn tại trước đó vài giây.

“Ồ... cho phép tôi được mời anh một ly rượu gin nhé?” Bà nói bằng một giọng cực kỳ tao nhã.

“Cám ơn bà nhiều lắm,” thầy Dumbledore nói, tươi cười.

Bà Cole chẳng mấy chốc đã tỏ rõ bà không phải là tay mơ về chuyện uống rượu gin. Rót cho cả hai người những ly rượu đầy ắp, bà uống một hơi cạn ly của bà. Chép môi sáng khoái một cách thẳng thắn, bà mỉm cười với thầy

Dumbledore lần đầu tiên, và thầy không chần chừ gì mà không tận dụng ngay cơ hội thuận lợi này.

“Tôi đang tự hỏi liệu bà có thể kể cho tôi nghe tiểu sử của Tom Riddle không? Tôi nghĩ cậu ấy chào đời ở viện mồ côi này thì phải?”

“Đúng vậy,” bà Cole nói, tự rót thêm rượu gin cho mình. “Tôi nhớ chuyện đó rõ như bất cứ chuyện nào khác, bởi vì tôi cũng chỉ mới bắt đầu làm việc ở đây vào lúc đó. Đêm giao thừa lạnh thấu xương, anh biết đấy, tuyết rơi dữ lắm. Đêm quái quỷ. Và cô gái ấy, không lớn tuổi hơn tôi lắm vào lúc đó, lê lết bước lên bậc thềm cửa chính. Ôi, cô ta chẳng phải người đầu tiên. Chúng tôi đưa cô vào, và trong vòng một giờ đồng hồ sau cô ấy sanh ra đứa bé.”

Bà Cole gạt gù một cách đầy ấn tượng và làm thêm một ngụm gin thiệt to nữa.

“Cô ấy có nói điều gì trước khi chết không?” Thầy Dumbledore hỏi. “Điều gì về cha của đứa bé chẳng hạn?”

“A, có đây, như vẫn thường xảy ra,” bà Cole nói, lúc này bà ta dường như đang cao hứng, với ly rượu gin trong tay và một thính giả háo hức muốn nghe bà kể chuyện. “Tôi nhớ cô ấy nói với tôi: ‘tôi hy vọng bé giống cha bé’ và tôi không nói dối đâu nhé, cô ấy hy vọng như thế là đúng, bởi vì cô ấy xấu ời là xấu - và rồi cô ấy bảo tôi đặt tên cho bé là Tom, theo tên ba của bé, và Marvolo, theo tên *bố cô ta* - vâng, tôi biết, tên buồn cười nhỉ? Chúng tôi đã thắc mắc phải chẳng cô ấy đến từ một gánh xiếc - và cô ấy nói họ của đứa bé là Riddle. Và cô ấy chết ngay sau đó không thốt thêm lời nào.”

“Thế là chúng tôi đặt tên cho đứa bé y như lời cô ấy dặn, dường như điều đó quan trọng đối với cô gái tội nghiệp ấy, nhưng chẳng thấy Tom hay Marvolo hay bất cứ Riddle nào đó đến đây tìm đứa bé, cũng chẳng có thân nhân nào cả, thành ra đứa bé ở lại viện mồ côi, và đã ở đây từ bấy đến giờ.”

Gần như lơ đãng, bà Cole lại tự chuốc cho mình một ly rượu gin đầy ắp

khác. Hai đốm hồng hồng đã hiện trên đôi gò má cao của bà. Rồi bà nói, “Nó là một thằng bé lạ lắm.”

“Vâng,” thầy Dumbledore nói. “Tôi tin là cậu ấy có thể khác thường.”

“Hồi còn sơ sinh nó cũng đã lạ rồi. Nó hầu như không khóc bao giờ, ông hiểu chứ. Và rồi, khi lớn thêm một tí, nó... kỳ quái lắm.”

“Kỳ quái như thế nào?” Thầy Dumbledore nhã nhặn hỏi.

“Chà, nó...”

Nhưng bà Cole chợt ghìm lại, và ánh mắt dò hỏi qua ly rượu gin của bà về phía thầy Dumbledore không mơ hồ hay vớ vẩn chút nào.

“Ông nói là chắc chắn nó được nhận vô trường của ông hả?”

“Chắc chắn,” thầy Dumbledore nói.

“Và không có điều gì tôi nói ra có thể thay đổi điều đó chứ?”

“Không,” thầy Dumbledore nói.

“Dù gì đi nữa ông cũng đem thằng bé đi chứ?”

“Dù gì đi nữa,” thầy Dumbledore trang nghiêm lặp lại.

Bà Cole liếc thầy một cái như thể cân nhắc xem có thể tin được thầy hay không. Dường như bà quyết định là có thể tin, bởi vì bỗng nhiên bà nói thiệt nhanh, “Nó khiến những đứa trẻ khác sợ chết khiếp.”

“Có phải bà muốn nói cậu ấy là kẻ hiếp đáp trẻ khác?” Thầy Dumbledore hỏi.

“Tôi nghĩ chắc là nó có bắt nạt,” bà Cole nói, hơi cau mày, “nhưng rất khó mà bắt nó tại trận. Có những chuyện ngẫu nhiên... những chuyện quái quỷ...”

Thầy Dumbledore không thúc giục bà Cole nói, nhưng Harry có thể thấy là thầy đang khoái nghe. Bà ta lại hớp thêm một ngụm rượu gin nữa và đôi má hồng của bà càng hồng ửng lên.

“Con thỏ của Billy Stubbs... Chà, Tom *nói* là nó không làm chuyện đó và tôi thấy nó không thể nào làm nổi chuyện đó, nhưng dù có như thế, thì thỏ

đâu có tự treo mình lên xà ngang hả?”

“Không, tôi không nghĩ vậy,” thầy Dumbledore khẽ nói.

“Nhưng tôi mà biết nó làm cách nào mà leo được lên xà để làm chuyện đó thì cho tôi chết toi đi cho rồi. Tôi chỉ biết là nó và Billy đã cãi nhau ngày hôm trước. Và rồi...” Bà Cole ực thêm một hớp rượu gin nữa, lần này để nhều một tí rượu xuống cằm, “... trong một dịp đi dã ngoại mùa hè... chúng tôi đưa bọn trẻ đi chơi ở thôn quê hay bờ biển, anh biết đấy, mỗi năm một lần... Chà, từ chuyến đi đó về sau Amy Benson và Dennis cứ dờ tỉnh dờ ngây, điều duy nhất mà chúng tôi có thể moi được từ hai đứa nó là tụi nó đã đi vô một cái hang với Tom Riddle. Có thể là tụi nó chỉ đi thám hiểm, nhưng tôi tin chắc là có *chuyện gì đó* đã xảy ra trong hang. Và, ôi thôi, có rất nhiều chuyện, những chuyện quái gở...”

Bà ngó chừng thầy Dumbledore một lần nữa, và mặc dù hai má bà đã đỏ bừng, cái nhìn chòng chọc của bà vẫn nghiêm chỉnh. “Tôi cho là sẽ không có nhiều người tiếc nuối khi thấy nó ra đi đâu.”

“Tôi chắc bà cũng hiểu rằng chúng tôi sẽ không giữ luôn cậu bé?” Thầy Dumbledore nói, “Cậu bé sẽ trở về đây, ít nhất thì cũng vào mỗi mùa hè.”

“Ô, thôi cũng được, thế còn hơn bị que sắt rì nện vô mũi,” bà Cole nói, hơi bị nắc cục. Bà đứng lên, và Harry rất có ấn tượng khi thấy bà hết sức vững vàng, mặc dù chai rượu gin giờ đây đã vơi hết hai phần ba. “Tôi đoán là anh muốn gặp nó?”

“Rất muốn,” thầy Dumbledore nói, và thầy cũng đứng dậy.

Bà Cole dẫn thầy đi ra khỏi văn phòng và đi lên một cầu thang bằng đá, vừa ra lệnh, vừa khiển trách những người giúp việc và lũ trẻ con khi bà đi ngang qua họ. Harry thấy tất cả lũ trẻ mồ côi đều mặc cùng một loại áo dài xám xịt. Trông chúng cũng được chăm sóc tương đối tốt, nhưng không thể chối rằng đó là một nơi khắc nghiệt cho trẻ con lớn lên.

“Chúng ta đến nơi rồi,” bà Cole nói, khi họ quẹo qua chân cầu thang của tầng thứ hai và dừng lại bên ngoài cánh cửa thứ nhất trong một hành lang dài. Bà ta gõ lên cửa hai lần rồi bước vô phòng.

“Tom à? Con có khách. Đây là ông Dumberton... Xin lỗi, Dunderbore. Ông ấy đến để nói với con... Thôi, ta sẽ để cho ông ấy nói.”

Harry và hai Dumbledore đi vô phòng, và bà Cole đóng cửa phòng lại sau lưng họ. Đó là một căn phòng nhỏ trơ trụi hầu như không có gì ngoại trừ một cái tủ áo cũ và một cái khung giường sắt. Một cậu bé đang ngồi trên một đồng mền xám, chân duỗi thẳng ra phía trước, tay cầm một cuốn sách.

Chẳng có dấu vết gì của dòng họ Gaunt trên gương mặt của Tom Riddle. Merope đã đạt được ước nguyện phút lâm chung: cậu bé là hình ảnh thu nhỏ của người cha đẹp trai, khá cao so với tuổi mười một, tóc đen và làn da tái tái. Mắt cậu bé hơi nheo lại khi ngắm cái bộ dạng kỳ quái của thầy Dumbledore. Hai bên im lặng một lúc.

“Chào Tom,” thầy Dumbledore nói, vừa đi tới và giơ tay ra.

Cậu bé do dự, rồi nắm lấy bàn tay người khách, hai người bắt tay nhau. Thầy Dumbledore kéo một cái ghế bằng gỗ cứng đến ngồi bên cạnh Riddle, khiến cho hai người trông hơi giống cảnh một bệnh nhân và khách thăm bệnh trong bệnh viện.

“Tôi là giáo sư Dumbledore.”

“Giáo sư?” Riddle lặp lại. Nó tỏ vẻ lo lắng. “Có giống như ‘bác sĩ’ không? Ông đến đây để làm gì? Có phải bà ấy kêu ông tới khám tôi không?”

Cậu bé chỉ về phía cánh cửa mà bà Cole vừa đóng lại khi bỏ đi.

“Không, không,” thầy Dumbledore mỉm cười, nói.

“Tôi không tin ông,” Riddle nói. “Bà ấy muốn để tôi khám bệnh, đúng không? Nói thiệt đi!”

Cậu bé nói ba tiếng cuối với một sức mạnh dứt khoát gần như khích động.

Đó là một mệnh lệnh, và nó vang lên như thể trước đây cậu bé đã ra lệnh như vậy nhiều lần. Mắt cậu bé mở to và cậu nhìn trừng trừng thầy Dumbledore, thầy không đáp lại mà chỉ tiếp tục mỉm cười thoải mái. Vài giây sau Riddle ngừng chiếu tướng, mặc dù cậu trông có vẻ lo lắng hơn.

“Ông là ai?”

“Tôi vừa nói với em. Tôi là giáo sư Dumbledore và tôi làm việc ở một trường học tên là Hogwarts. Tôi đến đây để mời em về học ở trường tôi - là trường mới của em, nếu em muốn học ở đó.”

Phản ứng của Riddle trước việc này đáng ngạc nhiên nhất. Nó nhảy ra khỏi giường và lùi xa thầy Dumbledore, vẻ mặt giận dữ.

“Ông đừng hòng lừa tôi! Chỗ ông đến là nhà thương điên chứ gì? Giáo sư hả, ừ, dĩ nhiên... Này, tôi không đi đâu, hiểu không? Con mèo già ấy mới là kẻ nên vô nhà thương điên. Tôi không hề làm bất cứ điều gì nhỏ Amy Benson hay Dennis Bishop, và ông có thể hỏi chúng, chúng sẽ kể cho ông nghe!”

“Tôi không đến từ nhà thương điên,” thầy Dumbledore kiên nhẫn nói. “Tôi là một giáo viên và, nếu em ngồi xuống bình tĩnh lại, tôi sẽ kể em nghe về trường Hogwarts. Dĩ nhiên nếu em không muốn đi học ở trường đó thì không ai cưỡng ép em.”

“Họ cứ thử cưỡng ép xem,” Riddle chế nhạo.

“Hogwarts,” thầy Dumbledore nói tiếp, như thể thầy không hề nghe mấy lời vừa rồi của Riddle, “là một trường học dành cho những người có năng khiếu đặc biệt...”

“Tôi không điên!”

“Tôi biết em không điên. Hogwarts không phải là trường học cho người điên. Đó là trường học Pháp thuật.”

Im lặng. Riddle đã đông cứng, mặt nó vô hồn, mắt nó đảo qua đảo lại giữa hai con mắt của Dumbledore, như thể tìm cách bắt quả tang một trong hai con

mắt đỏ nói dối.

“Pháp thuật?” Nó thì thầm lặp lại.

“Đúng vậy,” thầy Dumbledore nói.

“Đúng là... đúng là pháp thuật là cái mà tôi có thể làm?”

“Cái em có thể làm là những cái gì?”

“Đủ thứ,” Riddle thì thào. Một nguồn cảm xúc sôi nổi trào dâng lên tới cổ nó, lan đến hai má hõm của nó; trông nó như đang lên cơn sốt. “Tôi có thể khiến đồ vật di chuyển mà không cần phải đụng tới chúng. Tôi có thể khiến thú vật làm những gì tôi muốn chúng làm, mà không cần huấn luyện chúng. Tôi có thể khiến chuyện xui xẻo xảy ra cho người ta nếu họ làm tôi bực mình. *Tôi có thể khiến họ đau đớn nếu tôi muốn.*”

Hai chân Riddle đang run. Nó té nhào tới trước và lại ngồi dậy trên giường, dăm dăm nhìn hai bàn tay của nó, đầu nó cúi xuống như thể đang cầu nguyện.

“Tôi biết tôi khác người,” nó thì thầm với mấy ngón tay run rẩy của mình. “Tôi biết tôi đặc biệt. Luôn luôn, tôi biết có cái gì đó.”

“Ừ, em hoàn toàn đúng,” thầy Dumbledore nói, thầy không còn mỉm cười nữa, mà chăm chú nhìn Riddle. “Em là một pháp sư.”

Riddle ngẩng đầu lên. Mặt nó biến đổi: một niềm vui cuồng nhiệt hiện trên mặt nó, nhưng không hiểu vì sao điều đó không làm cho gương mặt nó đẹp trai hơn, mà ngược lại, nét mặt khéo tạc của nó dường như hung dữ hơn, biểu lộ vẻ tàn bạo hơn.

“Ông cũng là pháp sư hả?”

“Phải, tôi cũng là pháp sư.”

“Chứng minh đi,” Riddle nói ngay, cũng bằng cái giọng ra lệnh mà nó đã dùng khi bảo “nói thật đi!”

Thầy Dumbledore nhướn đôi chân mày, “Nếu em chịu đi học ở trường

Hogwarts, tôi giao ước...”

“Dĩ nhiên em đồng ý!”

“Vậy thì em phải xưng hô với tôi là ‘Thưa thầy’ hay ‘Thưa ngài.’”

Nét mặt Riddle đanh lại trong một thoáng ngắn ngủi trước khi nó nói với một cái giọng không thể cho là lễ phép được, “Tôi xin lỗi, thưa ngài. Ý em nói là... xin vui lòng, thưa thầy, xin thầy biểu diễn cho em xem...?”

Harry chắc là thầy Dumbledore sẽ phải từ chối, rằng thầy sẽ nói với Riddle rằng sẽ có khối thì giờ cho những cuộc biểu diễn thực hành ở trường Hogwarts, rằng hiện giờ họ đang ở trong một tòa nhà đầy những dân Muggle và vì vậy phải cẩn thận. Nhưng nó hết sức ngạc nhiên thấy thầy Dumbledore rút ra cây đũa phép từ túi áo bên trong của cái áo lớn, chĩa nó vào cái tủ quần áo xập xệ ở góc phòng, và vẩy một cái không có chủ đích.

Cái tủ áo bùng cháy.

Riddle nhảy dựng lên; Harry khó lòng trách nó rú lên trong cơn kinh hoàng và tức giận; tất cả tài sản quý giá nhất của nó hẳn là để ở trong tủ cả. Nhưng vừa đúng lúc Riddle quay lại sừng sộ với thầy Dumbledore, ngọn lửa biến mất, để lại cái tủ áo hoàn toàn nguyên vẹn.

Riddle hết trợn mắt ngó cái tủ lại ngó tới thầy Dumbledore; bỗng nhiên, nó chỉ vào cây đũa phép, vẻ mặt ham hố. “Em có thể kiếm một cây như vậy ở đâu?”

“Đừng sốt ruột,” thầy Dumbledore nói. “Tôi nghĩ có cái gì đó đang tìm cách ra khỏi tủ áo của em.”

Và quả nhiên, có thể nghe được tiếng lục cục yếu ớt vang lên bên trong tủ. Lần đầu tiên Riddle tỏ vẻ hoảng sợ.

“Mở cửa ra,” thầy Dumbledore nói.

Riddle ngập ngừng, rồi băng ngang căn phòng và mở tung cánh cửa tủ áo. Một hộp giấy bồi nhỏ đang lắc lư và kêu lục cục như thể có nhiều con chuột

điên mắc bẫy bên trong hộp.

“Đem nó ra,” thầy Dumbledore nói.

Riddle bưng cái hộp từng từng ấy xuống. Nó có vẻ mất tinh thần.

“Trong hộp đó có cái gì em không nên giữ lại không?” Thầy Dumbledore hỏi.

Riddle ném cho thầy Dumbledore một ánh mắt dài, trong trẻo, đần độn. “Dạ, thưa thầy, em nghĩ là có.” Cuối cùng nó nói, bằng một giọng nói không biểu cảm lắm.

“Mở nó ra,” thầy Dumbledore nói.

Riddle giở nắp hộp và lấy từng món đồ trong hộp ra đặt lên giường mà không nhìn ngắm chúng. Harry, những tưởng là cái gì đó lý thú lắm, lại thấy một mớ vật dụng thường ngày nho nhỏ: trong mớ đó có một cái đồ chơi trẻ con, một cái vòng bằng bạc, và một cái kèn oọc. Được ra khỏi cái hộp, mớ đồ vật ngừng run rẩy và nằm im trên lớp chăn mỏng.

“Em nên đem trả chúng lại cho chủ của chúng kèm theo lời xin lỗi,” thầy Dumbledore điềm tĩnh nói, vừa cất cây đũa phép trở vô trong túi áo. “Thầy sẽ biết em có làm đúng như vậy hay không. Và em coi chừng: ăn cắp không được tha thứ ở trường Hogwarts đâu.”

Riddle không tỏ ra một chút bối rối nào. Nó vẫn đăm đăm nhìn thầy Dumbledore một cách lạnh lùng và cân nhắc. Cuối cùng nó nói bằng một giọng không âm sắc, “Dạ, thưa thầy.”

“Ở trường Hogwarts,” thầy Dumbledore nói tiếp, “các thầy cô sẽ dạy em không những cách sử dụng Pháp thuật mà cả cách kiềm chế Pháp thuật. Lâu nay em vẫn dùng năng lực của em - thầy chắc là tình cờ thôi - theo cái cách mà ở trường Hogwarts không dạy và cũng không chấp nhận. Em không phải là người đầu tiên, cũng không phải là người cuối cùng, để cho năng lực huyền bí của mình thoát vòng kiềm tỏa. Nhưng em nên biết là trường Hogwarts có

thể đuổi học sinh, và Bộ Pháp thuật... Ừ, có một bộ như vậy, sẽ trừng phạt những kẻ vi phạm luật một cách nghiêm khắc. Tất cả pháp sư mới phải chấp nhận tôn trọng luật của chúng ta, khi gia nhập thế giới Pháp thuật.”

“Dạ, thưa thầy,” Riddle lại nói.

Không thể đoán được là Riddle đang nghĩ gì; gương mặt nó vẫn cứ trơ trơ khi nhặt cái kho tàng nho nhỏ những đồ ăn cắp của nó bỏ trở vô cái thùng giấy. Làm xong, nó quay sang thầy Dumbledore nói trơ tráo, “Em không có tiền.”

“Điều đó giải quyết dễ thôi,” thầy Dumbledore nói, rút trong túi áo ra một bao tiền bằng da. “Trường Hogwarts có quỹ dành cho những học sinh nào cần trợ giúp để mua sách vở và quần áo. Có thể em phải mua lại sách thần chú cũ và những thứ khác không được mới nguyên, nhưng...”

“Thầy mua sách thần chú ở đâu?” Riddle chen ngang, nó đã nhận túi tiền nặng mà không hề cảm ơn thầy Dumbledore, và bây giờ nó đang kiểm tra đồng Galleon bằng vàng dày.

“Ở Hẻm Xéo,” thầy Dumbledore nói. “Thầy có đây danh mục sách giáo khoa và học cụ em cần dùng ở trường. Thầy có thể giúp em tìm được mọi thứ...”

“Thầy, sẽ đi với em à?” Riddle hỏi, ngược lên nhìn.

“Đương nhiên, nếu em...”

“Em không cần thầy.” Riddle nói. “Em quen tự mình làm mọi chuyện, em luôn luôn đi khắp London một mình. Làm thế nào đi tới Hẻm Xéo... thưa thầy?” Nó thêm hai tiếng cuối khi bắt gặp ánh mắt thầy Dumbledore.

Harry nghĩ thầy Dumbledore sẽ nhất định đòi đi cùng Riddle, nhưng một lần nữa nó bị ngạc nhiên. Thầy Dumbledore đưa Riddle cái phong bì đựng danh sách những thứ cần dùng ở trường, và sau khi hướng dẫn chính xác cho Riddle đường đi từ Viện mồ côi đến Hẻm Xéo, thầy nói, “Em sẽ nhìn thấy

nó, mặc dù dân Muggle chung quanh em - tức là những người không có năng lực Pháp thuật - không nhìn thấy. Hãy tìm ông Tom người pha rượu - cũng dễ nhớ vì trùng tên với em...”

Riddle giựt giựt cơ mặt một cách khó chịu như thể cố xua đuổi một con ruồi cà chớn.

“Em không thích cái tên Tom à?”

“Có cả đồng người tên Tom,” Riddle lẩm bẩm. Đột nhiên, như thể nó không cách nào nén câu hỏi xuống được nữa, như thể câu hỏi vọt ra bất chấp ý muốn của nó, nó hỏi: “Ba của em có phải là pháp sư không? Họ nói với em ông ấy cũng tên là Tom Riddle.”

“Thầy e là thầy không biết,” thầy Dumbledore nói, giọng dịu dàng.

“Má em không thể nào có Pháp thuật, chứ nếu có thì bà đâu bị chết,” Riddle nói, tự nói với mình hơn là nói với thầy Dumbledore. “Chắc phải là ba. Vậy - khi nào em có đủ đồ đạc - khi nào em đến cái trường Hogwarts đó?”

“Tất cả chi tiết đều có trên trang giấy da thứ hai trong phong bì gửi cho em đó,” thầy Dumbledore nói. “Em sẽ rời Nhà Ga Ngã Tư Vua vào ngày mồng một tháng chín. Vé tàu lửa cũng ở trong phong bì.”

Riddle gật đầu. Thầy Dumbledore đứng dậy và giơ tay ra một lần nữa. Bắt tay thầy, Riddle nói, “em có thể nói chuyện với răn. Em biết điều này khi tụi em đi đã ngoại ở miền quê. Chúng kiếm em, huýt gió gọi em. Điều đó có bình thường đối với một pháp sư không?”

Harry có thể thấy là Riddle đã nhin tới lúc đó mới kể ra năng lực kỳ lạ nhất của mình; nhất định là để gây ấn tượng.

“Điều đó không bình thường,” thầy Dumbledore nói, sau một chút ngập ngừng, “nhưng không phải là chuyện chưa từng nghe nói.”

Giọng thầy bình thường nhưng ánh mắt thầy tò mò dò xét gương mặt

Riddle. Hai người - một người đàn ông và một cậu bé - đứng chăm chú nhìn nhau một lúc. Rồi hai bàn tay rời nhau; thầy Dumbledore đi ra cửa.

“Tạm biệt nhé, Tom. Thầy sẽ gặp lại em ở trường Hogwarts.”

“Thầy nghĩ vậy là được rồi,” cụ Dumbledore tóc bạc bên cạnh Harry nói, và vài giây sau, hai thầy trò lại một lần nữa nhẹ tênh bay xuyên bóng tối, đáp xuống văn phòng hiện thời, đứng đối diện nhau.

“Ngồi xuống,” cụ Dumbledore nói khi đáp xuống bên cạnh Harry.

Harry vâng lời, đầu óc vẫn còn đầy ắp những hình ảnh nó vừa mới xem.

“Hẳn tin điều đó nhanh hơn con - ý con nói là khi thầy bảo hẳn là một pháp sư,” Harry nói. “Khi bác Hagrid nói với con, thoát đầu con không tin.”

“Đúng vậy, Riddle hoàn toàn sẵn sàng tin rằng hẳn ‘đặc biệt’ như chữ hẳn dùng,” cụ Dumbledore nói.

“Vậy thầy có biết...?” Harry hỏi.

“Lúc đó thầy có biết là thầy đã gặp pháp sư Hắc ám nguy hiểm nhất của mọi thời hay không à?” Cụ Dumbledore nói. “Không, Thầy không hề biết sau này y sẽ lớn lên thành Chúa tể Hắc ám. Tuy nhiên, thầy chắc chắn có chú ý đến y. Thầy trở về trường Hogwarts với ý định sẽ để mắt tới cậu học trò này, dù gì đi chăng nữa thì đó cũng là điều mà thầy rất nên làm, bởi vì y cô độc, không bạn bè, nhưng điều này thầy cảm thấy nên làm vì lợi ích của những người khác nữa.

“Năng lực của y, như con đã nghe, phát triển một cách đáng ngạc nhiên so với một pháp sư trẻ và - vừa thú vị vừa đáng sợ - y đã khám phá rằng y có cách điều khiển chúng và bắt đầu sử dụng chúng có ý thức. Và như con đã thấy, chúng không phải là những thí nghiệm tùy tiện hay gặp ở những pháp sư trẻ: y đã dùng Pháp thuật để chống lại người khác, để đe dọa, trừng phạt, hay để chế ngự. Những câu chuyện nhỏ về con thỏ bị treo trên xà ngang hay cô bé và cậu bé nọ bị dụ vô hang là cho thấy rõ nhất... *Tôi có thể khiến họ*

đau đớn nếu tôi muốn...”

“Và hẳn là kẻ hiểu Xà ngữ,” Harry nói chêm vô.

“Phải, quả thật; một năng lực hiếm thấy, và là một năng lực được coi là có liên hệ với nghệ thuật Hắc ám, mặc dù như chúng ta đều biết, trong số những người tốt và người vĩ đại cũng có nhiều người hiểu Xà ngữ. Thật ra, khả năng nói với rắn của y không làm cho thầy khó chịu bằng bản năng tàn ác, kín đáo, và thống trị rất hiển nhiên ở y.”

“Thời gian lại chơi khăm thầy trò ta nữa rồi,” cụ Dumbledore nói, vừa chỉ ra bầu trời tối thui bên ngoài cửa sổ. “Nhưng trước khi chúng ta tạm biệt nhau, thầy muốn lưu ý con một số đặc điểm của những cảnh mà chúng ta vừa chứng kiến, bởi vì những đặc điểm đó có nhiều ý nghĩa đối với những vấn đề mà chúng ta sẽ thảo luận trong những buổi học sau này.

“Trước tiên, thầy hy vọng con có để ý phản ứng của Riddle khi thầy nói đến một người có cùng tên ‘Tom’ tên với y.”

Harry gật đầu.

“Qua đó y biểu lộ sự khinh miệt bất cứ cái gì khiến y liên hệ với người khác, bất cứ cái gì làm cho y bình thường. Ngay cả khi ấy, y đã ao ước khác thường, xa cách, khét tiếng. Y thay đổi tên y, như con biết, trong vòng vài năm sau buổi nói chuyện đó và tạo ra cái mặt nạ ‘Chúa tể Voldemort’ mà y đeo khá lâu.

“Ta tin là con cũng để ý thấy Tom Riddle là kẻ rất tự phụ, bí ẩn, và rõ ràng là không có bạn bè? Y không cần giúp đỡ hay đồng hành trong chuyến đi đến Hẻm Xéo. Y thích hành động một mình. Gã Voldemort trưởng thành cũng y như vậy. Con sẽ nghe nhiều Tử Thần Thực Tử tuyên bố rằng chúng là thân tín của y, rằng chỉ có mỗi mình chúng gần gũi với y, thậm chí hiểu y. Chúng chỉ nói dối. Chúa tể Voldemort không bao giờ có một người bạn, thầy cũng không tin là y muốn có bạn bao giờ.

“Và cuối cùng - thầy hy vọng con không đến nỗi quá buồn ngủ mà không chú ý đến điều này, Harry à - Thằng bé Tom Riddle thích thu thập chiến tích. Con đã thấy cái hộp những thứ đồ ăn cắp mà y giấu trong phòng. Những thứ đó đã được lấy từ những nạn nhân mà y đã bắt nạt, những kỷ vật, nếu con muốn gọi vậy, của những trò phép thuật đặc biệt khó chịu. Hãy nhớ cái khuynh hướng giống chim ác là này, bởi vì điều này, đặc biệt, sẽ quan trọng về sau này.

“Và bây giờ thì tới giờ đi ngủ thật rồi.”

Harry đứng dậy. Khi nó đi ngang qua căn phòng, mắt nó lại nhìn lên cái bàn nhỏ nơi nó đã nhìn thấy chiếc nhẫn của Marvolo Gaunt lần trước, nhưng chiếc nhẫn không còn ở đó nữa.

“Gì đó, Harry?” Cụ Dumbledore hỏi, vì thấy Harry bỗng nhiên đứng lại.

“Cái nhẫn biến mất rồi,” Harry nói, nhìn quanh quất, “nhưng con nghĩ thầy có thể có cái kèn acmônica hay cái gì đó.”

Cụ Dumbledore nhướn mắt qua tròng kính hình nửa vầng trăng, cười toe toét với nó.

“Tĩnh ranh đấy, Harry à, nhưng cái kèn acmônica thì chỉ mãi mãi là cái kèn acmônica.”

Và kèm theo chú thích bí ẩn đó, cụ vẫy tay chào Harry, nó tự hiểu là mình đã bị đuổi ra.



PHÚC LẠC DƯỢC

Harry có lớp Thảo Dược vào tiết đầu buổi sáng hôm sau. Trong bữa điểm tâm nó đã không thể kể cho Ron và Hermione nghe về buổi học tối hôm trước với thầy Dumbledore vì sợ bị nghe lén, nhưng bù lại nó cung cấp đầy đủ chi tiết cho tụi kia khi cả bọn băng qua mảnh vườn rau đến khu nhà lồng kiếng. Ngọn gió tàn khốc hồi cuối tuần rồi cuộc đã lịm đi; màn sương mù kỳ lạ lại trùm lên cảnh vật, và tụi nó mất nhiều thời gian hơn bình thường mới tìm ra được đúng căn nhà kiếng.

“Mèn ơi, dễ sợ, Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy thời niên thiếu,” Ron nói khẽ khi tụi nó ổn định chỗ ngồi quanh một gốc cây Bầy-Lèo đầy u năn - đề tài nghiên cứu của học kỳ này - và bắt đầu đeo găng tay bảo hộ vô. “Nhưng mà mình vẫn không hiểu tại sao thầy Dumbledore lại cho bồ xem tất cả những chuyện đó. Ý mình là, chuyện đó hay thiệt và vân vân... nhưng mà thầy muốn gì?”

“Ai mà biết,” Harry vừa nói vừa gắp miếng bảo hộ răng lợi. “Nhưng thầy nói nó quan trọng và sẽ giúp mình sống sót.”

“Mình thấy hay thiệt chứ,” Hermione nghiêm túc nói. “Chắc chắn là cố gắng biết được càng nhiều càng tốt về Voldemort thì rất khôn ngoan. Chứ

không thì làm sao bồ biết được nhược điểm của hắc?”

“Thế bữa tiệc vừa rồi của thầy Slughorn ra sao?” Harry hỏi một cách khó khăn qua miếng bảo hộ răng lợi.

“Ồ, kể ra cũng vui lắm,” Hermione vừa đeo kính bảo hộ vừa nói. “Ý mình là, thầy hơi bị nói dài nói dai về những thành tích lừng lẫy, và tất nhiên thầy xun xoe McLaggen vì nó quen biết lớn, nhưng thầy đã cho tụi này ăn ngon đã đời và thầy còn giới thiệu tụi này với Gwenog Jones nữa.”

“Gwenog Jones hả?” Ron hỏi, hai mắt nó mở lớn đằng sau cặp kính bảo hộ. “Gwenog Jones? Đội trưởng đội Holyhead Harpies hả?”

“Đúng vậy,” Hermione nói. “Theo mình nghĩ thì cô ta hơi bị tự phụ, nhưng mà...”

“Đằng kia nói dóc đủ rồi nghe!” Giáo sư Sprout rầy bằng giọng dứt khoát, vừa lướt thật nhanh đến bên tụi nó, vẻ mặt nghiêm khắc. “Các trò còn lết đệt tuốt đằng sau mọi người, ai cũng đã bắt đầu rồi, và Neville đã hái được trái đầu tiên!”

Tụi nó nhìn quanh; quả thực, Neville đang ngồi đằng kia với đôi môi ứa máu và nhiều vết cào xước ghê rợn dọc theo một bên gương mặt, tay thì nắm chặt một vật màu xanh bự bằng trái nho đang phập phồng.

“Dạ, thưa cô, tụi con bắt đầu ngay bây giờ!” Ron nói, và khi bà Sprout quay đi, nó nói thêm, “lẽ ra nên xài *Phép-Trùm-Kín-Mít*, Harry hả.”

“Không, không nên chút nào!” Hermione nói ngay lập tức, vẻ mặt dữ tợn, như mọi lần, khi đụng chuyện dính dáng tới Hoàng tử Lai và bùa phép của hắc. “Thôi, làm đi... tụi mình bắt đầu đi...”

Cô nàng đưa mắt nhìn hai đứa kia ngại ngùng; hai đứa nó bèn hít một hơi thật sâu rồi bổ nhào xuống gốc cây u nần nằm giữa tụi nó.

Gốc cây bồng sông dậy tức thì; từ phía trên cùng của gốc cây phóng ra những thân dây leo đầy gai giống như cây gai bụi, quất vun vút vào không

trung. Một dây tự quấn vào mái tóc Hermione, và Ron chống trả lại nó bằng một cái kéo chuyên cắt cành; Harry lừa được hai nhánh dây leo vô bẫy và thắt gút chúng lại với nhau; giữa những nhánh cây như vòi bạch tuộc này hở ra một cái lỗ; Hermione dùng cảm thọc tay vô cái lỗ này, thế là cánh tay cô nàng bị mắc kẹt đến tận cùi chỏ; Harry và Ron vừa kéo vừa vặn vẹo mấy sợi dây leo, buộc cái lỗ mở ra lần nữa, và Hermione rút được cánh tay của mình ra, mấy ngón tay nắm chặt một cái giống như cái mà Neville đã hái được. Ngay lập tức, mấy cọng dây leo đầy gai tự thu gọn vào trong gốc cây, và cái gốc cây sần sùi lại nằm ỉ ra đó trông chẳng khác nào một khối gỗ chết.

“Mấy bồ biết không, mai một mình có vườn riêng, mình chẳng đời nào trồng cái đồ quý này trong vườn hết,” Ron nói, vừa đẩy cặp kính bảo hộ lên tuốt trên trán vừa lau mồ hôi rịn ra trên mặt.

“Đưa mình cái chén,” Hermione nói, tay nắm chặt trái đậu phộng phòng vừa giở thẳng cánh tay ra xa; Harry chuyển tới một cái chén và cô nàng thả trái đậu vô đó với một vẻ ghê tởm trên mặt.

“Đừng trù trù, vặt nó ngay, chúng ngon nhất khi còn tươi!” Giáo sư Sprout chỉ đạo.

“Dù sao đi nữa,” Hermione nói, tiếp tục câu chuyện bị gián đoạn như thế chưa hề bị gốc cây ấy quất cho một trận, “Thầy Slughorn cũng sắp tổ chức một bữa tiệc Giáng sinh, Harry à, phen này bồ đừng hòng đánh bài chuồn nữa bởi vì thầy đã thực sự biểu mình kiểm tra xem bồ rảnh buổi tối nào, cho nên bồ cứ yên chí là bữa tiệc Giáng sinh sẽ tổ chức đúng vào ngày bồ có thể tham dự.”

Harry rên lên. Cùng lúc, Ron đứng dậy, nó đang cố gắng bóp nát trái đậu ở trong chén ra bằng cách ấn cả hai bàn tay lên trái đậu và đè nghiêng xuống bằng hết sức mình. Nó tức giận nói, “Lại một bữa tiệc nữa dành cho học trò cứng của thầy Slughorn hả?”

“Ừ, chỉ trong vòng câu lạc bộ Slug mà thôi,” Hermione nói.

Trái đậu bay vọt ra khỏi mấy ngón tay Ron, đập vào kiếng của tòa nhà, dội trở lại, trúng ngay chấm đầu của giáo sư Sprout, làm văng đi cái nón cũ kỹ vá víu của bà. Harry rượt theo trái đậu, tóm nó lại. Khi nó quay về chỗ cũ thì Hermione đang nói, “Này nhé, mình không hề đặt ra cái tên ‘câu lạc bộ Slug’...”

“*Câu lạc bộ Slug*,” Ron lặp lại với cái điệu cười khinh khỉnh đáng bì với Malfoy. “Nghe phát chướng. Mà thôi, mình hy vọng bồ khoái bữa tiệc. Sao bồ không cặp luôn với McLaggen, để thầy Slughorn phong luôn bồ với hẳn làm Vua Slug và Hoàng Hậu Slug...”

“Tụi này được phép dẫn theo bạn,” Hermione nói, chẳng biết vì lý do gì mà đỏ như cả mặt mũi, “và mình đã tính rủ bồ đi, nhưng nếu bồ cho là chuyện vớ vẩn thì mình sẽ không làm phiền bồ đâu!”

Harry bỗng nhiên ước gì trái đậu đã bay xa hơn một chút, để nó khỏi phải ngồi đây với đôi bạn này. Bị hai bạn làm ngơ, Harry vớ cái chén đựng trái đậu và bắt đầu tìm cách tách vỏ đậu ra bằng những phương pháp mạnh mẽ nhất và ồn ào nhất mà nó có thể nghĩ ra; nhưng thiệt xui xẻo, nó vẫn phải nghe từng lời trong câu chuyện của hai đứa kia.

“Bồ tính rủ mình đi hả?” Ron hỏi, giọng khác đi liền.

“Ừ,” Hermione tức giận nói. “Nhưng rõ ràng là bồ muốn mình *cặp với McLaggen* hơn...”

Hai đứa cùng nín thính trong khi Harry tiếp tục dùng cái bay giộng vô trái đậu ngoan cố.

“Không, mình đâu có muốn...” Ron nói, giọng nhỏ rí.

Harry giộng hệt trái đậu, cái bay va trúng vô chén làm cái chén bể tan tành.

“*Chừa lạnh*,” nó hấp tấp nói ngay, vừa dùng cây đũa phép khều khều mấy

cái miếng chén, chúng bèn vọt trở lại vị trí cũ và liền lại y như trước. Tuy nhiên vụ bể chén dường như nhắc nhở Ron và Hermione nhớ ra sự hiện diện của Harry. Hermione đâm ra sượng sùng và lập tức lật rối tinh beng cuốn sách *Cây Ăn Thịt Trên Thế Giới* để tìm ra cách vắt nước đậu Bầy-Lèo cho đúng; Ron ngược lại, coi bộ ngượng nghịu nhưng vui ra mặt.

“Đưa cái đó lại đây, Harry,” Hermione nói gấp. “Sách nói tội mình nên đâm nó bằng cái gì đó nhọn...”

Harry đưa cho Hermione cái chén đựng trái đậu; cả nó và Ron đều đeo lại kính bảo hộ lên mắt và bổ nhào xuống gốc cây một phen nữa. Trong lúc vật lộn với một nhánh dây leo đầy gai lăm le siết họng, Harry nghĩ, thực ra thì nó cũng không đến nỗi ngạc nhiên lắm; nó đã có linh cảm mơ hồ là điều này có thể xảy ra, sớm hơn hay muộn hơn thôi. Nhưng nó không biết chắc là nó sẽ có cảm nghĩ thế nào về chuyện đó... Nó và Cho bây giờ nhìn nhau đã thấy ngượng ngùng, đừng nói chi mở miệng chuyện trò với nhau. Nếu Ron và Hermione bắt đầu hẹn hò với nhau rồi sau đó chia tay nhau, thì sẽ ra sao? Liệu tình bạn của tụi nó có còn hay không? Harry nhớ lại mấy tuần lễ mà hai đứa tụi nó không thềm nói chuyện với nhau hồi còn học năm thứ ba; nó đã không vui sướng gì khi phải làm cái chuyện bắc cầu cho hai đứa đó xấp trở lại. Mà rồi, nếu hai đứa nó không chia tay thì sao? Nếu tụi nó kết nhau như anh Bill và chị Fleur thì sao, và lúc đó sự có mặt của người thứ ba chẳng khác nào kỳ đà cản mũi, liệu nó có bị ra rìa vĩnh viễn không?

“Tóm được rồi!” Ron hét lên, kéo ra khỏi gốc cây một trái đậu thứ hai vừa đúng lúc Hermione tìm được cách tách vỏ được trái thứ nhất, thế là cái chén đầy những hột đậu ngo ngoậy như những con trùn xanh lá cây.

Phần còn lại của buổi học qua đi mà không ai nhắc nhở gì đến tiệc tùng của thầy Slughorn nữa. Mặc dù Harry để ý quan sát hai đứa bạn rất kỹ trong mấy ngày tiếp theo, nhưng Ron và Hermione dường như chẳng khác xưa lắm,

ngoại trừ cái chuyện tại nó tỏ ra lịch sự với nhau hơn. Harry đồ chừng nó sẽ phải chờ để coi chuyện gì xảy ra dưới ảnh hưởng của bia bọt trong căn phòng thầy Slughorn có đèn thấp mờ mờ vào đêm mở tiệc. Còn trong lúc này thì nó có những mối lo cấp bách hơn.

Katie Bell vẫn còn nằm trong bệnh viện Thánh Mungo, không có mấy triển vọng xuất viện sớm, điều này có nghĩa là đội bóng Gryffindor đầy hứa hẹn mà Harry đã bỏ công luyện tập công phu kể từ tháng Chín đến giờ đêm ra thiếu mất một Truy thủ. Nó cứ chần chừ việc trám chỗ Katie với hy vọng cô sẽ trở lại đội, nhưng trận đấu khai mạc giữa đội nó và đội Slytherin đang tới gần, và nó rút cuộc đành phải chấp nhận cái thực tế là Katie không thể về kịp để dự cuộc thi đấu.

Harry không nghĩ là nó có thể gồng mình làm thêm một cuộc thi đấu thử nữa cho tất cả học sinh nhà Gryffindor để tuyển chọn một Truy thủ bổ sung. Một hôm, với cõi lòng nặng nề, mà duyên cớ chẳng đáng gì tới Quidditch, Harry chặn đường Dean sau buổi học môn Biến Hình. Hầu hết những học sinh khác trong lớp đã ra về, mặc dù cả đồng chim vàng lú lo vẫn còn bay vòng vòng quanh phòng học. Toàn bộ lũ chim ấy là sáng tác của Hermione; không một ai khác có thể phù phép thành công dù chỉ biến từ không khí thành ra một cọng lông vũ.

“Bồ còn hứng thú chơi ở vị trí Truy thủ không?”

“Cái gì...? Còn chứ, dĩ nhiên!” Dean hồi hộp nói. Harry nhìn qua vai Dean, thấy Seamus Finnegan liệng sách vô cặp, vẻ mặt chua chát. Một trong những lý do khiến Harry ngại ngần mời Dean vào đội bóng là nó biết Seamus sẽ không vui. Nhưng mặt khác, nó phải làm điều gì có lợi nhất cho đội, mà Dean thì bay trội hơn Seamus trong kỳ thi đấu tuyển chọn cầu thủ.

“Vậy thì, bồ vô đội,” Harry nói. “Tối nay có một buổi tập lúc bảy giờ đúng.”

“Được,” Dean nói. “Đã quá, Harry! Mèn ơi, mình phải nói cho Ginny biết ngay mới được!”

Anh chàng vọt ngay ra khỏi phòng, bỏ lại Harry và Seamus với nhau, một khoảnh khắc không dễ chịu chút nào, lại bị khó chịu hơn khi bầy chim én vàng của Hermione cứ bay vi vút phía trên đầu tụi nó và một con ị luôn một cái ngay trên đầu Seamus.

Seamus không phải là người duy nhất bất bình về việc chọn người thay thế Katie. Tiếng xì xào vang khắp phòng sinh hoạt chung về chuyện Harry giờ đây đã chọn hai đứa bạn cùng lớp vô đội tuyển. Nhưng vì Harry đã từng chịu đựng những đồn đại ị xèo còn tệ hơn chuyện này trong đời học sinh của nó, nên nó cũng chẳng bức tức gì cho lắm, dù vậy, áp lực phải thắng trong trận đấu sắp tới với đội Slytherin vẫn gia tăng. Nếu đội Gryffindor thắng, Harry biết là cả Nhà sẽ quên ngay chuyện họ đã phê phán nó và sẽ thề thốt rằng họ luôn luôn biết đội nhà là một đội tuyệt vời. Nếu tụi nó thua... Chà, Harry chưa chút nghĩ, nó còn phải chịu đựng những tiếng xì xầm tệ hơn nhiều...

Khi nhìn Dean bay vào buổi tối hôm đó, Harry chẳng có lý do gì để hối tiếc sự chọn lựa của nó; Dean chơi nhịp nhàng với Ginny và Demelza. Hai Tấn thủ Peakes và Coote thì luôn luôn tấn tới trong luyện tập. Vấn đề duy nhất là Ron.

Từ lâu Harry đã biết Ron là một cầu thủ không ổn định, nó bị chứng căng thẳng thần kinh và thiếu tự tin, lại không may, cái viễn cảnh lù lù của trận đấu khai mạc mùa bóng dường như khơi lên tất cả những nỗi bất an trước đây của nó. Sau khi để lọt nửa tá gôn, hầu hết do Ginny tấn công, kỹ thuật của nó càng lúc càng trở nên lung tung beng cho đến khi nó kết thúc bằng một cú thui ngay miệng Demelza Robin.

“Xin lỗi nha, Demelza, chỉ là tai nạn tình cờ, anh thiệt tình xin lỗi!” Ron hét với theo cô bé trong khi cô nàng lão đảo đáp xuống đất, nhều máu khắp

nơi. “Anh chỉ...”

“... hoảng sợ,” Ginny giận dữ nói, cô bé vừa đáp xuống bên cạnh Demelza và xem xét cái môi dày phều ra của cô bạn. “Anh là đồ đàn độn, anh Ron à, nhìn coi bạn ấy ra sao nè!”

“Anh có thể làm cho lành lặn lại,” Harry nói, đáp xuống bên cạnh hai cô bé, chĩa cây đũa phép của nó vô miệng Demelza, và nói, “*Chữa lành chữa lặn.*”

“Và Ginny này, đừng gọi Ron là đồ đàn độn, em không phải là đội trưởng...”

“Thôi đi, anh có vẻ quá bận đến nỗi không có thì giờ gọi anh ta là đồ đàn độn nên em nghĩ phải có ai đó gọi giùm...”

Harry ráng nín cười.

“Các bạn, bay lên không, chúng ta tiếp tục...”

Nhìn chung đó là một trong những buổi tập tễ nhất của tụi nó trong suốt học kỳ, tuy thế Harry cảm thấy rằng thành thật không phải là chính sách tốt nhất khi mà tụi nó đang đến sát ngày thi đấu.

“Giỏi lắm, các bạn à, mình tin chúng ta sẽ đè bẹp đội Slytherin,” nó hùng hồn nói, và các Tấn thủ cùng Truy thủ rời phòng thay đồ tương đối hài lòng với bản thân.

“Mình đã chơi dở như một bạch cứt rồng,” Ron nói bằng một giọng không thực thà lắm khi cánh cửa được đóng mạnh lại sau lưng Ginny.

“Đâu có, bồ chơi đâu có dở,” Harry kiên quyết nói. “Bồ là Thủ môn giỏi nhất mà mình đã tuyển được, Ron à. Vấn đề duy nhất của bồ là tinh thần.”

Nó tiếp tục lên dây cót thần kinh cho Ron suốt trên đường trở về tòa lâu đài, và khi tụi nó lên tới tầng lầu thứ hai, thì Ron đã tỏ ra hơi hơi phấn khởi hơn. Tuy nhiên, lúc Harry đẩy tấm thảm thêu để mở lối đi tắt thông thường của tụi nó về tháp Gryffindor, thì hai đứa nó bắt gặp Dean và Ginny đang

quấn lấy nhau trong vòng tay ôm chặt, hôn nhau tha thiết như thể bị dán dính vào nhau.

Dường như có cái gì đó bực chằng đầy vầy vuốt đột ngột nảy sinh trong bao tử Harry, quào bầu ruột gan nó: máu nóng dường như cháy tràn não nó, khiến cho tất cả nghĩ suy đều biến mất, thay vào đó là một mong muốn man rợ ếm xì bùa Dean thành mứt dẻo. Trong khi đấu tranh với cơn điên bất ngờ này, nó nghe giọng nói Ron như vọng từ đâu xa lắm.

“Úy mèn ơi!”

Dean và Ginny rời ra và nhìn quanh.

“Gì thế?” Ginny nói. ,

“Anh không muốn bắt gặp chính em gái của mình hôn hít người ta nơi công cộng!”

“Hành lang này vốn vắng vẻ cho đến khi anh xông vô!” Ginny nói.

Dean tỏ ra bối rối. Nó nở một nụ cười đáng ngờ với Harry nhưng Harry không thèm đáp lại, trong khi con quái vật mới xuất hiện bên trong Harry đang gầm lên đòi đuổi ngay Dean ra khỏi đội bóng.

“Ờ... thôi đi, Ginny,” Dean nói, “tụi mình trở về phòng sinh hoạt chung...”

“Anh đi đi!” Ginny nói. “Em muốn nói một tiếng với ông anh yêu dấu của em!”

Dean bỏ đi, trông có vẻ như anh chàng chẳng tiếc nuối gì cái cảnh đã bỏ lại sau.

“Được,” Ginny nói, hất mái tóc dài đỏ rực ra khỏi gương mặt và trừng mắt nhìn Ron, “chúng ta hãy giải quyết vụ này một lần và vĩnh viễn. Em cặp bồ với ai hay làm gì với người ta không mắc mớ gì đến anh hết, anh Ron à...”

“Có chứ!” Ron nói, giận dữ không kém. “Bộ em tưởng anh muốn người ta nói em gái của anh là một...”

“Một cái gì?” Ginny hét lên, rút cây đũa phép của cô bé ra. “Chính xác là

một cái gì hả?”

“Ron không có ý gì đâu, Ginny...” Harry tự động can ngăn, mặc dù con quái vật vẫn đang gào thét tán thành lời của Ron.

“Ồ, anh có ý đấy chứ!” Cô bé nói, vừa trừng mắt nhìn Harry. “Chỉ vì *anh* chưa từng được hôn hít ai trong đời, chỉ vì cái hôn ngọt ngào nhất mà *anh* nhận được từ trước cho tới giờ là của dì Muriel...”

“Câm miệng lại!” Ron gào lên, bỏ qua giai đoạn đỏ mặt, chuyển thẳng sang tím mặt.

“Không!” Ginny cũng gào lên, không còn tự chủ nữa. “Em đã nhìn thấy cảnh anh với con mẹ Nhốt, mỗi lần anh thấy ả là anh hy vọng ả hôn lên má anh một cái, thiệt là thảm hại! Nếu anh có bồ bịch, được hôn hít thỏa thuê, anh sẽ bớt bận tâm quá đáng về chuyện mà ai ai cũng làm!”

Ron cũng đã rút cây đũa phép của nó ra; Harry vội bước ra đứng giữa hai anh em chúng.

“Mày không hiểu điều mà mày đang nói!” Ron gầm lên, cố gắng gạt Harry ra để nhắm cho trúng Ginny, trong khi Harry đứng án ngay trước mặt cô bé và dang rộng hai tay. “Chẳng qua tao không làm chuyện đó nơi công cộng!”

Ginny rú lên cười nhạo báng, vừa cố gắng đẩy Harry qua một bên.

“Vậy anh từng hôn hít con Pigwidgeon hả? Hay là anh có tấm hình của dì Muriel nhét dưới gối?”

“Mày...”

Một vệt sáng màu cam bay vèo ngay dưới nách trái Harry và trượt Ginny trong vài phân; Harry đẩy Ron vô sát tường.

“Đừng có ngu...”

“Anh Harry hôn hít Cho Chang!” Ginny hét, giọng cô bé ghen ngào. “Và chị Hermione hôn hít Viktor Krum, chỉ có anh, anh Ron, là làm như thể đó là chuyện đáng tởm, mà chẳng qua vì kinh nghiệm của anh chỉ bằng tới kinh

nghiệm của một đứa con nít mười tuổi!”

Và nói tới đó, cô bé dùng dùng bỏ đi. Harry vội buông Ron ra; vẻ mặt anh chàng này bừng bừng sát khí. Cả hai đứa nó đứng đó, thở hồng hộc, cho đến khi Bà Norris, con mèo của thầy giám thị Filch, xuất hiện ở góc hành lang, phá vỡ sự căng thẳng.

“Đi thôi,” Harry nói, khi tiếng chân lệt xệt của thầy Filch vọng đến tai tụi nó.

Tụi nó vội vã đi ngược lên cầu thang và dọc theo một hành lang lầu bảy.

“Này, tránh đường!” Ron nạt một cô gái nhỏ khiến cô bé nhảy dựng lên vì kinh sợ và làm rớt một chai nòng nọc.

Harry khó lòng chú ý đến tiếng thủy tinh bể tan; nó cảm thấy hoang mang, chóng mặt; có lẽ bị sét đánh cũng na ná như vậy. Nó tự nhủ, *chẳng qua vì đó là em gái của Ron, mình không thích nhìn thấy cô bé hôn Dean bởi vì cô bé là em của Ron...*

Nhưng đầu óc nó cứ tự động diễn cái cảnh trong hành lang vắng vẻ đó, như là chính nó hôn Ginny thay vì... Con quái vật bên trong nó rên ư ử... nhưng rồi nó lại thấy tiếp cảnh Ron kéo toạc tấm màn bằng thảm thêu ra và chĩa cây đũa phép vô người nó, thét lên cái gì đó nghe như “phụ lòng tin”... “tưởng đâu là bạn mình”...

Khi hai đứa đi gần tới Bà Béo, Ron đột ngột hỏi, “Bồ có nghĩ là Hermione từng hôn hít Krum không?”

Harry giật mình, đây mặc cảm tội lỗi và vội chuyển trí tưởng tượng của nó ra khỏi cái hành lang nơi mà Ron không xông vào, nơi chỉ có nó và Ginny với nhau mà thôi...

“Cái gì?” Nó bối rối nói. “À... ơ...”

Câu trả lời chân thực là “có”, nhưng nó không muốn nói ra. Tuy nhiên, Ron dường như suy luận ra điều xấu nhất từ vẻ mặt của Harry.

“*Súp Đẳng Quang*,” Ron rầu rĩ nói với Bà Béo, rồi tụi nó trèo qua lỗ chân dung vào phòng sinh hoạt chung.

Hai đứa nó đều không đá động gì tới Ginny hay Hermione nữa; thật ra thì buổi tối đó tụi nó cũng chẳng nói chuyện với nhau nhiều, chỉ lặng lẽ lên giường ngủ, mỗi đứa chìm trong suy nghĩ của riêng mình.

Harry nằm thao thức một lúc lâu, ngó trao tráo cái vòm giường có bốn cột và cố gắng tại thuyết phục mình rằng tình cảm nó dành cho Ginny chỉ là tình anh em. Chẳng phải trong suốt mùa hè tụi nó đã cùng chơi Quidditch, trêu ghẹo Ron, được những mẻ cười đã đời về anh Bill và nàng Nhót, cùng chung sống với nhau như anh em một nhà hay sao? Hay không phải vậy? Nó đã biết Ginny nhiều năm nay... Đương nhiên là nó cảm thấy muốn bảo bọc cô bé... đương nhiên là nó nên chăm sóc giữ gìn cho cô bé... muốn xé đôi Dean vì dám hôn cô bé... không... nó cần kiểm chế cái tình cảm anh em đặc biệt đó...

Ron ngáy lên một tiếng khò khò.

Cô bé là em của Ron, Harry kiên quyết tự nói với mình. Em của Ron. *Cô bé ở ngoài vòng chơi*. Nó không thể liêu đánh đổi tình bạn với Ron cho bất cứ cái gì. Nó vò cái gối của mình thành một cục méo mó không thoải mái chút nào rồi chờ giấc ngủ đến, cố gắng hết sức không cho suy nghĩ của nó đi lêu bêu đâu đó gần Ginny.

Sáng hôm sau Harry thức giấc cảm thấy hơi mờ mắt và bối rối vì một loạt chiêm bao. Trong những giấc chiêm bao đó Ron vác gậy Tấn thủ rượt nó chạy thực mạng. Nhưng đến trưa thì nó vui vẻ kể chuyện đó cho chàng Ron thực nghe, anh chàng này chẳng những phớt lờ cả Ginny và Dean, mà còn đối xử ghẻ lạnh với Hermione khiến cô nàng bị tổn thương và hoang mang chẳng hiểu vì đâu. Đã vậy, sau một đêm ngủ ngon, Ron dường như đâm ra dễ quạu và lúc nào cũng chực nổ ra như con Quái Tôm Đuôi Nổ. Harry phải bỏ ra cả ngày để cố gắng giảng hòa giữa Ron và Hermione mà chẳng ăn thua gì; cuối

cùng, Hermione bỏ đi ngủ trong cơn giận điên người, còn Ron cũng tếch về phòng ngủ nam sinh sau khi điên tiết chửi mấy đứa năm thứ nhất về tội ngó cậu ta.

Mấy ngày sau, Harry thất vọng nhận thấy cơn hung hăng của Ron chẳng hề tiêu tan đi. Nhưng tệ hơn nữa là cơn quạu đó trùng với sự sa sút kỹ năng giữ gôn của Ron, và điều này khiến nó càng thêm hung hăng, đến nỗi trong suốt buổi tập dợt Quidditch cuối cùng trước trận đấu ngày thứ bảy, nó chẳng bắt được trái banh nào mà các Truy thủ nhắm vào nó, lại còn quát tháo mọi người dừ đến nỗi Demelza Robin phát khóc.

“Anh im đi, để cho bạn ấy yên,” Peakes hét, nó chỉ cao bằng hai phần ba Ron, nhưng phải ghi nhận là nó đang cầm một cây gậy to đùng.

“ĐỦ RỒI!” Harry rống lên, nó vừa nhìn thấy Ginny lướt về phía Ron, và nhớ ra cô bé nổi tiếng về độc chiêu ếm Bùa Ba Bị, nó vội phóng vọt lên can thiệp trước khi sự việc đi quá đà.

“Peakes, đi gom lại mấy trái Bludger. Demelza, bình tĩnh lại, bữa nay em chơi hay lắm, Ron...” nó đợi cho đến khi những người khác trong đội đi xa ngoài tầm tai mới nói, “Bồ là bạn chí thân của mình, nhưng nếu cứ tiếp tục đối xử với những người khác như vậy thì mình sẽ phải tống bồ ra khỏi đội thôi.”

Nó thực sự thoáng nghĩ là Ron có thể nhảy vô đập nó, nhưng lại xảy ra một chuyện còn tồi tệ hơn: Ron dường như buông xuôi trên cây chổi bay. Ron mất hết tinh thần chiến đấu và nói, “Mình rút lui. Mình thảm quá.”

“Bồ không thảm hại và bồ cũng không rút lui!” Harry nói vẻ dừ dãn, tay nắm ngực áo Ron. “Khi bồ chơi đúng phong độ thì bồ giữ được tất cả, bộ chỉ bị vấn đề tinh thần mà thôi!”

“Bồ nói mình là đồ tâm thần hả?”

“Ừ, có lẽ vậy!”

Hai đứa trẻ ngó nhau một lúc, rồi Ron lắc đầu mệt mỏi. “Mình biết bồ chẳng còn thì giờ để tìm một Thủ môn mới, cho nên ngày mai mình vẫn chơi, nhưng nếu tụi mình thua, và chắc là tụi mình sẽ thua, thì mình sẽ tự rút ra khỏi đội.”

Harry dẫu có nói gì chẳng nữa cũng không thay đổi được gì. Nó đã cố gắng khích động lòng tự tin của Ron trong suốt bữa ăn tối, nhưng Ron quá bận gặt gồng và cầu nhàu với Hermione nên chẳng buồn để ý.

Harry vẫn kiên trì thuyết phục trong phòng sinh hoạt chung buổi tối hôm đó, nhưng sự khẳng định của nó rằng đội bóng sẽ tiêu tủng nếu Ron rút ra không được vững vàng lắm, bởi vì cái thực tế là toàn đội đang ngồi chụm chụm nhau trong một góc xa xa, rõ ràng là đang xì xèo về Ron và liếc cho thẳng này những ánh mắt khó chịu. Cuối cùng Harry thử nổi sung lên một lần nữa để kích Ron phải có thái độ phản công, và cả thái độ bảo vệ khung thành (nó hy vọng thế), nhưng chiến thuật này cũng không có vẻ thành công hơn chiến thuật động viên cổ vũ cho lắm; Ron đi ngủ vẫn với tâm trạng buồn bã thất vọng.

Harry lại nằm thao thức hồi lâu trong bóng tối. Nó chẳng muốn thua trong trận đấu sắp tới; không chỉ vì đó là trận đầu tiên mà nó sẽ chơi trong vai trò đội trưởng, mà còn vì nó quyết định phải chiến thắng Draco Malfoy trong môn Quidditch ngay cả trong trường hợp nó không thể chứng minh được sự nghi ngờ của nó đối với Malfoy. Nhưng nếu Ron cứ chơi như trong mấy trận tập dợt vừa qua thì cơ hội chiến thắng thật là mỏng manh...

Giá mà nó có thể làm cái gì đó khiến cho Ron bình tĩnh tự tin lại... khiến Ron chơi đúng phong độ ngon lành nhất của mình... cái gì đó bảo đảm cho Ron có một ngày thực sự tuyệt vời...

Và câu trả lời chợt bật ra trong một cú nháng rục rờ bất ngờ đầy ngẫu hứng.

Bữa điểm tâm sáng hôm sau là chuyện khích bác thông thường; đội Slytherin huýt gió, la chộ um sùm khi mỗi thành viên của đội Gryffindor đi vào Đại Sân Đường. Harry ngó lên trần nhà và thấy một bầu trời xanh nhạt trong veo: một điềm lành.

Đám cổ động viên ở bàn ăn nhà Gryffindor, một khối đỏ và vàng kim vững chắc, rộ lên hoan hô khi Harry và Ron đến gần. Harry toét miệng cười và đưa tay vẫy vẫy; Ron nhếch mép một cách yếu ớt và lắc đầu.

“Phấn khởi lên, Ron!” Lavender kêu. “Em biết anh sẽ xuất sắc!” Ron phớt lờ cô bé.

“Trà không?” Harry hỏi Ron. “Hay cà phê? Hay nước bí?”

“Gì cũng được,” Ron ử rử nói, vừa uể oải cắn một miếng bánh mì nướng.

Vài phút sau Hermione đến, cô bé đã phát ngán kiểu cư xử khó ưa của Ron dạo gần đây nên không thềm ngồi chung bàn với hai đứa nó nữa, nhưng giữa đường đi lên bàn ăn phía trên, cô bé dừng chân.

“Hai bồ cảm thấy sao?” Cô bé ngập ngừng hỏi, hai mắt ngó cái chấm đầu của Ron.

“Khỏe,” Harry nói, nó đang tập trung vào chuyện đưa cho Ron một ly nước bí. “Của bồ nè, Ron. Uống hết đi.”

Ron vừa mới đưa ly lên tới miệng thì Hermione kiên quyết nói.

“Đừng uống, Ron!”

Cả Harry và Ron ngược nhìn lên Hermione.

“Tại sao đừng?” Ron nói.

Hermione lúc này đang chăm chăm nhìn vào mặt Harry như thể cô nàng không thể tin vào mắt mình.

“Bồ vừa bỏ cái gì đó vô trong ly nước.”

“Bồ nói gì?” Harry nói.

“Bồ nghe rõ mà. Mình thấy. Bồ vừa rót cái gì đó vô trong ly nước của

Ron. Bồ còn đang cầm cái chai trong tay kìa!”

“Mình chẳng hiểu bồ đang nói về cái gì,” Harry nói, vội vã nhét cái chai nhỏ vô trong túi áo.

“Ron, mình khuyên bồ đừng nên uống cái đó!” Hermione lại nói, tỏ vẻ lo sợ, nhưng Ron đưa ly lên, uống một cái ực hết trơn, và nói, “Đừng sai biểu mình nữa, Hermione à.”

Cô nàng có vẻ bị xúc phạm. Cúi thấp xuống để cho chỉ một mình Harry có thể nghe lọt tai, cô nàng nói rít qua kẽ răng, “Bồ đáng bị đuổi học về chuyện đó. Mình không bao giờ có thể tin là bồ làm chuyện đó, Harry à!”

“Coi, ai đang nói vậy cà,” nó thì thào đáp lại. “Gần đây có ếm bùa lú lẫn cho ai hả?”

Hermione dùng dùng bỏ đi khỏi cái bàn của hai đứa nó. Harry nhìn theo cô nàng đi mất mà không hề hối tiếc. Hermione chưa bao giờ thực sự hiểu việc chơi Quidditch nghiêm trọng nhường nào. Rồi nó quay lại nhìn Ron, anh chàng còn đang chớp chép liếm môi.

“Gần tới giờ rồi,” Harry nói vẻ vô tư.

Lớp cỏ phủ sương giá kêu lạo xạo dưới chân khi hai đứa nó cùng rảo bước đến sân vận động.

“Hên là thời tiết tốt hả?” Harry nói với Ron.

“Ừ,” Ron nói, trông nó nhợt nhạt và có vẻ bệnh.

Ginny và Demelza đã mặc đồng phục chơi Quidditch của tụi nó và chờ đợi trong phòng thay đồ.

“Hoàn cảnh thi đấu coi bộ lý tưởng,” Ginny nói, phớt lờ Ron. “Và đoán thử coi? Tay Vaisey Truy thủ đội Slytherin ấy... hắn bị giộng một trái Bludger vô đầu trong buổi tập dợt của tụi nó ngày hôm qua, hắn đau quá nên bữa nay không thi đấu được! Nhưng tuyệt hơn nữa là... Malfoy cũng không thi đấu vì bệnh!”

“Cái gì?” Harry nói, xoay hẳn người lại để trợn mắt nhìn cô bé. “Nó bệnh hả? Nó bị bệnh gì vậy?”

“Ai biết, nhưng điều đó thật là hên cho tụi mình,” Ginny hớn hờ nói. “Họ thể Harper vô chỗ nó; tay này cùng năm với em và đàn.”

Harry mỉm cười đáp lại một cách mập mờ, nhưng khi mặc vào bộ áo chùng đỏ tía rồi, đầu óc nó không còn tha thiết tới Quidditch nữa. Malfoy trước đây đã từng nạy cổ bị thương không thể chơi trong một trận đấu, và nhân cơ đó nó đã mách mung sao cho cả trận phải sắp lịch lại vào thời điểm thuận lợi hơn cho đội Slytherin. Tại sao bây giờ nó lại vui vẻ để cho đứa khác chơi thể nó? Nó bị bệnh thực hay chỉ giả đò?

“Mờ ám quá hả?” Harry nói nhỏ với Ron. “Malfoy mà không thi đấu à?”

“Mình thấy vậy là may mắn đây chứ,” Ron nói, trông có vẻ sống động hơn một chút. “Và Vaisey cũng ở ngoài sân luôn, nó là thằng ghi bàn giỏi nhất, mình không thể mơ gì hơn... Ái chà!” Nó bỗng nhiên kêu lên, ngây người ra trong tư thế đang đeo găng Thủ môn được nửa chừng, nhìn sững Harry.

“Gì vậy?”

“Mình... bồ...” Ron hạ thấp giọng đột ngột, trông nó vừa sợ vừa hồi hộp. “Nước mình uống... món nước bí của mình... bồ đã...?”

Harry nhướn chân mày lên, nhưng không nói gì ngoại trừ câu: “Năm phút nữa tụi mình sẽ bắt đầu, bồ nên mang giày bột vô.”

Hai đứa đi ra sân đấu giữa tiếng hoan hô và la chộ rân trời. Ở một đầu sân vận động rợp toàn màu đỏ và vàng kim; đầu kia là một biển màu xanh lá và trắng bạc. Nhiều học sinh nhà Hufflepuff và Ravenclaw cũng chia hai phe: giữa tất cả những tiếng reo hò và vỗ tay, Harry có thể nghe rõ ràng tiếng rống từ cái nón đầu sư tử trứ danh của Luna Lovegood.

Harry bước tới bên trọng tài, bà Hooch, người đang đứng trong tư thế sẵn sàng thả những trái banh ra khỏi lồng.

“Các đội trưởng, bắt tay,” bà nói, và bàn tay Harry bị nghiền đau điếng trong bàn tay của đội trưởng mới nhà Slytherin, Urquhart.

“Leo lên chổi. Chờ còi thổi... ba... hai... một...”

Tiếng còi vang lên, Harry và những đứa khác đập mạnh xuống mặt đất đông cứng, và tụi nó bay lên.

Harry bay lượn vòng quanh vành đai sân đấu, nhìn quanh quất tìm kiếm trái banh Snitch đồng thời canh chừng Harper, tay này đang bay hình chữ chi tuốt phía dưới nó. Bỗng nhiên một giọng nói khác hẳn giọng bình luận viên mọi khi vang lên nghe chói lói lỗ tai.

“Đấy, họ đã bắt đầu, và tôi cho rằng tất cả chúng ta đều ngạc nhiên khi thấy đội bóng mà Potter thành lập trong năm nay. Căn cứ vào cách chơi ba trợn của Ronald Weasley ở vị trí thủ môn hồi năm ngoái, nhiều người nghĩ rằng có lẽ anh ta phải ra khỏi đội thôi, nhưng dĩ nhiên, là bồ bịch thân thiết với đội trưởng cũng có lợi...”

Những lời bình này được đón nhận bằng những tràng vỗ tay và hò reo vang lên từ khán đài cánh Slytherin. Cỡi trên cây chổi bay, Harry vươn cổ ngoái nhìn về phía vị trí của bình luận viên. Một tay cao nhòng, da bọc xương, có cái mũi hình đang đứng đó, nói qua cái loa huyền bí vốn trước đây thuộc về Lee Jordan; Harry nhận ra hẳn là Zacharias Smith, một cầu thủ của đội Hufflepuff, kẻ mà nó không ưa chút nào.

“A, đợt tấn công đầu tiên của đội Slytherin vào cột gôn, Urquhart đang lao xuống sân đấu và...”

Bao tử Harry lộn tùng phèo.

“... Weasley đã bắt được bóng, chu choa ơi, tôi nghĩ cậu chàng đôi khi cũng hên...”

“Đúng vậy, Smith à, cậu ta đang hên,” Harry lăm bắm, nhoẻn miệng cười một mình, đồng thời nó lao vào giữa những Truy thủ giương mắt nhìn chung

quanh tìm kiếm vết tích của trái banh Snitch rất khó truy bắt.

Trận đấu trôi qua được gần nửa tiếng đồng hồ, đội Gryffindor dẫn trước sáu không, Ron đã cứu cột gôn mấy bàn thực sự ngoạn mục, có vài bàn được cứu bằng chót găng tay của nó, và Ginny đã ghi được bốn trong sáu điểm của đội Gryffindor. Điều này đã khóa họng hết sức hiệu nghiệm anh chàng Zacharias, khiến anh ta hết la lối lạc đề về chuyện hai anh em nhà Weasley được tuyển vô đội chỉ vì Harry khoái tụi nó. Anh ta bèn chuyển tông, nhắm vô Peakes và Coote.

“*Dĩ nhiên, Coote không thực sự có vóc dáng của một Tấn thủ,*” Zacharias cao giọng, “*Tấn thủ nhìn chung cần nhiều cơ bắp hơn...*”

“Đấm một trái Bludger vô mồm nó!” Harry bảo Coote khi bay ngang qua nó, nhưng Coote, miệng cười toe toét, lại chọn Harper để nện cho trái Bludger kế tiếp, tay Harper này vừa bay ngược hướng ngang qua Harry. Harry hết sức khoái khi nghe một tiếng hự đã lổ tai, nghĩa là trái Bludger đã đánh trúng mục tiêu.

Có vẻ như đội Gryffindor không thể nào chơi dở đi được. Tụi nó cứ ghi hết bàn này đến bàn khác, trong khi ở đầu kia sân đấu, Ron bảo vệ các cột gôn khá dễ dàng. Bây giờ nó đã thực sự mỉm cười, và khi đám đông hoan hô một pha cứu gôn thành công của nó bằng giọng đồng ca bài hát phổ biến cũ rích *Weasley là vua chúng mình*, nó còn giả bộ điều khiển ban đồng ca từ trên cao.

“Bữa nay nó tưởng nó là cái gì đặc biệt lắm hả?” Một giọng nói cạnh khoe vang lên, và Harry suýt nữa bị đấm văng ra khỏi cây chổi bay khi Harper đùng thiết mạnh vô nó một cách có tính toán. “*Đồ phản bội huyết thống...*”

Lúc đó bà Hooch đang quay lưng lại phía tụi nó, và mặc dù cổ động viên Gryffindor bên dưới đang hò hét giận dữ, khi bà Hooch quay lại thì Harper đã nhanh chóng chuồn mất. Vai đau buốt, Harry rượt theo Harper, quyết tâm nện

trả đũa...

“Và tôi cho rằng Harper của đội Slytherin vừa nhìn thấy trái banh Snitch!” Zacharias Smith gào lên trong loa. “Đúng rồi, chắc chắn là anh đã nhìn thấy cái gì đó mà Potter không thấy!”

Smith đúng thiệt là một thằng ngu, Harry nghĩ, chẳng lẽ thằng này không thấy hai đứa nó đụng nhau sao? Nhưng ngay sau đó, bao tử nó dường như rút từ trên trời xuống - Smith nói đúng và Harry đã nhầm: Harper không hề phóng vọt lên một cách ngẫu nhiên; nó đã thấy cái mà Harry không thấy: trái banh Snitch đang bay cực nhanh ngay phía trên đầu tụi nó, lấp lánh sáng rực trên nền trời xanh trong.

Harry tăng tốc vọt lên cao; gió hú ù ù bên tai nó khiến cho tất cả âm thanh bình luận của Smith và tiếng ồn của đám đông đều bị nhấn chìm, nhưng Harper vẫn còn ở phía trước nó, và đội Gryffindor chỉ mới vượt trước một trăm điểm; nếu Harper tới trước và đội Gryffindor thua... và giờ đây Harper chỉ còn cách trái banh mấy tấc, tay nó đang vươn ra...

“Ôi, Harper!” Harry gào lên tuyệt vọng. “Malfoy trả mày bao nhiêu để thi đấu thay cho nó hả?”

Nó không biết cái gì khiến nó nói điều đó, nhưng Harper giật thột; nó lóng ngóng cố chụp trái banh Snitch, nhưng để banh tuột khỏi mấy ngón tay, và theo đà lao tới, nó vượt qua khỏi trái banh. Harry bèn thực hiện một động tác vĩ đại chụp lấy trái banh nhỏ xíu đang vùng vẫy, và tóm được.

“DÔ!” Harry gào to. Xoay chổi vòng lại, nó đâm sầm trở xuống mặt đất, tay giơ cao trái banh Snitch. Khi đám đông nhận ra điều gì đã xảy ra, một tiếng gầm nổ ra, lớn đến nỗi gần như át cả tiếng còi báo hiệu trận đấu kết thúc.

“Ginny, em đi đâu đó?” Harry gào theo. Nó nhận ra mình bị mắc kẹt giữa cái ôm chầm tập thể giữa không trung với những người khác trong đội, nhưng

Ginny thì lướt qua tụi nó, tiếp tục lao nhanh tới trước cho đến khi tông một cái rầm vô cái bục dành cho bình luận viên. Trong khi đám đông rú to và ré lên cười, toàn đội Gryffindor đáp xuống bên cạnh đồng gỗ bể tanh banh đè lên thân anh chàng Zacharias đang yếu ớt cựa quậy: Harry nghe Ginny tình bơ nói với giáo sư McGonagall đang nổi giận, “Thưa cô, con quên thẳng lại, con xin lỗi vậy.”

Harry bật cười, tách ra khỏi những người khác trong đội, ôm lấy Ginny, rồi buông ra thiệt là nhanh. Tránh ánh mắt dăm dăm của cô bé, Harry vỗ lên lưng Ron cổ vũ, tất cả hiềm khích cũ được bỏ qua, toàn đội Gryffindor nắm tay nhau rời khỏi sân đấu, vừa gởi những cái hôn gió đến cổ động viên.

Không khí trong phòng thay đồ thiệt là tương bưng. “Seamus nói tiệc đã bày trên phòng sinh hoạt chung!” Dean hồ hởi nói. “Đi thôi, Ginny, Demelza!”

Ron và Harry là hai đứa cuối cùng rời phòng thay đồ. Tụi nó sắp sửa đi ra thì Hermione đi vào. Cô nàng đang vắn vẹo tấm khăn quàng cổ Gryffindor trong tay, có vẻ buồn giận nhưng kiên quyết. “Harry, mình muốn nói với bồ một lời.” Cô nàng hít vô một cái thiệt sâu. “Lẽ ra bồ không nên làm vậy. Bồ đã nghe thầy Slughorn nói rồi đó, nó bất hợp pháp.”

“Vậy bồ định làm gì, tố cáo tụi này à?” Ron hỏi gặng lại.

“Hai bồ đang nói về cái gì vậy?” Harry hỏi, vừa quay ra treo cái áo chùng của nó lên để hai đứa kia không thấy nó nhe răng cười.

“Bồ biết quá rõ tụi này đang nói về cái gì mà!” Hermione âm ức nói. “Bồ pha thuốc may mắn vô nước bí của Ron trong bữa điểm tâm! Phúc Lạc Được!”

“Đâu có, mình không hề làm vậy,” Harry nói, quay lại để đối mặt với hai đứa nó.

“Có, Harry, bồ có làm, và vì vậy mà mọi thứ diễn ra suôn sẻ, cầu thủ đội

Slytherin không thể tham dự trận đấu, và Ron cứu được tất cả các cột gôn!”

“Mình không hề pha gì vô hết!” Harry nói, cười toét cả miệng. Nó thọc tay vô túi áo khoác lấy ra một cái chai nhỏ xíu mà Hermione đã nhìn thấy trong tay Harry vào buổi sáng. Cái chai vẫn đầy ắp thuốc vàng óng và nút chai vẫn còn gắn chặt bằng sáp. “Mình muốn Ron tưởng vậy, nên khi thấy bồ nhìn, mình giả bộ như rót vô ly của nó.”

Nó nhìn Ron, “Bồ cứu được mọi cột gôn bởi vì bồ có cảm giác may mắn. Nhưng bồ đã thành công nhờ vào chính tài sức của bồ.”

Nó lại nhét cái chai vô túi áo.

“Thiệt tình là không có gì hết trong món nước bí của mình hả?” Ron nói, hơi ngần ngại. “Nhưng mà thời tiết thì tốt... và Vaisey không thể thi đấu... mà thiệt là mình không hề được uống thuốc hên sao?”

Harry lắc đầu. Ron há hốc mồm nhìn nó một lát, rồi quay lại Hermione, nhái giọng cô bé. “*Bồ bỏ Phúc Lạc Được vô trong nước uống của Ron hồi sáng này, Ron cứu được tất cả các cột gôn! Thấy chưa! Mình có thể cứu gôn mà không cần trợ lực, Hermione à!*”

“Mình không hề nói bồ không thể... Ron à, *chính bồ* cũng tưởng là bồ được uống thuốc mà!”

Nhưng Ron đã bước ngang qua mặt cô nàng đi ra cửa với cây chổi bay vác trên vai.

“Ồ,” Harry nói để phá tan sự im lặng đột ngột; nó đã không dè kế hoạch của nó lại bị phản thùm như vậy. “Vậy... Tụi mình có nên đi ăn tiệc không?”

“Bồ đi đi!” Hermione nói, chớp chớp mắt để ngăn lệ rơi. “Lúc này mình phát chán Ron rồi, mình không biết mình đã làm gì...”

Và cô nàng cũng ùng ùng đi ra khỏi phòng thay đồ.

Harry bước chậm chậm lên sân trường, về phía tòa lâu đài, ngang qua đám đông, nhiều người hét lên chúc mừng nó, nhưng nó có một cảm giác nặng nề

là bị thất vọng; nó đã tưởng chắc là nếu Ron thắng trận đấu này, thì Ron và Hermione sẽ lập tức trở lại là bạn bè như xưa. Nó không biết làm cách nào để có thể giải thích với Hermione, rằng cái điều mà Hermione khiến cho Ron bị tổn thương chính là việc cô nàng đã hôn Viktor Krum; cho dù thời điểm xảy ra cái tội đó đã từ lâu quá rồi.

Harry không gặp được Hermione trong bữa tiệc mừng chiến thắng của nhà Gryffindor. Lúc nó đến thì bữa tiệc đang hồi tưởng bừng náo nhiệt nhất. Sự xuất hiện của nó lại làm nổi lên một tràng vỗ tay và hoan hô mới, và chẳng mấy chốc nó bị một đám người vây quanh chúc tụng. Vừa mới cố gắng rút ra khỏi anh em nhà Creevey cứ đòi phân tích từng pha một của trận đấu, thì lại có một đám con gái cứ bu quanh, chớm chớp mắt và cười ồ với cả những lời bình ít thú vị nhất của nó, nên nó coi bộ mất khá lâu mới có thể tìm ra Ron. Cuối cùng, nó tự giải vây cho mình thoát khỏi Romilda Vane, cô nàng này gợi ý trắng trợn là muốn đi cùng Harry đến bữa tiệc Giáng sinh của thầy Slughorn. Khi nó lách được đến gần cái bàn để thức uống, nó đi thẳng tới gặp Ginny, con Bông Thoa Lùn Arnold đang cời trên vai cô bé, và con mèo Crookshanks đang kêu meo meo bên gót chân Ginny đầy hy vọng.

“Kiếm anh Ron hả?” Cô bé hỏi, nở nụ cười ngạo nghễ. “Anh ta ở đằng kia kia, đồ đạo đức giả thối tha ấy.”

Harry ngó về phía cái góc phòng mà cô bé chỉ. Ở đó, giơ mình ra trước mắt cả căn phòng, Ron đang đứng, quàng tay quanh Lavender Brown sát đến nỗi khó mà biết tay ả tay ai.

“Trông như thể anh ta đang cạp cái mặt chị ta hả?” Ginny nói với vẻ thất vọng nào nề. “Nhưng em cho rằng anh ấy cần phải tinh luyện lại kỹ thuật thế nào đó. Trận đấu hay lắm, anh Harry à.”

Ginny vỗ nhẹ lên cánh tay Harry; nó cảm thấy bồi hồi trong dạ, nhưng rồi cô bé bỏ đi để lấy cho mình một chai bia bơ. Crookshanks lon ton chạy theo

sau cô bé, đôi mắt vàng khè của nó cứ trừng trừng ngó con Arnold.

Harry quay lưng lại phía Ron, anh chàng này không có vẻ gì sẽ sớm tỉnh cơn mê, vừa lúc cái lỗ chân dung đóng lại. Với một cảm giác nôn nao, nó tưởng như nhìn thấy một mái tóc nâu dày bông bênh thoáng phất qua tầm mắt.

Nó lao tới trước, lảng tránh Romilda Vane một lần nữa, và đẩy cái lỗ chân dung Bà Béo ra. Hành lang bên ngoài dường như vắng ngắt.

“Hermione ơi?”

Nó tìm thấy Hermione trong phòng học không khóa đầu tiên mà nó thử vào. Cô bé đang ngồi bên bàn giáo viên, một mình, nếu không kể bầy chim yến vàng đang bay quanh trên đầu; hẳn nhiên là Hermione đã úm ba la ra chúng từ trong không khí. Harry không thể không ngưỡng mộ tác phẩm bùa chú của Hermione trong hoàn cảnh như thế này.

“À, chào Harry,” cô bé nói giọng dễ quạu. “Mình đang thực tập.”

“Ừ... chúng... ơ... đẹp thiệt...” Harry nói.

Nó chẳng biết nói gì với Hermione nữa. Nó còn đang tụi hỏì không biết Hermione có kịp để ý thấy Ron không, hay cô bé rời khỏi phòng chỉ vì bữa tiệc um sùm quá, thì Hermione bỗng nói, giọng lạnh lạnh cao một cách bất thường, “Ron dường như khoái chúc tụng.”

“Ơ... vậy hả?” Harry nói.

“Đừng làm bộ như bồ không hiểu nó,” Hermione nói. “Nó cũng chả thèm giấu diếm...?”

Cánh cửa phía sau tụi nó chột mở tung ra. Harry kinh hãi thấy Ron bước vào, cười cợt, kéo tay Lavender.

“Ừa,” nó nói, đứng khựng lại khi nhìn thấy Harry và Hermione.

“Í!” Lavender kêu lên, và cô nàng lui ra khỏi phòng, khúc khích cười. Cánh cửa đóng mạnh sau lưng cô ta.

Căn phòng chợt im lặng căng thẳng ngột ngạt dễ sợ. Hermione trừng mắt nhìn Ron, anh chàng này lại cố tránh ánh mắt cô bé, nhưng gượng nói với bộ điệu vừa tỏ ra ta đây anh hùng vừa lọng ngọng lớ quớ, “Chào, Harry! Không biết bồ đi đâu mất tiêu!”

Hermione trượt khỏi cái bàn. Bầy chim vàng tiếp tục ríu rít bay vòng vòng trên đầu nên trông cô bé giống như một mô hình hệ thái dương bằng lông vũ lạ lùng.

“Bồ không nên để Lavender chờ đợi ở bên ngoài,” Hermione lặng lẽ nói. “Bạn ấy có thể thắc mắc bồ đi đâu.”

Cô bé thẳng lưng đi chậm rãi về phía cánh cửa. Harry liếc nhìn Ron, anh chàng này có vẻ như thở phào nhẹ nhõm là đã không xảy ra chuyện gì tồi tệ hơn.

Bỗng một tiếng hô the thé vang lên từ ngưỡng cửa, “*Công kích!*”

Harry quay phắt lại để thấy Hermione đang chìa cây đũa phép vào Ron, vẻ mặt cô nàng hoang dại: bầy chim nhanh như một loạt đạn vàng bay vun vút về phía Ron, anh chàng thét rống lên, giơ hai tay lên che mặt, nhưng bầy chim vẫn tấn công, mổ, rĩa, và quào từng theo da thịt nhỏ xíu mà chúng có thể đụng tới.

“*Tránh xa ta!*” Ron thét lên, nhưng Hermione quăng cho nó ánh mắt cuối cùng tràn cơn đầy phần nộ bất dung thứ, rồi vặn cửa mở ra và biến mất sau cánh cửa. Harry tưởng như nó nghe được một tiếng khóc nức trước khi cánh cửa đóng sầm lại.



PHÉP THÈ BẤT KHẢ BỘI

Một lần nữa tuyết lại bay xoáy vào những cửa sổ bám đầy băng giá; Lễ Giáng sinh đang đến nhanh. Bác Hagrid đã một mình vác cả mười hai cây thông Giáng sinh vào Đại sảnh Đường; những chuỗi kim tuyến và giấy hoa trang trí đã được treo quần quýt quanh lan can các cầu thang; những cây nến mãi mãi không tắt tỏa ánh sáng từ bên trong những chiếc nón sắt của những bộ áo giáp, và từng chùm dây tầm gởi treo lủng lẳng cách từng khoảng đều dọc những hành lang. Tụi con gái có xu hướng tụ tập thành đám đông bên dưới những chùm dây tầm gởi mỗi khi Harry đi ngang qua, điều này gây tắc nghẽn các hành lang; nhưng may thay, những cuộc đi rong buổi tối thường xuyên của Harry đã giúp nó có một kiến thức phi thường về những ngõ ngách bí mật trong tòa lâu đài, nhờ vậy nó thường không mấy khó khăn chọn được những lối đi không có dây tầm gởi để đi lại giữa các lớp học.

Ron, có lẽ một khi đã nhận ra việc bắt buộc phải lẩn tránh lòng vòng này là nguyên do đáng để nó ganh tị hơn là để vui nhộn, đã rống lên cười. Mặc dù Harry khoái anh chàng Ron đùa giỡn cười cợt này hơn cái mẫu người hung hãn quạu đeo râu rĩ mà nó đã phải chịu đựng suốt mấy tuần lễ trước, nhưng để có được chàng Ron tiến bộ này nó đã phải trả một cái giá đắt. Trước tiên,

Harry phải chịu đựng sự hiện diện thường xuyên của Lavender Brown, cô nàng này dường như coi bất cứ khoảnh khắc nào không được ôm hôn Ron kể như khoảnh khắc bỏ đi; và kể đến, Harry nhận thấy một lần nữa nó lại là người bạn tốt nhất của hai con người không có vẻ gì sẽ nói chuyện lại với nhau.

Bàn tay và cánh tay của Ron vẫn còn đầy những vết quào vết đứt do bị bầy chim của Hermione tấn công, nên giọng nó vừa phân trần vừa phẫn uất.

Nó nói với Harry, “Nó không thể trách móc gì cả. Nó hôn hít Krum. Vậy thì nó sẽ thấy có người muốn hôn hít mình chứ. Ôi, xứ sở tự do mà. Mình không làm cái gì bậy bạ cả.”

Harry không trả lời, nhưng giả đồ như đang say mê đọc cuốn sách mà tụi nó được giao đọc cho xong trước buổi học Bùa Chú sáng hôm sau (cuốn *Tinh Chất: Một Cuộc Tìm Kiếm*). Vì nó đã quyết định duy trì tình bạn với cả Ron và Hermione, nó dành phần lớn thì giờ ngậm chặt miệng lại.

“Mình đâu đã hứa hẹn gì với Hermione đâu hè?” Ron lầu bàu. “Nghĩa là, ừ thì, mình có định đi với nó đến bữa tiệc Giáng sinh của thầy Slughorn, nhưng mà nó chưa bao giờ nói... chỉ là bạn bè... mình là người tự do mà...”

Harry lật một trang cuốn *Tinh Chất*, biết là Ron đang quan sát nó. Giọng của Ron nói lấp vấp một hồi thành tiếng lẩm bầm, khó mà nghe được trong tiếng củi cháy kêu rất to trong lò sưởi, mặc dù Harry một lần nữa nghĩ là nó nghe lọt mấy tiếng “Krum” và “không thể trách móc”.

Thời khóa biểu của Hermione đầy ắp đến nỗi Harry chỉ có thể nói chuyện đằng hoàng với cô bé vào buổi tối, khi Ron, dù trong tình huống nào cũng vậy, đã quỵện chặt với Lavender đến nỗi chẳng buồn để ý chuyện Harry đang làm. Hermione không chịu ngồi trong phòng sinh hoạt chung khi có mặt Ron ở đó, vì vậy Harry thường gặp cô bé trong thư viện, nghĩa là tụi nó chỉ có thể thì thầm khi trò chuyện.

“Nó hoàn toàn tự do hôn bất cứ ai nó thích,” Hermione nói, trong lúc người quản thủ thư viện, bà Pince, lảng vảng ở mấy kệ sách sau lưng tụi nó. “Mình thiệt tình chỉ có thể quan tâm tới mức đó thôi.”

Cô bé giơ cây viết lông ngỗng lên chấm một cái lên chữ ‘i’ mạnh bạo đến nỗi đục thành một cái lỗ trên tờ giấy da. Harry không nói gì cả. Nó nghĩ chẳng bao lâu nữa giọng nói của nó sẽ biến mất vì hết chuyện xài tới. Nó cúi xuống thấp hơn trên cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* và tiếp tục ghi chú về món Vĩnh Phúc Dược, thỉnh thoảng ngừng lại để suy đoán những bổ sung hữu ích của Hoàng tử vào văn bản của Libatius Borage.

“Và nhân đây,” Hermione nói, sau một chút ngập ngừng, “bồ cần phải cẩn thận.”

“Lần cuối cùng nhe,” Harry nói, giọng hơi khào khào sau ba khắc đồng hồ im lặng, “Mình sẽ không trả lại cuốn sách này đâu. Mình đã học ở Hoàng tử Lai nhiều hơn những gì thầy Snape hay thầy Slughorn đã dạy mình trong...”

“Mình không nói về cái gọi là Hoàng tử ngu ngốc đó của bồ,” Hermione nói, vừa nhìn cuốn sách của Harry một cách khó chịu như thể nó đã hỗn láo với cô bé. “Mình đang nói về chuyện trước đó. Trước khi mình đến đây, mình đi vô nhà vệ sinh nữ, trong đó có khoảng một tá các cô nàng, kể cả Romilda Vane, đang thử tính xem làm cách nào lén bỏ tình dược cho bồ. Cả đám đều đang hy vọng chài được bồ để bồ rủ đi dự bữa tiệc Giáng sinh của thầy Slughorn, và cả đám đã cùng mua tình dược của anh Fred và anh George, và mình e rằng mấy thứ thuốc đó có thể có công hiệu...”

“Vậy tại sao bồ không tịch thu mấy thứ đó?” Harry hỏi gặng lại. Kể cũng lạ thường khi một người mắc chứng mê tuân thủ nội quy như Hermione mà chịu bỏ qua thời cơ quyết định này.

“Chúng không đem theo tình dược vô nhà vệ sinh,” Hermione nói giọng miệt thị. “Chúng chỉ bàn bạc mưu mẹo với nhau thôi. Bởi vì mình không tin

là *Hoàng tử Lai*,” (cô nàng lại liếc cuốn sách một cách khinh bỉ) “có thể bịa ra một thứ thuốc giải tức thì cho một tá tình dục khác nhau, mình thà là mời phứt ai đó đi với bồ, để cho mấy đứa khác ngừng tơ tưởng viễn vông là chúng vẫn còn có một cơ hội. Tối mai là mở tiệc, chúng đang quỳnh lên.”

“Chẳng có ai mà mình muốn mời cả,” Harry lầm bầm, nó vẫn còn cố gắng không suy nghĩ về Ginny nhiều hơn mức chẳng đáng dừng, bất chấp thực tế là cô bé cứ bất ngờ hiện ra trong những giấc mơ của nó bằng nhiều cách khiến nó vô cùng biết ơn là Ron không thể thực hiện phép Đọc Tư Tưởng.

“Thôi thì, chỉ cần chú ý cái gì bồ uống, bởi vì coi bộ Romilda Vane dám làm lắm,” Hermione nói dứt khoát.

Cô bé kéo mạnh cuộn giấy da đang viết dở dang bài luận về Số Học và tiếp tục dùng cây viết lông ngỗng hí hoáy làm bài. Harry ngắm Hermione mà đầu óc phiêu bạt ở đâu đâu.

“Xí một chút,” nó chậm rãi nói. “Mình tưởng thầy Filch đã ngăn cấm mọi thứ mua ở tiệm Phù Thi Wĩ Wái Của Weasley mà?”

“Nhưng ai mà bận tâm đến những cấm kỵ của thầy Filch chứ?” Hermione nói, vẫn tập trung vào bài luận của mình.

“Nhưng mình tưởng tất cả lũ cú đều bị lục soát? Vậy làm sao tụi con gái có thể đem tình dục vào trường được chứ?”

“Anh Fred và anh Geogre đã gửi chúng dưới dạng ngụy trang là nước hoa và thuốc ho. Đó là bộ phận Dịch Vụ Đặt Hàng Qua Bưu Cú của mấy anh.”

“Bồ biết nhiều về dịch vụ đó há.”

Hermione ngó Harry một cách kinh tởm như cái kiểu cô nàng đã nhìn cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* của nó:

“Dịch vụ đó đều được ghi ở phía sau mấy cái chai mà mấy anh đưa cho Ginny và mình coi hồi hè,” cô bé lạnh lùng nói. “Mình không đi loanh quanh bỏ thuốc vô đồ uống của người khác... hay giả bộ làm vậy... cách nào cũng tệ

hại như nhau.”

“Ừ, thôi bỏ qua đi,” Harry nói nhanh. “Vấn đề là thầy Filch đang bị đánh lừa, đúng không? Tụi con gái đang nhận được đồ gởi vô trường dưới cái vỏ nguy trang là thứ khác. Vậy thì tại sao Malfoy không thể đem xâu chuỗi đó vô trường được chứ?”

“Ôi, Harry, đừng nói chuyện đó nữa.”

“Nhưng mà, tại sao lại đừng?” Harry hỏi gặng lại.

“Bởi vì,” Hermione thở dài, “Phép dò Bí mật dò ra những món bị quỷ ếm, và những bùa chú giấu diếm, đúng không? Phép đó được dùng để tìm ra những đồ vật Hắc ám và Pháp thuật Hắc ám. Chỉ cần vài giây thôi là nó dò ra những thứ tà ma có tác động mạnh, như cái ở trong xâu chuỗi chẳng hạn. Nhưng những thứ vớ vẩn bồ nhảm chai sẽ không được dò ra - với lại, tình được không phải Hắc ám mà cũng không nguy hiểm...”

“Bồ nói thì dễ lắm,” Harry lẩm bẩm, nghĩ đến Romilda Vane. “... Vậy là vấn đề phụ thuộc vào thầy Filch, là người sẽ phán quyết một cái gì đó có phải là thuốc ho hay không, mà ông ấy lại không phải là một pháp sư giỏi lắm, mình không tin là thầy có thể phân biệt được độc được này với...”

Hermione bỗng nín khe; Harry cũng nghe âm thanh đó. Có ai đó đang đi tới gần tụi nó từ phía sau, giữa những kệ sách tối hù. Tụi nó chờ, và chỉ tích tắc sau, bộ mặt hao hao chim kền kền của bà Pince hiện ra ở góc kệ sách, hai má bà hõm sâu, da bà trông như tấm giấy da, và cái mũi dài khoằm khoằm của bà bị ngọn đèn bà đang cầm rọi sáng một cách trơ trẽn.

“Thư viện đóng cửa,” bà nói. “Phiền các trò trả lại đúng chỗ bất cứ thứ gì các trò đã mượn - *Thằng đòi trụy kia, trò đã làm gì quyển sách đó hả?*”

“Đâu phải sách của thư viện, sách của tôi mà!” Harry vội vàng nói, cầm lấy ngay cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* ra khỏi mặt bàn khi bà ta nhào tới chụp cuốn sách bằng bàn tay giống y chang móng vuốt kền kền.

“Hư hỏng!” Bà rít lên. “Tục tũ, nhơ nhuốc!”

“Chỉ là một cuốn sách có ghi chú trong đó thôi mà!” Harry nói, giăng cuốn sách ra khỏi bàn tay nắm chặt của bà Pince.

Trông bà Pincee như thể sắp xông vô tịch thu. Hermione vội vàng gói ghém đồ đạc của mình lại, níu lấy cánh tay Harry, lôi nó đi trong tư thế lưng đầu lưng.

“Bà ấy sẽ cấm bồ vô thư viện nếu bồ không cẩn thận. Mặc gì bồ phải đem theo cuốn sách ngu độn ấy?”

“Hermione à, đâu phải lỗi tại mình mà bà ta la lối khùng điên đâu. Hay bồ có nghĩ là bà ấy nghe lóm bồ nói xấu thầy Filch không? Mình luôn cho rằng giữa hai người đó có chuyện gì đó...”

“Ờ há.”

Sung sướng vì có thể nói chuyện bình thường trở lại, hai đứa đi dọc theo những hành lang vắng vẻ có đèn thấp sáng, bàn cãi om sòm là liệu Bà Pince và thầy Filch có bí mật yêu nhau không.

“*Lòe loẹt*,” Harry nói với Bà Béo, đó là mật khẩu mới.

“Trò cũng thế,” Bà Béo đáp với một nụ cười gian xảo và quăng mình ra để đón nhận hai đứa nó vô phòng.

Đúng ngay lúc nó vừa chui ra khỏi lỗ chân dung, Romilda Vane nói, “Chào anh Harry! Muốn làm một ly nước sâm không?”

Hermione quay qua nhìn Harry với ánh mắt “Thấy chưa? Đã bảo mà!”

“Không, cảm ơn,” Harry nói nhanh. “Tôi không thích nước sâm lắm.”

“Thì cứ uống đại đi mà,” Romilda nói, nhét vô tay nó một cái hộp. “Vạc sôcôla, có tẩm rượu để lửa đấy. Ông của em gởi cho em, nhưng em không thích lắm.”

“Ờ... được... cảm ơn nhiều.” Harry nói, nó không biết gì khác nữa. “Ờ... tôi đang phải đi lại đẳng này với...”

Nó lật đật đi theo sau Hermione, giọng nhỏ dần một cách yếu ớt.

“Đã bảo mà,” Hermione nói như kết luận, “Ngay khi bồ mời ai đó rồi, tụi nó sẽ buông tha bồ ngay và bồ có thể...”

Nhưng gương mặt cô bé bỗng nhiên ngây ra; cô nàng vừa nhìn thấy Ron và Lavender, hai đứa quấn lấy nhau trên cùng một chiếc ghế bành.

“Thôi, ngủ ngon nha Harry,” Hermione nói, mặc dù lúc đó chỉ mới bảy giờ tối, vậy mà cô bé bỏ đi về phòng ngủ nữ sinh không nói thêm một lời nào nữa.

Khi đi ngủ, Harry tự dỗi dành mình là chỉ còn phải ráng lên lớp thêm một ngày nữa, ráng thêm bữa tiệc Giáng sinh của thầy Slughorn nữa, là xong; sau đó nó và Ron sẽ cùng nhau đi về trang trại Hang Sóc. Giờ đây hầu như vô phương giảng hòa giữa Ron và Hermione trước khi kỳ nghỉ lễ bắt đầu, nhưng có lẽ, biết đâu, kỳ nghỉ sẽ giúp hai đứa nó bình tĩnh lại, nghĩ chín chắn hơn về cách cư xử của mình...

Nhưng những hy vọng của Harry không cao lắm, đã vậy còn bị tụt xuống thấp hơn sau khi trải qua buổi học Biến Hình với cả hai đứa nó vào ngày hôm sau. Tụi nó vừa mới lao vô cái đề tài cực kỳ khó là biến hình người; đứng trước gương, tụi nó được giao phải đổi màu lông mày của chính mình. Hermione cười đầy gian ác trước nỗ lực đầu tiên hết sức thê thảm của Ron, trong lần cố gắng này, chẳng biết Ron làm sao mà lại tự gán cho mình một bộ ria vênh như cái ghi đông xe đạp trông hết sức ngoạn mục; Ron bèn trả đũa bằng cách nhại lại một cách chính xác và thô bỉ điệu bộ Hermione nhấp nhồm trên ghế mỗi lần giáo sư McGonagall nêu ra một câu hỏi, khiến cho Lavender và Parvati thấy buồn cười hết sức, và khiến cho Hermione chỉ chực òa khóc một phen nữa. Cô bé chạy ào ra khỏi lớp học ngay khi chuông vừa reng, bỏ lại một nửa đồ đạc của mình; Harry cho rằng lúc này Hermione cần bạn hơn Ron nhiều, nên vội vàng quơ hốt đồ đạc còn lại của Hermione và chạy theo

cô bé.

Cuối cùng nó theo dấu Hermione đến tận nhà vệ sinh nữ ở tầng dưới. Hermione từ trong đó hiện ra, có Luna Lovegood đi kèm, vừa lơ đãng vỗ nhẹ lên lưng cô bé.

“Ừa, chào anh Harry,” Luna nói. “Anh có biết là một trong hai bộ lông mày của anh màu vàng chói không?”

“Chào Luna. Hermione à, bỏ bỏ quên mấy thứ này...”

Nó đưa trả mấy cuốn sách của cô bé.

“Ờ phải,” Hermione nói, giọng còn thốn thức, lấy lại đồ đạc và quay đi ngay để giấu cái hình ảnh chùi nước mắt bằng cái bao đựng viết chì. “Cám ơn nha, Harry. Thôi, mình phải đi đây...”

Và cô bé vội vàng bỏ đi, chẳng để cho Harry có chút thì giờ nào nói đôi lời an ủi, mặc dù nó cũng thừa nhận là nó không thể nghĩ ra lời nào.

“Chị ấy hơi buồn khổ,” Luna nói. “Lúc đầu em tưởng là con ma Myrtle Khóc Nhè ở trong đó, nhưng hóa ra là chị Hermione. Chị ấy nói gì đó về anh Ron Weasley...”

“Ừ, hai đứa nó giận nhau,” Harry nói.

“Đôi khi anh ấy nói chuyện tiêu ghê hả?” Luna nói khi hai đứa cùng đi xuống hành lang với nhau. “Nhưng anh ấy có lẽ hơi ác một chút. Năm ngoái em để ý thấy vậy.”

“Anh cũng nghĩ vậy,” Harry nói. Luna đang bộc lộ cái sở trường hay dùng tới của cô nàng là nói trắng ra những sự thật mất lòng; nó chưa từng gặp ai giống như cô bé này cả.

“Vậy là em qua được một học kỳ tốt đẹp hả?”

“Ừ, suôn sẻ,” Luna nói. “Hơi cô đơn vì không có Đ.Q.D. Nhưng Ginny vẫn luôn tử tế. Hôm kia bạn ấy bắt hai thằng ranh trong lớp Biến Hình của tụi em không được gọi em là ‘Khùng’ nữa.”

“Em có muốn đi dự tiệc Giáng sinh ở chỗ thầy Slughorn với anh tối nay không?”

Lời nói vọt ra khỏi miệng Harry trước khi nó kịp chặn chúng lại; nó nghe mình thốt ra những lời đó như thể một người xa lạ nào đó đang nói.

Luna tròn hai con mắt to lồ lộ nhìn Harry kinh ngạc.

“Bữa tiệc ở chỗ thầy Slughorn hả? Với anh à?”

“Ừ,” Harry nói, “tụi này được mời một người bạn cùng đến dự tiệc, cho nên anh nghĩ có thể em thích... ý anh muốn nói...” Nó muốn bày tỏ thật rõ ràng ý đồ của mình. “Ý anh là, chỉ như bạn bè, em hiểu chứ. Nhưng nếu em không muốn...”

Nó đã phần nào hy vọng cô bé không muốn.

“Ôi, em muốn đi với anh như bạn bè lắm chứ!” Luna nói, nở nụ cười tươi tắn mà nó chưa bao giờ thấy trên gương mặt cô bé trước đây. “Từ trước giờ chưa từng có ai mời em đi dạ tiệc, như một người bạn! Có phải anh nhuộm lông mày để đi dự tiệc không? Em có nên nhuộm lông mày của em không?”

“Không,” Harry kiên quyết nói, “cái đó là do nhầm lẫn mà. Anh sẽ nhờ Hermione sửa lại cho anh. Vậy anh sẽ gặp em ở Tiền sảnh vào tám giờ tối nay nhé.”

“À HÁ!” Một tiếng thét vang trên đầu hai đứa nó khiến cả hai thất kinh hồn vía; cả hai đứa đã không để ý là tụi nó vừa đi ngang qua phía dưới Peeves, con yêu này đang treo chổng ngược dưới một chùm đèn và đang cười với tụi nó một cách hết sức nham hiểm.

“Bô Xí mời Khùng Khùng đi dạ tiệc! Bô Xí iu Khùng Khùng! Bô Xí iiiiiuuuuuu Khkhkhkhkhùuuuung!”

Và con yêu tinh bay véo đi, vừa cười khúc khích vừa ré lên, “Thằng Bô Xí yêu con Khùng!”

“Giá mà giữ kín được những chuyện này,” Harry nói. Và vừa hay, chẳng

mấy chốc cả trường đều đã biết là Harry Potter sẽ đưa Luna Lovegood đến dự dạ tiệc ở chỗ thầy Slughorn.

“Bồ không thể dẫn theo *ai cũng được!*” Ron nói vẻ không thể tin nổi lúc tụi nó đang ăn bữa chiều. “*Ai cũng được!* Vậy là bồ chọn Khùng Lovegood?”

“Anh Ron, đừng gọi bạn ấy như vậy!” Ginny nạt ngay, cô bé dừng lại sau lưng Harry trên lối đi tới chỗ bạn mình. “Anh Harry, em rất vui là anh sẽ đưa bạn ấy đi dạ tiệc, bạn ấy háo hức lắm.”

Và cô bé đi xuống phía cuối bàn ngồi cùng Dean. Harry cố gắng cảm thấy hài lòng là Ginny đã vui khi nó định đưa Luna đi dự tiệc, nhưng nó chẳng làm sao cho hài lòng được. Ở tuốt đầu kia của cái bàn, Hermione đang ngồi một mình, nghịch món thịt hầm của cô nàng. Harry để ý thấy Ron len lén nhìn Hermione.

“Bồ có thể nói xin lỗi,” Harry đề nghị thẳng thừng.

“Cái gì, để bị một bầy hoàng yến khác đánh cho te tua hả?” Ron lầu bàu.

“Bồ nhại bạn ấy để làm gì?”

“Ai biểu nó cười nhạo râu của mình!”

“Mình cũng cười vậy, đó là chuyện ngu nhất mình từng thấy.”

Nhưng Ron không có vẻ chịu nghe nữa; Lavender vừa đến cùng với Parvati. Tự chen vô giữa Harry và Ron, Lavender vòng hai cánh tay quanh cổ Ron.

“Chào anh Harry,” Parvati nói, cô này cũng như Harry, có vẻ hơi ngượng ngùng và ngao ngán cách cư xử của hai người kia.

“Chào,” Harry nói, “khỏe không? Vậy là bạn ở lại trường Hogwarts? Tôi nghe nói ba má bạn muốn bạn rời trường.”

“Tôi tìm cách năn nỉ ba má tôi bỏ ý định đó trong lúc này,” Parvati nói. “Vụ Katie thực sự làm cho họ hoảng nhưng từ đó đến giờ chẳng xảy ra thêm chuyện gì nữa... A, chào Hermione!”

Parvati cười tươi hết chỗ nói. Harry có thể nói là Parvati cảm thấy có lỗi vì đã cười nhạo Hermione trong lớp học Biến Hình. Nó quay đầu lại và thấy Hermione cũng đang cười đáp lại, tươi không kém, thậm chí có thể rạng rỡ hơn nữa. Đôi khi con gái thiệt là kỳ lạ.

“Chào Parvati!” Hermione nói, hoàn toàn lờ đi Ron và Lavender. “Bồ có đi dự dạ tiệc của thầy Slughorn tối nay không?”

“Không được mời,” Parvati rầu rĩ nói. “Nhưng mà mình muốn đi lắm, nghe coi bộ sẽ vui nhộn đây... Bồ sẽ đi dự mà, phải không?”

“Ừ, mình hẹn với Cormac lúc tám giờ, tụi này sẽ...”

Một âm thanh vang lên nghe như tiếng ống bơm rút ra khỏi một cái chậu bị nghẹt và Ron chườn mặt ra. Hermione làm như thể cô nàng không hề nghe hay thấy gì hết.

“... tụi này sẽ đi dự dạ tiệc với nhau.”

“Cormac à?” Parvati nói. “Bồ muốn nói là Cormac McLaggen hả?”

“Đúng vậy,” Hermione nói một cách duyên dáng. “Người *suýt chút nữa* - cô nàng nhấn mạnh vào mấy chữ này - trở thành Thủ môn của đội Gryffindor.”

“Vậy là bồ cặp với anh ta à?” Parvati trợn to mắt hỏi.

“Ờ... phải... chứ bồ không biết sao?” Hermione nói, vừa khúc khích cười không giống kiểu Hermione chút nào.

“Không!” Parvati nói, tỏ ra hết sức hào hứng về câu chuyện tào lao này. “Ái chà, bồ khoái cầu thủ Quidditch nhỉ? Trước tiên là Krum, kế đến là McLaggen...”

“Mình khoái cầu thủ Quidditch giỏi thực sự kìa,” Hermione chỉnh lại nhận xét của cô bạn, vẫn mỉm cười. “Thôi, hẹn gặp sau nhé... Phải đi để chuẩn bị cho buổi dạ tiệc...”

Hermione bỏ đi. Ngay lập tức Lavender và Parvati chụm đầu lại với nhau

để bàn bạc về diễn biến mới toanh này, với tất cả mọi thông tin mà họ từng nghe về McLaggen, và tất cả mọi điều mà họ từng suy đoán về Hermione. Ron có vẻ ngần ngại một cách lạ lùng và chẳng nói năng gì cả. Harry cũng lặng thinh mà ngẫm nghĩ sự sâu sắc mà con gái có được khi muốn trả thù.

Tám giờ tối hôm đó Harry ra đến Tiền sảnh thì thấy một đám con gái đông khác thường đang túm tụm ở đó, tất cả đều dường như cảm phần trùng mắt ngó nó tiến đến cạnh Luna. Cô bé này mặc một bộ váy áo lấp lăm lấp kim tuyến bạc, bộ váy áo này đã khiến những người đứng ngó rúc rích cười đã đời, nhưng thực ra trông cô bé rất xinh. Mà dù thế nào thì Harry cũng mừng là cô bé không đeo toòng teng đôi bông tai củ cải, hay đeo lưng lẳng xâu chuỗi bằng nút chai bia bơ, hay là cặp Kính Chiếu Yêu.

“Chào em,” Harry nói. “VẬt tội mình đi được chưa?”

“Ồ, được chứ,” cô bé vui vẻ nói. “Bữa tiệc ở đâu?”

“Trong văn phòng thầy Slughorn,” Harry nói, dẫn cô bé xuống cầu thang đá hoa cương, xa khỏi những tiếng xì xầm và những cái nhìn trố tráo. “Em có nghe nói là sẽ có một con ma cà rồng đến dự không?”

“Ông Rufus Scrimgeour hả?” Luna hỏi.

“Anh... cái gì?” Harry nói. Nó bối rối. “Em định nói ông Bộ trưởng Pháp thuật hả?”

“Đúng vậy, ông ta là một con ma cà rồng,” Luna nói đơn giản. “Ba em có viết một bài báo dài về chuyện đó khi ông Scrimgeour mới thay thế ông Cornelius Fudge, nhưng ba em bị ai đó ở Bộ ép không cho in. Rõ ràng là họ không muốn sự thật bị lộ ra!”

Harry nghĩ ông Rufus Scrimgeour không thể nào là một con ma cà rồng được, nhưng nó đã quen với việc Luna lặp lại những quan điểm kỳ quái của ba mình như thể là chuyện thật, nên nó không đáp lời cô bé. Hai đứa nó đã đi đến gần văn phòng thầy Slughorn và cứ mỗi bước tội nó đi tới thì âm thanh

những tràng cười, tiếng ca hát và chuyện trò náo nhiệt nghe càng lớn hơn.

Cho dù vốn được xây dựng như vậy, hoặc vì thầy Slughorn đã dùng phép thuật mà biến ra như vậy, văn phòng thầy Slughorn cũng rộng hơn phòng làm việc thông thường của các giáo sư khác rất nhiều. Trần và tường phòng được treo mắc những màn trướng màu xanh ngọc, đỏ tía, và vàng chóc, để tạo cảm giác như thể mọi người đang ở bên trong một căn lều vĩ đại. Căn phòng đông đúc và ngọt ngào tắm đẫm ánh sáng đỏ phát ra từ một cây đèn bằng vàng được trang trí hết sức công phu thông xuống từ giữa trần nhà. Trên cái trần đó những nàng tiên thật đang chấp chới bay, mỗi nàng một đốm sáng rực rỡ. Tiếng hát vang được hòa theo bằng tiếng gì nghe như đàn măng-đô-lin vọng ra từ một góc xa xa; một đám khói thuốc lá mù mịt lơ lửng trên đầu một nhóm nhiều chiến tướng cao tuổi đang say sưa bàn luận, và một số gia tinh đang léo nhéo xin đường giữa một rừng đầu gối, bị che khuất dưới những cái mâm bạc đựng đồ ăn thức uống mà chúng đang đội, khiến cho mấy cái mâm đó giống như những cái bàn di động.

Gần như ngay khi Harry và Luna vừa chen lọt qua cửa, thầy Slughorn đã la oang oang, “Harry, chàng trai của ta! Hãy lại đây, lại đây, có rất nhiều người thầy muốn giới thiệu với con!”

Thầy Slughorn đội một cái nón nhung có tua rua hài hòa với bộ áo khoác xì-mốc-kinh của thầy. Nắm chặt cánh tay Harry đến mức thầy có thể cùng độn thổ với nó, thầy Slughorn dẫn nó vô bữa tiệc một cách trang trọng, còn nó thì nắm chặt tay Luna kéo cô bé theo cùng.

“Harry, thầy muốn con làm quen với Eldred Worple, một cựu học sinh của thầy, tác giả quyển *Anh Em Cốt Nhục: Đời Tôi Giữa Những Con Ma Cà Rồng* - và, dĩ nhiên, cả Sanguini, bạn của ông ấy.”

Worple là một người đeo kiếng, chắc khỏe, tuy nhỏ con. Ông ta chụp tay Harry và lắc lấy lắc để một cách nhiệt thành; con ma cà rồng Sanguini, cao

nhòng hốc hác, hai mắt quầng thâm, chỉ gật đầu. Con ma có vẻ buồn chán. Một đám con gái nhốn nháo đang đứng gần y, tỏ vẻ hiếu kỳ và kích động.

“Chào Harry Potter, tôi rất hân hạnh!” Ông Worple nói, nhướn đôi mắt cạnh thị lên nhìn tận mặt Harry. “Mới hôm kia tôi còn nói với thầy Slughorn như vậy, ‘Đâu rồi cái tiểu sử của Harry Potter mà tất cả chúng ta đều đang chờ đợi?’”

“Ồ,” Harry nói, “ông chờ thiệt hả?”

“Đúng là khiêm tốn y như thầy Horace miêu tả!” Ông Worple nói. “Nhưng nói nghiêm túc nhé,” ông bỗng nhiên thay đổi thái độ, trở nên thực tế, “tôi sẽ sung sướng nếu được viết cuốn tiểu sử đó - người ta đang thèm muốn được biết nhiều hơn về cậu, cậu bé à, rất thèm muốn! Nếu cậu chuẩn bị dành sẵn cho tôi vài cuộc phỏng vấn, để coi, mỗi cuộc chừng bốn năm tiếng đồng hồ, thì chúng ta có thể hoàn tất quyển sách trong vòng vài tháng. Và tôi cam đoan với cậu là phần cậu không cần phải gắng sức gì cho lắm - cứ hỏi Sanguini đây xem có đúng thế không - *Sanguini, ở lại đây!*” Ông Worple nói thêm, đột ngột nghiêm nghị, bởi vì con ma cà rồng đang nhích dần về phía đám con gái gần đó, trong mắt lộ ra sự đói khát. “Đây, ăn đỡ cái bánh nướng này,” ông Worple nói, chộp một cái bánh từ cái mâm của một con gia tinh bưng ngang qua nhét vào tay Sanguini, rồi mới chuyển sự quan tâm của mình trở lại với Harry.

“Cậu bé thân mến của tôi à, cậu không biết cậu sẽ làm ra được bao nhiêu vàng đâu...”

“Tôi tuyệt nhiên không thích thú gì cả,” Harry nói dứt khoát, “và tôi vừa mới thấy một người bạn, xin lỗi ông nhé.” Nó kéo Luna đi theo nó chen vào đám đông; nó quả thực vừa nhìn thấy một mái tóc nâu dài mất hút giữa hai người có vẻ là thành viên ban nhạc Quái Tỷ Muội.

“Hermione! *Hermione!*”

“Harry! Úi trời ơi, bồ ở đây! Chào Luna!”

“Chuyện gì đã xảy ra cho bồ vậy?” Harry hỏi, bởi vì trông Hermione rõ ràng phờ phạc như thể cô nàng vừa vùng vẫy vượt ra khỏi một bụi cây Rắn Quỷ.

“Ôi, mình vừa mới chạy thoát - ý mình là, mình vừa bỏ Cormac dưới đám tầm gửi,” Hermione giải thích, trong khi Harry tiếp tục nhìn cô bé dò hỏi.

“Cho đáng đời bồ cặp với hăn,” nó gay gắt nói với cô bé.

“Mình nghĩ hăn sẽ làm Ron khó chịu nhất,” Hermione thản nhiên nói. “Mình cân nhắc một lúc về Zacharias Smith, nhưng mình nghĩ, nói chung...”

“*Bồ tính rủ Smith hả?*” Harry nói, dịu lại.

“Ừ, mình đã tính vậy, và mình đang nghĩ phải chi mình chọn anh ta, so với McLaggen thì Smith trông cũng còn ra vẻ quân tử hơn. Tụi mình đi lối này này, có thể nhìn thấy hăn đến, hăn cao quá chừng...”

Ba đưa nó lên lối đi tới đầu kia của căn phòng, hốt mấy ly rượu mật ong trên đường đi, nhận ra hơi trễ là giáo sư Trelawney đang đứng đó một mình.

“Chào cô,” Luna lễ phép chào giáo sư Trelawney.

“Chào trò, cục cưng ạ,” giáo sư Trelawney nói, chú mục vào Luna với ít nhiều khó khăn. Một lần nữa Harry có thể ngửi được mùi rượu nâu. “Dạo gần đây ta ít thấy trò trong lớp của ta...”

“Dạ, năm nay con học với thầy Firenze ạ,” Luna nói.

“À, dĩ nhiên,” giáo sư Trelawney nói với một tiếng cười khan gượng sặc hơi men. “Hay Dobbin, ta thích gọi hăn như vậy hơn. Trò hăn đã nghĩ, hoặc trò chẳng hề nghĩ, rằng giờ đây ta đã trở về trường thì giáo sư Dumbledore có thể tổng khứ con ngựa ấy đi không? Nhưng không... chúng ta chia lớp ra dạy... nói thẳng nhé, đó là một sự *xúc phạm*, một sự xúc phạm. Trò có biết...” Giáo sư Trelawney dường như xin đến nỗi không nhận ra Harry.

Thừa lúc bà còn mãi tức tối phê bình Firenze, Harry nhích đến gần

Hermione hơn và nói, “Tụi mình hãy giải quyết sòng phẳng với nhau. Bỏ có định nói với Ron là bỏ đã can thiệp vô vụ tuyển chọn Thủ môn không?”

Hermione nhướn mày lên, “Bỏ thiệt tình nghĩ là mình có thể hạ mình thấp tới mức đó sao?”

Harry nhìn xoáy vào cô bé. “Hermione à, nếu bỏ đã có thể cặp với McLaggen...”

“Có sự khác nhau,” Hermione nói với thái độ chững chạc. “Mình không hề dự định nói với Ron về những gì có lẽ đã xảy ra, hay không hề xảy ra, ở cuộc đấu tuyển Thủ môn.”

“Tốt,” Harry nhiệt thành nói. “Bởi vì nó sẽ lại suy sụp tinh thần một lần nữa, và chúng ta sẽ thua trận đấu tới...”

“Quidditch!” Hermione giận dữ nói. “Có phải đó là tất cả những gì bọn con trai quan tâm tới không? Cormac chẳng hề hỏi một câu về mình, không, mình chỉ được đái món liên khúc Một Trăm Pha Cứu Gôn Được Cormac McLaggen Thực Hiện triển miên từ đầu đến cuối... Ôi thôi, hân đến kìa!”

Cô nàng biến đi thật nhanh như thể đã độn thổ; mới một thoáng trước Hermione còn đứng đó, một thoáng sau, cô nàng đã chen vô giữa hai mục phù thủy đang cười hô hố, và biến mất.

Một phút sau McLaggen chen lấn qua đám đông, hỏi, “Có thấy Hermione không?”

“Không, rất tiếc,” Harry nói, và nó quay nhanh lại để tham gia vô câu chuyện của Luna, quên bém đi trong tích tắc là cô bé đang nói chuyện với ai.

“Harry Potter!” Giáo sư Trelawney kêu lên bằng một giọng run run bí hiểm khi nhận ra nó lần đầu tiên từ nãy đến giờ.

“Dạ, chào cô,” Harry nói xuôi xị.

“Cậu bé cưng của ta!” Bà nói bằng một giọng thì thầm nhừa nhựa. “Những lời đồn đại! Những câu chuyện! Kẻ Được Chọn! Dĩ nhiên ta đã biết

tất cả từ lâu lắm rồi... điềm xui quấy chẳng bao giờ tốt, Harry à... Nhưng tại sao trò không quay lại lớp Tiên Tri của ta hả? Môn học này cực kỳ quan trọng đối với trò hơn tất cả những người khác!”

“A, cô Sybill, tất cả chúng ta đều cho rằng môn mình dạy là quan trọng nhất!” Một giọng nói to vang lên, và thầy Slughorn hiện ra ở phía bên kia giáo sư Trelawney, mặt thầy đỏ au, cái nón nhung hơi bị lệch, một tay cầm ly rượu mật, tay kia cầm một miếng bánh bột tổ chẳng. “Nhưng tôi nghĩ là trước giờ tôi chưa từng biết đến một tài năng bẩm sinh nào về Độc Dược như thế!” Thầy Slughorn nói, nhìn Harry với ánh mắt thích thú tuy rằng đỏ khé. “Thuộc bản năng, cô biết chứ... như mẹ của trò ấy vậy! Tôi chỉ có vài ba học sinh có loại năng khiếu này, tôi có thể nói với cô điều đó, cô Sybill à... Ủa, cả thầy Severus...”

Và Harry kinh hoàng nhận thấy thầy Slughorn vung ra một cánh tay và dường như xúc được thầy Snape từ giữa không trung đem về phía họ. “Đừng linh đi nữa, đến đây mà nhập bọn chúng tôi, thầy Severus!” Thầy Slughorn nắc cụt một cách vui vẻ. “Tôi đang nói chuyện về khả năng bào chế thuốc phi thường của Harry! Dĩ nhiên, một phần công lao là thuộc về thầy, thầy đã dạy trò ấy những năm năm!”

Bị mắc kẹt trong cánh tay thầy Slughorn vòng qua vai mình, thầy Snape ngó xuống Harry qua cái mũi khoằm, đôi mắt đen nheo lại. “Buồn cười, tôi chưa bao giờ có cảm tưởng là mình tìm được cách dạy nổi Potter bất cứ điều gì.”

“Chà, vậy thì đó là một năng khiếu tự nhiên!” Thầy Slughorn la lên. “Lẽ ra thầy nên xem cái mà trò ấy đưa tôi, ngay trong buổi học đầu tiên, đó là thuốc Tử Thần Sống. Chưa hề thấy học sinh nào trong lần thử đầu tiên mà bào chế tốt hơn, kể cả thầy nữa, thầy Severus à...”

“Vậy à?” Thầy Snape khẽ nói, mắt thầy vẫn nhìn như xoáy như khoan vào

đầu Harry, khiến nó cảm thấy một nỗi bồn chồn lo âu gì đó. Nó chẳng muốn chút nào nếu thầy Snape bắt đầu điều tra nguyên nhân tài năng độc được mới phát lộ của nó.

“Harry, con nhắc thầy nhớ coi mấy môn khác của con là gì?” Thầy Slughorn hỏi.

“Dạ, Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám, Bùa Chú, Biến Hình, Thảo Dược...”

“Tất cả những môn cần thiết để trở thành một Thần Sáng,” thầy Snape nói với vẻ nhạo báng mơ hồ.

“Dạ, đúng vậy, đó là công việc mà con thích làm,” Harry bướng bỉnh nói.

“Và con sẽ trở thành một Thần Sáng vĩ đại!” Thầy Slughorn nói oang oang.

“Em không nghĩ là anh nên làm Thần Sáng, anh Harry à,” Luna bất ngờ lên tiếng. Mọi người cùng nhìn cô bé. “Thần Sáng là một bộ phận của Bè Đảng Nanh Mực, em tưởng ai cũng biết điều đó. Họ đang âm mưu lật đổ Bộ Pháp thuật từ bên trong bằng cách xài Pháp thuật Hắc ám kết hợp với bệnh nha chu.”

Nửa ngụm rượu mật ong Harry vừa uống sặc lên tới mũi khi nó phá ra cười. Thiệt tình, chỉ mỗi chuyện này cũng rất đáng công đưa Luna đi dự tiệc. Xuất hiện lại sau cốc rượu, vừa ho vừa sặc, rượu văng ướn nhem, nhưng vẫn còn cười, nó thấy một thứ tính ra còn nâng tinh thần nó lên cao hơn nữa: Draco Malfoy đang bị thầy Filch nắm vành tai kéo về phía họ.

“Thưa giáo sư Slughorn,” thầy Filch thở khò khè, xương hàm đánh lập cập và hai con mắt lồ lộ lóe ra ánh sáng điên rồ vì phát hiện ra việc sai quấy. “Tôi khám phá ra trò này thập thò trong một hành lang trên lầu. Nó nói là được mời dự tiệc của thầy và đi trễ. Thầy có mời nó không?”

Malfoy vùng ra khỏi tay thầy Filch, hết sức giận dữ. “Thôi được, tôi không

được mời!” Nó tức tối nói. “Tôi định lên vào dự tiệc kè, ông vừa lòng chưa?”

“Không, tôi không hài lòng!” Thầy Filch nói, một câu nói hoàn toàn trật chĩa với vẻ hờn hờ trên gương mặt thầy. “Trò gập rắc rồi rồi, chính trò ấy! Chẳng phải thầy hiệu trưởng đã nói rằng đi vắng ban đêm bị cấm tuyệt, trừ khi được phép, hả?”

“Thôi, được rồi, thầy Argus à, được rồi,” thầy Slughorn xua tay nói, “Giáng sinh mà, và muốn đi dự tiệc thì cũng chẳng phải tội ác gì ghê gớm. Chỉ một lần này thôi, chúng ta hãy quên hết sự trừng phạt; trò có thể ở lại dự tiệc, Draco à.”

Vẻ mặt thất vọng điên cuồng của thầy Filch hoàn toàn có thể đoán trước được; nhưng Harry thắc mắc khi quan sát Malfoy, tại sao Malfoy cũng có vẻ buồn bực không kém thầy Filch? Và tại sao thầy Snape nhìn Malfoy như thế vừa tức giận vừa... chẳng lẽ nào?... hơi e dè? Nhưng Harry chưa kịp xác định điều nó vừa nhận thấy, thầy Filch đã quay lưng lại và lếch thếch bước đi, lầm bầm trong miệng; Malfoy đã bình tĩnh lại, nặn ra một nụ cười trên mặt và đang cảm ơn sự rộng lượng của thầy Slughorn, và gương mặt thầy Snape lại phẳng lì bí hiểm.

“Không có chi, không có chi,” thầy Slughorn nói, xua xua tay trước sự tri ân của Malfoy. “Nói cho cùng, thầy có quen biết ông nội của trò...”

“Thưa thầy, ông con thường ca ngợi thầy hết lời,” Malfoy nhanh nhẩu nói ngay. “Ông con nói thầy là người bào chế độc dược giỏi nhất mà ông con từng biết...”

Harry chăm chú nhìn Malfoy. Không phải những lời nịnh nọt khiến nó chú ý, nó đã thấy Malfoy nịnh bợ thầy Snape lâu rồi. Điều khiến Harry chú ý là, quả thật Malfoy trông có vẻ hơi bệnh. Đây là lần đầu tiên trong một thời gian khá dài nó được nhìn tận mặt Malfoy; nó thấy Malfoy giờ đây có quầng thâm dưới mắt và nước da xám ngoét một cách rõ rệt.

“Ta muốn nói riêng với trò đôi lời, Draco,” thầy Snape bỗng nhiên nói.

“Thôi mà, thầy Severus,” thầy Slughorn nói, lại nắc cụt, “Giáng sinh mà, đừng có khe khắt quá...”

“Tôi là chủ nhiệm của Nhà, và tôi sẽ quyết định mức độ nghiêm khắc, hay dễ dãi nên có,” thầy Snape nói cộc lốc. “Đi theo ta, Draco.”

Hai thầy trò rời bữa tiệc, thầy Snape đi trước dẫn đường, Malfoy tỏ vẻ phẫn uất. Harry đứng yên một lúc, do dự, rồi nói, “Luna à, anh sẽ trở lại ngay... Ờ... anh đi nhà vệ sinh.”

“Được mà.” cô bé vui vẻ nói, và khi vội vã chen vô đám đông, nó nghĩ nó nghe thấy cô bé lại tiếp tục đề tài Bè Đảng Nanh Mực với giáo sư Trelawney, bà ta có vẻ hứng thú một cách chân thành.

Khi đã chuồn khỏi đám tiệc rồi thì chuyện rút tẩm Áo Khoác Tàng Hình ra khỏi túi xách xong tự trù lên mình chỉ là chuyện nhỏ, bởi vì hành lang hoàn toàn vắng vẻ. Chuyện khó khăn hơn là tìm ra thầy Snape và Malfoy. Harry chạy dọc xuống hành lang, tiếng chân của nó bị át đi trong tiếng ca nhạc và chuyện trò ồn ào phát ra từ văn phòng thầy Slughorn đằng sau lưng. Có thể thầy Snape đã dắt Malfoy về văn phòng của thầy dưới tầng hầm... hay có lẽ thầy đang điệu hẩn về phòng sinh hoạt chung của nhà Slytherin... Harry ép tai vô từng cánh cửa một trong khi lao xuống hành lang, cho đến khi, choáng váng vì hồi hộp, nó thụp xuống kề tai vô lỗ khóa của phòng học cuối dãy hành lang và nghe tiếng người nói.

“... Không thể trả giá nổi cho sai lầm đâu, Draco, bởi vì nếu trò bị đuổi học...”

“Tôi không dính dáng gì tới chuyện đó, được chưa?”

“Ta hy vọng trò nói thật, bởi vì chuyện đó vừa vụng về vừa ngu ngốc. Trò đã bị nghi ngờ có nhúng tay vào vụ đó.”

“Ai nghi ngờ tôi?” Malfoy tức giận hỏi. “Tôi nói lần cuối cùng, tôi không

làm chuyện đó, được chưa? Cái con nhỏ Bell ắt hẳn là có một kẻ thù nào đó mà không ai biết... đừng nhìn tôi kiểu đó! Tôi biết tôi đang làm gì, tôi không ngu, chẳng qua việc không thành... tôi có thể dừng thầy lại đấy!”

Cả hai cùng im lặng rồi thầy Snape nói khẽ, “À... ta hiểu rồi, dì Bellatrix đang dạy trò Bế Quan Bí Thuật. Trò đang cố giấu diếm ông chủ của mình điều gì vậy, Draco?”

“Tôi không cố giấu diếm *Ngài* cái gì cả, tôi chỉ không muốn *thầy* xía vô thôi!”

Harry ép tai nó sát lỗ khóa hơn nữa... Chuyện gì đã xảy ra khiến Malfoy nói năng với thầy Snape kiểu này - thầy Snape, người mà nó luôn luôn bày tỏ lòng kính trọng, thậm chí yêu mến?

“Thì ra đó là lý do trò đã cố tình tránh mặt ta trong học kỳ vừa rồi? Trò sợ ta can thiệp à? Trò có bao giờ nhận thấy có bất cứ kẻ nào khác cưỡng lại được việc đến văn phòng ta một khi ta đã lặp đi lặp lại là phải đến đó, có không, Draco...”

“Vậy thì thầy cứ cấm túc tôi đi! Cứ méc lão Dumbledore đi!” Malfoy nhạo báng.

Lại một lúc im lặng nữa. Rồi thầy Snape nói, “Trò biết quá rõ là ta không hề muốn làm điều nào trong hai điều đó mà.”

“Vậy tốt nhất thầy đừng bảo tôi đến văn phòng thầy nữa!”

“Nghe ta nói đây,” thầy Snape nói, giọng thầy lúc này nhỏ đến nỗi Harry phải dán chặt tai vô lỗ khóa mới nghe được. “Ta đang cố gắng giúp trò. Ta đã thề với mẹ trò là ta sẽ bảo vệ trò. Ta đã thực hiện phép Thề Bất Khả Bội, Draco à...”

“Xem ra thầy sẽ phải bội thề thôi, bởi vì tôi không cần đến sự bảo vệ của thầy! Đó là công tác của tôi, ngài đã giao cho tôi và tôi đang làm, tôi đã có kế hoạch và kế hoạch sẽ thành công, chỉ hơi lâu hơn tôi tưởng một chút xíu!”

“Kế hoạch của trò là gì?”

“Không mắc mớ gì đến thầy!”

“Nếu trò nói cho ta biết trò đang cố gắng làm gì, ta có thể giúp trò...”

“Tôi đã có tất cả trợ giúp cần thiết, cảm ơn thầy, tôi không đơn độc!”

“Trò chắc chắn đơn độc tối hôm nay, một việc cực kỳ ngu xuẩn, lãng vãng trong hành lang mà không ai canh gác hay bọc hậu, đây là những lỗi lầm sơ đẳng...”

“Nếu thầy không cấm túc Crabbe và Goyle thì tụi nó đã có thể canh phòng cho tôi!”

“Nói nhỏ thôi!” Thầy Shape nạt, bởi vì Malfoy đã cất cao giọng đầy phần khích. “Nếu hai thằng Crabbe và Goyle có ý định đậu chứng chỉ Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám trong kỳ thi lại bằng Pháp thuật Thường đẳng lần này, hai đứa nó cần học hành chăm chỉ hơn cái mức tàn tàn của chúng hiện nay.”

“Cái đó ăn nhằm gì chứ?” Malfoy nói. “Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám - chẳng qua một trò đùa, một màn kịch mà thôi, đúng không? Làm như tất cả chúng ta đều cần bảo vệ chống lại nghệ thuật Nghệ thuật Hắc ám...”

“Đó là một màn kịch tối cần thiết cho sự thành công, Draco à!” Thầy Snape nói. “Trò nghĩ xem ta ở đâu trong suốt những năm này, nếu ta không biết đóng kịch? Hãy nghe lời ta! Trò đã bất cẩn đi lang thang trong đêm, để mình bị bắt, và nếu trò tin cậy vào những kẻ phụ tá như Crabbe và Goyle...”

“Tụi nó không phải là những kẻ phụ tá duy nhất, tôi còn có những người khác bên cạnh, những người giỏi hơn nhiều!”

“Vậy sao không tính luôn ta, và ta có thể...”

“Tôi biết thầy đang toan tính điều gì! Thầy muốn cướp đoạt vinh quang của tôi!”

Lại một phen im lặng nữa, rồi thầy Snape lạnh lùng nói, “Trò nói năng

như một đứa con nít. Ta hoàn toàn thông cảm rằng trò buồn khổ về chuyện cha của trò bị bắt và bị cầm tù, nhưng...”

Harry chỉ có không tới một giây báo động; nó nghe tiếng bước chân của Malfoy vang lên phía bên kia cánh cửa, và nó phải nhoài người qua một bên ngay khi cửa mở tung. Malfoy đang sải dài bước chân đi xuống hành lang, ngang qua cánh cửa mở của văn phòng thầy Slughorn, đi vòng qua góc tường tuốt bên kia, và khuất bóng. Đến thở cũng không dám thở, Harry vẫn ngồi co rúm khi thầy Snape từ từ đi ra khỏi phòng học. Với vẻ mặt không thể dò hiểu được, thầy trở lại bữa tiệc. Còn lại Harry ngồi trên sàn nhà, ẩn khuất dưới lớp Áo Khoác Tàng Hình, đầu óc quay cuồng.



MỘT MÙA GIÁNG SINH GIÁ BUỐT

Vậy là thầy Snape đề nghị giúp đỡ nó? Có chắc là ông đòi giúp nó không?”

“Nếu bồ hỏi câu đó thêm một lần nữa,” Harry nói, “mình sẽ ịn mụt mắng này vô...”

“Mình chỉ hỏi lại cho chắc!” Ron nói. Tụi nó đang đứng một mình bên cái chậu trong nhà bếp ở trại Hang Sóc gọt mặng cho bà Weasley. Tuyết đang bay lơ lửng bên ngoài khung cửa sổ trước mặt tụi nó.

“Ừ, thầy Snape đề nghị giúp đỡ nó!” Harry nói. “Thầy nói thầy đã hứa với mẹ của Malfoy là sẽ bảo vệ nó, thầy đã thề Không Bội hay cái gì đó đại khái vậy.”

“Phép Thề Bất Khả Bội à?” Ron nói, vẻ mặt sững sờ. “Không, thầy không thể nào... Bồ có chắc không?”

“Có chứ, mình chắc chắn,” Harry nói. “Nhưng mà sao vậy, điều đó có nghĩa là gì?”

“Ôi, bồ không thể nào phản bội lại một lời Thề Bất Khả Bội...”

“Nói vậy mà cũng nói, mình cũng tự suy ra được như vậy. Nhưng nếu mình bội thề thì sao?”

“Thì bồ chết,” Ron nói đơn giản. “Anh Fred và anh George có lần đã thử bắt mình chịu phép thề ấy hồi mình mới năm tuổi. Suýt chút xíu là mình đã thề rồi, mình đã nắm tay anh Fred và sẵn sàng thì ba tìm thấy tụi này. Ba nổi cơn tam bành,” Ron nói, đôi mắt thoáng qua ánh hồi tưởng. “Đó là lần duy nhất mà mình thấy ba giận không thua gì má, sau trận đó anh Fred cho là cái mộng trái của anh ấy chẳng bao giờ lành lặn lại như xưa nữa.”

“Ừ, thì tấm quất mộng trái của anh Fred ấy mà...”

“Xin lỗi, sao cơ?” Fred nói khi hai anh em sinh đôi đi vào nhà bếp.

“Á à, George, coi nè. Giờ này mà tụi nó còn dùng dao thớt và đủ thứ. Úi trời!”

“Chừng hai tháng mấy nữa là em đủ mười bảy tuổi,” Ron gắt gỏng nói, “tới lúc đó em sẽ xài pháp thuật để làm mấy chuyện này!”

“Nhưng trong khi chờ đợi,” George nói, vừa ngồi xuống bên cạnh cái bàn nhà bếp và gác chân lên bàn, “tụi anh có thể thưởng thức cảnh tụi bây thao diễn cách dùng đúng đắn một cái... úi-chu-choa!”

“Tại anh làm em mất tập trung nên mới bị thế!” Ron tức giận nói, vừa mút ngón tay cái bị đứt. “Anh đợi đấy, khi nào em đủ mười bảy tuổi...”

“Anh chắc thể nào mà cũng sẽ làm tụi anh lé mắt về những kỹ năng pháp thuật cho đến giờ vẫn không ai ngờ,” Fred ngáp.

“Và Ronald này, nhân nói đến những kỹ năng không ai ngờ,” George nói, “chẳng biết chuyện mà với một tiểu thư tên là Lavender Brown - nếu thông tin không sai - tụi anh nghe Ginny nói mà, là chuyện gì há?”

Mặt Ron hơi ửng hồng một tí, nhưng chẳng tỏ ra khó chịu lắm khi quay lại với đám măng.

“Đừng xía vô chuyện người ta.”

“Đổi đáp gì mà thô lỗ,” Fred nói. “Anh thiệt tình không biết mà nghĩ sao về mấy chuyện đó. Không, cái điều tụi anh muốn biết là... chuyện đã xảy ra

như thế nào?”

“Nghĩa là sao?”

“Có phải cô nàng bị một tai nạn hay gì gì đó không?”

“Gì?”

“Xời ơi, chứ làm thế nào mà cô nàng sống nổi với một đầu óc chèm nhẹp bã đậu hả? Ấy, coi chừng!”

Bà Weasley đi vào vừa đúng lúc để nhìn thấy Ron phóng con dao gọt măng vô Fred, anh chàng này uể oải phẩy nhẹ cây đũa phép và biến con dao thành một chiếc máy bay giấy.

“Ron!” Bà Weasley giận dữ la lên. “Con đừng bao giờ để cho má thấy con quăng dao một lần nữa nghe chưa!”

“Vâng, con sẽ không quăng dao...” Ron nói, “... mà để cho má thấy,” (mấy tiếng cuối này nó lầm bầm thêm vào khi quay lại với đồng măng.)

“Má rất tiếc, Fred, George, hai con à, nhưng chú Remus sẽ đến vào tối nay, cho nên Bill sẽ phải chen chúc với hai đứa con.”

“Vô tư,” George nói.

“Vậy, chỉ còn Ron và Harry trên căn gác sát nóc, vì Charlie sẽ không về nhà, và nếu Fleur ở chung phòng với Ginny...”

“... đó mới thiệt là Giáng sinh tương bừng của Ginny...” Fred lầm bầm.

“... mọi người ắt thoải mái thôi. Với lại, ai cũng có một cái giường cả,” bà Weasley nói, nghe hơi ngượng ngượng.

“Vậy là anh Percy chắc chắn không chừa cái bộ mặt ghê tởm của anh ra chứ,” Fred hỏi.

Bà Weasley quay đi trước khi trả lời, “Không, má nghĩ là anh con bạn ở Bộ.”

Khi bà Weasley rời khỏi nhà bếp, Fred nói: “Ảnh là thằng đàn nhất thế giới. Một trong hai thằng đàn vĩ đại nhất thế giới. Thôi, mình đi thôi George

oi.”

“Hai anh âm mưu gì vậy?” Ron hỏi. “Anh có thể giúp tụi này thanh toán đám mắng này không? Anh chỉ cần nhúc nhích cây đũa phép là tụi em được rảnh tay!”

“Đâu được, anh không cho là tụi anh có thể làm được chuyện đó,” Fred nói một cách nghiêm túc. “Đó là công việc rèn luyện tính cách. Học cách gọt mắng mà không cần Pháp thuật sẽ giúp mày đánh giá đúng nỗi khó khăn mà dân Muggle và á phù thủy phải chịu đựng...”

“... và nếu mày muốn người ta giúp mình, Ron à,” George nói thêm, vừa quăng chiếc máy bay bằng giấy về phía Ron, “thì đừng có quăng dao vô người ta. Bật mí một tí nhé. Tụi anh sẽ đi ra làng, có một cô bé xinh xắn dễ thương làm việc trong một tiệm giấy nghĩ mấy tấm thiệp mảnh của tụi anh là cái gì kỳ diệu lắm.., gần như ảo thuật thứ thiệt...”

“Khỉ!” Ron nói giọng cay cú, ngó theo Fred và George băng ngang qua sân ngập đầy tuyết. “Họ chỉ cần bỏ chừng mười giây giúp tụi mình là tụi mình cũng có thể đi chơi.”

“Mình không đi được,” Harry nói. “Mình đã hứa với thầy Dumbledore là mình sẽ không đi rong trong thời gian ở đây.”

“Ừ há,” Ron nói. Nó gọt thêm vài mọt mắng nữa rồi nói, “Bồ có tính kể cho thầy Dumbledore về những gì bồ nghe thầy Snape và Malfoy nói với nhau không?”

“Có,” Harry nói. “Mình sẽ nói với bất cứ ai có thể ngăn chặn việc đó, và thầy Dumbledore là người đầu tiên. Có thể mình sẽ nói với ba bồ một lần nữa.”

“Tiếc là bồ đã không nghe được thực sự việc Malfoy đang làm là việc gì.”

“Làm sao mình có thể nghe được? Đó là toàn bộ mấu chốt, nó không chịu nói với cả thầy Snape.”

Im lặng một chút, rồi Ron nói, “Dĩ nhiên bồ biết tất cả họ sẽ nói gì rồi đó. Ba và thầy Dumbledore và tất cả những người khác ấy. Họ sẽ nói là thực ra không phải thầy Snape đang cố giúp đỡ Malfoy đâu, mà thầy chỉ cố gắng tìm hiểu xem Malfoy đang toan tính làm gì thôi.”

“Tại họ đã không được nghe ông nói,” Harry dứt khoát. “Không kịch sĩ nào diễn giỏi như vậy được, kể cả thầy Snape.”

“Ừ... Nhưng mà, mình chỉ nói thế,” Ron nói.

Harry quay mặt về phía Ron nhăn nhó, “Nhưng bồ nghĩ là mình đúng chứ?”

“Ừ, thì đúng!” Ron nói vội. “Thực sự, mình nghĩ bồ đúng! Nhưng tất cả những người khác đều tin chắc thầy Snape là người của Hội, đúng không?”

Harry không nói gì. Nó đã nghĩ đến điều này và thấy đó rất có thể sẽ là lý do để mọi người phản bác chứng cứ mới của nó; thậm chí bây giờ nó cũng có thể nghe Hermione nói: *Rõ như ban ngày, Harry à, thầy giả bộ đề nghị giúp đỡ để dụ dỗ Malfoy nói cho thầy biết nó đang mưu toan làm gì...*

Tuy nhiên đây chỉ là tưởng tượng suông, bởi vì nó chưa có dịp kể cho Hermione nghe chuyện nó nghe lỏm được. Cô nàng đã biến mất khỏi bữa tiệc của thầy Slughorn trước khi Harry quay trở lại đó, hay ít ra đó là điều nó được anh chàng McLaggen đang tức càn hòng báo cho biết, và khi tụi nó trở về đến phòng sinh hoạt chung thì cô nàng đã đi ngủ rồi. Vì Harry và Ron lên đường về trang trại Hang Sốc rất sớm vào ngày hôm sau, nên nó chỉ đủ thì giờ để cầu chúc cho Hermione một lễ Giáng sinh vui vẻ và nói với cô nàng rằng sau khi nghỉ lễ trở về nó sẽ có tin tức tối quan trọng để kể cho nghe; tuy nhiên Harry không hoàn toàn chắc là Hermione có nghe được nó nói không; vì cùng lúc đó, Ron và Lavender đang tạm biệt nhau bằng ngôn ngữ không lời ngay sau lưng nó.

Tuy vậy, ngay cả Hermione cũng sẽ không thể phủ nhận một điều: Malfoy

chắc chắn đang mưu toan điều gì đó, và thầy Snape biết điều đó, nếu thế thì Harry sẽ cảm thấy mình được chứng minh hoàn toàn đúng khi nói, “Đã bảo với bồ rồi mà,” đó cũng là cái câu nó đã nói với Ron vô số lần.

Harry không kiếm được cơ hội để nói chuyện với ông Weasley, ông làm việc suốt ngày ở Bộ, cho đến tận nửa đêm Giáng sinh. Gia đình Weasley và khách khứa ngồi trong căn phòng khách mà Ginny đã trang hoàng phóng khoáng đến nỗi cảnh trí tựa tựa như ngồi trong một mớ bông bong giấy. Fred, George, Harry, và Ron là những người duy nhất biết vị thiên thần trên ngọn cây thông Giáng sinh thực ra là một con quỷ lùn giữ cửa. Con quỷ lùn đã lỡ cắn vô mắt cá chân Fred khi anh ta nhổ cà rốt cho bữa tiệc Giáng sinh. Bị điểm huyết cứng đờ, rồi bị sơn vàng chói, nhồi thành một cái váy xòe tí hon với đôi cánh nhỏ dán dính vô lưng, con quỷ lùn trừng mắt ngó xuống tụi nó, đầu trọc lóc như củ khoai tây, chân căng xù xì lông lá. Harry chưa từng thấy thiên thần nào xấu khốc liệt như thế.

Mọi người đều bị bắt nghe chương trình truyền thanh đêm Giáng sinh do ca sĩ được yêu thích nhất của bà Weasley, Celestina Warbeck, thực hiện. Giọng ca cô này đang réo rắt vang ra từ một cái ra-đi-ô bằng gỗ khổng lồ. Dường như cảm thấy giọng ca của Celestina chán phèo, Fleur cứ nói chuyện om sòm ở góc bàn, khiến cho bà Weasley cau có cứ phải chĩa cây đũa phép về phía bảng điều chỉnh âm thanh, nhờ vậy giọng ca Celestina càng lúc càng to hơn. Thừa lúc đang diễn ra tiết mục đặc biệt vui nhộn có tên là “Một Vạc Tình Ái Đầy Ấp Sốt Dẻo,” Fred và George bắt đầu trò chơi Táp Nổ với Ginny. Ron thì cứ lén dòm Bill và Fleur, như thể hy vọng học mót được vài ngón nghề. Trong lúc đó, thầy Remus Lupin ngồi bên cạnh lò sưởi, lúc này trông thầy gầy gò rách rưới hơn bao giờ hết. Thầy đang chăm chú nhìn vào đống lò sưởi như vẻ không hề nghe giọng ca của Celestina.

*Ôi, đến mà khuấy cái vạc của em
Nếu anh làm đúng điều
Thì em sẽ đun sôi ái tình sốt dẻo cho anh
Để anh được ấm áp đêm nay.*

“Hồi tụi mình còn trẻ, tụi mình đã nhảy theo điệu hát này! Anh còn nhớ không anh Arthur?” Bà Weasley nói, vừa quẹt nước mắt lên đồ len bà đan.

“Hử?” Ông Weasley nói, vừa gục gặc cái đầu buồn ngủ trên trái kim quất mà ông đang gọt. “Ờ phải... âm điệu tuyệt vời...”

Ông cố gắng ngồi thẳng lên một chút và ngoái nhìn sang Harry đang ngồi cạnh.

“Xin lỗi con nhé,” ông nói, hất đầu về phía cái ra-di-ô trong khi Celestina đột ngột chuyển sang hợp xướng.

“Sắp hết rồi.”

“Không sao đâu bác,” Harry nói, nhe răng cười. “Dạo này ở Bộ bận lắm hả bác?”

“Bận lắm,” ông Weasley nói. “Thật ra cũng không sao nếu bọn bác đạt được điều gì đó, nhưng trong số ba vụ bắt bớ mà bọn bác thực hiện trong hai tháng vừa qua, bác nghĩ chỉ có một là Tử Thần Thực Tử thực sự mà thôi... Mà đừng nhắc lại chuyện đó, Harry à,” ông vội nói thêm, bỗng nhiên tỏ ra tỉnh ngủ hơn.

“Họ còn giam giữ anh Stan Shunpike không ạ?” Harry hỏi.

“Bác nghĩ là còn,” ông Weasley nói. “Bác biết cụ Dumbledore đã thử trực tiếp thỉnh cầu ông Scrimgeour về vụ Stan... nghĩa là, bất cứ ai thăm vấn anh ta cũng đồng ý là anh ta chẳng Tử Thần Thực Tử hơn trái kim quất này chút nào... nhưng cấp lãnh đạo cao nhất muốn làm ra vẻ họ đang có tiến bộ, và ba vụ bắt giữ nghe đỡ hơn ba vụ bắt nhầm rồi thả ra... nhưng một lần nữa, đây

toàn là chuyện tối mật...”

“Con sẽ không nói gì đâu,” Harry nói. Nó ngập ngừng một lát, tự hỏi cách nào tốt nhất để khơi mào cái điều nó muốn nói; và trong khi nó còn đang dằn ý trong đầu, thì Celestina Warbeck đã lại bắt đầu một bài ca tâm tình có tựa là *“Chàng ếm bùa lấy mất trái tim thiếp.”*

“Bác Weasley à, bác biết cái chuyện mà con nói với bác ở nhà ga hồi tụi con đi lên trường không?”

“Bác kiểm tra rồi, Harry à,” ông Weasley nói ngay - “Bác đã đi đến nơi và lục soát nhà của gia đình Malfoy. Ở đó chẳng có gì bất hợp pháp cả, dù là miếng vụn hay còn nguyên.”

“Dạ, con biết, con có đọc trên tờ *Tiên Tri* là bác đã kiểm tra, nhưng đây là một chuyện khác... ờ, một chuyện...”

Và nó nói với ông Weasley mọi điều mà nó nghe lỏm được giữa Malfoy và thầy Snape. Trong lúc nói, nó thấy đầu thầy Lupin hơi quay về phía nó, lắng nghe từng lời một. Khi nó kể xong, mọi người đều im lặng, ngoại trừ tiếng hát của Celestina.

Ôi trái tim khốn khổ của thiếp đâu mất rồi?

Nó đã bỏ thiếp đi chỉ vì bị bỏ bùa...

“Harry à, con có nghĩ là thầy Snape chỉ giả bộ không?” Ông Weasley nói.

“Giả bộ đề nghị giúp đỡ, để mà thầy có thể khám phá âm mưu của Malfoy ấy à?” Harry nói nhanh. “Dạ, con biết thế nào bác cũng nói vậy. Nhưng làm sao mình biết được chuyện đó?”

“Chúng ta không việc gì phải biết cả,” thầy Lupin bất ngờ lên tiếng. Lúc này thầy đã xoay lưng lại lò sưởi và đối diện Harry ngang qua ông Weasley. “Đó là việc của cụ Dumbledore. Cụ Dumbledore tin tưởng anh Severus, và

nhiều đó là đủ cho tất cả chúng ta rồi.”

“Nhưng,” Harry nói, “chỉ nói thí dụ thôi - nói thí dụ thầy Dumbledore tin nhầm thầy Snape...”

“Người ta nói vậy nhiều lần rồi. Vấn đề cơ bản là tin hay không tin sự phán đoán của cụ Dumbledore. Tôi tin; vì vậy, tôi cũng tin anh Severus.”

“Nhưng thầy Dumbledore có thể nhầm lẫn,” Harry cãi lại. “Chính thầy cũng nói vậy mà. Và thầy, thưa thầy,” nó nhìn thẳng vào mắt thầy Lupin, “thầy có thành thực mến thầy Snape không?”

“Thầy không mến cũng không ghét thầy Severus,” thầy Lupin nói. “Không, Harry à, thầy đang nói thật,” thầy Lupin nói thêm vì Harry biểu lộ một vẻ mặt ngờ vực, “có lẽ thầy và thầy ấy không bao giờ là bạn chí cốt; sau tất cả những gì đã xảy ra giữa ba James của con cùng chú Sirius và thầy Severus, có quá nhiều cay đắng rồi. Nhưng thầy không quên là trong suốt cái năm thầy dạy ở trường Hogwarts, hàng tháng thầy Severus đã pha chế Thuốc Bả Sói cho thầy, pha chế hoàn hảo, để thầy không bị đau đớn như thầy thường phải chịu đựng mỗi khi trăng tròn.”

“Nhưng thầy Snape cũng đã ‘tình cờ’ để lộ ra chuyện thầy là người sói, khiến thầy phải ra khỏi trường!” Harry tức giận nói.

Thầy Lupin nhún vai, “Đằng nào thì chuyện đó cũng lộ ra. Cả hai chúng ta đều biết thầy ấy muốn dạy môn mà thầy dạy, và thầy ấy đã có thể gây ra điều tệ hại hơn nhiều bằng cách bào chế thuốc dỏm cho thầy. Nhưng thầy ấy đã giúp thầy khỏe mạnh. Thầy phải biết ơn.”

“Có lẽ thầy ấy không dám chế thuốc dỏm trước mặt thầy Dumbledore!” Harry nói.

“Harry à, con cứ khẳng khẳng một mực căm ghét thầy ấy,” thầy Lupin nói với nụ cười yếu ớt. “Và thầy thông cảm; con là con ruột của ba James và là con đỡ đầu của chú Sirius, con đã thừa hưởng mọi thành kiến. Tất nhiên là

con cứ kể cho cụ Dumbledore nghe những gì con đã kể cho bác Arthur và thầy, nhưng đừng trông mong cụ đồng quan điểm với con; và cũng đừng trông mong cụ ngạc nhiên về những điều con nói với cụ. Rất có thể chính cụ Dumbledore đã ra lệnh cho thầy Severus chất vấn Draco.”

... và giờ đây chàng xé nó tan nát

Thiếp sẽ tri ơn chàng trả lại thiếp trái tim...

Celestina kết thúc bài ca bằng một nốt nhạc cao vút và ngân nga rất lâu cùng tiếng vỗ tay ầm ĩ vang ra từ cái ra-đi-ô, được bà Weasley nhiệt liệt phụ họa theo.

“Hết rồi hả?” Fleur hỏi to. “Phước đức, hát gì khùng khiếp...”

“Vậy là chúng ta đội nón Giáng sinh được rồi hả?” Ông Weasley đứng phắt dậy, la lớn. “Có ai muốn làm một ly rượu trứng không?”

“Dạo gần đây thầy làm gì?” Harry hỏi thầy Lupin, trong khi ông Weasley hấp tấp đi pha rượu trứng, và mọi người đuổi ra thư giãn và xúm nhau chuyện trò.

“Ôi, thầy hoạt động bí mật,” thầy Lupin nói. “Gần như đúng nghĩa đen. Chính vì vậy mà thầy không thể viết thư cho con được, Harry à; gửi thư cho con chẳng khác nào tiết lộ bí mật.”

“Nghĩa là sao ạ?”

“Thầy đang sống lẫn với những đồng loại, đồng đảng của thầy,” thầy Lupin nói. Rồi thầy nói thêm, khi thấy Harry tỏ vẻ chẳng hiểu gì cả, “những người sói ấy mà. Gần như tất cả những người này đều về phe Voldemort. Cụ Dumbledore muốn có người do thám và thầy đây... có sẵn điều kiện.”

Giọng thầy nghe hơi cay đắng, và có lẽ thầy cũng nhận thấy vậy, nên thầy nở một nụ cười ấm áp hơn rồi nói tiếp, “Thầy không phàn nàn gì cả; đó là

một công việc cần thiết, và còn ai khác có thể làm việc đó tốt hơn thầy? Tuy nhiên, cũng khó giành được lòng tin của họ. Thầy còn mang những dấu hiệu không thể nhầm lẫn được của việc đã cố gắng sống chung với đám pháp sư, con thấy đó, trong khi người sói thì xa lánh xã hội thông thường và sống bên lề, trộm cắp - đôi khi lại còn giết người... để ăn.”

“Làm sao mà họ lại thích Voldemort nhỉ?”

“Họ nghĩ rằng họ sẽ có đời sống khá hơn dưới sự cai trị của hắc, ” thầy Lupin nói. “Và thật khó mà tranh cãi khi có Greyback ở đó...”

“Greyback là ai?”

“Con chưa nghe nói về hắc à?” Hai bàn tay thầy Lupin nắm lại run run đặt trên đùi. “Fenrir Greyback có lẽ là người sói man rợ nhất còn sống ở thời nay. Hắc coi sứ mạng đời hắc là cắn và truyền nọc người sói cho càng nhiều người càng tốt; hắc muốn tạo ra đủ người sói để chiến thắng giới pháp sư. Voldemort đã dùng miếng mồi đó để nhử Greyback phục vụ cho mình. Greyback đặc biệt khoái con nít... Hắc nói, cắn chúng khi còn trẻ và nuôi dưỡng chúng xa hắc mẹ cha chúng, dạy cho chúng lớn lên căm ghét giới phù thủy thông thường. Voldemort đã đe dọa sẽ thả hắc ra cắn con cái người ta; lời đe dọa đó thường mang lại hiệu quả.”

Thầy Lupin ngừng một chút rồi nói, “Chính Greyback đã cắn thầy.”

“Cái gì?” Harry sững sốt nói. “Khi... có phải thầy muốn nói là khi thầy còn nhỏ?”

“Ừ. Ba của thầy đã làm hắc bực mình. Trong một thời gian rất lâu thầy không biết lai lịch của người sói đã tấn công thầy; thầy thậm chí còn thương hại hắc, vì nghĩ là hắc đâu có tự chủ được, tại lúc đó thầy đã biết khi bị biến hình thì mình cảm thấy thế nào rồi. Nhưng Greyback thì không như vậy. Khi trăng tròn, hắc chọn cho mình một vị trí gần nạn nhân, bảo đảm đủ gần để tấn công được. Hắc sắp đặt sẵn hết. Và hắc là kẻ mà Voldemort đang sử dụng để

thống lãnh cộng đồng người sói. Thầy không thể giả bộ mà nói khoác rằng cách biện luận hợp tình hợp lý của riêng thầy có thể đối chọi rất hiệu quả với việc khẳng khẳng của Greyback, rằng người sói thì phải xứng đáng với dòng dõi, rằng người sói nên trút mối hận thù lên người bình thường.”

“Nhưng thầy là người bình thường mà!” Harry hung dữ nói. “Thầy chỉ bị một... một... vấn đề...”

Thầy Lupin bật cười, “Đôi khi con khiến thầy nhớ lại ba James. Ba con gọi đó là ‘một vấn đề lông lá nho nhỏ cho có bầu có bạn’. Nhiều người lại có cảm tưởng là thầy có một thói quen cư xử tồi tệ.”

Thầy Lupin nhận một ly rượu trứng từ tay ông Weasley và nói cảm ơn, có vẻ vui lên một chút, trong khi đó Harry lại cảm thấy một cơn phẫn khích dậy lên: việc thầy Lupin vừa rồi nhắc đến ba nó khiến nó nhớ ra một chuyện mà nó đã trông ngóng gặp thầy Lupin để hỏi.

“Thầy có bao giờ nghe nói đến người nào được gọi là Hoàng tử Lai không?”

“Cái gì Lai?”

“Hoàng tử,” Harry nói, chăm chú nhìn thầy Lupin xem có dấu hiệu nào là thầy biết không.

“Không có Hoàng tử Pháp thuật,” thầy Lupin nói, bây giờ đã mỉm cười. “Có phải đây là danh hiệu mà con tính khoác cho mình không? Thầy thì cho rằng làm ‘Kẻ được chọn’ cũng đủ rồi.”

“Danh hiệu đó chẳng liên quan gì đến con hết!” Harry giận dữ nói. “Hoàng tử Lai là ai đó đã từng học ở trường Hogwarts, con có được cuốn sách Độc Dược của y. Y viết thần chú khắp cuốn sách, những thần chú mà y phát minh ra. Một trong những thần chú đó là *Khinh thân*...”

“À, thần chú đó rất ư thịnh hành vào thời thầy học ở trường Hogwarts,” thầy Lupin trầm ngâm nói. “Hồi thầy học năm thứ năm, mất vài tháng không

ai di chuyển gì được vì cứ bị lôi bằng mắt cá chân treo chống ngược trên không trung.”

“Ba con từng làm vậy,” Harry nói. “Con thấy ba con trong cái Tường Ký, ba con dùng thần chú đó ếm thầy Snape.”

Harry cố gắng nói giọng bình thường, như thể đây chỉ là một nhận xét bỏ đi, chẳng có gì quan trọng, nhưng nó không chắc là nó đã đạt được đúng hiệu quả; nụ cười của thầy Lupin hơi cảm thông quá đáng.

“Ừ,” thầy Lupin nói, “nhưng ba con không phải là người duy nhất. Như thầy vừa nói, thần chú đó rất thịnh hành... Con cũng biết kiểu những thần chú này thịnh hành rồi qua đi như thế nào rồi đó...”

“Nhưng nghe có vẻ như thần chú đó được phát minh vào thời thầy học ở trường,” Harry vẫn ngoan cố.

“Không nhất thiết vậy,” thầy Lupin nói. “Thần chú trù ếm cũng có một và cũng đều-một như mọi thứ khác.”

Thầy nhìn vào mặt Harry rồi khẽ nói, “Ba James con là pháp sư thuần huyết, Harry à, và thầy cam đoan với con, ba con không hề bảo bạn bè gọi mình là ‘Hoàng tử’.”

Khỏi cần giả đồ nữa, Harry nói, “Và cũng không phải chú Sirius chứ? Hay là thầy?”

“Chắc chắn không.”

“À,” Harry nhìn đắm đắm vào lò sưởi. “Con cứ tưởng... chà, y giúp con nhiều lắm trong những buổi học Độc Dược, vị Hoàng tử ấy.”

“Sách cũ cỡ nào hả, Harry?”

“Con không biết, con chưa hề kiểm tra.”

“Có thể chi tiết đó sẽ giúp con vài gợi ý về thời điểm mà Hoàng tử học ở trường Hogwarts,” thầy Lupin nói.

Ngay sau câu nói này, Fleur quyết định nhái Celestina hát bài “Một Vạc

Đầy Tình Ái Sốt Dẻo”, và mọi người coi đó như tín hiệu “giờ lên giường đã điểm” sau khi liếc thấy vẻ mặt của bà Weasley. Harry và Ron trèo hết cầu thang lên phòng ngủ của Ron tuốt trên gác xép, ở đó một cái giường đã chiến đã được dọn sẵn chờ Harry.

Ron lăn ra ngủ ngay tức thì, nhưng Harry moi móc cái rương của nó lôi ra cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* trước khi lên giường. Nằm trên giường, nó lật mấy trang sách, tìm kiếm, đến khi cuối cùng nó tìm ra, ở ngay trang bìa của cuốn sách, ngày cuốn sách được in. Gần năm mươi năm. Cả ba nó lẫn bạn bè của ông đều không có mặt ở trường cách đây năm mươi năm. Cảm thấy thất vọng, Harry quăng cuốn sách trở vô rương, tắt đèn, và lật sắp người lại, nghĩ đến những người sói và thầy Snape, Stan Shunpike với Hoàng tử Lai, và cuối cùng chìm vào một giấc ngủ khó chịu đầy những cái bóng rón rén trườn đi và tiếng khóc trẻ con bị cản...

“Chắc cô này giỡn chơi...”

Harry giật mình thức giấc thấy một chiếc vớ phồng to nằm ngang chân giường. Nó đeo kính lên nhìn quanh; khung cửa sổ tí hon hoàn toàn mờ mịt vì tuyết, và ngay trước mặt nó, Ron đang ngồi thẳng lưng trên giường xem xét một cái gì đó giống như một sợi dây chuyền vàng mập ú.

“Cái gì vậy?” Harry hỏi.

“Quà của Lavender,” Ron nói, nghe ngao ngán chán chường “Bộ cô nàng thiệt tình tưởng mình muốn đeo hả...”

Harry nhìn cái vật đó kỹ hơn rồi phá ra cười ha hả. Phần dưới sợi dây chuyền là những mẫu tự kết thành mấy chữ vàng to tổ bố:

“*Cục cưng của em.*”

“Hay,” nó nói. “Ác liệt. Bỏ nhất định phải đeo nó trước mặt anh Fred và anh George.”

“Nếu bỏ nói với hai anh ấy,” Ron nói, vừa nhét sợi dây chuyền xuống

dưới gối cho khuất mắt, “mình... mình... mình sẽ...”

“... sẽ cà lăm hả?” Harry nói, nhe răng cười. “Thôi đi, đời nào mình làm vậy!”

“Nhưng làm sao mà cô ta lại nghĩ ra được một thứ như cái đó chứ?” Ron cần không khí, coi bộ nó hơi bị sốc.

“Thì, nhớ lại coi,” Harry nói, “có lần nào bồ lỡ lời nói là bồ thích đi đến nơi công cộng với mấy chữ “*Cục cưng của em*” đeo quanh cổ không?”

“Ồ... tụi này đâu có nói gì nhiều với nhau đâu!” Ron nói. “Chủ yếu là...”

“... hôn hít.” Harry nói.

“Thì, ừ,” Ron nói. Nó ngập ngừng một chút, rồi nói, “Hermione có bồ thiệt với McLaggen không?”

“Ai mà biết,” Harry nói. “Hai người đó cùng đi dự tiệc ở chỗ thầy Slughorn, nhưng mình không nghĩ chuyện đó sẽ tới đâu.”

Ron có vẻ hơi phấn khởi lên khi mò sâu vô trong chiếc vớ quà của nó.

Quà Giáng sinh cho Harry gồm có một cái áo len có chữ Snitch Vàng ở mặt trước, do bà Weasley đan tay, một cái hộp to đựng những sản phẩm của tiệm *Phù Thủ Wĩ Wái Của Weasley* do hai anh em sinh đôi tặng, và một cái gói có mùi mốc, hơi ẩm ướt, có kèm theo một cái nhãn ghi: “Kreacher gửi Cậu Chủ”.

Harry trợn mắt ngó cái gói đó.

“Bồ có nghĩ là sẽ an toàn nếu mở cái gói đó ra không?” Nó hỏi.

“Chắc không thể là cái gì nguy hiểm được, tất cả thư từ của chúng ta đều được Bộ khám xét rồi mà,” Ron trả lời, mặc dù nó nhìn chùng cái gói đó một cách nghi ngờ.

“Mình đã không nghĩ đến việc tặng cho Kreacher cái gì cả. Người ta có thường tặng cho gia tinh của họ quà Giáng sinh không nhỉ?” Harry hỏi, vừa thận trọng chọc chọc gói quà.

“Hermione thì có đấy,” Ron nói. “Nhưng hãy chờ xem đó là cái gì trước khi bồ bày tỏ lòng áy náy.”

Chỉ giây lát sau, Harry hét lên một tiếng kinh thiên động địa và nhảy ra khỏi cái giường dã chiến của nó; cái gói đó chứa một đồng bạc những giò và giò.

“Hay,” Ron nói, rống lên cười. “Cực kỳ sâu sắc.”

“Mình thà nhận được đồng giò này hơn là sợi dây chuyền kia,” Harry nói, khiến Ron cụt hứng tức thì.

Khi tất cả mọi người ngồi xuống bên bàn ăn bữa trưa Giáng sinh, ai ai cũng mặc áo len mới, ngoại trừ Fleur (có vẻ như bà Weasley đã không muốn uống công đan cho cô một cái) và chính bà Weasley, bà cũng biểu diễn một cái nón phù thủy mới toanh màu xanh thẫm lấp lánh những hạt gì như kim cương nhái những ngôi sao nhỏ xíu, và một sợi dây chuyền vàng lộng lẫy.

“Fred và George tặng cho má nè! Đẹp không?”

“Ồi, tụi con ngày càng biết ơn má nhiều hơn, má à, bây giờ tụi con phải tự giặt vớ của mình,” George nói, vừa xua tay thoải mái. “Ăn củ cải không, chú Remus?”

“Harry à, trong tóc anh có một con giò,” Ginny vui vẻ nói, chồm ngang qua cái bàn ăn để gỡ con giò ra; Harry cảm thấy mấy cục thịt ngổng vọt lên tới gần cổ nó mà không dính dáng gì tới con giò.

“Thấy ghê gớm,” Fleur nói, khẽ rùng mình một cách hết sức điệu dàng.

“Ừ, ghê thiệt há?” Ron nói. “Dùng nước sốt không, chị Fleur?”

Trong lúc hăng hái phục vụ Fleur, Ron hất bay cái chén nước sốt; Bill bèn vẩy cây đũa phép và đám nước sốt đang bị văng giữa không trung ngoan ngoãn quay trở lại cái chén.

“Em vụn về y như cô Tonks ấy,” Fleur nói với Ron, sau khi đã hôn Bill để cảm ơn. “Cô ta luôn luôn hất văng...”

“Tôi đã mời cô Tonks *quý mến* đến chơi ngày hôm nay,” bà Weasley nói, đặt đĩa cà rốt xuống bàn với một sức mạnh không cần thiết và trừng mắt nhìn Fleur. “Nhưng cô ấy không đến được. Dạo gần đây anh có nói chuyện với cô ấy không anh Remus?”

“Không, gần đây tôi không tiếp xúc nhiều với ai cả,” thầy Lupin nói. “Nhưng cô Tonks có gia đình của cô ấy để về ăn Giáng sinh chứ?”

“Chà,” bà Weasley nói. “Có lẽ có. Thực ra thì tôi có cảm tưởng là cô ấy tính ăn Giáng sinh một mình.”

Bà nhìn thầy Lupin bực mình, như thể lỗi tại thầy mà bà có cô Fleur làm dâu thay vì cô Tonks, nhưng Harry, khi liếc nhìn cảnh Fleur dùng nĩa của mình đút Bill ăn những miếng thịt gà tây, thì tin rằng bà Weasley đang chiến đấu trên một mặt trận đã thua dài. Tuy nhiên nó nhớ ra một câu hỏi liên quan đến cô Tonks, mà còn ai để hỏi tốt hơn thầy Lupin, người am hiểu mọi thứ về Thần Hộ Mệnh?

“Thần Hộ Mệnh của cô Tonks đã thay đổi hình thức,” nó nói với thầy. “Ấy là thầy Snape nói vậy. Con không biết là chuyện đó xảy ra được. Tại sao Thần Hộ Mệnh của mình lại thay đổi?”

Thầy Lupin nhẩn nha nhai miếng gà tây rồi nuốt luôn trước khi chậm rãi trả lời: “Đôi khi... một cơn khủng hoảng lớn... một chấn động tình cảm...”

“Trông nó to và có bốn chân,” Harry nói, một ý nghĩ đột ngột nảy ra và nó hạ thấp giọng. “A... không lẽ nó là...?”

“Anh Arthur!” Bà Weasley bỗng nhiên kêu lên. Bà rời cái ghế đứng lên; bàn tay bà áp chặt lên trái tim, và bà chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ nhà bếp. “Anh Arthur... Percy kìa!”

“Cái gì?”

Ông Weasley ngoái lại nhìn. Mọi người cùng nhanh chóng nhìn ra cửa sổ; Ginny đứng dậy để nhìn cho rõ hơn. Kìa, quả nhiên là Percy Weasley đang

sải bước băng qua mảnh sân đầy tuyết, đôi kính gọng sừng của anh ta sáng lấp lánh trong ánh nắng. Tuy nhiên, anh ta không đi một mình.

“Anh Arthur, nó... nó đi với ông Bộ trưởng!”

Và quả nhiên, người đàn ông mà Harry đã nhìn thấy trên tờ *Nhật Báo Tiên Tri* đang đi theo dấu chân của Percy, hơi cà thọt, mái tóc dày xám của ông ta và tấm áo khoác màu đen lấm tấm bông tuyết. Trước khi những người có mặt trong nhà bếp lúc ấy thốt ra được lời nào, trước khi ông và bà Weasley có thể làm gì khác hơn là nhìn nhau sửng sốt, thì cánh cửa sau đã mở ra và Percy đứng ngay đó.

Một khoảnh khắc im lặng đau đớn. Rồi Percy nói hơi sượng, “Chúc má Giáng sinh vui vẻ.”

“Ôi, Percy!” Bà Weasley kêu lên, và lao vào vòng tay của con trai.

Ông Rufus Scrimgeour dừng chân trên ngưỡng cửa, nghiêng mình tựa trên cây gậy và mỉm cười ngắm nhìn cái cảnh cảm động ấy.

“Hẳn bà sẽ tha thứ cho cuộc viếng thăm đường đột này,” ông Scrimgeour nói, khi bà Weasley quay lại nhìn ông, vừa lau nước mắt vừa tươi cười. “Percy và tôi đang ở quanh vùng đây... bà biết đấy, công tác mà... và anh chàng đã không thể không ghé về nhà để thăm hết mọi người trong gia đình.”

Nhưng Percy chẳng tỏ vẻ gì muốn chào hỏi hết mọi người còn lại trong gia đình. Anh ta đứng thẳng đơ như que cời lửa, có vẻ ngượng nghịu, và trơ mắt ngó đâu đó phía trên đầu mọi người. Ông Weasley, Fred, và George cùng quan sát anh ta với vẻ mặt chai lạnh như đá.

“Xin mời vào, ông Bộ trưởng, xin mời ngồi!” Bà Weasley luýnh quýnh, vừa sửa cái nón cho ngay lại. “Mời ông dùng chút *gà tây*, hay chút *bánh nướng*... ý tôi là...”

“Khỏi, khỏi mà, bà Molly yêu quý,” ông Scrimgeour nói. Harry đoán ông ta đã hỏi Percy tên riêng của bà Weasley trước khi họ bước vào nhà. “Tôi

không muốn đường đột chút nào, không hề định đến đây nếu Percy không tha thiết muốn thăm gia đình đến thế...”

“Ôi, Percy con!” Bà Weasley nói trong nước mắt, nhón gót lên để hôn con trai.

“... Chúng tôi chỉ ghé qua chừng năm phút, vậy tôi xin phép đi dạo một vòng quanh sân trong lúc cả nhà thăm hỏi Percy nhé. Không, không, tôi cam đoan với bà là tôi không muốn xen vô chuyện gia đình! Nào, có ai vui lòng đưa tôi đi xem khu vườn xinh xắn của bà không... A, chàng trai kia đã ăn xong, sao cậu không đi dạo cùng tôi nào?”

Không khí quanh bàn ăn thay đổi thấy rõ. Mọi người hết nhìn ông Scrimgeour lại nhìn đến Harry. Có vẻ như ai cũng thấy sự giả vờ của ông Scrimgeour không biết tên Harry là không thể tin được, và không ai cho rằng chuyện Harry được chọn để tháp tùng ông Bộ trưởng dạo quanh vườn là ngẫu nhiên một khi chính Ginny, Fleur, và George cũng đã ăn xong rồi.

“Dạ, được ạ,” Harry thốt lên giữa im lặng.

Nhưng nó không để bị lừa; bất chấp toàn bộ bài diễn văn của ông Scrimgeour rằng họ chỉ ngẫu nhiên đến vùng này, rằng Percy muốn thăm gia đình anh ấy, đây mới hẳn là lý do thực sự khiến họ đến đây: có vậy ông Scrimgeour mới có thể nói chuyện với một mình Harry.

“Không sao đâu,” nó nói khê khi đi ngang thầy Lupin, thầy đã nhồm dậy khỏi cái ghế. “Không sao,” nó nói thêm, khi ông Weasley há miệng toan nói.

“Tuyệt vời!” Ông Scrimgeour nói, đứng lùi lại để Harry bước qua cửa đi trước dẫn đường. “Chúng tôi sẽ chỉ đi một vòng quanh vườn, rồi Percy và tôi sẽ lên đường. Mọi người cứ tiếp tục ăn!”

Harry đi ngang qua sân về phía mảnh vườn um tùm phủ đầy tuyết của gia đình Weasley, ông Scrimgeour đi hơi cà nhắc bên cạnh. Harry biết ông đã từng là Giám đốc Sở Thần Sáng; trông ông gân guốc và đầy theo chiến

trường, rất khác với ông Fudge béo tốt trong cái nón hình trái dừa.

“Đẹp lắm,” ông Scrimgeour nói, khi đứng bên hàng rào khu vườn, nhìn ra bãi cỏ bị tuyết phủ kín và cây cối không thể phân biệt được là cây gì với cây gì. “Đẹp lắm.”

Harry không nói gì. Nó có thể nói là ông Scrimgeour đang quan sát nó.

Một lát sau, ông Scrimgeour nói, “Tôi muốn gặp cậu từ lâu lắm rồi, cậu có biết điều đó không?”

“Không ạ,” Harry thành thật nói!

“Ừ phải, từ lâu lắm rồi. Nhưng cụ Dumbledore đã bao bọc cậu kỹ quá,” ông Scrimgeour nói. “Đương nhiên, dĩ nhiên, tự nhiên thôi, sau tất cả những gì cậu đã trải qua... Đặc biệt là những gì đã xảy ra ở Bộ...”

Ông chờ đợi Harry nói điều gì đó, nhưng Harry không buồn góp lời, cho nên ông nói tiếp, “Tôi vẫn hy vọng có dịp chuyện trò với cậu từ khi tôi nhậm chức, nhưng cụ Dumbledore đã... cũng hết sức dễ thông cảm thôi, như tôi đã nói đấy... cụ đã ngăn chặn điều đó.”

Harry vẫn không nói gì, chỉ chờ đợi.

“Lời đồn đại đã bay khắp thế giới!” Ông Scrimgeour nói. “Chà, dĩ nhiên, cả hai chúng ta đều biết những câu chuyện đó đã bị bóp méo như thế nào... tất cả những xì xầm về một lời tiên tri... về việc cậu là ‘Kẻ được chọn’...”

Harry nghĩ bây giờ ông Scrimgeour và nó đang đi gần tới cái lý do khiến ông ta có mặt ở đây.

“Tôi đoán là cụ Dumbledore đã bàn bạc chuyện này với cậu?”

Harry suy nghĩ kỹ càng, tự hỏi nó có nên nói dối hay không. Nó ngó những dấu chân nho nhỏ của những con quỳ lùn in khắp vườn hoa, và một theo bị cào ra đánh dấu nơi mà Fred đã bắt được cái con quỳ lùn giờ này đang mặc váy xòe trên ngọn cây Giáng sinh. Cuối cùng Harry quyết định nói thật, hay một phần sự thật.

“Dạ, thầy trò cháu có bàn về chuyện đó.”

“Cậu đã, cậu đã...” ông Scrimgeour nói. Qua khóe mắt, Harry có thể thấy ông Scrimgeour đang liếc nhìn nó, cho nên nó giả đồ say mê ngó một con quỷ lùn vừa mới thò đầu ra bên dưới một cây đổ quỳên bị đóng băng. “Vậy cụ Dumbledore đã nói gì với cậu hử Harry?”

“Cháu xin lỗi, nhưng đó là việc riêng giữa thầy trò cháu,” Harry nói. Nó cố giữ giọng nói thoải mái, và giọng ông Scrimgeour cũng vậy, nhẹ nhàng thân thiện khi nói, “Ồ, dĩ nhiên, nếu đó là vấn đề riêng tư bí mật, tôi không muốn cậu tiết lộ... không, không... Và chẳng nào đi nữa, việc cậu có phải là ‘Kẻ được chọn’ hay không có thành vấn đề không nhỉ?”

Harry phải suy đi nghĩ lại điều đó vài giây trước khi đáp: “Thưa ông Bộ trưởng, cháu không thực sự hiểu ông muốn nói gì.”

“Chà, dĩ nhiên, đối với cậu điều đó sẽ cực kỳ có vấn đề,” ông Scrimgeour nói kèm theo một tiếng cười. “Nhưng đối với dư luận cộng đồng Pháp thuật... chẳng qua là nhận thức cả thôi, đúng không? Chính điều người ta tin mới là điều quan trọng.”

Harry không nói gì. Nó nghĩ nó đã thấy, lơ mờ, nơi mà ông Scrimgeour đang nhắm tới, nhưng nó sẽ không giúp ông ta tới nơi đó. Con quỷ lùn phía gốc cây đổ quỳên đang đào trùn dưới rễ cây, và Harry không rời mắt khỏi con quỷ lùn ấy.

“Người ta tin cậu là ‘Kẻ được chọn’, cậu hiểu chứ?” ông Scrimgeour nói. “Họ nghĩ về cậu như một người hùng... Dĩ nhiên là cậu anh hùng rồi, Harry à, cho dù có được chọn hay không! Tính đến nay cậu đã đương đầu với Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra bao nhiêu lần rồi nhỉ? Thôi, chẳng nào đi nữa,” ông dần tới, không cần đợi Harry trả lời, “vấn đề chính là, cậu là biểu tượng hy vọng đối với nhiều người, Harry à. Cái ý nghĩ là có ai đó trên đời có khả năng, ai đó do định mệnh an bài, sẽ tiêu diệt Kẻ-Chớ-Gọi-Tên-Ra-Ấy... thì đó, dĩ nhiên thôi,

nó khiến người ta lên tinh thần. Và tôi không thể không nghĩ rằng, một khi cậu nhận ra điều này, cậu có thể coi đó như... chà... gần như là một bốn phần, sát cánh cùng Bộ, và nâng cao tinh thần mọi người lên.”

Con quỷ lùn vừa xoay sở tóm được một con trùn. Bây giờ nó đang ra sức kéo con trùn, cố gắng lôi con trùn ra khỏi lớp đất đông cứng. Harry im lặng lâu đến nỗi ông Scrimgeour hết nhìn Harry lại nhìn sang con quỷ lùn, nói, “Chúng buồn cười nhỉ, những gã tí hon ấy? Nhưng cậu nói sao, Harry?”

“Cháu không hiểu một cách chính xác điều ông nói,” Harry chậm rãi nói. “Sát cánh với Bộ’... nghĩa là gì ạ?”

“Ôi, thế này, không có gì nhọc nhằn cả, tôi cam đoan với cậu,” ông Scrimgeour nói. “Thí dụ như nếu thỉnh thoảng người ta thấy cậu ra vô Bộ Pháp thuật, thì điều đó có thể tạo được ấn tượng tốt. Và dĩ nhiên, khi lui tới với Bộ, cậu sẽ có vô vàn cơ hội để nói chuyện với ông Gawain Robards, người kế nhiệm tôi làm Giám đốc Sở Thần Sáng. Bà Dolores Umbridge có nói với tôi là cậu đang nung nấu tham vọng trở thành một Thần Sáng. Chà, chuyện đó có thể dàn xếp dễ dàng thôi...”

Harry cảm thấy cơn giận đang sôi sục trong bao tử của nó: thì ra mẹ Dolores Umbridge vẫn còn ở Bộ sao?

“Vây căn bản,” nó nói, như thể nó chỉ muốn làm rõ vài điểm, “Ông muốn tạo ấn tượng là cháu đang làm việc cho Bộ?”

“Việc đó sẽ giúp mọi người lên tinh thần khi nghĩ là cậu đã can dự nhiều hơn, Harry à,” ông Scrimgeour nói, có vẻ nhẹ nhõm là Harry đã hiểu ra nhanh chóng. “Kẻ được chọn, cậu biết đó, tất cả chỉ nhằm tạo cho người ta niềm hy vọng, cho người ta cái cảm tưởng rằng có những điều kỳ thú đang xảy ra...”

“Nhưng nếu cháu cứ chạy ra chạy vô Bộ,” Harry nói, vẫn cố gắng giữ giọng nói thân mật, “thì sẽ có vẻ như cháu tán thành chuyện Bộ đang làm?”

“Ừ,” ông Scrimgeour nói, hơi cau mày, “Ừ, phải, đó là một phần vì sao chúng tôi muốn...”

“Không, cháu không nghĩ là điều đó ăn thua gì đâu,” Harry vui vẻ nói. “Ông hiểu không, cháu không thích một số chuyện mà Bộ đang làm. Thí dụ như nhốt anh Stan Shunpike.”

Ông Scrimgeour không mở miệng trong chốc lát nhưng vẻ mặt của ông ngay lập tức đánh lại. “Tôi không hy vọng gì cậu hiểu được.” Ông nói, và không ngăn nổi sự bức dọc lộ ra trong giọng nói như Harry đã làm được. “Hiện nay tình hình đang nguy hiểm, và cần thi hành những biện pháp nhất định. Cậu mới mười sáu tuổi...”

“Thầy Dumbledore già hơn một nửa mười sáu tuổi rất nhiều, vậy mà thầy cũng không nghĩ anh Stan đáng bị tống vô ngục Azkaban,” Harry nói. “Ông đang biến anh Stan thành vật hy sinh, cũng giống như ông muốn biến cháu thành vật cầu phúc.”

Cả hai người nhìn thẳng nhau, chiếu tướng nhau thật kỹ và thật lâu. Cuối cùng ông Scrimgeour nói, chẳng còn chút giả vờ thân thiện nào nữa, “Tôi hiểu. Cậu muốn... giống như vị anh hùng của trò, cụ Dumbledore ấy... muốn tự tách mình ra khỏi Bộ à?”

“Cháu không muốn bị lợi dụng,” Harry nói.

“Một số người sẽ nói bốn phận của cậu là để cho Bộ sử dụng!”

“Vâng, và một số người khác có thể nói bốn phận của ông là kiểm tra xem người ta có thực sự là Tử Thần Thực Tử hay không trước khi tống họ vô tù,” Harry nói, giờ đây cơn giận của nó đang bốc lên. “Ông đang làm điều mà Barty Crouch đã làm. Bọn người các ông chẳng bao giờ biết hành xử cho đúng đắn sao? Chúng tôi hết gặp phải ông Fudge, cứ giả bộ như mọi thứ đều dễ thương trong khi người ta bị ám sát ngay dưới mũi, lại gặp tới ông, tống người lương thiện vô tù và cố gắng giả bộ như mình có ‘Kẻ được chọn’ đang

làm việc dưới trướng!”

“VẬY cậu không phải là ‘Kẻ được chọn’ sao?” Ông Scrimgeour nói.

“Tôi tưởng ông đã nói là đằng nào thì chuyện đó cũng không thành vấn đề kia mà?” Harry nói, kèm theo tiếng cười chua chát. “Dù sao thì cũng không được chọn cho ông.”

“Nếu là tôi thì tôi sẽ chẳng nói năng như vậy,” ông Scrimgeour nói nhanh. “Thật sống sượng...”

“Không, thật trung thực chứ,” Harry nói. “Điều trung thực duy nhất mà ông nói với tôi. Ông chẳng bận tâm chuyện tôi sống hay chết, nhưng ông lại bận tâm đến chuyện tôi giúp ông phủ dụ mọi người rằng ông đang thắng trong trận chiến chống Voldemort. Thưa ông Bộ trưởng, tôi không quên...”

Nó giờ nằm tay phải lên. Trên mu bàn tay lạnh cóng của nó là những vết sẹo trắng bốt mà mụ Dolores Umbridge đã buộc nó khắc vào chính da thịt mình: *Tôi không được nói dối.*

“Tôi không nhớ ông có từng *xông tới* bảo vệ tôi khi tôi cố gắng nói cho mọi người biết Voldemort đã *trở lại* không. Bộ không hề tỏ ra là cánh hảo của tôi hồi năm ngoái.”

Cả hai lại đứng im lạnh lùng hệt như mặt đất dưới chân. Con quỷ lùn cuối cùng đã tìm được cách rút con trùn của nó ra và giờ đây đang vui vẻ nhâm nhi miếng mồi, trong khi dựa lưng vào mấy cành thấp nhất của bụi cây đỗ quyên.

“CỤ Dumbledore đang âm mưu gì?” Ông Scrimgeour hỏi một cách lỗ mãng. “Khi cụ không có mặt ở trường Hogwarts thì cụ đi đâu?”

“Không biết,” Harry nói.

“Nếu cậu có biết cậu cũng không nói cho tôi biết, đúng không?” Ông Scrimgeour nói.

“Đúng,” Harry nói.

“Tốt, vậy thì, tôi sẽ phải suy xét xem phải chăng tôi chẳng còn cách nào khác nữa.”

“Ông cứ việc,” Harry dừng dừng nói. “Nhưng ông có vẻ khôn hơn ông Fudge, nên tôi nghĩ ông chắc phải học được từ sai lầm của ông ấy. Ông ấy đã cố gắng can thiệp vào trường Hogwarts. Ông có thể nhận thấy ông ấy không còn là Bộ trưởng nữa, nhưng thầy Dmbledore vẫn là hiệu trưởng. Nếu tôi là ông thì tôi sẽ không đụng tới thầy Dumbledore.”

Cả hai im lặng khá lâu.

“Thôi, tôi thấy rõ là cụ ấy đã dạy cậu giỏi đấy,” ông Scrimgeour nói, đôi mắt lạnh lùng và khắc nghiệt sau cặp kính gọng kim loại. “Cậu hoàn toàn là người của cụ Dumbledore, đúng không, Potter?”

“Đúng vậy,” Harry nói. “Mừng là ông đã hiểu ra.”

Và quay lưng lại ông Bộ trưởng Bộ Pháp thuật, nó rào bước trở vô nhà.



MỘT KÝ ỨC BỊ NHIỄU

Sau kỳ nghỉ lễ Giáng Sinh và Năm Mới vài ngày, vào một buổi xế chiều, Harry, Ron, và Ginny đứng thành hàng bên cạnh lò sưởi trong nhà bếp để trở về trường Hogwarts. Bộ đã sắp xếp tuyến vận-hành-một-lần này kết nối với mạng chuyên chở Floo để đưa học sinh về trường nhanh chóng và an toàn. Chỉ có bà Weasley tiễn đưa tụi nó, bởi vì ông Weasley, Fred, George, Bill, và Fleur đều đã đi làm. Bà Weasley sụt sịt khóc ngay khi bắt đầu chia tay. Phải công nhận rằng gần đây hờ ra là bà khóc; từ bữa Percy hùng hùng bỏ ra khỏi nhà vào ngày Giáng Sinh với đôi kính dính tèm lem vụn củ cải nghiền (thành tích mà Fred, George, và Ginny đều giành), bà Weasley cứ sụt sịt miết, khóc rồi nín, nín rồi khóc.

“Đừng khóc nữa, má,” Ginny nói, vỗ nhẹ lên lưng bà Weasley khi bà gục trên vai nó khóc nức nở. “Không sao đâu mà...”

“Ừ, má đừng lo cho tụi con,” Ron vừa nói vừa để cho bà Weasley hôn một cái đầm lệ lên gò má nó, “cũng đừng lo buồn về anh Percy. Dần dần như thế thì cũng chẳng coi là mất mát được, đúng không má?”

Bà Weasley lại khóc lóc thảm thiết hơn nữa khi ôm choàng lấy Harry trong vòng tay mình.

“Con hứa với bác là con sẽ bảo trọng nhé... tránh đâm đầu vô rắc rối...”

“Con luôn làm như bác dặn, bác Weasley à,” Harry nói. “Bác biết con thích cuộc sống yên tĩnh mà.”

Bà gật gù trong nước mắt và đứng lùi lại. “Vậy, tất cả các con ráng ngoan nhé...”

Harry bước vào ngọn lửa màu xanh ngọc và hô to, “Trường Hogwarts!” Trước khi bị hút chìm vào ngọn lửa, nó còn thoáng nhìn thấy lần cuối cảnh nhà bếp gia đình Weasley, và gương mặt đầm nước mắt của bà Weasley. Quay mòng mòng thiệt nhanh, nó thoáng thấy lò mờ phòng khách các gia đình Pháp thuật, nhưng nó chưa kịp nhìn cho rõ thì cảnh trí đã vụt qua mất rồi; sau đó nó xoay chậm lại, cuối cùng thì dừng hẳn lại trong lò sưởi của văn phòng giáo sư McGonagall. Bà chẳng buồn rời mắt khỏi công việc đang làm để ngược nhìn lên khi Harry loay hoay trèo ra khỏi cái vì lò.

“Chào trò, Potter. Cố gắng đừng làm vung vãi quá nhiều tro trên thảm.”

“Dạ, thưa cô.”

Trong khi Harry chỉnh mắt kiếng cho ngay và vuốt tóc tai cho gọn lại, thì Ron hiện ra xoay tít mù. Khi Ginny đến nơi, cả ba đứa nó kéo nhau ra khỏi văn phòng giáo sư McGonagall rồi đi về phía Tháp Gryffindor. Harry liếc vô những cửa sổ dọc hành lang khi tụi nó đi ngang qua; mặt trời đã chìm xuống ngang mặt đất phủ thảm tuyết dày hơn cả lớp tuyết trong vườn trại Hang Sóc. Phía xa xa, nó có thể nhìn thấy bác Hagrid đang cho con Buckbeak ăn phía trước căn chòi của bác.

“*Lòe loẹt!*” Ron nói giọng tự tin khi tụi nó đến trước bức chân dung Bà Béo, trông bà ta tái nhợt hơn mọi khi và giọng nói to của Ron khiến bà nhăn mặt.

“Không,” bà nói.

“Bà nói ‘không’ nghĩa là sao?”

“Đổi mặt khẩu mới rồi,” Bà Béo nói. “Và làm ơn đừng hò hét.”

“Nhưng mà tụi này đi vắng, làm sao mà tụi này biết...?”

“Harry! Ginny!”

Hermione đang hấp tấp đi về phía tụi nó, gương mặt hồng hào, vẫn còn mặc áo choàng, đội nón và đeo găng tay.

“Mình mới trở về trường cách đây hai tiếng đồng hồ, mình vừa mới xuống dưới chòi thăm bác Hagrid và con Buck... ý là con Witherwings, cô bé nói muốn hụt hơi. “Mấy bồ ăn Giáng Sinh vui vẻ không?”

“Vui,” Ron nói ngay. “Khá nhiều sự kiện, ông Rufus Scrim...”

“Mình có cái này cho bồ nè, Harry,” Hermione nói, không thèm ngó tới Ron mà cũng chẳng tỏ dấu hiệu gì là có nghe anh chàng này nói. “Ôi, chờ xiu... mặt khẩu. *Chạy tịnh!*”

“Chính xác,” Bà Béo nói giọng phều phào, rồi quăng mình về phía trước, để lộ ra cái lỗ chân dung.

“Bà bị sao vậy?” Harry hỏi.

“Rõ ràng là đã bê tha chè chén trong dịp Giáng Sinh,” Hermione nói, mắt đảo tròn khi dẫn đường tụi nó đi vào phòng sinh hoạt chung đông như nêm. “Bà với bà bạn Violet uống tì tì hết tất cả rượu trong bức tranh những thầy tu xin dưới hành lang Bùa Chú. À đây...”

Cô bé lục lọi túi áo một lát, rồi rút ra một cuộn giấy da trên đó có nét chữ viết tay của thầy Dumbledore.

“Hay quá,” Harry nói, mở cuộn giấy da ra ngay tức thì để thấy buổi học tiếp theo với thầy Dumbledore được xếp vào buổi tối ngày hôm sau. “Mình có cả đồng điều muốn nói với thầy... và bồ nữa. Tụi mình ngồi xuống đây đi...”

Nhưng đúng lúc đó vang lên một tiếng ré to “Won-Won!” và Lavender Brown chẳng biết từ đâu nhào ra và lao vào vòng tay Ron. Bao nhiêu người

nhìn cảnh đó đều khúc khích cười; Hermione bật cười khan và nói, “Có chỗ ngồi quanh cây cột đằng kia... đi không, Ginny?”

“Không, cảm ơn chị, em đã hứa gặp Dean,” Ginny nói, nhưng Harry không thể không nhận ra giọng nói cô bé không được nhiệt tình lắm. Bỏ lại Ron và Lavender trong tư thế sát cánh nhau như hai tên đấu vật, Harry dẫn Hermione đến một cái bàn trống.

“Giáng Sinh của bồ vui không?”

“Ờ, vui,” cô bé nhún vai. “Chẳng có gì đặc biệt. Ở nhà Won-Won thế nào?”

“Chút xíu nữa mình sẽ kể bồ nghe,” Harry nói. “Nhưng, Hermione này, bồ có thể nào đừng...”

“Không, mình không thể,” cô bé nói thẳng thừng. “Cho nên đừng đòi hỏi mình.”

“Mình nghĩ có lẽ, bồ biết mà, qua lễ Giáng Sinh...”

“Harry à, chính Bà Béo là kẻ đã uống hết một hũ rượu vang ủ năm trăm năm, chứ không phải mình. Sao, bồ muốn nói với mình điều quan trọng gì vậy?”

Trông Hermione quá ư hung hăng, không thể cãi nhau vào lúc này, nên Harry bỏ qua đề tài Ron và kể lại cho cô bé nghe những điều nó đã nghe lóm trong cuộc chuyện trò giữa Malfoy và thầy Snape. Khi nó nói xong, Hermione ngồi im suy nghĩ một lát rồi nói, “Bồ có nghĩ là...?”

“... thầy giả vờ đề nghị giúp để có thể dụ khị Malfoy kể cho thầy nghe về việc nó đang làm, chứ gì?”

“Ừ,” Hermione nói.

“Ba của Ron và thầy Lupin cũng nghĩ vậy,” Harry nói vẻ miễn cưỡng. “Nhưng điều này chứng tỏ chắc chắn là Malfoy đang có một âm mưu gì đó, bồ không thể phủ nhận điều này.”

“Không, mình không phủ nhận,” cô bé chậm rãi trả lời.

“Và nó đang hành động theo lệnh của Voldemort, đúng như mình đã nói!”

“Hừm... có ai trong hai người đó thực sự nhắc đến tên Voldemort không?”

Harry cau mày, cố gắng nhớ lại. “Mình không nhớ chắc... Thầy Snape chắc chắn có nói ‘ông chủ của trò’ và kẻ đó có thể là ai khác chứ?”

“Mình không biết,” Hermione nói, cắn cắn môi. “Có thể là ba nó không?”

Hermione nhìn đắm đắm qua căn phòng mà thậm chí chẳng để ý Lavender đang cù lét Ron, hiển nhiên là cô bé đang chìm đắm trong suy nghĩ.

“Thầy Lupin ra sao?”

“Không khỏe lắm,” Harry nói, và nó kể cho Hermione nghe hết về nhiệm vụ của thầy Lupin giữa những người sói và những khó khăn mà thầy phải đối phó. “Bồ có bao giờ nghe nói tới Fenrir Greyback không?”

“Có, mình có nghe!” Hermione nói, vẻ ngạc nhiên. “Và bồ cũng đã nghe rồi mà Harry!”

“Hồi nào, trong lớp Lịch sử Pháp thuật hả? Bồ quá biết là mình đâu có bao giờ nghe giảng...”

“Không, không, không phải trong lớp Lịch sử Pháp thuật - Malfoy đã đem cái tên đó ra đe dọa ông Borgin!” Hermione nói. “Bồ không nhớ sao, lúc ở Hẻm Knockturn ấy? Nó nói với ông Borgin rằng Greyback là bạn bè lâu đời với gia đình nó và hẳn sẽ kiểm tra công việc sửa chữa của ông Borgin!”

Harry há hốc mồm nhìn cô bé. “Mình quên bég đi! Nhưng điều này chứng tỏ Malfoy là một Tử Thần Thực Tử, chứ làm sao mà nó có thể liên lạc với Greyback và sai bảo được hẳn?”

“Cái đó hơi đáng ngờ,” Hermione nói khẽ. “Trừ phi...”

“Thôi mà, nói đi, Hermione,” Harry nói trong cơn điên tiết, “Bồ không thể tránh né hoài điều này được!”

“Ừ thì... có thể đó chỉ là một lời đe dọa suông thôi.”

“Bồ thiệt là quái, đúng là quái,” Harry lắc đầu nói. “Chúng ta sẽ chờ coi ai đúng... rồi bồ sẽ phải thừa nhận bồ sai lầm, Hermione à, như Bộ ấy. À quên, mình cũng gây với ông Rufus Scrimgeour một trận...”

Và phần còn lại của buổi tối đó trôi qua trong thân tình kiểu cùng cánh hầu khi cả hai cùng hè nhau xỉ vả Bộ Pháp thuật, bởi vì Hermione, giống y chang Ron, cho rằng giờ đây họ thiệt là trơ trên mặt dày mới đi nhờ Harry giúp đỡ, sau tất cả những gì mà Bộ đã khiến Harry phải chịu đựng trong năm học trước.

Học kỳ mới bắt đầu vào sáng hôm sau bằng một bất ngờ thú vị dành cho học sinh năm thứ sáu: một thông báo tổ chẳng đã được đính lên tấm bảng thông tin trong phòng sinh hoạt chung từ hồi khuya.

LỚP ĐỘN THỔ

Học sinh mười bảy tuổi, hay sẽ đủ mười bảy tuổi vào đúng ngày hay trước ngày 31 tháng tám sắp tới, đủ điều kiện ghi danh vào lớp phụ đạo Độn Thổ kéo dài mười hai tuần lễ, do giáo viên Độn Thổ của Bộ

Pháp thuật phụ trách.

Mời ký tên phía dưới đây nếu muốn tham gia.

Học phí: 12 Galleon.

Harry và Ron nhập vô đám đông đang xúm xít chung quanh cái thông báo và lần lượt ghi tên mình xuống dưới. Ron vừa mới rút cây viết lông ngỗng của nó ra để ký tên sau Hermione thì Lavender lên đến sau lưng nó, bịt nhanh hai bàn tay cô nàng lên mắt nó rồi ngân nga nói, “Đoán xem ai nè, Won-Won?”

Harry quay lại thấy Hermione ngạo nghễ bỏ đi ngay lập tức. Nó bám theo gót cô bé ngay vì chẳng muốn ở lại với Ron và Lavender chút xíu nào, nhưng

nó ngạc nhiên thấy Ron cũng bắt kịp hai đứa nó khi cách cái lỗ chân dung không xa lắm, tai Ron đỏ tía và mặt mày nó quạu quọ hết biết. Chẳng nói một lời, Hermione bước nhanh hơn để sánh cùng với Neville.

“Vây là... Độn Thổ.” Ron nói, giọng nó biểu lộ hết sức rõ ràng rằng Harry chớ có dả động tới chuyện vừa mới xảy ra. “Chắc là vui lắm, nhỉ?”

“Mình không biết,” Harry nói. “Có lẽ tự làm thì khá hơn, chứ lúc đi ké thầy Dumbledore mình chẳng thích thú chút nào.”

“Mình quên mất là bồ đã từng độn thổ rồi... Mình phải đợi ngay kỳ kiểm tra đầu tiên mới được,” Ron nói, tỏ vẻ lo lắng. “Hồi đó anh Fred và anh George đợi ngay kỳ đầu.”

“Nhưng mà anh Charlie thì rớt, đúng không?”

“Ừ, nhưng anh Charlie bị con hơn mình nhiều,” Ron dang hai tay ra như thể nó là một con khi đột, “thành ra anh Fred và anh George không cần phải cố gắng nhiều lắm... hoặc là không lộ ra mặt...”

“Chừng nào tụi mình mới thi thiệt?”

“Ngay khi tụi mình mười bảy tuổi. Mình thi vào tháng Ba này.”

“Ừ há, nhưng bồ đâu có thể độn thổ ở đây, trong tòa lâu đài...”

“Cái đó không thành vấn đề. Vấn đề là mọi người sẽ biết nếu mình muốn độn thổ là độn thổ được.”

Ron không phải là người duy nhất háo hức về cái viễn cảnh học Độn Thổ. Suốt ngày hôm đó đâu đâu cũng toàn là bàn tán về những buổi phụ đạo sắp tới; đánh giá rất cao về việc có thể biến mất và tái xuất hiện như ý.

“Thiệt là sướng khi mình có thể chỉ cần...” Seamus búng ngón tay diễn tả sự biến mất, “Thằng anh họ Fergus cứ làm vậy để chọc tức mình, cứ đợi đấy đến khi mình có thể chơi đẹp lại... Nó đừng hòng có được một phút yên lành nhé...”

Say sưa với mơ tưởng về triển vọng hạnh phúc này, Seamus vẫy cây đũa

phép của nó hơi bị nhiệt tình một tí, nên thay vì tạo ra một tia nước trong lành theo đúng mục tiêu bài học Bùa Chú hôm nay, nó lại làm phun ra cả một cái vòi rồng từ trần nhà, xịt thẳng vô mặt giáo sư Flitwick. Giáo sư Flitwick bèn vẩy cây đũa phép của ông để tự hong khô, và bắt Seamus chép phạt câu: *“Tôi là một pháp sư, chứ không phải một con khỉ đầu chó khua loạn xạ một cây gậy.”*

“Harry từng độn thổ rồi,” Ron nói với anh chàng Seamus hơi bị tên tò. “Thầy Dum... ờ... ai đó dắt nó theo. Bờ biết đó, Độn-thổ-ôm ấy mà.”

“Hết sảy!” Seamus thì thào, và cùng với Dean và Neville chụm đầu lại gần hơn một chút để nghe coi cảm giác độn thổ nó ra làm sao. Suốt thời gian còn lại của ngày hôm đó, Harry bị những học sinh năm thứ sáu khác xúm lại yêu cầu miêu tả cảm giác độn thổ. Tất cả tụi kia đều tỏ ra kính sợ chứ không ngán ngại, khi Harry kể cho nghe độn thổ khó chịu như thế nào, và nó vẫn còn tiếp tục trả lời những câu hỏi chi tiết cho đến tám giờ kém mười buổi tối hôm đó. Tối giờ đó nó đành phải nói dối, rằng nó cần trả lại thư viện một cuốn sách, nhờ đó mà chuồn được đúng giờ để đến lớp học riêng với cụ Dumbledore.

Đèn trong văn phòng cụ Dumbledore sáng trưng, chân dung của các vị hiệu trưởng tiền nhiệm đang ngáy êm đềm trong các khung tranh, và cái chậu Tường Ký lại một lần nữa đặt sẵn trên bàn. Hai bàn tay của cụ Dumbledore đặt song song hai bên cái Tường Ký, bàn tay phải vẫn đen thui và cháy khô quắt như đạo gàn đây. Nó dường như không lành lặn lại chút nào và có lẽ hàng trăm lần rồi, Harry tự hỏi, cái gì đã gây nên một vết thương đặc biệt như vậy, nhưng nó chưa bao giờ dám hỏi cụ Dumbledore; cụ từng nói rằng rốt cuộc nó cũng sẽ biết, nhưng mà rồi lần nào cũng có một đề tài khác mà cụ muốn thảo luận.

Trước khi Harry có thể kể điều gì về thầy Snape và Malfoy, cụ Dumbledore đã nói:

“Thầy nghe nói con có gặp ông Bộ trưởng Bộ Pháp thuật trong dịp Giáng Sinh?”

“Dạ, phải,” Harry nói. “Ông ấy không được hài lòng lắm về con.”

“Ừ,” cụ Dumbledore thở dài. “Ông ấy cũng chẳng hài lòng với thầy. Chúng ta phải cố gắng đừng lún vô nổi thống khổ của mình, Harry à, mà vùng lên đấu tranh thôi.”

Harry nhe răng cười.

“Ông ấy muốn con nói với cộng đồng Pháp thuật là Bộ đang làm một công việc tuyệt vời.”

Cụ Dumbledore mỉm cười.

“Con biết đấy, ý tưởng đó nguyên là của ông Fudge. Trong những ngày cuối cùng còn tại vị của ông ấy, ông ấy đã cố gắng bám lấy chức vị một cách tuyệt vọng, ông ấy đã tìm cách gặp mặt con, hy vọng con sẽ ủng hộ ông ấy...”

“Sau tất cả những gì ông Fudge đã làm hồi năm ngoái sao?” Harry tức giận nói. “Sau vụ *mụ Umbridge* ấy sao?”

“Thầy đã nói với ông Cornelius là chẳng có cơ may nào đâu, nhưng khi ông ấy rời khỏi văn phòng Bộ trưởng rồi, ý tưởng đó vẫn chẳng mất đi. Trong cuộc họp kéo dài mấy tiếng đồng hồ với thầy sau khi ông Scrimgeour được bổ nhiệm, ông này cứ đòi thầy dàn xếp cho một cuộc gặp gỡ với con...”

“Vậy ra đó là nguyên nhân khiến thầy với ông ấy cãi nhau!” Harry vượt miệng nói. “Chuyện đó có đăng trên tờ *Nhật Báo Tiên Tri*.”

“Tờ *Tiên Tri* thỉnh thoảng cũng báo cáo sự thật,” cụ Dumbledore nói, “cho dù chỉ là ngẫu nhiên. Phải, đó là nguyên nhân thầy và ông ấy cãi nhau. Chà, xem ra ông Rufus cuối cùng cũng kiếm được cách bắt chẹt con.”

“Từ đầu đến cuối ông ấy cáo buộc con là ‘người của cụ Dumbledore’.”

“Ông ta thô bỉ quá.”

“Con nói với ông ấy con đúng là người của thầy.”

Cụ Dumbledore mở miệng ra định nói nhưng rồi lại ngậm miệng lại. Sau lưng Harry, chim phượng hoàng Fawkes thốt lên tiếng kêu như hát, nhỏ nhẹ, êm dịu. Harry cực kỳ bối rối khi nó bỗng dừng nhận ra đôi mắt xanh sáng của cụ Dumbledore có vẻ ươn ướt, nó bèn quỳnh quáng cúi xuống ngó chăm chăm cái đầu gối của mình. Nhưng khi cụ Dumbledore cất tiếng, giọng cụ vẫn cương nghị.

“Thầy rất cảm động, Harry à.”

“Ông Scrimgeour muốn biết thầy đi đâu khi thầy không có mặt ở trường Hogwarts,” Harry nói, vẫn ngó chăm chăm cái đầu gối nó.

“Ừ, ông ta rất tò mò về chuyện đó,” cụ Dumbledore nói, bây giờ nghe có vẻ hóm hỉnh hơn, và Harry nghĩ chắc là ngó lên được rồi. “Ông ta đã cố gắng cho người theo dõi thầy. Tức cười thật. Ông ta phái Dawlish theo đuôi thầy. Không được tử tế cho lắm. Thầy đã buộc lòng phải ế bùa Dawlish một lần; thầy lấy làm tiếc vô cùng khi phải làm lại điều đó.”

“Vậy là họ vẫn chưa biết thầy đi đâu?” Harry hỏi, hy vọng biết thêm được chút gì đó về đề tài hết sức khêu gợi trí tò mò này, nhưng cụ Dumbledore chỉ mỉm cười qua cặp kính nửa vầng trăng.

“Không, họ không biết, và cũng chưa tới lúc chín mùi để cho con biết. Thôi, thầy đề nghị chúng ta gấp rút lên, trừ phi còn điều gì khác nữa...”

“Thưa thầy, thực ra cũng còn một việc,” Harry nói, “liên quan đến Malfoy và ông Snape.”

“*Giáo sư* Snape, Harry à.”

“Dạ, thưa thầy. Con nghe lỏm họ trong bữa tiệc Giáng Sinh ở chỗ thầy Slughorn... Dạ, thực ra thì con theo dõi họ...”

Cụ Dumbledore lắng nghe Harry kể với một nét mặt bình thản.

Khi Harry kể xong, cụ không nói gì trong một lát, rồi bảo, “Cám ơn con đã kể cho thầy nghe chuyện này, Harry à, nhưng thầy đề nghị con nên gạt

chuyện đó ra khỏi đầu. Thầy không cho là chuyện đó quan trọng lắm đâu.”

“Không quan trọng lắm?” Harry lặp lại, có vẻ không thể tin được. “Thưa thầy, thầy có hiểu...?”

“Có, Harry à, may phước là thầy có một trí lực phi thường, thầy hiểu hết mọi điều con nói với thầy,” cụ Dumbledore nói, khá dứt khoát. “Thầy nghĩ con cũng nên cân nhắc tới một khả năng là thầy hiểu nhiều hơn con hiểu. Một lần nữa, thầy vui mừng là con đã tin tưởng mà giải bày với thầy, nhưng hãy để thầy cam đoan lại với con rằng con đã không nói với thầy bất cứ điều gì khiến thầy băn khoăn.”

Harry ngồi im mà ruột gan sôi sục, tròn mắt nhìn cụ Dumbledore. Chuyện gì đang xảy ra? Phải chăng điều này có nghĩa là quả thực cụ Dumbledore yêu cầu thầy Snape tìm hiểu xem Malfoy đang làm gì, và nếu đúng vậy thì cụ đã được thầy Snape báo cho biết hết mọi điều mà Harry vừa kể cho cụ nghe? Hay là cụ quả thực có lo lắng về những điều vừa nghe nhưng lại giả vờ như không?

“Vâng, thưa thầy,” Harry nói, bằng cái giọng mà nó hy vọng là bình tĩnh lễ phép, “thầy vẫn hoàn toàn tin tưởng...?”

“Thầy đã rất kiên nhẫn trả lời câu hỏi đó rồi,” cụ Dumbledore nói, nhưng giọng cụ nghe ra chẳng còn kiên nhẫn nữa. “Câu trả lời của thầy không hề thay đổi.”

“Ta không nghĩ thế,” một giọng nói cạnh khóe vang lên; cụ Phineas Nigellus hiển nhiên là chỉ giả vờ ngủ mà thôi. Cụ Dumbledore phớt lờ cụ Nigellus.

“Và bây giờ, Harry à, thầy phải nhấn mạnh là chúng ta hãy gấp lên. Thầy còn những điều quan trọng hơn để thảo luận với con tối hôm nay.”

Harry ngồi đó cảm thấy muốn nổi loạn. Nếu nó không chịu đối đầu thì sẽ ra sao, nếu nó cứ khẳng khái tranh cãi vụ cáo buộc Malfoy thì sao nào?

Đường như đọc thấu suy nghĩ của Harry, cụ Dumbledore lắc đầu.

“Này, Harry, chuyện đó xảy ra thường lắm, ngay cả giữa những người bạn tốt nhất. Mỗi người trong chúng ta đều tin rằng điều mình cần phải nói quan trọng hơn bất kỳ điều gì mà người khác có thể góp vào!”

“Thưa thầy, con không nghĩ là những điều thầy cần phải nói là không quan trọng.” Harry nói không nhân nhượng.

“Chà, con hoàn toàn đúng, bởi vì nó không hẳn không quan trọng,” cụ Dumbledore nói nhanh. “Thầy có thêm hai ký ức để cho con xem vào tối hôm nay, cả hai đều vô cùng khó khăn mới có được, và cái thứ hai trong hai cái đó, theo thầy nghĩ, là ký ức quan trọng nhất mà thầy từng thu thập được.”

Harry không nói gì về điều này; nó vẫn còn tức tối về sự tiếp nhận dành cho những tâm tình nó tin cậy giải bày, nhưng nó cũng không thể thấy chung cuộc sẽ được cái gì nếu cứ tiếp tục tranh cãi.

“Vậy là,” cụ Dumbledore nói, giọng ngân nga, “chúng ta gặp nhau tối nay để tiếp tục câu chuyện của Tom Riddle, cậu bé mà chúng ta bỏ lại vào cuối buổi học trước đã định đạp bước qua ngưỡng cửa trường Hogwarts. Con còn nhớ cậu ta háo hức như thế nào khi nghe nói cậu là một pháp sư không, cậu ta đã từ chối sự tháp tùng của thầy trong chuyến đi đến Hẻm Xéo, và phần thầy, thầy cũng đã cảnh cáo cậu bé chớ có tiếp tục ăn cắp khi đến trường.

“Xem nào, Tom Riddle đến trường khi niên học bắt đầu, một cậu bé lạng lẽ trong bộ áo chùng cũ, sắp hàng với những học sinh năm thứ nhất khác để được phân loại. Cậu được xếp vào nhà Slytherin hầu như ngay khi cái nón phân loại vừa chạm vào đầu”, cụ Dumbledore nói tiếp, vừa vẫy bàn tay nắm đen của cụ về phía cái kệ phía trên đầu, nơi đặt cái nón phân loại cổ xưa và im lìm, “Riddle biết được vị sáng lập nổi tiếng của Nhà Slytherin có thể nói chuyện với rắn - biết lúc nào thì thầy không chắc - có thể ngay buổi tối hôm cậu đến trường. Sự hiểu biết này càng kích thích cậu bé và làm tăng ý thức tự

cao của cậu.

“Tuy nhiên, nếu cậu có dọa nạt hay gây ấn tượng với bạn đồng môn trong nhà Slytherin bằng cách phô diễn Xà ngữ trong phòng sinh hoạt chung, thì ban giám hiệu vẫn không biết gì cả. Cậu bé chẳng bày tỏ dấu hiệu kiêu căng lộ liễu hay hung hăng hiếu chiến gì hết. Là một đứa trẻ mồ côi rất đẹp trai và tài giỏi phi thường, cậu bé tự nhiên thu hút được sự chú ý và cảm thông của thầy cô ngay từ lúc mới đặt chân đến trường. Cậu có vẻ lễ phép, lặng lẽ, và khao khát tri thức. Gần như tất cả giáo ban đều có ấn tượng tốt về cậu.”

“Thưa thầy, thầy không nói với những thầy cô khác rằng hẳn như thế nào khi thầy gặp hẳn ở viện mồ côi sao?” Harry hỏi.

“Không, thầy không nói. Mặc dù cậu ta chẳng cho thấy có dấu hiệu ăn năn hối cải nào, nhưng có thể cậu cảm thấy hối tiếc về cách cư xử của mình trước đây và quyết tâm làm lại cuộc đời. Thầy quyết định dành cho cậu ta một cơ hội.”

Cụ Dumbledore ngừng nói và nhìn Harry dò hỏi, nó há miệng ra toan nói. Một lần nữa, đây là khuynh hướng cả tin con người của cụ Dumbledore bất chấp có cả đồng chứng cứ rằng họ không xứng đáng với lòng tin đó! Nhưng Harry nhớ ra một chuyện...

“Nhưng thầy không *thực sự* tin hẳn, đúng không thầy? Hẳn đã nói với con... không, tên Riddle xuất hồn ra từ cuốn nhật ký ấy nói, ‘*thầy Dumbledore dường như không thích tôi nhiều như các thầy cô khác*’.”

“Chúng ta cứ coi như thầy đã cho rằng cậu bé ấy không đáng tin,” cụ Dumbledore nói. “Như thầy đã nói, và thầy đã làm như vậy, thầy quyết tâm để mắt đến cậu bé. Thầy không thể giả bộ là chỉ quan sát lần đầu thôi đã lượm lặt được nhiều điều. Cậu bé rất cảnh giác đối với thầy; thầy chắc là cậu bé cảm thấy cậu đã nói hơi nhiều với thầy trong câu chuyện ly kỳ về lai lịch thật của mình. Cậu bé thận trọng không để lộ thêm nhiều như vậy một lần

nữa, nhưng cậu không thể thu hồi lại những gì cậu đã lỡ lời thốt ra trong cơn phẫn khích, hay những gì bà Cole đã giải bày với thầy. Tuy nhiên, cậu bé có ý thức không bao giờ cố trù ếm thầy như cậu đã trù ếm rất nhiều đồng nghiệp của thầy.

“Khi cậu bé lên lớp cao hơn ở trường, cậu quy tập được một nhóm bạn bè tận tụy; thầy gọi chúng như thế là vì muốn dùng chữ tốt hơn, mặc dù như thầy đã chỉ ra, Riddle chắc chắn không thân thiết với bất cứ đứa nào trong đám bạn đó. Nhóm này có một sức rù quên hắc ám bên trong tòa lâu đài. Chúng là một tập hợp tạp nham; một sự pha trộn giữa những kẻ yếu đuối tìm kiếm sự che chở, những kẻ đầy tham vọng tìm kiếm vinh quang chung, và những kẻ có máu côn đồ hướng về một thủ lĩnh có thể biểu diễn cho chúng xem nhiều hình thức bạo ngược tinh vi hơn. Nói cách khác, chúng là những nguyên mẫu của bọn Tử Thần Thực Tử, và thực ra thì một số trong nhóm đó đã trở thành những Tử Thần Thực Tử đầu tiên sau khi rời khỏi trường Hogwarts.

“Được Riddle kiểm soát chặt chẽ, chúng chẳng bao giờ bị phát hiện là đang làm điều sai quấy, mặc dù bảy năm chúng học ở trường Hogwarts được ghi dấu bằng một số vụ rắc rối đáng tởm mà chúng chẳng bao giờ bị liên đới trách nhiệm một cách thỏa đáng, dĩ nhiên, vụ nghiêm trọng nhất là mở cửa phòng chứa bí mật, đưa tới hậu quả là một nữ sinh thiệt mạng. Như con đã biết, bác Hagrid đã bị kết án oan về tội ác đó.

“Thầy đã không thể tìm được nhiều ký ức về Riddle ở trường Hogwarts,” cụ Dumbledore nói, vừa đặt bàn tay khô quắt của mình lên cái Tường Ký. “Ít ai biết về y thời đó chịu nói về y; họ quá khiếp đảm. Những gì mà thầy biết được thầy chỉ phát hiện ra sau khi y rời khỏi trường Hogwarts, sau nhiều nỗ lực vất vả, sau khi lần theo dấu những người ít ỏi có thể dạn dĩ nói ra, sau khi đã tìm kiếm những hồ sơ cũ và chất vấn những nhân chứng trong giới phù

thủy cũng như giới Muggle.

“Những người thầy có thể thuyết phục mở miệng đã kể cho thầy nghe rằng Riddle bị ám ảnh về dòng dõi của cha mẹ y. Điều này có thể hiểu được, tất nhiên; y đã lớn lên trong một viện mồ côi và đương nhiên ước ao được biết bằng cách nào mà mình bị đưa vào đó. Có vẻ như y đã tìm kiếm vô vọng dấu tích của Tom Riddle cha trong những huy hiệu ghi tên những người có thành tích và được tưởng thưởng nằm trong phòng truyền thống, trong danh sách các Huynh trưởng lưu ở hồ sơ cũ của trường, thậm chí trong cả những cuốn sách Lịch sử Pháp thuật. Cuối cùng y buộc phải thừa nhận là cha của y chưa hề đặt chân đến trường Hogwarts. Thầy tin là chính lúc đó y từ bỏ vĩnh viễn cái tên của mình, tự khoát vào cái lý lịch của Chúa Tể Voldemort, và bắt đầu cuộc điều tra về gia đình của người mẹ mà trước đó y đã miệt thị - người đàn bà mà, con sẽ nhớ ra, y đã nghĩ không thể là một phù thủy, một khi không chống lại được sự yếu đuối nhục nhã rất con người là cái chết.

“Y chỉ có thể lần theo một cái tên duy nhất là ‘Marvolo’, mà những người điều hành viện mồ côi đã cho y biết đó là tên ông ngoại y. Cuối cùng, sau cuộc tìm kiếm vất vả, qua những bộ sách cổ về các gia đình Pháp thuật, y phát hiện ra sự tồn tại của một chi hệ còn sống sót của dòng họ Slytherin. Vào mùa hè năm mười sáu tuổi, y rời viện mồ côi mà đáng ra y phải trở về tá túc hàng năm để đi tìm họ hàng nhà Gaunt. Và bây giờ, Harry à, nếu con đứng...”

Cụ Dumbledore đứng dậy, và Harry nhìn thấy một lần nữa cụ lại cầm một chai thủy tinh nhỏ xíu đựng đầy ký ức óng ánh và xoáy tít.

“Thầy hên lắm mới thu được ký ức này,” cụ nói, trong khi rút cái khối trắng bóng đó vào cái Tủ Kẹp. “Để trải qua xong cái kinh nghiệm đi rồi con sẽ hiểu. Chúng ta bắt đầu nhé?”

Harry bước tới bên cái chậu đá và ngoan ngoãn cúi xuống cho đến khi mặt

nó chùn xuống dưới bề mặt của ký ức; nó cảm nhận được cái cảm giác quen thuộc chìm xuống cỏi hư không rồi đáp xuống một sàn nhà bằng đá đầy bụi bặm trong bóng tối gần như đen đặc.

Nhiều giây sau nó mới nhận ra nơi đó, cũng là lúc cụ Dumbledore đáp xuống bên cạnh nó. Ngôi nhà của gia đình Gaunt giờ đây dơ bẩn không sao tả xiết, dơ bẩn hơn bất cứ nơi nào mà Harry từng thấy. Trần nhà bám dày mạng nhện, sàn nhà phủ dày bụi bẩn; đồ ăn mốc meo và hư thúi nằm trên bàn giữa một đồng nôi niêu cặn bã đóng váng. Ánh sáng duy nhất phát ra từ một ngọn nến tù mù đặt dưới chân một gã đàn ông tóc râu mọc um tùm khiến Harry không thể nhìn thấy đâu là mắt đâu là miệng. Gã ngồi lún trong cái ghế bành bên lò sưởi, và Harry thoáng thắc mắc là gã chết rồi chẳng. Nhưng một tiếng gõ cửa vang lên và gã đàn ông giật mình thức giấc, tay phải giơ lên cây đũa phép, và tay trái cầm một con dao ngắn.

Cánh cửa cọt kẹt mở ra. Đứng trên ngưỡng cửa, cầm một cây đèn kiểu xưa, là một chàng trai mà Harry nhận ra ngay tức thì: cao, xanh xao, tóc đen, và đẹp trai, ấy là chàng thiếu niên Voldemort.

Đôi mắt Voldemort chậm rãi nhìn quanh căn nhà tồi tàn và rồi nhìn tới gã đàn ông ngồi trên ghế bành. Hai người nhìn nhau trong vài giây, rồi gã đàn ông lão đảo đứng dậy, những chai rượu rỗng dưới chân gã kêu lanh canh và lăn lóc ngang qua sàn nhà.

“MÀY!” Gã rống lên. “MÀY!”

Và gã nhào vô Riddle trong trạng thái say xỉn, cây đũa phép và con dao ngắn giơ cao.

“*Dừng lại.*”

Riddle nói bằng Xà ngữ. Gã đàn ông trượt ngã vô cái bàn, làm văng mấy cái nôi mốc meo đóng váng rớt rầm rầm xuống sàn. Gã trừng mắt nhìn Riddle. Cả hai cùng im lặng một hồi lâu trong lúc chiếu tướng lẫn nhau. Rồi

gã đàn ông lên tiếng.

“Mày nói được Xà ngữ hả?”

“Phải, tôi nói được,” Riddle nói. Y tiến vô căn phòng, để cho cánh cửa tự đóng sập lại sau lưng. Harry không thể không cảm thấy một nỗi thán phục pha lẫn tức tối trước sự gan dạ tuyệt đối của Voldemort. Vẻ mặt của y chỉ biểu lộ sự ghê tởm, và có lẽ cả sự thất vọng.

“Marvolo đâu?”. Y hỏi.

“Chết.” Gã kia nói. *“Lão chết nhiều năm rồi thì phải?”*

Riddle cau mày.

“Vậy ông là ai?”

“Tao là Morfin thì phải?”

“Con trai của Marvolo hả?”

“Chính tao, đương nhiên, còn mày...”

Morfin gạt mớ tóc lùm xùm ra khỏi gương mặt dơ hầy của gã để nhìn Riddle rõ hơn, và Harry thấy gã đeo chiếc nhẫn mặt đá đen trên bàn tay phải.

“Tao đã tưởng mày là tay Muggle đó,” Morfin thì thào. *“Mày trông rất giống tay Muggle đó.”*

“Tay Muggle nào?” Riddle đột ngột hỏi.

“Tay Muggle mà em gái tao si mê, tay Muggle sống trong căn nhà lớn cuối con đường,” Morfin nói, và gã thành linh khạc xuống khoảng sàn trống giữa hai người. *“Trông mày giống y chang tay đó. Riddle. Nhưng bây giờ chắc hẳn già đi rồi hả? Hẳn già hơn mày, bây giờ tao nghĩ ra rồi...”*

Morfin có vẻ hơi sửng sốt và lảo đảo một tí, nhưng vẫn bám vô cạnh bàn mà đứng dậy. *“Hiếu rồi, hẳn trở về,”* gã nói thêm một cách ngu độn.

Voldemort chăm chú nhìn Morfin như thể đang đánh giá những khả năng của gã này. Bây giờ y tiến đến gần gã hơn và nói, *“Riddle đã trở về à?”*

“Ờ, hẳn bỏ rơi em gái tao, cho đáng đời con khốn đó, dám cưới đồ bẩn

thiu.” Morfin nói, lại khạc xuống sàn.

“Cướp hết của chúng tao trước khi bỏ trốn, nói cho mày biết. Sợi dây chuyền đâu rồi hả, sợi dây chuyền của dòng họ Slytherin ở đâu hả?”

Voldemort không trả lời. Morfin đang nổi cơn cuồng nộ; gã khua con dao ngắn và hò hét, “Con đó làm nhục chúng ta, cái con thúi tha dân đang đó! Và mày là ai mà đến đây chất vấn tao về tất cả những chuyện đó hả? Hết rồi, phải không... hết rồi...”

Gã nhìn ra chỗ khác, hơi choáng váng, và Voldemort tiến tới trước. Khi y làm vậy, một bóng đen bất thường ập xuống, làm tắt ngọn đèn của Voldemort và ngọn nến của Morfin, làm tắt hết mọi thứ... Những ngón tay của cụ Dumbledore nắm chặt quanh cánh tay Harry và cả hai lại bay vèo về hiện tại. Ánh sáng vàng óng êm dịu trong văn phòng cụ Dumbledore dường như làm chói mắt Harry sau bóng tối đen đặc ấy.

“Thưa thầy, hết rồi sao?” Harry hỏi ngay. “Tại sao bỗng nhiên tối hù, chuyện gì đã xảy ra?”

“Bởi vì Morfin không thể nào nhớ lại bất cứ điều gì từ lúc đó trở đi,” cụ Dumbledore nói, vừa ra dấu cho Harry ngồi trở xuống ghế. “Khi Morfin tỉnh dậy vào sáng hôm sau, gã đang nằm dài trên sàn, chỉ còn một mình. Chiếc nhẫn của Marvolo đã biến mất.

“Trong thời gian đó, trong làng Hangleton Nhỏ, một người hầu gái chạy dọc Phố Chính, gào thét là có ba xác chết trong phòng khách của ngôi nhà lớn: đó là Tom Riddle cha và cha mẹ ông ta.

“Nhà cầm quyền Muggle rất bối rối. Theo như thầy biết, cho đến bây giờ họ vẫn không biết cả gia đình Riddle chết như thế nào, bởi vì phép nguyên *Avada Kedavra* thường không để lại dấu vết tổn thương nào cả... Trừ ngoại lệ duy nhất đang ngồi trước mặt thầy,” cụ Dumbledore nói thêm, kèm theo cái gật đầu về phía vết thẹo của Harry. “Ngược lại, Bộ Pháp thuật biết ngay đó là

một vụ sát nhân do pháp sư gây ra. Họ cũng biết là có một kẻ căm ghét Muggle từng bị kết án đang sống gần nhà Riddle phía bên kia thung lũng, một kẻ căm ghét Muggle đã từng bị ngồi tù một lần vì tội tấn công một trong những người vừa bị giết.

“Thế là Bộ câu lưu Morfin. Họ không cần phải chất vấn gã hay dùng phép Ép Nói Thật hay phép Đọc Tư Tưởng. Gã thú nhận tội sát nhân ngay, cung cấp những chi tiết mà chỉ có kẻ sát nhân mới có thể biết. Gã nói, gã rất tự hào là đã giết bọn Muggle, bao nhiêu năm nay gã đã chờ đợi cơ hội này. Gã nộp cây đũa phép của gã, tang vật này được thẩm định ngay là hung khí dùng để giết gia đình Riddle. Và gã tự để cho mình bị bắt và tống vào ngục Azkaban mà không một chút kháng cự.

“Điều duy nhất khiến gã ú ớ là sự kiện chiếc nhẫn của cha gã đã biến mất. “Lão sẽ giết tôi vì tội để mất chiếc nhẫn,” gã nói đi nói lại với những người bắt gã. “Lão sẽ giết tôi vì tội để mất chiếc nhẫn.” Và về sau dường như gã chỉ lặp lại mỗi điều đó. Gã sống phần đời còn lại trong nhà ngục Azkaban, than vãn mãi việc mất của gia bảo cuối cùng của Marvolo, và gã được chôn cất bên cạnh nhà tù cùng với những linh hồn khốn khổ đã tàn đời trong vòng lao lý.”

“Vậy là Voldemort đã ăn cắp cây đũa phép của Morfin và sử dụng nó?” Harry ngồi thẳng lưng lên, nói.

“Đúng vậy,” cụ Dumbledore nói. “Chúng ta không có ký ức nào ghi nhớ sự kiện này, nhưng thầy nghĩ chúng ta có thể biết khá chắc chắn điều gì đã xảy ra. Voldemort đã điểm huyết cậu ruột hắn, lấy cây đũa phép của gã, và đi tiếp qua bên kia thung lũng đến ‘ngôi nhà lớn cuối con đường’. Ở đó hắn giết người đàn ông Muggle đã bỏ rơi bà mẹ phù thủy của hắn, và để diệt nhân chứng, giết luôn ông bà nội thuộc dân Muggle của hắn, và như thế diệt sạch dòng dõi Riddle không xứng đáng với hắn và trả mối thù của chính hắn đối

với người cha đã không hề muốn hắt chào đời. Sau đó hắt quay về căn nhà tồi tàn của gia đình Gaunt, thực hiện một chút Pháp thuật phức tạp cấy vào đầu óc cậu hắt một trí nhớ giả tạo, đặt cây đuũa phép của Morfin bên cạnh vị chủ nhân đang bất tỉnh, nhét vô túi hắt chiếc nhẫn cổ xưa mà Morfin đeo, rồi ra đi.”

“Và Morfin không bao giờ nhận ra gã đã không hề giết người à?”

“Không bao giờ.” cụ Dumbledore nói. “Như thầy nói đó, gã đã tự thú một cách đầy đủ và khoác lác.”

“Nhưng lúc nào trong đầu gã cũng có một ký ức thật mà!”

“Đúng vậy, phải làm rất nhiều phép Đọc Tư Tưởng lão luyện mới moi ra được ký ức thật của gã,” cụ Dumbledore nói, “và tại sao lại phải đào bới sâu hơn vào đầu óc Morfin một khi gã đã tự thú nhận phạm tội ác đó? Tuy nhiên, thầy đã có thể thực hiện một cuộc viếng thăm Morfin vào những tuần cuối cùng của đời gã, vào thời gian mà thầy cố gắng khám phá càng nhiều càng tốt về quá khứ Voldemort. Thầy đã thu được ký ức này một cách vô cùng khó khăn. Khi đã thấy được nội dung của nó, thầy đã cố gắng dùng nó để xin thả Morfin ra khỏi ngục Azkaban. Nhưng Morfin đã chết trước khi Bộ có được quyết định.”

“Nhưng làm sao mà Bộ lại không nhận ra được chính Voldemort đã đổ vấy tất cả chuyện đó cho Morfin?” Harry tức giận hỏi “Lúc đó hắt chưa tới tuổi trưởng thành, đúng không ạ? Con tưởng Bộ có thể phát hiện được Pháp thuật Vị thành niên chứ!”

“Con hoàn toàn đúng - họ có thể phát hiện Pháp thuật Vị thành niên, nhưng không thể tìm ra thủ phạm: con có nhớ con đã từng bị Bộ khiển trách vì bùa Bay Lượn, mà thực ra thì do...”

“... Dobby làm”, Harry làu bàu; điều bất công này vẫn còn làm nó nhức nhối. “Vậy nếu mình vị thành niên và thực hiện Pháp thuật bên trong nhà của

một pháp sư hay phù thủy trưởng thành thì Bộ sẽ không biết sao?”

“Họ chắc chắn không thể phân biệt được ai thực hiện Pháp thuật đó,” cụ Dumbledore nói, hơi mỉm cười trước vẻ cực kỳ phẫn nộ trên mặt Harry. “Họ dựa vào các bậc cha mẹ pháp sư phù thủy để buộc con cái tuân thủ quy định trong phạm vi nhà mình.”

“Hừ, nhảm nhí,” Harry ngắt lời cụ Dumbledore. “Thử nhìn coi việc gì đã xảy ra ở đây, thử nhìn coi việc gì đã xảy ra cho Morfin!”

“Thầy đồng ý,” cụ Dumbledore nói. “Dù Morfin là người thế nào đi chăng nữa, gã cũng không đáng phải chết như đã chết, không đáng bị trừng phạt về tội sát nhân mà gã không hề phạm. Nhưng đã khuya rồi, mà ta muốn con xem cái ký ức kia trước khi thầy trò mình chia tay...”

Cụ Dumbledore lấy từ túi áo trong ra một chai thủy tinh tí hon khác và Harry làm tỉnh ngay tức thì, vì nhớ rằng cụ Dumbledore đã từng nói đó là ký ức quan trọng nhất mà cụ đã thu thập được. Harry nhận thấy cái khối bên trong chai tỏ ra khó rút vô cái Tưởng Ký, như thể nó hơi bị đặc sệt; ký ức mà cũng bị hư sao?

“Cái này sẽ không dài đâu,” cụ Dumbledore nói, khi cụ rút cuộc cũng trút cạn được chai ký ức. “Chúng ta sẽ quay trở lại căn phòng này trước khi con kịp nhận ra. Vậy ta hãy vào Tưởng Ký một lần nữa...”

Và Harry lại rơi xuyên qua bề mặt ánh bạc, lần này đáp xuống ngay trước mặt một người đàn ông mà nó nhận ra được ngay tức thì.

Đó là thầy Horace Slughorn. Harry đã quen nhìn cái đầu hói của thầy, nên hình ảnh thầy Slughorn với mái tóc dày bóng màu rơm khiến nó bối rối; trông có vẻ như thầy cho lợp một mái tóc trên đầu, mặc dù cũng đã xuất hiện một lỗ hổng to bằng đồng Galleon bóng lưỡng ngay trên đỉnh đầu. Bộ ria mép của thầy không rậm như bộ ria thầy hiện có, màu vàng hoe. Thầy cũng chưa đến nỗi béo phịch như thầy Slughorn mà Harry biết, mặc dù những chiếc

nút vàng trên chiếc áo chên thêu cầu kỳ của thầy cũng hơi bị căng. Hai bàn chân nhỏ của thầy đặt trên cái ghế nệm kê chân bọc nhung, thầy đang ngồi sâu trong cái ghế bành điều chỉnh được một cách thoải mái, một bàn tay thầy cầm một ly rượu nhỏ, tay kia mò tìm trong một hộp kẹo khóm dẻo.

Harry ngoái nhìn quanh khi cụ Dumbledore xuất hiện bên cạnh nó và nó thấy là hai thầy trò nó đang ở trong văn phòng thầy Slughorn. Khoảng nửa tá nam sinh đang ngồi quanh thầy Slughorn, trên những cái ghế nhỏ hơn và cứng hơn cái ghế thầy ngồi, và tất cả nam sinh đều khoảng mười lăm mười sáu tuổi. Harry nhận ra Voldemort ngay tức thì. Hắn có gương mặt đẹp trai và thoải mái nhất trong đám nam sinh. Bàn tay phải của hắn đặt lơ đãng trên chỗ gác tay của cái ghế hắn đang ngồi; Harry thót ruột lại khi nhận ra chiếc nhẫn đen-và-vàng-kim của Marvolo mà Voldemort đang đeo; vậy là lúc này hắn đã giết cha hắn rồi.

“Thưa thầy, có đúng là giáo sư Merrythought sắp về hưu không?” Hắn hỏi.

“Tom ơ, Tom à, nếu thầy biết thầy cũng không thể nói với con được,” thầy Slughorn nói, vừa ngúc ngoắc một ngón tay bọc đường quở trách Riddle, mặc dù hiệu quả đó hơi bị triệt tiêu bằng một cái nháy mắt. “Thầy phải nói, thầy muốn biết con lấy thông tin đó từ đâu ra vậy, hả chàng trai, chàng hiểu biết nhiều hơn một nửa giáo ban đấy.”

Riddle mỉm cười; những nam sinh khác cười to và nhìn hắn đầy thán phục.

“Chắc là nhờ khả năng phi thường của con biết được những điều không nên biết, và cả tài tâm bốt khéo léo những kẻ có máu mặt - nhân tiện, cảm ơn con về món mứt khóm dẻo nhé, con tài lắm, đó là món thầy khoái nhất...”

Trong khi bọn nam sinh khúc khích cười, một điều gì đó rất kỳ quái bỗng xảy ra. Toàn bộ căn phòng bỗng nhiên đầy tràn sương mù trắng xóa, khiến cho Harry không thể thấy gì khác ngoài gương mặt cụ Dumbledore, người

đang đứng bên cạnh nó. Sau đó giọng nói của thầy Slughorn vang lên từ trong sương mù, to tiếng một cách khác thường, *“Trò sẽ sai lầm, chàng trai, nhớ lấy lời ta đấy.”*

Sương mù tan thành lành y như lúc tỏa ra vậy mà không ai nhắc nhở gì tới nó nữa, cũng không ai tỏ vẻ gì như vừa trải qua một chuyện hết sức lạ thường. Quá ngạc nhiên, Harry nhìn quanh khi một cái đồng hồ nhỏ nhỏ bằng vàng đứng trên bàn làm việc của thầy Slughorn điểm mười một tiếng.

“Mèn đét ời, khuya dữ vậy rồi sao?” Thầy Slughorn nói. “Các con nên đi thôi, những chàng trai ạ, nếu không chúng ta sẽ bị rắc rối cho coi. Lestrage, thầy muốn con nộp bài luận vào ngày mai, nếu không thì cấm túc. Con cũng vậy, Avery à.”

Thầy Slughorn nhắc mình lên khỏi cái ghế bành và đem cái ly đã cạn rượu của thầy đến bàn làm việc, trong khi bọn nam sinh lần lượt ra về. Tuy nhiên Voldemort ở lại sau cùng. Harry có thể thấy hắn cà rịch cà tang có chủ ý, vì muốn là người cuối cùng còn lại trong phòng với thầy Slughorn.

“Nhanh lên, Tom,” thầy Slughorn nói, khi quay lại thấy Voldemort vẫn còn ở đó. “Con đâu có muốn bị phạt vì không ở trên giường trong giờ ngủ hả, và con lại là một huynh trưởng...”

“Thưa thầy, con muốn hỏi thầy một điều.”

“Vậy thì hỏi ngay đi, con trai ta, hỏi ngay...”

“Thưa thầy, con thắc mắc thầy có biết gì về... về Trường Sinh Linh Giá?”

Và một lần nữa chuyện đó lại xảy ra: sương mù dày đặc tỏa kín căn phòng đến nỗi Harry không thể nhìn thấy cả thầy Slughorn lẫn Voldemort; chỉ có mỗi cụ Dumbledore bên cạnh nó đang mỉm cười bình thản. Sau đó giọng nói của thầy Slughorn lại vang lên oang oang, y như lần trước.

“Ta không biết gì về Trường Sinh Linh Giá, mà nếu có biết thì ta cũng chẳng nói cho trò biết đâu! Bây giờ ra khỏi nơi đây ngay và đừng để ta nghe

trò nhắc đến chúng một lần nữa đấy!”

“Thôi, có nhiều đó thôi,” cụ Dumbledore điềm nhiên nói bên cạnh Harry.
“Tới lúc đi rồi.”

Và hai chân Harry rời khỏi sàn phòng để rơi trở lại, trong vài giây sau, trên tấm thảm phía trước bàn làm việc của cụ Dumbledore.

“Tất cả chỉ nhiều đó thôi sao?” Harry ngờ ngác nói.

Cụ Dumbledore đã nói rằng đây là ký ức quan trọng hơn hết thảy, nhưng nó không thể hiểu điều gì khiến ký ức đó có ý nghĩa đến thế. Đành rằng phải thừa nhận là trận sương mù và việc dường như chẳng ai để ý đến trận sương mù đó là rất ư quái đản, còn thì có vẻ như chẳng có chuyện gì xảy ra ngoại trừ chi tiết Voldemort đã đặt một câu hỏi mà chẳng được trả lời.

“Như con có thể đã để ý thấy,” cụ Dumbledore nói, ngồi trở xuống sau bàn làm việc, “rằng ký ức đó đã bị nhiễu.”

“Nhiều?” Harry lặp lại. Nó cũng đã nhiễu xuống.

“Chắc chắn,” cụ Dumbledore nói. “Giáo sư Slughorn đã gây nhiễu chính ký ức của mình.”

“Nhưng tại sao thầy ấy lại làm điều đó?”

“Bởi vì, ta nghĩ, thầy ấy xấu hổ về những gì thầy ấy nhớ lại,” cụ Dumbledore nói. “Thầy ấy đã cố gắng tái tạo lại ký ức để tự thể hiện mình trong ánh sáng tốt hơn, tẩy xóa đi những phần mà thầy ấy không muốn cho thầy xem. Như con để ý thấy, việc đó được làm rất sơ sài, và làm như thế càng hay, bởi vì nó cho thấy phần ký ức thật vẫn còn đó, ẩn bên dưới sự sửa đổi.”

“Vậy là, Harry à, lần đầu tiên thầy giao bài tập về nhà cho con làm đây. Việc của con là thuyết phục giáo sư Slughorn bộc lộ ký ức thật, cái ký ức đó chắc chắn sẽ là mẫu thông tin quan trọng nhất của chúng ta.”

Harry chăm chú nhìn cụ Dumbledore.

“Thưa thầy, nhưng chắc chắn là,” nó nói, cố gắng giữ cho giọng nói hết sức kính trọng, “thầy không cần đến con - Thầy có thể dùng phép Đọc Tư Tưởng... hay phép Ép Nói Thật...”

“Giáo sư Slughorn là một pháp sư tài giỏi cực kỳ, thầy ấy dư sức đối phó với cả hai,” cụ Dumbledore nói. “Thầy ấy thực hiện phép Bế Quan hoàn hảo hơn gã Morfin Gaunt khốn khổ nọ, và thầy sẽ ngạc nhiên nếu thầy ấy không kè kè bên mình một liều thuốc giải cho phép Ép Nói Thật kể từ khi thầy buộc thầy ấy đưa cho thầy cái ký ức bôi bác này.

“Không, thầy nghĩ là tìm cách lấy sự thật từ thầy Slughorn bằng sức mạnh là một cố gắng ngu ngốc, và có thể đưa tới nhiều nguy hại hơn là tốt đẹp; thầy không muốn thầy ấy bỏ trường Hogwarts mà đi. Tuy nhiên, thầy ấy cũng có nhược điểm như tất cả chúng ta, và thầy tin con chính là người duy nhất có thể thâm nhập vào tuyến phòng thủ của thầy ấy. Việc lấy được ký ức thật của thầy Slughorn là điều quan trọng nhất, Harry à... Quan trọng như thế nào thì chúng ta sẽ chỉ biết được khi chúng ta nhìn thấy cái ký ức thật. Vậy chúc con may mắn nhé... và ngủ ngon nhé.”

Hơi sững sốt vì bị đuổi ra đột ngột, Harry vội vã đứng lên. “Thưa thầy, chúc thầy ngủ ngon.”

Khi đóng cánh cửa văn phòng sau lưng, nó còn kịp nghe rõ ràng cụ Phineas Nigellus nói, “ta có thể hiểu tại sao thằng nhỏ đó sẽ có thể làm khá hơn ông, Dumbledore ạ.”

“Tôi cũng chẳng trông mong gì cụ làm được, cụ Phineas à,” cụ Dumbledore nói, và con phượng hoàng Fawkes ngân nga một âm thanh réo rắt khe khẽ nữa.



NHỮNG BẤT NGỜ SINH NHẬT

Hôm sau Harry đem nhiệm vụ mà cụ Dumbledore giao cho nó tâm sự với cả Ron và Hermione, nhưng với từng đứa riêng lẻ, bởi vì ở đâu có mặt Ron thì Hermione chỉ ở lại đó đủ thời gian để ném cho một cái nhìn khinh bỉ rồi bỏ đi.

Ron thì cho rằng Harry chẳng có vẻ gì sẽ gặp rắc rối với thầy Slughorn cả.

“Ổng khoái bồ,” nó nói trong bữa điểm tâm, vừa vung vẩy một đĩa đầy trứng chiên. “Ổng sẽ không từ chối bồ điều gì đâu, đúng chưa? Hoàng tử Độc Dược nhỏ bé của ổng mà. Chỉ cần nán lại sau buổi học và đề nghị.”

Tuy nhiên Hermione có cái nhìn tăm tối hơn.

“Nếu đến cụ Dumbledore mà còn không thể bắt thầy ấy đưa ra được ký ức thực thì chắc là thầy ấy đã quyết tâm giấu diếm cái điều đã thực sự xảy ra,” cô bé nói nhỏ khi hai đứa đứng trong sân trường phủ đầy tuyết vắng ngắt vào giờ ra chơi. “Trường Sinh Linh Giá... *Trường Sinh Linh Giá*... Mình chưa bao giờ nghe đến chúng...”

“Bồ chưa nghe bao giờ à?”

Harry thất vọng; nó đã hy vọng rằng Hermione có thể sẽ cho nó một manh

mối để biết Trường Sinh Linh Giá là cái gì.

“Ắt hẳn đó là Pháp thuật Hắc ám rất cao cấp, chứ không thì tại sao Voldemort lại muốn biết? Harry à, mình nghĩ bồ sẽ khó mà lấy được thông tin đó, bồ sẽ phải rất cẩn thận trong việc tiếp cận thầy Slughorn, hãy nghĩ ra một chiến lược...”

“Ron cho rằng mình nên nán lại sau buổi học Độc Dược trưa nay...”

“Ờ, há. Nếu *Won-Won* nghĩ vậy thì bồ cứ làm vậy,” cô bé đồ quạu ngay và nói, “Xét cho cùng thì có khi nào phán đoán của *Won-Won* sai lầm đâu!”

“Hermione, chẳng lẽ bồ không thể nào...”

“Không!” Cô bé giận dữ nói, rồi dùng dùng bỏ đi, để mặc Harry đứng một mình trong tuyết ngập đến mắt cá chân.

Dạo này những buổi học Độc Dược chẳng dễ chịu lắm bởi vì Harry, Ron và Hermione phải ngồi chung một bàn. Hôm nay, Hermione dọn cái vạc của cô nàng qua bên kia bàn để ngồi gần Ernie, và chẳng buồn để ý đến cả Harry lẫn Ron.

“Bồ đã làm gì hả?” Ron thì thầm hỏi Harry, vừa nhìn về mặt kiêu kỳ của Hermione.

Nhưng trước khi Harry có thể trả lời, thầy Slughorn đã đứng trước lớp yêu cầu yên lặng.

“Ngồi xuống, mời các trò ngồi xuống! Nào, nhanh lên, trưa nay có nhiều việc phải làm cho xong! Luật Thứ Ba của Golpalott... ai có thể nói cho thầy biết?... À dĩ nhiên, cô Granger có thể!”

Hermione đọc thuộc lòng cực nhanh: “Luật-thứ-ba-của-Golpalott-nêu-ra-rằng-thuốc-giải-cho-một-hỗn-hợp-độc-dược-sẽ-tương-đương-hoặc-nhiều-hơn-tổng-số-thuốc-giải-dành-cho-mỗi-thành-phần-độc-dược-riêng-lẻ.”

“Chính xác!” Thầy Slughorn tươi cười. “Mười điểm cho nhà Gryffindor! Bây giờ, nếu chúng ta chấp nhận Luật Thứ Ba của Golpalott là đúng...”

Harry đang phải chấp nhận lời thầy Slughorn rằng Luật Thứ Ba của Golpalott là đúng bởi vì nó không hiểu chút xíu nào về luật đó cả. Cũng không có ai khác ngoại trừ Hermione có vẻ như hiểu kịp những gì thầy Slughorn nói tiếp theo đó.

“... điều đó, dĩ nhiên, nghĩa là giả sử chúng ta nhận ra được đúng lai lịch của những dược liệu hợp thành độc dược nhờ Thần chú Tiết Lộ của Scarpin, mục đích cơ bản của chúng ta không phải là thứ mục đích tương đối đơn giản là chọn ra thuốc giải cho những hợp phần trong và ngoài chúng, mà là tìm cho ra cái thành phần thêm vào, thành phần này, nhờ vào một quy trình gần như giả kim thuật, sẽ biến đổi những yếu tố tạp nham này...”

Ron đang ngồi bên cạnh Harry, miệng hơi há ra, lơ đãng vẽ nguệch ngoạc trên cuốn sách *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* còn mới của nó. Ron vẫn quên là nó giờ đây không còn có thể trông cậy Hermione giúp thoát khỏi thế bí mỗi khi nó không hiểu kịp việc gì đang diễn ra.

“... và vì vậy,” thầy Slughorn kết thúc, “Thầy muốn mỗi trò hãy lại đây lấy một trong những cái chai này trên bàn của thầy. Các trò phải tạo ra một thuốc giải cho độc dược chứa bên trong chai trước khi hết tiết học này. Chúc các trò may mắn, và đừng quên đeo găng tay bảo hộ!”

Hermione đã rời ghế của mình và đi được nửa đường về phía bàn của thầy Slughorn trước khi cả lớp còn lại nhận ra là đã tới lúc cựa quậy, và khi Harry, Ron, Ernie quay trở lại bàn tụi nó, Hermione đã rót chất độc trong cái chai của cô nàng vô vạc và đang khơi lên ngọn lửa bên dưới cái vạc.

“Thiệt nhục là Hoàng tử sẽ chẳng thể nào giúp được bồ nhiều lắm trong vụ này, Harry à,” cô nàng vừa hí hửng nói vừa ưỡn thẳng người lên. “Lần này bồ phải hiểu những nguyên lý liên quan. Không mánh lối hay gian lận được!”

Bực mình, Harry mở nút cái chai mà nó lấy từ trên bàn thầy Slughorn xuống - một chai màu hồng hơi chói - rót vô cái vạc của nó và nhóm lửa bên

dưới cái vạc. Nó hoàn toàn không biết là phải làm cái gì tiếp theo. Nó liếc qua Ron, anh chàng này đang đứng ngổ ra sau khi cop-pi theo hết những gì Harry vừa làm.

“Bồ chắc là Hoàng tử không ghi lại mảnh nào hết hả?” Ron thì thầm hỏi Harry.

Harry rút cuốn *Bào Chế Thuộc Cao Cấp* đáng tin cậy của nó ra và lật đến chương Thuộc giải. Đây Luật Thứ Ba của Golpalott, trình bày đúng từng chữ một y chang như Hermione đã học thuộc lòng, không có thêm một ghi chú nào bằng chữ viết tay của Hoàng tử giải thích thêm điều đó nghĩa là gì. Dường như Hoàng tử cũng giống như Hermione hiểu điều đó một cách dễ dàng.

“Không có gì hết,” Harry rầu rĩ nói.

Hermione lúc này đang hăng hái vẩy cây đũa phép trên cái vạc của cô nàng. Thiệt xui xẻo, hai đứa nó không thể nhái theo câu thần chú của Hermione bởi vì giờ đây cô nàng đã giỏi môn hô biến không lời đến nỗi chẳng cần phải hô câu thần chú nào ra miệng. Tuy nhiên, Ernie Macmillan đang đọc lâm râm bên trên cái vạc của nó, “*Tiết Lộ Đặc Tính!*”, nghe cũng ấn tượng, nên Harry và Ron vội vã nhái theo.

Harry chỉ mất năm phút để nhận ra tiếng tằm người-bào-chế-độc-dược-giỏi-nhất trong lớp của nó đang đổ vỡ loảng xoảng bên tai. Trong vòng rào quanh lớp đầu tiên thầy Slughorn đã dòm vô cái vạc của nó đầy hy vọng, chuẩn bị reo lên vui mừng như thầy vẫn thường làm, nhưng thay vì vậy, thầy phải vội vã thụt đầu lại, ho sặc sụa khi mùi trứng thối xộc vô mũi. Về mặt Hermione tí tởn hết chỗ nói; cô nàng đã thề học cho xuất sắc trong mỗi tiết Độc Dược. Giờ đây cô nàng gạn ra những thành phần của độc dược đã được tách ra một cách bí mật vào trong những lọ thủy tinh khác nhau. Không muốn gì hơn là tránh khỏi nhìn cảnh chướng mắt đó, Harry cúi xuống quyển sách

của Hoàng tử Lai và lật vài trang mạnh bạo không cần thiết.

Và đây rồi, vắt ngang qua một danh mục dài các thứ thuốc giải là dòng chữ:

Chỉ cần nhét một sỏi dê vô họng chúng.

Harry trở mắt nhìn những chữ này một hồi. Chẳng phải nó đã nghe nói đến “sỏi dê” một lần rồi sao, hồi lâu rồi? Chẳng phải chính thầy Snape đã nhắc đến chúng ngay trong bài học Độc Dược đầu tiên? *“Một hòn sỏi lấy ra từ bao tử của một con dê, sẽ bảo vệ ta khỏi ngộ nhiễm hầu hết các chất độc.”*

Đó không phải là lời giải cho bài toán Golpalott, và nếu thầy Snape vẫn còn là thầy Độc Dược của tụi nó, Harry sẽ không dám làm chuyện này, nhưng bây giờ là lúc phải xử trí liều mạng. Nó vội vàng đi về phía tủ chứa nguyên dược liệu và lục lọi trong đó, đẩy qua một bên những sừng kỳ lân và những dược thảo khô rỗng nùi, cho đến khi tìm được một cái hộp giấy bồi nhỏ nằm sâu tuốt bên trong, trên hộp có ghi chữ “Sỏi Dê”.

Nó mở cái hộp ra vừa đúng lúc thầy Slughorn hô lên: “Còn hai phút nữa nhé các trò!” Bên trong hộp có chừng nửa tá vật màu nâu teo quắt, trông giống như những trái thận phơi khô hơn là sỏi thật. Harry chộp ngay một cái, đặt cái hộp trở vô tủ và vội vã quay trở lại cái vạc của nó.

“HẾT...giờ!” Thầy Slughorn hớn hờ rao lên. “Thôi, chúng ta hãy xem các trò làm ăn ra sao! Blaise... trò có gì cho ta xem nào?”

Thầy Slughorn chậm rãi đi quanh phòng học, xem xét các thuốc giải khác nhau. Không ai hoàn tất bài tập mỹ mãn; mặc dù Hermione đang cố gắng nhét thêm một ít thành phần dược liệu vô trong cái chai trước khi thầy Slughorn đi tới chỗ cô nàng. Ron đã đầu hàng vô điều kiện, và chỉ cố gắng tránh hít phải làn khói thú vị um bốc lên từ cái vạc của nó. Harry đứng đó đợi, nắm chặt viên sỏi dê trong bàn tay rịn mồ hôi.

Thầy Slughorn đến bàn tụi nó sau chót. Thầy ngửi món thuốc Ernie pha

chế rồi chuyển qua món thuốc của Ron với gương mặt nhăn nhó. Thầy không nấn ná lâu bên cái vạc của Ron, mà nhanh chóng lùi lại, hơi ọe một cái.

“Và trò, Harry,” thầy nói. “Con có gì cho thầy xem nào?”

Harry giơ tay ra, viên sỏi dê nằm trong lòng bàn tay nó.

Thầy Slughorn ngó xuống viên sỏi đúng mười giây. Trong một thoáng Harry tự hỏi liệu thầy có quất vào mặt nó không. Nhưng thầy ngẩng đầu lên và phá ra cười.

“Trò táo tợn lắm!” Thầy cầm lấy viên sỏi dê và giơ nó lên cao để mọi người có thể nhìn thấy, nói oang oang. “A, trò giỏi y như mẹ của trò... Chà, ta không thể bắt lỗi trò... một viên sỏi dê đương nhiên có tác dụng như thuốc giải đối với tất cả Độc Dược!”

Mặt lấm tấm mồ hôi, mũi dính lọ nghe, Hermione có vẻ giận bầm gan tím mặt. Món thuốc giải xong được nửa giai đoạn của cô nàng gồm có năm mươi hai thành phần được liệu kể cả một cọng tóc của chính cô nàng, đang lơ dờ sủi bọt sau lưng thầy Slughorn, lúc này mắt thầy chỉ thấy có mỗi một mình Harry.

“Và tự một mình bồ nghĩ ra viên sỏi dê hả, Harry?” Cô nàng hỏi qua kẽ răng nghiêng chặt.

“Đó là tinh thần cá nhân mà một người bào chế độc dược thực sự cần đến!” Thầy Slughorn vui vẻ nói, trước khi Harry có thể trả lời. “Giống y chang mẹ của trò, cô ấy cũng hiểu thấu bằng trực giác việc bào chế độc dược y như vậy, chắc chắn là trò thừa hưởng khả năng này từ mẹ Lily của trò... Đúng, Harry à, đúng đó, nếu con có trong tay viên sỏi dê thì dĩ nhiên đã giải trúng meo... Tuy nhiên, bởi vì sỏi dê không hiệu nghiệm đối với mọi thứ, và lại khá hiếm nữa, nên cũng nên biết cách pha chế thuốc giải...”

Người duy nhất trong phòng tỏ ra tức giận hơn cả Hermione là Malfoy. Harry khoái chí nhận thấy hắn đã làm đổ vấy lên chính hắn cái gì đó trông

như đồ mèo mửa. Nhưng trước khi Hermione hay Malfoy có thể bộc lộ nỗi bất bình về việc Harry đứng đầu lớp mà không cần làm bài tập, chuông reo.

“Tới giờ dọn dẹp!” Thầy Slughorn nói. “Và thêm mười điểm cho nhà Gryffindor vì sự táo tợn thuần túy đấy nhé!”

Vẫn cười hì hì, thầy đi lạch bạch về bàn thầy ở đầu phòng học.

Harry nhẩn nha ở cuối phòng, bỏ ra cả đồng thời gian chỉ để dọn dẹp đồ đạc vô cặp. Cả Ron lẫn Hermione đều không thềm chúc nó may mắn khi tụi nó rời phòng học; cả hai có vẻ rất bức bối. Cuối cùng chỉ còn Harry và thầy Slughorn ở lại trong phòng.

“Nào, nhanh lên, Harry, kéo con sẽ trễ tiết học kế,” thầy Slughorn ân cần nói, vừa đóng cái chốt khóa của cái cặp da rỗng.

“Thưa thầy,” Harry nói, không cách nào mà không nhớ tới Voldemort, “Con muốn hỏi thầy một điều.”

“Vậ thì hỏi ngay đi, chàng trai thân mến ạ, cứ hỏi đi...”

“Thưa thầy, con thắc mắc là thầy biết gì về... về Trường Sinh Linh Giá ạ?”

Thầy Slughorn sững sờ. Gương mặt tròn trịa của thầy dường như lún vô. Thầy liếm môi và nói giọng khàn khàn, “Con nói cái gì?”

“Thưa thầy, con hỏi thầy có biết gì về Trường Sinh Linh Giá không ạ. Xin thầy hiểu cho...”

“Cụ Dumbledore xúi trò làm chuyện này,” thầy Slughorn lẩm bẩm.

Giọng của thầy thay đổi hoàn toàn. Chẳng còn cời mở chút nào nữa, mà kinh hoàng, sợ hãi. Thầy mò trong túi áo ở ngực lấy ra một chiếc khăn tay, lau chân mày rịn mồ hôi.

“Cụ Dumbledore đã cho trò coi cái đó... cái ký ức đó,” thầy Slughorn nói. “Đúng không? Cụ có cho coi không?”

“Dạ có,” Harry nói, quyết định ngay tại chỗ là tốt nhất đừng nói dối.

“Ừ, dĩ nhiên,” thầy Slughorn khẽ nói, vẫn chầm chầm mồ hôi trên gương

mặt trắng bệch. “Dĩ nhiên... Chà, nếu trò đã xem cái ký ức đó rồi, Harry à, trò ắt biết là ta không biết gì hết - *không biết gì hết...*” thầy lặp lại, nhấn mạnh vào mấy chữ đó, “không biết gì hết về Trường Sinh Linh Giá.”

Thầy nắm lấy cái cặp da rỗng của thầy, nhét cái khăn tay trở vô túi và bước đều ra cửa phòng học ở tầng hầm.

“Thưa thầy,” Harry khẩn thiết nói, “Con chỉ nghĩ có thể thầy còn có thêm một chút ký ức nữa...”

“Vậy hả?” Thầy Slughorn nói. “Vậy thì trò nhầm rồi? NHẦM!”

Thầy rống lên từ cuối cùng, và trước khi Harry có thể nói thêm tiếng nào nữa, thầy đóng sầm cánh cửa phòng học lại.

Cả Ron lẫn Hermione đều chẳng cảm thông gì hết khi Harry kể cho tụi nó nghe cuộc nói chuyện riêng tai hại ấy. Hermione vẫn còn sôi sục giận về *cái cách* Harry chiến thắng mà không cần làm việc đàng hoàng. Ron thì tức tối là Harry đã không chôm luôn cho nó một viên sỏi dê.

“Nếu cả hai đứa cùng làm như vậy thì ngu hết sức!” Harry cáu kỉnh nói. “Thử nghĩ coi, mình phải cố gắng làm mềm lòng thầy ấy để có thể hỏi thầy về Voldemort, đúng không? Ôi, bồ có hiểu không hả!” Nó cáu tiết nói thêm, vì Ron nhăn mặt khi nghe đến cái tên Voldemort.

Giận điên lên vì thất bại của chính mình cùng thái độ của Ron và Hermione, Harry suy nghĩ ủ ê về thầy Slughorn suốt mấy ngày liền sau đó. Nó quyết định rằng, trong lúc này, nó nên để cho thầy Slughorn nghĩ là nó đã quên hết chuyện Trường Sinh Linh Giá; tốt nhất là ru thầy ngủ trong cảm giác an toàn giả trước khi quay trở lại tấn công.

Khi Harry không theo hỏi thầy Slughorn nữa, ông thầy Độc Dược liền phục hồi cách đối xử thân tình của mình, và có vẻ đã quên đi chuyện đó. Harry chờ đợi lời mời đến dự một trong những dạ tiệc nho nhỏ của thầy, quyết tâm nhận lời đi dự phen này cho dù có phải dời lại ngày luyện tập

Quidditch. Nhưng mà, thật không may, chẳng có thư mời nào được gửi tới cả. Harry hỏi Hermione và Ginny: cả hai đứa nó cũng không nhận được thư mời, và theo như tụi nó biết thì cũng chẳng ai được mời mọc gì hết. Harry không thể không thắc mắc phải chăng điều này có nghĩa là thầy Slughorn không thực sự dễ quên như thầy làm ra vẻ như vậy, một mực nhất quyết không cho Harry cơ hội nào nữa để chất vấn thầy.

Trong lúc đó, lần đầu tiên trong lịch sử, thư viện trường Hogwarts đã không đáp ứng được nhu cầu tra cứu của Hermione. Cô nàng sững sốt đến nỗi quên bém đi là mình đang giận Harry về trò mách của nó trong vụ viên sỏi dê.

“Mình không tìm được một lời giải thích nào về chức năng của Trường Sinh Linh Giá!” Cô nàng nói với Harry. “Dù chỉ một lời! Mình đã tra hết sách trong khu vực giới hạn, và ngay cả trong những cuốn sách *khủng khiếp* nhất, những quyển dạy pha chế Độc Dược rừng rợn nhất - mà không tìm ra gì cả! Điều duy nhất mình tìm được là, trong phần giới thiệu của cuốn *Pháp Thuật Ác Hại Nhất...* nghe này nhé... ‘chúng ta không nên nói đến hay hướng dẫn về Trường Sinh Linh Giá, phát minh ác độc nhất trong những phát minh Pháp thuật’... vậy thì, nhắc đến nó làm gì?” Hermione sốt ruột nói, vừa đóng ập cuốn sách cũ lại, cuốn sách bèn rên lên một tiếng ma quái.

“Ồi, im đi,” cô nàng nạt cuốn sách, và nhét nó vô cái túi xách của mình.

Tuyết tan quanh trường khi tháng hai đến, thay vào đó là sự ẩm ướt lạnh lẽo buồn bã. Những đám mây xám thâm tím giăng thâm thấp phía trên tòa lâu đài và những cơn mưa lạnh buốt rơi liên miên khiến bãi cỏ lầy lội và trơn trượt. Hậu quả của việc này là bài học Độn Thổ đầu tiên dành cho học sinh năm thứ sáu, được lên lịch vào sáng thứ bảy để cho không trùng với những lớp học bình thường khác, phải diễn ra trong Đại Sân Đường thay vì ngoài sân.

Khi Harry và Hermione đến Sân Đường (Ron đã xuống trước với Lavender) hai đứa tụi nó thấy những cái bàn ăn dài đã biến mất. Mưa quật vào những khung cửa sổ cao và trần nhà được ếm bùa đang vờn vũ âm u phía trên đầu tụi nó khi tất cả tập hợp trước mặt các giáo sư McGonagall, Snape, Flitwick và Sprout - chủ nhiệm của mỗi Nhà - và một pháp sư nhỏ thó mà Harry chắc là thầy dạy Độn Thổ đến từ Bộ Pháp thuật. Ông ta nhợt nhạt một cách quái đản, lông mi trong suốt, tóc lưa thưa, và có một vẻ mong manh như thể chỉ một cơn gió mạnh cũng có thể thổi bay. Harry không rõ, phải chăng việc cứ phải thường xuyên biến mất rồi lại hiện ra, kiểu gì đó đã làm teo tóp cơ thể của ông hay không, hay không chừng cấu tạo cơ thể mong manh đó lại là lý tưởng cho bất cứ ai thích việc tan biến.

“Chào mọi người,” vị pháp sư của Bộ nói, sau khi tất cả học sinh đã có mặt và các giáo viên chủ nhiệm đã yêu cầu chúng im lặng. “Tên tôi là Wilkie Twycross và tôi sẽ là hướng dẫn viên Độn Thổ trong mười hai tuần lễ sắp tới. Tôi hy vọng có thể giúp các trò chuẩn bị cho kỳ thi Độn Thổ của các trò trong thời gian này...”

“Malfoy, im lặng và chú ý!” Giáo sư McGonagall quát.

Mọi người nhìn quanh. Malfoy đã ửng lên một màu hồng lơ mơ; nó có vẻ giận dữ khi nhích xa Crabbe, coi bộ nó và Crabbe đang rù rì tranh cãi. Harry liếc nhanh về phía thầy Snape, trông thầy cũng bức bối, mặc dù Harry rất ngờ là thầy bức bối về sự vô lễ của Malfoy thì ít mà về việc giáo sư McGonagall quả trách một học sinh của Nhà thầy thì nhiều.

“... Vào lúc đó, nhiều trò đã có thể sẵn sàng để đi thi,” thầy Twycross tiếp tục, như thể không hề có sự gián đoạn nào cả.

“Như các trò biết, thường thì không thể nào hiện ra hay biến mất trong trường Hogwarts. Ông hiệu trưởng đã gỡ bùa ếm, chỉ nội trong Đại Sân Đường, trong một tiếng đồng hồ, để cho các trò có thể thực tập. Cho phép tôi

nhấn mạnh là các trò sẽ không thể nào độn thổ ra khỏi Sân Đường này, và nếu trò nào tìm cách làm vậy thì thực là đại dột.

“Tôi muốn các trò hãy đứng giãn ra sao cho mỗi trò cách người đứng trước mặt một thước rưỡi.”

Mọi người chen lấn xô đẩy trong lúc giãn ra, đụng chạm nhau, và kêu đòi người khác tránh chỗ cho mình. Các chủ nhiệm Nhà đi lẫn trong đám học sinh của mình, sắp xếp chúng vô vị trí và chấm dứt những vụ cãi vã.

“Harry, bồ đi đâu vậy?” Hermione hỏi.

Nhưng Harry không trả lời; nó đang di chuyển thật nhanh xuyên qua đám đông, ngang qua chỗ giáo sư Flitwick đang cố gắng léo nhéo sắp chỗ cho mấy đứa nhà Ravenclaw, đứa nào cũng đòi đứng gần hàng đầu; ngang qua cả giáo sư Sprout, đang rượt mấy đứa nhà Hufflepuff đứng vô hàng, cho đến khi lách qua được Ernie Macmillan, nó tìm cách đứng cuối đám đông, ngay sau lưng Malfoy. Malfoy đang lợi dụng sự hỗn loạn chung này để tiếp tục cãi vã với Crabbe, thằng này đứng cách Malfoy một thước rưỡi và tỏ vẻ bất bình như muốn nổi loạn.

“Tao không biết còn bao lâu nữa, hiểu không?” Malfoy quát Crabbe, quên mất Harry đang đứng ngay sau lưng. “Việc đó kéo dài lâu hơn tao tưởng.”

Crabbe há miệng ra, nhưng Malfoy có vẻ như đoán được điều nó định nói:

“Crabbe à, chuyện tao đang làm không mắc mớ gì đến mày, mày và Goyle cứ việc canh gác như tao bảo!”

“Nếu tao muốn bạn bè canh gác cho tao thì tao phải nói cho chúng biết tao đang làm gì,” Harry nói, chỉ đủ to cho Malfoy nghe thôi.

Malfoy quay phắt lại liền tại chỗ, bàn tay chụp ngay cây đũa phép của nó, nhưng đúng lúc đó cả bốn Chủ nhiệm Nhà đều hét lên, “Im lặng!” Và, mọi người lại nín khe. Malfoy từ từ quay mặt về phía trước.

“Cám ơn,” thầy Twycross nói. “Thôi, bây giờ...”

Thầy vẫy cây đũa phép. Những cái vòng bằng gỗ kiểu xưa hiện ra ngay tức thì trên sàn trước mặt mỗi học sinh.

“Những điều quan trọng cần nhớ khi Độn thổ là ba Đ!” Thầy Twycross nói. “Địa điểm, Định ý, và Điềm tĩnh!”

“Bước thứ nhất: tập trung ý chí mạnh mẽ vào *địa điểm* mình muốn đến,” thầy Twycross nói. “Trong trường hợp này, địa điểm là bên trong cái vòng gỗ trước mặt các trò. Bây giờ các trò hãy vui lòng tập trung ý chí vào địa điểm đó.”

Mọi người len lén nhìn quanh, để thấy tất cả những người khác đều đang trố mắt ngó cái vòng gỗ của mình, rồi vội vã làm theo yêu cầu. Harry đắm đắm nhìn cái khoảng sàn tròn bụi bặm trong cái vòng gỗ của nó và hết sức cố gắng không nghĩ đến cái gì khác cả. Điều này hóa ra không thể được, bởi vì nó không thể ngừng thắc mắc Malfoy đang làm gì mà cần người canh gác.

“Bước thứ hai,” thầy Twycross nói, “*định ý* rõ ràng quyết tâm đạt tới không gian đã hình dung! Hãy để cho lòng mong muốn tiến vào không gian đó tràn ngập đầu óc và từng tế bào của cơ thể mình!”

Harry len lén nhìn quanh. Cách không xa bên trái, Ernie Macmillan đang ngó cái vòng của mình kỳ đến nỗi mặt nó đỏ hồng lên như thể đang rặn đẻ một cái trứng bự bằng trái banh Quaffle. Harry ráng nhin cười và vội chăm chú ngó lại cái vòng của chính mình.

“Bước thứ ba,” thầy Twycross nói, “và chỉ khi nào tôi ra lệnh... xoay tại chỗ, thận trọng tiến vào cõi hư vô, *điềm tĩnh* trong từng chuyển động. Bây giờ theo lệnh tôi... Một!”

Harry lại liếc nhìn quanh; nhiều người có vẻ cực kỳ hoảng sợ khi bị yêu cầu độn thổ gấp như vậy.

“... hai...”

Harry cố gắng tập trung lại, suy nghĩ vào cái vòng gỗ, nó đã quên bég ba

Đ là viết tắt của cái gì.

“BA!”

Harry quay vòng vòng tại chỗ, mất cân bằng và suýt té. Nó không phải là người duy nhất làm vậy. Toàn thể Đại Sân Đường bỗng đầy những con người lão đảo; Neville té ngựa trên sàn; ngược lại Ernie Macmillan đã làm được một cú nhảy vô cái vòng của nó và có vẻ phấn khích được một lúc, cho đến khi thấy Dean Thomas rống lên cười nhạo nó.

“Không sao, không sao,” thầy Twycross nói tỉnh bơ, thầy không có vẻ gì là đã kỳ vọng một tình hình tốt hơn. “Hãy điều chỉnh lại cái vòng gỗ của các trò, và đứng trở lại vị trí cũ...”

Lần thử thứ hai không khá gì hơn lần thứ nhất. Lần thứ ba cũng tệ cỡ vậy. Đến lần thứ tư mới có sự cố hào hứng. Một tiếng thét hãi hùng đau đớn vang lên và mọi người ngoảnh nhìn lại, kinh hoàng khi thấy Susan Bones của nhà Hufflepuff đang loạng choạng bên trong cái vòng của cô nàng trong khi chân trái hãy còn đứng lại chông chênh tại chỗ cô nàng khởi hành cách đó một thước rưỡi.

Chủ nhiệm các Nhà xúm lại quanh Susan; một tiếng nổ to vang lên và một cụm khói tím bốc lên, rồi tan đi để lộ cô nàng Susan đang thút thít khóc, tuy chân chẳng được ráp lại lành lặn nhưng vẻ mặt còn sợ khiếp.

“Thân Tứ Tán, hay sự tách rời một bộ phận bất kỳ trên thân thể,” thầy Wilkie Twycross thản nhiên nói, “xảy ra khi đầu óc chưa *định* ý đủ đô. Các trò phải tập trung liên tục vào *địa điểm*, rồi di chuyển, không hấp tấp, mà phải *điềm tĩnh*... như vậy nè.”

Thầy Twycross bước tới trước, dang hai cánh tay ra duyên dáng xoay tại chỗ và biến mất qua một cái phất của vạt áo chùng, rồi xuất hiện lại phía cuối Đại Sân Đường. “Hãy nhớ ba Đ,” thầy nói, “và thử lại một lần nữa... một... hai... ba!”

Nhưng một tiếng đồng hồ sau, vẫn chỉ có vụ thân tứ tán của Susan là sự kiện hào hứng nhất. Thầy Twycross chẳng có vẻ gì là nản chí. Gài chặt cổ áo khoác, thầy chỉ nói, “Hẹn thứ bảy tới nhé, mọi người, và đừng quên *Địa điểm, Định ý, Điềm tinh.*”

Nói xong, thầy vẫy cây đũa phép, khiến những cái vòng gỗ biến mất, rồi bước ra khỏi Đại sảnh Đường cùng giáo sư McGonagall. Tiếng chuyện trò lập tức nổi lên khi đám học trò bắt đầu di chuyển về phía Tiền sảnh.

“Bồ làm ăn ra sao?” Ron hỏi, vừa vội vàng đi về phía Harry. “Mình tin là mình cảm nhận được cái gì đó trong lần thử cuối cùng - một cảm giác ngứa ngáy ở bàn chân.”

“Tôi cho rằng tại giày của bạn hơi nhỏ, Won-Won à,” một giọng nói vang lên từ phía sau hai đứa nó, và rồi Hermione hiên ngang bước qua mặt tụi nó, môi nở một nụ cười mỉa mai.

Không để ý đến sự xía ngang đó, Harry nói, “Mình chẳng cảm thấy gì hết, nhưng lúc này mình không bận tâm chuyện đó.”

“Ý bồ là sao, bồ không bận tâm... Bồ không muốn học Độn Thổ hả?” Ron ngờ vực hỏi.

“Thiệt tình mình không hào hứng lắm. Mình thích bay hơn,” Harry nói, vừa liếc chừng ra sau để xem Malfoy ở đâu, và bước nhanh hơn khi tiến vào Tiền sảnh. “Này, bồ làm ơn nhanh lên, có một việc mình muốn làm...”

Chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, Ron chạy theo Harry trở lại tháp Gryffindor. Tụi nó bị con siêu quậy Peeves cản trở một lúc, con yêu tinh này đã chèn cánh cửa ở lầu bốn thật chặt và không chịu cho ai đi qua nếu người đó không xẹt lửa lên cái quần của chính mình. Harry và Ron chỉ đơn giản quay lưng lại và đi theo lối tắt an toàn của tụi nó. Chỉ trong vòng năm phút sau, tụi nó đã trèo qua lỗ chân dung.

“Bồ có định nói cho mình biết là tụi mình đang làm gì không hả?” Ron thờ

hồn hển hỏi.

“Lên đây,” Harry nói, và nó băng ngang qua phòng sinh hoạt chung, dẫn đường đi tới cửa vào cầu thang lên phòng ngủ nam sinh.

Đúng như Harry hy vọng, phòng ngủ của tụi nó vắng vẻ. Nó mở tung cái rương ra và bắt đầu lục lọi trong đó, trong khi Ron sốt ruột nhìn nó.

“Harry à...”

“Malfoy đang dùng Crabbe và Goyle làm người canh gác cho nó. Nó vừa mới cãi nhau với Crabbe. Mình muốn biết... đây rồi.”

Nó đã tìm được, một tấm giấy da vuông vức được gấp lại, dường như không có chữ nghĩa gì trong đó, nó trải tấm giấy da ra và gõ đầu cây đũa phép lên đó.

“Tôi trang trọng thề là tôi đang mưu toan chuyện không tốt... hay Malfoy thì cũng vậy.”

Lập tức tấm Bản đồ Đạo tặc hiện ra trên mặt tấm giấy da. Đây là một bản đồ chi tiết về mọi tầng trong tòa lâu đài và những cái chấm li ti có kèm tên đang di động trên khắp bản đồ biểu thị cho từng người đang có mặt trong tòa lâu đài.

“Giúp mình tìm Malfoy,” Harry khẩn khoản nói.

Nó đặt tấm bản đồ trên giường và cùng Ron chồm lên dò tìm.

Cỡ chừng một phút sau, Ron nói: “Kìa! Nó đang ở trong phòng sinh hoạt chung nhà Slytherin, coi kìa... đàn đúm với Parkinson và Zabini và Crabbe và Goyle...”

Harry ngó xuống tấm bản đồ, thất vọng, nhưng trấn tĩnh lại ngay tức thì.

“Thôi được, từ giờ trở đi mình sẽ để mắt tới nó,” Harry kiên quyết nói. “Và bất cứ lúc nào mình thấy nó thập thò đâu đó trong khi Crabbe và Goyle canh gác bên ngoài, thì mình sẽ mặc ngay tấm Áo Khoác Tàng Hình để tới đó liền, tìm hiểu xem nó đang...”

Harry ngừng ngang khi Neville đi vô phòng ngủ đem theo mùi vải chấy khét lẹt và bắt đầu lục lọi cái rương của nó để kiếm một cái quần mới.

Mặc dù quyết tâm bắt quả tang Malfoy, Harry chẳng thu chút kết quả nào trong suốt hai tuần lễ tiếp theo. Dù cho nó đã tham khảo tấm bản đồ hết sức thường xuyên, đôi khi không cần thiết mà cũng đi vô nhà vệ sinh giữa hai tiết học để tìm kiếm, nhưng nó chẳng hề bắt gặp Malfoy ở đâu đáng nghi ngờ cả. Phải thừa nhận là nó có dò la được Crabbe và Goyle đi loanh quanh trong tòa lâu đài thường xuyên hơn mà không có Malfoy đi cùng, đôi khi chúng cứ ở ì một chỗ trong những hành lang vắng vẻ, nhưng vào những lúc ấy lại không thấy Malfoy ở đâu gần đó, mà cũng không thể xác định được vị trí của thằng này trên tấm bản đồ. Đây là điều bí ẩn nhất. Harry nghĩ chơi là có khả năng Malfoy đã thực sự rời khỏi khuôn viên nhà trường, nhưng không thể biết làm thế nào hản lại làm được việc đó, trong bối cảnh an ninh được giám sát ở mức rất cao bên trong tòa lâu đài. Nó chỉ có thể giả đoán rằng nó đã để sót Malfoy giữa hàng trăm chấm đen li ti trên tấm bản đồ. Còn đối với việc Malfoy, Crabbe và Goyle dạo này có vẻ hay đi theo những lối khác nhau trong khi trước đây chúng vốn gắn bó, Harry cho là chuyện bình thường vẫn xảy ra khi người ta lớn lên. Như Ron và Hermione chẳng hạn, Harry buồn bã ngẫm nghĩ, đúng là một bằng chứng sống.

Tháng hai chuyển qua tháng ba mà thời tiết vẫn không thay đổi, ngoại trừ càng lúc càng nhiều gió và rất ẩm ướt. Một thông báo xuất hiện trên bảng thông cáo ở phòng sinh hoạt chung loan tin chuyển đi đã ngoại đến làng Hogsmeade đã bị hoãn khiến mọi người phẫn nộ. Ron tức tối lắm.

“Hôm đó trùng với sinh nhật mình!” Nó nói, “Mình đã trông mong cho tới ngày đó!”

“Nhưng cũng không đến nỗi bất ngờ, đúng không?” Harry nói. “Sau chuyện xảy ra cho Katie.”

Cô bé vẫn còn điều trị ở bệnh viện Thánh Mungo. Đã thế *Nhật Báo Tiên Tri* tường thuật thêm nhiều vụ mất tích nữa, gồm cả những thân nhân của học sinh trường Hogwarts.

“Nhưng bây giờ thì tất cả háo hức trông chờ của mình chỉ còn buổi học Độn Thổ ngu ngốc!” Ron quạu quọ nói. “Cuộc vui sinh nhật tổ бү...”

Đã qua ba buổi học, môn Độn Thổ vẫn chứng tỏ là thứ khó nuốt, mặc dù đã có thêm vài đứa xoay sở được phép Nối Thân cho chính mình. Sự nản lòng lan khắp đám học sinh và có một số ác cảm nhất định đối với thầy Wilkie Twycross cùng phương châm ba Đ của thầy, phương châm này làm nảy ra một số hỗn danh mà tụi nó gán cho thầy, mà trong số hỗn danh đó, hai cái tên lịch sự nhất là Đầu-cứt và Đại-cầu.

“Chúc mừng sinh nhật, Ron,” Harry nói, khi hai đứa thức dậy vào buổi sáng ngày mùng một tháng Ba lúc Seamus và Dean ồn ào ra khỏi phòng đi ăn điểm tâm. “Có quà đây.”

Nó liệng gói quà qua giường Ron, hùn vô một đồng nho nhỏ những gói quà khác ắt là đã được bọn gia tinh đem đến hồi khuya, theo như Harry đoán.

“Vui lên,” Ron thần thờ nói, và trong lúc nó xé toạc mấy tờ giấy gói quà thì Harry ra khỏi giường, mở cái rương của mình ra và bắt đầu lục lọi tìm Tấm bản đồ Đạo tặc mà nó luôn giấu đi sau mỗi lần dùng. Nó moi ra gần một nửa thứ bên trong rương mới tìm được tấm bản đồ giấu bên dưới mấy cái vớ cuộn tròn mà trong đó nó vẫn còn giấu chai thuốc hên, Phúc Lạc Dược.

“Đây rồi,” nó lăm bắm, cầm tấm bản đồ trở lại giường, gõ nhẹ lên tấm bản đồ và thì thầm, “*Tôi trang trọng thề là tôi đang mưu toan chuyện không tốt,*” để cho Neville lúc đó đang đi ngang qua phía chân giường nó không thể nghe thấy.

“Ê Harry, đẹp lắm!” Ron nói một cách nồng nhiệt, vừa vung vẩy cặp găng tay Thủ môn Quidditch mà Harry tặng nó.

“Không có chi,” Harry lơ đãng nói, trong khi vẫn rà kỹ phòng ngủ nhà Slytherin để tìm kiếm Malfoy. “Ê... mình không nghĩ là nó còn nằm trong giường...”

Ron không trả lời; nó đang quá bận rộn mở những gói quà, thỉnh thoảng bật ra tiếng kêu khoái trá.

“Nghiêm túc mà nói thì năm nay được một mẻ khấm khá!” Ron tuyên bố, vừa giơ cao một cái đồng hồ đeo tay to bằng vàng có những ký hiệu kỳ quái chạm khắc quanh rìa và những ngôi sao chuyển động thay cho kim đồng hồ. “Coi ba má tặng mình cái gì nè? Úi trời, mình cũng nghĩ năm tới là mình đến tuổi rồi...”

“Xịn,” Harry lăm băm, chỉ liếc ngó cái đồng hồ một cái trước khi cúi mũi dò kỹ tấm bản đồ. Malfoy ở đâu cà? Hẳn không có vẻ gì là đang ăn điểm tâm ở bàn ăn nhà Slytherin trong Đại sảnh Đường, hẳn cũng không lảng vảng đâu đó gần thầy Snape đang ngồi trong văn phòng của thầy... hẳn cũng không ở trong bất cứ nhà vệ sinh nào hay trong bệnh thất...

“Muốn một cái không?” Ron nói giọng rít chít, tay giơ ra một hộp kẹo Vạc Sôcôla.

“Không, cảm ơn,” Harry nói, ngược nhìn lên. “Malfoy lại biến mất một lần nữa!”

“Biết làm sao được,” Ron nói, vừa nhét thỏi sôcôla thứ hai vô miệng trong lúc tuột xuống giường để mặc quần áo vào. “Nhanh lên. Nếu bồ không lẹ lên thì bồ sẽ phải độn thổ với một cái bao tử trống không... mà mình nghĩ biết đâu lại dễ hơn há...”

Ron đắm chiêu nhìn cái hộp Vạc Sôcôla, rồi nhún vai, tự lấy cho mình một thỏi nữa.

Harry gõ cây đũa phép lên tấm bản đồ, lăm rằm, “Quản lý tầm bậy,” mặc dù tấm bản đồ không bao giờ như vậy, rồi nó mặc quần áo vào, suy nghĩ căng

thăng. Nhất định phải có một lý do cho sự biến mất từng lúc của Malfoy, nhưng Harry tuyệt không thể nghĩ ra lý do đó là gì. Cách tốt nhất để tìm ra là theo đuôi hắn, nhưng cho dù nó có tấm Áo Khoác Tàng Hình thì ý tưởng này cũng không thực tế; nó phải lên lớp học, luyện tập Quidditch, làm bài tập ở nhà và học Độn Thổ nữa chứ; nó không thể nào lẻo đẻo theo Malfoy đi khắp trường cả ngày mà không làm mọi người chú ý đến sự vắng mặt của nó.

“Xong chưa?” Nó hỏi Ron.

Nó đã đi được nửa đường ra tới cửa phòng ngủ thì nhận thấy Ron vẫn ngồi bất động, tựa vào cây cột giăng màn dăm dăm nhìn ra ngoài khung cửa sổ ràn rụa nước mưa với một vẻ mặt ngơ ngơ ngáo ngáo kỳ lạ.

“Ron à? Đi ăn điếm tâm.”

“Mình không đói.”

Harry trở mắt nhìn nó.

“Mình tưởng bồ vừa mới nói..?”

“Ừ, thôi được, mình sẽ đi xuống với bồ,” Ron thở dài, “nhưng mình không muốn ăn.”

Harry chăm chú nhìn thiệt kỹ Ron mà lòng đầy nghi ngờ.

“Có phải bồ vừa ăn hết nửa hộp Vạc Sôcôla không?”

“Không phải vậy,” Ron lại thở dài. “Bồ... bồ không thể hiểu nổi đâu.”

“Hiểu chứ,” Harry nói khi mở cửa, mặc dù nó chẳng hiểu gì.

“Harry à!” Bỗng nhiên Ron nói.

“Cái gì?”

“Harry à, mình không thể nhịn được!”

“Bồ không thể nhịn được cái gì?” Harry hỏi, lúc này nó bắt đầu cảm thấy thực sự hoảng sợ. Ron hơi nhột nhạt và trông có vẻ như sắp bệnh.

“Mình không thể nhịn không nghĩ đến nàng!” Ron nói giọng khàn khàn.

Harry há hốc mồm nhìn Ron. Nó không ngờ sự thể như vậy và không chắc

là nó có muốn nghe chuyện đó không. Tụi nó có thể là bạn bè chí cốt, nhưng nếu Ron bắt đầu gọi Lavender là “Lav-Lav”, thì nó nên kiên quyết.

“Nhưng mắc gì chuyện đó lại khiến bồ không ăn điểm tâm chớ?” Harry hỏi, cố gắng cài cắm vô diễn biến câu chuyện một lưu ý rất đời thường.

“Mình không nghĩ là nàng biết có mình trên đời,” Ron nói với một cử chỉ tuyệt vọng.

“Cô nàng nhất định phải biết bồ có trên đời chứ” Harry nói, cảm thấy hoang mang. “Cô nàng vẫn còn hôn hít bồ mà?”

Ron chớp chớp mắt.

“Bồ đang nói về ai?”

“Còn bồ đang nói về *ai*?” Harry nói, càng lúc càng nhận thấy cuộc đối thoại không còn mạch lạc nữa.

“Romilda Vane,” Ron dịu dàng nói, và cả gương mặt nó dường như bừng sáng khi nói ra cái tên đó, như thể được một tia sáng mặt trời trong trẻo nhất rọi chiếu. Hai đứa trợn mắt nhìn nhau gần một phút, sau đó Harry nói, “Chuyện tiểu lâm hả? Bồ đang đùa.”

“Mình nghĩ... Harry à, mình nghĩ mình yêu nàng,” Ron nói giọng lú lịm.

“Được rồi.” Harry nói, vừa đi tới gần Ron để nhìn kỹ hơn vào đôi mắt thần thờ và nước da xanh xao của Ron, “Được rồi - nghiêm mặt mà nói lại điều đó đi.”

“Mình yêu nàng,” Ron thì thào lặp lại. “Bồ đã từng nhìn thấy mái tóc của nàng chưa? Đen nhánh, óng ả, mượt mà - và đôi mắt của nàng nữa? Đôi mắt to đen huyền của nàng? Và...”

“Chuyện này thiệt là tức cười và lộn xộn quá đi,” Harry hết kiên nhẫn nói, “nhưng đùa nhiều đó đủ rồi, nhé? Dẹp đi.”

Nó quay lưng định bỏ đi; nhưng mới đi được hai bước về phía cửa thì một trái dấm như trời giáng tống vào bên tai phải nó. Nó loạng choạng suýt té và

ngoái nhìn lại. Ron vừa mới rút năm tay về, mặt bừng bừng cơn giận; nó sắp đâm thêm một cái nữa.

Harry phản ứng theo bản năng, rút cây đũa phép ra khỏi túi áo và câu thần chú bật ra ngay trong đầu nó mà không cần suy nghĩ tình tảo: *Khinh thân!*

Ron rú lên khi gót chân nó bị kéo ngược lên một phen nữa; nó bị treo lủng lẳng không thể làm gì được, đầu chúc xuống, căng chống lên trời, vạt áo chùng của nó bị lật ngược.

“Tại sao lại *đấm* mình chứ?” Harry rống lên.

“Harry, bồ xúc phạm nàg! Bồ dám nói là chuyện tức cười hả!” Ron hét, mặt anh chàng này đang từ từ chuyển sang tím ngắt bởi vì bao nhiêu máu đều dồn cả xuống đầu.

“Chuyện này điên quá!” Harry nói. “Mắc gì mà...?”

Và đột nhiên nó nhìn thấy cái hộp còn nằm mở nắp trên giường Ron và sự thật giội vô đầu nó bằng sức mạnh của một con quỷ khổng lồ đang chạy tán loạn.

“Bồ lấy mấy thỏi Vạc Sôcôla đó ở đâu vậy?”

“Quà sinh nhật đó!” Ron thét lên, vừa xoay mình chậm chậm giữa không trung trong nỗ lực tự giải thoát. “Mình có mời bồ một thỏi mà?”

“Bồ lượm nó lên từ dưới sàn, đúng không?”

“Nó rớt từ giường mình xuống mà, đúng chưa? Thả mình ra!”

“Nó không hề rớt khỏi giường bồ, đồ đần độn ạ, có hiểu không? Nó là của mình, mình đã móc nó ra khỏi cái rương của mình khi lục tìm tấm bản đồ. Đó là Vạc Sôcôla mà Romilda đã tặng cho mình trước lễ Giáng Sinh và thỏi nào cũng đã được tấm tình dục!”

Nhưng chỉ có một từ trong những điều Harry nói dường như lọt tai Ron.

“Romilda hở?” Ron lặp lại. “Bồ vừa nhắc đến Romilda à? Harry... bồ biết nàg ư? Bồ có thể giới thiệu mình với nàg không?”

Harry dăm dăm nhìn anh chàng Ron đang treo lơ lửng, mà vẻ mặt giờ đây bừng lên hy vọng tràn trề, và nó ráng nhin thắt ruột để khỏi phá ra cười. Một phần Harry - phần gần cái tai phải đang đau nhói nhất - thì khoái cái ý tưởng thả Ron xuống và ngắm nó chạy quần làm chuyện điên khùng cho đến khi thuốc hết công hiệu... nhưng mặt khác, tụi nó kể như là bạn bè, Ron đâu còn là chính Ron khi dăm Harry, và Harry nghĩ rằng mình đáng bị dăm một cái nữa nếu cho phép Ron thổ lộ tình yêu bất tử với nàng Romilda Vane.

“Được, mình sẽ giới thiệu bồ,” Harry nói, vừa suy nghĩ thiệt nhanh. “Bây giờ mình thả bồ xuống, được chứ?”

Nó thả Ron rớt xuống sàn một cái rầm (tai nó đau cũng cỡ đó) nhưng Ron chỉ bật dậy đứng lên nhe răng cười.

“Cô ấy sẽ có mặt ở văn phòng thầy Slughorn,” Harry nói giọng đáng tin, vừa dẫn đường đi ra cửa.

“Tại sao nàng lại đến đó?” Ron lo lắng hỏi, vừa vội vã đi theo.

“À, cô ấy có lớp học thêm Độc Dược với thầy,” Harry nói, bịa đại ra.

“Có lẽ mình có thể xin học chung với nàng?” Ron háo hức nói.

“Ý hay,” Harry nói. Nhưng Lavender đang đợi ở bên ngoài bức chân dung, một tình huống phức tạp mà Harry không dự đoán tới.

“Anh trẻ quá vậy, Won-Won!” Cô nàng dẫu môi hờn dỗi. “Em có quà sinh nhật cho anh nè!”

“Hãy để tôi yên,” Ron sốt ruột nói, “Harry sắp giới thiệu tôi với Romilda Vane.”

Và không nói thêm một lời nào nữa với cô nàng, nó giành đường chui ra khỏi lỗ chân dung. Harry cố gắng bày tỏ một vẻ mặt có lỗi với Lavender, nhưng có lẽ mặt nó chỉ lộ được vẻ khoái trá, bởi vì cô nàng tỏ ra bị xúc phạm hơn bao giờ hết lúc Bà Béo đóng ập cái lỗ lại sau lưng tụi nó.

Harry đã hơi lo lắng là thầy Slughorn có thể đang ăn điểm tâm, nhưng khi

nó mới gõ cửa một tiếng, thầy đã mở ra ngay, trong lúc đang mặc một cái áo ngủ bằng nhung màu xanh lục cùng màu với cái nón ngủ trùm đầu, và trông mắt thầy có vẻ lơ đãng.

“Harry,” thầy lầu bàu. “Thăm viếng giờ này thì sớm quá... thường thường ta ngủ nướng vào thứ bảy...”

“Thưa thầy, con thiệt tình xin lỗi đã quấy rầy thầy, nhưng Ron bạn con đã lỡ nuốt nhầm một liều tình dược,” Harry nói hết sức nhỏ, trong khi Ron đứng kiễng lên, nhấp nhồm, cố gắng nhìn nhóng vô căn phòng sau lưng thầy Slughorn. “Thầy có thể cho nó một liều thuốc giải không ạ? Lẽ ra con nên đem nó đến cho bà Pomfrey chữa trị, nhưng tại con không được phép có bất cứ cái gì xuất xứ từ tiệm Phù Thi Wĩ Wái Của Weasley, và thầy biết đó...rồi những câu hỏi bất tiện...”

“Thầy lại nghĩ một chuyên viên độc dược như con, Harry à, thì con dư sức pha cho nó một liều thuốc chữa chứ?” Thầy Slughorn hỏi.

“Ồ,” Harry nói, hơi bị phân tán bởi vì Ron lúc này đang huých cùi chỏ vô be sườn nó để chen vô căn phòng, “Dạ, thưa thầy, con chưa từng pha thuốc giải cho tình dược, và đợi tới lúc mà con chế ra được thì Ron có thể đã làm điều gì đó nghiêm trọng...”

Thiệt là được việc, Ron chọn đúng lúc đó để rên rỉ, “Mình chẳng thấy nàng đâu cả. Harry... ông giấu nàng rồi hả?”

“Độc dược đó còn hạn sử dụng không?” Thầy Slughorn hỏi, lúc này thầy ngắm Ron với ánh mắt thích thú thuần chuyên môn. “Trò biết đấy, càng được cất giữ lâu, chúng càng tăng hiệu lực.”

“Dạ, hèn chi,” Harry thở hốt hển, bây giờ nó đang phải vật lộn với Ron để giữ anh chàng này khỏi quật ngã thầy Slughorn. “Thưa thầy, hôm nay là sinh nhật bạn ấy”, nó nói thêm, giọng nài nỉ.

“À, được thôi, vào đây, vậy thì vào đây,” thầy Slughorn nói, giọng dịu đi.

“Ta có đủ những thứ cần thiết trong cái túi của ta đây; thuốc giải đó cũng không khó pha chế lắm...”

Ron xộc qua cửa vô trong văn phòng được sưởi quá ấm và chất quá nhiều đồ đạc, vấp phải một cái ghế đầu gác chân có tua rua, gượng lấy lại thăng bằng bằng cách chụp lấy cần cổ Harry và thì thầm: “Nàng không nhìn thấy mà, đúng không?”

“Cô ấy chưa đến,” Harry nói, vừa nhìn thầy Slughorn mở bộ đồ pha chế độc dược của thầy ra và thêm vào một bọ cái này, một bọ cái kia, bỏ vô trong một cái chai pha lê nhỏ xíu.

“Vây mà hay,” Ron nhiệt thành nói. “Trông mình thế nào?”

“Đẹp trai lắm,” thầy Slughorn nói giọng vuốt ve, vừa đưa Ron một ly chứa chất lỏng trong veo. “Bây giờ uống cạn cái này đi, đó là một thuốc bổ thần kinh, giúp trò bình tĩnh khi nàng đến, trò hiểu chứ.”

“Xuất sắc,” Ron háo hức nói, và nuốt ực thuốc giải một cái rột.

Harry và thầy Slughorn ngắm nó. Ron toe toét cười với hai thầy trò kia một lát. Rồi, rất ư từ từ, nụ cười của nó xù xuống và biến mất, thay vào đó là vẻ mặt cực kỳ hoảng sợ.

“Vây là đã trở lại bình thường rồi?” Harry nhe răng cười và nói.

Thầy Slughorn khoái trá ra mặt.

“Thưa thầy, cảm ơn thầy nhiều lắm..”

“Không có chi, chàng trai của ta, không có chi cả,” thầy Slughorn nói, trong khi Ron ngồi thụp xuống cái ghế bành gần đó, trông hết sức te tua.

“Rượu bổ, đó là thứ trò ấy cần”, thầy Slughorn nói tiếp, lúc này thầy đang vội vã đi tới một cái bàn để đầy thức uống. “Thầy có bia bơ, thầy có rượu, thầy còn một chai rượu mật rừng sồi già cuối cùng... chà... đã định tặng cụ Dumbledore vào dịp lễ Giáng Sinh... à thôi...” thầy nhún vai. “... Cụ ấy đâu có thể tiếc cái mà cụ ấy chưa có! Tại sao chúng ta lại không khai nó ra để

chúc mừng sinh nhật cậu Weasley nhỉ? Để xoa dịu nỗi đau thất tình thì chẳng gì bằng được rượu ngon...”

Thầy lại khúc khích cười và Harry cười theo. Harry nhận ra đây là lần đầu tiên mà nó gần như chỉ có một mình với thầy Slughorn kể từ lần đầu cố gắng một cách thảm hại để có được ký ức thật của thầy. Có lẽ, nếu nó cứ duy trì được tâm trạng hồ hởi của thầy Slughorn... có lẽ nếu tụi nó chịu đựng nổi đủ lượng rượu mật rừng sồi già...

“Đây, mời trò,” thầy Slughorn nói, đưa cho Harry và Ron mỗi đứa một ly rượu mật trước khi nâng chính ly của thầy lên. “Nào, chúc mừng sinh nhật vui vẻ nhé, Ralph...”

“Ron,” Harry thì thào nhắc nhở.

Ron, chẳng có vẻ gì lắng nghe lời chúc tụng, đã dốc cạn ly rượu vào họng nó và nuốt trọn.

Chỉ trong một giây, không hơn một nhịp đập của trái tim, Harry biết ngay có chuyện gì đó tai hại khủng khiếp, nhưng thầy Slughorn dường như không nhận ra.

“... và trò có thể uống thêm...”

“Ron!”

Ron buông rơi cái ly của nó; nó hơi nhồm dậy khỏi ghế và rồi ngã gục xuống, tay chân co giật không cách nào kiểm soát được. Nước miếng sùi ra từ miệng nó nhều xuống và con mắt nó lồi ra khỏi hốc mắt.

“Thưa thầy!” Harry rống lên. “Thầy làm gì đi chứ!”

Nhưng thầy Slughorn dường như tê liệt vì sửng sốt. Ron co giật và nghẹt thở, da nó đang đổi màu xanh lè.

“Cái gì.... Nhưng mà...” Thầy Slughorn lắp bắp.

Harry nhảy qua một cái bàn thấp và lao về phía bộ đồ pha chế độc dược của thầy Slughorn còn để mở, lôi ra nào hũ, nào túi, trong khi tiếng thở khò

khè kinh khủng của Ron vang khắp phòng. Đột nhiên nó tìm được cái ấy: viên sỏi giống trái thận teo quắt mà thầy Slughorn đã lấy của nó trong lớp học Độc Dược.

Harry lật đật quay trở lại bên cạnh Ron, banh hàm Ron ra và nhét viên sỏi dê vào miệng. Ron rùng mình thật mạnh, hỗn hển thở dốc ra, rồi cơ thể nó trở nên mềm rũ và bất động.



GIA TINH BÁM ĐUÔI

“**V**ậy, tóm lại, đây không phải là một trong những sinh nhật khá khăm gì hơn của Ron hả?” Fred nói.

Lúc đó trời đã tối, bệnh thất yên tĩnh, cửa sổ được kéo màn kín, đèn đuốc thấp sáng. Giường của Ron là cái duy nhất có người nằm. Harry, Hermione, và Ginny đang ngồi chung quanh; chúng đã châu chực đợi chờ bên ngoài cánh cửa đôi suốt cả ngày trời, tìm cách nhìn vào bên trong mỗi khi có người ra vào. Bà Pomfrey chỉ cho chúng vào thăm từ tám giờ trở đi. Fred và George đến vào lúc tám giờ mười.

“Tụi anh không tưởng tượng ra nổi lại trao quà cho em như vậy,” George cười hì hì, vừa đặt xuống cái tủ nhỏ bên cạnh giường Ron một gói quà to đùng và ngồi xuống cạnh Ginny.

“Đúng vậy, khi tụi này hình dung ra được cảnh tượng thì cu cậu đã tỉnh,” Fred nói.

“Tụi anh lúc đó đang chờ ở làng Hogsmeade để dành cho nó một sự bất ngờ...” George nói.

“Hai anh có ở Hogsmeade à?” Ginny ngược nhìn lên hỏi.

“Tụi anh đang nghĩ đến việc mua lại tiệm Zonko,” Fred rầu rĩ nói. “Em

biết không, tính mở một chi nhánh ở Hogsmeade, nhưng mà chẳng được tích sự gì nếu như các em không được phép đi chơi dã ngoại cuối tuần để mua đồ của tụi anh nữa... nhưng bây giờ bỏ qua chuyện đó đi.”

Fred kéo một cái ghế đến ngồi cạnh Harry và nhìn vào gương mặt nhợt nhạt của Ron.

“Chính xác thì chuyện xảy ra như thế nào, Harry?”

Harry kể lại câu chuyện mà nó đã tường thuật tỉ mỉ có lẽ đến một trăm lần rồi, cho cụ Dumbledore, cho cô McGonagall, cho bà Pomfrey, cho Hermione, và cho Ginny.

“... rồi em nhét viên sỏi dê xuống cổ họng nó và hơi thở của nó dịu đi một chút, thầy Slughorn chạy đi kêu cứu, cô McGonagall và bà Pomfrey chạy đến và họ mang Ron tới đây. Họ cho là Ron sẽ bình phục tốt. Bà Pomfrey nói là nó sẽ phải ở lại đây một tuần hay khoảng đó... tiếp tục uống tinh chất cứu lý hương...”

“Mèn đét ời, may là em nghĩ ra viên sỏi dê đó,” George nói giọng trầm thì.

“May là có sẵn một viên ở trong phòng,” Harry nói, nó vẫn còn ớn lạnh khi nghĩ đến chuyện gì đã có thể xảy ra nếu như nó không tìm ra được viên sỏi nhỏ đó.

Hermione bật ra một tiếng khịt mũi gần như không nghe được. Cô nàng đã im lặng khác thường suốt cả ngày. Sau khi đâm sầm vào Harry ở bên ngoài bệnh thất với gương mặt trắng bệch và yêu cầu nó phải cho biết chuyện gì đã xảy ra, Hermione đã gần như không tham dự vào cuộc bàn luận đầy ám ảnh giữa Harry và Ginny về việc Ron bị ngộ độc như thế nào, cô nàng chỉ ngồi bên cạnh hai đứa nó, miệng mím chặt và vờ mặt hời hững, cho đến khi cả đám được phép vào thăm Ron.

“Ba má biết chưa?” Fred hỏi Ginny.

“Ba má tới thăm anh ấy rồi, cách đây một tiếng đồng hồ... bây giờ ba má đang ở trong văn phòng thầy Dumbledore, nhưng ba má sẽ quay lại ngay...”

Rồi có một khoảng lặng ngắn, khi mọi người cùng quan sát Ron lảo nhảm gì đó trong giấc ngủ.

“Vậy là chất độc ở trong ly rượu à?” Fred nói khẽ.

“Dạ,” Harry nói ngay; nó không thể nghĩ đến điều gì khác nữa và vui mừng vì có cơ hội để lại thảo luận chuyện đó một lần nữa. “Thầy Slughorn rót rượu ra...”

“Liệu thầy có thể lén bỏ cái gì đó vô lý của Ron mà em không nhìn thấy không?”

“Có thể lắm,” Harry nói. “Nhưng tại sao thầy Slughorn lại muốn đầu độc Ron?”

“Ai mà biết,” Fred nói, rồi cau mày lại. “Em không nghĩ là ông ta nhầm lẫn mà đưa lộn ly à? Hay là muốn đầu độc em?”

“Tại sao thầy Slughorn lại muốn đầu độc Harry chứ?” Ginny hỏi.

“Anh chả biết,” Fred nói, “nhưng chắc phải có cả đồng người muốn đầu độc Harry, đúng không? ‘Kẻ Được Chọn’ và đủ thứ lằng nhằng ấy?”

“Vậy anh nghĩ thầy Slughorn là một Tử Thần Thực Tử hả?” Ginny nói.

“Bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra,” Fred rầu rĩ nói.

“Có thể ông ta bị ếm Lời Nguyên Độc Đoán,” George nói.

“Hoặc cũng có thể thầy vô tội,” Ginny nói. “Chất độc có thể ở trong chai rượu, trong trường hợp này thì người bị nhắm tới có lẽ chính là thầy Slughorn.”

“Ai mà muốn giết thầy Slughorn chứ?”

“Cụ Dumbledore cho rằng Voldemort muốn thầy Slughorn đứng về phe hắn,” Harry nói. “Thầy Slughorn đã trốn tránh suốt một năm trước khi thầy đến trường Hogwarts. Và...” Nó nghĩ đến cái ký ức của thầy Slughorn mà

thầy Dumbledore vẫn chưa thể lấy được. “Và có thể Voldemort muốn khử thầy ấy, biết đâu hẳn nghĩ thầy Slughorn có thể có ích cho cụ Dumbledore.”

“Nhưng anh nói là thầy Slughorn đã tính tặng thầy Dumbledore chai rượu đó nhân lễ Giáng sinh mà,” Ginny nhắc Harry. “Vậy thì kẻ đầu độc rất có thể đã nhắm vào thầy Dumbledore.”

“Nếu vậy thì kẻ đầu độc không biết thầy Slughorn rõ lắm,” Hermione nói, đây là lần mở miệng đầu tiên trong suốt mấy tiếng đồng hồ và giọng cô nàng nghe như thể đang bị cảm lạnh nặng lắm. “Bất cứ ai quen thầy Slughorn đều phải biết rằng hễ có cái gì ngon lành là y như rằng thầy sẽ giữ cái đó lại cho mình.”

“Ồ-mai-ni,” Ron bỗng nhiên rên lên giữa chừng.

Tất cả lại im lặng, lo lắng nhìn Ron, nhưng sau một lúc lảm nhảm mấy tiếng không thể hiểu được, nó bắt đầu ngáy.

Cửa phòng ngủ chợt mở ra, khiến tất cả tụi nó giật bắn người: bác Hagrid đang sải dài bước chân về phía tụi nó, tóc bác lấm tấm nước mưa, tấm áo khoác da gấu của bác đánh phần phật sau lưng, một cái ná cầm trong tay, bác để lại khắp sàn những dấu chân bết đầy sinh bự bằng con cá heo.

“Ở trong rừng cả ngày!” Bác thở hổn hển. “Aragog trở bệnh nặng, bác đã đọc sách cho nó nghe - không kịp ăn tối, vừa mới về đến nơi thì nghe giáo sư Sprout cho hay chuyện của Ron! Nó sao rồi?”

“Dạ, không đến nỗi nào,” Harry nói. “Họ nói nó sẽ bình phục.”

“Không được có quá sáu khách viếng thăm cùng một lúc!” Bà Pomfrey nói, vừa lật đật đi ra khỏi phòng bà.

“Tính cả bác Hagrid mới đủ sáu,” George chỉ ra.

“Ờ... phải...” Bà Pomfrey nói, dường như bà tính bác Hagrid thành nhiều người vì thân hình đồ sộ của bác. Để lấp liếm sự lộn xộn của mình bà lại lật đật đi lau sạch mấy dấu chân đầy bùn bằng cây đũa phép.

“Hồng thể nào tin được chuyện này,” Bác Hagrid khàn khàn nói, vừa lắc lắc cái đầu tóc râu ria bờm xờm to tướng khi bác ngó xuống Ron. “Hồng thể nào tin được... Coi thằng bé năm kia... ai lại muốn hại nó hả?”

“Tụi con đang bàn bạc về chuyện đó,” Harry nói. “Tụi con không biết.”

“Ai đó có hận thù gì đó với đội Quidditch nhà Gryffindor, có thể nào không hả?” Bác Hagrid lo lắng nói. “Ban đầu là Katie, bây giờ là Ron...”

“Cháu *không hiểu nổi ai* mà lại đi khừ một đội Quidditch cơ chứ!” George nói.

“Ai chứ Wood thì có thể khừ đội Slytherin, nếu nó chạy được tội đó,” Fred nói ra vẻ công bằng.

“Em không nghĩ đó là chuyện Quidditch, nhưng em nghĩ hai vụ tấn công có liên quan với nhau.” Hermione khẽ nói.

“Em lý giải điều đó ra sao?” Fred hỏi.

“À, lý do thứ nhất, cả hai cuộc tấn công đều có thể gây chết chóc nhưng mà không ai chết, mặc dù chỉ hoàn toàn nhờ may mắn. Và lý do thứ hai, cả Độc Dược lẫn sâu chuỗi đều không tới được người bị nhắm giết.” Rồi cô bé nói thêm với vẻ nghiến ngấm, “Dĩ nhiên, điều đó khiến cho kẻ đứng đằng sau chuyện này càng trở nên nguy hiểm hơn, bởi vì kẻ đó dường như chẳng bận tâm đến chuyện hắn sẽ giết chết bao nhiêu người trước khi hắn thực sự đạt được tới đúng nạn nhân.”

Chưa ai kịp đáp lại tuyên bố đáng sợ này thì cánh cửa phòng bệnh lại mở ra và ông bà Weasley tất tả đi vào. Họ chẳng làm được gì hơn là tự thuyết phục mình rằng Ron sẽ bình phục hoàn toàn trong lần thăm bệnh cuối cùng của họ; bà Weasley lúc này ôm chầm lấy Harry và siết nó thật chặt. “Cụ Dumbledore nói với hai bác là con đã cứu Ron bằng viên sỏi dê,” bà sụt sịt khóc. “Ôi, Harry ơi, hai bác biết nói gì đây? Con đã cứu Ginny... con đã cứu bác Arthur... giờ đây con cứu thằng Ron.”

“Xin bác đừng... con đâu có...” Harry lúng túng nói khẽ.

“Bây giờ bác dừng lại ngẫm nghĩ thì thấy dường như một nửa gia đình của bác đã nợ ơn cứu mạng của con,” ông Weasley nói bằng giọng cố kìm nén. “Thôi thì, Harry à, tất cả những gì bác có thể nói là cái hôm mà Ron quyết định ngồi chung toa với con trên tàu Tốc hành Hogwarts thật là một ngày may mắn cho nó.”

Harry không thể nghĩ ra lời nào để đáp lại điều này và gần như vui mừng khi bà Pomfrey nhắc nhở mọi người là chỉ có sáu khách thăm bệnh được phép vây quanh giường Ron thôi; nó và Hermione đứng dậy ngay để đi ra và bác Hagrid quyết định đi theo tụi nó, để Ron ở lại cùng gia đình.

“Thiệt là khủng khiếp,” bác Hagrid lau bầu trong mớ râu khi ba người bước dọc hành lang đến cầu thang đá hoa cương. “Bất chấp tất cả biện pháp an ninh, bọn trẻ vẫn bị hại.... cụ Dumbledore lo phát bệnh.... Cụ không nói nhiều, nhưng bác thấy được...”

“Cụ Dumbledore có ý kiến gì không, bác Hagrid?” Hermione mạo muội hỏi.

“Bác chắc cụ phải có hàng trăm ý nghĩ, đầu óc cụ siêu như vậy,” bác Hagrid nói. “Nhưng cụ vẫn không biết ai đã gởi xâu chuỗi hay ai đã bỏ thuốc độc vô chai rượu, chứ không thì chúng đã bị bắt rồi, đúng hông? Điều làm cho bác lo lắng,” bác Hagrid nói, vừa nhỏ giọng lại vừa liếc mắt nhìn quanh. (Harry, để chắc chắn yên tâm, kiểm tra cả trần nhà coi có con yêu tinh Peeves không), “là trường Hogwarts còn có thể hoạt động được bao lâu nữa nếu học sinh cứ bị tấn công. Lại lặp lại vụ Phòng chứa Bí mật nữa sao? Sẽ có hoảng loạn, nhiều phụ huynh sẽ đem con ra khỏi trường, và việc tiếp theo sẽ là Hội đồng Quản trị...”

Bác Hagrid ngừng nói khi bóng ma của một phụ nữ tóc dài lừng lững trôi ngang qua, rồi bác nói tiếp bằng giọng thì thầm khó nghe, “... Hội đồng Quản

trị sẽ nói tới chuyện đóng cửa trường vĩnh viễn.”

“Bác có chắc không?” Hermione nói, có vẻ lo lắng.

“Phải nhìn vấn đề từ quan điểm của họ,” bác Hagrid nói một cách nặng nề. “Ý là, xưa nay cho con cái đi học ở trường Hogwarts cũng là có chút mạo hiểm, đúng hông? Cả trăm phù thủy vị thành niên bị nhốt chung với nhau, thế nào cũng có xảy ra tai nạn, đúng hông? Nhưng chuyện ám sát có chủ mưu là chuyện khác. Cho nên cũng không lạ gì cụ Dumbledore nổi giận với thầy Sna...”

Bác Hagrid ngừng ngang giữa chừng, có thể thấy vẻ áy náy quen thuộc trên gương mặt đầy râu đen rối mù của bác.

“Sao?” Harry nói nhanh. “Cụ Dumbledore nổi giận với thầy Snape à?”

“Bác đâu có nói vậy’,” bác Hagrid nói, nhưng không có gì tố cáo bác trắng trợn hơn vẻ hoảng hốt của bác. “Coi mấy giờ rồi. Cũng sắp tới nửa đêm rồi, bác phải đi...”

“Bác Hagrid ơi, tại sao cụ Dumbledore nổi giận với thầy Snape?” Harry hỏi to.

“Suyt!” Bác Hagrid nói, tỏ vẻ vừa giận vừa lo. “Đừng có hét om sòm những chuyện như vậy chứ, Harry, con muốn cho bác mất việc hả? Quên, con hơi đâu mà bận tâm chuyện đó, bây giờ con đâu có còn học lớp Chăm sóc Sinh vật Huyền...”

“Bác đừng cố làm cho con áy náy, chẳng ăn thua gì đâu!” Harry nói mạnh mẽ. “Thầy Snape đã làm gì hở bác?”

“Bác không biết, Harry à, lẽ ra bác không nên nghe gì hết! Bác... chà, bác đang đi ra khỏi khu rừng đêm hôm kia thì tình cờ nghe họ nói với nhau... ờ, cãi nhau. Không muốn họ chú ý đến mình nên bác cũng có tránh đi và không muốn lắng nghe, nhưng mà... Họ cãi nhau nảy lửa nên cũng không dễ gì bịt tai lại.”

“Sao hả bác?” Harry năn nỉ, trong khi bác Hagrid nhấp nhồm trên đôi chân khổng lồ một cách khó chịu.

“Thì... bác chỉ nghe thầy Snape nói cụ Dumbledore hơi xem nhẹ mọi việc quá và có lẽ thầy ấy - thầy Snape - không muốn làm việc đó nữa...”

“Làm việc gì?”

“Bác không biết, Harry à, nghe có vẻ như thầy ấy cảm thấy công việc hơi quá sức, vậy thôi... chẳng nào đi nữa thì cụ Dumbledore đã nói thẳng thừng với thầy ấy là thầy ấy đã đồng ý làm việc đó và chỉ vậy thôi. Cụ hơi cứng rắn với thầy ấy. Và rồi cụ nói gì đó về chuyện thầy Snape lục soát Nhà Slytherin của thầy ấy. Thì cũng không có gì lạ về chuyện đó!” Bác Hagrid vội vã nói thêm trong khi Harry và Hermione nhìn nhau đầy ngụ ý. “Tất cả chủ nhiệm Nhà đều phải điều tra vụ xâu chuỗi đó mà...”

“Dạ, nhưng thầy Dumbledore đâu có gây gổ với các chủ nhiệm kia?” Harry nói.

“Coi đây nè,” bác Hagrid vặn vẹo cây ná trong tay một cách bức bối; một tiếng tróc vang lên khá to và cây ná gãy làm đôi. “Bác biết con nghĩ thế nào về thầy Snape, Harry à, và bác không muốn con dẫn sâu vô chuyện này nữa.”

“Coi chừng.” Hermione nói nhanh.

Cả ba quay lại vừa đúng lúc để thấy cái bóng của thầy Argus Filch hiện lù lù trên bức tường sau lưng ba bác cháu trước khi chính bản thân thầy giám thị quẹo qua góc tường, lưng gù, cầm run lấy bẫy.

“À há!” Thầy Filch khò khè nói. “Thức khuya như vậy nghĩa là sẽ bị cấm túc đấy!”

“Không đâu thầy Filch à,” bác Hagrid nói gọn. “Các trò này đi cùng tôi mà.”

“Thì chuyện đó có gì khác đâu?” Thầy Filch khinh bỉ hỏi lại.

“Tôi là một thầy giáo có thớ, đúng không hả đồ á phù thủy dấm dúi?” Bác

Hagrid phản pháo lại ngay tức thì.

Trong khi thầy Filch phòng lên giận dữ thì có một tiếng rít lên khó chịu; Bà Norris đã đến mà không ai nhìn thấy, và đang ưỡn ẹo quần mình quanh mắt cá chân khăng khiu của thầy Filch.

“Đi đi,” bác Hagrid kín đáo nói qua khóe miệng.

Harry không cần đợi bảo đến lần thứ hai; cả nó và Hermione đều lật đật bỏ đi; giọng nói của bác Hagrid lẫn giọng của thầy Filch đều được cất cao lên và vang dội sau lưng khi tụi nó bỏ chạy. Hai đứa vượt qua con yêu Peeves gần chỗ quẹo vô Tháp Gryffindor, nhưng con yêu này đang hí hửng xẹt về phía phát ra những tiếng quát tháo, vừa khục khặc cười vừa kêu lên:

Khi nào có oánh nhau và khi nào có lộn xộn

Thì kêu Peeves tới, nó sẽ làm mọi chuyện rồi gấp đôi!

Bà Béo đang ngủ gục và chẳng vui gì khi bị đánh thức, nhưng bà cũng quăng mình ra một cách quạu quọ để cho hai đứa nó trèo vô căn phòng sinh hoạt chung vắng vẻ yên tĩnh một cách hiền lành bác ái. Không có vẻ gì là thiên hạ đã biết chuyện của Ron; Harry thấy nhẹ nhõm: hôm nay nó đã bị hạch hỏi đủ rồi. Hermione chúc nó ngủ ngon rồi đi về phòng ngủ nữ sinh, tuy nhiên Harry vẫn nán lại, ngồi bên cạnh lò sưởi và nhìn đăm đăm vào đồng than hồng đang tàn lụi.

Vậy là cụ Dumbledore đã cãi nhau với thầy Snape. Mặc cho tất cả những gì cụ đã nói với Harry, mặc cho cụ một mực khẳng định rằng cụ tin tưởng hoàn toàn thầy Snape, cụ vẫn mất bình tĩnh với thầy Snape... Cụ đã không tin là thầy Snape đã cố gắng đúng mức để điều tra học sinh Nhà Slytherin à?... Hay có lẽ, điều tra một đứa Slytherin duy nhất: Malfoy?

Có phải vì cụ Dumbledore không muốn Harry làm chuyện ngu ngốc, tự ý

hành động, mà cụ đã giả đồ như sự nghi ngờ của Harry là vô căn cứ? Có thể như vậy lắm. Cũng có thể cụ Dumbledore không muốn bất cứ điều gì phân tán tâm trí Harry ngoài chuyện học hành, hay chuyện lấy cho được ký ức của thầy Slughorn. Có lẽ cụ Dumbledore không coi chuyện tâm tình với một học sinh mười sáu tuổi về giáo viên trong trường là chuyện đứng đắn...

“Potter, cậu đây rồi!”

Harry giật mình đứng bật dậy, tay lăm lăm cây đũa phép. Nó đã định nhìn phòng sinh hoạt chung hoàn toàn vắng vẻ, nó chẳng hề chuẩn bị khi một hình thù to lớn thô kệch đột nhiên nhô lên khỏi một cái ghế bành ở đằng xa. Nhìn kỹ lại thì ra đó là Cormac McLaggen.

“Tôi đợi cậu về từ nãy giờ,” McLaggen nói, coi thường cây đũa phép đang chĩa ra của Harry. “Chắc là tôi đã ngủ thiếp đi. Thế này, tôi thấy họ khiêng Ron vô bệnh thất hồi sáng. Nó coi bộ sẽ không đấu được cho trận đấu tuần tới.”

Harry mất một lát mới hiểu ra McLaggen đang nói về cái gì.

“Ờ... phải... Quidditch,” nó nói, nhét cây đũa phép trở vô thắt lưng của cái quần bò và một môi lừa bàn tay qua mớ tóc của nó. “Ừ... có thể nó không tham dự được.”

“A, vậy thì, tôi sẽ chơi ở vị trí Thủ môn chứ?” McLaggen nói.

“Ừ,” Harry nói. “Ừ, tôi nghĩ vậy...”

Nó không thể nghĩ ra lý lẽ tranh cãi lại chuyện đó; nói cho cùng, McLaggen đã đứng hạng thứ hai trong cuộc đợt tuyển cầu thủ.

“Tuyệt vời,” McLaggen nói giọng thỏa mãn. “Vậy khi nào thì tập đợt?”

“Cái gì? À... tối mai có một buổi tập.”

“Tốt. Nghe đây, Potter, chúng ta nên bàn chuyện này trước. Tôi có vài ý kiến về chiến lược mà cậu có thể thấy là xài được.”

“Được,” Harry nói không được hăng hái lắm. “Thôi, ngày mai tôi sẽ nghe.

Bây giờ tôi hơi mệt... hẹn gặp lại nhé...”

Cái tin Ron bị ngộ độc lan truyền nhanh chóng vào ngày hôm sau, nhưng không gây chấn động như vụ tấn công Katie. Người ta dường như nghĩ rằng có thể đó chỉ là một tai nạn, xét bối cảnh lúc đó nó đang ở trong phòng của ông thầy về Độc Dược, rồi việc nó được cho thuốc giải độc ngay tức thì, lại cũng không có thương tổn thật sự nào cả. Thật ra, học sinh nhà Gryffindor nói chung quan tâm đến trận Quidditch sắp tới hơn, đội nhà sẽ đấu với đội Hufflepuff, bởi vì nhiều đứa muốn được thấy Zacharias Smith, Truy thủ của đội Hufflepuff, bị trừng phạt đích đáng về những lời bình luận của hắn trong suốt trận khai mạc giữa đội Gryffindor và đội Slytherin.

Tuy nhiên, Harry chưa bao giờ quan tâm đến Quidditch ít như vậy; nó đã nhanh chóng bị chuyện Draco Malfoy ám ảnh. Vẫn tiếp tục kiểm tra tấm Bản đồ Đạo tặc mỗi khi có dịp, đôi khi nó đi một vòng đến những nơi mà Malfoy ngẫu nhiên xuất hiện, nhưng vẫn không dò ra được thằng này làm điều gì bất thường. Và vẫn còn đó những lần Malfoy chỉ đơn giản biến mất khỏi tấm bản đồ một cách không thể giải thích được...

Nhưng Harry không có nhiều thì giờ để nghiên ngẫm vấn đề, làm sao mà nghiên ngẫm được với nào là luyện tập Quidditch, nào là bài tập ở nhà, và lại thêm một điều nữa là bây giờ bất kể nó đi đâu cũng bị Cormac McLaggen và Lavender Brown đón đầu.

Nó không thể nói được ai trong hai người đó gây nhiều phiền toái hơn. McLaggen cứ để tuôn trào một dòng chảy triền miên những ngụ ý rằng nó sẽ là một Thủ môn cố định cho đội giỏi hơn Ron, và một khi Harry đã nhìn thấy nó chơi thường xuyên thì Harry chắc chắn cũng sẽ nghĩ như vậy thôi; nó cũng phê bình rất gay gắt những cầu thủ khác và cung cấp cho Harry những kế hoạch huấn luyện chi tiết, đến nỗi Harry đã hơn một lần buộc phải nhắc nó nhớ ai là đội trưởng.

Cùng lúc đó, Lavender cứ lẻo đẻo đi theo Harry để nói chuyện về Ron, chuyện này Harry thấy còn ngán hơn cả những bài diễn văn Quidditch của McLaggen. Ban đầu, Lavender rất ư là bức dọc rằng chẳng ai nghĩ đến chuyện nói cho cô nàng biết rằng Ron đang nằm bệnh thất - “Ý là, mình là bạn gái của anh ấy mà!” - Nhưng không may là giờ đây cô nàng đã tha thứ cho Harry về sự đãng trí đó và tha thiết muốn có nhiều buổi chuyện trò chu đáo với Harry về tình cảm của Ron - một kinh nghiệm khốn khổ nhất mà Harry sẽ xin chừa một cách vui vẻ.

Sau khi trải qua một cuộc chất vấn gạn hỏi nhì nhằng của Lavender bao gồm từ chuyện Ron nói gì, một cách chính xác, về những cái áo đầm mới của cô nàng, đến chuyện liệu Harry có nghĩ là Ron coi mối quan hệ với Lavender là “nghiêm túc” không, Harry hỏi:

“Này nhé, tại sao bạn không nói với Ron về tất cả những chuyện này?”

“À, mình sẽ nói, nhưng mình đến thăm lúc nào cũng thấy anh ấy ngủ.” Lavender bức bối nói.

“VẬY HẢ?” Harry nói, ngạc nhiên vì nó nhận thấy Ron đã hoàn toàn tỉnh táo mỗi khi nó đến bệnh thất thăm bạn, cả hai đã hết sức quan tâm đến cái tin cụ Dumbledore và thầy Snape cãi nhau và hăm hở chì chiết McLaggen đến mức tối đa.

“Hermione Granger có còn đến thăm anh ấy không?” Lavender chột gặng hỏi.

“Còn, mình nghĩ vậy. Thì, họ là bạn bè với nhau mà, đúng không?” Harry nói không được thoải mái lắm.

“Bạn bè à, đừng chọc cho mình cười đấy,” Lavender đay nghiến nói. “Sau khi Ron bắt đầu hẹn hò với mình, Hermione không thèm nói chuyện với anh ấy mấy tuần lễ liền! Nhưng bây giờ anh ấy đang *gây chú ý* thì cô nàng lại muốn làm lành...”

“Bạn coi chuyện bị ngộ độc là gây chú ý à?” Harry hỏi. “À... xin lỗi, mình phải đi... kìa McLaggen đang tới để nói về chuyện Quidditch,” Harry hấp tấp nói, và xẹt ngang vô một cánh cửa giả đồ như một bức tường chắc chắn và phóng xuống lối đi tắt dẫn nó đến lớp Độc Dược, nơi mà, may phước, cả Lavender lẫn McLaggen không thể rượt theo nó.

Vào buổi sáng diễn ra trận Quidditch với đội Hufflepuff, Harry ghé qua bệnh thất trước khi đi xuống sân đấu. Ron bồn chồn khích động; bà Pomfrey không cho nó xuống sân vận động xem trận đấu, vì bà cảm thấy trận đấu quá ư khích động đối với nó.

“VẬY McLaggen làm ăn ra sao?” Nó lo lắng hỏi Harry, hiển nhiên quên bém là nó đã hỏi câu đó hai lần rồi.

“Mình đã nói với bồ rồi.” Harry nói một cách kiên nhẫn, “hắn có thể xếp vào đẳng cấp thế giới và mình chẳng muốn giữ hắn trong đội chút nào. Hắn cứ cố dạy bảo mọi người phải làm gì, hắn nghĩ hắn có thể chơi ở bất cứ vị trí nào hay hơn hết thấy những người còn lại trong đội. Mình chỉ mong đá hắn đi cho rồi. Và nhân nói chuyện đá đi cho rồi,” Harry nói thêm khi đứng dậy cầm cây chổi Tia Chớp của nó, “bồ làm ơn đừng giả đồ ngủ khi Lavender đến thăm bồ, được không? Cô ta cũng làm mình phát điên luôn.”

“Ờ,” Ron nói, có vẻ ngượng ngùng. “Được thôi.”

“Nếu bồ không muốn hẹn hò với cô nàng nữa thì bồ cứ nói cho cô nàng biết,” Harry nói.

“Ừ... được... mà đâu có dễ như vậy hả?” Ron nói. Nó ngừng một chút. “Hermione có ghé qua đây trước trận đấu không?” Nó nói thêm một cách không tự nhiên.

“Không, cô nàng đi xuống sân đấu với Ginny rồi.”

“Ờ,” Ron nói, có vẻ hơi buồn. “Thôi được. Chúc may mắn. Hy vọng bồ đánh bại McLag... Ủa, Smith chứ.”

“Mình sẽ cố gắng,” Harry nói, vác cây chổi lên vai. “Gặp lại bồ sau trận đấu nhé.”

Nó vội vàng đi xuyên qua những hành lang vắng vẻ; cả trường đều đã ra ngoài, hoặc là đã ngồi trên khán đài ở sân vận động, hoặc là đang đi tới đó. Nó đang ngó ra những cửa sổ mà nó đi ngang qua, cố gắng ước chừng sức gió mà tụi nó sẽ phải đương đầu khi bay, thì một tiếng động phía trước khiến nó liếc nhìn lên và thấy Malfoy đang đi về phía nó, cặp kè với hai đứa con gái, cả hai đều có vẻ rầu rĩ và tức tối.

Malfoy hơi bị chững lại khi thấy Harry, rồi cười một tiếng cụt ngủn chẳng chút khôi hài, xong tiếp tục bước đi.

“Mày đang đi đâu đó?” Harry gắng hỏi.

“Ừ, tao thiệt tình định nói cho mày biết, bởi vì đây là chuyện của mày mà, Potter,” Malfoy khinh khỉnh nói. “Mày liệu hồn nhanh chân lên, họ đang đợi ‘Đội Trưởng Được Chọn’... ‘Thằng bé Ghi bàn’... hay mỹ danh gì gì đó mà họ gán cho mày những ngày này.”

Một trong hai đứa con gái cười đầy miễn cưỡng. Harry nhìn chăm chăm cô bé. Cô ta đỏ bừng lên. Malfoy đẩy Harry tránh qua một bên để đi qua và cô bé cùng cô bạn cũng đi theo Malfoy bén gót, cả ba biến mất khi queo qua một góc tường.

Harry đứng như mọc rễ tại chỗ và nhìn ba đứa kia mất tăm. Thiệt là điên tiết lên được; nó đã canh me chính xác để ra sân đấu đúng giờ, vậy mà giờ lại gặp Malfoy đang lén lút ở đây trong khi cả trường không có mặt: đây là cơ hội tốt nhất để Harry khám phá coi Malfoy đang âm mưu trò gì. Những giây im lặng trôi qua, và Harry vẫn còn đứng tại chỗ, đông cứng, dăm dăm nhìn về nơi mà Malfoy vừa mất hút...

“Nãy giờ anh ở đâu?” Ginny gắng hỏi khi Harry phóng vào phòng thay đồ. Toàn đội đã thay đồ xong và đã sẵn sàng; Coote và Peakes, những Tấn thủ

đều đang đập cây gậy của họ vô chân một cách sốt ruột.

“Anh gặp Malfoy,” Harry khẽ nói với cô bé trong khi cởi tấm áo chùng đồ tía của nó ra. “Thế là anh muốn biết nó làm gì trong tòa lâu đài với hai cô bạn gái trong khi mọi người khác đều đang ở dưới đây...”

“Chuyện đó quan trọng lắm vào lúc này à?”

“À, chẳng qua anh muốn tìm hiểu thôi.” Harry vừa nói vừa nắm lấy cây Tia Chớp của nó và sửa cho cặp kiếng ngay lại. “Thôi, đi nào!”

Và không nói thêm một lời, nó đi vào sân đấu giữa tiếng hoan hô và la ó rân trời.

Có một chút xúu gió; mây từng mảng bàng bạc; thỉnh thoảng đó đây lại hừng lên ánh nắng rực rỡ.

“Điều kiện thi đấu phức tạp!” McLaggen đồng dục nói với cả đội “Coote, Peakes, hai bạn cần bay tránh hướng mặt trời, để bọn kia không thấy hai bạn bay đến...”

“Tôi là đội trưởng, McLaggen à, làm ơn đừng dạy bảo các bạn ấy nữa,” Harry tức giận nói. “Bạn chỉ cần trở tài điều khiển bên các cột gôn là đủ!”

Khi McLaggen đã bỏ đi rồi, Harry quay lại Coote và Peakes.

“Các bạn phải *chắc chắn* bay tránh mặt trời nhé,” nó nói một cách bất đắc dĩ.

Nó bắt tay đội trưởng nhà Hufflepuff, và khi tiếng còi của bà Hooch vang lên, nó đập mạnh xuống đất một cái và bay lên không trung, cao hơn tất cả những người khác trong đội, lượn quanh sân đấu để tìm trái banh Snitch. Nếu nó có thể bắt được trái banh sớm thì có thể còn cơ hội để nó trở lại tòa lâu đài, vớ lấy tấm Bản đồ Đạo tặc, và tìm xem Malfoy đang làm gì...

“Và *Smith của nhà Hufflepuff đang có trái Quaffle*,” một giọng nói mơ màng vang lên, vọng qua sân trường. “*Anh ta là bình luận viên trong trận đấu trước, và dĩ nhiên, Ginny Weasley đã bay tông vào anh chàng, tôi nghĩ*

có lẽ cố ý, thấy giống như vậy lắm. Smith đã hơi bất lịch sự với đội Gryffindor, tôi tin là anh ta hối tiếc là bây giờ lại phải đấu với họ... Ôi, nhìn kìa, anh ta mất trái Quaffle rồi, Ginny đã cướp được của anh ta, tôi thích Ginny lắm, chị rất tử tế...”

Harry ngó chăm chăm xuống đài bình luận viên. Chắc chắn là không ai có đầu óc bình thường lại để Luna Lovegood bình luận. Nhưng cho dù nhìn từ trên cao, nó vẫn không thể nhầm lẫn mái tóc vàng óng dài và dơ, với râu chuôi làm bằng nút chai bia bơ... Bên cạnh Luna, giáo sư McGonagall có vẻ hơi khó chịu một chút, như thể bà quả thực đã nghĩ lại về sự bổ nhiệm của mình.

“... nhưng giờ đây gã cầu thủ kéch xù của nhà Hufflepuff ấy đã lấy lại được trái Quaffle của chị, tôi không làm sao nhớ được tên anh ta, cái gì nghe như Bibble... không, Buggins...”

“Đó là Cadwallader!” Giáo sư McGonagall bên cạnh Luna nói to. Đám đông rộ lên cười.

Harry chăm chú nhìn quanh tìm trái banh Snitch; chẳng thấy dấu hiệu nào của nó cả. Một lát sau Cadwallader ghi bàn. McLaggen lúc đó đang hò hét phê bình Ginny đã để mất trái Quaffle, hậu quả là anh chàng không để ý thấy trái banh đỏ bự tổ chẳng bay vào ngang qua mang tai phải của mình.

“McLaggen, bạn làm ơn để ý đến công việc của bạn và để những người khác yên!” Harry rống lên, vừa xoay lại để đối diện Thủ môn của nó.

“Mày có làm gương đâu!” McLaggen quát lại, mặt đỏ ngầu và giận điên lên.

“Và Harry Potter lúc này đang cãi nhau với Thủ môn của mình,” Luna bình thản nói, trong khi đám Hufflepuff và Slytherin bên dưới trong đám đông hè nhau reo hò và chế giễu. “Tôi không tin chuyện đó sẽ giúp anh tìm được trái banh Snitch, nhưng có thể đó là một mảnh lời khôn ngoan...”

Tức giận vắng tục, Harry xoay một vòng và bay đi lượn vòng quanh sân đấu một lần nữa, rà khắp chốn tìm dấu hiệu của trái banh vàng tí hon.

Ginny và Demelza mỗi người đã ghi được một bàn, khiến cho những người cổ động áo đỏ tía và vàng kim có dịp reo hò. Sau đó Cadwallader lại ghi bàn nữa, san bằng tỉ số, nhưng Luna dường như không để ý; cô nàng tỏ ra không hứng thú lắm những chuyện tầm thường như ghi bàn thắng, và tiếp tục cố gắng hướng sự chú ý của đám đông vào những chuyện hay ho như hình dạng những đám mây trời và khả năng Zacharias Smith, người cho tới giờ phút này chưa giữ được trái Quaffle nào lâu quá một phút, sẽ phải chịu đựng một thứ có tên gọi là “Dị ứng Bại Sĩ.”

“*Bảy mươi bốn điểm cho đội Hufflepuff.*” Giáo sư McGonagall quát vào miệng loa của Luna.

“*Ừa, vậy à?*” Luna mơ màng nói. “*Ôi, nhìn kìa! Thủ môn đội Gryffindor chụp được cây gậy của một trong những Tấn thủ.*”

Harry xoay tròn giữa không trung. Quả đúng, McLaggen, vì lý do chỉ có anh ta mới biết, đã giựt cây gậy của Peakes và có vẻ đang biểu diễn minh họa cách đánh một trái Bludger về phía anh chàng Cadwallader đang bay tới.

“*Anh làm ơn trả cây gậy lại cho bạn ấy và trở lại vị trí Thủ môn!*” Harry gầm lên, vừa nhào về phía McLaggen đúng lúc McLaggen quật một cú tàn khốc vào trái Bludger và đánh hụt trái banh.

Một cơn đau lòe mắt lộn ruột... một tia chớp nhá sáng... những tiếng gào rú xa xăm... và cảm giác rơi xuống một đường hầm dài thăm thẳm...

Chuyện kể đến mà Harry biết là nó đang nằm trong một cái giường hết sức êm ấm thoải mái và đang nhìn lên ngọn đèn đang tỏa một vòng ánh sáng vàng óng lên cái trần tối tối. Nó ngóc đầu lên một cách khó khăn. Nằm bên trái nó là một anh chàng tóc đỏ hoe, mặt lấm tấm tàn nhang, trông quen quen.

“Bồ ghé vô thiệt là hay,” Ron nhe răng cười, nói.

Harry chớp mắt nhìn quanh. Dĩ nhiên rồi: nó đang nằm trong bệnh thất. Bầu trời bên ngoài nhuộm màu chàm còn vương mấy vệt đỏ thắm. Trận đấu hẳn là đã kết thúc cách đây nhiều tiếng đồng hồ... không biết còn chút hy vọng nào về vụ Malfoy không. Harry cảm thấy đầu nó nặng một cách kỳ lạ; nó giơ tay lên và cảm thấy một lớp băng quăn cứng ngắc.

“Chuyện gì đã xảy ra?”

“Nút sọ,” bà Pomfrey nói, lật đật chạy ra và đẩy nó nằm trở xuống gối. “Không có gì đáng lo, tôi đã vá nó lại ngay tức thì, nhưng tôi phải giữ trò lại bệnh thất đêm nay. Trò không nên cố gắng quá sức trong vòng vài tiếng đồng hồ.”

“Con không muốn ở lại đây suốt đêm,” Harry tức tối nói, vừa ngồi bật dậy và quăng chăn mền ra. “Con muốn tìm McLaggen và giết nó.”

“Tôi e rằng như thế sẽ rơi vào khoản ‘cố gắng quá sức’,” bà Pomfrey nói, vừa kiên quyết đẩy nó nằm trở xuống giường và giơ cây đèn phép của bà lên đe dọa. “Trò sẽ ở lại đây cho đến khi nào tôi cho trò xuất viện, Potter à, nếu không, tôi sẽ báo cho thầy Hiệu trưởng biết.”

Bà lại tắt đèn quay trở lại văn phòng của mình, và Harry nằm vật xuống gối, giận xì khói.

“Bồ có biết mình thua với tỉ số bao nhiêu không?” Nó hỏi Ron qua kẽ răng nghiền chặt.

“À, có, mình biết,” Ron nói với giọng chân thành cáo lỗi. “Tỉ số chung cuộc là ba trăm hai mươi và sáu mươi.”

“Xuất sắc,” Harry nói một cách hung tợn. “Thiệt là xuất sắc! Mình mà túm được McLaggen...”

“Bồ không muốn túm nó đâu, nó đã sưng phù lên bằng quỷ khổng lồ rồi,” Ron nói vẻ phải chăng. “Riêng mình, mình nghĩ có nhiều điều đáng nói về chuyện ếm xì bùa hắc bằng cái móng chân gì đó trong cuốn sách của Hoàng

tử. Dù sao thì những người khác trong đội có lẽ đã thanh toán sòng phẳng với hắn trước khi bỏ ra được khỏi nơi đây, tại nó cũng đâu có vui mừng gì...”

Trong giọng nói của Ron có một niềm hân hoan được đè nén hơi tồ; Harry có thể nói Ron cũng khoái chí rằng McLaggen đã làm nên cố sự tồ loe toét loét như vậy. Harry nằm đó, đắm đắm nhìn lên mảng ánh sáng trên trần, cái sọ vừa mới được vá lại của nó không đau đớn một cách cụ thể, mà chỉ có cảm giác hơi mỏng manh bên dưới tất cả những lớp băng.

“Năm đây mình có thể nghe được bình luận,” Ron nói, giọng nó bây giờ run run vì cười. “Mình hy vọng từ giờ trở đi Luna sẽ bình luận mọi trận đấu... *Dị ứng Bại Sĩ..*”

Nhưng Harry vẫn còn giận đến nỗi chẳng thấy chút gì hài hước trong tình cảnh ấy, và một lát sau tiếng cười hô hố của Ron ngớt đi.

“Ginny có đến thăm trong lúc bỏ còn bất tỉnh,” Ron nói sau một hồi im lặng, và trí tưởng tượng của Harry vọt lên mức “cố gắng quá sức”, nhanh chóng tạo dựng cái cảnh tượng Ginny, vừa khóc nức nở trên thân hình không sự sống của nó, vừa thú nhận tình cảm mê đắm của cô bé đối với nó trong khi Ron chúc phúc cho cả hai...

“Con nhỏ nói là bỏ chỉ đến nơi vừa đúng giờ bắt đầu trận đấu. Sao vậy? Bỏ ra khỏi đây lúc còn sớm mà.”

“Ờ...” Harry nói, cái cảnh trong đầu nó tắt phụt. “Ừ... chẳng là, mình nhìn thấy Malfoy lén lút với hai đứa con gái coi bộ không muốn đi với nó chút nào, và đó là lần thứ hai mà nó canh chắc không ra sân đấu Quidditch với cả trường; nó cũng đã không dự trận vừa rồi, nhớ không?” Harry thở dài. “Phải chi lúc đó mình đi theo dõi nó, trận đấu đúng là một thảm bại...”

“Đừng có ngu,” Ron nói ngay. “Bỏ không thể nào bỏ qua một trận đấu Quidditch chỉ để theo dõi Malfoy, bỏ là Đội trưởng mà!”

“Mình muốn biết nó đang âm mưu gì,” Harry nói. “Và đừng nói là mình

chỉ tưởng tượng, nhất là sau khi mình nghe lỏm được cuộc chuyện trò giữa nó với thầy Snape...”

“Mình không hề nói là bồ chỉ tưởng tượng,” Ron nói, vừa nhắc mình lên tựa trên cùi chỏ để quay sang nhìn Harry và nhăn mặt lại, “nhưng chẳng có luật lệ nào nói cùng một lúc, ở đây, chỉ cho phép một người được mưu tính chuyện gì đó! Bồ hơi bị Malfoy ám ảnh rồi đó, Harry à. Ý mình nói là, nếu nghĩ đến chuyện bỏ trận đấu chỉ để theo dõi nó...”

“Mình muốn bắt quả tang nó!” Harry nói trong cơn thất vọng nản lòng. “Mình muốn nói là, nó đi đâu khi nó biến mất khỏi tấm bản đồ chứ?”

“Ai mà biết... Hogsmeade chẳng?” Ron ngáp dài đưa ra giả thuyết.

“Mình không hề nhìn thấy nó đi dọc theo bất cứ hành lang bí mật nào trên bản đồ. Với lại mình nghĩ mấy hành lang đó giờ đây đều được canh gác mà?”

“Chà, vậy thì, mình không biết rồi,” Ron nói.

Hai đứa lại im lặng. Harry đắm đắm nhìn lên vòng tròn ánh sáng đèn trên trần, nghĩ ngợi...

Giá mà nó có được quyền lực của ông Rufus Scrimgeour, nó sẽ cử người theo đuôi Malfoy, nhưng rủi thay Harry đâu có một văn phòng đầy những Thần Sáng đặt dưới sự chỉ huy của nó... Nó nghĩ ngay đến việc lập ra cái gì đó giống như Đ.Q.D, nhưng lại nảy sinh vấn đề là tụi nó sẽ bị mất buổi học. Phần lớn tụi nó, nói cho cùng, đều có một thời khóa biểu đầy kín...

Từ bên giường Ron vọng sang tiếng ngáy khò khò. Một lát sau bà Pomfrey ra khỏi văn phòng, lần này bà mặc một cái áo ngủ dày. Giả vờ ngủ là chuyện dễ nhất đời; Harry lăn qua nằm nghiêng và lắng tai nghe tất cả màn cửa sổ đang tự khép lại khi bà Pomfrey vẫy cây đũa phép. Đèn mờ đi, và bà quay trở vào văn phòng; nó nghe tiếng cửa đóng lại một cái kích sau lưng bà và biết là bà đã lên giường ngủ.

Nằm trong bóng tối Harry nhớ lại, đây là lần thứ ba nó bị đem đến bệnh

thất vì thương tích khi chơi Quidditch. Lần vừa rồi nó ngã khỏi cây chổi bay vì sự có mặt của những giám ngục chung quanh sân đấu, và lần trước đó nữa thì tất cả xương xẩu của cánh tay nó đã bị ngài giáo sư Lockhart bắt tài khoác lác tháo rời ra... tính cho tới nay thì đó là lần bị thương đau đớn nhất... nó nhớ nỗi thống khổ khi phải mọc lại cả năm xương nội trong một đêm, và nỗi lo lắng cũng chẳng dịu đi được khi có sự xuất hiện của một vị khách bất ngờ vào lúc nửa...

Harry ngồi bật dậy, tim nó giộng bình bình, lớp băng quần đầu của nó bị lệch đi. Cuối cùng nó cũng có được giải pháp: có một cách để theo dõi Malfoy... Làm sao mà nó lại có thể quên được, tại sao nó không nghĩ đến chuyện đó từ trước nhỉ?

Nhưng vấn đề là làm sao gọi được hăn? Hồi trước làm cách nào nhỉ?

Harry nói trong bóng tối, khe khẽ, ngập ngừng.

“Kreacher?”

Một tiếng nổ rất to vang lên, và tiếp đến là tiếng xô đẩy kêu la the thé vang đầy căn phòng yên tĩnh. Ron thức giấc, kêu ư ử. “Cái gì...?”

Harry vội vã chìa cây đèn phép về phía cửa văn phòng bà Pomfrey và lầm rầm, “*Bít Kín!*” để bà không thể nào xộc ra. Rồi nó lồm cồm ngoi đến cuối giường để nhìn cho rõ hơn chuyện đang diễn ra.

Hai con gia tinh đang lăn tròn ngay giữa sàn bệnh thất, một con mặc một cái áo thun màu hạt dẻ nhăn nhúm và đội vô số nón len, con kia thì mặc một miếng giẻ rách cũ xì dơ đầy vết vẹo ngang hông như một cái khố. Bỗng nhiên lại nổ ra một tiếng to nữa, và con yêu tinh Peeves xuất hiện giữa không trung bên trên hai con gia tinh đang vật lộn.

“Ta đang quan sát trò này đấy, Bô xít!” Nó nói với Harry một cách phần nộ, vừa chỉ vào hai kẻ đang đánh nhau, rồi rú lên cười khùng khục. “Hãy nhìn mấy sinh vật nhầy nhụa này cự cãi nhau ầm ĩ, cắn nhau cạp nhau, cấu nhau

véo nhau...”

“Kreacher không được xúc phạm Harry Potter trước mặt Dobby, không, chớ bao giờ, nếu không Dobby sẽ khớp mõm Kreacher lại giùm cậu ấy!” Dobby la lên bằng giọng eo éo.

“... đá vô, quào lại!” Peeves reo hò hí hửng, lúc này nó đang trút vụn phấn xuống hai con gia tinh để khiến chúng nổi khùng thêm. “Véo mạnh, thúc sâu!”

“Kreacher sẽ nói cái gì mình muốn nói về chủ nhân, ừ, đúng, chủ nhân gì thẳng ấy chứ, bạn bè nhơ nhức với bọn Máu bùn, ôi, bà chủ tội nghiệp của Kreacher sẽ nói sao...?”

Harry không thể biết được chính xác bà chủ của Kreacher sẽ nói gì, bởi vì đúng lúc đó Dobby dứt nguyên năm tay nhỏ khắng khiu đầu mẩu vô miệng Kreacher làm văng ra một nửa bộ răng của nó. Harry và Ron cùng nhảy ra khỏi giường và gỡ hai con gia tinh ra, mặc dù cả hai vẫn còn cố đá và véo lẫn nhau, có thêm Peeves đốc vô, con yêu này bay vòng vòng quanh ngọn đèn ré lên, “Thọc ngón tay vô mũi nó, kéo chóp nó, nhéo tai nó...”

Harry chĩa cây đũa phép vào Peeves và nói, “*Khóa Lưỡi!*”

Peeves chụp lấy cổ họng nó, ráng nuốt nuốt, rồi bay vụt ra khỏi phòng, vừa làm mấy động tác tục tĩu nhưng không thể nói được tiếng nào nữa, do cái lưỡi của nó đã bị dán dính vô vòm miệng.

“Hay,” Ron nói vẻ khen ngợi, vừa nhắc Dobby lên không trung để chân tay cù néo của nó không quờ trúng Kreacher. “Có phải đó là một bùa khác trong cuốn sách của Hoàng tử không?”

“Ừ,” Harry nói, vừa bẻ quặt nửa chừng cánh tay quắt queo của Kreacher. “Được rồi, ta cấm bọn này đánh nhau! À, Kreacher, ta cấm mi đánh nhau với Dobby. Dobby, tôi biết tôi không được phép ra lệnh cho bạn...”

“Dobby là gia tinh tự do và nó có thể vâng lệnh bất cứ ai nó thích và

Dobby sẽ làm bất cứ điều gì Harry Potter muốn nó làm!” Dobby nói, nước mắt chảy dài qua gương mặt nhỏ xíu nhăn nheo thắm vào cái áo thun.

“Thôi được,” Harry nói, và nó với Ron thả hai con gia tinh ra, tụi nó cùng rớt xuống sàn nhưng không còn đánh nhau nữa.

“Cậu chủ gọi tôi hả?” Kreacher khào khào nói, nhún xuống cúi chào cho dù ánh mắt nó nhìn Harry rõ ràng là chỉ cầu chúc cho Harry một cái chết đau thương.

“Phải, ta gọi,” Harry nói, vừa liếc mắt về phía cánh cửa văn phòng của bà Pomfrey để kiểm tra xem bùa Bịt Kín còn hiệu nghiệm không; chẳng có dấu hiệu gì chứng tỏ bà có nghe trận náo loạn vừa rồi.

“Ta có công việc giao cho mi,” Harry nói.

“Kreacher sẽ làm bất cứ điều gì chủ nhân muốn,” Kreacher nói, lại nhún xuống cúi chào thấp đến nỗi môi nó gần chạm vào những ngón chân xương xẩu, “bởi vì Kreacher không có sự lựa chọn nào cả, nhưng Kreacher xấu hổ có một chủ nhân như vậy, đúng...”

“Dobby sẽ làm công việc đó, thưa cậu Harry Potter!” Dobby ré lên, hai con mắt bụi bằng trái banh quần vợt của nó ràn rụa nước mắt. “Dobby xin được vinh dự giúp đỡ Harry Potter!”

“Để nghĩ coi, nếu cả hai cùng làm việc đó thì cũng tốt thôi,” Harry nói. “Vậy thì được... ta muốn bọn mi theo dõi Draco Malfoy.”

Phốt lờ vẻ mặt vừa ngạc nhiên vừa bức dọc của Ron, Harry tiếp tục nói, “Ta muốn biết hắn đi đâu, hắn gặp ai, và hắn làm gì. Ta muốn bọn mi theo dõi hắn hai mươi bốn trên hai mươi bốn tiếng đồng hồ.”

“Dạ, thưa cậu Harry Potter!” Dobby nói ngay, hai con mắt bụi chẳng của nó sáng lên niềm phấn khích. “Và nếu Dobby làm sai, Dobby sẽ tự quăng mình ra khỏi tầng tháp cao nhất, thưa cậu Harry Potter!”

“Không cần phải làm như vậy,” Harry vội vã nói.

“Chủ nhân muốn tôi theo dõi cậu trẻ của dòng họ Malfoy à?” Kreacher khào khào hỏi. “Chủ nhân muốn tôi do thám người chặt trai thuần huyết của nữ chủ nhân trước đây của tôi à?”

“Chính là hửn.” Harry nói, thấy trước một mối nguy hiểm khủng khiếp và quyết định ngăn chặn ngay tức thì. “Và ta cấm mi để lộ cho hửn biết, Kreacher à, hay cho hửn thấy việc mi đang làm, hay nói chuyện với hửn, hay viết thư cho hửn, hay... hay tiếp xúc với hửn bằng bất cứ cách nào, hiểu không?”

Nó nghĩ là nó thấy được Kreacher đang cố gắng tìm một khe hở trong chỉ thị mà con gia tinh vừa nhận được và nó chờ đợi. Sau một lúc Harry hết sức hài lòng thấy Kreacher cúi xuống thật thấp và nói với nỗi oán hận cay đắng, “Chủ nhân đã nghĩ hết mọi điều, và Kreacher phải vâng lệnh chủ nhân mặc dù Kreacher thà làm nô lệ cho cậu trẻ Malfoy hơn, ôi, phải...”

“Vây là ổn rồi nhé,” Harry nói. “Ta cần được báo cáo thường xuyên, nhưng phải canh chắc khi không có ai ở quanh ta thì mới được đến báo cáo. Ron và Hermione có mặt cũng được. Và đừng nói với ai việc bọn mi đang làm. Chỉ cần bám lấy Malfoy như hai miếng cao dán mụn ấy.”



THỈNH CẦU CỦA CHÚA TỂ VOLDEMORT

Việc đầu tiên xảy ra vào sáng hôm sau là Harry và Ron rời khỏi bệnh thất, sức khỏe hoàn toàn bình phục nhờ sự chăm sóc của bà Pomfrey, và giờ đây chúng đã có thể thưởng thức những ích lợi của việc bị đâm ngã chống kèn và bị đầu độc suýt chết, trong đó có cái lợi lớn nhất là giờ đây Hermione đã trở lại bạn bè với Ron như xưa. Hermione thậm chí còn cặp kè tụi nó xuống phòng ăn điểm tâm, đem theo cái tin Ginny đã cãi nhau một trận với Dean. Cái gã đang lơ dờ ngủ trong ngực Harry bỗng nhiên ngóc đầu dậy, hít hửi không khí tràn trề hy vọng.

“Tụi nó cãi nhau về chuyện gì?” Nó hỏi, cố gắng nói giọng bình thường; lúc đó tụi nó đang queo vào một hành lang ở tầng thứ bảy vắng vẻ, ngoại trừ một cô gái nhỏ xíu đang sẫm soi một tấm thảm thêu hình những chú lùn ranh mặc váy xòe. Khi nhìn thấy các anh chị năm thứ sáu đến gần, cô bé hốt hoảng đến nỗi làm rớt cái cân bằng đồng mà cô bé đang cầm.

“Không sao!” Hermione ân cần nói, vội vàng đi tới để giúp đỡ.

Cô nàng gõ đầu cây đũa phép lên cái cân bẽ và nói, “*Chữa lành*”. Cô bé kia không nói cảm ơn, chỉ đứng như bị trời trồng tại chỗ khi các anh chị năm thứ sáu đi ngang qua và nhìn theo tụi nó đi khuất tầm mắt.

Ron liếc nhìn lại cô bé. Nó nói.

“Mình thề là cái cân sẽ teo nhỏ đi.”

“Đừng bận tâm đến con bé,” Harry nói, hơi sốt ruột. “Ginny và Dean cãi nhau về chuyện gì vậy, Hermione?”

“Ôi, Dean cười chuyện McLaggen tông trái Bludger vô bờ,” Hermione nói.

“Cảnh đó chắc là tức cười lắm,” Ron nói ra vẻ công bằng.

“Chẳng tức cười chút nào hết!” Hermione nổi sung nói. “Trông dễ sợ hết sức và nếu Coote và Peakes không chụp Harry kịp thời thì Harry có thể đã bị thương trầm trọng!”

“Ừ, thôi, Ginny và Dean cũng không cần phải chia tay về chuyện đó,” Harry nói, vẫn cố gắng làm ra vẻ bình thường. “Hay là tụi nó vẫn còn bồ nhau?”

“Còn, tụi nó vẫn còn bồ nhau... Nhưng tại sao bồ quan tâm dữ vậy?” Hermione hỏi, nhìn soi mói Harry.

“Mình chỉ không muốn đội Quidditch rồi ren lộn xộn một lần nữa!” Harry hấp tấp nói, nhưng Hermione vẫn tỏ vẻ nghi ngờ. Cho nên nó thở phào khi nghe có tiếng gọi ‘Harry!’ từ đằng sau, giúp nó có cớ để quay lưng lại Hermione.

“Ừa, chào Luna.”

“Em đi vô bệnh thất tìm các anh,” Luna nói, vừa lục lọi trong túi xách. “Nhưng họ nói các anh đã về rồi...”

Cô bé nhét vào tay Ron một cái có vẻ là cọng hành lá, một tai nấm lốm đốm, và một bùm gì đó giống như cứt mèo, cuối cùng kéo ra được một cuộn giấy da bèo nhèo để đưa cho Harry.

“... Em được biểu đưa cho anh cái này.”

Đó là một cuộn giấy da nhỏ mà Harry nhận ra ngay tức thì là thư cụ

Dumbledore gọi nó đi học.

“Tối nay,” nó nói với Ron và Hermione, sau khi đã mở thư ra xem.

“Bình luận trận đấu vừa rồi hay ghê!” Ron nói với Luna khi cô bé lấy lại cọng hành xanh, cái nắm đấm, và bùm cứt mèo. Luna mỉm cười ngờ ngợ.

“Anh đang chọc quê em phải không?” Cô bé nói. “Ai cũng nói dở ẹt.”

“Không, anh nói nghiêm túc mà!” Ron nói một cách chân thành. “Anh nhớ chưa bao giờ khoái nghe bình luận hơn lần vừa rồi! Nhân tiện hỏi cái này là cái gì vậy?” Nó nói thêm, giơ cái vật giống cọng hành xanh lên ngang tầm mắt.

“À, đó là Rễ Canh,” cô bé nói, vừa nhét cứt mèo và cái nắm đấm trở vô túi xách. “Anh cứ giữ lại nếu anh thích, em còn mấy cái nữa. Mấy cái đó canh phòng bọn Bông Nuốt hay lắm.” Và cô bé bước đi, bỏ lại Ron cười phát sặc, tay vẫn còn nắm cọng Rễ Canh.

“Mấy bồ biết không, mình càng ngày càng thấy thích Luna hơn.” Ron nói khi tụi nó tiếp tục đi tới Đại Sân Đường. “Mình biết con nhỏ đó khùng, nhưng mà hay ở chỗ...” Nó đột nhiên ngừng nói. Lavender Brown đang đứng ngay chân cầu thang đá, vẻ mặt giận dùm dùm.

“Chào,” Ron lo lắng nói.

“Đi thôi,” Harry thì thầm với Hermione, và hai đứa nó nhanh chân đi qua mặt Lavender, mặc dù vẫn kịp nghe cô nàng nói, “Tại sao anh không nói cho em biết là bữa nay anh xuất viện hả? Và tại sao anh lại cặp kè với *con nhỏ đó* hả?”

Khi Ron xuất hiện ở bàn ăn điểm tâm nửa giờ sau, trông mặt nó vừa lầm lì vừa bức bối, và mặc dù nó ngồi cùng bàn với Lavender, Harry không thấy tụi nó nói một lời với nhau trong suốt thời gian bên cạnh nhau. Hermione hành xử như thể hoàn toàn không biết gì về chuyện đó, nhưng một đôi lần Harry nhìn thấy một nụ cười vu vơ khó hiểu thoáng qua gương mặt cô nàng. Suốt

ngày hôm ấy Hermione dường như ở trong một trạng thái đặc biệt vui, và buổi tối đó trong phòng sinh hoạt chung cô nàng thậm chí còn bằng lòng ngó qua (nói cách khác là viết nốt) bài luận môn Thảo Dược cho Harry, một việc mà cho tới lúc đó cô nàng vẫn kiên quyết từ chối vì biết là Harry thế nào rồi cũng cho Ron sao y bản chính.

“Cám ơn nhiều lắm, Hermione,” Harry vừa nói vừa vỗ nhẹ lên lưng Hermione trong khi coi đồng hồ và thấy là đã gần tám giờ tối. “Nghe nè, mình phải gấp lên, kéo trễ buổi học với thầy Dumbledore...”

Hermione không trả lời, mà chỉ gạch bỏ đi vài câu văn lủng củng của Harry với vẻ hơi ngao ngán. Toét miệng ra cười, Harry lật đặt chui qua lỗ chân dung để đi tới văn phòng thầy hiệu trưởng. Con thú đá nhảy qua một bên ngay khi nghe mặt khẩu *bánh kem bơ*, và Harry nhảy hai bậc một lên cầu thang xoắn, gõ lên cánh cửa vừa đúng lúc chuông đồng hồ bên trong văn phòng điểm tám tiếng.

“Mời vào,” cụ Dumbledore gọi, nhưng khi Harry đưa tay để đẩy cánh cửa thì cửa đã được mở ra từ bên trong. Giáo sư Trelawney đứng ngay bên trong cửa.

“Thì ra!” Bà kêu lên, đột ngột chỉ vào mặt Harry, mắt bà chớp chớp sau cặp kính vĩ đại trong lúc nhìn nó.

“Thì ra đây là lý do tôi bị tống ra khỏi văn phòng của ông không chút khách sáo, phải không ông Dumbledore!”

“Cô Sybill thân mến ạ,” cụ Dumbledore nói bằng giọng hơi bức, “Làm gì có chuyện tống cô ra khỏi bất cứ nơi nào không chút khách sáo, nhưng Harry quả là có hẹn trước, và tôi thực sự không nghĩ rằng còn điều gì để nói nữa...”

“Được lắm,” giáo sư Trelawney nói bằng giọng bị tổn thương sâu sắc. “Nếu ông không chịu trục xuất con ngựa tiếm quyền ấy, thì đành vậy... có lẽ tôi sẽ tìm một ngôi trường khác, nơi mà tài năng của tôi được đánh giá cao

hơn...”

Bà đẩy Harry qua một bên để đi ra và biến mất phía dưới cầu thang xoắn; hai thầy trò nó nghe như bà ta té nhào ở khoảng giữa cầu thang, Harry đoán là bà đã giẫm phải một trong những vật khăn quàng lòng thông của bà.

“Harry, con hãy đóng cửa lại và ngồi xuống,” cụ Dumbledore nói, nghe hơi mệt mỏi.

Harry vâng lời, khi ngồi xuống cái ghế nó vẫn thường ngồi trước bàn làm việc của cụ Dumbledore, nó để ý thấy cái Tường Ký lại nằm giữa hai thầy trò một lần nữa, và thêm hai cái chai nhỏ xíu đựng đầy ký ức xoáy tít.

“Thưa thầy, có phải giáo sư Trelawney không vui vì thầy Firenze vẫn còn dạy không?” Harry hỏi.

“Ừ,” cụ Dumbledore nói, “Bộ môn Tiên tri hóa ra nhiều rắc rối hơn là thầy tiên liệu, bản thân thầy chưa từng học môn đó. Thầy không thể bảo thầy Firenze quay trở về rừng, ở đó bây giờ thầy ấy chỉ là một kẻ bị ruồng bỏ, mà thầy cũng không thể bảo cô Sybill Trelawney ra đi. Điều này thầy trò mình biết với nhau thôi: cô ấy không hề biết nỗi nguy hiểm mà cô ấy sẽ gặp phải một khi cô ấy ra khỏi tòa lâu đài. Cô ấy không biết - và thầy nghĩ là sẽ chẳng khôn ngoan gì nếu làm sáng tỏ cho cô ấy - rằng chính cô ấy là người đã lập ra lời tiên tri về con và Voldemort, con hiểu chứ?”

Cụ Dumbledore thở dài một cái thượt, rồi nói, “Nhưng đừng để ý chuyện của giáo ban. Chúng ta còn có nhiều chuyện quan trọng hơn cần bàn bạc. Trước tiên - con đã làm xong bài tập mà thầy giao cho con vào cuối buổi học trước chưa?”

“Ôi,” Harry nói, ngăn người ra. Nào là bài học Độn Thổ và Quidditch, nào là Ron bị đầu độc và nó bị nứt sọ, lại thêm quyết tâm khám phá âm mưu của Draco Malfoy, khiến Harry hầu như quên bég đi cái ký ức của thầy Slughorn mà thầy Dumbledore đã bảo nó phải làm sao moi cho được.

“Dạ, thưa thầy, con đã hỏi thầy Slughorn về chuyện đó vào cuối buổi học môn Độc Dược, nhưng, ờ, thầy ấy không chịu cho con.”

Hai thầy trò cùng im lặng một lúc.

Cuối cùng cụ Dumbledore nói, “Thầy hiểu.” Cụ chăm chú nhìn Harry qua đầu gọng kính hình nửa vầng trăng và khiến cho Harry có cái cảm giác như mọi khi là nó đang bị chiếu tia X qua người. “Và con cảm thấy rằng con đã hết sức cố gắng trong vấn đề này rồi, đúng không? Rằng con đã vận dụng tất cả tài khôn khéo không nhỏ của con? Rằng con đã chẳng chừa lại chút tinh ranh nào mà không thử qua nhằm lấy cho bằng được cái ký ức đó?”

“Dạ,” Harry lặng người đi, quên tuốt luốt định nói tiếp cái gì. Nỗ lực duy nhất mà nó đã làm để lấy cái ký ức đó bỗng nhiên có vẻ ảm ố phát ngược. “Dạ... cái bữa mà Ron nuốt nhầm thuốc độc, con đem bạn ấy đến gặp thầy Slughorn. Con nghĩ có lẽ nếu con làm cho thầy ấy cao hứng lên...”

“Và cố gắng đó thành công chứ?” Cụ Dumbledore hỏi.

“Dạ, thưa thầy, không, bởi vì Ron bị trúng độc...”

“... đương nhiên, điều đó đã khiến con quên sạch bách việc cố gắng lấy cái ký ức. Thầy không mong chờ điều gì khác được, khi người bạn thân nhất của con lâm nguy. Tuy nhiên, khi đã rõ là cậu Weasley sẽ bình phục hoàn toàn, thầy đã hy vọng con quay lại công việc mà thầy giao. Thầy tưởng thầy đã nói rõ với con là cái ký ức đó quan trọng như thế nào. Thật vậy, thầy đã làm hết sức để cho con có ấn tượng rằng đó là ký ức chủ chốt nhất trong tất cả, và nếu không có nó thì chúng ta chỉ lãng phí thời gian mà thôi.”

Một cảm giác xấu hổ nóng ran và nhức nhối lan từ đỉnh đầu Harry xuống khắp cơ thể nó. Cụ Dumbledore không hề cất cao giọng, cụ không hề tỏ vẻ giận dữ, nhưng Harry muốn thà thầy quát tháo nó còn hơn; sự thất vọng lạnh lùng này còn tệ hơn bất cứ điều gì khác.

“Thưa thầy,” nó nói, với một chút liều mạng, “không phải là con không

bận tâm hay gì gì khác, chẳng qua con có... có những việc khác...”

“Những việc khác trong đầu con,” cụ Dumbledore nói nốt câu giùm nó.
“Thầy hiểu.”

Hai thầy trò lại im lặng một lần nữa, sự im lặng khó chịu nhất mà Harry từng trải qua với cụ Dumbledore; sự im lặng dường như cứ kéo dài, kéo dài mãi, thỉnh thoảng chỉ bị ngắt đoạn bằng tiếng ngáy rò rò của bức chân dung cụ Armando Dippet phía trên đầu cụ Dumbledore. Harry cảm thấy nhỏ bé đi một cách kỳ lạ, như thể nó bị co rút lại một chút kể từ khi bước vào căn phòng này. Khi không thể chịu đựng lâu hơn nữa, nó nói, “Thưa giáo sư Dumbledore, con thực sự xin thầy tha lỗi. Lẽ ra con nên làm nhiều hơn... lẽ ra con nên nhận thức được là thầy sẽ chẳng yêu cầu con làm điều đó nếu điều đó không thực sự quan trọng.”

“Cám ơn con đã nói như vậy, Harry à,” cụ Dumbledore khẽ nói. “Vậy thầy có nên hy vọng từ giờ trở đi con sẽ đặt vấn đề này lên hàng ưu tiên cao hơn không? Sau buổi tối này chúng ta sẽ chẳng có mấy lý do để gặp lại nếu không có cái ký ỨC đó.”

“Thưa thầy, con sẽ làm việc đó, con sẽ lấy cái ký ỨC của thầy Slughorn,” nó tha thiết nói.

“Vậy thì bây giờ chúng ta không nói thêm về việc đó nữa,” cụ Dumbledore nói thân mật hơn, “nhưng hãy tiếp tục câu chuyện của chúng ta từ chỗ chúng ta đã dừng lại. Con có nhớ ở chỗ nào không?”

“Dạ, thưa thầy, có ạ.” Harry nhanh nhẩu nói. “Voldemort giết cha hắn và ông bà nội hắn, xong dàn dựng như thể cậu Morfin của hắn là thủ phạm. Sau đó hắn quay trở về trường Hogwarts và hỏi... hắn hỏi giáo sư Slughorn về Trường Sinh Linh Giá,” nó ngượng ngùng nói lí nhí.

“Tốt lắm,” cụ Dumbledore nói. “Bây giờ, thầy hy vọng, con còn nhớ rằng thầy đã nói với con, từ hồi mới bắt đầu những buổi học này của thầy trò mình

là chúng ta sẽ đi vào lĩnh vực của ước đoán và suy nghiệm?”

“Dạ, thưa thầy.”

“Cho tới bây giờ, như thầy hy vọng được con đồng ý, thầy đã cho con xem những nguồn dữ liệu tương đối vững chắc cho sự suy luận của thầy về những gì Voldemort đã làm cho đến khi hắn đến tuổi mười bảy?”

Harry gật đầu.

“Nhưng giờ đây, Harry à,” cụ Dumbledore nói, “giờ đây sự việc trở nên mịt mù hơn và lạ lùng hơn. Nếu việc tìm chứng cứ về cậu bé Riddle đã là khó khăn, thì việc tìm ai đó sẵn sàng hồi tưởng về người đàn ông Voldemort là chuyện không thể làm được. Thực ra, thầy nghi ngờ liệu có ai đó còn sống, ngoại trừ chính hắn ra, có thể kể cho chúng ta toàn bộ về cuộc sống của hắn sau khi rời khỏi trường Hogwarts không. Tuy nhiên, thầy còn hai cái ký ức cuối cùng mà thầy muốn cùng xem với con,” nói đến đó, cụ Dumbledore chỉ hai chai pha lê nhỏ xíu lấp lánh bên cạnh cái Tủng Ký. “Sau đó thầy sẽ vui mừng muốn biết ý kiến của con là liệu những kết luận mà thầy rút ra có vẻ đúng hay không.”

Ý nghĩ rằng cụ Dumbledore đánh giá ý kiến của nó cao như thế khiến Harry càng cảm thấy xấu hổ vô cùng về việc nó đã không hoàn thành nhiệm vụ lấy cho được cái ký ức về Trường Sinh Linh giá, và nó nhấp nhồm áy náy trên ghế khi cụ Dumbledore giơ một trong hai cái chai đó lên ánh sáng và xem xét.

“Thầy hy vọng con chưa chán việc lặn vào ký ức của người ta, bởi vì hai cái này chỉ là hồi ức tò mò,” cụ nói. “Cái thứ nhất này xuất xứ từ một gia đình rất già có tên là Hokey. Trước khi con xem những gì Hokey chứng kiến, thầy phải thuật lại thật nhanh chuyện Chúa tể Voldemort rời khỏi trường Hogwarts như thế nào.”

“Như con có thể đoán được, khi học lên đến năm thứ bảy, hắn đứng đầu

bảng trong tất cả các môn mà hắn thi. Khắp xung quanh, bạn bè hắn đều đang quyết định chọn lựa nghề nghiệp mà họ sẽ theo đuổi sau khi ra trường. Gần như mọi người trông chờ những điều kỳ vĩ nơi Tom Riddle, huynh trưởng, Thủ lĩnh nam, người nhận được Phần thưởng Dành cho Công hiến Đặc biệt Đối với Nhà trường. Thầy biết là nhiều thầy cô giáo, trong số đó có giáo sư Slughorn, đề nghị hắn vào làm ở Bộ Pháp thuật, đề nghị dàn xếp những cuộc hẹn, giới thiệu hắn với những người quen biết lớn. Hắn từ chối tất cả những đề nghị. Chuyện tiếp theo mà các thầy cô biết, là Voldemort làm việc ở tiệm Borgin & Burkes.”

“Ở tiệm Borgin & Burkes?” Harry sửng sốt lặp lại.

“Ở tiệm Borgin & Burkes,” cụ Dumbledore bình thản lặp lại. “Thầy nghĩ con sẽ biết chỗ đó có những điều hấp dẫn gì mà giữ được chân hắn khi chúng ta đi vào ký ức của Hokey. Nhưng đây không phải là nghề nghiệp đầu tiên mà hắn chọn. Ít có ai biết được điều này vào thời đó. Thầy là một trong số rất ít người mà thầy hiệu trưởng lúc đó nói riêng cho biết. Thoạt đầu Voldemort đã đến gặp giáo sư Dippet và hỏi liệu hắn có thể ở lại trường Hogwarts để dạy học không.”

“Hắn muốn ở lại đây à? Tại sao?” Harry hỏi, càng thêm ngạc nhiên.

“Thầy tin là hắn có nhiều lý do, mặc dù hắn không trình bày những lý do đó với giáo sư Dippet,” cụ Dumbledore nói. “Trước nhất, và rất quan trọng, thầy tin Voldemort gắn bó với ngôi trường này hơn với bất cứ người nào khác. Trường Hogwarts là nơi hắn đã vui sướng nhất; nơi đầu tiên và nơi duy nhất mà hắn cảm thấy là nhà.”

Harry cảm thấy hơi nhột nhạt đối với những lời này, bởi vì nó cũng cảm thấy y như vậy về ngôi trường Hogwarts.

“Lý do thứ hai, tòa lâu đài là một thành trì của Pháp thuật cổ xưa. Chắc hẳn Voldemort đã thâm nhập vào rất nhiều bí mật của lâu đài, nhiều hơn hầu

hết những học sinh khác từng học qua ở ngôi trường này, nhưng có thể hẳn cảm thấy nơi đây vẫn còn nhiều bí mật để hẳn lần ra manh mối, còn nhiều kho chứa Pháp thuật để hẳn bòn rút.”

“Và thứ ba, với tư cách một thầy giáo, hẳn sẽ có nhiều quyền lực và ảnh hưởng đối với các pháp sư và phù thủy trẻ. Có lẽ hẳn có được ý tưởng này từ giáo sư Slughorn, người thầy mà hẳn có sự giao hảo tốt nhất, người đã thể hiện việc một thầy giáo có thể đóng một vai trò ảnh hưởng như thế nào. Thầy không tưởng tượng được dù chỉ trong một tích tắc rằng Voldemort dự tính sống cả đời hẳn ở trường Hogwarts, nhưng thầy nghĩ rằng hẳn coi đây như một chỗ để chiêu binh, và là một nơi hẳn có thể bắt đầu tự thành lập cho mình một quân đội.”

“Nhưng thưa thầy, hẳn không được nhận về dạy ở trường à?”

“Không, hẳn không được nhận. Giáo sư Dippet nói với hẳn là hẳn còn quá trẻ ở tuổi mười tám, nhưng giáo sư mời hẳn nộp đơn trở lại trong vài năm tới, nếu đến lúc đó hẳn còn muốn dạy học.”

“Thưa thầy, hẳn cảm thấy sao về việc đó?” Harry ấp úng hỏi.

“Hết sức bức bối,” cụ Dumbledore nói. “Thầy đã khuyên giáo sư Armando chống lại sự bổ nhiệm đó - thầy không nêu ra những lý do mà thầy vừa nói với con, bởi vì giáo sư Dippet rất yêu mến Voldemort và bị thuyết phục vì vẻ chân thực của hẳn. Nhưng thầy không muốn Chúa tể Voldemort trở lại ngôi trường này, và đặc biệt là trong một vị trí có quyền lực.”

“Thưa thầy, hẳn muốn công việc nào ở trường? Hẳn muốn dạy môn gì?”

Không biết bằng cách nào, nhưng Harry biết câu trả lời trước khi cụ Dumbledore đáp.

“Phòng Chống Nghệ thuật Hắc ám. Môn đó lúc ấy do một vị giáo sư cao tuổi tên là Galatea Merrythought giảng dạy, vị này đã dạy ở trường Hogwarts gần năm mươi năm.”

“VẬY là Voldemort đến làm việc ở tiệm Borgin & Burkes, và tất cả thầy cô giáo đã từng ngưỡng mộ hẳn đều nói chuyện đó thiệt là phí phạm, một pháp sư trẻ xuất sắc như thế, mà làm việc trong một cửa hàng. Tuy nhiên, Voldemort không chỉ là một nhân viên giúp việc. Lịch sự, đẹp trai và khôn khéo, chẳng bao lâu sau hẳn được giao cho những công việc đặc biệt thuộc loại chỉ tồn tại ở một nơi như tiệm Borgin & Burkes, công việc mà, như con biết đó, Harry, chuyên về những đồ vật mang đặc tính có quyền lực hùng mạnh và khác thường. Voldemort được mấy người hùn hạp cửa hàng phái đi thuyết phục người ta chịu từ bỏ những đồ vật quý giá của mình để đem bán, và hẳn, theo những thông tin thầy thu thập được, đã làm việc này giỏi một cách khác thường.”

“Con dám cá là hẳn giỏi,” Harry nói, không kèm được.

“Ừ, khá giỏi,” cụ Dumbledore nói, với một nụ cười thoáng qua. “Và bây giờ là lúc chúng ta nghe gia tinh Hokey, gia tinh này làm việc cho một phù thủy rất già và rất giàu có tên là Hepzibah Smith.”

Cụ Dumbledore dùng cây đũa phép gõ lên cái chai, nút chai bật ra, và thầy rót mớ ký ức xoắn tít vô trong cái Tường Ký, vừa làm vừa nói, “Mời con đi trước, Harry.”

Harry đứng dậy và một lần nữa nghiêng mình bên trên cái chất gợn sóng óng ánh bạc trong cái chậu đá. Nó rơi xuyên qua khoảng hư vô tăm tối và đáp xuống một phòng khách trước mặt một bà già cực kỳ mập mạp, đội một bộ tóc giả vàng hoe được trau chuốt tỉ mỉ, và mặc một bộ áo váy màu hồng rực rỡ bay dập dờn quanh thân, tạo cho bà dáng vẻ của một cái bánh kem đang chảy. Bà đang nhìn vào một cái gương nhỏ cần châu báu và đánh phấn hồng lên đôi má đã đồ thắm bằng một bông thoa phấn khổng lồ, trong khi mẹ gia tinh già nhất và nhỏ thó nhất mà Harry từng thấy cố nhét đôi chân ú na ú núc của bà vào đôi dép bằng vải sa-tanh chật căng.

“Nhanh lên, Hokey!” Bà Hepzibah nói giọng hống hách. “Chàng nói chàng sẽ đến lúc bốn giờ, chỉ còn vài phút nữa thôi, và chàng thì chưa bao giờ trễ!”

Bà cất kỹ cái bông thoa phấn trong khi mặt gia tinh sắp xếp đồ đạc cho ngăn nắp. Đầu mặt gia tinh cao không tới chỗ ngồi của cái ghế bà Hepzibah, và lớp da nhăn nheo máng trên thân hình của mặt giống y như tấm vải trải giường nhàu nát mà mặt khoác kiểu xếp nếp như tấm áo choàng thời La Mã cổ.

“Trông ta thế nào?” Bà Hepzibah hỏi, vừa quay đầu lại ngắm những góc cạnh khác nhau của gương mặt bà trong tấm gương.

“Thưa cô, dễ thương lắm,” mặt Hokey nói the thé.

Harry chỉ có thể cho rằng trong giao kèo của Hokey hẳn có ghi rằng mặt phải nói dối qua kẽ răng khi được hỏi câu này, bởi vì theo ý kiến của nó thì Hepzibah Smith còn khuya mới gọi là dễ thương.

Tiếng chuông cửa reo leng keng và cả nữ chủ nhân lẫn mặt gia tinh đều nhảy dựng lên.

“Nhanh lên, nhanh lên, chàng đến rồi, Hokey!”

Bà Hepzibah kêu lên và mặt gia tinh hối hả ra khỏi phòng, căn phòng bày biện đầy nhóc đồ đạc đến nỗi thiệt khó mà biết được làm thế nào một ai đó có thể len lỏi đi giữa chúng mà không xô đổ ít nhất một tá món: nào là những cái tủ chất đầy những hộp sơn mài nho nhỏ, những cái kệ xếp đầy những cuốn sách khắc nổi chữ vàng, những cái giá đỡ những quả địa cầu với quả cầu thiên văn, và nhiều cây kiểng mọc sum suê trong mấy cái chậu bằng đồng. Thực ra, căn phòng trông như một sự pha tạp giữa một tiệm đồ cổ Pháp thuật và một nhà kiểng trồng cây.

Mặt gia tinh quay trở lại nội trong vài phút, theo sau là một chàng trai trẻ cao ráo mà Harry chẳng có chút khó khăn nào để nhận ra là Voldemort. Hẳn

mặc đơn giản một bộ đồ đen; tóc có hơi dài hơn thuở còn trong trường một tí và hai má hõm sâu, nhưng tất cả đều thích hợp với hăn; trông hăn đẹp trai hơn bao giờ hết. Hăn cẩn thận đi qua căn phòng chật ních với một phong thái cho thấy hăn đã từng đến đây nhiều lần trước đây, và hăn cúi mình thấp xuống để quẹt môi lên bàn tay bé bỏng mập ù của bà Hepzibah.

“Tôi có mang hoa đến cho cô,” hăn nói nhỏ nhẹ, đưa ra một bó hoa hồng không biết lấy ở đâu.

“Chàng trai quá quắt này, cậu không nên làm thế!” Bà già Hepzibah eo éo nói, mặc dù Harry để ý thấy bà đã để sẵn một cái bình không trên cái bàn con gần nhất. “Cậu quả là làm hư gái già này, Tom à... ngồi xuống, ngồi xuống đây nào... Hokey đâu? À...”

Mụ gia tinh xẹt trở vào phòng, bưng theo một cái mâm đựng mấy cái bánh be bé mà mụ đặt cạnh cũi chó của nữ chủ nhân.

“Tự nhiên nhé, Tom,” bà Hepzibah nói, “tôi biết cậu thích bánh của tôi lắm. Thế nào, cậu khỏe không? Trông cậu xanh xao quá. Họ bắt cậu làm việc quá độ ở cái tiệm đó, tôi đã nói thế cả trăm lần rồi...”

Voldemort mỉm cười một cách máy móc và bà Hepzibah thì mỉm cười điệu dàng.

“Sao, cậu vin cái cớ nào để đến thăm tôi lần này hử?” Bà hỏi, chớp chớp hàng mi.

“Ông Burke muốn đưa ra một giá cao hơn cho bộ áo giáp do yêu tinh chế tạo,” Voldemort nói. “Năm trăm Galleon, ông ấy thấy giá đó cao hơn giá phải chăng...”

“Ấy, ấy, đừng gấp gáp như vậy, kéo tôi sẽ ngỡ là cậu chỉ đến đây vì mấy thứ đồ đạc rẻ tiền của tôi thôi!” Bà Hepzibah phụng phịu trề môi.

“Tôi được lệnh đến đây vì những thứ đó,” Voldemort khẽ nói. “Thưa cô, tôi chỉ là một trợ lý nghèo, phải làm những gì mình được sai bảo. Ông Burke

muốn tôi hỏi thăm...”

“Ôi, ông Burke, xù đi!” Bà Hepzibah nói, phẩy bàn tay bé bỏng. “Tôi muốn cho cậu xem một món đồ mà tôi chưa bao giờ cho ông Burke xem! Cậu giữ bí mật được không, Tom? Cậu hứa với tôi là cậu sẽ không kể lại cho ông Burke biết là tôi có cái đó chứ? Ông ta sẽ chẳng bao giờ để cho tôi được yên nếu biết là tôi đã cho cậu xem, và tôi sẽ không bán cho ông Burke hay bất cứ ai! Nhưng mà cậu, Tom à, cậu sẽ đánh giá cao món đồ này do lịch sử của nó, chứ không phải căn cứ vào số lượng Galleon mà cậu có thể kiếm được nhờ bán nó.”

“Tôi sẽ vui sướng được xem bất cứ thứ gì cô Hepzibah cho tôi xem,” Voldemort nhẹ nhàng nói, và bà Hepzibah lại khúc khích cười kiểu con gái mới lớn.

“Tôi sẽ bảo Hokey đem nó ra giùm... Hokey, mi ở đâu? Ta muốn cho cậu Riddle đây xem báu vật đẹp nhất của ta... Thực ra, cứ đem hết cả hai ra, nhân tiện mi lấy cái đó...”

“Thưa cô đây ạ,” mục gia tinh eo éo nói, và Harry thấy hai cái hộp da, cái này đè lên cái kia, di chuyển ngang qua căn phòng như thể chúng tự di động, mặc dù nó biết mục gia tinh tí hon đang đội hai cái hộp trên đầu đi giữa những cái bàn, những nệm gác chân, những ghế đẩu.

“Xem này,” bà Hepzibah vui vẻ nói, vừa nhấc hai cái hộp ra khỏi đầu mục gia tinh, đặt chúng lên đùi bà, và chuẩn bị mở cái trên cùng ra, “tôi tin là cậu sẽ thích cái này, Tom à... Ôi, nếu gia đình tôi mà biết tôi cho cậu xem... họ thèm thuồng mong muốn được lấy những thứ này biết bao!”

Bà mở nắp hộp ra. Harry nhích tới trước một tí để nhìn cho rõ hơn và thấy một cái gì giống như chiếc cúp bằng vàng có hai cái quai chạm khắc tỉ mỉ.

“Tôi không biết cậu có biết cái này là gì không, Tom? Cầm nó lên đi, nhìn cho kỹ vào nhé!”

Bà Hepzibah thì thầm, và Voldemort đưa bàn tay với những ngón tay dài nhấc cái cúp ra khỏi đám bao bì bằng lụa êm ả. Harry nghĩ nó nhìn thấy một tia sáng đỏ lóe lên trong đôi mắt đen của Voldemort. Về thềm muồn của hân được phản chiếu một cách tò mò trên gương mặt bà Hepzibah, chỉ khác là đôi mắt nhỏ hí của bà thì đắm đuối nhìn nét đẹp trai của Voldemort.

“Một gia huy,” Voldemort lăm bắm, vừa xem xét những chữ khắc trên cái cúp. “Vậ ra đây là...?”

“... di vật của Helga Hufflepuff, như cậu biết quá rõ, anh chàng thông minh ạ!” Bà Hepzibah nói, vừa chồm tới trước làm nổi lên một tiếng phụt của dây nịt áo trong bị đứt, mà thực ra bà chồm tới là để bẹo cái má hóp của Voldemort. “Chứ tôi chưa nói cho cậu biết là tôi thuộc hàng con cháu họ xa sao? Cái này đã được lưu truyền trong gia đình qua bao nhiêu năm. Dễ thương ghê há? Và nó được coi là có đủ thứ quyền phép nữa, nhưng tôi chưa bao giờ thử qua hết các quyền phép đó, tôi chỉ giữ cho nó được an toàn và xinh xắn ở đây...”

Bà gỡ cái cúp ra khỏi những ngón tay dài của Voldemort và đặt lại nó vào trong hộp trở lại; bà quá chăm chú vào việc đặt cẩn thận cái cúp vào đúng vị trí cũ của nó nên không để ý thấy một thoáng mờ ám vừa lướt qua gương mặt Voldemort khi cái cúp được cất đi.

“Và bây giờ,” bà Hepzibah vui vẻ nói, “Hokey đâu? À phải, mi ở đây... đem cái này cất đi nào, Hokey.”

Mụ gia tinh ngoan ngoãn đội cái cúp trong cái hộp đi, và bà Hepzibah hướng sự chú ý vào cái hộp đẹp hơn trên đùi bà.

“Tôi tin cậu sẽ thích cái này thậm chí hơn cái kia đấy, Tom ạ,” bà thì thầm. “Chồm tới thêm một tí nào, chàng trai yêu quý, để cậu có thể thấy... Dĩ nhiên, ông Burke biết tôi có món này, tôi đã mua nó của ông ta mà, và tôi dám nói là ông ta muốn lấy lại nó một khi tôi khuất núi...”

Bà đẩy nhẹ cái móc khóa bạc chạm trổ tinh vi và cái nắp hộp nhẹ nhàng bật mở. Trên nền nhung đỏ thắm êm mượt là một mặt dây chuyền hình trái tim bằng vàng y.

Voldemort đưa tay ra, lần này không đợi mời, và cầm lấy cái đó giơ lên ánh sáng, chăm chú nhìn.

“Huy hiệu Slytherin,” hắn lặng lẽ nói, khi ánh sáng chờn vờn trên một chữ S uốn éo như rắn và được chạm trổ tinh xảo.

“Đúng vậy!” Bà Hepzibah nói, tỏ ra hớn hờ trước ánh mắt sừng sờ của Voldemort đăm đăm nhìn cái mặt dây chuyền. “Tôi đã phải trả cho cái này cả núi vàng, nhưng tôi không thể bỏ qua, một vật thực sự quý giá như món đồ này tất phải có trong bộ sưu tập của tôi. Ông Burke đã mua cái này, hiển nhiên từ một mục đàn bà rách rưới dường như đã đánh cắp nó nhưng chẳng biết gì đến giá trị thực sự của nó...”

Lần này thì không thể nhầm lẫn gì được: đôi mắt của Voldemort lóe lên đỏ rực khi nghe những lời nói đó, và Harry nhìn thấy những khớp đốt ngón tay của hắn trắng bệch đi trên sợi dây chuyền.

“... Tôi dám nói là ông Burke chỉ trả cho con mẹ đó một ít tiền còm, nhưng thế đấy.... Xinh quá hén? Và cũng vậy, cái này có đủ các thứ quyền phép, nhưng tôi chỉ giữ nó xinh đẹp an toàn...”

Bà đưa tay ra lấy lại cái mặt dây chuyền. Trong một thoáng, Harry nghĩ Voldemort không chịu buông ra, nhưng rồi cái mặt dây chuyền trôi khỏi mấy ngón tay của hắn và trở lại nằm trên lớp đệm nhung đỏ.

“Vậy là cậu được xem rồi đấy nhá, Tom à, và tôi hy vọng cậu thích!”

Bà nhìn tận mặt hắn lần đầu tiên, và Harry thấy nụ cười ngờ ngạc nhiên của bà héo đi.

“Cậu có sao không đấy, Tom à?”

“Ồ không,” Voldemort nói nhỏ. “Không, tôi vẫn khỏe...”

“Tôi nghĩ... nhưng tôi cho là có lẽ do ánh sáng tạo ra vẻ như vậy thôi...” bà Hepzibah nói, có vẻ khó chịu, và Harry đoán bà ta cũng đã nhìn thấy tia sáng đỏ đã nhất thời hiện ra trong mắt Voldemort. “Đây, Hokey, đem cất đi và khóa lại cẩn thận... dùng bùa chú thông thường...”

“Đến lúc đi rồi, Harry,” cụ Dumbledore khẽ nói, và khi mũ gia tinh đeo nơ nhong nhanh đội mấy cái hộp đi, cụ Dumbledore nắm lấy cánh tay Harry một lần nữa và cả hai cùng bay lên xuyên qua cũi lãng quên và trở lại văn phòng cụ.

“Bà Hepzibah Smith chết hai ngày sau cái cảnh nho nhỏ ấy,” cụ Dumbledore nói, ngồi trở lại chỗ của cụ và ra dấu bảo Harry cũng nên làm tương tự. “Gia tinh Hokey bị Bộ kết án về tội ngộ sát nữ chủ nhân do bỏ nhầm thuốc độc vào ly ca cao để bà ta uống vào buổi tối.”

“Không lẽ nào!” Harry giận dữ nói.

“Thầy thấy chúng ta có cùng suy nghĩ,” cụ Dumbledore nói. “Chắc chắn, có nhiều điểm tương đồng giữa cái chết này và cái chết của những người trong gia đình Riddle. Trong cả hai trường hợp, đều có người nào đó bị đổ tội, người nào đó có trí nhớ rõ ràng về việc gây án...”

“Rồi Hokey thú tội?”

“Mụ nhớ là đã bỏ cái gì đó vô trong ly ca cao của nữ chủ nhân, cái gì đó hóa ra không phải là đường, mà là một chất độc chết người ít được biết đến,” cụ Dumbledore nói. “Người ta kết luận là mụ gia tinh không cố ý làm điều đó, nhưng vì đã quá già và lẫn lộn...”

“Voldemort đã điều chỉnh trí nhớ của mụ ấy, cũng giống như hắn đã làm như vậy đối với Morfin!”

“Đúng, đó cũng là kết luận của thầy,” cụ Dumbledore nói. “Và, cũng giống như trường hợp Morfin, Bộ đã bị lái về hướng nghi ngờ Hokey...”

“... bởi vì mụ là một gia tinh,” Harry nói. Hiếm khi nào nó thấy cảm thông

bằng lúc này đối với cái H.V.Đ.C.Q.L.G.T. mà Hermione đã thành lập.

“Chính xác,” cụ Dumbledore nói. “Mụ đã già, mụ thú nhận đã pha ly ca cao đó, và không ai ở Bộ mất công điều tra xa hơn. Giống như trường hợp của Morfin, khi thầy lần ra được dấu vết mụ gia tinh và tìm cách thu hồi cái ký ức này, thì mụ cũng gần như tàn đời rồi. Nhưng ký ức của mụ, dĩ nhiên, không chứng tỏ điều gì ngoại trừ chuyện Voldemort có biết đến sự tồn tại của cái Cúp và cái mặt dây chuyền.”

“Khi Hokey bị kết án rồi, gia đình của bà Hepzibah mới nhận ra rằng hai trong số những món của cải quý nhất của bà ta đã biến mất. Mất một thời gian khá lâu họ mới khẳng định được điều này, bởi vì bà ta có rất nhiều chỗ giấu của, luôn luôn bo bo canh giữ bộ sưu tập của mình. Nhưng trước khi họ chắc chắn rằng cái cúp và cái mặt dây chuyền đều đã biến mất, thì người giúp việc ở tiệm Borgin & Burkes, chàng trai trẻ vẫn thường xuyên thăm viếng bà Hepzibah và quyến rũ bà rất tài tình, đã xin nghỉ việc và biến mất. Chủ của hẻm không biết hẻm đã đi đâu; họ cũng chỉ ngạc nhiên như những người khác về sự biến mất của hẻm. Và đó là lần cuối cùng người ta nghe hay thấy Tom Riddle, trong một thời gian rất dài.”

“Bây giờ,” cụ Dumbledore nói, “nếu không phiền con, Harry, thầy muốn tạm dừng một lần nữa để lưu ý con đến một số điểm trong câu chuyện của chúng ta. Voldemort đã phạm tội sát nhân một lần nữa; thầy không biết liệu đó có phải là tội ác đầu tiên kể từ khi hẻm giết cả gia đình Riddle hay không, nhưng thầy nghĩ vậy. Lần này, như con đã thấy, hẻm không giết người để trả thù nữa mà để chiếm đoạt. Hẻm muốn có hai món cổ ngoạn huyền thoại mà bà già mê muội khốn khổ ấy đã cho hẻm xem. Giống như hẻm đã từng cướp đoạt của những đứa trẻ khác trong viện mồ côi, cũng giống như hẻm đã cướp chiếc nhẫn của cậu Morfin của hẻm, vậy là giờ đây hẻm đã đào tẩu với cái mặt dây chuyền và cái cúp của bà Hepzibah.”

“Nhưng,” Harry cau mày nói, “có vẻ điên rồ.... Liệu mọi thứ, bỏ cả việc làm, chỉ vì những cái đó...”

“Có lẽ điên rồ đối với con chứ không điên chút nào đối với Voldemort,” cụ Dumbledore nói. “Thầy hy vọng khi nào tới lúc thì con sẽ hiểu những đồ vật cụ thể đó có ý nghĩa như thế nào đối với hắc, Harry à, nhưng con phải thừa nhận là cũng không khó tưởng tượng lắm, rằng hắc coi cái mặt dây chuyền, ít nhất là cái đó, phải là của hắc.”

“Cái mặt dây chuyền thì có thể,” Harry nói, “nhưng tại sao hắc lấy cả cái cúp?”

“Đó là di vật của một sáng lập viên khác của trường Hogwarts,” cụ Dumbledore nói. “Thầy nghĩ hắc vẫn còn nặng lòng với ngôi trường và hắc không thể nào cưỡng được lòng ham muốn một di vật siêu phàm đến khó tin nổi trong lịch sử trường Hogwarts. Thầy nghĩ còn có những lý do khác nữa... thầy hy vọng có thể trình bày với con khi tới đúng thời điểm.”

“Và bây giờ đến cái ký ức cuối cùng trong bộ sưu tập mà thầy phải cho con xem, ít nhất là cho đến khi con xoay sở lấy được ký ức của giáo sư Slughorn cho chúng ta. Ký ức này cách chuyện xảy ra trong ký ức của Hokey mười năm, trong suốt mười năm đó chúng ta chỉ có thể giả đoán những gì Chúa tể Voldemort đã làm...”

Harry đứng dậy một lần nữa khi cụ Dumbledore đổ hết cái ký ức cuối cùng vào trong chậu Tường Ký.

“Thưa thầy đó là ký ức của ai vậy?” Nó hỏi.

“Của thầy,” cụ Dumbledore nói.

Và Harry lặn theo cụ Dumbledore sâu vào khối bạc sáng, đáp xuống đúng cái văn phòng mà hai thầy trò vừa mới rời khỏi. Kia con phượng hoàng Fawkes đang sung sướng ngủ vùi trên nhánh cây, và kia đằng sau cái bàn làm việc là cụ Dumbledore, trông rất giống cụ Dumbledore đang đứng bên cạnh

Harry lúc này, nhưng cả hai bàn tay cụ còn lạnh lặn, không bị thương tổn, và gương mặt của cụ có lẽ ít nếp nhăn hơn. Điểm khác biệt giữa văn phòng này với văn phòng thời hiện tại là trong quá khứ thì có tuyết rơi; những đốm tuyết li ti màu lam nhạt bay lơ lửng trong bóng đêm bên ngoài cửa sổ và đọng lại thành lớp dày trên gờ cửa sổ bên ngoài.

Cụ Dumbledore trẻ hơn này dường như đang chờ đợi điều gì đó, và quả đúng như vậy, chỉ một lát sau khi hai thầy trò đến, có một tiếng gõ lên cánh cửa và cụ Dumbledore nói, “Mời vào.”

Harry thét lên một tiếng kêu kinh ngạc bị nén lại vội vàng. Voldemort đã bước vào phòng. Nét mặt hắc không phải là nét mặt mà Harry đã nhìn thấy hiện ra từ cái vạc đá khổng lồ cách đây gần hai năm: nó chưa hắc giống rắn, đôi mắt chưa đỏ tía, bộ mặt chưa trơ như mặt nạ, nhưng hắc đã không còn là chàng Tom Riddle đẹp trai. Dường như mặt hắc đã bị phỏng hay bị làm nhòa đi; nét mặt hắc căng như bôi sáp và méo mó quái đản, tròng trắng của đôi mắt giờ đây mang cái nhìn khát máu thường xuyên, mặc dù đôi con người chưa bị chẻ đôi như sau này theo Harry biết. Hắc đang mặc một tấm áo chùng đen dài, và mặt hắc nhợt nhạt như tuyết đọng long lanh trên vai.

Cụ Dumbledore ngồi sau bàn làm việc không tỏ vẻ ngạc nhiên gì cả. Hiển nhiên cuộc viếng thăm này đã có hẹn trước.

“Chào em, Tom,” cụ Dumbledore nói, vẻ dễ dãi. “Em không ngồi sao?”

“Cám ơn,” Voldemort nói, và hắc ngồi xuống cái ghế mà cụ Dumbledore phác tay chỉ - đúng cái ghế mà chỉ thoáng nhìn Harry cũng nhận ra là cái ghế nó vừa để trống trong thời hiện tại. “Tôi nghe ông đã trở thành hiệu trưởng,” hắc nói, và giọng hắc hơi cao hơn và lạnh hơn trước đây. “Một sự lựa chọn xứng đáng.”

“Thầy mừng là em tán thành,” cụ Dumbledore mỉm cười nói. “Thầy mời em uống nước nhé?”

“Thế thì tốt lắm,” Voldemort nói. “Tôi vừa làm một hành trình dài.”

Cụ Dumbledore đứng dậy và lướt tới bên cái tủ mà thầy để cái Tường Ký, nhưng thời đó lại để đầy những chai rượu. Sau khi đưa cho Voldemort một ly rượu và tự rót cho mình một ly, thầy trở lại chỗ ngồi sau bàn làm việc. “Vậy là, Tom... nhân lý do gì mà thầy có được cái hân hạnh này?”

Voldemort không trả lời ngay, mà chỉ hớp từng ngụm rượu.

“Người ta không còn gọi tôi là Tom nữa,” hắn nói. “Bây giờ, tôi được biết đến như...”

“Thầy có biết danh hiệu mà người ta gọi em,” cụ Dumbledore nói, vẫn mỉm cười thoải mái. “Nhưng thầy e là đối với thầy, em vẫn luôn luôn là Tom Riddle. Đó là một trong những điều dễ sùng nhất với các ông giáo già. Thầy e rằng họ không bao giờ quên hẳn thuở ban đầu trẻ trung của công việc mà họ đã gánh vác cả đời.”

Cụ nâng ly lên như thể chúc tụng Voldemort, gương mặt hắn vẫn trở trở không biểu cảm. Tuy nhiên, Harry cảm thấy không khí trong phòng thay đổi một cách tinh tế: việc cụ Dumbledore từ chối xưng hô bằng cái tên Voldemort tự chọn là sự từ chối việc Voldemort ra điều kiện cho buổi gặp mặt, và Harry có thể nói Voldemort cũng hiểu như vậy.

“Tôi ngạc nhiên là ông còn ở lại đây lâu như vậy,” Voldemort nói sau một lúc im lặng. “Tôi luôn luôn không hiểu tại sao một pháp sư như ông lại không bao giờ ước ao rời khỏi trường.”

“À,” cụ Dumbledore nói, vẫn mỉm cười, “đối với một pháp sư như bản thân thầy, thì không có điều gì quan trọng hơn truyền lưu những kỹ năng cổ điển, giúp sức mài giũa những khối óc non nớt. Nếu thầy nhớ đúng, có lần em cũng đã nhìn thấy sức hấp dẫn của nghề giáo.”

“Tôi vẫn còn thấy,” Voldemort nói. “Tôi chỉ không hiểu tại sao ông - người rất thường được Bộ hỏi xin ý kiến, và người đã hai lần, tôi nghĩ vậy,

được mời ra giữ chức Bộ trưởng...”

“Thực ra thì ba lần, nếu tính đến lần mới đây,” cụ Dumbledore nói. “Nhưng công việc ở Bộ chưa bao giờ cuốn hút thầy như một sự nghiệp. Một điểm nữa mà thầy nghĩ là thầy trò ta giống nhau.*”

Voldemort khẽ nghiêng đầu, không mỉm cười, và hớp thêm một ngụm rượu. Cụ Dumbledore không phá vỡ sự im lặng lan tỏa giữa hai người trong lúc này, mà, với một vẻ chờ đợi thoải mái, cụ chờ cho Voldemort nói trước.

Một lúc sau hắn nói, “Tôi đã trở về, có lẽ trễ hơn thời gian giáo sư Dippet mong đợi... nhưng đằng nào thì tôi cũng đã trở về để một lần nữa thỉnh cầu cái điều mà có lần ông ta nói tôi còn quá trẻ không thể làm được. Tôi đến gặp ông để thỉnh cầu ông cho phép tôi trở về tòa lâu đài, để dạy. Tôi nghĩ ông ắt biết là tôi đã trải nhiều và cũng đã làm được nhiều kể từ khi rời khỏi nơi này. Tôi có thể chỉ ra và dạy bảo học sinh của ông những điều mà chúng không thể tiếp thu được từ bất kỳ một pháp sư nào khác.”

Cụ Dumbledore cân nhắc nhìn Voldemort qua cái ly rượu của cụ một lúc rồi nói.

“Phải, thầy chắc chắn biết là em đã trải nhiều và làm nhiều kể từ khi em rời trường,” cụ nói nhỏ nhẹ. “Tiếng đồn về việc làm của em đã lan tới trường, Tom à. Thầy phải xin lỗi là thầy chỉ tin chừng một nửa.”

Vẻ mặt Voldemort vẫn dừng dừng khi hắn nói, “Sự vĩ đại gây ra đổ kỵ, đổ kỵ sinh ra hận thù, hận thù đẻ ra dối trá. Ông ắt biết điều này chứ, ông Dumbledore.”

“Em gọi những gì em đã làm là ‘vĩ đại’ à?” Cụ Dumbledore tế nhị nói.

“Đương nhiên,” Voldemort nói, và mắt hắn dường như cháy đỏ lên. “Tôi đã thí nghiệm; tôi đã đẩy những giới hạn của Pháp thuật ra xa hơn, có lẽ, xa hơn mức chúng từng đạt tới trước đây...”

“... Chỉ một số loại Pháp thuật thôi,” cụ Dumbledore nhẹ nhàng sửa sai

hắn. “Một số thôi. Còn một số khác, em vẫn còn... xin lỗi em nhé... đốt nát một cách đáng thương.”

Lần đầu tiên, Voldemort mỉm cười. Một nụ cười hiểm độc, mắt long lên, mặt căng ra, trông đáng sợ hơn cả giận dữ.

“Lại lý lẽ cũ mèm,” hắn nói nhỏ. “Nhưng ông Dumbledore à, tôi chưa hề tìm thấy điều gì trên thế giới này chứng minh tuyên ngôn nổi tiếng của ông rằng tình thương yêu mạnh hơn bất kỳ loại Pháp thuật nào.”

“Hay tại em tìm kiếm nó không đúng chỗ,” cụ Dumbledore giả thuyết.

“Hừ, vậy thì, còn chỗ nào tốt hơn chỗ này, trường Hogwarts, để tôi bắt đầu lại cuộc tìm kiếm mới?” Voldemort nói. “Ông có cho tôi trở về không? Ông có cho tôi chia sẻ kiến thức của tôi với học sinh của ông không? Tôi giao bản thân tôi và tài năng của tôi cho ông để tùy nghi sử dụng. Tôi là người dưới quyền điều khiển của ông.”

Cụ Dumbledore nhướn đôi mày lên. “Và những người dưới quyền điều khiển của em sẽ ra sao? Điều gì sẽ xảy ra cho những kẻ tự gọi mình là - hoặc được đồn đại là - Tử Thần Thực Tử?”

Harry có thể nói Voldemort đã không ngờ cụ Dumbledore biết đến cái tên gọi đó. Nó nhìn thấy mắt của Voldemort một lần nữa nhá lên tia sáng đỏ và cái lỗ mũi tựa như cái khe nở hếch ra.

Sau một lúc lặng thinh, hắn nói, “Tôi chắc chắn các bạn tôi sẽ hoạt động được mà không cần tôi.”

“Thầy mừng khi nghe em coi họ là bạn bè,” cụ Dumbledore nói. “Thầy đã có cảm tưởng họ thuộc hàng tồi tệ của em thì đúng hơn.”

“Ông nhầm rồi,” Voldemort nói.

“Vậy nếu tối nay thầy đi tới quán Đầu Heo, thầy sẽ không gặp một nhóm trong đám bạn bè của em - nào là Nott, Rosier, Muldber, Dolohov - đang ngồi đợi em quay trở lại với chúng chứ? Quả là những người bạn tận tụy,

cùng em đi xa đến thế trong một đêm tuyết rơi, chỉ để chúc em may mắn trong cố gắng đạt được một chỗ dạy học.”

Chắc chắn là sự hiểu biết tỉ mỉ của cụ Dumbledore về những kẻ cùng đi với Voldemort đã không được hân vui vẻ đón nhận; tuy nhiên, hân trả đũa gần như ngay tức thì.

“Ông quả là luôn luôn thông suốt mọi sự, ông Dumbledore à.”

“Ồ không, chỉ cần thân thiết với những người pha rượu ở các quán địa phương thôi,” cụ Dumbledore nhẹ nhàng nói. “Bây giờ, Tom à...”

Cụ Dumbledore đặt cái ly đã cạn rượu của cụ lên bàn và ngồi thẳng lưng trên ghế, mấy đầu ngón tay chụm vào nhau trong một điệu bộ rất đặc biệt.

“Chúng ta hãy thẳng thắn nói với nhau. Tại sao đêm nay em đến đây, với bọn tay sai quanh quẩn, để thỉnh cầu một công việc mà cả thầy và em đều biết là em không muốn làm?”

Voldemort tỏ ra ngạc nhiên một cách lạnh nhạt. “Một công việc mà tôi không muốn làm à? Ngược lại ông Dumbledore à, tôi muốn làm công việc đó lắm.”

“À, em muốn trở lại trường Hogwarts, nhưng em đâu có tha thiết dạy học hơn thuở em mười tám tuổi. Em muốn gì hử, Tom? Tại sao không thử một lần đưa ra lời yêu cầu thẳng thắn?”

Voldemort nhếch mép cười nhạt. “Nếu ông không muốn cho tôi một chỗ dạy...”

“Dĩ nhiên là thầy không cho” cụ Dumbledore nói. “Và thầy không hề nghĩ em trông mong thầy sẽ cho. Dù sao đi nữa, em đã đến đây, em đã yêu cầu, em ắt hẳn có một mục đích.”

Voldemort đứng dậy. Trông hân ít giống Tom Riddle hơn bao giờ hết, mặt hân dày lên cơn thịnh nộ.

“Đây là lời cuối cùng của ông à?”

“Đúng vậy,” cụ Dumbledore nói, cụ cũng đứng dậy.

“Vậy thì ông và tôi không còn gì để nói với nhau nữa.”

“Đúng, không còn gì,” cụ Dumbledore nói, và một nỗi buồn mênh mông lan tỏa trên gương mặt cụ. “Đã qua lâu rồi cái thời thầy có thể làm em sợ bằng cách đốt tủ áo của em và buộc em phải bồi thường lại những hành động vô đạo đức của em. Nhưng thầy ước gì thầy có thể, Tom à... Thầy ước gì thầy có thể...”

Trong một giây, Harry suýt hét lên lời cảnh giác không cần thiết: nó chắc chắn là Voldemort thọc tay vào túi áo nắm lấy cây đũa phép; nhưng khoảnh khắc đó qua liền, Voldemort đã quay ra, cánh cửa đang đóng lại, và hắn đã đi mất.

Harry cảm thấy bàn tay của cụ Dumbledore lại nắm chặt cánh tay nó và chỉ một giây sau, hai thầy trò đã lại đứng hầu như cùng một chỗ trước đó, nhưng không có tuyết đọng trên gờ cửa sổ, và bàn tay cụ Dumbledore một lần nữa trông như chết rồi, khô quắt thâm đen.

“Thưa thầy, tại sao?” Harry nói ngay, vừa ngước lên nhìn vào gương mặt cụ Dumbledore. “Tại sao hắn trở về? Thầy có bao giờ tìm ra lý do không?”

“Thầy có những ý nghĩ,” cụ Dumbledore nói, “nhưng chỉ là ý nghĩ thôi.”

“Thưa thầy, ý nghĩ gì ạ?”

“Thầy sẽ nói cho con biết Harry à, khi con đã lấy được ký ức của giáo sư Slughorn,” cụ Dumbledore nói.

“Khi con có được mảnh cuối cùng của trò chơi lắp hình, thầy hy vọng, mọi thứ sẽ rõ ràng... đối với cả con lẫn thầy.”

Harry vẫn còn sôi sục sự tò mò và mặc dù cụ Dumbledore đã đi ra cửa và mở sẵn cho nó, nó vẫn không chịu đi ngay.

“Thưa thầy, có phải hắn lại muốn dạy môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám không? Hắn không hề nói....”

“À, hẳn chắc chắn là muốn dạy môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám,” cụ Dumbledore nói. “Hậu quả của cuộc gặp gỡ vừa rồi đã chứng minh điều đó. Con thấy đó, kể từ khi thầy từ chối thỉnh cầu của Voldemort, chúng ta không bao giờ có thể giữ được một giáo sư dạy môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám lâu hơn một năm.”



PHÒNG BẤT KHẢ TRI

Harry suy nghĩ nát óc nguyên một tuần lễ sau đó để tìm ra cách thuyết phục được thầy Slughorn giao bản ký ức thật nhưng đầu óc nó vẫn chẳng nảy ra cái gì đáng được coi là sáng kiến cả, nên nó đành phải làm cái mà đạo này nó làm hơi thường xuyên mỗi khi không biết phải làm sao, ấy là: nghiền ngẫm cuốn sách Độc Dược, hy vọng Hoàng tử nguệch ngoạc điều gì đó có ích bên lề sách, như chàng đã làm bao phen trước đó.

“Bồ không kiếm được gì trong đó đâu”, Hermione kiên quyết nói, vào một buổi tối chủ nhật.

“Đừng gây sự, Hermione”. Harry nói, “Nếu không nhờ Hoàng tử, giờ đây Ron chẳng còn được ngồi đây đâu.”

“Nó sẽ vẫn còn ngồi đây nếu bồ chịu nghe lời thầy Snape từ hồi năm thứ nhất,” Hermione sẵn giọng nói.

Harry phớt lờ Hermione. Nó vừa tìm được một câu thần chú, (*Cắt sâu mãi mãi*), được viết tháu bên dưới một dòng chữ rất đáng nghiền ngẫm, “Dành Cho Kẻ Thù”. Nó ngứa ngáy muốn thử ngay, nhưng nghĩ tốt nhất là đừng làm trước mặt Hermione. Nó bèn lén xếp góc trang sách để làm dấu.

Tụi nó đang ngồi bên lò sưởi trong phòng sinh hoạt chung; những đứa

khác còn thức đều là đám bạn học năm thứ sáu. Trước đó, khi tụi nó trở về sau bữa ăn tối và trông thấy một thông báo mới trên bảng tin về ngày kiểm tra Độn Thổ, đứa nào cũng xôn xao hồi hộp. Những ai đủ mười bảy tuổi trước hay đúng vào ngày kiểm tra đầu tiên, ngày hăm một tháng tư, sẽ có thể chọn ghi danh theo học những buổi luyện tập thêm được tổ chức ở làng Hogsmeade (có sự giám sát nghiêm ngặt).

Ron phát hoảng khi đọc thông báo này; nó vẫn chưa biết cách độn thổ và lo sốt vó là nó chưa sẵn sàng để dự kỳ kiểm tra.

Hermione đã độn thổ được hai lần nên hơi tự tin hơn một chút, còn Harry thì bốn tháng nữa mới đủ mười bảy tuổi, nên dù có sẵn sàng hay chưa thì cũng không thể dự thi.

“Nhưng ít ra thì bồ cũng có thể độn thổ!” Ron nói giọng căng thẳng. “Bồ sẽ chẳng gặp khó khăn gì vào tháng bảy tới!”

“Mình chỉ mới làm được một lần,” Harry nhắc Ron; trong buổi học trước nó rút cuộc cũng tìm được cách biến mất rồi hiện hình trở lại bên trong cái vòng của nó.

Vì đã lãng phí quá nhiều thì giờ giải bày ra miệng nỗi lo lắng về chuyện Độn Thổ, nên Ron giờ đây vẫn còn phải khốn khổ làm cho xong bài luận khó đọc địa của thầy Snape, trong khi Harry và Hermione đã xong từ đời tám hoánh. Harry hoàn toàn yên chí sẽ bị điểm thấp bài này bởi vì nó không đồng ý với thầy Snape về cách thức tốt nhất để khắc phục bọn giám ngục, nhưng nó cóc cần: bây giờ đối với nó ký ức của thầy Slughorn mới là điều quan trọng nhất.

“Mình nói cho bồ biết nhé, cái gã Hoàng tử ngu xuẩn đó sẽ không thể giúp được gì bồ trong chuyện này đâu, Harry!”. Hermione nói, giọng to hơn. “Chỉ có một cách ép buộc người ta làm điều bồ muốn, ấy là ếm bùa Độc Đoán, mà chuyện đó thì bất hợp pháp...”

“Ừ, biết rồi, khổ lắm, cảm ơn.” Harry nói, không rời mắt khỏi cuốn sách. “Chính vì vậy mà mình đang kiếm cách khác. Thầy Dumbledore nói Chân Được không có tác dụng, nhưng biết đâu có thứ khác, một độc dược hay thần chú nào đó...”

“Bồ đang đi trật hướng rồi,” Hermione nói. “Thầy Dumbledore nói là chỉ có bồ mới lấy được ký ức đó. Điều đó tức có nghĩa là bồ có thể thuyết phục thầy Slughorn bằng một cách mà những người khác không thể làm được. Cách đó nhất định không phải là lén bỏ thuốc mê cho thầy, vì ai cũng có thể làm chuyện đó...”

“Từ ‘tham chiến’ đánh vần như thế nào nhỉ?” Ron vừa nói vừa lắc mạnh cây viết lông ngỗng vừa trợn mắt nhìn tờ giấy da của nó. “Đâu phải T-H-U-M...”

“Không, trật rồi,” Hermione nói, kéo bài luận của Ron về phía mình. “Và từ ‘điềm’ cũng không phải bắt đầu bằng L-I-M... Bồ đang dùng loại viết gì vậy?”

“Một trong những cây viết Tự-Kiểm-Tra-Chính-Tả của anh Fred và anh George, nhưng mình nghĩ có lẽ bùa hết linh rồi.”

“Ừ, chắc vậy,” Hermione nói, chỉ vào cái đề bài luận của Ron, “bởi vì đề bài thầy ra cho tụi mình là cách ứng phó với bọn giám ngục, chứ không phải bọn Dám-đọc, và mình cũng không nhớ là bồ có khi nào đổi tên thành ra ‘Roonil Wazlib’ không.”

“Đâu có!” Ron nói, kinh hoàng trợn mắt ngó tờ giấy da. “Đừng có nói là mình phải viết lại hết cả bài quỷ sứ này nhen!”

“Không sao, tụi mình có thể sửa lại,” Hermione nói, kéo bài luận về phía cô bé và rút cây đũa phép ra.

“Mình thương bồ quá, Hermione,” Ron nói, ngồi thừ xuống cái ghế, mệt mỏi dụi mắt. Hermione hơi ửng hồng nhưng chỉ nói, “Đừng có để cho

Lavender nghe bồ nói vậy.”

“Không,” Ron nói với hai bàn tay của nó. “Hay là mình cứ để cho cô ta nghe, may ra cô ta cho mình de.”

“Tại sao bồ không cho cô ta de nếu bồ muốn nghỉ chơi?” Harry hỏi.

“Bồ chưa từng bỏ rơi ai, đúng không?” Ron nói. “Bồ với Cho chỉ...”

“Ừ, đại khái là chia tay thôi,” Harry nói.

“Ước gì mình với Lavender cũng chia tay,” Ron rầu rĩ nói và ngắm Hermione lặng lẽ gõ đầu cây đũa phép của cô bé lên từng chữ trật chính tả để những chữ này tự sửa cho đúng trên trang giấy. “Nhưng mình càng gợi ý chia tay thì cô ta lại càng bám chặt hơn. Chẳng khác gì mình bị bồ bịch với một con bạch tuộc khổng lồ.”

Hai mươi phút sau, Hermione đưa trả lại bài luận của Ron và nói, “Xong.”

“Cám ơn vô cùng,” Ron nói. “Mình có thể mượn cây viết của bồ để làm nốt phần kết luận không?”

Cho tới lúc ấy Harry vẫn chưa tìm thấy cái gì xài được trong những ghi chép của Hoàng tử Lai, nó bèn ngược nhìn quanh và nhận thấy chỉ còn lại ba đứa nó trong phòng sinh hoạt chung; Seamus vừa mới đi về phòng ngủ, sau khi nguyên rửa thầy Snape và bài luận thầy cho. Những âm thanh duy nhất còn vang lên là tiếng lửa reo tí tách trong lò sưởi và tiếng Ron hí hoáy viết đoạn văn cuối cùng về bọn giám ngục bằng cây viết lông ngỗng của Hermione. Harry vừa gấp lại cuốn sách của Hoàng tử Lai, còn đang ngáp thì...

Cạch!

Hermione vượt miệng một tiếng rú nho nhỏ; Ron làm văng mực khắp bài luận mới ráo mực của nó, và Harry kêu lên.

“Kreacher!”

Con gia tinh cúi gập mình lại và hầu chuyện với mấy ngón chân xương

xấu của nó.

“Chủ nhân nói người muốn nghe báo cáo thường xuyên về những gì cậu Malfoy đang làm, cho nên Kreacher đến đây...”

Cạch!

Dobby xuất hiện bên cạnh Kreacher, đội lệch cái nón bình tích. “Thưa cậu Harry Potter, Dobby cũng có giúp đỡ!” Con gia tinh thứ hai léo nhéo nói, vừa liếc cho Kreacher một ánh mắt bức bối. “Và Kreacher nên nói cho Dobby biết khi nào hẳn đến gặp Harry Potter để hai bên cùng làm bản tường trình!”

“Cái gì đây?” Hermione hỏi, vẫn còn kinh ngạc về sự xuất hiện thành linh của hai con gia tinh. “Chuyện gì vậy, Harry?”

Harry ngần ngừ trước khi trả lời, bởi vì nó chưa nói với Hermione về việc sai Kreacher và Dobby theo đuôi Malfoy; gia tinh luôn luôn là một đề tài nhạy cảm đối với Hermione.

“À... Chúng theo dõi Malfoy giùm mình,” nó nói.

“Cả ngày và đêm,” Kreacher lầu bầu.

“Thưa cậu Harry Potter, Dobby đã không ngủ cả một tuần lễ!” Dobby tự hào nói, vừa lắc lư tại chỗ. Hermione có vẻ phẫn nộ.

“Bạn không hề ngủ sao, Dobby? Nhưng mà, Harry, chắc chắn bồ đâu có biểu bạn ấy đừng...”

“Không, dĩ nhiên mình không hề,” Harry nói nhanh. “Dobby, bạn cứ ngủ, nhé? Nhưng có ai phát hiện được điều gì không?” Nó hấp tấp hỏi thêm trước khi Hermione có thể can thiệp một lần nữa.

“Cậu Malfoy di chuyển với dáng vẻ quý phái xứng đáng dòng dõi thuần huyết,” Kreacher khào khào nói ngay. “Nét mặt của cậu ấy gợi nhớ đến vẻ tao nhã của nữ chủ nhân và phong thái của cậu ấy là...”

“Draco Malfoy là một thằng bé hư hỏng!” Dobby ré lên giận dữ. “Một thằng bé hư hỏng đã... đã...” Toàn thân Dobby run lên, từ cái quai bình tích

đội trên đầu cho tới đầu ngón chân mang vớ, và nó chạy ào tới bên lò sưởi, như thể sắp nhào vô đó. Chuyện này không đến nỗi bất ngờ đối với Harry, nó vội ôm ngang hông con gia tinh và giữ thật chặt. Dobby vùng vẫy vài giây rồi rũ ra.

“Cám ơn cậu Harry Potter,” con gia tinh thở hỗn hển. “Dobby vẫn còn thấy khỗ sở khi nói xấu chủ nhân cũ.”

Harry thả nó ra; Dobby sửa cái bình tích cho ngay lại và đồng dục nói với Kreacher, “Nhưng Kreacher nên biết là Draco Malfoy không phải là một chủ nhân tốt của một gia tinh!”

“Ừ, tụi này không cần nghe chuyện mi phải lòng Malfoy,” Harry bảo Kreacher. “Chúng ta cứ đốt giai đoạn đi nhanh tới chỗ hắn đang thực sự làm gì.”

Kreacher lại cúi gập xuống, rồi nói “Cậu Malfoy ăn trong Đại Sảnh Đường, cậu ngủ trong phòng ngủ ở tầng hầm, cậu học trong những lớp khác nhau...”

Harry ngắt lời Kreacher, “Dobby, bạn nói cho tôi nghe đi. Hắn có đi tới chỗ nào mà lẽ ra hắn không nên đến không?”

“Thưa cậu Harry Potter,” Dobby nói eo éo, hai con mắt tròn to tổ bố của nó lấp lánh ánh lửa, “Dobby không thể phát hiện thằng nhãi Malfoy vi phạm nội quy, nhưng hắn rất giỏi che giấu hành tung. Hắn đã đi lên lầu bảy rất thường xuyên với những học sinh khác nhau, mấy đứa đó canh gác cho nó khi nó đi vô...”

“Phòng Theo Yêu Cầu!” Harry nói, vừa tự đập mạnh cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* lên trán.

Hermione và Ron trở mắt nhìn Harry.

“Đó là nơi nó đã trốn vô! Đó là nơi nó đang làm... làm cái gì đó mà nó đang làm! Và mình cá chắc đó là lý do nó biến mất trên tấm bản đồ... Thử

suy nghĩ xem. Mình chưa hề thấy Phòng Theo Yêu Cầu hiện trên bản đồ!”

“Có lẽ những tay Đạo tặc không hề biết có căn phòng đó,” Ron nói.

“Mình nghĩ đó là một khía cạnh huyền ảo của căn phòng,” Hermione nói.

“Nếu bỏ cần nó đừng hiển thị trên bản đồ thì nó sẽ không hiển thị.”

“Dobby, bạn có tìm cách vô được trong đó để coi Malfoy làm gì không?” Harry sốt ruột hỏi.

“Không, thưa cậu Harry Potter, không thể được,” Dobby nói.

“Được, làm được chứ,” Harry nói ngay. “Malfoy đã đột nhập được Tổng hành dinh của tụi mình ở đó hồi năm ngoái, thì mình cũng sẽ có thể lên vô đó để do thám nó, không hề gì cả.”

“Nhưng mình không nghĩ bồ sẽ làm được, Harry à,” Hermione nói chậm rãi. “Kỳ đó Malfoy biết chính xác cách sử dụng căn phòng, chắc vậy, bởi vì con nhỏ Marietta đã ba hoa tiết lộ. Hắn yêu cầu căn phòng trở thành Tổng hành dinh Đ.Q.D, thế là căn phòng hiện ra. Nhưng bây giờ bồ không biết căn phòng trở thành cái gì khi Malfoy đi vào đó, thì bồ không thể biết phải yêu cầu nó biến thành cái gì.”

“Sẽ có cách giải quyết được điều đó,” Harry nói đại. “Dobby, mi đã làm xuất sắc.”

“Kreacher cũng giỏi nữa,” Hermione tử tế nói; nhưng Kreacher đã chẳng tỏ vẻ biết ơn tí tẹo nào thì chớ, lại trợn hai con mắt đỏ ké tổ tướng lên và gầm gừ với cái trần nhà, “Con Máu Bùn nói chuyện với Kreacher, Kreacher sẽ làm bộ không nghe gì hết...”

“Cút đi!” Harry nạt nó, và Kreacher cúi gập người chào lần cuối rồi độn thổ mất tiêu. “Bạn cũng nên về và ráng ngủ một chút, Dobby à.”

“Thưa cậu Harry Potter, cảm ơn cậu!” Dobby vui vẻ ré lên, và nó cũng biến mất.

“Hay biết chừng nào!” Harry phấn khởi nói, khi quay qua Ron và

Hermione ngay lúc căn phòng không còn bóng gia tinh nữa. “Chúng ta đã biết được Malfoy đi đâu! Bây giờ chúng ta đã bắt giở được nó rồi!”

“Ừ, hay lắm,” Ron ừ ừ nói, nó đang cố gắng chùi đám mực chèm nhẹp trên cái mà mới đây là một bài luận gần xong. Hermione lại kéo bài luận về phía cô bé và bắt đầu dùng cây đũa phép rút mực khỏi tờ giấy da.

“Nhưng còn cái chuyện nó đi lên trên đó với những học sinh khác nhau nghĩa là sao?” Hermione nói. “Có bao nhiêu đứa trong cái đám ấy? Bờ không nghĩ là nó để cho quá nhiều đứa biết chuyện nó đang làm chứ?”

“Ừ, chuyện đó lạ thật.” Harry nói, cau mày lại. “Mình nghe nó bảo thằng Crabbe là chuyện nó đang làm không mắc mớ gì đến thằng Crabbe cả... vậy thì nó nói gì với cả những... những...” giọng Harry nhỏ dần đi; nó nhìn trừng trừng vào ngọn lửa. “Quý thần ơi, sao mà mình ngu quá mạng,” nó nói nhỏ. “Quá rõ ràng, chứ còn gì nữa? Dưới tầng hầm có cả một thùng khổng lồ thuốc đó... Trong suốt buổi học đó bất cứ lúc nào nó cũng có thể thuốc một mớ...”

“Thuốc cái gì?” Ron hỏi.

“Đa Quả Dịch. Nó đã ăn cắp một mớ Đa Quả Dịch mà thầy Slughorn cho tụi mình xem trong bữa học Độc Dược đầu tiên... Không thể có nhiều học sinh khác nhau đứng canh cho Malfoy... Chỉ có Crabbe và Goyle như mọi khi... Ừ, tất cả đều khớp!” Harry nói, rồi đứng bật dậy và bắt đầu đi qua đi lại phía trước lò sưởi. “Hai đứa đó ngu vừa đủ để làm những gì Malfoy sai bảo cho dù nó không thèm nói cho chúng biết nó đang làm gì, nhưng nó không muốn hai đứa kia bị bắt gặp thập thò bên ngoài Phòng Theo Yêu Cầu, vậy là nó bắt chúng uống Đa Quả Dịch để cho giống người khác... Hai đứa con gái mà mình thấy đi cùng với nó cái bữa nó bỏ xem trận Quidditch... hì hì! Chính là Crabbe và Goyle!”

“Có phải bờ cũng định nói,” Hermione nói bằng giọng cố im đi, “là cô bé

mà mình sửa giùm cái cân...?”

“Đúng, dĩ nhiên!” Harry nói to, vừa nhìn Hermione chòng chọc. “Dĩ nhiên rồi! Malfoy ắt hẳn đang ở bên trong căn phòng lúc đó, cho nên cô bé đó - mà mình đang nói về cái gì vậy? - *thằng ấy* làm rớt cái cân để báo cho Malfoy đừng đi ra, bởi vì có người đang ở đó! Và cả con bé làm rớt chai nòng nọc nữa! Tụi mình đã đi ngang qua nó bao nhiêu phen mà không nhận ra!”

“Nó bắt Crabbe và Goyle biến hình thành con gái à?” Ron cười hô hố. “Quý thần ơi... hèn gì trông hai đứa nó dạo này chẳng được vui vẻ cho lắm. Mình ngạc nhiên là hai đứa nó không biểu Malfoy cắt xéo cho rồi.”

“Chà, tụi nó không dám đâu. Dám không nào, nếu nó chìa cho tụi kia coi Dấu hiệu Hắc ám của nó?” Harry nói.

“Hừm... cái Dấu hiệu Hắc ám đó ai biết có tồn tại hay không,” Hermione ngờ vực nói, vừa cuộn tròn bài luận đã ráo mực của Ron lại trước khi có thêm chuyện gì làm bài văn khốn đốn thêm, rồi đưa cho Ron.

“Rồi sẽ thấy,” Harry nói một cách tin tưởng.

“Ừ, rồi sẽ thấy,” Hermione nói, vừa đứng lên và vươn vai. “Nhưng mà, Harry à, nghe đây trước khi bồ mất hết bình tĩnh. Mình vẫn nghĩ là bồ sẽ không thể vô được Phòng Theo Yêu Cầu nếu trước tiên không biết cái gì ở trong đó. Và mình cũng nghĩ là bồ không nên quên...” cô nàng khoác cái túi xách lên vai và nhìn nó một cách nghiêm trang, “rằng điều mà bồ nên tập trung vào là lấy cho được cái ký ức của thầy Slughorn. Ngủ ngon nhé.”

Harry nhìn cô nàng bỏ đi, hơi quạu. Khi cánh cửa lên phòng ngủ nữ sinh đã được đóng lại sau lưng Hermione, Harry quay lại nói với Ron. “Bồ nghĩ sao?”

“Ước gì mình có thể độn thổ giống một con gia tinh,” Ron nói, vẫn đắm đắm nhìn vào chỗ mà Dobby vừa biến mất. “Mình sẽ cầm chắc trong tay kỳ thi Độn thổ.”

Đêm đó Harry ngủ không yên giấc. Nó nằm thao thức trong một khoảng thời gian mà nó cảm giác là mấy tiếng đồng hồ, lòng cứ thắc mắc hoài là Malfoy đang sử dụng Phòng Theo Yêu Cầu như thế nào, và nó, Harry, nó sẽ thấy gì khi đi vào đó ngày hôm sau, bởi vì Hermione có nói gì đi nữa, Harry vẫn tin chắc là nếu Malfoy đã có thể thấy được Tổng hành dinh của Đ.Q.D, thì nó cũng sẽ có thể thấy được cái gì đó của Malfoy. Đó có thể là cái gì nhỉ? Một địa điểm hội họp? Một chỗ để lẩn trốn? Một kho chứa đồ? Một xưởng chế tạo? Đầu óc Harry làm việc căng thẳng và cuối cùng khi nó lăn ra ngủ, những giấc chiêm bao của nó cứ bị gián đoạn và xáo trộn bởi hình ảnh của Malfoy, thằng này biến ra thầy Slughorn, rồi thầy Slughorn lại biến thành thầy Snape...

Vào bữa điểm tâm sáng hôm sau, Harry ở trong trạng thái chờ đợi bồn chồn; nó có một tiết trống trước buổi học Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám và nó quyết định dành tiết trống này để tìm cách vào Phòng Theo Yêu Cầu. Hermione chẳng tỏ ra chút hứng thú gì cái kế hoạch đột nhập mà nó thì thầm với cô bé, điều này khiến nó quạu hết sức, bởi vì nó nghĩ Hermione đã có thể giúp được nhiều nếu cô bé muốn giúp.

“Này,” nó nói khẽ trong lúc chồm tới trước và đặt một bàn tay lên tờ *Nhật Báo Tiên Tri* mà Hermione vừa gỡ ra khỏi chân một bưư cú, để không cho cô bé mở tờ báo ra che kín mặt. “Mình không hề quên vụ thầy Slughorn, nhưng mình chẳng có một chút gợi ý nào về cách lấy được cái ký ức của thầy, vậy tại sao trong khi chờ bộ não của mình nảy ra sáng kiến gì đó, mình không thử tìm hiểu xem Malfoy đang làm gì?”

“Mình đã nói với bồ rồi, bồ cần phải *thuyết phục* thầy Slughorn,” Hermione nói. “Chuyện đó không thể đánh lừa hay trù ếm thầy mà đạt được, chứ nếu không thì thầy Dumbledore đã có thể làm như vậy trong một giây là xong. Thay vì làm chuyện tào lao bên ngoài căn Phòng Theo Yêu Cầu...” Cô

nàng giật tờ *Nhật Báo Tiên Tri* ra khỏi bàn tay Harry và mở ra nhìn vào trang nhất, “... bồ nên đi tìm thầy Slughorn và thử làm động lòng nhân hậu của thầy.”

“Có ai mà tụi mình quen biết...?” Ron hỏi, trong khi Hermione liếc qua các dòng tít.

“Có.” Hermione nói, khiến cả Harry và Ron mắc nghẹn lúc đang ăn món điểm tâm. “Nhưng không sao, lão không chết... Đó là lão Mundungus, lão bị bắt và tống vô nhà ngục Azkaban! Chuyện gì đó liên quan đến hiện thân thành một Âm binh trong lúc trộm cắp có âm mưu, và một người nào đó tên là Octavius Pepper đã biến mất. Ôi, thiệt là kinh khủng, một thằng bé chín tuổi đã bị bắt vì đã tìm cách giết cha mẹ nó, họ cho là thằng bé bị ếm bùa Độc Đoán.”

Tụi nó ăn cho xong bữa điểm tâm trong im lặng. Hermione đi ngay đến lớp cổ ngữ Runes; Ron đi về phòng sinh hoạt chung, ở đó nó tiếp tục làm nốt phần kết luận cho bài luận về bọn giám ngục nộp thầy Snape, và Harry thì đi tới hành lang trên tầng bảy và đoạn nối dài của bức tường đối diện tấm thảm thêu của Barnabas xứ Barmy dạy bọn quỷ khổng lồ múa ba lê.

Khi đã tìm được một hành lang trống vắng rồi, Harry trèo tấm Áo Khoác Tàng Hình lên, nhưng nó cũng chẳng cần bận tâm mà chi. Lúc tới nơi, nó thấy nơi đó vắng ngắt. Harry không chắc khả năng nó vô được căn phòng đó sẽ dễ dàng hơn lúc Malfoy đang ở trong hay đang ở ngoài, nhưng ít nhất thì cố gắng lần đầu của nó cũng không bị sự có mặt của Crabbe hay Goyle dưới lớp một con bé mười một tuổi làm cho phức tạp thêm.

Nó nhắm mắt lại khi đi đến gần chỗ giấu cánh cửa vào Phòng Theo Yêu Cầu. Nó biết nó phải làm gì; năm ngoái nó đã rất thành công về chuyện này. Tập trung tất cả sức lực, nó nghĩ, “*Tôi cần việc mà Malfoy đang làm trong này... Tôi cần thấy cái việc mà Malfoy đang làm trong này... Tôi cần thấy cái*

việc mà Malfoy đang làm trong này...”

Nó đã đi ngang qua cánh cửa ba lần; rồi, tim đánh thình thình vì hồi hộp, nó mở mắt ra và nhìn thẳng trước mặt, nhưng nó vẫn chỉ thấy phần nổi dài của bức tường trơ trụi. Nó bước tới trước và đẩy thử. Bức tường đá vẫn kiên cố và không nhượng bộ.

“Được thôi,” Harry nói to. “Được thôi... Mình đã nghĩ trật...” Nó ngẫm nghĩ một lúc rồi lại bắt đầu bước, mắt nhắm, hết sức tập trung tư tưởng.

“Tôi cần thấy được chỗ mà Malfoy cứ bí mật lui tới... Tôi cần thấy được chỗ mà Malfoy cứ bí mật lui tới... Tôi cần thấy được chỗ mà Malfoy cứ bí mật lui tới...” Sau ba lần đi qua, nó mở mắt ra háo hức hy vọng.

Chẳng có cửa nẻo gì cả.

“Ôi, hiện ra đi mà,” nó quạu quọ nói với bức tường. “Chỉ thị quá rõ ràng rồi còn gì. Được rồi.” Nó suy nghĩ muốn bế óc thêm nhiều phút nữa trước khi tiếp tục sải bước một lần nữa.

“Tôi cần căn phòng trở thành cái chỗ đã trở thành chỗ cho Draco Malfoy...”

Khi đi xong ba vòng, nó không mở mắt ra ngay tức thì; nó ráng hết sức lắng nghe thiệt kỹ, như thế nó có thể nghe tiếng cánh cửa vụt hiện ra. Nhưng mà, nó chẳng nghe được gì cả, ngoại trừ tiếng chim hót xa xa ở ngoài sân. Nó mở mắt ra.

Chẳng có cửa nẻo gì cả.

Harry chửi thề. Ai đó rú lên. Nó ngoảnh lại thì thấy một đám học sinh năm thứ nhất đang chạy vòng trở lại góc tường, có vẻ như tụi nhóc tưởng đâu vừa gặp phải một con ma chửi bậy đặc biệt.

Harry cố thử mọi biến thể của câu “Tôi cần thấy việc mà Draco Malfoy đang làm bên trong căn phòng,” mà nó có thể nghĩ ra trong suốt một tiếng đồng hồ, cuối giờ nó đành phải thừa nhận là Hermione có lẽ có lý: căn phòng

đơn giản là không chịu mở ra cho nó. Nản chí và bức bối, nó bỏ đi đến lớp Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám, vừa đi vừa kéo tấm Áo Khoác Tàng Hình ra khỏi người và nhét vô túi xách.

“Potter, trở lại trễ nữa,” thầy Snape lạnh lùng nói, khi Harry vội vã đi vào căn phòng học được chiếu sáng bằng ánh nến. “Trừ nhà Gryffindor mười điểm.” Harry cau có nhìn thầy Snape khi quăng mình ngồi xuống bên cạnh Ron. Một nửa lớp học vẫn còn đang đứng, vừa lấy sách vở ra vừa bày biện đồ đạc của chúng; nó đâu có trễ nải gì hơn mấy đứa khác hề.

“Trước khi chúng ta bắt đầu, ta muốn các trò nộp bài luận về Giám ngục,” thầy Snape nói, vừa vẩy nhẹ cây đũa phép, khiến cho hai mươi lăm cuộn giấy da bay vèo lên không trung rồi đáp xuống thành một xấp ngay ngắn trên bàn thầy. “Và ta hy vọng giùm các trò là những bài này sẽ khá hơn cái *mớ vớ vẩn* về phản kháng lại Lời nguyện Độc Đoán mà ta đã phải chịu đựng. Bây giờ, phiên tất cả các trò mở sách đến trang... Cái gì đấy, cậu Finnigan?”

“Thưa thầy,” Seamus nói, “Con đang thắc mắc, làm sao người ta phân biệt được một Âm binh và một con ma? Bởi vì trên báo *Tiên Tri* có đăng cái gì đó về một Âm binh...”

“Không, không phân biệt được,” thầy Snape nói với giọng chán ngán.

“Nhưng thưa thầy, con nghe người ta nói...”

“Nếu cậu thực sự đọc bài báo vừa nói đến, cậu Finnigan à, cậu sẽ biết rằng kẻ bị gọi là Âm binh đó chẳng qua là một tên trộm hôi hám bẻm mép có tên là Mundungus Fletcher.”

“Mình tin là thầy Snape và lão Mundungus cùng một phe,” Harry thì thầm với Ron và Hermione. “Chứ không thì ông ấy đâu có bức mình chuyện lão Mundungus để bị tóm...”

“Nhưng Potter dường như có khối chuyện để nói về đề tài này,” thầy Snape nói, thỉnh thoảng chỉ về phía cuối lớp, đôi mắt đen của thầy nhìn chằm

chăm vào Harry. “Chúng ta hãy hỏi Potter làm thế nào chúng ta phân biệt được một Âm binh với một con ma.”

Cả lớp ngoảnh lại nhìn Harry, nó vội vàng cố nhớ lại những gì thầy Dumbledore đã nói với nó trong cái đêm hai thầy trò đi thăm thầy Slughorn. “Ồ... Dạ... ma thì *trong suốt*...” nó nói.

“À, giỏi lắm,” thầy Snape ngắt lời nó, môi thầy cong lên. “Đúng vậy, thật dễ thấy là gần sáu năm rưỡi học tập Pháp thuật kể như uống công đối với trò, Potter à. ‘*Ma thì trong suốt*.’”

Pansy Parkinson bật ra tiếng cười hí hí chói tai. Nhiều đứa khác cũng cười khi. Harry hít sâu vào và tiếp tục bình tĩnh nói cho dù ruột gan nó đang sôi lên, “Dạ, ma thì *trong suốt*, nhưng Âm binh là những xác chết, thưa thầy đúng không ạ? Do vậy chúng rắn chắc...”

“Một đứa con nít năm tuổi cũng có thể nói được như vậy,” thầy Snape châm chọc. “Âm binh là một xác chết đã bị thần chú của một pháp sư Hắc ám kích thích cho hoạt động trở lại. Nó không sống lại, nó chỉ được dùng như một con rối hành động theo mệnh lệnh của pháp sư đó. Một con ma, ta tin rằng tất cả các trò lúc này đã biết, đó là dấu vết còn lại của một linh hồn đã rời khỏi thế gian, và dĩ nhiên, như Potter đã khôn ngoan nói cho chúng ta biết, ma thì *trong suốt*.”

“Dạ, điều Harry nói hết sức giúp ích cho tụi con phân biệt được hai thứ đó!” Ron nói. “Khi tụi con giáp mặt một Âm binh trong một hẻm tối, tụi con sẽ nhìn kỹ coi nó có rắn chắc không, chứ tụi con đâu có thể hỏi, ‘Xin lỗi, có phải mi là dấu vết của một linh hồn vừa rời bỏ thế gian không?’”

Một trận cười rộ lên, nhưng bị ánh mắt của thầy Snape dập tắt ngay.

“Trừ nhà Gryffindor mười điểm nữa,” thầy Snape nói. “Ta không trông mong nơi trò điều gì rắc rối hơn, Ronald Weasley ạ, một chàng trai rắn chắc đến nỗi không thể nào độn thổ được hai phân trong phòng.”

“*Đừng!*” Hermione thì thầm, túm lấy cánh tay Harry khi nó tức giận mở miệng toan nói. “Chẳng ích lợi gì đâu, bồ sẽ bị cấm túc một phen nữa cho coi, bỏ qua đi!”

“Bây giờ các trò mở sách đến trang hai trăm mười ba,” thầy Snape nói, hơi khùng khỉnh, “và đọc hai đoạn đầu về Lời nguyên Hành Hạ.”

Ron rất ơ thờ trong suốt buổi học. Khi chuông reo hết giờ, Lavender bắt kịp Ron và Harry (Hermione bí mật tan biến khỏi tầm nhìn khi thấy Lavender đến gần) và chửi rủa thầy Snape không tiếc lời về chuyện thầy châm chọc chuyện độn thổ của Ron, nhưng điều đó dường như chỉ khiến Ron thêm quạu, và nó rầy cô nàng ra bằng cách rẽ vô nhà vệ sinh nam với Harry.

“Nhưng mà thầy Snape nói đúng, chứ gì nữa.” Ron nói sau khi dăm dăm nhìn vào cái gương bể chường một hai phút. “Mình không biết có đáng cho mình đi thi không. Mình không thể nào hiểu nổi cách độn thổ.”

“Bồ có lẽ chỉ cần học thêm những buổi phụ đạo thực hành ở Hogsmeade để coi bồ làm được tới đâu,” Harry nói một cách phải chăng. “Dù sao thì thực hành ở Hogsmeade cũng thú vị hơn là trong một cái vòng ngu xuẩn. Nếu đến lúc đó mà bồ vẫn không... bồ biết đấy... giỏi như bồ mong muốn, thì bồ có thể xin hoãn kỳ thi, đợi đến mùa hè cùng thi với mình luôn thể... Ê Myrtle, đây là nhà vệ sinh nam mà!”

Bóng ma của một cô gái vừa hiện lên từ một cái bồn cầu trong một buồng cầu tiêu phía sau lưng tụi nó, và bây giờ đang lơ lửng trôi giữa không trung, ngó chòng chọc xuống tụi nó qua đôi mắt kiếng dày cui.

“Ôi,” con ma rầu rĩ nói. “Thì ra là hai anh.”

“Chứ chị tưởng là ai?” Ron nói, vừa nhìn con ma trong gương.

“Không ai hết,” Myrtle nói, dăm chiêu nặn một cái mụn dưới cằm. “Anh ấy nói sẽ trở lại đây gặp em, nhưng rồi *anh* nói anh ghé vô và cũng thăm em...” con ma nhìn kỹ Harry, “... mà em thì không được gặp anh bao nhiêu

tháng trời rồi. Em đã hiểu rằng đừng nên trông mong gì ở tụi con trai.”

“Tôi tưởng chị ở trong nhà vệ sinh nữ chứ?” Harry nói, nó đã cẩn thận tránh xa chỗ đó mấy năm trời nay.

“Thì em ở đó,” con ma nói, kèm theo một cái nhún vai hờn dỗi nhẹ, “Nhưng như vậy đâu có nghĩa là em không thể *đến thăm* những chỗ khác. Có lần em đã ghé thăm anh ở buồng vệ sinh của anh, còn nhớ không?”

“Rất rõ,” Harry nói.

“Nhưng em nghĩ anh ấy thích em,” con ma than thở. “Có lẽ nếu hai anh đi ra thì anh ấy sẽ quay trở lại. Tụi này có nhiều điểm chung lắm. Em chắc anh ấy cũng cảm thấy như vậy.”

Và con ma nhìn ra phía cửa tràn trề hy vọng.

“Khi chị nói tụi chị có nhiều điểm chung,” Ron nói, lúc này giọng nó nghe có vẻ vui, “có phải ý chị nói là anh ta cũng ở trong cái ống cống hình chữ S dưới bồn cầu?”

“Không,” Myrtle bướng bỉnh cãi lại, giọng của nó vang to trong buồng vệ sinh lát gạch cũ. “Ý em nói là anh ấy nhạy cảm, cũng bị người ta ức hiếp, và anh ấy cũng cảm thấy cô đơn, cũng không có ai để tâm tình, anh ấy cũng không sợ bộc lộ tình cảm, và anh ấy cũng khóc nữa!”

“Có một nam sinh khóc ở đây hả?” Harry tò mò hỏi. “Một thằng bé à?”

“Bỏ qua đi!” Myrtle nói, hai con mắt nhỏ xiu tèm lem của nó ngó chăm chăm Ron, anh chàng rõ ràng đang nhe răng cười. “Em đã hứa với anh ấy là em sẽ không nói với ai hết, em sẽ đem theo bí mật của anh ấy xuống...”

“... xuống mồ hả, chắc chắn là không há?” Ron nói kèm tiếng khịt mũi. “Xuống cống thì có thể.”

Myrtle hú một tiếng giận điên lên được rồi lặn trở vô cái bồn cầu, khiến nước tràn ra miệng bồn chảy xuống sàn. Myrtle khốn khổ dường như khiến Ron vui lại.

“Bồ nói đúng,” nó nói, vừa lẳng cái túi xách lên vai, “Mình sẽ học thêm những buổi thực hành phụ đạo ở làng Hogsmeade trước khi quyết định thi hay không.”

Vậy là cuối tuần sau đó Ron đi học cùng Hermione và những học sinh năm thứ sáu khác, những đứa đủ mười bảy tuổi để dự kỳ thi sắp diễn ra trong nửa tháng tới. Harry cảm thấy hơi ganh tị khi nhìn tụi nó chuẩn bị đi vô làng; nó bỏ lỡ dịp đi xuống làng, mà hôm đó lại là một ngày xuân đặc biệt đẹp trời, một trong những ngày bầu trời quang đãng mà lâu lắm rồi tụi nó mới được nhìn thấy. Tuy nhiên, nó đã quyết định dùng thời gian này để cố gắng một lần nữa tấn công Phòng Theo Yêu Cầu.

Khi nó thổ lộ kế hoạch này với Hermione và Ron ở Tiễn sảnh, Hermione nói, “Bồ sẽ làm tốt hơn nếu bồ đi thẳng tới văn phòng thầy Slughorn và tìm cách xin thầy cái ký ỨC.”

“Mình đã và đang cố gắng!” Harry nói gay gắt, mà điều đó hoàn toàn đúng. Nó đã cố tình nấn ná lại sau mọi buổi học Độc Dược của tuần qua để được một mình trò chuyện với thầy, nhưng bậc thầy Độc Dược luôn luôn rời khỏi căn hầm nhanh đến nỗi Harry không thể nào bắt được thầy. Đã hai lần Harry đi tới văn phòng thầy và gõ cửa, nhưng không nhận được hồi âm nào, mặc dù trong lần thứ hai nó chắc chắn có nghe được âm thanh của một cái máy hát cũ bị đột ngột hãm lại.

“Thầy không muốn nói chuyện với mình mà Hermione! Thầy có thể đoán ra mình đang cố gắng gặp riêng thầy một lần nữa, và thầy sẽ không để chuyện đó xảy ra!”

“Thì, bồ vẫn phải đeo đuổi công việc đó, đúng không?”

Thầy Filch đang dùng cái Phép Dò Bí Mật chọc chọc thúc thúc như mọi khi, hàng người ngăn ngừa đang sắp hàng chờ lọt qua sự kiểm tra của thầy Filch nhích tới trước vài bước, và Harry không trả lời, để phòng trường hợp

bị thầy giám thị nghe lỏm. Nó cầu chúc cho cả Ron lẫn Hermione được may mắn, rồi quay lại, trèo lên lại mấy bậc cầu thang đá, và bất kể Hermione nói gì đi nữa, nó vẫn quyết tâm dành trọn một hay hai tiếng đồng hồ cho Phòng Theo Yêu Cầu.

Khi đã đi khuất Tiền sảnh, Harry rút tấm Bản đồ Đạo tặc và tấm Áo Khoác Tàng Hình ra khỏi túi xách. Sau khi che giấu bản thân mình rồi, nó gõ lên tấm bản đồ, miệng lầm rầm, *“Tôi trang trọng thề là tôi đang mưu toan chuyện không ra gì,”* và cẩn thận rà tấm bản đồ.

Vì lúc đó là sáng chủ nhật, hầu hết học sinh đều ở trong những phòng sinh hoạt chung của các nhà khác nhau, học sinh nhà Gryffindor thì ở trên một cái tháp, học sinh nhà Ravenclaw ở trên một cái tháp khác, học sinh nhà Slytherin thì ở trong một hầm ngục, và học sinh nhà Hufflepuff thì ở trong tầng hầm gần nhà bếp. Đó đây có một đứa lạc lõng đi vẩn vơ quanh thư viện hay lên một hành lang. Có vài ba người ở ngoài sân, và kìa, Gregory Goyle đang ở trên hành lang tầng thứ bảy. Chẳng có dấu hiệu gì của Phòng Theo Yêu Cầu, nhưng Harry không lo lắng về chuyện đó; nếu Goyle đang đứng canh gác ở bên ngoài, thì căn phòng ắt mở cửa, dù cho tấm bản đồ có biết hay không. Vì vậy nó phóng như bay lên cầu thang, chỉ giảm tốc độ khi đến được góc hành lang, bấy giờ nó bắt đầu bò, rất chậm, về phía cô bé hôm nọ đang nắm chặt cái cân bằng đồng nặng nề mà Hermione đã tử tế giúp gắn lại cách đây hai tuần lễ. Nó đợi cho đến khi bò đến ngay phía sau cô bé mới thì thào, “Chào... em đẹp quá hén em?”

Goyle hét lên một tiếng kinh hoàng, liệng cái cân lên không trung, và phóng chạy đi, mất biến trước khi tiếng cân rớt xuống sàn thoi ngán vọng khắp hành lang. Harry cười hể hả, quay lại thưởng ngoạn bức tường trống trơn, nó biết chắc Draco Malfoy đang đứng đông cứng đằng sau bức tường đó, biết là có ai đó ở ngoài này, nhưng không dám xuất hiện. Cảm giác dễ

chịu nhất của Harry về công lực là lúc nó cố nhớ lại dạng khẩu lệnh nào mà nó chưa thử.

Nhưng tâm trạng tràn trề hy vọng này không kéo dài được lâu. Nửa giờ sau, sau khi đã thử nhiều khẩu lệnh khác nhau để xem Malfoy đang làm gì, bức tường vẫn chỉ là bức tường không cửa như thường. Harry cảm thấy nản lòng không thể tin nổi. Malfoy có thể chỉ cách nó vài bước chân, vậy mà vẫn không có tới một theo bằng chứng nhỏ nhất nào về cái gì đó mà thằng này đang làm bên trong phòng. Mất kiên nhẫn hoàn toàn, Harry chạy ào vô bức tường đá cho nó một cái.

“Ồi!”

Nó tưởng như nó gãy ngón chân rồi; và khi nó nắm lấy mấy ngón chân đau mà nhảy lò cò, tấm Áo Khoác Tàng Hình tuột khỏi người nó.

“Harry?”

Nó quay phắt lại, trên một giò, nên té lăn cù. Nó ngạc nhiên đến vuột kêu lên khi nhìn thấy cô Tonks đang đi về phía nó như thể cô thường xuyên đi rảo trên hành lang này.

“Cô làm gì ở đây?” Nó hỏi, lại té sụm xuống; tại sao cô luôn luôn bắt gặp nó lúc nó đang nằm lăn quay trên sàn?

“Tôi đến gặp cụ Dumbledore,” cô Tonks nói. Harry nghĩ cô Tonks trông thiệt là khủng khiếp: gầy hơn mọi khi, mái tóc màu lông chuột của cô xõa rũ rượi.

“Văn phòng của thầy không phải ở đây,” Harry nói, “nó ở tuốt bên kia của tòa lâu đài, phía sau một cái máng xối có hình con thú đá...”

“Tôi biết,” cô Tonks nói. “Cụ không có mặt ở đó. Có vẻ như cụ lại đi vắng.”

“Thầy đi vắng à?” Harry nói, vừa thận trọng thả ngón chân bị giập xuống sàn. “Này... em đoán là cô không biết thầy đi đâu hả?”

“Không,” cô Tonks nói.

“Cô muốn gặp thầy về chuyện gì?”

“Không có gì đặc biệt,” cô Tonks nói, vừa vô thức dứt dứt cái tay áo của tấm áo chùng cô đang mặc. “Tôi chỉ nghĩ là cụ có thể biết việc gì đang diễn ra. Tôi nghe được khá nhiều chuyện đồn đại... người ta đang bị hại.”

“Dạ, em biết, chuyện đó đăng đầy trên báo,” Harry nói. “Thằng nhóc đó tìm cách giết...”

“Tờ *Tiên Tri* thường đưa tin chậm,” cô Tonks nói, cô không có vẻ gì lắng nghe nó. “Dạo gần đây em không nhận được thư của ai trong Hội sao?”

“Không ai trong Hội viết thư cho em nữa,” Harry nói, “từ khi chú Sirius...” Nó thấy mắt cô Tonks đã đầy ngấn lệ.

“Em xin lỗi,” nó vụng về nói lí nhí. “Ý em nói là... em cũng nhớ chú lắm.”

“Cái gì?” Cô Tonks thần thờ, như thể cô không hề nghe nó nói. “Thôi. Tôi sẽ gặp lại em sau nhé, Harry.”

Và cô đột ngột quay lưng lại, đi trở xuống hành lang, để lại Harry chăm chú nhìn theo cô. Khoảng chừng một phút sau hay cỡ đó, nó lại choàng tấm Áo Khoác Tàng Hình lên và tiếp tục cố gắng đột nhập Phòng Theo Yêu Cầu nhưng nó không còn đặt hết nhiệt tình vào việc đó nữa. Cuối cùng, một cảm giác đói meo trong bao tử cộng với việc biết rằng Ron cùng Hermione sắp trở lại trường để ăn trưa, nó đành bỏ cuộc và bỏ cái hành lang lại cho Malfoy, hy vọng Malfoy sẽ không ra khỏi nơi đó trong vài tiếng đồng hồ nữa vì quá sợ hãi.

Nó gặp Ron và Hermione trong Đại sảnh Đường đang ăn được nửa bữa ăn trưa sớm.

“Mình làm được rồi... ờ, đại khái vậy!” Ron hăm hở nói với Harry khi vừa thấy bóng nó. “Mình được giao cho độn thổ tới bên ngoài tiệm trà của bà Puddifoot, và mình hơi vọt quá một tí, hiện ra ở gần Scrivenshafts, nhưng ít

ra thì mình cũng đã di chuyển được!”

“Xịn lắm, Ron!” Harry nói. “Còn bồ thì sao, Hermione?”

“Ôi, hiển nhiên là cô nàng tuyệt hảo,” Ron nói, trước khi Hermione có thể trả lời. “Điềm đạm, đoán điềm, đối đố, hay cái quỷ đờ đờ gì đó, đều tuyệt hảo... sau đó tất cả tụi này đi uống nước ở quán Ba Cây Chổi, và bồ phải nghe gã Twycross huyền thuyên về cô nàng... Mình sẽ ngạc nhiên nếu hăn không cầu hôn sớm...”

“Còn bồ thì sao?” Hermione hỏi Harry, phớt lờ Ron. “Lần này bồ có lên Phòng Theo Yêu Cầu không?”

“Có,” Harry nói. “Và thử đoán xem mình đã đụng ai trên đó? Cô Tonks!”

“Cô Tonks hả?” Ron và Hermione cùng lặp lại, coi bộ ngạc nhiên vô cùng.

“Ừ, cô ấy nói cô ấy đi thăm thầy Dumbledore.”

“Nếu bồ muốn biết ý kiến mình thì đây,” Ron nói ngay sau khi Harry kể lại hết cuộc đối thoại với cô Tonks, “cô ấy hơi bị kiệt sức. Mất tinh thần sau chuyện xảy ra ở Bộ.”

“Hơi lạ.” Hermione nói, vì lý do nào đó, Hermione tỏ vẻ rất quan tâm. “Lẽ ra cô ấy phải canh gác ngôi trường, tại sao cô bỗng nhiên rời bỏ vị trí công tác để đến gặp thầy Dumbledore khi thầy ấy thậm chí không có mặt ở đây?”

“Mình có một ý nghĩ,” Harry ngập ngừng nói. Nó cảm thấy kỳ về việc nói ra điều đó; chuyện này thuộc lãnh địa của Hermione hơn là của nó. “Mấy bồ có nghĩ là có thể cô ấy đã... mấy bồ biết đó... yêu chú Sirius không?”

Hermione trợn mắt ngó nó. “Cái gì khiến cho bồ nói vậy?”

“Mình không biết,” Harry nhún vai, “Nhưng cô ấy suýt khóc khi mình nhắc đến tên chú ấy, và Thần Hộ Mệnh của cô ấy bây giờ là một con gì đó bốn chân bự chảng. Mình không biết liệu đó có thể là... mấy bồ biết... chú ấy không.”

“Đó là một ý tưởng,” Hermione chậm rãi nói. “Nhưng mình vẫn không

biết tại sao cô ấy lại xông vào tòa lâu đài để tìm thầy Dumbledore, nếu đó thực sự là lý do để cô ấy có mặt ở chỗ đấy.”

“Vậy là quay trở lại điều mình đã nói, đúng không?” Ron nói, lúc này nó đang xúc khoai tây nghiền trút vô miệng. “Cô ấy đã trở nên kỳ cục. Mất tinh thần.” Rồi nó nói với Harry với vẻ từng trải, “Phụ nữ mà, họ dễ nổi cơn lắm.”

“Vậy mà,” Hermione chấm dứt cơn trầm tư, “Mình ngờ là bồ sẽ không tìm ra một phụ nữ nào lại đi giận dỗi nửa tiếng đồng hồ chỉ vì bà Rosmerta không cười nổi mấy chuyện tiểu lâm về mụ phù thủy già, người chữa thương và cơn cuồng chối bay Mimbulus.”

Ron quắc mắt đổ quạu.



SAU TANG LỄ

Những khoảnh trời màu xanh rực rỡ đã bắt đầu hiện ra bên trên những tháp canh của tòa lâu đài, nhưng những dấu hiệu của mùa hè sắp đến này không làm tâm trạng Harry khá hơn. Nó cứ gặp trục trặc hoài, cả trong cố gắng tìm hiểu xem Malfoy đang làm gì, cả trong nỗ lực gọi chuyện với thầy Slughorn để may ra bằng cách nào đó dụ dỗ được thầy trao cho cái ký ức mà hình như thầy đã chôn sâu mấy chục năm trời.

“Lần cuối cùng, hãy quên Malfoy đi!” Hermione kiên quyết nói với Harry.

Hai đứa nó đang ngồi với Ron trong góc sân trường đầy nắng sau bữa ăn trưa. Cả Hermione lẫn Ron đều đang nắm chặt tờ rơi của Bộ Pháp thuật - *Những lỗi Độn Thổ Thông Thường và Cách Tránh* - bởi vì tụi nó sẽ phải thi vào ngay buổi trưa hôm đó, nhưng cách gì thì gì, mấy tờ rơi đó chẳng chứng tỏ có tác dụng xoa dịu thần kinh của tụi nó chút nào.

Ron bỗng giật mình và tìm cách núp sau lưng Hermione khi một cô gái vừa đi vòng qua cái góc tụi nó đang ngồi.

“Không phải Lavender mà.” Hermione chán ngán nói.

“Ừ, tốt.” Ron nhẹ nhõm nói.

“Bạn là Harry Potter?” Cô gái ấy nói, “Tôi được sai đưa cho bạn cái này.”

“Cám ơn.”

Trái tim Harry chùng xuống lúc nó cầm cuộn giấy da nhỏ. Khi cô gái đã đi xa ngoài tầm tai, nó nói, “Thầy Dumbledore đã nói là mình sẽ khỏi học thêm buổi nào nữa cho tới khi mình lấy được ký ức thầy Slughorn.”

“Có lẽ thầy muốn kiểm tra xem bồ đang làm gì?” Hermione suy đoán trong lúc Harry mở cuộn giấy da; nhưng thay vì nhận ra nét chữ dài, thon mảnh, xiên xiên của cụ Dumbledore, nó lại thấy những dòng chữ chề bè lộn xộn, rất khó đọc vì những vết mực lem to thù lù nằm đầy trên tờ giấy da.

Harry, Ron và Hermione yêu quý!

Aragog đã chết tối qua. Harry và Ron, hai đứa con đã gặp cậu ấy và biết cậu ấy đặc biệt như thế nào. Hermione, bác biết con sẽ thích cậu ấy. Nếu các con chịu khó xuống đây dự tang lễ vào tối hôm nay thì điều đó an ủi bác nhiều lắm. Bác định làm lễ tang vào lúc hoàng hôn vì đó là thời điểm cậu ấy thích nhất trong ngày. Bác biết các con không được phép ra ngoài ban đêm, nhưng các con có thể xài tấm Áo Khoác Tàng Hình. Lễ ra bác không nên rủ rê các con, nhưng bác không chịu nổi sự cô đơn này.

Hagrid

“Đọc đi.” Harry nói, trao bức thư cho Hermione. “Ôi, Trời ơi!” Cô bé kêu lên, đọc lướt qua bức thư rồi chuyển cho Ron, anh chàng này đọc hết bức thư với vẻ ngờ vực càng lúc càng tăng.

“Bác ấy khùng hả!” Nó giận dữ nói. “Cái đồ đó đã từng bảo đồng bọn ăn thịt Harry và mình! Từng bảo chúng cứ tự tiện chén! Vậy mà bây giờ bác Hagrid lại mong tội mình đi xuống đó mà khóc thương cái thầy lông lá đó!”

“Không những thế,” Hermione nói, “bác ấy còn biếu tội mình rời khỏi lâu đài vào ban đêm mà bác ấy biết an ninh ban đêm chặt chẽ một triệu lần hơn

và nếu tụi mình bị bắt thì sẽ rắc rối biết chừng nào.”

“Trước đây tụi mình đã từng xuống đó gặp bác ấy vào ban đêm mà,” Harry nói.

“Ừ, nhưng liệu vì một chuyện như vậy à?” Hermione nói. “Chúng ta đã mạo hiểm nhiều phen để giúp bác Hagrid, nhưng nói cho cùng Aragog đã chết. Phải chi là vấn đề cứu mạng bác ấy...”

“Mình cũng không muốn đi,” Ron kiên quyết. “Bồ chưa gặp con quái vật đó, Hermione à. Cứ tin mình đi, chết sẽ làm cho nó tốt mã hơn.”

Harry lấy lại lá thư và dăm dăm nhìn xuống những vết mực loang lổ khắp thư. Rõ ràng là nước mắt đã rớt xuống tờ giấy da liên tiếp từng hột bụi...

“Harry, bồ *đừng* có nghĩ đến việc đi,” Hermione nói. “Không đáng bị cấm túc vì một chuyện như thế.”

Harry thở dài. “Ừ, mình biết,” nó nói. “Mình chắc là bác ấy sẽ phải chôn Aragog mà không có tụi mình.”

“Ừ, chắc vậy.” Hermione nói, trông có vẻ yên tâm. “Coi nè, lớp Độc Dược chiều nay hầu như trống trơn, vì tất cả tụi này đều đi thi Độn Thổ... Vậy bồ thử tìm cách dụ dỗ thầy Slughorn đi.”

“Bồ nghĩ lần thứ năm mươi bảy thì hên hả?” Harry cay đắng.

“Hên?” Ron đột ngột la lên. “Đúng đó, Harry, cứ cầu may!”

“Ý bồ là sao?”

“Xài thuốc hên!”

“Phải đó, Ron, đúng rồi!” Hermione nói, nghe thẳng thốt. “Dĩ nhiên rồi! Tại sao mình lại không nghĩ ra há?”

“Phúc Lạc Dược hả?” Harry trợn mắt ngó hai đứa bạn. “Mình không biết... Mình định để dành nó...”

“Để làm gì?” Ron ngờ vực hỏi.

“Harry ơi, còn cái gì trên đời này quan trọng hơn ký ức của thầy Slughorn

hả?” Hermione hỏi.

Harry không trả lời. Ý nghĩ xài đến cái chai nhỏ xíu vàng óng ấy đã lờn vờn đôi lần trong trí tưởng tượng của nó; những kế hoạch không định hình, không rõ ràng về việc Ginny chia tay với Dean, về việc Ron sẽ vui vẻ chấp nhận gã bồ mới của cô em gái đã nhen nhúm lâu nay tận đáy não nó, nhưng nó không chịu thừa nhận trừ khi chiêm bao hay lúc chập chờn nửa tỉnh nửa mơ...

“Harry? Bồ vẫn còn đang ngồi với tội mình chứ?” Hermione hỏi.

“Cái... gì... À, dĩ nhiên,” nó nói, tự chủ lại. “Thôi thì... Ô kê. Nếu chiều nay mình không gọi chuyện được với thầy Slughorn thì mình sẽ xài tới Phúc Lạc Được để thử một phen nữa vào tối nay.”

“Vây quyết định rồi nhé.” Hermione nói dứt khoát và đứng dậy múa một điệu duyên dáng xoay tròn quanh gót chân. “Địa điểm... Định ý... Điềm đạm...” Cô nàng lẩm bẩm.

“Thôi, ngừng đi mà!” Ron năn nỉ, “Mình đã đủ phát bệnh vì... Mau lên, che mình lại!”

“Không phải Lavender mà!” Hermione hết kiên nhẫn nổi, khi hai cô gái khác xuất hiện trong sân và Ron chuồn nhanh ra phía sau Hermione.

“Bảnh!” Ron ngó qua vai Hermione nói. “Mèn ơi, coi bộ tội nó không vui vẻ hén?”

“Tội nó là chị em Montgomery và dĩ nhiên là tội nó không thể vui vẻ rồi, chứ bộ bồ chưa nghe chuyện đã xảy ra cho thằng em trai của tội nó hả?” Hermione nói.

“Thành thật mà nói, mình hết biết chuyện gì đang xảy ra cho bà con của thiên hạ rồi,” Ron nói.

“Ừ, em trai của tội nó đã bị người sói tấn công. Người ta đồn rằng tại má tội nó từ chối giúp đỡ bọn Tử Thần Thực Tử. Dù sao thì thằng bé cũng chỉ

mới năm tuổi và đã chết trong bệnh viện Thánh Mungo, họ không thể nào cứu nổi thằng bé.”

“Nó chết à?” Harry lặp lại, sững sờ. “Nhưng chắc chắn là người sói không giết người, họ chỉ biến người ta thành người sói như họ thôi mà?”

“Thỉnh thoảng họ cũng làm chết người,” Ron nói, lúc này trông nó nghiêm nghị khác thường. “Mình nghe nói chuyện đó xảy ra khi người sói tha nạn nhân đi.”

“Người sói đó tên gì?” Harry hỏi nhanh.

“À, theo tin đồn thì đó là Fenrir Greyback,” Hermione nói.

“Mình biết hắn - gã khùng ưa tấn công trẻ con ấy, cái gã mà thầy Lupin đã kể cho mình nghe!” Harry giận dữ nói.

Hermione nhìn nó ngao ngán.

“Harry, bồ phải lấy cho được ký ức đó,” cô nàng nói. “Mục đích cuối cùng của việc đó là để chặn Voldemort lại, đúng không? Tất cả những chuyện ghê rợn đang xảy ra nói cho cùng đều do hắn mà ra...”

Tiếng chuông vang vọng từ tòa lâu đài khiến cả Hermione lẫn Ron cùng đứng bật dậy, vẻ mặt hãi hùng.

“Hai bồ sẽ thi tốt thôi,” Harry nói với tụi nó, khi tụi nó đi về phía Tiền sảnh nhập vào đám học sinh sẽ thi Độn Thổ hôm đó. “Chúc may mắn nghe.”

“Bồ cũng may mắn nhé!” Hermione nói với một cái nhìn đầy ý nghĩa, khi Harry đi về phía tầng hầm.

Chỉ có ba học sinh trong lớp Độc Dược chiều nay: Harry, Ernie và Draco Malfoy.

“Các trò đều chưa đủ tuổi thi hả?” Thầy Slughorn xởi lời nói. “Chưa tới mười bảy tuổi à?”

Cả ba đứa đều lắc đầu.

“Thôi thế này,” thầy Slughorn phấn khởi nói, “Vì lớp học của chúng ta hơi

ít, chúng ta sẽ làm chuyện gì đó cho vui. Thầy muốn tất cả hãy bày cho thầy một trò gì thú vị!”

“Thưa thầy, ý đó thật là hay.” Ernie xoa xoa hai tay vào nhau nịnh nọt.

Malfoy không thèm nhếch mép. “Thầy muốn nói ‘một trò gì thú vị’ là trò gì?” Nó quạu quọ.

“Ồ, cứ làm cho thầy ngạc nhiên,” thầy Slughorn nói thản nhiên.

Malfoy mở cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* ra với nét mặt đưa đám. Quá rõ ràng là nó cho rằng buổi học này chỉ tổ mất thì giờ. Ló mặt qua cuốn sách, quan sát Malfoy, Harry nghĩ, chắc chắn Malfoy đang thèm được dùng thì giờ này để chui vô Phòng Theo Yêu Cầu.

Chẳng biết là do nó tưởng tượng hay quả thực Malfoy có vẻ gầy đi, như cô Tonks vậy. Chắc chắn là trông Malfoy xanh xao hơn; da nó bệch bạc màu tro có lẽ bởi vì dạo này nó hiếm khi thấy ánh mặt trời; không còn đâu vẻ mặt tự mãn, tự cao và háo hức nữa. Không còn chút gì đáng điệu nghênh ngang mà nó đã tỏ ra trên chuyến tàu Tốc hành Hogwarts, khi nó công khai khoe khoang cái sứ mạng mà Voldemort giao cho nó... Chỉ có thể có một kết luận duy nhất, theo ý Harry: cái sứ mạng đó, dù là sứ mạng gì đi nữa, cũng đang ngắc ngứ tồi tệ.

Ý nghĩ này khiến Harry hồ hởi phấn khởi hẳn lên, nó bèn đọc lướt qua cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* và tìm thấy một bản đã sửa đổi nát bầy của Hoàng tử Lai ở bài *Thuốc Tạo Khoái*. Cái này có vẻ chẳng những đáp ứng đúng yêu cầu của thầy Slughorn, mà biết đâu còn có thể (tim Harry nhảy thót lên khi đầu nó nảy ra ý tưởng đó) làm cho thầy Slughorn có một tâm trạng sáng khoái để thầy sẵn sàng trao cho Harry ký ức của thầy, nếu mà Harry có thể thuyết phục thầy ném thử một tí...

Một giờ rưỡi sau thầy Slughorn nói, “Nào, tốt lắm, cái này coi bộ tuyệt vời,” thầy vỗ hai tay vào nhau khi bắt đầu ngó xuống cái chất vàng óng như

nặng trong vạc của Harry. “Thuốc Tào Khoái hả, thầy thử được không? Thầy ngửi được cái mùi gì đó? Chà... Trò cho thêm một nhánh bạc hà, phải không? Không đúng bài bản lắm, nhưng là một biến tấu hay, đương nhiên, Harry à, cái đó sẽ có xu hướng làm cân đối lại những tác dụng phụ đôi khi xảy ra như hát ca quá đà hoặc véo mũi... thầy thực sự không biết trò kiếm ở đâu ra bộ não tuyệt vời này, chàng trai ạ!... trừ phi...”

Harry dùng chân đẩy cuốn sách của Hoàng tử Lai vô sâu trong cặp.

“... đó là gien di truyền của mẹ trò trỗi dậy trong người trò!”

“Dạ... Thưa thầy, có lẽ vậy,” Harry nói, thở phào ra.

Ernie có vẻ hơi quạu: nó tính qua mặt Harry một phen, nên đã hấp tấp phát minh ra độc dược của riêng nó, một thứ thuốc keo vón lại và tạo thành một cục tím bầm nằm ngay ở đáy vạc. Malfoy thì đã dọn dẹp đồ đạc, mặt mày chua chát. Thầy Slughorn đã tuyên bố dung dịch Nắc Cục của nó chỉ “tạm tạm”.

Chuông reo, cả Emie và Malfoy lập tức rời khỏi phòng học.

“Thưa thầy!” Harry bắt đầu, nhưng thầy Slughorn vội liếc ra sau; khi thấy căn phòng không còn ai trừ thầy và Harry, thầy bèn bỏ đi hết sức nhanh.

“Thưa thầy... Thưa thầy! Thầy không muốn ném thử Thuốc Tào...” Harry tha thiết gọi theo.

Nhưng thầy Slughorn đã đi khuất. Thất vọng, Harry đổ hết thuốc trong vạc ra, dọn dẹp đồ đạc, rời khỏi tầng hầm, và chậm rãi đi ngược lên cầu thang về phòng sinh hoạt chung.

Ron và Hermione trở lại đó vào lúc xế chiều.

“Harry!” Hermione gào lên khi cô nàng chui qua cái lỗ chân dung. “Harry ơi, mình đợi rồi!”

“Giỏi lắm!” Nó nói. “Còn Ron?”

“Nó hả... nó rút rồi,” Hermione thì thầm, trong khi Ron rũ người đi lừ đừ

vô phòng trông rầu rĩ hết sức. “Thiệt là xui xẻo, một chi tiết vặt thôi, giám khảo phát hiện nó đã bỏ sót lại đằng sau *nửa cái lông mày*... Còn chuyện thầy Slughorn ra sao?”

“Chẳng có gì vui,” Harry nói khi Ron nhập bọn với hai đứa nó. “Xui xẻo thôi mà, bồ tèo, lần sau bồ sẽ đậu... tụi mình có thể thi chung.”

“Ừ, mình hy vọng vậy,” Ron càu gắt. “Nhưng mà một nửa cái lông mày... làm như là vấn đề lớn lắm không bằng!”

“Mình biết,” Hermione dỗ dành, “Quả là có vẻ khe khắt quá...”

Tụi nó dành cả buổi ăn tối để nói xấu giám thị cuộc thi Độn Thổ, và Ron trông có vẻ phấn chấn lên phần nào khi tụi nó đi trở lại phòng sinh hoạt chung, lúc này đang bàn bạc cái vấn đề nhí nhăng là thầy Slughorn và ký ức của thầy.

“Vậy, Harry à... bồ sẽ xài tới Phúc Lạc Được hay tính cách khác?” Ron hỏi.

“Ừ, mình cho là có lẽ vậy tốt hơn,” Harry nói. “Mình nghĩ là không cần uống hết cả chai cho hên tới ‘hai-mươi-bốn giờ’ đâu, việc đó cần gì tốn tới cả đêm... Mình chỉ uống một ngụm thôi. Hai ba tiếng đồng hồ hiệu nghiệm là đủ để làm.”

“Bồ sẽ có cảm giác rất tuyệt vời khi uống vô,” Ron mơ màng nhớ lại. “Giống như là bồ không thể nào làm gì sai.”

“Bồ đang nói gì vậy?” Hermione cười. “Bồ có xài qua thuốc đó bao giờ đâu!”

“Ừ, nhưng lúc đó mình *cứ nghĩ* mình đã xài rồi, chứ gì nữa?” Ron nói như thể đang giảng giải một điều quá hiển nhiên. “Nói chung sự khác biệt nào thì cũng như nhau thôi...”

Bởi vì tụi nó vừa thấy thầy Slughorn đi vào Đại sảnh Đường và biết thầy ư nhẩn nha kéo dài bữa ăn tối, cho nên tụi nó lần quần nán lại trong phòng

sinh hoạt chung, kế hoạch là Harry sẽ đi tới phòng của thầy Slughorn một lần nữa khi thầy trở về đó. Khi nắng xé chùng xuống trên những ngọn cây trong khu rừng Cấm, tụi nó quyết định thời điểm đã đến, và sau khi kiểm tra cẩn thận để biết chắc là Neville, Dean và Seamus đều ở cả trong phòng sinh hoạt chung, tụi nó lên lên phòng ngủ nam sinh.

Harry moi mấy chiếc vớ được cuộn tròn từ dưới đáy cái rương lên và rút ra một cái chai tí hon lóng lánh.

“Nó đây,” Harry nói, giơ cái chai nhỏ xíu lên và ực một ngụm được ước lượng cẩn thận.

“Bồ cảm thấy sao?” Hermione thì thầm hỏi.

Harry không trả lời mất một lúc. Sau đó, từ từ nhưng rõ rệt, cái cảm giác phấn khởi trước vận may vô cùng tận lan tỏa khắp người nó; nó cảm thấy như thể nó có khả năng làm được mọi việc, bất cứ việc gì... và việc lấy ký ức của thầy Slughorn bỗng nhiên có vẻ chẳng những có thể thực hiện được mà còn rất khả quan...

Nó đứng lên, mỉm cười và tràn đầy tin tưởng.

“Xuất sắc,” nó nói. “Thiệt là xuất sắc. Đúng... mình sẽ đi xuống chòi của bác Hagrid.”

“Cái gì?” Ron và Hermione cùng kêu lên kinh ngạc.

“Không phải đâu, Harry - bồ phải đi gặp thầy Slughorn chứ, nhớ không?” Hermione nói.

“Không,” Harry nói một cách tự tin. “Mình sẽ đến nhà bác Hagrid, mình có một cảm giác tuyệt vời là phải đi gặp bác ấy.”

“Bồ cảm thấy tuyệt vời về việc chôn một con nhện khổng lồ hả?” Ron sững sờ hỏi.

“Ừ,” Harry nói, rút tấm Áo Khoác Tàng Hình ra khỏi túi xách của nó. “Mình cảm thấy đó mới chính là địa điểm mình cần có mặt tối nay, mấy bồ

có hiểu mình nói gì không?”

“Không,” Ron và Hermione đồng thanh, cả hai bây giờ trông hoảng hốt thực sự.

“Mình đoán chắc là tại Phúc Lạc Được chăng?” Hermione lo lắng nói, vừa giơ cái bình ra ngoài ánh sáng. “Bồ còn chai nào khác chứa đầy... Mình không biết nữa...”

“Cuồng Được hả?” Ron đặt giả thuyết, trong khi Harry tung cái áo choàng qua vai.

Harry cười to, Ron và Hermione trông càng hoảng sợ hơn.

“Tin mình đi! Mình biết mình đang làm gì... hay ít ra thì...” Nó tự tin bước ra cửa, “... Phúc Lạc Được biết mình đang làm gì.”

Nó kéo tấm Áo Khoác Tàng Hình trùm lên đầu và bắt đầu đi xuống cầu thang, Ron và Hermione nhanh chóng đi theo sau nó. Đến chân cầu thang, Harry nhẹ nhàng lướt qua một cánh cửa mở.

“Anh làm cái cái trò gì với *con đó* ở trên ấy, hả!” Lavender Brown ré lên, trừng mắt nhìn xuyên qua Harry để thấy Ron và Hermione cùng nhau đi ra từ phòng ngủ nam sinh. Harry nghe Ron lấp bắp đằng sau, trong lúc nó băng nhanh qua phòng bỏ xa tụi kia.

Chui qua cái lỗ chân dung là chuyện đơn giản, khi nó đến gần cái lỗ, Ginny và Dean vừa chui qua, Harry có thể len vô giữa hai đứa đó. Lúc nó làm vậy, nó ngẫu nhiên đụng phải Ginny.

“Làm ơn, *đừng* có xô em mà, Dean,” cô bé nói, giọng bức bối. “Anh cứ làm vậy hoài, em có thể tự chui qua một mình một cách hoàn hảo...”

Bức chân dung đóng lại sau lưng Harry, nhưng nó cũng kịp nghe Dean tức tối cự nự lại... Cảm giác hồ hởi phấn khởi của nó càng tăng lên, Harry sai bước ra khỏi tòa lâu đài. Nó không cần phải thập thò rón rén, bởi vì nó chẳng gặp ai trên đường đi, nhưng điều đó chẳng làm nó ngạc nhiên chút nào: tối

nay, nó là người may mắn nhất trường Hogwarts.

Nó không biết tại sao đi đến chỗ bác Hagrid lại là một hành động đúng đắn. Có vẻ như cứ mỗi vài ba bước thì thuốc hên lại chiếu sáng lối nó đi: tuy nó không thể thấy được đích đến cuối cùng, nó không thể thấy thầy Slughorn từ đâu ra, nhưng nó biết nó đang đi đúng hướng để lấy được ký ức của thầy. Khi đi đến Tiền sảnh, nó nhận thấy là thầy Flich đã quên khóa cửa trước. Harry tươi cười, mở cửa và hít thở hương thơm của cỏ và không khí trong lành một lúc trước khi bước xuống bậc thềm đi vào bóng hoàng hôn.

Khi bước xuống bậc thềm cuối cùng, tự nhiên nó cảm thấy sẽ dễ chịu biết bao nếu đi ngang qua mảnh vườn rau trên đường đi tới căn chòi của bác Hagrid. Mảnh vườn rau không hẳn nằm ngay trên đường đi, nhưng dường như đối với Harry đây rõ là một ngẫu hứng khôn ngoan mà nó nên làm. Thế là nó lập tức hướng đôi chân về phía vườn rau, chính ở đó, nó hài lòng, nhưng không đến nỗi ngạc nhiên lắm, khi gặp thầy Slughorn đang chuyện trò với cô Sprout. Harry núp sau bức tường đá thấp, cảm thấy an hòa với cả thế gian và lắng nghe cuộc chuyện trò của hai thầy cô.

“Tôi hết sức cảm ơn cô đã dành cho nhiều thời giờ, cô Pomona à,” thầy Slughorn nhã nhặn nói. “Hầu hết những ai có thẩm quyền đều đồng ý là chúng sẽ có hiệu quả nhất nếu được hái vào lúc chạng vạng tối.”

“Ồ, tôi hoàn toàn đồng ý,” giáo sư Sprout nhiệt tình nói. “Nhiều đó đủ chưa?”

“Nhiều rồi, nhiều lắm rồi,” thầy Slughorn nói, Harry thấy thầy đang mang một ôm đầy lá cây. “Nhiều đây là đủ để chia cho mỗi học sinh năm thứ ba vài lá và còn dư một ít dự phòng trường hợp đứa nào đó hăm chúng quá nhừ... Thôi, chào cô, một lần nữa cảm ơn cô nhiều lắm.”

Giáo sư Sprout đi về khoảng tối phía những nhà lồng kiếng, và thầy Slughorn hướng bước chân về đúng nơi mà Harry đang đứng, vô hình.

Một mong muốn lộ diện ngay tức thì thôi thúc Harry, nó bèn vung tay một cái, cởi bỏ tấm Áo Khoác.

“Con chào thầy.”

“Úi cha cha, Harry, trò làm thầy hết hồn,” thầy Slughorn đứng khựng giữa đường, điệu bộ cảnh giác. “Làm sao trò ra khỏi tòa lâu đài được?”

“Con nghĩ là thầy Filch quên khóa cửa chính,” Harry phấn khởi nói, và cảm thấy vui hết sức khi thầy Slughorn nổi quạu.

“Thầy sẽ phải báo cáo về tay giám thị này. Nếu trò hỏi thầy, thì thầy cho rằng hẳn lo lắng chuyện rác rưởi nhiều hơn vấn đề an ninh đúng mực... Nhưng tại sao trò lại ra ngoài này, Harry?”

“Dạ thưa thầy, đó là vì bác Hagrid,” Harry nói, nó biết rằng bây giờ cứ nói sự thật là đúng. “Bác ấy đang buồn khổ... Nhưng thầy đừng nói cho ai biết, thầy nhé? Con không muốn gây rắc rối cho bác ấy...”

Óc tò mò của thầy Slughorn rõ ràng đã bị dựng dậy, “Chà, thầy không thể hứa như vậy,” thầy nói hơi cộc cằn. “Nhưng thầy biết cụ Dumbledore hoàn toàn tin tưởng bác ấy, cho nên thầy chắc rằng bác ấy không thể làm điều gì rùng rợn lắm đâu...”

“Dạ, chẳng là có một con nhện khổng lồ, bác ấy đã làm bạn với nó nhiều năm... Nó sống trong khu rừng... Nó có thể nói và đủ thứ hết...”

“Thầy cũng nghe đồn bác ấy có mấy con Khổng Nhện trong rừng,” thầy Slughorn nói nhỏ, hướng mắt về phía đám rừng cây đen hù. “Vậy đúng thiệt sao?”

“Dạ,” Harry nói. “Nhưng mà con này, con Aragog, là con đầu tiên mà bác Hagrid có được, nó đã chết tối hôm qua. Bác ấy suy sụp tinh thần. Bác ấy cần có bầu bạn khi chôn cất con đó và con nói là con sẽ đến.”

“Cảm động thay, cảm động thay,” thầy Slughorn nói một cách đáng trí, hai con mắt sùm sục của thầy chăm chú nhìn về phía có ánh đèn xa xa của căn

chòi bác Hagrid. “Nhưng nọc Khổng Nhện rất quý hiếm... Nếu con quái vật đó chỉ mới chết thì nọc của nó chắc là chưa khô cạn... Dĩ nhiên rồi, thầy sẽ không làm điều gì vô ý nếu bác Hagrid đang buồn khổ... Nhưng giá như có cách gì đó để lấy được một ít... Thầy muốn nói là, hầu như vô phương lấy nọc của một con Khổng Nhện khi nó còn sống...”

Lúc này thầy Slughorn dường như đang nói chuyện với chính mình hơn là nói với Harry.

“... xem ra thì thiệt là phí phạm khủng khiếp nếu không lấy được nọc... một xị có thể đáng giá cả trăm Galleon... thành thật mà nói tiền lương của thầy đâu có nhiều...”

Và bây giờ Harry thấy rõ ràng nó phải làm gì, “Dạ thưa thầy” nó nói, với điệu bộ ngập ngừng hùng hồn nhất, “Nếu thầy muốn đến đó, chắc là bác Hagrid sẽ mừng lắm... Chắc thầy cũng biết, để cho Aragog được tiễn đưa tử tế hơn...”

“Ừ, dĩ nhiên rồi,” thầy Slughorn nói, mắt thầy giờ đây lóe lên lòng hăng hái. “Harry à, thầy nói với trò điều này, thầy sẽ gặp trò dưới đó, đem theo một hai chai... Chúng ta sẽ uống vì sức... Ờ... không được khỏe của con quái vật tội nghiệp đó... nhưng chẳng nào chúng ta cũng sẽ tiễn đưa nó đúng lễ nghi, khi mà nó được chôn cất. Và thầy sẽ thay cả vạt khác, cái cả vạt nhỏ này coi hơi hoa mỹ trong tình huống này...”

Thầy hồi hả quay trở lại lâu đài, và Harry đi nhanh tới chỗ bác Hagrid, hí ha hí hửng trong lòng.

“Con tới đó hả,” bác Hagrid làu bàu, khi mở cửa và thấy Harry từ trong tấm Áo Khoác Tàng Hình hiện ra trước mặt.

“Dạ... nhưng mà Ron và Hermione không tới được,” Harry nói, “tụi nó thực tình xin lỗi bác.”

“Hông... hông sao... dù gì thì cậu ấy cũng cảm động... là... là con đã tới.”

Bác Hagrid khóc nức lên thật to, bác đã tự làm một cái băng đeo màu đen trên cánh tay, trông như một miếng giẻ lau được nhúng vào xi đánh giày, và đôi mắt bác sưng húp, đỏ ngầu. Harry vỗ nhẹ nhẹ vào cùi chỏ bác để an ủi, cùi chỏ là điểm cao nhất trên người của bác mà nó có thể với tới.

“Chúng ta sẽ chôn nó ở đâu ạ?” Nó hỏi. “Trong rừng hả bác?”

“Không đâu, quỷ thần ơi,” bác Hagrid nói, vừa quệt nước mắt đang chảy ròng ròng xuống vạt áo. “Bây giờ Aragog là đời rồi, những con nhện khác không cho bác đến gần mạng bọn chúng. Hóa ra chúng chưa ăn thịt bác là do lệnh của Aragog! Tin nổi điều đó không, Harry?”

Câu trả lời rất thành thật là “Có”; Harry nhớ lại với một sự dễ chịu mà đau đớn cái cảnh nó và Ron đã phải đương đầu với lũ Khổng Nhện. Tội nó hiểu quá rõ rằng Aragog là trở ngại duy nhất khiến bọn kia không ăn thịt được bác Hagrid.

“Trước đây có chỗ nào trong rừng mà bác không đến được chứ!” Bác Hagrid lúc lắc đầu nói. “Bác có thể nói với con... đem được cái xác Aragog ra khỏi đó không dễ chút nào... bọn Khổng Nhện hay ăn thịt xác chết đồng loại, con hiểu không... Nhưng bác muốn cậu ấy được chôn cất tử tế... được tiễn đưa đàng hoàng...”

Bác lại nức nở khóc rống lên một lần nữa và Harry lại vỗ vỗ lên cùi chỏ bác, vừa làm vậy vừa nói (bởi vì dường như thuốc hên xúi rằng làm như vậy là đúng), “bác Hagrid à, giáo sư Slughorn bắt gặp con lúc đi xuống đây.”

“Con đâu có bị rắc rối gì hả?” Bác Hagrid nói, ngược nhìn lên, có vẻ cảnh giác. “Con không nên ra khỏi lâu đài vào ban đêm, bác biết, đó là lỗi của bác...”

“Không sao, không sao hết, khi thầy ấy biết chuyện con đang làm, thì thầy ấy nói là thầy ấy cũng muốn đến phân ưu và nói lời vĩnh biệt với Aragog,” Harry nói. “Con nghĩ thầy ấy đã đi thay cái gì đó cho phù hợp hơn... và thầy

ấy nói sẽ mang theo vài chai để chúng ta có thể uống để tưởng niệm Aragog...”

“Ông làm vậy thật sao?” Bác Hagrid nói, tỏ vẻ vừa ngạc nhiên vừa xúc động. “Thật... thật là một người tử tế lắm lắm, mà đúng là... ông đâu có bắt con về nộp. Trước đây bác chưa từng giao du nhiều với Horace Slughorn... vậy mà ông đến tiễn đưa Aragog? Chắc là cậu ấy sẽ khoái lắm, Aragog sẽ...”

Harry nghĩ riêng trong lòng rằng Aragog hẳn sẽ khoái thầy Slughorn lắm vì cái khối lượng dồi dào thịt ăn được trên người thầy, nhưng nó chỉ đi tới cửa sổ sau của căn chòi bác Hagrid, ở đó nó thấy cảnh tượng ghê rợn là con nhện khổng lồ đã nằm chết ngửa, giơ lên những cái chân co quắp và mắc mào vào nhau.

“Bác Hagrid, chúng ta sẽ chôn nó ở đây, trong vườn của bác hả?”

“Bác nghĩ là ngay ở bên kia đám bí rợ,” bác Hagrid nói trong tiếng nấc. “Bác đã đào... con biết đấy... cái huyệt. Chỉ nghĩ là chúng ta sẽ nói đôi điều tử tế về cậu ấy... những kỷ niệm vui vui, con biết đấy...”

Giọng bác run run và đứt đoạn. Có tiếng gõ cửa, bác bèn quay ra tiếp khách, vừa mở cửa vừa hỉ mũi vô cái khăn mù xoa dơ hầy. Thầy Slughorn lật đật bước qua ngưỡng cửa, kẹp nách mấy chai rượu, và đeo một cái cà vạt màu đen ảm đạm.

“Bác Hagrid,” thầy nói bằng giọng trang nghiêm sâu sắc. “Thành kính phân ưu trước mất mát của bác.”

“Thầy thật là có lòng tốt,” bác Hagrid nói. “Cám ơn thầy nhiều lắm. Cũng cảm ơn thầy không phạt Harry cấm túc...”

“Không hề nghĩ đến chuyện đó,” thầy Slughorn nói. “Đêm buồn, đêm tang tóc... Sinh vật tội nghiệp đó ở đâu?”

“Ngoài kia,” bác Hagrid nói giọng run run. “Vậy, chúng ta có nên... Nên bắt đầu chăng?”

Ba người bước ra vườn sau. Lúc này trăng đang tỏa ánh sáng nhợt nhạt xuống rừng cây, và ánh trăng pha lẫn ánh đèn hắt ra từ cửa sổ căn chòi của bác Hagrid soi tỏ cái xác con Aragog nằm bên mép một cái hố khổng lồ bên cạnh một đồng đất mới đào lên cao chừng ba thước.

“Tuyệt vời,” thầy Slughorn nói, đi đến gần đầu con nhện, nơi có tám con mắt trắng đục ngó thẳng lên bầu trời và hai cái nanh càn vĩa đại cong vòng bất động sáng bóng dưới ánh trăng. Harry tưởng như nó nghe được tiếng lanh canh của mấy cái chai va vào nhau khi thầy Slughorn cúi khom người xuống đôi nanh càn, làm như xem xét cái đầu đầy lông bự chẳng.

“Không phải ai cũng đánh giá đúng vẻ đẹp của chúng,” bác Hagrid nói với cái lưng thầy Slughorn, nước mắt bác ứa ra từ khóe mắt nhăn nheo. “Tôi không dè thầy lại quan tâm đến những sinh vật như Aragog, thầy Horace à.”

“Quan tâm hả? Bác Hagrid thân mến ời, tôi sùng bái chúng ấy chứ,” thầy Slughorn nói, lùi xa cái xác. Harry nhìn thấy ánh lấp lánh của một cái chai khuất bên dưới tấm áo khoác, nhưng bác Hagrid, lại chùi nước mắt một lần nữa, nên chẳng để ý thấy gì cả.

“Bây giờ... mình tiến hành tang lễ chứ hả?” Thầy Slughorn nói.

Bác Hagrid gật đầu và tiến tới trước. Bác cố nâng con nhện khổng lồ trong đôi tay và lăn nó xuống cái huyết tối hù kèm theo một tiếng rên thiết to. Cái xác chạm đáy huyết mạnh ghê gớm, vang lên một tiếng huych thiết lớn, bác Hagrid lại khóc nữa.

“Dĩ nhiên, thật khó khăn cho bác, người hiểu nó nhất,” thầy Slughorn nói, cũng giống như Harry, thầy không thể với cao hơn cùi chỏ của bác Hagrid, nhưng thầy vẫn vỗ về cùi chỏ của bác Hagrid. “Bác cho phép tôi nói đôi lời tiễn biệt nhé?”

Harry nghĩ ắt hẳn thầy Slughorn đã lấy được khá nhiều nọc độc của con Aragog, bởi vì thầy nở một nụ cười mãn nguyện khi bước tới bên miệng

huyết và nói bằng giọng chậm rãi gây xúc động sâu sắc, “Vĩnh biệt, Aragog, vua của loài nhện, những người từng biết mi sẽ không bao giờ quên được tình bạn lâu dài và chung thủy của mi! Cho dù thi thể mi sẽ hủy hoại, vong linh mi sẽ vẫn phảng phất những nơi vắng vẻ đầy mạng nhện trong rừng nhà của mi. Nhiều hậu duệ đa-nhân của mi sẽ phát triển thịnh vượng và những bạn bè thuộc loài người của mi sẽ nguôi ngoai nỗi mất mát mà họ phải chịu đựng.”

“Đó đó... thiệt là... hay!” Bác Hagrid rú lên, và ngã nhào lên đồng phân ủ, càng khóc to hơn bao giờ hết.

“Thôi thôi,” thầy Slughorn nói, vừa vẫy cây đũa phép của thầy để cho đồng đất khổng lồ dâng lên rồi rút xuống, kèm tiếng bình bịch khi chạm vào xác con nhện chết, lấp lại thành một cái gò phẳng phiu. “Chúng ta hãy vô nhà uống tí rượu. Harry, con hãy đứng qua bên kia của bác Hagrid... Đúng rồi... Đi thôi, bác Hagrid... Xong xuôi tốt đẹp rồi...”

Hai thầy trò kẻ bác Hagrid vô nhà, đặt bác ngồi xuống ghế bên cạnh cái bàn. Fang, con chó đã trốn kỹ trong cái ổ của nó suốt tang lễ, bây giờ mới chui ra lón lén đi ngang qua mọi người để đến đặt cái đầu bự chẳng của nó lên đùi Harry như thường lệ. Thầy Slughorn mở nút một trong những chai rượu thầy mang tới.

“Thầy đã cho kiểm tra chất độc tất cả rồi,” thầy cam đoan với Harry, trong khi rót gần hết chai vô cái ca bự bằng cái xô của bác Hagrid rồi đưa cho bác. “Sau chuyện xảy ra cho thằng bạn khốn khổ Ron của trò, thầy luôn cho một gia tình nếm thử rượu trong từng chai.”

Harry thấy, hiện lên trong đầu nó, vẻ mặt Hermione như thế nào nếu cô nàng biết đến sự hành hạ gia tình này, và nó quyết định không đời nào nói cho cô nàng biết.

“Một ly cho Harry...”

Thầy Slughorn nói, chia chai thứ hai vô hai cái ca.

“... và một ly cho ta. Tốt.”

Thầy giơ cao cái ca của thầy.

“Để tưởng nhớ Aragog.”

“Aragog,” Harry và bác Hagrid cùng nói. Cả thầy Slughorn lẫn bác Hagrid uống một hơi dài. Tuy nhiên, Harry nhờ Phúc Lạc Được soi đường dẫn lối nên hiểu là nó không nên uống, thế là nó chỉ làm bộ hớp một ngụm rồi đặt cái ca trên bàn trước mặt nó.

“Thầy biết không, tôi đã nuôi nấng nó từ lúc còn là cái trứng,” bác Hagrid rầu rầu nói. “Khi nó mới nở ra, nó nhỏ xíu xiu xiu, chỉ bằng một con chó lùn mà thôi.”

“Để thương,” thầy Slughorn nói.

“Trước đây vẫn để nó trong chạn bát của trường cho đến khi... chà...”

Vẻ mặt bác Hagrid tối sầm lại và Harry biết tại sao: Tom Riddle đã âm mưu tính toán để bác Hagrid bị đuổi ra khỏi trường, vì bị đổ cho tội đã mở cửa Phòng chứa Bí mật. Tuy nhiên, thầy Slughorn không tỏ vẻ lắng nghe; thầy đang nhìn lên trần nhà, trên đó có treo một số nổi đồng cùng với một cuộn lông bạc trắng mượt mà.

“Có phải lông bạch kỳ mã đó không, bác Hagrid?”

“Ờ phải,” bác Hagrid thản nhiên nói. “Bứt từ đuôi chúng, thầy biết đó, chúng hay làm vướng trên cành cây và các thứ khác trong rừng...”

“Nhưng ông bạn thân mến à, ông có biết cái đó *đáng giá* bao nhiêu không?”

“Tôi dùng lông đó để may vá băng bó vân vân khi có sinh vật bị thương,” bác Hagrid nhún vai nói. “Cực kỳ hữu ích... rất hiệu nghiệm.”

Thầy Slughorn ực thêm một hơi nữa từ cái ca của thầy, mắt thầy lúc này đang cẩn thận đảo quanh căn chòi, Harry biết, để tìm kiếm thêm những kho báu mà thầy có thể sẽ biến thành nguồn trao đổi phong phú với rượu mật

rừng sồi, kẹo khóm dẻo, và áo khoác nhung. Thầy lại rót đầy ca rượu của bác Hagrid và ca rượu của chính mình, rồi hỏi thăm bác về những sinh vật sống trong rừng đạo này và bác Hagrid làm thế nào có thể chăm sóc tất cả bọn chúng. Dưới ảnh hưởng của rượu và sự quan tâm phỉnh phờ của thầy Slughorn, bác Hagrid trở nên cởi mở hết lòng, bác bèn thôi lau nước mắt và vui vẻ bắt đầu một cuộc giảng giải dông dài về nghề chăn nuôi cần cù vất vả.

Đúng thời điểm này, Phúc Lạc Được thúc Harry một cái, và nó nhận thấy số lượng rượu mà thầy Slughorn mang đến đang cạn nhanh. Harry chưa bao giờ thực hiện thành công bùa Đầy Lại mà không cần hô thần chú ra miệng, nhưng cái ý nghĩ nó có thể không làm nổi điều đó đêm nay thật đáng cười nhạo. Quả có vậy, Harry đã tự cười toét với mình: không bị cả bác Hagrid lẫn thầy Slughorn chú ý (lúc này thầy đang thù tạc câu chuyện mua bán trứng rồng bất hợp pháp) Harry cầm cây đũa phép của nó dưới gầm bàn chìa vào mấy vỏ chai rỗng và mấy cái chai này lập tức đầy lại.

Khoảng một giờ sau hay cỡ đó, bác Hagrid và thầy Slughorn bắt đầu nâng ly chúc mừng tá lả: mừng trường Hogwarts, mừng cụ Dumbledore, mừng rượu gia tinh pha chế, và mừng...

“Harry Potter!” Bác Hagrid rống lên, làm sóng sánh một ít rượu trong cái xô rượu thứ mười bốn của bác, tràn cả xuống cằm khi bác nốc cạn.

“Ừ, đúng vậy,” thầy Slughorn kêu lên, giọng hơi lè nhè, “Parry Otter, Thăng Bé Được Chọn... chà... hay cái gì nó na ná như vậy,” thầy nói trệu trạo, rồi cũng nốc cạn cái ca rượu của thầy.

Chẳng bao lâu sau, bác Hagrid đã rửa rửa nước mắt ép toàn bộ cái đuôi bạch kỳ mã cho thầy Slughorn, thầy nhét nó vô túi kèm theo tiếng hô, “Mừng tình bạn! Mừng tấm lòng hào hiệp! Mừng một sợi lông đáng giá mười Galleon!”

Và sau đó một hồi lâu bác Hagrid và thầy Slughorn cứ ngồi bên cạnh

nhau, ôm nhau hát một bài hát buồn bã lê thê về cái chết của một pháp sư tên là Odo.

“Ôi, người tốt chết yếu,” bác Hagrid lẩm bẩm, gục thấp xuống mặt bàn, mắt đã gần híp lại, trong khi thầy Slughorn tiếp tục ngâm nga điệp khúc, “Má thầy chẳng sống được lâu... mà má trò với ba trò cũng thế, Harry ời à...”

Những giọt nước mắt to tổ chẳng lại ứa ra khóe mắt nhăn nheo của bác Hagrid; bác nắm bàn tay Harry mà lắc.

“Pháp sư và phù thủy giỏi nhất thời họ sống... ta chưa từng biết... chuyện kinh khủng... chuyện kinh khủng...”

Thầy Slughorn hát vang một cách thảm thương:

*Và vị anh hùng Odo được đưa về nhà
Nơi chàng quen thuộc từ thời trai trẻ,
Họ đặt chàng yên nghỉ với cái nón lật ngược.
Và cây đũa phép bị bẻ gãy đôi, ấy mới buồn.*

“... Kinh khủng,” bác Hagrid rên rỉ, và cái đầu bồm xồm bự quá khổ của bác ngoẹo sang một bên tựa trên cánh tay và bác ngủ vùi, ngáy thiết sâu.

“Xin lỗi,” thầy Slughorn nói trong tiếng nấc cụt. “Hát dở đến chết mất thôi.”

“Bác Hagrid đâu có nói về chuyện thầy hát đâu,” Harry lặng lẽ nói. “Bác ấy nói về cái chết của ba má con.”

“Ôi,” thầy Slughorn nói, cố gắng nhin một cái ợ to. “Ôi, con yêu quý. Ủ, chuyện đó... quả thiệt là kinh khủng. Kinh khủng... kinh khủng...”

Trông thầy khá bối rối về những điều thầy nói, và phải cầu viện vào việc rót đầy ca rượu.

“Thầy không... không nghĩ là con còn nhớ chuyện đó, hả Harry?” Thầy

vụng về hỏi.

“Dạ không... Dạ, con chỉ mới một tuổi khi ba má con qua đời,” Harry nói, mắt nó nhìn đắm đắm vào ngọn nến đang lập lòe trong tiếng ngáy nặng nề của bác Hagrid. “Nhưng từ đó đến nay con cũng đã tìm hiểu được khá nhiều về chuyện đã xảy ra. Ba con chết trước. Thầy có biết chuyện đó không?”

“Thầy... thầy không biết,” thầy Slughorn nói bằng một giọng rất khê.

“Dạ... Voldemort đã giết ba con, rồi bước qua xác của ba để tiến về phía má con,” Harry nói.

Thầy Slughorn rung mình thiệt mạnh, nhưng thầy dường như không thể di chuyển ánh mắt hải hùng của thầy ra khỏi gương mặt Harry.

“Hắn bảo má con tránh ra,” Harry nói, giọng không hề chùng xuống. “Hắn đã kể cho con nghe là má con không cần phải chết. Hắn chỉ muốn con mà thôi. Má có thể bỏ chạy.”

“Ồi con ơi,” thầy Slughorn thở hỗn hển. “Cô ấy có thể... cô ấy không cần phải... thiệt là khủng khiếp...”

“Đúng là khủng khiếp, phải không?” Harry nói, giọng thì thầm. “Nhưng má con không chịu nhúc nhích. Ba đã chết, nhưng má không muốn con cũng ra đi. Má cố van xin Voldemort... nhưng hắn chỉ cười...”

“Thôi đừng kể nữa!” Thầy Slughorn bỗng nhiên nói, giơ một bàn tay run rẩy lên. “Thiệt tình, con trai yêu quý à, nhiều đó đủ rồi... thầy là một lão già... thầy không cần phải nghe... thầy không muốn nghe...”

“Dạ, con quên mất,” Harry nói dối, Phúc Lạc Được xúi nó nói tiếp. “Thầy mến má con lắm, phải không thầy?”

“Mến cô ấy à?” Thầy Slughorn nói, mắt thầy một lần nữa lại mờ lệ. “Thầy không thể tưởng tượng nổi có ai gặp gỡ cô ấy mà lại không mến cô ấy... rất dũng cảm... rất vui nhộn... Đó là chuyện khủng khiếp nhất...”

“Vậy mà thầy không chịu giúp con trai cô ấy,” Harry nói. “Má đã cho con

mạng sống của mình, nhưng thầy chẳng thèm cho con một chút ký ức.”

Chỉ còn tiếng ngáy như sấm của bác Hagrid vang khắp căn chòi. Harry kiên quyết nhìn thẳng vào đôi mắt đăm lẹ của thầy Slughorn. Ông thầy Độc Được không thể nào nhìn tránh đi nơi khác.

“Đừng nói vậy.” Thầy thì thầm. “Đó không phải là vấn đề... nếu là để giúp con, dĩ nhiên... nhưng nếu chẳng để làm gì...”

“Thưa thầy, ký ức của thầy có thể giúp con,” Harry nói rõ ràng. “Thầy Dumbledore cần thông tin. Con cần thông tin.”

Harry biết là nó an toàn rồi. Phúc Lạc Được đang bảo nó rằng sáng mai thầy Slughorn sẽ chẳng nhớ gì hết về chuyện này. Nó bèn chồm tới trước một chút, nhìn thẳng vào mắt thầy Slughorn.

“Con là Kẻ Được Chọn. Con phải tiêu diệt hắc. Con cần ký ức của thầy.”

Thầy Slughorn tái nhợt chưa từng thấy; vầng trán bóng lờng của thầy lấm tấm mồ hôi.

“Con là Kẻ Được Chọn à?”

“Thưa thầy, dĩ nhiên là con,” Harry bình tĩnh nói.

“Nhưng vậy thì... con trai yêu quý của ta... con đang đòi hỏi hơi nhiều... thực ra, con đang yêu cầu ta hỗ trợ con trong nỗ lực tiêu diệt...”

“Thầy không muốn trừ bỏ tên pháp sư đã giết Lily Evans sao?”

“Harry ơi, Harry à, dĩ nhiên thầy muốn, nhưng...”

“Thầy sợ là hắc sẽ phát hiện ra chuyện thầy giúp con sao?”

Thầy Slughorn không nói gì, vẻ mặt thầy hết sức khiếp đảm.

“Thưa thầy, xin hãy dừng cảm như má của con...”

Thầy Slughorn giơ một bàn tay mập mạp lên và tự nhét mấy ngón tay run rẩy vô miệng; trong một thoáng thầy giống như một em bé bực quá khổ.

“Thầy không lấy làm tự hào...” thầy thì thầm qua kẽ mấy ngón tay. “Thầy lấy làm xấu hổ về những điều... những điều mà ký ức ấy phơi bày ra... thầy

nghĩ thầy đã gây ra một tổn hại lớn hồi đó..!”

“Thầy sẽ xóa được hết những gì thầy đã làm bằng cách trao cho con ký ức đó,” Harry nói. “Đó sẽ là một hành động cao cả và dũng cảm.”

Bác Hagrid giật thột trong giấc ngủ rồi lại ngáy tiếp. Thầy Slughorn và Harry đắm đắm nhìn nhau qua cây nến đang nhều sập. Im lặng lâu thật là lâu nhưng Phúc Lạc Được đã khuyên Harry đừng nói gì cả, cứ chờ đợi. Thế rồi, hết sức chậm rãi, thầy Slughorn rút tay vào túi áo và rút ra cây đũa phép. Thầy rút tay kia vô bên trong áo khoác lấy ra một cái chai nhỏ trống không. Vẫn nhìn vào mắt Harry, thầy Slughorn điểm đầu cây đũa phép lên thái dương thầy và kéo cây đũa ra, vậy là kéo theo một sợi chỉ bạc dài thông của ký ức dính vào đầu cây đũa phép. Cái ký ức được kéo ra càng lúc càng dài cho đến khi nó bị đứt đoạn và dừng đưa ở đầu cây đũa, sáng óng ánh. Thầy Slughorn thả nó vô lại trong chai, nó bèn cuộn tròn lại, rồi duỗi ra, xoắn tít như một luồng khí. Thầy đẩy nút chai bằng bàn tay run lẩy bẩy rồi đẩy cái chai qua bàn đưa cho Harry.

“Thưa thầy, cảm ơn thầy nhiều lắm.”

“Con là một chàng trai tốt,” thầy Slughorn nói, nước mắt lăn qua đôi gò má phúng phình thấm vào bộ ria hải mã của thầy. “Và con có đôi mắt của má con.... Chỉ đừng nghĩ quá xấu về thầy một khi con xem xong cái ký ức đó...”

Và rồi thầy cũng gục đầu xuống hai cánh tay, thở ra một cái thiết dài, rồi ngủ say.



NHỮNG TRƯỜNG SINH LINH GIÁ

Harry cảm giác được Phúc Lạc Được mất dần hiệu lực khi nó rón rén trở về tòa lâu đài. Cửa trước vẫn không khóa, nhưng ở tầng ba nó gặp con ma Peeves và suýt bị phát hiện nếu không kịp biến vô một ngõ tắt kế bên. Khi nó lên đến chỗ bức chân dung Bà Béo và cởi Áo khoác Tàng hình ra, nó không ngạc nhiên lắm khi thấy Bà Béo ở trong trạng thái hết sức bất hợp tác.

“Giờ này trò biết mấy giờ rồi không?”

“Cháu thiệt tình xin lỗi bà... Cháu đã phải ra ngoài vì việc quan trọng...”

“Hừ, mặt khẫu đã thay đổi lúc nửa đêm, nên trò sẽ phải ngủ ngoài hành lang thôi.”

“Bà giỡn hoài!” Harry nói. “Tại sao mặt khẫu lại thay đổi vào lúc nửa đêm chứ?”

“Lệnh phải vậy thôi,” Bà Béo nói. “Nếu trò nổi sùng thì cứ đi mà khiêu nại với ông hiệu trưởng, ông ấy là người đã thắt chặt an ninh.”

“Quái đản,” Harry cay đắng nói, vừa nhìn quanh quần cái sàn cứng chắc. “Thiệt là xuất sắc. Được, tôi sẽ đi khiêu nại thầy Dumbledore nếu thầy đang ở đây, bởi vì chính thầy là người biểu tôi...”

“Cụ ở đây,” một giọng nói vang lên sau lưng Harry. “Giáo sư Dumbledore

đã trở về trường cách đây một tiếng đồng hồ.”

Nick Suýt Mất Đầu lướt về phía Harry, cái đầu lắc lư như mọi khi trên cổ áo xếp nếp của lão.

“Ta biết tin này nhờ Nam tước Đẫm Máu. Lão ta thấy cụ trở về, và theo lão Nam tước thì cụ có vẻ phấn khởi nhưng hơi mệt mỏi, chuyện đương nhiên.”

“Đang ở đâu ạ?” Harry hỏi, tim nó đập rộn lên.

“Ôi, đang rên la và khua rộn rảng trên Tháp Thiên văn, thú tiêu khiển đệ nhất khoái của lão ấy mà...”

“Không phải Nam tước Đẫm Máu... thầy Dumbledore cơ mà!”

“Ừa... trong văn phòng cụ ấy.” Nick nói. “Tôi nghĩ vậy, suy từ điều lão Nam tước nói rằng cụ có chút công chuyện phải làm trước khi phạt...”

“Đúng vậy, thầy có công chuyện đấy,” Harry nói, niềm phấn khích bùng lên trong ngực nó trước viễn cảnh trình báo cho cụ Dumbledore là nó đã lấy được ký ức của thầy Slughorn. Nó xoay một vòng và lại vọt đi, không buồn để ý đến Bà Béo đang gọi với theo sau lưng nó.

“Quay lại đi! Được rồi, ta nói dóc mà! Chẳng qua ta bức bối vì bị trò đánh thức! Mặt khẩu vẫn là ‘trùn dẩn’ ấy!”

Nhưng Harry đã hối hả chạy ngược lại hành lang, và chỉ trong vòng vài phút sau, nó đã nói “kẹo chanh” với cái máng xối đá hình đầu thú của cụ Dumbledore. Con thú đá nhảy sang một bên, để cho Harry bước vào cầu thang xoắn.

“Mời vào,” cụ Dumbledore nói khi Harry gõ cửa. Giọng cụ nghe như kiệt sức. Harry đẩy cửa mở ra. Đây, văn phòng của cụ Dumbledore, trông vẫn y như mọi khi, chỉ khác là bầu trời đen bên ngoài cửa sổ điểm rải rác những vì sao.

“Úi chao, Harry,” cụ Dumbledore ngạc nhiên nói. “Có chuyện gì mà con

đến tìm thầy vào lúc khuya khoắt như vậy?”

“Thưa thầy... Con lấy được rồi. Con đã lấy được ký ức của thầy Slughorn rồi!”

Harry lôi cái chai thủy tinh nhỏ ra và đưa cho cụ Dumbledore.

Trông thầy hiệu trưởng sững sờ một thoáng. Rồi gương mặt cụ bừng lên một nụ cười rạng rỡ.

“Harry, đây là tin hấp dẫn! Con làm giỏi lắm! Thầy vốn biết là con có thể làm được việc đó!”

Dường như quên phắt đêm đã khuya lắm rồi, cụ vội bước vòng qua cái bàn làm việc, cầm cái chai đựng ký ức của thầy Slughorn trong bàn tay không bị thương, và rảo bước tới bên cái tủ mà cụ cất cái Tường Ký.

“Và bây giờ,” cụ Dumbledore đặt cái chậu đá lên bàn, dốc hết chất bên trong chai vô chậu. “Rốt cuộc cũng xong. Chúng ta sẽ xem. Harry, nhanh lên...”

Harry ngoan ngoãn cúi xuống cái Tường Ký và cảm thấy chân nó rời khỏi sàn... Một lần nữa nó lại rơi xuyên qua bóng tối và đáp xuống văn phòng của thầy Horace Slughorn hồi năm nào năm nào. Thầy Slughorn thuở đó trông trẻ hơn nhiều, mái tóc dày màu rơm bóng mượt và bộ ria mép hoe hoe vàng. Thầy lại đang ngồi trên cái ghế bành êm ái, chân gác lên cái ghế đầu bọc nhung, một tay cầm ly rượu nhỏ, tay kia thọc tìm trong cái hộp kẹo khóm dẻo. Và có khoảng nửa tá nam sinh đang ngồi quanh thầy Slughorn, giữa đám đó là Tom Riddle, trên ngón tay hắc sáng lấp lánh chiếc nhẫn vàng cần đá đen của Marvolo.

Cụ Dumbledore đáp xuống bên cạnh Harry vừa đúng lúc Riddle hỏi, “Thưa thầy, có đúng là giáo sư Merrythought sắp về hưu?”

“Tom ơi, Tom à, nếu thầy biết thầy cũng không thể nói với con được,” thầy Slughorn nói, vừa ngúc ngoắc một ngón tay quả trách Riddle, nhưng

đồng thời lại nháy mắt với hắn. “Thầy phải nói, thầy muốn biết con lấy thông tin đó từ đâu ra vậy, hả chàng trai, trò hiểu biết nhiều hơn một nửa giáo ban đấy.”

Riddle mỉm cười; những nam sinh khác cười to và nhìn hắn đầy thán phục.

“Chắc là nhờ khả năng phi thường của con biết được những điều không nên biết, và cả tài tâm bốc khéo léo những kẻ có máu mặt - nhân tiện, cảm ơn con về món mứt khóm dẻo nhé, con tài lắm, đó là món thầy khoái nhất...”

Bọn nam sinh lại khúc khích cười.

“... thầy tin là con sẽ thăng quan tiến chức nhanh chóng ở Bộ Pháp thuật trong vòng hai mươi năm. Mười lăm năm thôi, nếu con tiếp tục gởi kẹo khóm cho thầy, thầy *quen biết lớn* ở Bộ mà.”

Tom Riddle chỉ mỉm cười trong khi mấy đứa khác rộ lên cười to. Harry để ý thấy hắn không hẳn là đứa già đầu nhất đám nam sinh, nhưng tất cả mấy đứa khác dường như đều coi hắn như thủ lĩnh.

Khi tiếng cười lắng xuống, hắn mới nói, “Thưa thầy, con không biết chính trị có thích hợp với con không, vì một lẽ là con không có lý lịch tốt.”

Hai đứa trong đám con trai cười với nhau tự phụ. Harry chắc rằng tụi nó đang khoái trá một chuyện tiểu lâm giữa tụi nó với nhau, chắc chắn là về những gì tụi nó biết, hoặc tụi nó nghi ngờ, liên quan đến ông tổ nổi tiếng của thủ lĩnh băng tụi nó.

“Nhảm nhí,” thầy Slughorn nói ngay, “Tài ba như con thì còn gì rõ ràng hơn chuyện con xuất thân từ dòng dõi Pháp thuật đứng đắn! Không, con sẽ tiến xa, Tom à. Thầy chưa hề nhầm về một học sinh nào cả.”

Cái đồng hồ nhỏ nhỏ bằng vàng đứng trên bàn làm việc của thầy Slughorn điểm mười một tiếng sau lưng thầy và thầy ngoái đầu nhìn lại.

“Mèn đét ời, khuya dữ vậy rồi sao? Các con nên đi thôi, những chàng trai ạ, nếu không chúng ta sẽ bị rắc rối cho coi. Lestranger, thầy muốn con nộp bài

luận vào ngày mai, nếu không thì cấm túc. Con cũng vậy, Avery à.”

Bọn nam sinh lần lượt từng đưa một đi ra khỏi phòng. Thầy Slughorn nhắc mình lên khỏi cái ghế bành và đem cái ly đã cạn rượu của thầy đến bàn làm việc. Một cử động sau lưng khiến thầy quay lại nhìn; Riddle vẫn còn ở đó.

“Nhanh lên, Tom. Con đâu có muốn bị phạt vì không ở trên giường trong giờ ngủ hả, và con lại là một huynh trưởng...”

“Thưa thầy, con muốn hỏi thầy một điều.”

“Vậy thì hỏi ngay đi, con trai ta, hỏi ngay...”

“Thưa thầy, con thắc mắc thầy có biết gì về... về Trường Sinh Linh Giá không?”

Thầy Slughorn nhìn Riddle chăm chăm, mấy ngón tay múp míp của thầy lơ đãng siết chặt lấy đế ly rượu.

“Đề tài nghiên cứu cho bộ môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám hả?”

Nhưng Harry có thể nói thầy Slughorn biết quá rõ đó chẳng phải là bài học ở trường.

“Thưa thầy, không hẳn vậy,” Riddle nói. “Con bắt gặp từ này khi đọc sách và con không hiểu lắm.”

“Không... Chà... con đừng hòng tìm được một cuốn sách nào ở Hogwarts cho con biết chi tiết về Trường Sinh Linh Giá, Tom à. Đó là đồ Hắc ám, thực ra là cực kỳ Hắc ám.”

“Nhưng thưa thầy, rõ ràng là thầy biết tất cả mọi điều về chúng mà? Ý con là, một pháp sư cỡ như thầy... Con xin lỗi, con muốn nói là nếu thầy không thể nói cho con biết, thì hiển nhiên... Con chỉ biết là nếu ai đó có thể nói cho con biết thì thầy cũng có thể... thành ra con nghĩ con nên...”

Giỏi lắm, Harry nghĩ, điệu bộ ngập ngừng này, giọng nói bình thường này, và một chút tăng bốc khéo léo nữa, không có gì quá lố. Nó, Harry, đã có quá nhiều kinh nghiệm về việc rút tia thông tin từ những người không sẵn lòng

nói ra, nên nó phải nhìn nhận Riddle đúng là bậc thầy. Nó có thể nói Riddle rất, rất muốn hiểu biết về Trường Sinh Linh Giá; có thể hẳn đã chuẩn bị cho thời cơ này suốt mấy tuần nay.

“Ái chà,” thầy Slughorn không nhìn Riddle, mà dùng tay vọc cái nơ trên nắp hộp kẹo khóm dẻo. “Thôi thì cũng không hại gì nếu cho một hiểu biết tổng quát, dĩ nhiên. Chỉ để con hiểu về thuật ngữ này. Trường Sinh Linh Giá là từ được dùng để chỉ một vật mà một người đã giấu giếm một phần linh hồn của mình trong đó.”

“Nhưng, thưa thầy, con vẫn không thực sự hiểu nó hoạt động như thế nào,” Riddle nói. Giọng hẳn được kiềm chế cẩn thận, nhưng Harry có thể cảm nhận được sự hồi hộp của hẳn.

“Thế này, con có thể xẻ linh hồn mình ra, con hiểu không, và cất giấu một phần linh hồn vào một vật nào đó ở bên ngoài cơ thể. Như vậy, ngay cả khi thân thể của con bị tấn công hay bị tiêu hủy, con cũng không chết hẳn, bởi vì một phần linh hồn con vẫn còn ở trần gian và không bị tổn hại. Nhưng dĩ nhiên, tồn tại dưới một hình thức như vậy...”

Gương mặt thầy Slughorn co rúm lại và Harry chợt nhớ lại những lời nó đã nghe gần hai năm về trước.

“Ta đã bị tước khỏi thân thể ta, ta không bằng cả vong linh, tệ hơn cả con ma hèn hạ nhất... Nhưng ta còn sống.”

“... Ít ai muốn vậy lắm, Tom à, ít lắm. Thà chết còn hơn.”

Nhưng sự ham muốn của Riddle đã quá rõ ràng; vẻ mặt đầy tham lam, hẳn không thể che đậy lòng khao khát lâu hơn nữa.

“Làm sao người ta xẻ được linh hồn?”

“Chà,” thầy Slughorn nói một cách khó chịu, “Con phải hiểu rằng linh hồn phải được giữ nguyên vẹn và bất khả phân, xẻ linh hồn là một hành động bạo ngược, trái với tự nhiên.”

“Nhưng làm sao người ta làm được?”

“Bằng cách phạm một tội ác. Một tội ác tày trời. Bằng cách giết người. Hành động giết người xé toạc linh hồn người ta. Pháp sư nào có ý định tạo ra một Trường Sinh Linh Giá sẽ lợi dụng nỗi bất hạnh đó. Hắn sẽ ký thác phần linh hồn bị xé.”

“Ký thác à? Nhưng bằng cách nào...?”

“Có một câu thần chú. Nhưng đừng hỏi thầy, thầy không biết đâu nhé.” Thầy Slughorn lắc đầu tựa như một con voi già bị bày muối quấy rầy. “Bộ trông thầy có vẻ từng thử làm chuyện đó sao... Bộ ngó thầy giống một tên sát nhân sao?”

“Dạ không, thưa thầy, dĩ nhiên là không.” Riddle nói nhanh. “Con xin lỗi... con không hề có ý xúc phạm...”

“Không hề gì, không hề gì, không hề xúc phạm,” thầy Slughorn nói giọng hơi cộc. “Tò mò về những chuyện đó là điều tự nhiên thôi. Những pháp sư có bản lĩnh luôn luôn bị khía cạnh Pháp thuật đó hấp dẫn...”

“Dạ, thưa thầy.” Riddle nói, “Nhưng điều mà con vẫn không hiểu - dĩ nhiên chỉ vì tò mò thôi - con muốn nói là một Trường Sinh Linh Giá thì đâu có dùng được bao nhiêu? Người ta chỉ có thể xé linh hồn ra một lần thôi sao? Nếu xé linh hồn mình ra nhiều phần thì chẳng phải tốt hơn sao, chẳng làm cho mình mạnh hơn sao? Ý con nói, thí dụ, bảy là con số Pháp thuật đầy quyền lực nhất, liệu bảy...?”

“Mèn đét ời, Tom ời!” Thầy Slughorn kêu lên oai oái. “Bảy hả! Nghĩ đến chuyện giết một người chưa đủ khủng khiếp sao? Với lại, chẳng nào đi nữa... nội chuyện xé linh hồn thôi cũng đủ ghê rồi... đừng nói chi xé thành những bảy mảnh...”

Bây giờ thầy Slughorn tỏ ra vô cùng lo lắng: thầy nhìn hắn đăm đăm như thể trước đây thầy chưa hề nhìn rõ hắn, và Harry có thể nói là thầy đang hồi

tiếc đã sa đà vô cuộc chuyện trò này.

“Dĩ nhiên,” thầy lẩm bẩm, “tất cả những gì chúng ta nói này giờ chỉ có tính lý thuyết mà thôi, đúng không? Tất cả chỉ mang tính học thuật...”

“Dạ, dĩ nhiên rồi, thưa thầy,” Riddle nói nhanh.

“Nhưng dù thế nào đi nữa, Tom à... hãy giữ kín những điều thầy vừa nói... tức là những gì thầy trò mình vừa thảo luận. Người ta không cho thầy trò mình nói chuyện dông dài về Trường Sinh Linh Giá đâu. Con biết mà, đó là đề tài bị cấm ở trường Hogwarts... thầy Dumbledore đặc biệt ghê tởm chuyện đó...”

“Thưa thầy, con sẽ không nói tiếng nào cả,” Riddle nói, rồi ra về, nhưng Harry cũng lập tức thoáng thấy gương mặt hân hoan tràn trề niềm vui man dại y như niềm vui khi hân phát hiện ra lần đầu tiên hân là một pháp sư, một loại vui sướng không làm tăng thêm nét đẹp trai của hân, mà vì lý do nào đó, lại khiến cho gương mặt hân trở nên ít vẻ người hơn...

“Cám ơn con, Harry,” cụ Dumbledore khẽ nói. “Chúng ta đi thôi...”

Khi Harry đáp trở xuống văn phòng, cụ Dumbledore đã ngồi đằng sau bàn làm việc của cụ rồi. Harry cũng ngồi xuống, và chờ cụ Dumbledore nói.

“Thầy đã đợi bằng chứng này từ lâu lắm rồi,” cuối cùng cụ Dumbledore lên tiếng. “Nó xác nhận giả thuyết mà lâu nay thầy theo đuổi, nó cho thấy là thầy đúng, và cũng cho thấy còn rất nhiều việc phải làm...”

Harry chợt nhận thấy tất cả các ông bà hiệu trưởng cũ trong những bức chân dung treo quanh tường đều thức giấc và lắng nghe cuộc chuyện trò của thầy trò nó. Một ông pháp sư mũi đỏ phốp pháp thậm chí còn lấy ra một cái loa tai giúp nghe cho rõ.

“Harry à, thầy chắc con hiểu ý nghĩa quan trọng của những điều chúng ta vừa nghe, vào lứa tuổi con bây giờ, xé xích nhau có vài tháng, Tom Riddle đã làm tất cả những gì mà hân có thể làm được để tìm cách trở nên bất tử.”

“Thưa thầy, thầy có nghĩ là hắc đã thành công không?” Harry hỏi. “Có phải hắc đã tạo được một Trường Sinh Linh Giá? Và có phải đó là lý do hắc đã không chết khi tấn công con? Hắc có một Trường Sinh Linh Giá giấu giếm ở đâu đó à? Vậy là một phần linh hồn của hắc vẫn còn đó không suy yếu à?”

“Một phần... hay có thể nhiều hơn,” cụ Dumbledore nói. “Con đã nghe Voldemort nói rồi đó, điều mà hắc đặc biệt muốn ở thầy Horace là ý kiến của thầy ấy về điều gì sẽ xảy ra cho một pháp sư khi tạo ra nhiều Trường Sinh Linh Giá, điều gì sẽ xảy ra cho một pháp sư quyết tâm lẩn tránh cái chết đến nỗi sẵn sàng giết chóc nhiều lần, xé rời linh hồn mình ra, để ký thác trong nhiều Trường Sinh Linh Giá khác nhau. Không có quyển sách nào cung cấp cho hắc thông tin đó. Theo như thầy biết... và thầy chắc Voldemort cũng biết... không có pháp sư nào từng xé linh hồn mình ra thành nhiều hơn hai phần.”

Cụ Dumbledore ngừng lại một lát, sắp xếp suy nghĩ của cụ, rồi nói, “Cách nay bốn năm, thầy nhận ra được điều mà thầy coi như bằng chứng chắc chắn rằng Voldemort đã xé linh hồn hắc.”

“Thưa thầy, ở đâu ạ?” Harry hỏi. “Như thế nào ạ?”

“Chính con đưa nó cho thầy, Harry à,” cụ Dumbledore nói. “Đó là quyển nhật ký, nhật ký của Riddle, quyển nhật ký hướng dẫn cách mở lại Phòng chứa Bí mật.”

“Thưa thầy, con không hiểu.” Harry nói.

“À, mặt dù thầy không tận mắt nhìn thấy Riddle hiện ra từ cuốn nhật ký, nhưng những gì con miêu tả cho thầy là một hiện tượng thầy chưa từng chứng kiến. Một ký ức thuần túy mà có thể bắt đầu tự suy nghĩ và hành động ư? Chỉ là một ký ức mà có thể rút kiệt sức sống ra khỏi cô gái lỡ có nó trong tay ư? Không, có điều gì đó còn hiểm độc hơn nữa đã sống ở bên trong cuốn

sách... một linh hồn, thầy hầu như tin chắc điều đó. Cuốn nhật ký là một Trường Sinh Linh Giá. Nhưng lời giải đáp này lại khơi lên không ít câu hỏi. Điều khiến thầy lo nghĩ và cảnh giác là cuốn nhật ký đó đã được trù tính như một vũ khí đồng thời như vật chứa an toàn.”

“Con vẫn không hiểu” Harry nói.

“Như vậy, nó có chức năng của một Trường Sinh Linh Giá - nói cách khác, một phần linh hồn được cất giấu trong đó để bảo quản an toàn và chắc chắn là đóng vai trò ngăn ngừa cái chết của vị chủ nhân. Nhưng cũng chắc chắn là Riddle thực sự muốn nhật ký của hắn được đọc, muốn một phần linh hồn của hắn cư trú hay chiếm hữu thân xác ai đó để con quái vật của Slytherin lại được sống ra một lần nữa.”

“Vậy là, hắn không muốn tác phẩm của hắn bị lãng phí,” Harry nói. “Hắn muốn người sau biết hắn là kẻ thừa kế Slytherin, bởi vì vào thời ấy hắn không thể tự nhận điều đó.”

“Hoàn toàn đúng,” cụ Dumbledore gật đầu nói. “Nhưng con có thấy không, Harry, nếu hắn có ý định để cho cuốn nhật ký được chuyển giao hay cấy vào một học sinh tương lai nào đó của trường Hogwarts, thì hắn đã tỏ ra khá bất cẩn về phần hồn quý báu được giấu giếm trong đó. Mục đích của một Trường Sinh Linh Giá là, theo như giáo sư Slughorn giải thích, nhằm giữ một phần hồn của mình được kín đáo và an toàn, chứ không phải để ném vung vút nó trên đường đi của ai đó và rơi vào nguy cơ bị người ta hủy diệt - trên thực tế điều đó đã xảy ra: phần hồn đó không còn nữa; chính con đã giải quyết việc đó.”

“Việc Voldemort hành xử bất cẩn đối với cái Trường Sinh Linh Giá này có vẻ là điều đáng lo ngại nhất đối với thầy. Nó đưa ra giả thuyết là hắn ắt hẳn đã tạo ra - hay ít nhất đã dự định tạo ra - nhiều Trường Sinh Linh Giá, để rủi mà cái thứ nhất có mất đi thì cũng không tổn hại nhiều cho hắn. Thầy

không muốn tin như vậy, nhưng chẳng còn cách giải thích nào khác hay hơn.”

“Rồi hai năm sau, con nói với thầy rằng vào cái đêm mà Voldemort nhập lại thần xác hẳn, hẳn đã đưa ra một tuyên bố với đám Tử Thần Thực Tử, một tuyên bố đáng sợ nhất và làm sáng tỏ vấn đề. *“Ta kẻ đã tiến xa hơn bất cứ ai trên con đường dẫn đến sự bất tử”*. Đó là điều con nói với thầy là hẳn đã nói. ‘Xa hơn bất kỳ ai!’ Và thầy nghĩ thầy hiểu điều đó nghĩa là gì, mặc dù bọn Tử Thần Thực Tử không hiểu. Hẳn nói đến những Trường Sinh Linh Giá của hẳn. Những Trường Sinh Linh Giá, Harry à, thầy tin là chưa từng có pháp sư nào khác làm điều đó. Nhưng nó lại hợp lý: cùng với năm tháng trôi qua, Chúa tể Voldemort càng ngày càng ít nhân tính, và đối với thầy, sự thay đổi mà hẳn trải qua dường như chỉ có thể hiểu được nếu giải thích rằng linh hồn hẳn đã bị cắt xẻ vượt quá cái lĩnh vực mà chúng có thể gọi là ‘tội ác thông thường’...”

“Vậy là hẳn làm cho mình không thể bị giết chết bằng cách đi giết những người khác?” Harry nói. “Tại sao hẳn không thể tạo ra một Hòn đá Phù thủy, hay đánh cắp một cái, nếu hẳn mê sự bất tử đến như vậy?”

“À, chúng ta biết là hẳn đã thử làm điều đó, cách đây năm năm,” cụ Dumbledore nói. “Nhưng thầy nghĩ có nhiều lý do khiến một Hòn đá Phù thủy không hấp dẫn Chúa tể Voldemort bằng một Trường Sinh Linh Giá.”

“Mặc dù Thuốc Trường Sinh quả thực có thể kéo dài sự sống, người ta phải uống thuốc thường xuyên, uống hoài hoài nếu người uống thuốc muốn được trường sinh. Vì vậy, Voldemort sẽ hoàn toàn lệ thuộc vào Trường Sinh Dược, và nếu hết thuốc, hay thuốc bị hư, hay trong trường hợp Hòn đá bị đánh cắp, hẳn sẽ chết như bất cứ người nào khác. Con nhớ chứ, Voldemort thích hành động một mình. Thầy tin là hẳn không thể chịu được cái ý tưởng bị lệ thuộc, dù là lệ thuộc vào Trường Sinh Dược. Dĩ nhiên hẳn sẵn sàng

uống nếu Trường Sinh Được có thể giúp hắn thoát ra được cảnh dở sống dở chết khủng khiếp mà hắn lâm vào sau khi tấn công con, miễn sao có được một cơ thể. Sau đó, thầy tin là hắn có ý định tiếp tục dựa vào Trường Sinh Linh Giá của hắn. Giá mà hắn có thể phục hồi được hình dạng con người thì hắn không cần gì thêm nữa. Con thấy đó, hắn đã thực sự bất tử... hay là gần như bất tử vì chưa có ai làm được như thế.”

“Nhưng giờ đây, Harry à, được vũ trang bằng thông tin này, cái ký ức chủ chốt mà con đã lấy được thành công, chúng ta đến gần điều bí ẩn của việc kết liễu Chúa tể Voldemort hơn bất cứ ai từng làm được trước đây. Con đã nghe hắn nói đấy, Harry: ‘Nếu xẻ linh hồn mình ra nhiều phần thì chẳng phải tốt hơn sao, chẳng làm cho mình mạnh hơn sao?... chẳng phải bảy là con số Pháp thuật đầy quyền lực nhất sao...?’ *Chẳng phải bảy là con số Pháp thuật đầy quyền lực nhất sao...* Đúng, thầy nghĩ cái ý tưởng một linh hồn chia bảy phần hắn là vô cùng hấp dẫn Chúa tể Voldemort.”

“Hắn tạo ra bảy Trường Sinh Linh Giá à?” Harry hoảng hốt kêu lên, đồng thời nhiều bức chân dung trên tường cũng thốt ra những âm thanh kinh ngạc giữa cơn thịnh nộ. “Nhưng chúng có thể ở bất cứ đâu... che đậy... chôn giấu hay tàng hình...”

“Thầy mừng khi thấy con đánh giá đúng tính chất quan trọng của vấn đề,” cụ Dumbledore bình tĩnh nói. “Nhưng không, Harry à, trước nhất, chỉ có sáu chứ không phải bảy Trường Sinh Linh Giá. Phần thứ bảy của linh hồn hắn, cho dù bị xẻ tanh bành đi nữa, vẫn phải trú ngụ ngay trong cơ thể được tái tạo của hắn. Đó là một phần của hắn đã sống kiếp vật vờ như ma trong suốt những năm lưu đày; không có phần hồn đó, hắn chẳng còn bản tính nữa. Bất cứ ai muốn tiêu diệt Voldemort phải tấn công chính phần hồn thứ bảy của hắn - phần hồn sống ngay trong cơ thể hắn.”

“Nhưng như vậy vẫn còn sáu Trường Sinh Linh Giá,” Harry nói, hơi tuyệt

vọng. “Làm sao chúng ta có thể tìm được chúng?”

“Con quên rồi... con đã tiêu diệt được một cái; và thầy đã diệt được một cái khác.”

“Thầy?” Harry hăm hờ hỏi lại.

“Đúng vậy,” cụ Dumbledore nói và cụ giơ lên bàn tay trông như bị cháy đen thui. “Chiếc nhẫn, Harry à. Chiếc nhẫn của Marvolo. Và cả một lời nguyền khủng khiếp được ếm trên chiếc nhẫn. Nếu không nhờ vào khả năng kỳ lạ của thầy... xin lỗi con về cái sự có vẻ thiếu khiêm tốn này... và hành động kịp thời của giáo sư Snape khi thầy trở về trường Hogwarts trong tình trạng thương tích trầm trọng thì có lẽ thầy đã chẳng sống được tới giờ để mà kể câu chuyện này. Nhưng mà một bàn tay khô quắt không đến nỗi là một cái giá đắt để đánh đổi một phần bảy linh hồn của Voldemort. Chiếc nhẫn không còn là một Trường Sinh Linh Giá nữa.”

“Nhưng làm sao thầy tìm được nó?”

“À, như con đã biết đó, suốt nhiều năm trời thầy coi việc tìm hiểu càng nhiều càng tốt về quá khứ của Voldemort là công việc của thầy. Thầy đã đi nhiều nơi, đến những chỗ mà hắn đã từng đến. Thầy ngẫu nhiên bắt gặp chiếc nhẫn được giấu trong đồng đồ nát của ngôi nhà dòng họ Gaunt. Có vẻ như một khi Voldemort đã thành công trong việc ký thác một phần linh hồn của hắn vào trong chiếc nhẫn, thì hắn không đeo nó nữa. Hắn giấu nó đi, bảo vệ nó bằng nhiều bùa phép rất mạnh, trong căn nhà tồi tàn nơi mà tổ tiên hắn từng sống (dĩ nhiên Morfin đã bị tống vô ngục Azkaban), hắn không hề đoán được rằng một ngày nào đó thầy sẽ tốn công đến thăm đồng đồ nát đó, hay thầy có thể không ngừng để mắt tìm kiếm dấu vết của nơi cất giấu đầy ma thuật.”

“Tuy nhiên, chúng ta không nên tự chúc tụng mình nhiệt liệt quá. Con đã tiêu diệt được cuốn nhật ký, thầy đã diệt được chiếc nhẫn, nhưng nếu lý

thuyết về linh hồn bảy phần của chúng ta đúng, thì vẫn còn lại bốn Trường Sinh Linh Giá.”

“Và chúng có thể là bất cứ thứ gì sao?” Harry nói. “Chúng có thể là một hộp thiếc cũ, hay... chai thuốc rỗng, ai biết được...”

“Harry à, thầy biết con đang nghĩ đến Khóa Càng, vốn là những vật tầm thường, dễ bị bỏ qua. Nhưng liệu Chúa tể Voldemort có dùng hộp thiếc hay chai thuốc để bảo vệ linh hồn quý báu của hắc không? Con đã quên điều thầy đã chỉ ra cho con. Chúa tể Voldemort thích sưu tầm chiến lợi phẩm, và hắc thích những món đồ cổ có lịch sử Pháp thuật phong phú. Niềm kiêu hãnh của hắc, niềm tin vào tính ưu việt của chính hắc, quyết tâm khắc tạc mình vào lịch sử Pháp thuật; tất cả những điều này khiến thầy giả thuyết rằng Voldemort chọn Trường Sinh Linh Giá một cách cẩn thận, chuộng những vật thể có giá trị danh dự.”

“Nhưng cuốn nhật ký đâu có gì đặc biệt.”

“Cuốn nhật ký, như chính con vừa nói, là bằng chứng hắc là hậu duệ của Slytherin. Thầy tin chắc là Voldemort dành cho cuốn nhật ký đó một tầm quan trọng khác thường.”

“Vậy những Trường Sinh Linh Giá khác...?” Harry nói. “Thầy có nghĩ thầy biết chúng là gì không, thưa thầy?”

“Thầy chỉ *có thể* đoán thôi,” cụ Dumbledore nói. “Vì những lý do mà thầy vừa nêu ra, thầy tin là Chúa tể Voldemort thích chọn những vật mà bản thân chúng vốn có sự cao sang nào đó. Vì vậy thầy đã rà soát lại quá khứ của Voldemort để xem liệu thầy có thể tìm được bằng chứng là những vật như thế đã biến mất quanh hắc không.”

“Sợ hãi chuyện!” Harry nói to. “Cái cúp nhà Hufflepuff!”

“Đúng,” cụ Dumbledore mỉm cười nói, “Thầy sẵn sàng cá - có lẽ không cá nguyên cả bàn tay còn lại, mà hai ngón tay thôi - rằng hai vật đó đã trở thành

Trường Sinh Linh Giá ba và bốn. Một lần nữa giả sử rằng hắc tạo ra tổng cộng sáu cái, thì hai cái còn lại khó đoán hơn, nhưng thầy sẽ đánh bạo mà đoán rằng, sau khi đã thử được mấy món cổ ngoạn của Hufflepuff và Slytherin, hắc bắt đầu dò tìm những cổ ngoạn vốn thuộc về Gryffindor và Ravenclaw. Thầy tin chắc là bốn món *cổ ngoạn* của bốn vị sáng lập trường Hogwarts sẽ tạo một sức hút mạnh mẽ đối với trí tưởng tượng của Voldemort. Thầy không thể trả lời là liệu hắc có xoay sở tìm ra được món cổ ngoạn nào của Ravenclaw không. Tuy nhiên thầy tin là di vật duy nhất được biết đến của Gryffindor vẫn còn nguyên vẹn đây.”

Cụ Dumbledore chỉ ngón tay bị nám đen của cụ lên bức tường sau lưng, nơi một thanh gươm cần hồng ngọc ung dung nằm trong một cái hộp thủy tinh.

“Thưa thầy, thầy có nghĩ đó là lý do hắc thực sự muốn trở lại trường Hogwarts không?” Harry nói. “Để thử tìm cái gì đó được một trong những vị sáng lập lưu truyền lại?”

“Đúng, thầy nghĩ vậy,” cụ Dumbledore nói. “Nhưng rủi thay, điều đó chẳng giúp chúng ta tiến xa hơn bao nhiêu, bởi vì hắc đã bị đuổi ra mà không có cơ hội lục lợi ngôi trường, hoặc là thầy cứ tưởng như vậy. Thầy buộc phải kết luận rằng hắc chưa hoàn tất tham vọng sưu tầm bốn món cổ ngoạn của bốn nhà sáng lập. Hắc chắc chắn đã có hai... hắc có thể đã tìm được ba... Hiện giờ chúng ta chỉ có thể suy đoán tới đó thôi...”

“Ngay cả nếu hắc có được cái gì đó của Ravenclaw hoặc của Gryffindor, thì vẫn còn một Trường Sinh Linh Giá thứ sáu nữa.” Harry vừa nói vừa đếm trên mấy ngón tay. “Trừ khi hắc có được cả hai.”

“Thầy không nghĩ vậy.” cụ Dumbledore nói. “Thầy nghĩ thầy biết Trường Sinh Linh Giá thứ sáu là cái gì. Thầy không biết con sẽ nói gì nếu thầy thú thực là thầy đã tò mò trong một thời gian về hành vi của con rắn Nagini?”

“Con rắn à?” Harry giật mình nói. “Có thể dùng thú vật làm Trường Sinh Linh Giá sao?”

“Ừ, làm vậy thì không khôn ngoan, vì ký thác một phần linh hồn của mình cho một thứ có thể tự suy nghĩ và di chuyển thì rõ ràng là một việc rất liều lĩnh. Tuy nhiên, nếu suy tính của thầy đúng, thì khi Voldemort vào nhà cha mẹ con với ý đồ giết con, hắn vẫn còn thiếu ít nhất là một Trường Sinh Linh Giá trong mục tiêu sáu cái của hắn. Hắn dường như để dành quy trình tạo Trường Sinh Linh Giá cho những cái chết đặc biệt có ý nghĩa. Con chắc đã nằm trong trường hợp này. Hắn tin là bằng cách giết con, hắn sẽ tiêu diệt được mối nguy mà lời tiên tri đã vạch ra. Hắn tin là hắn đang làm cho mình trở nên vô địch. Thầy chắc chắn hắn có ý định tạo cái Trường Sinh Linh Giá cuối cùng bằng cái chết của con. Và như chúng ta biết, hắn đã thất bại. Tuy nhiên, sau vài năm tạm nghỉ, hắn đã dùng con rắn Nagini để giết một ông già Muggle, và lúc đó hắn nảy ra ý tưởng biến Nagini thành cái Trường Sinh Linh Giá cuối cùng của hắn. Con rắn nhấn mạnh mối liên hệ giữa hắn và Slytherin, điều này càng làm tăng tính huyền bí của Chúa tể Voldemort. Thầy tin hắn có lẽ cũng khoái con rắn không thua bất cứ thứ nào. Chắc chắn hắn thích giữ nó bên cạnh, và chỉ là một kẻ Xà khẩu thôi, mà hắn có vẻ không chế được con rắn ở một mức độ khác thường.”

“Vậy là,” Harry nói, “quyển nhật ký đã bị hủy, chiếc nhẫn cũng đã bị hủy. Chiếc cúp, dây chuyền, và con rắn vẫn còn nguyên đó, và thầy nghĩ có thể có một Trường Sinh Linh Giá vốn là di vật của Ravenclaw hoặc Gryffindor?”

“Đúng, một tóm tắt cô đọng và chính xác một cách đáng phục,” cụ Dumbledore nói và cúi đầu.

“Vậy... Thưa thầy, thầy vẫn đang tìm kiếm chúng? Có phải những lần thầy vắng mặt ở trường là lúc thầy đi tìm chúng không?”

“Đúng,” cụ Dumbledore nói. “Thầy đã tìm kiếm từ lâu nay rồi. Thầy nghĩ,

có thể... Thầy sắp tìm ra một Trường Sinh Linh Giá nữa. Có những dấu hiệu đầy hy vọng.”

“Vậy nếu thầy tìm được,” Harry nói nhanh, “Con có thể đi cùng thầy để giúp thầy hủy nó không?”

Cụ Dumbledore nhìn Harry rất chăm chú một lát trước khi nói, “Được, thầy cho là được.”

“Con được phép?” Harry hỏi lại, hoàn toàn sửng sốt.

“Ồ, thật chứ”, cụ Dumbledore nói, nhẹ mím cười. “Thầy nghĩ con có được cái quyền ấy.”

Harry cảm thấy lòng mình rộn lên. Thiệt là khoái khi được một phen không phải nghe toàn những lời khuyên răn cảnh giác và che chở. Các ông hiệu trưởng và các bà hiệu trưởng trên những bức tường chung quanh có vẻ ít xúc động bởi quyết định của cụ Dumbledore hơn. Harry thấy một ít người lắc đầu và cụ Phineas Nigellus thậm chí còn khịt mũi.

“Thưa thầy, mỗi khi một Trường Sinh Linh Giá bị tiêu hủy, Voldemort có biết không? Hắn có cảm nhận được điều đó không?” Harry hỏi, phớt lờ những bức chân dung.

“Một câu hỏi hay lắm, Harry. Thầy tin là không. Thầy tin là giờ đây Voldemort đã quá chìm đắm trong tội ác, và những phần người cốt yếu đã bị tách rời khỏi hắn quá lâu, hắn không còn cảm nhận như chúng ta nữa. Có thể vào lúc tàn đời, hắn sẽ ý thức sự mất mát của hắn... thí dụ, hắn đã không ý thức được việc cuốn nhật ký đã bị tiêu hủy, mãi cho tới khi hắn buộc Lucius Malfoy nói ra sự thật. Thầy nghe nói khi Voldemort khám phá ra cuốn sách đã bị xé nát và bị tước hết quyền lực, cơn thịnh nộ của hắn khủng khiếp không tưởng tượng nổi.”

“Nhưng con tưởng hắn muốn Lucius Malfoy lén đưa cuốn nhật ký vào trường Hogwarts chứ?”

“Phải, Voldemort muốn vậy, nhiều năm về trước, khi hắn còn yên chí là hắn có thể tạo thêm nhiều Trường Sinh Linh Giá nữa. Nhưng dù vậy, Lucius lẽ ra nên đợi lệnh Voldemort, và lão ta chẳng bao giờ nhận được lệnh đó, bởi vì Voldemort biến mất ngay sau khi đưa cho lão cuốn nhật ký. Chắc chắn Voldemort nghĩ rằng Lucius sẽ không dám làm gì với cái Trường Sinh Linh Giá đó ngoài việc giữ gìn nó cẩn thận. Nhưng hắn đã bị hố khi trông cậy quá nhiều vào nỗi sợ Chúa tể của Lucius: Voldemort đã biến mất một thời gian dài và Lucius tưởng Chúa tể của lão đã chết. Dĩ nhiên, Lucius không biết cuốn nhật ký đó thực ra là cái gì. Thầy nghĩ Voldemort có nói với Lucius rằng cuốn nhật ký có thể khiến cho cánh cửa Phòng chứa Bí mật được mở ra lại bởi vì nó đã được khéo léo ếm bùa. Nếu Lucius biết được lão đang nắm giữ một phần hồn của Chúa tể lão, chắc chắn lão sẽ phải trọng thị cuốn sách hơn. Nhưng thay vì vậy, lão cứ làm tới, thực hiện kế hoạch cũ vì mục đích riêng. Bằng cách gài cuốn nhật ký vào tay con gái của Arthur Weasley, lão hy vọng làm một công mà được hai chuyện: vừa khiến ông Arthur mất uy tín, vừa quảng đi được một đồ vật ma thuật mang tính cáo buộc rất cao.”

“Ôi... tội nghiệp Lucius... Xét cơn thịnh nộ của Voldemort về chuyện Lucius đã quảng cái Trường Sinh Linh Giá để mưu lợi riêng, cộng thêm cuộc thảm bại ở Bộ Pháp thuật hồi năm ngoái, thì thầy chẳng ngạc nhiên chút nào nếu lúc này Lucius mừng thầm là lão được an toàn trong nhà ngục Azkaban.”

Harry ngồi yên suy nghĩ một lát rồi hỏi:

“Vậy nếu tất cả Trường Sinh Linh Giá của hắn đều bị hủy, thì Voldemort có thể bị tiêu diệt không?”

“Có, thầy nghĩ vậy.” Cụ Dumbledore nói. “Không có những Trường Sinh Linh Giá đó, Voldemort sẽ chỉ là một con người bình thường với một linh hồn khiếm khuyết và tật nguyên. Nhưng đừng quên là trong khi linh hồn hắn có thể bị thương tật đến mức không thể phục hồi được, thì trí tuệ và quyền

lực pháp thuật của hắn vẫn còn nguyên, cần phải có một quyền lực và tài năng phi thường mới có thể tiêu diệt được một pháp sư như Voldemort, ngay cả khi không có những Trường Sinh Linh Giá.”

“Nhưng mà con chẳng có quyền lực và tài năng phi thường,” Harry nói mà không kịp nín.

“Có, con có chứ,” cụ Dumbledore quả quyết nói. “Con có một sức mạnh mà Voldemort không bao giờ có. Con có thể...”

“Con biết rồi!” Harry nói ngay. “Con có thể yêu thương.” Khó khăn lắm nó mới nhịn được không nói thêm, “Rồi sao nào!”

“Phải, Harry à, con biết yêu,” cụ Dumbledore dường như hoàn toàn hiểu được điều Harry vừa cố nhịn không nói ra. “Xét tất cả những gì đã xảy ra cho con, điều đó đúng là vĩ đại và đáng kể. Con vẫn còn trẻ quá nên chưa hiểu con khác thường như thế nào, Harry à.”

“Vậy, khi lời tiên tri cho rằng con sẽ có ‘một sức mạnh mà Chúa tể Hắc ám không biết đến’, sức mạnh đó chỉ là... tình yêu thôi sao?” Harry hỏi, cảm thấy hơi thất vọng.

“Phải... Chỉ là tình yêu,” cụ Dumbledore nói. “Nhưng Harry à, đừng bao giờ quên rằng những điều lời tiên tri phán chỉ đáng kể bởi vì Voldemort đã quan trọng hóa nó. Thầy đã nói với con điều này vào cuối năm học trước. Voldemort chọn lọc một mình con ra như là kẻ nguy hiểm nhất đối với hắn - và khi làm như vậy, hắn đã *khiến* con trở thành người nguy hiểm nhất đối với hắn!”

“Nhưng đằng nào thì cũng thế thôi...”

“Không, khác chứ!” Cụ Dumbledore nói, lúc này nghe giọng cụ không còn kiên nhẫn nữa. Giơ bàn tay quắt queo đen đúa về phía Harry, cụ nói, “Con đã coi trọng quá đáng lời tiên tri!”

“Nhưng,” Harry lắp bắp, “nhưng thầy vừa nói rằng lời tiên tri có nghĩa...”

“Nếu Voldemort không hề nghe được lời tiên tri, thì liệu nó có linh nghiệm không? Liệu nó có ý nghĩa gì không? Dĩ nhiên là không! Chẳng lẽ con nghĩ mọi lời tiên tri ở Phòng Tiên Tri đều linh nghiệm hết à?”

“Nhưng,” Harry hoang mang nói, “nhưng năm ngoái thầy đã nói là hoặc Voldemort sẽ giết con hoặc con sẽ giết hắn...”

“Harry ơi, Harry à, đó chẳng qua vì Voldemort đã phạm một sai lầm trầm trọng và đã hành động theo lời sấm của giáo sư Trelawney! Nếu Voldemort không giết cha con, liệu hắn có gieo vào lòng con khát vọng trả thù dữ dội như vậy không? Dĩ nhiên là không! Nếu hắn không buộc mẹ con hy sinh cho con, liệu hắn có tạo được cho con sự bảo vệ kỳ diệu mà hắn không thể nào xâm nhập được không? Dĩ nhiên là không. Harry à, con hiểu chưa? Voldemort đã tự tạo ra cho hắn kẻ thù đáng sợ nhất, như bạo chúa ở khắp nơi. Con có biết rằng những bạo chúa sợ nhất những kẻ bị họ áp bức không? Tất cả các bạo chúa đều hiểu rằng, một ngày nào đó, trong số những nạn nhân của họ chắc chắn sẽ có một người đứng lên chống lại họ. Voldemort cũng vậy. Hắn không ngừng cảnh giác đề phòng kẻ nào đó có thể thách thức quyền lực của hắn. Hắn nghe nói về lời tiên tri và hành động hấp tấp, đưa tới hậu quả là hắn không những đã tự chọn ra người rất có thể sẽ kết liễu đời hắn, mà còn trao cho người đó những vũ khí nguy hiểm khác thường!”

“Nhưng...”

“Con cần phải hiểu được điều này!” Cụ Dumbledore nói, vừa đứng lên và sai bước quanh căn phòng, tấm áo chùng rục rờ của cụ kêu sột soạt theo mỗi bước chân. Harry chưa bao giờ thấy cụ bồn chồn như vậy.

“Bằng nỗ lực giết cho được con, Voldemort đã chọn lọc ra một con người xuất sắc đang ngồi trước mặt thầy, và trao cho người đó phương tiện thích hợp. Chính do sai lầm của Voldemort mà con có thể nhìn thấu những suy nghĩ của hắn, những tham vọng của hắn, và con có thể hiểu ngôn ngữ loài rắn

hắn dùng để ra lệnh, vậy mà, Harry à, bất chấp khả năng ưu việt nhìn thấu được thế giới của Voldemort - khả năng này là một món quà mà bất cứ Tử Thần Thực Tử nào cũng dám giết người để có được - con không bao giờ mê đắm nghệ thuật Hắc ám, không bao giờ, cho dù chỉ trong một giây, con thể hiện một chút xíu mong muốn nào được trở thành một trong những đồ đệ của Voldemort!”

“Dĩ nhiên là không đời nào!” Harry phản nộ đáp. “Hắn đã giết cha con và mẹ con!”

“Tóm lại, khả năng yêu thương đã bảo vệ con!” Cụ Dumbledore nói to. “Đó là sự bảo vệ duy nhất có thể chống lại sức hấp dẫn của một quyền lực như quyền lực của Voldemort! Bất chấp những cám dỗ con đã vượt qua, tất cả những chịu đựng đau khổ, con vẫn giữ được một tấm lòng trong sáng, như thuở con mới mười một tuổi, khi con đắm đắm nhìn vào tấm gương phản ánh ước vọng của trái tim con, và tấm gương chỉ trưng ra cho con cách ngăn chặn Chúa tể Voldemort, mà không trưng ra sự bất tử hay giàu có. Harry à, con có biết là thật hiếm pháp sư phù thủy có thể nhìn thấy những gì con đã thấy trong tấm gương đó không? Lẽ ra trước đây Voldemort nên biết hắn đang đối phó với cái gì, nhưng hắn đã không biết!”

“Còn giờ đây hắn đã biết. Con đã thâm nhập vào đầu óc của Voldemort mà không hề tự làm tổn thương mình, nhưng hắn lại không thể chiếm hữu con mà không phải trải qua những cơn đau chí tử, như hắn đã khám phá ra ở Bộ Pháp thuật. Thầy không nghĩ hắn hiểu được tại sao lại thế, Harry à, nhưng bởi vì hắn đã hấp tấp cắt xén linh hồn hắn, nên hắn không bao giờ ngừng lại để hiểu được sức mạnh vô song của một linh hồn trong trắng nguyên vẹn.”

“Nhưng thưa thầy,” Harry nói, trong một cố gắng dùng cảm để không có vẻ tranh cãi, “Nhưng rốt cuộc thì cũng vậy thôi, phải không thầy? Con sẽ phải giết hắn, hoặc là...”

“Sao lại PHẢI? Dĩ nhiên là con phải làm thôi. Nhưng không phải vì lời tiên tri, mà bởi vì con, chính con, sẽ không thể nào thành thời cho tới khi con hành động! Cả hai thầy trò mình đều biết vậy! Con hãy tưởng tượng, chỉ trong chốc lát thôi, rằng con chưa bao giờ nghe nói đến lời tiên tri! Thì con cảm thấy thế nào về Voldemort hử? Suy nghĩ đi!”

Harry nhìn cụ Dmbledore đi qua đi lại trước mặt nó, và suy nghĩ. Nó nghĩ đến mẹ nó, cha nó, và chú Sirius. Nó nghĩ đến Cedric Diggory. Nó nghĩ đến những tội ác khủng khiếp mà Voldemort đã làm. Một ngọn lửa dường như bùng cháy bùng bùng trong lồng ngực nó, làm khô cả họng nó.

“Con muốn hẳn bị tiêu diệt!” Harry lặng lẽ nói. “Và con muốn tiêu diệt hẳn.”

“Dĩ nhiên là con sẽ làm vậy,” cụ Dumbledore kêu lên. “Con hiểu đó, lời tiên tri không nói là con phải làm bất cứ điều gì, nhưng nó đã khiến Chúa tể Voldemort đánh dấu con là địch thủ ngang hàng... Nói cách khác, con tự do lựa chọn con đường của mình, hoàn toàn tự do quay lưng lại với lời tiên tri! Nhưng Voldemort sẽ vẫn coi trọng lời tiên tri đó. Hẳn sẽ tiếp tục săn đuổi con... điều đó thực sự ắt sẽ dẫn đến...”

“Việc một trong hai kẻ sẽ phải kết liễu cuộc đời kẻ kia,” Harry đáp. “Đúng vậy.”

Nhưng nó cuối cùng cũng hiểu được những gì cụ Dumbledore đang cố gắng nói với nó. Đó chính là, Harry nghĩ, sự khác nhau giữa việc bước thẳng ra đấu trường, đầu ngẩng cao với việc để mình bị lôi vào tình thế phải chiến đấu để sống còn. Có thể, một số người sẽ nói rằng chẳng có mấy lựa chọn giữa hai con đường đó, nhưng cụ Dumbledore biết, và Harry nghĩ với một niềm kiêu hãnh trào dâng, “Và mình cũng biết, và cha mẹ mình cũng đã biết, rằng đó là sự khác biệt duy nhất trên thế gian này.”



CẮT SÂU MÃI MÃI

Kiệt sức nhưng vui mừng về bài học buổi tối của nó, Harry kể cho Hermione và Ron nghe trong lớp học Bùa Chú vào sáng hôm sau về tất cả những gì đã xảy ra (lần đầu tiên nó ếm bùa Bịt Tai lên những đứa ngồi gần tụi nó). Cả Hermione và Ron đều có ấn tượng thỏa thuê về cái cách mà Harry đã dụ khị để lấy được kí ức của giáo sư Slughorn, và cực kì khiếp sợ khi Harry kể cho tụi nó nghe về Trường Sinh Linh Giá của Voldemort và lời hứa của cụ Dumbledore là sẽ đem Harry đi cùng nếu cụ tìm ra được một Trường Sinh Linh Giá nữa.

“Quá đã,” Ron nói sau khi Harry kể cho tụi nó nghe hết mọi chuyện; Ron đang vung vẩy cây đũa phép lên trần nhà một cách vô ý tứ mà không hề để ý chút xíu nào đến chuyện nó đang làm. “Quá đã, bồ sắp được đi cùng thầy Dumbledore thiệt rồi... và tìm cách tiêu hủy... Quá xá đã!”

“Ron, bồ đang làm tuyết rơi kìa,” Hermione nói giọng chịu đựng, vừa nắm cổ tay Ron và chuyển hướng cây đũa phép của nó ra khỏi hướng trần nhà, một khối lượng lớn bông tuyết quả là đang bắt đầu rơi từ trên trần xuống. Harry để ý thấy Lavender Brown đang trừng mắt liếc Hermione từ cái bàn bên cạnh với đôi mắt đỏ hoe, và Hermione lập tức buông tay Ron ra.

“Ừ há...” Ron nói khi nhìn xuống vai mình hơi hơi ngạc nhiên. “Xin lỗi... trông cứ như tất cả tội mình đều bị gấu khủng khiếp...”

Nó phủi những bông tuyết giả trên vai Hermione. Lavender òa khóc. Ron coi bộ áy náy vô cùng bèn quay lưng lại cô bé.

“Tội này đã chia tay,” Ron thì thào kể cho Harry nghe. “Tối hôm qua, lúc bắt gặp mình đi ra khỏi phòng ngủ với Hermione. Hiển nhiên là cô ấy không thể trông thấy bồ nên cô ấy cho rằng chỉ có hai đứa tội này với nhau...”

“À,” Harry nói, “vậy... bồ không buồn phiền là chuyện đó kết thúc hả?”

“Không,” Ron thừa nhận. “Lúc cô ấy la hét thì thiệt là kinh khủng, nhưng ít nhất thì mình cũng không phải làm chuyện cắt đứt với cô ta trước.”

“Đồ hèn!” Hermione nói, mặc dù trông cô nàng có vẻ khoái. “À, đêm qua thiệt là một đêm xui xẻo cho ái tình lãng mạn quanh đây. Nay Harry, Ginny và Dean cũng chia tay rồi.”

Harry tưởng như trong mắt Hermione có một cái nhìn khá am hiểu khi cô nàng nói với nó điều đó, nhưng có lẽ cô nàng không thể biết được ruột gan nó bỗng nhiên nhảy múa từng bừng. Ráng hết sức giữ cho mặt tỉnh bơ và giọng nói hờ hững, nó hỏi, “Chuyện ra sao?”

“Ôi, một chuyện thiệt là ngu... Con nhỏ nói thẳng này cứ tìm cách giúp nó chui qua lỗ chân dung, làm như nó không thể tự mình trèo qua được vậy... nhưng mà lâu nay tội nó đã lộn cộn với nhau rồi.”

Harry liếc nhìn Dean ở phía bên kia lớp học. Anh chàng dường như là buồn.

“Dĩ nhiên, chuyện này đặt bồ vô tình thế khó xử một tí hả?” Hermione nói.

“Ý bồ là sao?” Harry nói ngay.

“Đội Quidditch,” Hermione nói. “Nếu Ginny và Dean không thèm nói chuyện...”

“Ờ... ờ phải,” Harry nói.

“Thầy Flitwick,” Ron nói bằng giọng báo động. Ông thầy Bùa Chú tí hon đang nhấp nhô đi về phía tụi nó, và Hermione là người duy nhất xoay sở biến được giấm ra rượu; hũ rượu bằng thủy tinh của cô nàng đầy ắp một chất lỏng đỏ thẫm, trong khi những chất trong hũ của Harry và của Ron thì vẫn còn màu nâu xỉn.

“Này, này, các cậu,” giáo sư Flitwick ré lên mắng mỏ, “nói ít đi một chút, làm nhiều hơn một chút... Để ta xem các trò thử...”

Hai đứa nó cùng giơ cao cây đũa phép, tập trung hết sức, và chĩa vào hũ rượu của tụi nó. Giấm của Harry biến thành băng; hũ rượu của Ron thì nổ bùm.

“Được... bài tập về nhà đây,” giáo sư Flitwick nói, vừa xuất hiện lại từ dưới gầm bàn và đang gỡ mấy miếng thủy tinh ra khỏi chóp cái nón của thầy, “... thực hành vào.”

Tụi nó có một tiết trống hiếm hoi trùng với nhau sau buổi học Bùa Chú cho nên ba đứa cùng đi về phòng sinh hoạt chung. Ron dường như vô cùng thơ thối về chuyện tan vỡ mối tình với Lavender, và Hermione cũng có vẻ hân hoan, mặc dù khi bị hỏi đang cười chuyện gì vậy thì cô nàng chỉ nói, “Ngày đẹp trời mà.” Cả hai đứa nó đều không để ý rằng một trận chiến dữ dội đang diễn ra bên trong đầu Harry:

Con bé là em của Ron.

Nhưng cô bé vừa đá đít thẳng Dean!

Nó vẫn là em của Ron.

Mình là bồ ruột của Ron mà!

Điều đó chỉ tổ rách việc.

Nếu mình nói với Ron trước thì...

Nó sẽ đâm mày.

Nếu mình cóc ngán thì sao?

Nó là bồ ruột của mày mà!

Harry hầu như không để ý là tụi nó đang trèo qua lỗ chân dung để vào căn phòng sinh hoạt chung đầy nắng, và chỉ lơ mờ nhận thấy một nhóm nhỏ học sinh năm thứ bảy đang xúm xít ở đó, cho đến khi Hermione kêu lên, “Chị Katie! Chị đã trở về! Chị có khỏe không?”

Harry trở mắt nhìn: đúng thật là Katie Bell, trông hoàn toàn khỏe mạnh và được một đám bạn hơn hử vây quanh.

“Chị khỏe lắm!” Cô nàng vui vẻ nói. “Họ cho chị xuất viện Thánh Mungo hôm thứ hai, chị ở nhà hai ngày với ba má rồi trở về đây hồi sáng này. Leanne vừa mới kể cho chị nghe về McLaggen và trận đấu vừa rồi, Harry à...”

“Ừ,” Harry nói, “Mà thôi, bây giờ chị đã về và Ron đã ổn, tụi mình sẽ có được một cơ hội đàng hoàng để đập te tua đội Ravenclaw, nghĩa là tụi mình vẫn còn đang chạy đua giành cúp, Katie à...”

Nó phải đặt câu hỏi cho Katie ngay; óc tò mò của nó tạm thời xua Ginny ra khỏi đầu. Nó hạ thấp giọng khi đám bạn của Katie bắt đầu thu dọn đồ đạc của chúng; dường như tụi nó đang trễ buổi học Biến Hình.

“... xâu chuỗi đó... bây giờ chị có nhớ ra ai đã đưa nó cho chị không?”

“Không,” Katie nói, vừa lắc đầu buồn bã. “Ai cũng hỏi chị câu đó, nhưng chị chẳng nhớ được một manh mối nào hết. Điều cuối cùng mà chị còn nhớ là đi tới nhà vệ sinh nữ trong quán Ba Cây Chổi.”

“Vậy chị có chắc là đã đi vô nhà vệ sinh không?” Hermione nói.

“Chị biết chị có đẩy cánh cửa ra,” Katie nói, “cho nên chị đoán là có kẻ nào đó núp đằng sau cánh cửa đã ếm bùa Độc Đoán lên chị. Sau đó, trí nhớ của chị trống không cho đến khoảng hai tuần trước ở bệnh viện Thánh Mungo. Như vậy nhé, chị phải đi thôi, chị không muốn đẩy cô McGonagall tới chỗ bắt chị chép phạt cho dù hôm nay là ngày đầu tiên chị trở lại

trường...”

Katie quơ lấy cái túi xách của mình và vội vã chạy theo các bạn, bỏ lại Harry, Ron, và Hermione ngồi xuống bên cái bàn cạnh cửa sổ và nghiền ngẫm những điều cô gái vừa nói.

“Kẻ nào đó đã đưa xâu chuỗi cho Katie ắt hẳn phải là một đứa con gái hay một người đàn bà thì mới ở trong nhà vệ sinh nữ,” Hermione nói.

“Hay ai đó trông giống một đứa con gái hay một người đàn bà,” Harry nói. “Đừng quên là có cả một vạc Đa Quả Dịch ở trường Hogwarts này. Tụi mình cũng biết một số thuốc này đã bị đánh cắp mà...”

Nó nhìn thấy trong đầu nó cuộc diễu hành của những Crabbe, những Goyle vênh váo đi ngang, tất cả đều đã biến hình thành con gái.

“Mình nghĩ mình sắp uống thêm một liều Phúc Lạc Dược,” Harry nói, “Và tìm cách vô Phòng Theo Yêu cầu một lần nữa.”

“Làm vậy thì uống thuốc hết sức,” Hermione nói thẳng thừng, đồng thời đặt xuống quyển *Âm Tiết Của Spellman* mà cô bé vừa mới lấy trong túi xách ra. “May mắn chỉ đưa bồ tới mức đó thôi, Harry à. Tình thế với thầy Slughorn thì khác; bồ luôn luôn có khả năng thuyết phục thầy, bồ chỉ cần tranh thủ thời cơ một tí. Nhưng chỉ may mắn thôi thì không đủ để giúp bồ vượt bùa phép hùng mạnh. Đừng có lãng phí phần thuốc hên còn lại của bồ! Bồ sẽ phải cần đến tất cả may mắn mà bồ có thể có được khi thầy Dumbledore dắt bồ đi cùng...” Cô bé hạ giọng xuống thành tiếng thì thầm.

“Tụi mình có thể chế ra một ít không?” Ron hỏi Harry, phớt lờ Hermione. “Nếu có được một mớ thuốc dự trữ thì thiệt là hay... Dòm vô cuốn sách của bồ coi...”

Harry rút cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* của nó ra khỏi túi xách và tra tìm phần Phúc Lạc Dược.

“Úi trời ơi, nó cực kỳ phức tạp,” Harry nói, mắt rà xuống danh mục

nguyên được liệu. “Và phải mất tới sáu tháng... phải sắc thuốc...”

“Rất điển hình...,” Ron nói.

Harry sắp sửa dẹp cuốn sách của nó đi thì nó để ý thấy góc của một trang được gấp xuống; nó bèn lật tới trang đó và thấy thần chú *Cắt sâu mãi mãi*, có phụ chú “Dành cho Kẻ thù,” mà nó đã đánh dấu vài tuần lễ trước. Nó vẫn chưa tìm hiểu đó là cái gì, chủ yếu vì không muốn thí nghiệm thần chú đó khi có Hermione bên cạnh, nhưng nó đã tính thử ếm thần chú đó lên McLaggen trong dịp tới khi nó đi sau lưng anh chàng này mà anh ta không hay biết.

Người duy nhất không đặc biệt hài lòng khi thấy Katie Bell trở về trường là Dean Thomas, bởi vì người ta không cần nó thay thế Katie ở vị trí Truy thủ nữa. Nó chịu đòn một cách đầy cam chịu khi Harry báo tin, chỉ nhún vai và làu bàu gì đó, nhưng khi bước đi Harry có linh cảm là Dean và Seamus đang rừ rì một cách chống đối sau lưng nó.

Trong hai tuần sau đó diễn ra những buổi tập Quidditch hay nhất mà Harry được biết trong vai trò đội trưởng. Đội của nó rất hài lòng là đã dẹp được McLaggen, mừng nữa là cuối cùng Katie đã trở lại, và tụi nó bay cực kỳ giỏi.

Ginny không có vẻ gì buồn giận về chuyện tình với Dean bị tan vỡ; ngược lại, cô bé là linh hồn và sức sống của cả đội. Cô bé nhái Ron lo lắng nhấp nha nhấp nhồm trước những cột gôn khi trái Quaffle lao tới, hay điệu bộ của Harry quát tháo ra lệnh cho McLaggen trước khi bị quật cho bất tỉnh, những trò này giúp cho cả đội vô cùng vui nhộn. Harry cũng cười với những đùa khác, sung sướng có được lý do vô tư để nhìn Ginny; trong suốt buổi tập nó đã nhận được nhiều thương tích do trái banh Bludger gây ra bởi vì nó đã không luôn luôn để mắt tìm kiếm trái banh Snitch.

Trận chiến vẫn còn diễn ra trong đầu nó: Ginny hay Ron? Đôi khi nó nghĩ rằng anh chàng Ron hậu-Lavender không phiền lòng lắm nếu nó hẹn hò với Ginny, nhưng rồi nó nhớ lại vẻ mặt Ron khi nhìn thấy Ginny hôn Dean và nó

biết chắc chỉ cần nó cầm lấy tay Ginny thôi, Ron cũng sẽ coi đó như một sự phản bội đê hèn...

Nhưng Harry không thể nào tự ngăn mình nói chuyện với Ginny, cười với cô bé, đi về với cô bé sau buổi tập; cho dù lương tâm có nhức nhối cỡ nào, nó vẫn tự nhận thấy mình luôn tìm ra cách hay nhất để gặp gỡ cô bé khi cô bé chỉ có một mình. Nếu thầy Slughorn tổ chức một bữa tiệc nữa trong những bữa tiệc nho nhỏ của thầy thì thật là lý tưởng, bởi vì Ron sẽ không lẩn quẩn chung quanh - nhưng thật là xui, thầy Slughorn dường như đã thôi tổ chức tiệc tùng rồi. Một hai lần Harry đã tính đến chuyện nhờ Hermione giúp, nhưng nó lại nghĩ là nó sẽ không thể chịu đựng cái vẻ ta đây trên gương mặt cô nàng. Nó tưởng như nó đã thấy cái vẻ mặt đó đôi lần khi Hermione bắt gặp nó đăm đăm nhìn Ginny hay cười ngất vì những chuyện khôi hài của cô bé. Và để làm cho vấn đề phức tạp thêm, nó cứ ngay ngáy lo rằng nếu nó mà không làm liền thì chắc chắn sẽ có người khác hẹn hò với Ginny ngay lập tức: nó và Ron ít nhất cũng đồng ý với nhau về cái thực tế là được quá nhiều người yêu mến cũng không tốt gì cho cô bé.

Tóm lại, sự cảm dỗ muốn uống thêm một ngụm Phúc Lạc Được nữa càng lúc càng mạnh mẽ hơn theo từng ngày, quả đúng đây là trường hợp phải “canh đúng thời cơ mà chớp lấy” như Hermione đã nhận định. Những ngày hạnh phúc êm ái trôi qua đến suốt tháng năm, mỗi khi Harry gặp Ginny thì Ron dường như lúc nào cũng sát bên vai nó. Harry thấy mình khao khát một cú may mắn là có cách nào đó tự dừng khiến Ron nhận ra rằng chẳng có gì khiến nó hạnh phúc hơn bằng chuyện người bạn thân nhất của nó và cô em gái của nó yêu nhau, và tốt nhất nó nên để cho hai đứa nó được ở bên nhau lâu hơn vài giây đồng hồ. Dường như chẳng có cơ hội nào cả trong khi trận Quidditch cuối cùng của mùa bóng đang lù lù đến gần; Ron lúc nào cũng muốn nói chuyện chiến thuật với Harry và chẳng hề nghĩ đến cái gì khác.

Ron không phải là cá biệt trên phương diện này; cả trường đều quan tâm đến trận Gryffindor - Ravenclaw ở mức cực kỳ cao, bởi vì trận đấu này sẽ quyết định chức vô địch, và cho đến giờ dường như chức vô địch vẫn còn rộng mở. Nếu Gryffindor đánh bại đội Ravenclaw với tỉ số chênh hơn ba trăm điểm (một yêu cầu quá mức, tuy nhiên Harry chưa bao giờ thấy đội của nó bay hay hơn bây giờ) thì đội Gryffindor sẽ giành được chức vô địch. Nếu thắng nhưng kém hơn ba trăm điểm, tụi nó sẽ đứng thứ nhì, sau đội Ravenclaw; nếu tụi nó thua trong vòng một trăm điểm thì sẽ đứng thứ ba, sau đội Hufflepuff, và nếu thua hơn một trăm điểm, thì sẽ đội sổ, và Harry nghĩ mọi người sẽ không bao giờ, không bao giờ, cho phép nó quên rằng nó là đội trưởng đầu tiên đã để cho đội Gryffindor lần-đầu-tiên-tụt-tới-đáy-bảng trong vòng hai thế kỷ.

Sự chuẩn bị cho trận đấu sống mái này có tất cả những đặc tính thông thường: thành viên của các Nhà kinh địch tìm cách hù dọa những đội đối phương trong các hành lang; những bài về khó chịu về từng cầu thủ riêng lẻ được tổng dợt om sòm khi họ đi ngang qua; bản thân thành viên các đội hoặc tự tin vênh váo khắp nơi, thường ngoan mọi sự chú ý, hoặc xệt vô nhà vệ sinh giữa hai buổi học để nôn ọe. Chẳng biết tại làm sao mà trong suy nghĩ của Harry trận đấu đã trở nên gắn liền chặt chẽ với sự thành bại của kế hoạch nó dành cho Ginny. Nó không thể nào không cảm thấy rằng nếu tụi nó thắng hơn ba trăm điểm, thì cái cảnh hồ hởi phấn khởi và một bữa tiệc sau trận đấu có thể sẽ có công hiệu không kém gì một ngum to Phúc Lạc Được.

Giữa tất cả những mối bận tâm, Harry vẫn không quên một tham vọng khác: tìm ra cái việc mà Malfoy đang làm trong Phòng Theo Yêu Cầu. Nó vẫn tiếp tục kiểm tra tấm Bản đồ Đạo tặc, và vì không thể phát hiện ra Malfoy trên bản đồ, nó suy ra rằng Malfoy vẫn còn dành rất nhiều thì giờ ở trong căn phòng đó. Mặc dù Harry đang mất đi hy vọng lọt vào được bên

trong căn phòng, nó vẫn cố gắng thử bất cứ khi nào quanh quẩn trong khu vực, nhưng mặc cho nó đã soạn lại lời yêu cầu như thế nào, bức tường vẫn trở lại không có cửa.

Vài ngày trước khi diễn ra trận đấu với đội Ravenclaw, Harry bỗng nhận thấy mình bị lẻ loi một mình trên đường từ phòng sinh hoạt chung xuống Đại Sân Đường để ăn tối, vì Ron đã thêm một phen nữa chạy vội vào một nhà vệ sinh gần đó mà ới, còn Hermione thì đã xẹt đi tìm giáo sư Vector về một cái lỗi mà cô nàng nghĩ rằng có thể cô nàng đã phạm trong bài luận về Số Học mới đây. Vì thói quen hơn vì bất cứ lý do nào khác, Harry làm một đường vòng dọc theo hành lang tầng thứ bảy, vừa đi vừa kiểm tra tấm Bản đồ Đạo tặc. Có một lúc nó không thể tìm thấy Malfoy ở đâu cả và nó cho là Malfoy nhất định lại ở bên trong Phòng Theo Yêu Cầu, và rồi nó nhìn thấy cái chấm tí ti dấu nhân Malfoy đứng trong một nhà vệ sinh nam ở tầng dưới, được kèm theo không phải Crabbe hay Goyle, mà là con ma Khóc nhè Myrtle.

Harry chỉ ngừng nhìn chòng chọc vô cái cặp không thể tin được này khi đâm sầm vô một bộ áo giáp. Tiếng va chạm rồn rảng khiến nó dứt được cơn mơ màng. Vội vã rời khỏi hiện trường để không bị thầy Filch tóm được, nó ba chân bốn cẳng chạy xuống cầu thang đá hoa cương và chạy dọc hành lang tầng lầu dưới. Đứng bên ngoài nhà vệ sinh, nó ép tai vô cánh cửa. Không thể nghe được gì cả. Nó bèn đẩy cánh cửa mở ra thật khẽ.

Draco Malfoy đang đứng quay lưng lại cánh cửa, hai tay nó nắm chặt hai bên thành chậu rửa mặt, cái đầu tóc vàng trắng của nó cúi gục xuống.

“Đừng,” tiếng của con ma Khóc nhè Myrtle tí tê vang lên từ một trong những buồng cầu tiêu. “Đừng... cứ nói với em chuyện gì không ổn... em có thể giúp anh...”

“Không ai có thể giúp được tôi!” Malfoy nói. Toàn thân nó run lên. “Tôi không thể làm chuyện đó... tôi không thể... chuyện đó sẽ không thành... và

nếu tôi không làm ngay... hắn nói hắn sẽ giết tôi...”

Và Harry ngạc nhiên nhận ra Malfoy đang khóc, sự ngạc nhiên lớn đến nỗi nó đứng như bị trời trồng tại chỗ, quả thật là Malfoy đang khóc, nước mắt lăn dài xuống gương mặt xanh xao rơi xuống cái chậu đầy cáu ghét. Malfoy há miệng ra thở và hít lấy không khí, và đột nhiên, nó giật mình thật mạnh, ngược nhìn lên tấm gương mờ bị rạn, và nhìn thấy Harry đang ngó nó chòng chọc từ phía sau.

Malfoy vòng lại, rút cây đũa phép ra. Theo phản ứng bản năng, Harry cũng rút cây đũa phép của nó ra. Phép nguyên của Malfoy trượt Harry vài phân, trúng cái đèn trên bức tường sau lưng nó, làm bóng đèn vỡ tan tành; Harry nhào qua một bên, nghĩ “*Khinh Thân!*” và vẩy cây đũa phép, nhưng Malfoy chặn được và giơ cây đũa phép lên để phóng ra lời nguyên khác...

“Đừng! Đừng! Đừng tay lại!” Con ma Khóc nhè Myrtle ré lên, giọng nó vang vọng inh tai trong nhà vệ sinh lát gạch. “Ngừng lại! NGỪNG LẠI!”

Một tiếng nổ đùng thiết to vang lên và cái thùng rác đằng sau Harry nổ bùm; Harry cố gắng xài lời nguyên Tréo Giò nhưng lời nguyên của nó trúng bức tường sau mang tai Malfoy và dội lại, làm tan tành cái bể chứa nước bên dưới con ma Khóc nhè Myrtle, con ma bèn gào lên khủng khiếp; nước ào chảy ra khắp nơi và Harry trượt chân ngã trong khi Malfoy méo mặt hô lên “Hành...”

Từ dưới sàn, Harry quơ cây đũa phép loạn xạ và rống lên, “*CẮT SÂU MÃI MÃI!*”

Máu phun vọt ra từ mặt và ngực Malfoy như thể nó vừa bị đâm chém bằng một lưỡi gươm vô hình. Nó lao đảo lúi lắt rồi ngã gục xuống cái sàn ngập nước khiến nước bắn lên tung tóe, cây đũa phép của nó rớt khỏi bàn tay phải buông thõng.

“Không...” Harry há hốc miệng.

Vấp té, loạng choạng, Harry gượng đứng lên và nhào về phía Malfoy, gương mặt Malfoy lúc này đã đỏ lôm, hai bàn tay trắng bệch của nó cào cấu bộ ngực đầm máu.

“Không... Tôi không...”

Harry không biết là nó định nói cái gì; nó quỳ xuống bên cạnh Malfoy đang run bần bật trong vũng máu của chính mình. Con ma Khóc nhè Myrtle gào lên điếc tai: “GIẾT NGƯỜI! GIẾT NGƯỜI TRONG NHÀ VỆ SINH! GIẾT NGƯỜI!”

Cánh cửa mở tung ra sau lưng Harry và nó nhìn lên, kinh hoàng: thầy Snape vừa xông vào nhà vệ sinh, mặt thầy tím bầm. Đẩy mạnh Harry qua một bên, thầy quỳ xuống bên Malfoy, rút cây đũa phép của thầy ra, và lần theo những vết thương mà lời nguyền của Harry đã gây ra, thầy lẩm nhẩm một câu thần chú nghe gần giống như một bài ca. Máu đang phun vọt ra dường như dịu lại; thầy Snape lau nốt vết máu trên mặt Malfoy và lặp lại câu thần chú. Bây giờ vết thương dường như được đan khít lại.

Harry vẫn trở mắt nhìn, quá hãi hùng vì chuyện nó đã làm, hầu như không nhận ra rằng nó cũng bị ướt sũng máu và nước. Con ma Khóc nhè Myrtle vẫn còn thồn thức và rên rỉ trên cao. Khi thầy Snape đã thực hiện xong thần chú phản nguyền lần thứ ba, thầy dựng Malfoy đứng dậy.

“Trò cần đến bệnh thất ngay. Có thể có một số theo, nhưng nếu trò uống ngay thuốc chiết từ bạch tiễn thì có thể tránh được cả những vết theo... Đi thôi...”

Thầy đỡ Malfoy đi băng qua nhà vệ sinh, đến cửa, thầy quay lại nói bằng một giọng giận dữ lạnh băng, “Còn trò, Potter... Trò đợi ta ở đây.”

Harry không hề nghĩ đến việc dám không vâng lời, dù trong tích tắc. Nó từ từ đứng lên, run rẩy, và nhìn xuống cái sàn ướt.

Vết máu loang giống như những đóa hoa đỏ thắm trên mặt sàn. Nó thậm

chí không thể tự nghĩ đến chuyện bảo con ma Khóc nín đi, bởi vì con ma vẫn tiếp tục rên rỉ thốn thức với vẻ khoái trá càng lúc càng rõ.

Mười phút sau thầy Snape quay trở lại. Thầy bước vào nhà vệ sinh và đóng cánh cửa lại sau lưng.

“Đi”, thầy bảo Myrtle, và con ma bay vút trở lại cái bồn cầu của nó ngay lập tức, bỏ lại phía sau một sự im lặng tuyệt đối.

“Con không dè chuyện xảy ra,” Harry nói ngay. Giọng của nó vang vọng trong khoảng không gian ướt át lạnh lẽo. “Con không biết hiệu lực của thần chú là gì.”

Nhưng thầy Snape không cần biết đến điều này. “Hình như ta đánh giá trò chưa đúng, Potter à,” thầy lặng lẽ nói. “Ai có thể nghĩ trò biết đến một ma thuật Hắc ám như thế? Ai đã dạy trò câu thần chú đó?”

“Con... đọc nó ở đâu đó.”

“Ở đâu?”

“Trong một cuốn... sách của thư viện,” Harry xạo đại ra. “Con không thể nhớ tựa cuốn sách...”

“Nói láo,” thầy Snape nói. Cổ họng Harry chột khô đắng. Nó biết thầy Snape sắp làm gì, và nó chưa bao giờ có thể ngăn chặn được chuyện đó...

Nhà vệ sinh dường như lung linh mờ ảo trước mắt nó; nó chiến đấu quyết liệt để đóng lại hết các ý nghĩ, nhưng dù nó đã cố gắng hết sức, cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* của Hoàng tử Lai cứ bơi lờ lững lên vùng trán của não bộ nó.

Và rồi nó lại đắm đắm nhìn thầy Snape, giữa nhà vệ sinh đổ nát và ngập nước. Nó nhìn chòng chọc vào đôi mắt đen của thầy, hy vọng một cách vô vọng rằng thầy Snape chưa nhìn thấy cái mà nó sợ, nhưng...

“Đem cặp của trò đến cho ta”, thầy Snape nói nhỏ, “và tất cả sách giáo khoa của trò. Tất cả. Đem đến cho ta tại đây. Làm ngay!”

Không có lý gì để tranh cãi cả. Harry quay đi ngay và lao ra khỏi nhà vệ

sinh. Khi đã ra đến hành lang, nó ù chạy về phía Tháp Gryffindor. Hầu hết đám học trò đều đang đi ngược chiều với nó; chúng há hốc kinh hoàng nhìn nó, ướt sũng máu và nước, nhưng nó không trả lời bất cứ câu hỏi nào nhắm vào nó trong lúc đi ngang.

Nó có cảm giác chết điếng; như thể một con vật cứng dễ thương bỗng trở nên hung dữ bất ngờ; Hoàng tử nghĩ gì mà chép một câu thần chú như vậy trong sách của y chứ? Và chuyện gì sẽ xảy ra nếu thầy Snape nhìn thấy cuốn sách đó? Liệu thầy có kể cho thầy Slughorn biết... Bao tử Harry quặn lên... Làm thế nào mà Harry đạt được những kết quả tốt như vậy về môn Độc Dược suốt cả năm trời? Liệu thầy có tịch thu hay tiêu hủy cuốn sách đã dạy cho Harry biết bao nhiêu điều... cuốn sách đó đã trở thành một kiểu như dẫn đường hay một người bạn. Harry không thể để chuyện đó xảy ra... Nó không thể...

“Nãy giờ bồ ở đâu? Tại sao bồ ướt nhem? Có phải *máu* không?”. Ron đang đứng trên đầu cầu thang, ngơ ngác nhìn cái cảnh tượng của Harry.

“Mình cần cuốn sách của bồ,” Harry thở hỗn hển. “Cuốn Độc Dược của bồ. Nhanh lên... đưa cho mình...”

“Nhưng còn cuốn sách của Hoàng tử...”

“Mình sẽ giải thích sau!”

Ron rút cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* của nó ra khỏi túi xách và đưa nó cho Harry; Harry vọt qua khỏi Ron và quay trở lại phòng sinh hoạt chung. Ở đây nó chụp lấy cái cặp đi học của nó, không buồn để ý đến những vẻ mặt kinh ngạc của nhiều người vừa mới ăn xong bữa cơm chiều, nó lao mình ra khỏi lỗ chân dung, và chạy ù ù xuống hành lang tầng bảy.

Nó đứng khựng lại bên cạnh tấm thảm thêu những con quỷ khổng lồ mùa ba lê, nhắm mắt lại, và bắt đầu đi.

Tôi cần một chỗ để giấu cuốn sách của tôi... Tôi cần một chỗ để giấu cuốn

sách của tôi... Tôi cần một chỗ để giấu cuốn sách của tôi...

Ba lần nó đi lên đi xuống phía trước bức tường nổi dài trống trơn. Khi nó mở mắt ra, thì rốt cuộc cũng đã thấy được cánh cửa mở vào Phòng Theo Yêu Cầu. Harry vặn mở cánh cửa ra, lách vào bên trong, và đóng sầm cửa lại.

Nó há hốc miệng. Bất chấp chuyện đang gấp rút, bất chấp cơn hoảng loạn, bất chấp nỗi sợ hãi về cái đang chờ nó trong nhà vệ sinh nam, Harry không thể không thán phục cái mà nó đang ngắm nhìn. Nó đang đứng trong một căn phòng có kích thước của một thánh đường mênh mông, có những cửa sổ cao đang rọi những vệt ánh sáng xuống một thứ giống như một thành phố với những bức tường cao vút, được xây dựng bằng những thứ mà Harry biết ắt hẳn là những đồ vật được cất giấu bởi hàng bao nhiêu thế hệ cư dân trường Hogwarts. Có những hành lang và những con đường mà vỉa hè chất cao ngất ngưỡi những đồng bàn ghế hư gãy, bị đùn vô đây có lẽ là để phi tang bằng chứng của pháp thuật tồi, hoặc là do bọn gia tinh vẫn tự hào về tòa lâu đài giấu dúi giấu di. Có hàng ngàn, hàng ngàn cuốn sách, chắc là sách cấm hay sách có hình vẽ bậy bạ, hay sách ăn cắp. Có những cái ná thun có cánh và Dĩa Bay Có Nanh. Một số món vẫn còn chứa đủ sự sống để miễn cưỡng ngoi lên trên những núi đồ cấm khác; có những cái chai sứt mẻ đựng độc dược đã đông lại, rồi mũ nón, đồ trang sức, áo choàng; có những thứ trông giống vỏ trứng rồng, và cả những cái chai còn đóng nút mà chất đựng bên trong vẫn tỏa sáng lung linh một cách quý quýệt; khá nhiều thanh gươm rỉ sét, và một cái búa nặng nề đầm máu.

Harry lao vội tới trước, đi vào một trong rất nhiều hành lang giữa kho tàng được giấu giếm này. Nó quẹo phải, đi ngang qua một con quỷ khổng lồ nhồi bông thiệt bự, chạy tiếp một quãng ngắn nữa, quẹo trái ở cạnh cái Tủ Biến Mất mà Montague đã lạc vô hồi năm trước, cuối cùng nó dừng bên cạnh một cái tủ chén to đùng. Dường như cái mặt tủ phòng rộp đã từng bị tạt a-xít. Nó

mở một trong những cánh cửa cọt kẹt của cái tủ: cái tủ đã được dùng làm chỗ cất giấu con gù đã chết lâu rồi trong một cái lồng; bộ xương của con đó có năm cái chân. Harry nhét cuốn sách của Hoàng tử Lai vào phía sau của cái lồng rồi đóng sập cửa lại. Nó ngừng một lát, tim nó đập mạnh kinh khủng, nó ngó quanh tất cả đồng lộn xộn ngổn ngang ấy... Liệu sau này nó có thể tìm lại được đúng chỗ này giữa vô vàn đồ đạc son ấy? Chụp lấy bức tượng bán thân sứt mẻ của một chiến tướng già xấu kinh hồn bên trên một cái sọt thừa gần đó, nó đặt cái tượng lên trên đầu cái tủ mà nó đã giấu cuốn sách, đội lên đầu bức tượng một bộ tóc giả cũ xỉ dơ hầy và gắn thêm một cái nón hình lưỡi liềm nhóp nhép để làm cho cái tượng thêm độc đáo, dễ phân biệt, sau đó nó chạy như bay ngược trở lại những hành lang, giữa đồng đồ tạp pín lù, chạy nhanh hết sức mình trở ra cửa, quay ra hành lang, đóng sầm cánh cửa lại sau lưng, và cánh cửa biến thành tường đá ngay tức thì.

Harry chạy hết tốc lực về phía nhà vệ sinh tầng dưới, vừa chạy vừa nhét cuốn sách *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* của Ron vô trong cặp táp. Một phút sau, nó đã trở lại đứng trước mặt thầy Snape, thầy lẳng lặng giơ tay ra để lấy cái cặp của Harry. Harry nộp cái cặp của nó, thở hỗn hển, ngực đau nhói, và chờ đợi.

Thầy Snape rút từng cuốn một trong mớ sách của Harry ra xem xét. Cuối cùng, cuốn sách cuối cùng còn lại là cuốn sách *Độc Dược* mà thầy xem xét rất cẩn thận trước khi nói.

“Đây là cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* của trò, phải không, Potter?”

“Dạ,” Harry nói, vẫn còn thở nặng nhọc.

“Trò có chắc chắn không, Potter?”

“Dạ,” Harry nói, giọng đờm vè bất chấp.

“Đây là cuốn *Bào Chế Thuốc Cao Cấp* mà trò mua ở tiệm Flourish & Blotts à?”

“Dạ,” Harry nói dứt khoát.

“Vậy thì tại sao,” thầy Snape hỏi, “nó lại có cái tên ‘Roonil Wazlib’ viết bên trong bìa sách?”

Trái tim Harry lỡ mất một nhịp. “Thưa thầy đó là hồn danh của con,” nó nói.

“Hồn danh của trò à,” thầy Snape lặp lại.

“Dạ... đó là cái tên bạn bè gọi con,” Harry nói.

“Ta hiểu hồn danh là cái gì,” thầy Snape nói. Đôi mắt đen lạnh lùng lại một lần nữa khoan xoáy vào mắt Harry; nó cố gắng không nhìn vào mắt thầy. Đóng suy nghĩ lại... khép đầu óc lại... Nhưng nó đã không chịu học cách làm điều đó một cách đúng đắn...

“Trò có biết ta nghĩ gì không, Potter?” Thầy Snape nói rất khế. “Ta nghĩ trò là một kẻ dối trá và lừa đảo và trò xứng đáng bị phạt cấm túc với ta mỗi thứ bảy cho đến cuối học kỳ. Trò nghĩ sao, Potter?”

“Con... Thưa thầy, con không đồng ý,” Harry nói, vẫn không chịu nhìn vào mắt thầy Snape.

“Tốt, chúng ta sẽ xem trò cảm thấy thế nào sau những buổi cấm túc,” thầy Snape nói. “Mười giờ sáng thứ bảy nhé, Potter. Trong văn phòng của ta.”

“Nhưng thưa thầy...” Harry nói, ngược nhìn lên khẩn khoản. “Quidditch... trận đấu cuối cùng của...”

“Mười giờ sáng,” thầy Snape thì thầm kèm theo một nụ cười để lộ mấy cái răng vàng khè! “Tội nghiệp đội Gryffindor... ta e rằng sẽ đứng hạng tư năm nay...”

Và thầy rời khỏi nhà vệ sinh không nói thêm lời nào, bỏ lại Harry nhìn chòng chọc vào cái gương mờ rạn nứt, cảm thấy buồn nôn hơn mọi cơn buồn nôn mà Ron từng cảm thấy trong đời, nó tin chắc như vậy.

Một tiếng đồng hồ sau trong phòng sinh hoạt chung, Hermione nói, “Mình

sẽ không nói ‘mình đã nói với bồ rồi mà’.”

“Thôi đi, Hermione,” Ron giận dữ nói.

Harry bỏ bữa ăn tối; nó không còn lòng dạ đâu mà ăn uống. Nó vừa kể xong cho Ron, Hermione, và Ginny nghe chuyện gì đã xảy ra, mà dường như cũng không cần phải nói nhiều nữa. Tin tức đã loan đi rất nhanh: có vẻ như con ma Khóc nhè Myrtle đã tự đảm nhiệm cái việc hiện ra trong mọi nhà vệ sinh của tòa lâu đài để kể lể câu chuyện; Malfoy đã được Pansy Parkinson đến thăm trong bệnh thất, cô nàng này không để uống phí chút thì giờ nào trong chuyện phỉ báng Harry cùng khắp, và thầy Snape đã báo cho giáo ban chính xác chuyện gì đã xảy ra. Harry đã bị gọi ra khỏi phòng sinh hoạt chung để chịu đựng mười lăm phút cực kỳ khốn khổ khi hầu chuyện với giáo sư McGonagall, bà đã nói với nó là nó may mắn lắm mới không bị đuổi học và bà hoàn toàn ủng hộ hết mình sự trừng phạt của thầy Snape là cấm túc mỗi sáng thứ bảy cho đến hết học kỳ.

“Mình đã nói với bồ là có cái gì đó không ổn với con người gã Hoàng tử mà,” Hermione nói, hiển nhiên là không tự ngăn mình được. “Và mình nói đúng, đúng không.”

“Không, mình không nghĩ bồ đúng,” Harry bướng bỉnh nói.

Không cần Hermione quở trách nó cũng đã đủ khốn đốn rồi. Về mặt của các cầu thủ trong đội Quidditch Gryffindor khi nó nói với họ là nó không thể thi đấu vào thứ bảy đã là sự trừng phạt tồi tệ nhất rồi. Nó có thể cảm thấy Ginny đang nhìn nó lúc này nhưng nó không dám nhìn lại; nó không muốn nhìn thấy nỗi thất vọng hay cơn giận dữ trong ánh mắt cô bé. Nó vừa mới nói với Ginny là cô bé sẽ chơi vị trí Tầm thủ vào thứ bảy và Dean sẽ trở vô đội và thế vào vị trí Truy thủ của cô bé. Có thể, nếu họ thắng, Ginny và Dean sẽ làm lành lại với nhau trong niềm hân hoan sau trận đấu... Ý nghĩ đó đâm xuyên qua Harry như một lưỡi dao lạnh như băng...

“Harry à,” Hermione nói, “Làm sao mà bồ vẫn cứ bênh chăm chăm cuốn sách khi mà thần chú đó...”

“Xin bồ làm ơn đừng cãi nhải về cuốn sách nữa!” Harry gắt. “Hoàng tử chỉ chép nó ra chứ anh ta đâu có khuyên ai sử dụng nó! Theo tất cả những gì chúng ta biết, anh ta chỉ ghi chú về cái gì đó đã được sử dụng để chống lại anh ta!”

“Mình không tin điều này,” Hermione nói. “Bồ đang thực sự biện hộ cho...”

“Không phải mình biện hộ cho việc mình đã làm!” Harry nói nhanh. “Mình ước gì mình đã không làm chuyện đó, mà không phải chỉ vì mình bị cả tá buổi cấm túc. Bồ biết mình không đời nào dùng một thần chú như vậy, cho dù để ếm một đứa như Malfoy, nhưng bồ không thể trách Hoàng tử, anh ta không hề viết là ‘hãy thử cái này, nó thật là hay’... anh ta chỉ ghi chú cho bản thân mình, chứ không phải để cho bất cứ ai khác...”

“Có phải bồ đang nói với mình,” Hermione nói, “là bồ sẽ trở lại...?”

“... và lấy quyển sách? Đúng, mình sẽ làm vậy,” Harry nói mạnh mẽ. “Nghe này, nếu không nhờ Hoàng tử thì mình sẽ không được thưởng Phúc Lạc Dược. Mình sẽ không bao giờ biết cách cứu Ron khỏi bị ngộ độc, mình sẽ không bao giờ...”

“... có được tiếng tăm như một thiên tài Độc Dược mà bồ không xứng đáng hưởng, chứ gì,” Hermione nói giọng kinh tởm.

“Đẹp chuyện đó đi, Hermione!” Ginny nói, và Harry ngược nhìn lên, quá sức ngạc nhiên, quá sức biết ơn. “Căn cứ vào âm thanh của lời nguyện thì, Malfoy đã cố gắng sử dụng một Lời nguyện Bất Hồi, chị nên mừng là Harry đã có sẵn cách hay để đối phó ngay!”

“À, dĩ nhiên chị vui mừng là Harry đã không bị trúng lời nguyện!” Hermione nói, rõ ràng cô nàng đã bị chọc tức. “Nhưng em không thể coi thần

chú *cắt sâu mãi mãi* là hay Ginny à, thử nhìn coi nó đã đưa Harry vô tình hưởng thế nào! Và chị nghĩ, xét hậu quả của nó đối với cơ hội của mọi người trong trận đấu...”

“Ôi, chị đừng bắt đầu làm như thế chị am hiểu Quidditch lắm ấy,” Ginny ngắt lời Hermione, “Chị sẽ tự chuốc khổ vào thân thôi.”

Harry và Ron trở mắt nhìn: Hermione và Ginny, hai cô nàng này xưa nay luôn thân thiết thuận hòa, bây giờ lại ngồi khoanh tay trừng mắt nhìn về hai hướng ngược nhau. Ron nhìn Harry lo lắng, rồi chụp đại một cuốn sách nào đó mở ra che mặt mình để tránh đối mặt cái cảnh đó. Tuy nhiên, Harry, mặc dù biết là nó chẳng xứng đáng được bên vực, bỗng nhiên cảm thấy vui lên một cách không thể tin được, cho dù suốt buổi tối đó không ai nói năng gì nữa.

Tâm trạng lâng lâng của nó không kéo dài lâu. Ngày hôm sau nó phải chịu đựng những lời xỉ vả của bọn Slytherin, ấy là chưa kể đến cơn giận vô cùng của đám Gryffindor, tụi nó buồn bực nhất là đội trưởng của tụi nó lại tự khiến cho mình bị loại ra khỏi trận chung kết của mùa bóng. Vào sáng thứ bảy, cho dù có nói thế nào với Hermione rồi, Harry cũng sẽ vui sướng đánh đối tất cả Phúc Lạc Được trên thế gian này để được đi ra sân đấu Quidditch với Ron, Ginny, và những người khác. Nó gần như không thể chịu đựng nổi khi phải quay lưng lại đám đông học sinh đang trẩy ra sân trong ánh nắng, tất cả đều đeo phù hiệu và đội nón, phe phẩy biểu ngữ với khăn quàng cổ, để bước xuống những bậc thang đá dẫn đến tầng hầm và cứ đi cho đến khi tiếng hò reo của đám đông xa dần và tắt lịm, trong lòng biết rằng sẽ không thể nghe được một lời bình luận nào, hay một tiếng hò reo, hay một lời la ó.

“A, Potter,” thầy Snape nói khi Harry gõ lên cánh cửa và bước vào văn phòng quen thuộc một cách khó ư mà thầy đã không chịu dọn đi, dù bây giờ thầy đã chuyển lên dạy ở tầng trên; căn phòng vẫn tối mù như hồi nào giờ,

còn nguyên những thứ đã chết và nhờn nhớt lơ lửng trong những hũ độc được có màu chất kín khắp các bức tường. Như báo điềm xấu, ngay tại cái bàn rõ ràng là được sắp đặt cho nó ngồi có mấy cái hộp bắm đầy mạng nhện chất đống trên đó; chúng toát ra sự vô nghĩa, nhàm chán và nhọc nhằn của công việc mà chúng mang.

“Thầy Filch vẫn cứ tìm kiếm ai đó để thanh lọc những hồ sơ cũ này,” thầy Snape nói nhỏ nhẹ. “Chúng là hồ sơ lưu về những kẻ quậy phá khác ở trường Hogwarts và những hình phạt dành cho chúng. Chỗ nào mực đã phai, hay phiếu đã bị chuột gặm nhấm hư hại, chúng ta muốn trò chép mới lại những tội lỗi ấy và sự trừng phạt, nhớ bảo đảm đúng thứ tự ABC, thay chúng vô trong hộp. Trò không được dùng Pháp thuật.”

“Thưa giáo sư, được,” Harry nói, nhấn vào ba từ đầu tất cả sự khinh miệt mà nó có thể bày tỏ.

“Ta nghĩ trò có thể bắt đầu,” thầy Snape nói, một nụ cười nham hiểm nở trên môi, “từ hộp một ngàn mười hai đến một ngàn năm mươi sáu. Trò sẽ tìm thấy một số tên tuổi quen thuộc trong đó khiến cho công việc thêm phần thú vị. Đây, trò coi...”

Thầy rút ra một cái phiếu từ một trong những cái hộp đặt trên cùng có viền trang trí và đọc, “*James Potter và Sirius Black. Bị bắt quả tang sử dụng ma thuật bất hợp pháp ếm lên Bertram Aubrey. Đầu của Aubrey phình to gấp đôi kích thước bình thường, cấm túc gấp đôi,*” thầy Snape châm chọc. “Ắt hẳn là công việc này sẽ an ủi trò, bởi vì tuy hai người đó không còn, nhưng hồ sơ những thành tích vĩ đại của họ vẫn được lưu lại.”

Harry cảm thấy cơn sôi sục quen thuộc đang cồn lên trong gan ruột. Cắn chặt lưỡi để tự ngăn mình trả đũa, nó ngồi xuống trước mấy cái hộp và kéo chúng lại gần.

Như Harry có thể thấy trước, đó là một công việc vô ích chán phèo, được

điểmuyệt cho đậm đà (như thầy Snape đã rõ ràng sắp đặt) bằng những cơn quặn bao tử báo hiệu rằng nó vừa đọc được tên ba nó và chú Sirius, thường thường đi thành đôi với nhau trong những trò quá quắt đa dạng, thỉnh thoảng kèm theo cái tên Remus Lupin và Peter Pettigrew. Và trong khi nó chép lại tất cả những trò quậy phá cùng hình phạt của họ, nó tự hỏi chuyện gì đang diễn ra bên ngoài, ở ngoài đó trận đấu ắt hẳn đã bắt đầu... Ginny ở vị trí Tầm thủ giao đấu với Cho...

Harry cứ liếc chừng cái đồng hồ khổng lồ kê tích tắc trên tường. Đường như cái này chạy chậm bằng một nửa đồng hồ thông thường; rất có thể thầy Snape đã phù phép cho chạy cực kỳ chậm như thế? Có lẽ nào nó chỉ mới ngồi đây có nửa tiếng đồng hồ... một tiếng đồng hồ... một tiếng rưỡi...

Bao tử Harry bắt đầu sôi ùng ục khi cái đồng hồ chỉ mười hai giờ rưỡi. Thầy Snape, này giờ chẳng nói thêm tiếng nào kể từ khi giao công việc cho Harry, cuối cùng ngược nhìn lên lúc kim đồng hồ chỉ một giờ mười.

“Ta nghĩ nhiều đó là đủ” thầy lạnh lùng nói. “Đánh dấu chỗ trò đã làm tới. Trò sẽ làm tiếp vào lúc mười giờ sáng thứ bảy tuần sau.”

“Thưa thầy, vâng.”

Harry nhét đại những cái phiếu vô hộp và vội vã ra khỏi phòng trước khi thầy Snape có thể thay đổi ý kiến, rồi chạy ngược lên những bậc thang đá, dỏng tai lên để nghe âm thanh vọng lại từ sân đấu, nhưng tất cả đều im ắng... vậy là trận đấu kết thúc rồi...

Nó ngập ngừng một chút bên ngoài Đại Sân Đường đông đúc, rồi chạy ù lên cầu thang đá hoa cương; cho dù đội Gryffindor thắng hay thua, thì đội cũng thường tổ chức ăn mừng hay ăn tụi trong chính phòng sinh hoạt chung của nhà.

“*Quid agis!*” Nó ngập ngừng nói với Bà Béo, bản khoản không biết nó có thể tìm thấy gì ở bên trong căn phòng.

Vẻ mặt của Bà Béo thật khó đoán được khi bà trả lời, “Trò sẽ thấy.”

Và bà nhào tới trước.

Một tiếng gầm chúc tụng nổ ra từ cái lỗ sau lưng Bà Béo. Harry há hốc miệng trong khi mọi người bắt đầu thét lên khi thấy nó xuất hiện; nhiều bàn tay lôi nó vô phòng.

“Chúng ta thắng rồi!” Ron gào lên, nhảy bổ ra và quơ quơ cái cúp bạc trước mắt Harry. “Chúng ta thắng! Bốn trăm năm mươi điểm trên một trăm bốn mươi! Chúng ta thắng!”

Harry nhìn quanh; kìa Ginny đang chạy về phía nó; vẻ mặt cô bé bừng bừng say đắm không chối cãi được khi ôm chầm lấy Harry. Và không hề nghĩ ngợi, không hề dự tính trước, cũng không cần lo lắng về chuyện năm mươi người đang nhìn hai đứa nó, Harry hôn cô bé.

Sau một hồi lâu thiệt lâu - không chừng có đến nửa tiếng đồng hồ, hay có lẽ nhiều ngày đầy nắng - hai đứa buông nhau ra. Cả phòng đã nín khe. Rồi nhiều người huýt sáo và một trận cười khúc khích mạnh mẽ vỡ ra. Harry nhìn qua đầu Ginny để thấy Dean Thomas đang cầm trong tay một cái ly bể nát, và Romilda Vane có vẻ như sắp đập tan cái gì. Hermione cười tươi rói, nhưng mắt Harry tìm Ron. Cuối cùng nó nhìn thấy anh chàng vẫn còn nắm chặt cái cúp bạc và đeo một vẻ mặt thích hợp với kẻ vừa bị dúi cui nện vô đầu. Trong tích tắc một phần giây hai đứa nhìn nhau, rồi Ron khẽ lắc đầu và Harry hiểu là, “Thôi được, nếu phải như vậy...”

Con quái thú trong ngực nó gầm lên chiến thắng, nó cúi xuống nhìn Ginny tươi cười và ra dấu về phía cái lỗ chân dung mà không cần nói. Một cuộc dạo chơi lâu trong sân đường như được ngẫm hiểu, trong cuộc dạo chơi này, nếu còn thì giờ, hai đứa nó sẽ nói chuyện về trận đấu.



NHÀ TIÊN TRI BỊ NGHE TRỘM

Chuyện Harry Potter đang hẹn hò với Ginny Weasley dường như khiến nhiều người quan tâm, phần đông là các cô gái, vậy mà Harry thấy mình tỉnh bơ một cách mới mẻ và vui vẻ đối với những chuyện ngòi lê đôi mách trong mấy tuần tiếp theo sau đó. Nói cho cùng, thế là đã khá hơn rồi: được thiên hạ bàn tán về cái điều đang làm cho nó hạnh phúc hơn bao giờ hết, còn hơn là bị thiên hạ bàn tán về việc nó can dự vào những cảnh rừng rợn của Pháp thuật Hắc ám.

“Anh sẽ thấy là bà con chớp được chuyện hay ho hơn để tán gẫu rồi đấy,” Ginny nói, cô bé đang ngồi trên sàn phòng sinh hoạt chung, tựa lưng vào chân Harry và đọc tờ *Nhật Báo Tiên Tri*. “Ba Giám ngục tấn công trong vòng một tuần lễ, và Romilda Vane chỉ làm được có mỗi việc là hỏi em xem có đúng là anh xăm hình con Bàng-Mã ngang ngực không.”

Ron và Hermione cùng phá ra cười. Harry phớt lờ tụi nó.

“Em nói với cô ta thế nào?”

“Em nói với nó đó là con Đuôi-Gai Hung-ga-ri,” Ginny nói, vừa lơ đãng lật tờ báo. “Nhiều nam tính hơn.”

“Cám ơn em,” Harry nói, toét miệng cười. “Và em nói với cô ta Ron xăm

cái gì?”

“Một con Bông Thoa Lùn, nhưng em không nói ở đâu.”

Ron quắc mắt đổ quạu trong khi Hermione bò lăn ra cười.

“Coi chừng,” nó nói, vừa chỉ vào Harry và Ginny vẽ cảnh cáo. “Chỉ vì tao cho phép không có nghĩa là tao không thể rút phép...”

“*Anh cho phép à,*” Ginny giễu cợt, “Anh bắt đầu cho phép em làm điều gì đó từ hồi nào vậy? Dù sao thì chính anh đã nói là chẳng thà em thích Harry còn hơn Michael hay Dean mà.”

“Ừ, thà thế,” Ron miễn cưỡng nói. “Và cho tới khi nào hai đứa không làm chuyện hôn hít nhau nơi công cộng...”

“Đồ đạo đức giả thú vị hoắc! Vậy chứ anh với Lavender thì sao, ở nơi nào cũng quấn lấy nhau như một cặp lươn thì sao?” Ginny vặn lại.

Nhưng sự kiên nhẫn của Ron không bị thử thách nhiều khi tụi nó bước sang tháng sáu, bởi vì thời gian cho Harry và Ginny ở bên nhau càng lúc càng thu lại. Kỳ thi Pháp thuật Thường đẳng của Ginny đang đến gần và cô bé vì vậy buộc lòng phải thức rất khuya để ôn bài. Vào một trong những buổi thức khuya đó, Ginny rút vô thư viện và Harry ngồi bên cạnh cửa sổ trong phòng sinh hoạt chung, lẽ ra phải đang làm cho xong bài tập Thảo Dược, nhưng thực tế thì nó đang sống lại một tiếng đồng hồ đặc biệt hạnh phúc mà nó đã trải qua cùng Ginny bên hồ nước vào giờ ăn trưa, Hermione thả mình xuống cái ghế giữa nó và Ron với một vẻ mặt quả quyết khó chịu.

“Mình muốn nói chuyện với bồ, Harry à.”

“Về chuyện gì?” Harry nghi ngờ hỏi. Mới ngày hôm trước, Hermione đã bảo nó đừng có chi phối tâm trí Ginny trong khi cô bé lẽ ra phải dồn hết tâm trí chuẩn bị cho kỳ thi.

“Cái gọi là Hoàng tử Lai ấy.”

“Ôi, đừng khơi lại nữa,” nó rên rỉ. “Bồ làm ơn bỏ chuyện đó đi có được

không?”

Nó vẫn chưa dám quay trở lại Phòng Theo Yêu Cầu để lấy lại cuốn sách, và vì vậy mà việc học môn Độc Dược của nó bị sa sút (mặc dù thầy Slughorn, người tán thành Ginny, đã bông đùa để thừa chuyện này là tại Harry đang mắc bệnh yêu). Nhưng Harry chắc chắn là thầy Snape chưa từ bỏ ý định chiếm lấy cuốn sách của Hoàng tử, và nó quyết tâm để yên cuốn sách ở chỗ cất giấu trong khi thầy Snape vẫn còn đang cảnh giác.

“Mình không bỏ” Hermione kiên quyết nói, “cho đến khi bồ chịu nghe mình. Đây, mình đã cố gắng tìm ra được một chút về kẻ có thể coi chuyện phát minh ra ma thuật Hắc ám như một thú tiêu khiển...”

“Anh ta đâu có làm chuyện đó để tiêu khiển...”

“Anh ta, anh ta à - ai nói đó là một ‘anh’ chứ?”

“Tụi mình đã nói chuyện này rồi,” Harry cáu kỉnh nói. “Hoàng tử, Hermione à, Hoàng tử kia mà!”

“Đúng!” Hermione nói, hai má cô bé ửng đỏ lên khi rút từ trong túi ra một mảnh giấy in rất cũ và dẫn nó xuống bàn, trước mặt Harry. “Nhìn cái này coi! Nhìn tấm hình coi!”

Harry cầm miếng giấy nhăn nhúm lên và chăm chú nhìn vào bức ảnh nhúc nhích đã ố vàng theo thời gian; Ron cũng chồm tới để nhìn ké. Bức ảnh cho thấy một cô gái ốm nhom chừng mười lăm tuổi. Cô bé không được xinh cho lắm, trông vừa cau có vừa rầu rĩ với đôi mày dày và một bộ mặt dài sọc xanh xao. *Bên dưới tấm hình có ghi chú: Eileen Prince, đội trưởng đội Gobstones trường Hogwarts.*

“Thì sao?” Harry nói, liếc mắt qua mẫu tin ngắn liên quan đến tấm hình; đó chỉ là một câu chuyện hơi tẻ nhạt về những cuộc thi đấu nội bộ trong trường.

“Tên của cô bé là Eileen Prince. Prince mà bồ tưởng là Hoàng tử đó Harry

à.”

Hai đứa nhìn nhau và Harry nhận ra điều mà Hermione đang cố gắng giải thích. Nó phá ra cười.

“Đời nào!”

“Cái gì?”

“Bồ cho là cô bé này là Hoàng tử Lai à... ? Thôi, đừng giỡn nữa.”

“Ừa, chứ tại sao lại không thể? Harry à, không hề có Hoàng tử thực nào trong thế giới Pháp thuật! Đó hoặc là một hỗn danh, một danh hiệu bịa đặt mà ai đó tự đặt cho mình, hoặc có thể đó chính là tên thật của người nào đó, có thể lắm chứ? Không, nghe đây! Nếu, thí dụ, ba cô bé này là một pháp sư có họ ‘Prince’, và má của cô ta là một Muggle, thì điều đó sẽ khiến cho cô ta thành một ‘Prince Lai’!”

“Ừ, khéo lắm, Hermione à...”

“Nhưng có thể như vậy chứ! Có thể cô ta sẽ tự hào là một Prince lai chứ!”

“Nghe đây, Hermione, mình có thể nói đó không phải là một cô bé. Mình có thể nói chắc điều đó.”

“Sự thực là bồ không tin một đứa con gái lại có thể thông minh đến như thế,” Hermione giận dữ nói.

“Làm sao mà mình không tin con gái thông minh sau năm năm làm bạn với bồ?” Harry nói, tức tối vì điều này. “Ở đây là cái cách anh ta viết. Mình chỉ biết Hoàng tử là một thằng, mình có thể phân biệt được. Cô bé này không dính dáng gì tới cuốn sách hết. Nhưng nhân tiện, bồ kiếm cái này ở đâu ra vậy?”

“Thư viện,” Hermione nói, như có thể đoán trước được. “Có toàn bộ báo *Tiên Tri* cũ trên đó. Được, mình sẽ tìm hiểu thêm về Eileen Prince nếu có thể.”

“Cứ tự nhiên,” Harry gắt gỏng nói.

“Nhất định!” Hermione nói trong lúc đi tới cái lỗ chân dung. “Và chỗ đầu tiên mà mình sẽ tìm kiếm là hồ sơ lưu của những giải thưởng Độc Dược!”

Harry quạu quọ một lúc sau khi cô bé đi mất, rồi tiếp tục ngắm bầu trời đang tối dần.

“Chẳng qua cô nàng không thể chấp nhận bồ giỏi hơn cô nàng môn Độc Dược.” Ron nói, vừa quay trở lại cuốn *Một Ngàn Thảo Mộc và Năm Mốc Huyền Bí*.

“Bồ có cho là mình điên không nếu muốn lấy lại cuốn sách đó?”

“Dĩ nhiên là không,” Ron nói một cách mạnh mẽ. “Anh ta là một thiên tài, anh chàng Hoàng tử ấy. Dù sao... nếu không có viên sỏi dê thì...” Ron giơ ngón tay quẹt ngang cổ đầy ngụ ý, “mình sẽ không thể ngồi đây mà bàn luận về chuyện đó, đúng không? Ý mình là, mình không hề nói cái câu thần chú mà bồ ếm Malfoy là tuyệt vời...”

“... mình cũng đâu có nói vậy!” Harry nói nhanh.

“... nhưng mà nó đã lành lặn lại như thường, đúng không? Bình phục ngay lập tức.”

“Ừ,” Harry nói; điều này hoàn toàn đúng, mặc dù lương tâm nó vẫn áy náy như thường. “Đó là nhờ thầy Snape...”

“Bồ vẫn còn bị cấm túc với thầy Snape thứ bảy này hả?” Ron tiếp tục.

“Ừ, và thứ bảy sau, và thứ bảy sau đó nữa,” Harry thở dài. “Và lúc này thầy còn ám chỉ là nếu mình không làm cho hết mấy cái hộp đó trong học kỳ này thì mình sẽ phải làm tiếp vào niên học tới.”

Nó đang nhận ra những buổi cấm túc này hết sức khó chịu bởi vì chúng cướp đi thời gian vốn đã ít ỏi mà nó có thể gần gũi với Ginny. Thực vậy, gần đây nó thường xuyên tự hỏi không biết thầy Snape có biết chuyện này hay không, bởi vì thầy cứ giữ nó lại mỗi lần một trẻ hơn, trong khi lại đưa ra nhận xét riêng đầy châm chọc về việc Harry để lỡ thời tiết đẹp và những cơ hội

khác nhau mà thời tiết này mang lại.

Harry rung mình thoát ra khỏi hồi ức cay đắng này vì sự xuất hiện của Jimmy Peakes bên cạnh nó, cô nàng đang cầm một cuộn giấy da.

“Cám ơn nhé” Jimmy... Ê, thư của thầy Dumbledore!” Harry hồi hộp nói, vừa mở cuộn giấy da và liếc qua. “Thầy muốn mình nếu được thì lên văn phòng của thầy ngay!”

Cả hai trở mắt nhìn nhau.

“Mèn ơi” Ron thì thầm. “Bồ không cho là... thầy tìm thấy rồi chứ...?”

“Tốt nhất là mình cứ đi coi sao, đúng không?” Harry nói và đứng bật dậy.

Nó vội vã đi ra khỏi phòng sinh hoạt chung và đi dọc theo hành lang tầng thứ bảy hết sức nhanh, đi ngang qua chính Peeves, con ma đang bay ngược chiều với nó, liệng những mẩu phấn vụn vào Harry theo một kiểu như mọi khi và khục khặc cười to khi lách được bùa tự vệ của Harry. Khi Peeves đã biến mất, hành lang im phăng phắc, chỉ còn mười lăm phút nữa là giới nghiêm, hầu hết mọi học sinh đều đã về phòng ngủ cả rồi.

Bỗng nhiên Harry nghe một tiếng rú và một tiếng rớt mạnh. Nó đứng lại giữa chừng, lắng nghe.

“Sao - mi - *dám* - A a a a!”

Tiếng động xuất phát từ một hành lang gần đó; Harry phóng ngay về phía ấy, cây đũa phép của nó lăm lăm trong tay, nó hấp tấp vòng qua góc tường và thấy giáo sư Trelawney đang nằm sổng xoài trên sàn, đầu bị trùm bởi một trong vô số tấm khăn quàng của bà, và nhiều chai rượu nâu lăn bên cạnh, có một chai bị bể.

“Giáo sư...”

Harry vội vã chạy tới trước và giúp giáo sư Trelawney đứng dậy. Một số hạt châu lỏng lánh mắc vào cặp kính của bà. Bà nấc cụt om sòm, vừa vuốt tóc vừa tự nhắc mình ra khỏi cánh tay đỡ đỡ của Harry.

“Thưa giáo sư, có chuyện gì vậy?”

“Trò còn khéo hỏi!” Bà nói giọng rít lên nghe nhức óc. “Ta đang đi tản bộ, chiêm nghiệm những điềm gở Hắc ám mà ta tình cờ thoáng thấy...”

Nhưng Harry chẳng quan tâm mấy. Nó vừa để ý nơi mà hai người đang đứng: ngay phía bên phải là tấm thảm thêu bốn quý khổng lồ múa ba lê và bên trái là khoảng tường đá kéo dài không thể nào thâm nhập, khoảng tường giấu giếm...

“Thưa giáo sư, có phải cô vừa tìm cách vào Phòng Theo Yêu Cầu không?”

“... Quý thần ma men hạ cố nhập ta - cái gì?” Bà bỗng nhiên trở nên giáo quyết.

“Dạ, căn Phòng Theo Yêu Cầu,” Harry lặp lại. “Có phải cô vừa tìm cách vào trong đó không?”

“Ta... ái chà... ta không dè học sinh cũng biết về...”

“Không phải học sinh nào cũng biết,” Harry nói. “Nhưng chuyện gì đã xảy ra? Cô đã hét lên... nghe như thể cô bị đau...”

“Ta... hừ,” giáo sư Trelawney vừa nói vừa kéo những tấm khăn quàng quấn quanh mình với vẻ thủ thế và nhìn chòng chọc vào Harry bằng đôi mắt được phóng to cực kỳ. “Ta đã muốn... ơ... ký thác một số... ơ... vật dụng cá nhân trong Phòng...” và bà lăm bắm gì đó về ‘những lời tố cáo bẩn thỉu’.

“Tốt thôi,” Harry nói, vừa liếc xuống mấy chai rượu nâu. “Nhưng cô không thể vô trong đó để giấu chúng à?”

Nó nhận thấy chuyện này rất kỳ lạ; rốt cuộc căn phòng cũng đã mở ra cho nó khi nó muốn giấu cuốn sách của Hoàng tử Lai cơ mà.

“Ồ, ta vào được chứ,” giáo sư Trelawney nói, vừa trừng mắt ngó bức tường. “Nhưng đã có ai ở sẵn trong đó rồi.”

“Ai đó ở...? Ai?” Harry gặng hỏi. “Ai ở trong đó?”

“Ta không biết,” giáo sư Trelawney nói, có vẻ hơi giật mình trước sự khẩn

khoản trong giọng nói Harry. “Ta đi vào phòng và ta nghe tiếng nói, chuyện chưa từng xảy ra trong bao nhiêu năm trời ta giấu... ý ta là sử dụng căn phòng.”

“Một giọng nói à? Nói cái gì?”

“Ta không biết là nó có nói cái gì không,” giáo sư Trelawney nói. “Nó là... tiếng reo mừng.”

“*Tiếng reo mừng!*”

“Một cách sung sướng,” bà gật đầu nói.

Harry nhìn bà chăm chăm.

“Đó là giọng nam hay nữ?”

“Ta liệu đoán là giọng nam,” giáo sư Trelawney nói.

“Và nghe vui sướng?”

“Rất vui sướng,” giáo sư Trelawney nói giọng khinh khỉnh.

“Như thế reo mừng thành công?”

“Chắc chắn.”

“Và rồi...?”

“Và rồi ta hỏi to, ‘Ai đó?’”

“Bộ cô không thể nào phát hiện ra đó là ai mà không cần hỏi sao?” Harry hơi ngán ngẩm hỏi lại bà.

“Nội Nhãn,” giáo sư Trelawney nói một cách đứng đắn, vừa sửa khăn quàng của bà và mấy xâu chuỗi hạt lỏng lẻo cho ngay ngắn lại, “Nội Nhãn nhìn thấu những vấn đề vượt xa ngoài địa hạt tầm thường của những tiếng reo mừng.”

“Đúng vậy,” Harry hấp tấp nói; trước đây nó đã được nghe về nội nhãn của giáo sư Trelawney quá thường xuyên rồi.

“Và cái giọng ấy có nói là ai đang ở đó không?”

“Không, nó không nói,” bà đáp. “Mọi thứ bỗng dừng đột ngột và chuyện

sau đó mà ta biết được là ta đã bị quăng ra khỏi căn phòng!”

“Và cô đã không thấy trước được điều đó à?” Harry không thể tự kiềm chế mình thốt ra câu đó.

“Không, ta không thấy, như ta nói rồi, đen kịt mà...” Bà ngừng nói nhìn nó dăm dăm nghi ngờ.

“Con nghĩ cô nên nói cho giáo sư Dumbledore biết,” Harry nói. “Thầy nên biết chuyện Malfoy reo mừng... ý con nói là chuyện ai đó đã quăng cô ra khỏi căn phòng.”

Nó ngạc nhiên thấy giáo sư Trelawney vươn thẳng người lên trước lời đề nghị này, vẻ mặt cao ngạo.

“Thầy hiệu trưởng đã gợi ý cho biết thầy thích ta viếng thăm thầy ít thường xuyên hơn,” bà lạnh lùng nói. “Ta không phải là kẻ áp đặt sự bầu bạn của ta lên những kẻ không biết trân trọng điều đó. Nếu cụ Dumbledore chọn cách coi thường những lời cảnh cáo mà những lá bài đã cho thấy...”

Bàn tay xương xẩu của bà thành linh nắm chặt cổ tay Harry.

“Hết lần này đến lần khác, bất chấp ta trải bài ra như thế nào...”

Và bà rút ra tức khắc một lá bài từ bên dưới tấm khăn quàng.

“... Ngọn tháp bị sét đánh,” bà thì thầm. “Tai ương. Thảm họa. Lúc nào cũng cận kề...”

“Đúng,” Harry lại nói. “Dạ... con vẫn nghĩ cô nên nói cho thầy Dumbledore biết về giọng nói này và chuyện mọi thứ bỗng trở nên tối đen và cô bị quăng ra khỏi căn phòng...”

“Trò nghĩ nên vậy hả?” Giáo sư Trelawney dường như cân nhắc vấn đề trong chốc lát, nhưng Harry có thể thấy rõ là bà thích thú trước ý tưởng được kể lại cuộc phiêu lưu nhỏ nhoi của bà.

“Con sẽ đến gặp thầy ngay bây giờ,” Harry nói. “Con có một cuộc hẹn với thầy. Chúng ta có thể đi cùng nhau.”

“À, thôi được, trong trường hợp đó,” giáo sư Trelawney nói kèm theo một nụ cười. Bà cúi xuống, lượm lên mấy chai rượu nâu, và không chút ngại ngần, bà liệng chúng vô trong một cái bình khổng lồ màu trắng và xanh đứng trong một hốc tường gần đó.

“Ta tiếc không có con trong các lớp của ta nữa, Harry à,” bà nói một cách chua chát khi hai người cùng đi với nhau. “Trò không có nhiều thiên bẩm làm một nhà tiên tri... nhưng trò là một đối tượng tuyệt vời...”

Harry không trả lời; nó đã kinh tởm chuyện là đối tượng cho những tiên đoán triền miên về sự bất hạnh của giáo sư Trelawney.

“Ta e rằng,” bà nói tiếp, “rằng con ngựa... xin lỗi, con nhân mã... không biết gì hết về phép bói bài. Ta đã hỏi hắc... như một nhà tiên tri hỏi một nhà tiên tri... là chẳng lẽ hắc cũng không nghe thấy gì cả về những rung động xa xăm của thảm họa sắp xảy ra sao? Nhưng có vẻ như hắc thấy ta gần như khô hời. Ủ, khô hời!”

Bà cất cao giọng nói như bị kích động thần kinh và Harry ngửi được một mùi rượu nâu rất mạnh cho dù mấy chai rượu đã được bỏ lại phía sau.

“Có lẽ con ngựa đã nghe người ta nói rằng ta không thừa hưởng được năng khiếu của bà cố ta. Những lời đồn đại đó đã được bàn tán trong nhiều năm bởi những kẻ ganh tị. Trò có biết ta nói gì với nhiều người không, Harry? Liệu cụ Dumbledore có để cho ta dạy ở ngôi trường vĩ đại này không, và đặt biết bao tin cậy nơi ta trong ngần ấy năm trời, nếu ta không tự chứng tỏ khả năng của ta cho thầy biết?”

Harry lăm bắm gì đó nghe không được rõ lắm.

“Ta nhớ kỹ lần đầu tiên cụ Dumbledore phỏng vấn ta,” giáo sư Trelawney tiếp tục, bằng giọng khàn khàn. “Cụ đã có ấn tượng sâu sắc, dĩ nhiên, ấn tượng sâu sắc... Ta đang tạm trú tại quán Đầu Heo, nhân tiện đây, ta khuyên con đừng đến quán đó - mèn ơi, rệp dữ lắm - nhưng giá bèo. Cụ Dumbledore

đã nhả nhận đến thăm ta trong phòng ta ở cái quán trọ ấy. Cụ phỏng vấn ta... Ta phải thú thực rằng, ban đầu ta nghĩ cụ dường như không có thiện cảm đối với môn Tiên Tri... và ta nhớ ta đã bắt đầu cảm thấy hơi kỳ lạ, ta đã không ăn uống gì nhiều trong ngày hôm đó... nhưng rồi...

Và bây giờ, lần đầu tiên Harry hết sức chú ý lắng nghe, bởi vì nó biết điều gì đã xảy ra lúc đó: giáo sư Trelawney đã thốt ra lời tiên tri làm đảo lộn toàn bộ cuộc đời của nó, lời tiên tri về nó và Voldemort.

“... nhưng rồi thầy Severus Snape bất lịch sự chen vào!”

“Cái gì?”

“Ừ, có tiếng động ở bên ngoài cửa và nó bật mở ra, và đứng đó là gã bán rượu hơi mọi rợ với thầy Snape, ông ta đang lái nhải vòng vo về chuyện đi nhằm cầu thang, mặc dù ta e rằng ta có phần tin là ông ta đã bị bắt quả tang nghe lén cuộc phỏng vấn giữa ta và cụ Dumbledore - trò biết chứ, lúc đó chính ông ta cũng đang kiểm việc, nên chắc là đã hy vọng nghe mót được vài mảnh! Ái chà, sau đó, trò biết đó, cụ Dumbledore dường như sẵn sàng bổ nhiệm ta, và ta không thể không nghĩ rằng, Harry à, rằng chính là nhờ cụ biết đánh giá sự mâu thuẫn tuyệt đối giữa phong cách xử sự khiêm tốn của ta và tài năng tiềm ẩn của ta, so với gã thanh niên bon chen cao ngạo sẵn sàng nghe lén ở lỗ khóa kia... Harry, có sao không cưng?”

Bà ngoái lại nhìn, vì vừa nhận ra Harry không còn bên cạnh bà nữa; nó đã ngừng bước và bây giờ cách bà khoảng ba thước..

“Harry à?” Bà ngờ ngợ lặp lại.

Có lẽ gương mặt trắng bệch của nó khiến giáo sư Trelawney lo lắng và sợ hãi. Harry đang đứng như trời trồng trong lúc những đợt sóng của cơn chấn động phủ chụp xuống nó, hết đợt sóng này đến đợt sóng khác, làm tắc nghẽn mọi thứ ngoại trừ cái thông tin người ta đã giấu nó bao nhiêu năm trời...

Chính thầy Snape đã nghe lén lời tiên tri. Chính thầy Snape là kẻ đem tin

tức về lời tiên tri báo cho Voldemort. Thầy Snape và Peter Pettigrew đã cùng nhau khiến Voldemort săn lùng mẹ Lily và ba James và đứa con trai của hai người...

Giờ đây không còn gì quan trọng đối với Harry nữa.

“Harry à?” Giáo sư Trelawney lại gọi. “Harry... ta tưởng chúng ta đang cùng nhau đi gặp thầy hiệu trưởng?”

“Cô ở lại đây!” Harry nói qua bờ môi tê cứng.

“Nhưng, cưng à... ta sẽ kể với cụ chuyện ta bị tấn công như thế nào trong Phòng...”

“Cô ở lại đây!” Harry giận dữ lặp lại.

Giáo sư Trelawney tỏ ra hoảng hốt khi nó chạy ngang qua bà, vòng qua góc tường để vào hành lang có văn phòng của cụ Dumbledore, nơi con thú đá cô độc đứng gác. Harry hét mật khẩu vào con thú đá rồi chạy lên cầu thang xoắn từng ba bậc một. Nó không gõ lên cánh cửa phòng cụ Dumbledore, nó giọng rầm rầm; và giọng nói trầm tĩnh “Mời vào” chưa kịp vang lên thì Harry đã tự xông vô phòng.

Chim phượng hoàng Fawkes nhìn quanh, đôi mắt đen của nó sáng lấp lánh ánh phản chiếu vàng óng từ mặt trời đang lặn ngoài cửa sổ. Cụ Dumbledore đang đứng cạnh cửa sổ nhìn ra sân trường, một tấm áo khoác đi đường dài màu đen được cụ khoác sẵn trên cánh tay.

“À, Harry, thầy đã hứa con có thể cùng đi với thầy.”

Trong khoảng một hai tích tắc Harry không hiểu thầy nói gì. Cuộc chuyện trò với cô Trelawney đã xua hết mọi thứ ra khỏi đầu nó và bộ não nó dường như đang hoạt động chậm chạp.

“Đi... với thầy...?”

“Dĩ nhiên, chỉ trong trường hợp con muốn.”

“Trong trường hợp con...”

Và rồi Harry nhớ ra tại sao lúc đầu nó hăm hở chạy đến văn phòng cụ Dumbledore.

“Thầy đã kiếm được một cái rồi à? Thầy đã kiếm được một Trường Sinh Linh Giá à?”

“Thầy tin là như vậy.”

Cơn giận và nỗi oán trách đánh lộn với sự xúc động và niềm háo hức: suốt mấy giây, Harry không thể nói gì cả.

“Lo sợ là chuyện tự nhiên thôi,” cụ Dumbledore nói.

“Con không sợ!” Harry nói ngay, và điều đó hoàn toàn đúng; sợ là một cảm xúc mà nó không hề cảm thấy chút nào lúc này. “Thưa thầy, cái Trường Sinh Linh Giá nào vậy? Nó ở đâu?”

“Thầy không chắc là cái nào - mặc dù thầy nghĩ chúng ta có thể loại trừ con rắn - nhưng thầy tin là nó được giấu trong một cái hang ở ven biển cách đây nhiều dặm, một cái hang mà thầy đã mất nhiều thời gian để cố gắng xác định địa điểm: cái hang mà Tom Riddle có một lần đã khủng bố hai đứa bé ở viện mồ côi trong một chuyến đi dã ngoại hàng năm, con còn nhớ không?”

“Dạ, còn,” Harry nói. “Nó được bảo vệ như thế nào ạ?”

“Thầy không biết. Những nghi ngờ của thầy có thể hoàn toàn sai,” cụ Dumbledore ngập ngừng rồi nói, “Harry à, thầy đã hứa là con có thể đi cùng với thầy, và thầy vẫn giữ lời hứa đó, nhưng thầy sẽ rất sai lầm nếu không báo cho con biết trước là chuyện này sẽ cực kỳ nguy hiểm.”

“Thưa thầy, con sẽ đi,” Harry nói, hầu như trước khi cụ Dumbledore nói dứt câu. Đang giận sôi lên về chuyện thầy Snape, lòng khao khát của nó được làm một cái gì đó liều lĩnh và mạo hiểm đã tăng lên gấp mười lần trong mấy phút vừa qua. Điều này dường như thể hiện rõ trên gương mặt Harry, bởi vì cụ Dumbledore vừa rời khỏi chỗ đứng bên cửa sổ, vừa ngắm Harry kỹ hơn, một nếp nhăn thoáng hiện giữa đôi mày bạc phơ của cụ.

“Chuyện gì vừa mới xảy ra cho con vậy?”

“Thưa thầy, không có gì cả,” Harry nói dối ngay.

“Chuyện gì mà khiến con buồn bực thế?”

“Con đâu có buồn bực.”

“Harry à, con chẳng bao giờ là một kẻ Bế Quan giỏi...”

Lời nói đó chẳng khác nào tia lửa làm bùng lên cơn thịnh nộ của Harry.

“Thầy Snape!” Nó nói, rất to, và con phượng hoàng Fawkes khẽ kêu quác quác sau lưng hai thầy trò. “Thầy Snape chính là cố sự! Thầy ấy đã nói cho Voldemort biết về lời tiên tri, chính *thầy ấy*, thầy ấy đã rình nghe ngoài cửa, cô Trelawney đã kể cho con nghe!”

Về mặt cụ Dumbledore không thay đổi, nhưng Harry nghĩ gương mặt của thầy trắng bệch dưới sự phản chiếu hồng hào của ánh hoàng hôn. Cụ không nói gì cả mất một lúc lâu.

“Con biết được điều này bao lâu rồi?” Cuối cùng thầy hỏi.

“Thưa thầy, mới đây!” Harry nói, nó đang hết sức khó khăn mới cố ghìm được giọng cho khỏi hét lên. Và rồi thành linh nó không thể nhịn được nữa. “VẬY MÀ THẦY ĐỂ CHO ÔNG TA DẠY Ở ĐÂY TRONG KHI ÔNG TA XÚI VOLDEMORT LÒNG GIẾT CHA MẸ CON!”

Thở hổn hển như thể đang đánh vật, Harry quay lưng lại cụ Dumbledore, cụ vẫn không nhúc nhích một cơ bắp nào. Harry đi qua đi lại trong văn phòng, dùng tay xoa nắn mấy khớp ngón và cố gắng vận dụng từng tí một của sự tự chủ còn lại trong người để ngăn mình đập phá mọi thứ. Nó muốn nổi cơn thịnh nộ và la hét cụ Dumbledore, nhưng nó cũng muốn đi cùng với cụ để tiêu hủy cái Trường Sinh Linh Giá; nó muốn nói với cụ rằng cụ là một lão già ngu xuẩn vì tin tưởng lão Snape, nhưng nó sợ là cụ Dumbledore sẽ không dẫn nó đi cùng nếu nó không kiềm chế được cơn giận...

“Harry à,” cụ Dumbledore khẽ nói. “Làm ơn nghe thầy nói.”

Thật khó ngừng được những bước chân day nghiêng cũng như khó mà kèm lại để không thét lên. Harry ngừng bước, cắn chặt môi, và nhìn vào gương mặt hằn nếp nhăn của cụ Dumbledore.

“Giáo sư Snape đã phạm một lỗi lầm khủng...”

“Thưa thầy, xin thầy đừng nói với con đó là một lỗi lầm, ông ấy đã rình nghe bên ngoài cánh cửa!”

“Hãy để cho thầy nói hết.”

Cụ Dumbledore đợi đến khi Harry gật đầu cộc lốc rồi mới nói tiếp. “Giáo sư Snape phạm một lỗi lầm khủng khiếp. Vào cái đêm mà thầy ấy nghe lỏm được nửa phần đầu lời tiên tri của giáo sư Trelawney, thầy ấy vẫn còn ở dưới trướng của Voldemort. Đương nhiên thầy ấy đã vội vã báo tin cho ông chủ điều mà thầy ấy nghe được, bởi vì điều đó khiến ông chủ của thầy ấy quan tâm sâu sắc nhất. Nhưng thầy ấy không biết - thầy ấy không có cách nào biết được - đứa bé nào mà Voldemort sẽ săn lùng từ đó về sau, thầy ấy cũng không biết được người cha và người mẹ mà hắn sẽ tiêu diệt trong cuộc lùng tìm thăm sát của hắn lại chính là những người mà thầy ấy quen biết, là cha và mẹ của con...”

Harry bật ra tiếng cười đau đớn.

“Thưa thầy, ông ấy ghét cha con như ông ấy ghét chú Sirius vậy! Không lẽ thầy không để ý đến cái cách mà những người thầy Snape ghét bị giết sao?”

“Con không biết thầy Snape đã cảm thấy hối hận như thế nào khi thầy nhận ra cách Voldemort diễn giải lời tiên tri đâu, Harry à. Thầy tin đó là nỗi ăn năn hối hận lớn nhất đời thầy ấy và đó là lý do thầy ấy hối chách...”

“Nhưng thưa thầy, ông ta rất giỏi thuật Bế Quan, đúng không thầy?” Harry nói, giọng của nó bây giờ run run vì cố gắng giữ cho được bình tĩnh. “Và chẳng phải Voldemort đã thuyết phục được ông Snape về phe hắn, ngay cả lúc này sao? Thưa thầy... làm sao thầy có thể tin chắc là ông Snape đứng về

phe chúng ta?”

Cụ Dumbledore không nói gì trong chốc lát; trông cụ như thể đang cố gắng quyết định điều gì đó. Cuối cùng cụ nói, “Thầy tin chắc chắn. Thầy tin tưởng thầy Severus Snape hoàn toàn.”

Harry thở thiet sâu mất một lúc để cố gắng trấn tĩnh mình. Nhưng chẳng hiệu quả mấy.

“À, con thì không!” Nó nói, vẫn to tiếng như trước. “Ngay lúc này ông ta đang làm gì đó với Draco Malfoy, ngay trước mũi thầy, mà thầy vẫn...”

“Chúng ta đã thảo luận xong chuyện này rồi, Harry à,” cụ Dumbledore nói, và bây giờ giọng cụ lại nghiêm nghị. “Thầy đã nói với con quan điểm của thầy.”

“Thầy sắp rời khỏi trường đêm nay và con dám cá là thầy thậm chí không hề cân nhắc rằng ông Snape và Malfoy có thể quyết định làm...”

“Làm gì?” Cụ Dumbledore hỏi, đôi mày của cụ nhướn lên. “Chính xác là con nghi ngờ họ đang làm gì?”

“Con... họ đang làm cái gì đó!” Harry nói và tay nó nắm lại thành nắm đấm khi nó nói câu đó. “Giáo sư Trelawney vừa mới ở trong Phòng Theo Yêu Cầu, tìm cách giấu mấy chai rượu của cô ấy, và cô ấy nghe Malfoy hò reo, mừng thành công! Nó đang cố gắng sửa cái gì đó rất nguy hiểm bên trong căn phòng ấy và nếu thầy hỏi con thì con nói là cuối cùng hẳn đã sửa được cái đó, vậy mà thầy sắp rời khỏi trường mà không...”

“Đủ rồi,” cụ Dumbledore nói. Thầy nói rất điềm đạm, nhưng Harry nín thở ngay tức thì; nó biết cuối cùng nó đã vượt qua giới hạn vô hình. “Con nghĩ coi có lần nào trong năm học này thầy bỏ mặc ngôi trường không được bảo vệ khi thầy vắng mặt không? Thầy chưa từng làm vậy. Đêm nay, khi thầy đi, sẽ lại có thêm canh phòng cẩn mật ở đây. Xin đừng nghĩ rằng thầy không coi trọng sự an nguy của học sinh của thầy, Harry à.”

“Con không hề nghĩ vậy...” Harry nói lí nhí, hơi ngượng ngùng, nhưng cụ Dumbledore ngắt lời nó.

“Thầy không muốn thảo luận việc này thêm nữa.”

Harry nuốt lại sự phản kháng của nó, sợ là nó đã đi quá xa, sợ làm hỏng cơ hội đi cùng cụ Dumbledore, nhưng cụ Dumbledore vẫn tiếp tục, “Con có muốn đi cùng thầy đêm nay không?”

“Dạ có,” Harry nói ngay.

“Rất tốt, vậy con nghe đây.”

Cụ Dumbledore vươn thẳng lên hết chiều cao của cụ.

“Thầy dẫn con đi theo với một điều kiện: rằng con vâng theo tất cả những mệnh lệnh của thầy ngay tức thì, không thắc mắc gì cả.”

“Dạ, đương nhiên.”

“Con phải chắc chắn hiểu đúng lời thầy, Harry à. Thầy muốn nói là con phải tuân theo cả những mệnh lệnh như ‘chạy’, ‘trốn’ hay ‘trở lại’. Con có hứa hay không?”

“Con... dạ có, dĩ nhiên.”

“Nếu thầy bảo con trốn, con sẽ làm vậy chứ?”

“Dạ.”

“Nếu thầy bảo con chạy, con cũng sẽ vâng lời chứ?”

“Dạ.”

“Nếu thầy bảo con bỏ mặc thầy và hãy tự cứu lấy con, con sẽ làm đúng như lời thầy chứ?”

“Con...”

“Harry?”

Hai thầy trò nhìn nhau trong một lát.

“Thưa thầy, con hứa.”

“Tốt lắm. Vậy thầy muốn con đi lấy ngay tấm Áo Khoác Tàng Hình và

gặp lại thầy ở tiền sảnh trong năm phút nữa.”

Cụ Dumbledore quay lưng lại để nhìn ra ngoài khung cửa sổ đang hừng hực ánh hoàng hôn; mặt trời lúc này hắt lên quãng sáng màu đỏ hồng ngọc ở phía chân trời. Từ văn phòng Harry đi nhanh xuống cái cầu thang xoắn. Đầu óc nó bỗng nhiên sáng suốt một cách kỳ lạ. Nó biết nó phải làm gì.

Ron và Hermione đang ngồi với nhau trong phòng sinh hoạt chung khi nó trở về.

“Thầy Dumbledore muốn gì?” Hermione hỏi ngay. “Harry, bồ có sao không?” Cô bé lo lắng nói thêm.

“Mình không sao,” Harry nói ngắn gọn trong lúc chạy ngang qua tụi nó. Nó phóng lên cầu thang và nhào vô phòng ngủ, ở đó nó mở tung cái rương và lôi ra tấm Bản đồ Đạo tặc và cặp vợ cuộn tròn. Rồi nó lao xuống cầu thang vào phòng sinh hoạt chung, thẳng một cái rẹt ngay chỗ Ron và Hermione đang ngồi với vẻ sững sờ.

“Mình không có nhiều thời giờ,” Harry thở hổn hển, “cụ Dumbledore tưởng là mình đang đi lấy tấm Áo Khoác Tàng Hình. Nghe đây...”

Nó nói thật nhanh cho hai đứa kia biết nó đang đi đâu và để làm gì. Nó không ngừng trước cái miệng há hốc kinh hoàng của Hermione lẫn những câu hỏi hấp tấp của Ron; lát nữa tụi nó có thể tự suy ra chi tiết rõ hơn.

“... vậy mấy bồ hiểu điều này có nghĩa là gì chứ?” Harry kết thúc thiệt nhanh. “Thầy Dumbledore sẽ không có mặt ở đây tối hôm nay, vậy là Malfoy sắp có được một cơ hội bằng vàng để thực hiện bất cứ điều gì đó mà nó đang làm, không, hãy nghe mình!” Nó rít lên giận dữ khi cả Ron lẫn Hermione đều tỏ dấu hiệu muốn nói chen vào “Mình biết chính Malfoy reo mừng thành công trong Phòng Theo Yêu Cầu. Đây...” Nó nhét tấm Bản đồ Đạo tặc vô tay Hermione. “Bồ cần phải theo dõi nó và bồ cần phải theo dõi thầy Snape nữa. Dùng bất cứ ai đó mà bồ có thể bốc ra được từ Đ.Q.D. Hermione, mấy đồng

Galleon dùng để liên lạc còn xài được phải không? Cụ Dumbledore nói thầy đã tăng cường thêm an ninh trong trường, nhưng nếu thầy Snape có can dự, ông ấy tất sẽ biết sự phòng thủ của thầy Dumbledore là gì, và làm cách nào tránh né được - nhưng ông ấy sẽ không ngờ chuyện mấy bồ tham gia canh phòng, đúng không?”

“Harry à...” Hermione mở miệng nói, hai mắt mở to của cô bé đã đầy nước mắt.

“Mình không có thì giờ để tranh cãi,” Harry nói cụt ngắn. “Giữ luôn cái này nữa...” nó nhét cuộn vớ vào tay Ron.

“Cám ơn,” Ron nói. “Ờ... nhưng tại sao mình lại cần đến vớ?”

“Bồ cần cái được gói bên trong đó, Phúc Lạc Được. Bồ chia sẻ với Ginny nữa. Nói lời tạm biệt với Ginny giùm mình. Mình phải đi đây, cụ Dumbledore đang đợi...”

“Không!” Hermione nói, trong khi Ron mở cuộn vớ lấy ra cái chai nhỏ xíu chứa chất thuốc màu vàng óng với vẻ mặt kinh hoàng. “Tụi này không cần nó, bồ đem theo đi, ai biết được bồ sẽ phải đương đầu với cái gì?”

“Mình sẽ ổn thôi, mình sẽ đi cùng thầy Dumbledore mà,” Harry nói. “Mình muốn biết các bạn đều được an toàn... đừng nhìn như vậy, Hermione, mình sẽ gặp lại mấy bồ sau.”

Và nó vọt đi, hối hả chui qua lỗ chân dung chạy về phía Tiên sảnh.

Cụ Dumbledore đang đợi bên cạnh cánh cửa chính làm bằng gỗ sồi. Cụ quay lại khi Harry chạy ào tới và đứng lại trên bậc thềm đá trên cùng, thở hổn hển, một cơn đau thắt nhói bên hông nó.

“Thầy muốn con mặc Áo Khoác Tàng Hình vào,” cụ Dumbledore nói, và cụ đợi đến khi Harry đã quăng tấm áo trùm lên người nó rồi mới nói tiếp, “Tốt lắm. Chúng ta đi nhé?”

Cụ Dumbledore bước xuống những bậc thềm đá ngay tức thì, tấm áo

choàng đi đường của cụ hầu như không xao động trong không khí chớm hè lặng gió. Harry vội vã đi theo cụ bên dưới tấm Áo Khoác Tàng Hình, vẫn còn thở hổn hển và toát tiết nhiều mồ hôi.

“Nhưng thưa thầy, người ta sẽ nghĩ sao khi thấy thầy rời khỏi trường?” Harry hỏi, trong đầu nó nghĩ đến Malfoy và thầy Snape.

“Nghĩ rằng thầy đi ra làng Hogsmeade uống chút rượu,” cụ Dumbledore nói khẽ. “Đôi khi thầy làm khách hàng của bà Rosmerta, hoặc là ghé vô quán Đầu Heo... hay làm ra vẻ vậy. Cách đó cũng tốt như bất cứ cách nào khác nhằm che giấu địa điểm lui tới thực sự.”

Hai thầy trò đi xuống con đường dành cho xe ngựa trong ánh hoàng hôn còn rơi rớt. Không khí đượm nồng mùi cỏ ẩm, nước hồ và khói củi tỏa ra từ căn chòi của bác Hagrid. Thật khó mà tin là hai thầy trò đang hướng đến một điều gì nguy hiểm hay đáng sợ.

“Thưa thầy,” Harry nói rất khẽ khi cánh cổng ở cuối con đường hiện ra, “chúng ta sẽ độn thổ, phải không thầy?”

“Phải,” cụ Dumbledore nói. “Thầy tin là bây giờ con đã biết độn thổ rồi, đúng không?”

“Dạ,” Harry nói, “nhưng con chưa có bằng.”

Nó cảm thấy nên trung thực là tốt nhất; sẽ ra sao nếu rủi nó hiện ra ở một nơi cách hàng trăm dặm cái nơi nó lẽ ra phải đến?

“Không sao,” cụ Dumbledore nói, “thầy có thể giúp con một lần nữa.”

Hai thầy trò ra khỏi cổng đi vào con đường vắng vẻ tối lơ mờ dẫn đến làng Hogsmeade. Bóng tối trùm xuống rất nhanh khi hai thầy trò bước đi, và đến lúc ra đến đường High thì trời đã tối hoàn toàn. Ánh sáng lấp lánh rọi ra từ những khung cửa sổ của các cửa hàng và khi hai thầy trò đến gần quán Ba Cây Chối thì nghe tiếng quát khàn khàn.

“... và tránh ra!” Bà Rosmerta quát, ra sức tống cổ một pháp sư có vẻ lôi

thôi lệch thếch. “Ôi, xin chào cụ Albus... cụ đi chơi hơi khuya...”

“Chào Rosmerta, chào... tha lỗi cho tôi, tôi đi ra quán Đầu Heo... không có ý xúc phạm, chẳng qua đêm nay tôi cần không khí yên tĩnh hơn...”

Một phút sau hai thầy trò quẹo qua một góc đường để vào một con đường hẻm nơi có tấm bảng Đầu Heo kêu cọt két khe khẽ cho dù chẳng có chút gió nào. Ngược lại với quán Ba Cây Chối, quán rượu này dường như vắng ngắt.

“Chúng ta không cần phải vào quán,” cụ Dumbledore lẩm bẩm, vừa liếc nhìn chung quanh “nếu không ai nhìn thấy chúng ta đi... bây giờ con đặt bàn tay lên cánh tay thầy, Harry. Không cần phải nắm quá chặt, thầy chỉ hướng dẫn con thôi. Đợi tới tiếng đếm thứ ba nhé... một.... hai.... Ba!”

Harry xoay người. Lập tức nó có một cảm giác khủng khiếp là nó bị hút vô một cái ống cao su dày; nó không tài nào thở được, mọi bộ phận trong cơ thể nó đều bị nén đến nỗi tưởng như quá sức chịu đựng, và rồi, đúng lúc nó tưởng nó chắc chết ngạt mất, thì cái ống hút vô hình dường như mở bung ra, và nó đang đứng trong bóng đêm mát mẻ, hít vào đầy buồng phổi không khí tươi rói mặn mà.



HANG ĐỘNG

Harry có thể ngửi thấy mùi muối và nghe được tiếng sóng vỗ âm ập; một làn gió nhẹ, buốt giá thổi bung tóc nó khi nó nhìn chong chong ra biển ngập ánh trăng và bầu trời phủ đầy sao. Nó đang đứng trên một gờ đá đen lộ thiên, cao vợi, sóng biển nổi bọt và xoáy cuộn cuộn bên dưới. Nó liếc ra sau. Có một vách đá sừng sững phía sau, đen ngòm, trơn lì, dốc tuột luột. Mấy tảng đá lớn, cỡ như tảng đá mà Harry và cụ Dumbledore đang đứng, trông như đã bong ra khỏi bề mặt vách đá ở một thời điểm nào đó trong quá khứ. Quang cảnh trơ trụi đến khắc nghiệt - biển và vách đá không hề có chút cây cối hay vạt cỏ, hay mảnh cát gì xen vào cho dịu mắt.

“Con nghĩ gì vậy?” Cụ Dumbledore hỏi. Nghe cứ như cụ hỏi ý kiến Harry coi nơi này có phải là một nơi cắm trại tốt hay không.

“Người ta đã đưa bọn trẻ trong cô nhi viện đến đây, phải không ạ?” Harry hỏi, nó không thể tưởng tượng ra một nơi nào ít ấm cúng hơn nơi này để mà dã ngoại.

“Không phải ngay chỗ này,” cụ Dumbledore nói. “Có một ngôi làng tồi tàn ở khoảng giữa mấy vách đá sau lưng thầy trò mình. Thầy tin là bọn trẻ mồ côi được đưa đến đó để hít thở không khí biển và ngắm sóng. Hừ, thầy tin

chắc là chỉ có Tom Riddle với những nạn nhân thời trẻ của y mới từng lén xuống đây. Không có dân Muggle nào có thể đặt chân được tới vách đá này, trừ phi họ là những tay leo núi cực kỳ kiệt xuất, mà thuyền bè cũng không thể cập sát được vô những vách đá - sóng đánh quanh đó quá nguy hiểm. Thầy hình dung Riddle đã leo xuống; phép thuật chắc phải đặc lực hơn dây thừng nhiều. Và y đã lôi theo hai đứa nhỏ đi cùng với y, đương nhiên là để hù chúng sợ chết khiếp cho vui. Thầy nghĩ chỉ nội chuyển leo núi thôi cũng đủ cho bọn trẻ khiếp vía rồi, đúng không?”

Harry ngược nhìn lên vách đá một lần nữa, bất giác cảm thấy nổi da gà.

“Nhưng đích đến của y - cũng là của chúng ta - còn nằm ở xa kia nữa. Đi thôi.”

Cụ Dumbledore ngoắc tay ra hiệu cho Harry tới một rìa đá chênh vênh, nơi có một loạt những hốc lõm lõm chồm tạo thành những mấu bám chân để leo xuống chỗ những tảng đá to, chìm mấp mé một nửa dưới mặt nước và gần sát vách đá hơn. Leo xuống đó thì thiệt là nguy hiểm và cụ Dumbledore phải di chuyển từ từ, hơi bị cánh tay thương tật làm vướng víu. Những tảng đá bên dưới trơn trượt vì ngâm trong nước biển. Harry cảm nhận được những tia nước lạnh buốt đang xịt vô mặt nó.

“*Tỏa sáng,*” cụ Dumbledore nói, tiến tới tảng đá gần với mặt vách đá nhất. Hàng ngàn tia sáng vàng chiếu lấp lánh xuống mặt nước tối hù bên dưới, cách nơi cụ đang núp mình chừng một thước - vách tường đá đen bên cạnh cụ cũng sáng rực lên.

“Con có thấy không?” Cụ Dumbledore nói nhỏ, giơ cây đũa phép lên cao hơn một chút. Harry trông thấy một khe nứt ăn sâu vào vách đá, nước đen thui đang cuốn bốc qua đó.

“Con không ngại sẽ bị ướt chút đỉnh chứ hả?”

“Không ạ,” Harry đáp.

“Thế thì cởi Áo Khoác Tàng Hình ra - bây giờ cũng không cần tới nó nữa - và hãy dẫn thân nào.”

Với một động tác lạnh lẹn bất ngờ của một người trẻ tuổi hơn nhiều, cụ Dumbledore trượt khỏi tảng đá, đáp xuống nước và bắt đầu bơi, bằng một kiểu bơi bướm hoàn hảo, về phía kẽ nứt tối om nằm trong mặt vách đá. Cây đuũa sáng rực của cụ cản giữa hai hàm răng. Harry liền cởi Áo Khoác Tàng Hình của nó ra, nhét vô túi áo và lao theo.

Nước lạnh như cắt - bộ đồ ngấm no nước của Harry bay phần phật quanh người nó và kéo rịt nó xuống. Hít thật sâu, hai lỗ mũi đầy ắp mùi muối và rong biển, nó hồi hải bám theo cái luồng sáng run rẩy giờ đang co rút lại, di chuyển sâu hơn vào trong vách đá.

Khe nứt mau chóng mở ra một đường hầm tối mịt mà Harry chắc chắn trong đó ngập đầy nước thủy triều dâng. Những vách đá lầy nhầy rộng không tới một thước, ánh lên như dầu hắc ướt trong ánh sáng lướt qua từ cây đuũa của cụ Dumbledore. Vào thêm một chút, lối đi lượn về phía trái, và Harry thấy đường hầm ăn xa mút vào tận trong vách đá. Nó tiếp tục bơi theo đường rẽ nước của cụ Dumbledore, mấy đầu ngón tay tê cóng của nó quệt phải đá nhám, ướt.

Thế rồi nó thấy cụ Dumbledore ngoi lên khỏi mặt nước ở phía trước, mái tóc bạc và chiếc áo chùng đen của cụ sáng lóng lánh. Khi Harry bơi tới chỗ đó, nó nhận thấy có những bậc cấp dẫn vào một cái hang lớn. Nó khó nhọc leo lên mấy cái bậc, nước từ áo quần nó sũng ướt nhều xuống ròn ròn, và vẫn run lập cập không sao kiểm soát nổi, nó nhô đầu vào cái khoảng không cóng lạnh và im ắng kia.

Cụ Dumbledore đang đứng ngay chính giữa hang động, cây đuũa phép giơ lên cao trong khi cụ chậm rãi quay vòng tại chỗ, xem xét những bức tường và trần hang.

“Phải, đúng là chỗ này,” cụ Dumbledore nói.

“Làm sao thầy biết?” Harry hỏi bằng giọng thì thào.

“Nó hiểu pháp thuật,” cụ Dumbledore nói đơn giản.

Harry không chắc được những cái run lập cập mà nó đang phải chịu đây là do cơn lạnh thấu sống lưng hay tại nó cảm nhận có bùa ngải ma thuật. Nó dòm lom lom khi cụ Dumbledore tiếp tục quay vòng tại chỗ, rõ ràng cụ đang tập trung vào những thứ mà Harry không thể nhìn thấy.

“Đây chỉ là hang ngoài, là tiền sảnh thôi,” cụ Dumbledore nói sau một hay hai giây. “Chúng ta cần phải thâm nhập vào hang trong... bây giờ thì chính những chướng ngại vật của Chúa tể Voldemort mới cản đường chúng ta, hơn là mấy thứ do thiên nhiên tạo ra...”

Cụ Dumbledore tiến đến vách hang và vừa sờ soạng mấy đầu ngón tay đen sạm của mình lên đó, vừa lẩm nhẩm bằng một ngôn ngữ lạ lùng mà Harry không hiểu được. Cụ đi vòng quanh hang đúng hai lần, sờ vô mặt đá xù xì một cách hết sức tỉ mỉ, thỉnh thoảng cụ dừng bước, lần tới lần lui mấy ngón tay tại một điểm nào đó, cho đến cuối cùng cụ dừng hẳn lại, ấn mạnh cả bàn tay vào vách đá.

“Đây rồi,” cụ nói. “Chúng ta sẽ đi qua chỗ này. Lối vào bị giấu kín.”

Harry không hỏi làm thế nào mà cụ Dumbledore biết được. Nó chưa hề thấy một pháp sư nào lại làm phép kiểu như thế này, chỉ có nhìn và sờ thôi; nhưng Harry từ lâu đã được học rằng những tiếng nổ bùm và khói mù mịt thường chỉ là dấu hiệu của pháp thuật tầm thường hơn là pháp thuật cao siêu.

Cụ Dumbledore lùi lại khỏi vách hang và chĩa cây đũa phép vào đó. Trong tích tắc, một đường nứt hình vòng cung hiện ra từ chỗ ấy, sáng trắng lên như thể đằng sau khe nứt có một bóng đèn công suất mạnh.

“Thầy làm... làm được rồi,” Harry nói qua hàm răng va cầm cập, nhưng những lời ấy chưa kịp rời khỏi miệng nó thì đường nứt đã biến mất, để lại

mặt đá trở lại như cũ. Cụ Dumbledore ngó quanh.

“Ồ Harry, xin lỗi con, thầy quên mất” cụ nói, đoạn chìa cây đũa phép vào Harry, và ngay lập tức quần áo của Harry ấm nóng và khô rang như đang được phơi ngay trước một ngọn lửa cháy rực.

“Cảm ơn thầy” Harry nói, đây về biết ơn, nhưng cụ Dumbledore đã quay lại tập trung vào vách hang rắn chắc. Cụ chẳng làm thêm phép gì nữa, chỉ đứng đó nhìn chăm chăm vào vách đá, tựa hồ như trên đó có viết thứ gì đó cực kỳ thú vị. Harry đứng im - nó không muốn phá vỡ sự tập trung của cụ Dumbledore.

Rồi, sau đúng hai phút, cụ Dumbledore lẳng lặng nói, “Ồ, chắc chắn không phải rồi. Thật tàn nhẫn.”

“Cái gì vậy, thưa thầy?”

“Thầy nghĩ,” cụ Dumbledore vừa nói vừa thò bàn tay không bị thương vào áo chùng và lôi ra một con dao ngắn bằng bạc, cùng loại với con dao Harry vẫn hay dùng để thái nguyên liệu pha chế độc dược, “nó yêu cầu chúng ta phải trả lộ phí để đi qua.”

“Lộ phí?” Harry nói. “Thầy phải cho cánh cửa một thứ gì đó?”

“Ừ,” cụ Dumbledore nói. “Máu, nếu thầy không lầm lẫn nhiều.”

“Máu?”

“Thì thầy đã bảo thật là tàn nhẫn mà,” cụ Dumbledore nói, nghe có vẻ khinh thường, thậm chí thất vọng, như thể Voldemort không đạt tới những tiêu chuẩn như cụ mong chờ. “Ý đồ của hắn, thầy chắc rằng con sẽ suy luận mà hiểu ra, là hắn muốn kẻ thù của hắn phải tự làm suy yếu mình mới vào được. Một lần nữa, Chúa tể Voldemort không hiểu được rằng còn có những thứ nhiều lần kinh khủng hơn là chấn thương về thể xác.”

“Dạ, nhưng mà, nếu thầy có thể tránh được thì...” Harry nói, nó đã trải qua đau đớn đủ nhiều để không ham gì mà nhận thêm nữa.

“Tuy nhiên, có những lúc không thể tránh được,” cụ Dumbledore vừa nói vừa lắc ngược tay áo chùng lên và để lộ cẳng tay của bàn tay bị thương.

“Thầy!” Harry phản đối, vội nhào ra trước khi cụ Dumbledore giơ con dao lên. “Để con làm cho. Con...”

Nó không biết phải nói gì tiếp - rằng con trẻ hơn và thích hợp hơn thầy à? Nhưng cụ Dumbledore chỉ mỉm cười. Một ánh bạc nhoáng qua, và một màu đỏ tươi phọt ra; mặt đá được những giọt đậm, lấp lánh phun vô tới tấp.

“Con thiệt là tốt bụng, Harry,” cụ Dumbledore nói, giờ cụ đang chuyển đầu cây đũa lên vết cắt sâu mà cụ vừa rạch lên chính cánh tay mình, để cho nó liền lặn ngay tức khắc, hết như kiểu thầy Snape chữa lành những vết thương cho Malfoy vậy. “Nhưng máu của con quý giá hơn máu thầy nhiều. À kìa, có vẻ như mình vừa làm đúng mẹo, hả?”

Đường nứt sáng rực hình vòng cung đã lại xuất hiện trên bức tường một lần nữa, và lần này nó không phai nhạt đi. Mảng đá vấy máu trong đó cũng biến mất tăm, để lại một cái lỗ mở vào bóng tối đen đặc hoàn toàn.

“Thầy nghĩ, con đi theo thầy,” cụ Dumbledore nói, và bước qua lỗ vòm, với Harry bám theo sát gót; nó cũng hấp tấp thả sáng cây đũa phép của mình lên trong khi đi.

Một khung cảnh rợn người đập vô mắt hai thầy trò nó: họ đang đứng sát mé một cái hồ khổng lồ, đen ngòm - rộng đến nỗi Harry không thể nhìn thấy bờ bên kia - trong một hang động cao đến độ mái trần của nó cũng khuất khỏi tầm nhìn. Một khoảnh sáng xanh lá cây lọt, lơ mờ thấp thoáng đằng xa, tại một nơi có vẻ như là chính giữa hồ và được phản chiếu từ mặt nước bên dưới phẳng lặng như tờ. Mảng sáng xanh lá cây và ánh sáng từ hai cây đũa phép là những thứ duy nhất phá vỡ bức màn đen mướt như nhung, dẫn những tia sáng của chúng chẳng thâm nhập được xa như Harry đã mong đợi. Chẳng hiểu làm thế nào mà ở đây bóng tối lại còn mật mùng hơn cả bóng tối thông thường.

“Cứ bước đi,” cụ Dumbledore nói khẽ. “Cẩn thận đừng bước xuống nước. Đi sát vô thầy.”

Cụ cất bước vòng quanh bờ hồ và Harry theo sát đằng sau. Những bước chân của họ tạo thành những tiếng dội vang, nện rộn rảng vào vành đá hẹp veo bao quanh hồ. Hai thầy trò cứ bước hoài, bước hoài, nhưng cảnh trí vẫn không thay đổi. Một bên họ là vách hang lõm chồm; và phía bên kia là màn đen vô tận, phẳng lì như gương, mà chính giữa nó là mảng sáng xanh kỳ bí. Harry cảm thấy nơi này và bầu không khí tĩnh lặng này ngọt ngào đến rợn óc.

“Thưa thầy?” Cuối cùng Harry lên tiếng. “Thầy nghĩ cái Trường Sinh Linh Giá ấy ở đây ạ?”

“Ừ,” cụ Dumbledore nói. “Ừ, thầy chắc chắn là vậy. Vấn đề là, làm sao chúng ta tiếp cận được nó đây?”

“Mình không thể... mình không thể thử bùa Triệu Hồi sao?” Harry nói, thấy rõ đó là một đề nghị ngớ ngẩn, nhưng thế còn dũng khí hơn là nó sắp phải thú nhận rằng nó muốn chuồn ngay khỏi nơi này càng lẹ càng tốt.

“Được chứ,” cụ Dumbledore nói, dừng lại đột ngột đến nỗi Harry suýt nữa thì đâm sầm vô thầy. “Sao con không thử nó đi?”

“Con? Dạ được... Được...”

Harry không hy vọng gì vào điều này, nhưng cũng hăng cho thông cổ họng và hét to, cây đũa phép giơ cao, “*Lại đây Trường Sinh Linh Giá!*”

Với một âm thanh như một tiếng nổ, một vật rất lớn và tái mét phọt khỏi mặt nước đen, bắn vọt lên cao cỡ sáu thước. Trước khi Harry kịp nhìn coi đó là cái gì thì cái vật đó đã biến mất với một tiếng ùm xé nước, tạo thành những gợn sóng sâu, loang rộng trên màn nước phản chiếu. Harry hoảng hồn ngã người ra sau và đập mạnh vô vách đá. Tim nó vẫn còn đập thành thịch khi nó quay qua cụ Dumbledore.

“Đó là gì vậy ạ?”

“Một cái gì đó, thầy nghĩ, nó sẵn sàng phản ứng lại nếu ta cố chiếm cái Trường Sinh Linh Giá.”

Harry nhìn lại màn nước. Mặt hồ một lần nữa lại đang sáng như thủy tinh đen: những gợn sóng đã biến mất mau lẹ một cách trái tự nhiên; tuy vậy tim Harry vẫn còn đánh lộn lạo.

“Thầy đã biết trước là điều đó sẽ xảy ra phải không, thưa thầy?”

“Thầy đã nghĩ là *một điều gì đó* sẽ xảy ra nếu chúng ta nỗ lực một cách lộ liễu chạm tay lên cái Trường Sinh Linh Giá. Đó là một ý hay đấy, Harry - đó là cách đơn giản nhất để khám phá ra chúng ta đang đối mặt với cái gì.”

“Nhưng chúng ta không biết cái vật đó là cái gì,” Harry vừa nói vừa nhìn mặt nước phẳng lặng hung hãn.

“*Những* cái vật đó, con à,” cụ Dumbledore chỉnh lại. “Thầy rất nghi đó mới chỉ là một trong số chúng thôi. Chúng ta đi tiếp chứ?”

“Thưa thầy?”

“Gì vậy, Harry?”

“Thầy có nghĩ là chúng ta sẽ cần phải đi xuống hồ không?”

“Xuống hồ à? Chỉ khi nào chúng ta xui tận mạng thôi.”

“Thầy không nghĩ cái Trường Sinh Linh Giá nằm ở dưới đáy hồ à?”

“Ồ không... thầy nghĩ cái Trường Sinh Linh Giá ở *giữa* hồ.”

Đoạn cụ Dumbledore chỉ về hướng mảng sáng xanh lá cây hắt hiu ở chính giữa hồ.

“Vậy chúng ta sẽ phải băng qua hồ để lấy nó, phải không ạ?”

“Ừ, thầy nghĩ vậy.”

Harry chẳng nói chẳng rằng. Đầu óc nó chợt nghĩ đến tất cả những loài thủy quái, đến những con quỷ khổng lồ, đến đám quỷ xa-tăng, lũ hà bá và bọn yêu ma...

“A ha,” cụ Dumbledore thốt lên và dừng lại lần nữa; lần này thì Harry đúng là giẫm phải cụ; lập tức nó té nhào xuống rìa nước đen thui và cánh tay lành lặn của cụ Dumbledore túm chặt lấy bắp tay nó, lôi nó đứng lên trở lại.

“Xin lỗi con, Harry, đáng ra thầy phải báo trước. Đừng dựa vô vách đi; thầy nghĩ thầy đã tìm ra chỗ rồi.”

Harry không hiểu ý cụ Dumbledore muốn nói gì - nó dám chắc là khúc bờ hồ tối đen này cũng giống y hệt như mấy chỗ khác, nhưng xem ra cụ Dumbledore đã dò tìm được cái gì đó đặc biệt ở đây. Lần này cụ rà rà bàn tay, không phải lên mặt đá thô nhám, mà là vào không khí mù sương, như thể mong kiếm ra và chộp bắt được cái gì đó vô hình.

“Ô hô,” sau vài giây, cụ Dumbledore thốt lên vui mừng. Bàn tay cụ đã chạm vào cái gì đó giữa không trung mà Harry không thể nhìn thấy. Cụ Dumbledore xê dịch lại gần mặt nước hơn; Harry sợ hãi ngó đầu mũi giày có khóa của cụ đụng sát mép đá. Vẫn giữ cho bàn tay nắm chặt trong không khí, cụ Dumbledore giơ cây đũa phép lên bằng tay kia và khỏ đầu đũa vô nắm tay này.

Ngay tức khắc, một sợi dây xích dày cui, màu nâu đỏ hiện ra giữa không trung - nó nhô lên từ dưới nước, luồn vô bàn tay nắm chặt của cụ Dumbledore. Cụ gỡ sợi xích, nó liền trườn xuống khỏi nắm tay siết chặt của cụ; giống như một con rắn, nó tự bò trên mặt đất, với âm thanh leng xeng dội vang khỏi những bức tường đá, và lôi cái gì đó lên từ đáy nước đen. Harry há hốc miệng khi một mũi tàu bé xíu, ma quái đục tung mặt nước, tỏa ánh sáng xanh như sợi xích và trôi lừ đừ, không một dợn sóng về phía bờ mà nó và cụ Dumbledore đang đứng.

“Làm sao thầy biết nó ở đó?” Harry hỏi, đầy kinh ngạc.

“Pháp thuật luôn để lại dấu vết,” cụ Dumbledore nói khi chiếc thuyền đục vô thành bờ một tiếng bùm nhẹ, “Đôi khi những dấu vết đó rất dễ phân

biệt. Thầy đã dạy Tom Riddle. Thầy biết cung cách của y.”

“Cái... cái thuyền này có an toàn không ạ?”

“Ồ, có chứ, thầy nghĩ vậy. Voldemort cần chế ra một phương tiện để băng qua hồ mà không làm lạnh động những sinh vật mà hắn đã thả xuống đó, phòng trường hợp hắn muốn thăm chúng hoặc di chuyển cái Trường Sinh Linh Giá của hắn.”

“Vậy là những thứ ở dưới nước sẽ không làm gì chúng ta nếu chúng ta đi bằng thuyền của Voldemort?”

“Thầy nghĩ chúng ta sẽ phải phó mặc cho một thực tế là bọn chúng ắt sẽ làm gì đó nếu nhận ra chúng ta không phải là Chúa tể Voldemort. Tuy nhiên tới giờ thầy trò mình đã khá trót lọt. Chúng đã cho phép chúng ta kéo chiếc thuyền lên.”

“Nhưng tại sao chúng lại để chúng ta làm vậy?” Harry hỏi, nó vẫn không sao rũ bỏ được hình ảnh những chiếc xúc tu từ mặt nước đen ngòm ngoi lên vào lúc họ đi khuất khỏi bờ.

“Voldemort chắc hắn đã rất tự tin một cách hợp lý rằng không ai, trừ phi là một phù thủy rất vĩ đại, có thể tìm ra chiếc thuyền,” cụ Dumbledore nói. “Thầy nghĩ có lẽ hắn sẵn sàng chơi ầu ở cái khâu mà, theo hắn nghĩ, ít khả năng xảy ra nhất, là sẽ có một ai khác tìm ra chiếc thuyền, vì hắn biết rằng hắn đã đặt ra những vật cản khác nữa ở phía trước rồi, những vật cản mà chỉ có hắn mới xuyên qua được. Chúng ta sẽ coi thử hắn tính vậy có đúng không.”

Harry nhìn xuống chiếc thuyền. Quả là nó bé xíu.

“Có vẻ như nó được đóng ra không phải để dành cho hai người. Nó chở nổi cả hai người mình không ạ? Cả hai cùng đi thì có nặng quá không?”

Cụ Dumbledore tặc tặc lưỡi.

“Voldemort chẳng bận tâm đến trọng lượng đâu, hắn chỉ tính đến công lực

phép thuật nào sẽ băng qua hồ. Thầy nghĩ chắc phải có một cái bùa yểm lên chiếc thuyền để mỗi lần chỉ có một pháp sư đi được mà thôi.”

“VẬY THÌ...?”

“Thầy nghĩ là con kể như không tính tới, Harry à - con còn thiếu tuổi và non nớt. Chắc Voldemort không bao giờ ngờ là có một kẻ mới-mười-sáu-tuổi-ranh mà lại đến được nơi này. Thầy nghĩ chắc công lực con cũng không thể so với công lực thầy.

Những lời đó chẳng làm lên tinh thần Harry chút nào - có lẽ cụ Dumbledore biết vậy, vì thế cụ nói thêm, “Sai lầm của Voldemort, Harry à, sai lầm của Voldemort... tuổi già thật điên rồ và dễ quên khi tuổi già đánh giá thấp tuổi trẻ... Nào, bây giờ thì con đi trước, và cẩn thận đừng chạm vô nước.”

Cụ Dumbledore đứng qua một bên và Harry thận trọng leo vô thuyền. Cụ Dumbledore cũng bước vô, cuộn sợi dây xích dưới nền đất lại. Hai thầy trò bị dồn cứng vô nhau - Harry không thể ngồi thoải mái mà phải khom người lại, hai đầu gối ló ra khỏi mạn thuyền; cái thuyền ngay lập tức chuyển động. Không một tiếng động nào ngoài tiếng oàm oạp nhẹ nhẹ của mũi thuyền rẽ nước. Nó di chuyển mà không cần phải chèo, như thể có một sợi thừng vô hình đang kéo nó đi về phía vùng sáng giữa hồ. Thoáng chốc, hai thầy trò nó không còn trông thấy những vách hang nữa; cứ như họ đang ở giữa biển, ngoại trừ một điều là biển không có sóng.

Trong khi đi, Harry ngó xuống và thấy ánh sáng phản chiếu vàng rực từ cây đũa phép của nó lấp lánh và chói lóa trên mặt nước đen kịt. Chiếc thuyền đang khảm những đợt sóng sâu lên mặt nước loang loáng, xẻ những đường rãnh vô mặt gương đen...

Thế rồi Harry trông thấy cái đó, màu trắng cẩm thạch, trôi lơ lửng cách mặt nước chừng một tấc.

“Thưa giáo sư!” Nó la lên, tiếng la thẳng thốt của nó vang dội khắp mặt nước thỉnh lặng.

“Gì đó Harry?”

“Con nghĩ con thấy một bàn tay dưới nước... một bàn tay người!”

“Ừ, thầy chắc chắn là vậy,” cụ Dumbledore nói một cách bình thản.

Harry ngó trừng trừng xuống nước, ngóng tìm bàn tay vừa biến mất, một cảm giác mắc ói trào lên cổ họng nó.

“Như vậy cái vật phóng lên khỏi mặt nước hồi nãy là...?”

Nhưng Harry đã có lời đáp trước khi cụ Dumbledore kịp trả lời - ánh sáng từ đũa phép lướt qua một vùng nước khác và lần này chiếu cho nó thấy xác một người đàn ông nằm ngửa cách mặt nước có vài phân. Đôi mắt mở trừng của người này như có mạng nhện bao phủ, tóc và áo chùng quần cuộn cuộn quanh thân như làn khói.

“Có nhiều xác chết ở đây!” Harry nói, giọng nó the thé, cao hơn bình thường và hoàn toàn không giống giọng nói của nó nữa.

“Phải,” cụ Dumbledore nói điềm tĩnh, “nhưng lúc này chúng ta không việc gì phải lo lắng đến chúng.”

“Lúc này?” Harry lặp lại ngẩng phắt khỏi mặt nước để nhìn cụ Dumbledore.

“Không phải lo khi mà chúng đang trôi yên ả bên dưới chúng ta,” cụ Dumbledore nói. “Harry, chẳng có gì từ một cái xác cũng như chẳng có gì từ bóng tối là đáng sợ cả. Chúa tể Voldemort - kẻ dĩ nhiên là thâm sợ cả hai thứ ấy - lại không đồng ý như vậy. Nhưng một lần nữa hấn lại bộc lộ sự thiếu khôn ngoan của chính mình. Chính cái không biết mới làm chúng ta sợ khi chúng ta nhìn xuống xác chết và bóng tối, chỉ thế thôi, không hơn.”

Harry im re. Nó không muốn tranh luận, nhưng nó thấy thật là ghê rợn khi nghĩ rằng đang có những xác chết trôi lều bều xung quanh và bên dưới họ, và

hơn nữa, nó không tin là những xác chết ấy không nguy hiểm.

“Nhưng một trong số chúng lúc này đã vọt lên.” Harry nói, cố làm cho giọng nói được bình tĩnh như giọng cụ Dumbledore. “Lúc con thử Triệu Hồi cái Trường Sinh Linh Giá, một xác chết đã phóng khỏi hồ đấy thôi.”

“Ừ,” cụ Dumbledore nói. “Thầy tin chắc là một khi lấy được cái Trường Sinh Linh Giá, thì chúng ta sẽ thấy bọn chúng bớt hiền hòa đi. Tuy nhiên, giống như nhiều sinh vật cư ngụ trong cái lạnh và bóng tối, bọn chúng cũng sợ ánh sáng và hơi ấm, cho nên đó sẽ là những thứ chúng ta phải cầu viện đến khi cần. Phấn khởi lên đi chứ, Harry,” cụ Dumbledore mỉm cười nói thêm khi thấy vẻ hoang mang của Harry.

“Dạ... vâng...” Harry nói nhẹ. Nó quay đầu dòm vầng sáng xanh lá cây nhạt mà chiếc thuyền vẫn đang lờ lờ tiến tới. Giờ thì nó không thể giả bộ là nó không sợ được nữa. Cái hồ mênh mông, đen như mực, tràn ngập xác chết... Dường như việc nó gặp giáo sư Trelawney và việc nó đưa cho Ron và Hermione lọ Phúc Lạc Được đã cách đây nhiều, nhiều giờ lắm rồi... Bất giác nó ước gì nó đã chào tạm biệt thăm thiết hơn với tụi bạn... mà nó lại chưa gặp Ginny gì hết...

“Sắp tới rồi,” cụ Dumbledore nói, vẻ vui mừng.

Đúng vậy, cuối cùng thì quầng sáng xanh lá cây nhạt dường như đang nở rộng ra hơn, và trong vòng vài phút, chiếc thuyền dừng lại, va nhẹ vào cái gì đó mà thoát đầu Harry không trông thấy, nhưng khi nó giơ cây đũa phép thấp sáng lên thì thấy họ đã cập vào một hòn đảo bằng đá, nhỏ, nhẵn thín ở giữa hồ.

“Cẩn thận đừng đụng vào nước,” cụ Dumbledore lại nhắc khi Harry leo ra khỏi thuyền.

Hòn đảo này không lớn hơn văn phòng của cụ Dumbledore: một dải đá phẳng đen trụi, trên đó chẳng đặt cái gì, ngoại trừ một nguồn phát ra quầng

sáng xanh lá cây nhạt, trông sáng hơn nhiều khi lại gần. Harry nheo mắt nhìn, thoát tiên nó tưởng đó là một loại đèn gì đó, nhưng rồi nó thấy ánh sáng là phát ra từ một cái chậu đá hơi hơi giống cái Tủng Ký, được đặt trên một cái bệ.

Cụ Dumbledore tiến lại gần cái chậu và Harry theo sau. Vai kề vai, hai thầy trò nhìn vô trong cái chậu. Cái chậu chứa đầy một chất lỏng màu xanh ngọc, từ đó phát ra ánh dạ quang.

“Nó là gì thế?” Harry khẽ hỏi.

“Thầy không chắc,” cụ Dumbledore nói. “Tuy nhiên, đó là thứ gì đó đáng sợ hơn cả máu và xác chết.”

Cụ Dumbledore vượt ngược ống tay áo chùng lên khỏi bàn tay cháy đen, vươn mấy đầu ngón tay bị đốt xém về phía mặt chất lỏng.

“Không, thầy, đừng chạm...!”

“Thầy có chạm được đâu,” cụ Dumbledore nói, mỉm cười yếu ớt. “Thấy chưa? Thầy không thể tiến sát hơn được nữa. Con thử coi.”

Mắt nhìn chăm chăm, Harry đặt nguyên bàn tay vô cái chậu và cố chạm tới chất lỏng. Nó đụng phải một vật cản vô hình, ngăn không cho nó nhúc nhích thêm một phân nào nữa. Dù nó có ráng ấn tới đâu thì mấy ngón tay nó vẫn không đụng được thứ gì, ngoại trừ một cái gì đó như không khí đặc rắn cứng.

“Tránh ra nào, Harry,” cụ Dumbledore nói.

Cụ giơ cây đũa phép của mình lên và làm vài cử động phức tạp trên bề mặt chất lỏng, miệng lầm rầm không lời. Chẳng có gì xảy ra, ngoại trừ hình như chất lỏng có sáng lên hơn một chút. Harry vẫn im lặng trong lúc cụ Dumbledore làm phép, nhưng sau một hồi cụ Dumbledore rút đũa phép lại và Harry cảm thấy an toàn để nói chuyện trở lại.

“Thầy nghĩ cái Trường Sinh Linh Giá ở trong đó sao, thưa thầy?”

“Ồ,” cụ Dumbledore ghé sát mặt vô cái chậu đá hơn. Harry trông thấy mặt cụ phản chiếu, lộn ngược, trong mặt nước xanh lá cây. “Nhưng làm cách nào chạm được nó đây? Thứ dịch này không thể xuyên qua bằng tay, bằng bùa tiêu biến, không xé được, không xúc, không hút được, không dùng Biến Hình hay Bùa Chú để làm nó thay đổi bản chất được.”

Gần như lơ đãng, cụ Dumbledore lại giơ cây đũa phép lên, xoay tí trên không và rồi chụp lấy một chiếc ly chân cao bằng pha lê mà cụ vừa làm cho hiện ra từ hư không.

“Thầy chỉ có thể kết luận là thứ nước này dùng để uống.”

“Gì ạ?” Harry nói. “Không!”

“Được chứ, thầy nghĩ vậy - chỉ có uống nó thầy mới vét sạch được cái chậu và coi cái gì nằm dưới đáy.”

“Nhưng lỡ nó... lỡ nó giết thầy thì sao?”

“Ồ, thầy không nghĩ là nó lại vận hành theo cách đó,” cụ Dumbledore nói tinh bơ. “Chúa tể Voldemort không muốn giết kẻ nào đã mò tới được hòn đảo này.”

Harry không thể tin nổi. Liệu đây có phải lại thêm một quyết định điên khùng của cụ Dumbledore là thấy được mặt tốt ở tất cả mọi người?

“Thưa thầy,” Harry nói, cố giữ cho giọng nói có vẻ thuyết phục, “Thưa thầy, đây là *Voldemort* mà chúng ta...”

“Xin lỗi, Harry, đúng ra thầy phải nói cho rõ, rằng hắn không muốn giết *ngay lập tức* kẻ đã mò đến hòn đảo này,” cụ Dumbledore tự chỉnh lại cho đúng. “Hắn muốn giữ cho kẻ ấy sống đủ lâu để coi kẻ ấy đã xoay xở như thế nào mà thâm nhập được tới tận đây, qua được những lớp bảo vệ của hắn; và quan trọng hơn hết thầy, hắn muốn biết tại sao kẻ ấy lại muốn dốc sức tát cạn cái chậu đến vậy. Đừng quên rằng Chúa tể Voldemort tin là chỉ một mình hắn biết về những Trường Sinh Linh Giá.”

Harry tính nói tiếp, nhưng lần này cụ Dumbledore đã giơ tay lên ra hiệu cho nó im lặng, hơi nhúu mày nhìn chằm chằm xanh lục, rõ ràng là đang vất óc suy nghĩ.

“Không nghi ngờ gì nữa,” cuối cùng cụ nói, “Cái thứ nước này chắc phải có tác dụng theo cái cách ngăn cản thầy lấy Trường Sinh Linh Giá. Có thể nó sẽ làm thầy tê liệt, khiến thầy quên mất mình tới đây vì cái gì, hành hạ thầy đau đớn đến nỗi mất tỉnh táo, hoặc làm cho thầy mất khả năng theo cách nào đó khác nữa. Nếu vậy, Harry à, việc của con sẽ là phải bảo đảm cho thầy uống liên tục, thậm chí con có phải đổ thứ nước ấy vô cái miệng phản đối quyết liệt của thầy. Con hiểu chứ?”

Mắt họ giao nhau qua cái chậu - gương mặt nhợt nhạt của mỗi người được chiếu sáng lên trong quầng sáng xanh lá cây nhạt kỳ dị. Harry không nói năng gì. Chẳng lẽ đây chính là lý do mà nó được mời đi theo sao... để nó có thể bắt ép cụ Dumbledore uống thứ dịch có thể khiến cụ đau đớn không thể chịu đựng nổi sao?

“Con có nhớ điều kiện để thầy cho con đi cùng không?” Cụ Dumbledore nói.

Harry lưỡng lự, nhìn vô đôi mắt xanh thẫm đã chuyển thành xanh lá cây do phản chiếu ánh sáng từ cái chậu.

“Nhưng nếu lỡ...?”

“Con đã thề, là sẽ làm theo bất cứ yêu cầu nào mà thầy đưa ra cho con, đúng không?”

“Dạ, nhưng...”

“Thầy đã cảnh báo con, rằng có thể sẽ nguy hiểm, đúng không?”

“Dạ,” Harry nói, “nhưng mà...”

“Thế thì,” cụ Dumbledore nghiêm giọng, lật ngược ống tay áo chùng lên một lần nữa, và nâng cái ly rồng lên, “Con nghe lệnh thầy đây.”

“Tại sao không là con uống nước đó thay thầy?” Harry hỏi một cách tuyệt vọng.

“Bởi vì thầy già hơn con nhiều, tinh khôn hơn con nhiều, và ít giá trị hơn con nhiều”, cụ Dumbledore nói. “Một lần cuối cùng, Harry, con có thể hứa với thầy là sẽ làm hết sức để giữ cho thầy uống liên tục không?”

“Con không...?”

“Có hay không?”

“Nhưng...”

“*Hứa đi, Harry.*”

“Dạ con... hứa, nhưng...”

Harry chưa kịp phản đối thêm nữa, cụ Dumbledore đã nhúng cái ly pha lê vào trong chất dịch. Trong một thoáng tích tắc, Harry đã hy vọng là biết đâu cụ sẽ không chạm tới được chất dịch ấy bằng cái ly, nhưng cái ly pha lê đã chìm vào mặt dịch mà không có thứ gì khác trước đó có thể chìm được. Khi cái ly đầy tới miệng, cụ Dumbledore đưa nó lên miệng mình.

“Chúc sức khỏe, Harry.”

Và cụ uống cạn ly. Harry dòm trân trân, kinh hãi, hai tay nó bám vô mép chậu chặt đến nỗi mấy ngón tay tê cứng.

“Thưa thầy?” Nó lo lắng nói khi cụ Dumbledore hạ cái ly rỗng xuống. “Thầy thấy sao rồi ạ?”

Cụ Dumbledore lắc đầu, mắt nhắm nghiền. Harry thắc mắc có phải cụ đang đau đớn không. Cụ Dumbledore mò mẫm nhúng cái ly trở lại chậu, múc đầy ly, và uống lần nữa.

Trong im lặng, cụ Dumbledore uống liền ba ly đầy. Rồi, nửa chừng ly thứ tư, cụ lão đảo và đổ gục ra trước, dựa vào cái chậu. Mắt cụ vẫn nhắm, hơi thở nặng nề.

“Thầy Dumbledore?” Harry gọi, giọng nó căng thẳng. “Thầy có nghe con

nói không?”

Cụ Dumbledore không trả lời. Mặt cụ co gập như đang ngủ say nhưng mơ phải một cơn ác mộng. Bàn tay cụ nắm quanh ly đang buông lỏng ra. Chất dịch sắp trào khỏi ly. Harry nhào ra trước và chụp lấy cái ly, giữ cho nó đứng yên.

“Thầy ơi, thầy có nghe con nói không?” Nó lặp lại thật lớn, giọng nó vang vọng khắp hang động.

Cụ Dumbledore thở gấp gáp và rồi nói bằng giọng mà Harry không nhận ra được, bởi vì nó chưa bao giờ nghe cụ Dumbledore sợ hãi như thế này.

“Ta không muốn... đừng bắt ta...”

Harry nhìn trần trời vô gương mặt quá đổi thân thuộc với nó, nhìn cái mũi cong, cặp kính nửa vàng trắng, và không biết phải làm gì.

“... không thích... muốn ngừng...” Cụ Dumbledore rên rỉ.

“Thầy... thầy không thể dừng lại, thầy ơi,” Harry nói. “Thầy phải uống tiếp, thầy nhớ không? Thầy đã dặn con phải bắt thầy uống. Đây nè...”

Tự căm ghét bản thân, ghê sợ trước việc mình đang làm, Harry tống cái ly trở vô miệng cụ Dumbledore và rót xuống, để cụ Dumbledore uống cho hết chất dịch còn lại trong ly.

“Không...” cụ rên la khi Harry lại nhúng cái ly xuống chậu và múc đầy tiếp cho cụ. “Ta không muốn... ta không muốn... để ta đi...”

“Xong rồi, thưa thầy,” Harry nói, tay nó run run. “Xong rồi, con ở đây...”

“Bắt nó ngừng ngay, ngừng ngay,” cụ Dumbledore rên rỉ.

“Dạ... dạ, cái này sẽ làm nó ngừng,” Harry nói dối. Nó đổ hết chất dịch trong ly vô cái miệng đang há ra của cụ Dumbledore.

Cụ Dumbledore thét lên; tiếng thét vang khắp cái hang rộng thênh thang, băng qua làn nước chết chóc đen ngòm.

“Không, không, không... không... ta không thể... ta không thể, đừng ép ta,

ta không muốn...”

“Xong rồi ạ, thưa thầy, xong ngay đây!” Harry hét lớn, tay nó run đến mức nó gần như không thể múc nổi ly dịch thứ sáu. Cái chậu giờ đã vơi đi một nửa.

“Không sao đâu, thầy an toàn mà, nó không có thực, con thề là nó không thực... uống cái này, đây, uống cái này...”

Và một cách ngoan ngoãn, cụ Dumbledore uống, như thế Harry đưa cho cụ thuốc giải độc vậy, nhưng đang nuốt ly dịch ấy thì cụ khuyu gối xuống, run lập cập.

“Đó là lỗi tại ta, lỗi tại ta,” cụ khóc nức nở, “làm ơn bảo nó ngừng đi. Ta biết ta sai rồi, ôi, làm ơn kêu nó ngừng mau lên, ta sẽ không bao giờ, không bao giờ... lần nữa đâu...”

“Cái này sẽ làm nó ngừng đây, thưa thầy,” Harry nói, giọng lạc đi khi nó đổ ly dịch thứ bảy vô miệng cụ Dumbledore.

Cụ Dumbledore bắt đầu co rúm lại như thể có những kẻ tra tấn vô hình đang bao vây cụ; bàn tay giãy giụa sém nữa thì gạt đổ cái ly đầy dịch trong đôi tay run lẩy bẩy của Harry, cụ gào la, “Đừng làm họ đau, đừng làm họ đau, làm ơn, làm ơn đi, đó là lỗi tại tôi mà, hãy làm tôi đau thay cho họ...”

“Đây, uống cái này, uống cái này, thầy sẽ hết đau,” Harry nói bừa, và một lần nữa cụ Dumbledore nghe lời nó, há miệng ra, cho dù mắt cụ đang nhắm tịt lại và cụ đang run từ đầu tới chân.

Và giờ thì cụ đổ ập ra trước, thét lên lần nữa, đập hai nắm tay xuống đất, trong khi Harry múc đầy ly thứ chín.

“Làm ơn, làm ơn, làm ơn, không... không phải thế, không phải, cứ để tôi làm bất cứ điều gì...”

“Chỉ cần uống thôi, thưa thầy, chỉ có uống thôi...”

Cụ Dumbledore uống như một đứa trẻ sắp chết khát, nhưng khi vừa uống

xong cụ lại ré lên lần nữa như trong ruột có lửa đốt.

“Không thêm nữa, thôi, thôi, làm ơn đi, thôi mà...”

Harry mức đầy ly dịch thứ mười và cảm thấy pha lê cà rột roạt vô đáy chậu.

“Chúng ta sắp xong rồi, thầy ơi, uống ly này đi, uống đi...”

Nó đỡ vai cụ Dumbledore và một lần nữa, cụ Dumbledore uống cạn ly. Harry lại đứng lên và mức tiếp, trong khi cụ Dumbledore bắt đầu thét gào đau đớn hơn bao giờ hết, “Ta muốn chết! Ta muốn chết! Bắt nó ngừng ngay, ngừng ngay. Ta muốn chết!”

“Uống ly này đi, thưa thầy, uống ly này này...”

Cụ Dumbledore uống, và ngay khi vừa uống xong cụ thét lên, “GIẾT TA ĐI!”

“Ly này... ly này sẽ!” Harry thở hỗn hển. “Chỉ cần uống ly này... là sẽ xong... xong luôn!”

Cụ Dumbledore hớp vào cái ly, ráng nuốt ực từng giọt cuối cùng và rồi, hộc lên một tiếng thiệt lớn, cụ té vập mặt xuống đất.

“Không!” Harry thét lên, nó đã đứng lên để mức tiếp ly khác, nhưng thay vì làm thế, nó quăng đại cái ly vô chậu, thụp xuống bên cạnh cụ Dumbledore và ráng lật cụ nằm ngửa lên. Cặp kiếng của cụ lệch xéo xẹo, miệng cụ há hốc ra, mắt cụ nhắm nghiền.

“Không” Harry vừa gọi vừa lay cụ Dumbledore, “Không, thầy không được chết, thầy nói nó không phải là thuốc độc cơ mà, tỉnh dậy đi thầy, tỉnh dậy... *Hồi Phục!*” Harry thét lên, cây đũa của nó chìa vô ngực cụ Dumbledore; một vết sáng đỏ lóe lên, nhưng chẳng có gì xảy ra. “*Hồi Phục...* thầy ơi... làm ơn đi...”

Mí mắt cụ Dumbledore giật giật. Tim Harry nhảy vọt lên.

“Thầy ơi, thầy có...?”

“Nước,” giọng cụ Dumbledore khản đặc.

“Nước,” Harry thở gấp, “... dạ dạ...”

Nó vùng đứng dậy và chớp lấy cái ly pha lê nó đã ném vào chậu, nó hầu như không để ý đến một cái hộp nhỏ bằng vàng nằm cuộn ngay bên dưới cái ly.

“*Rót nước!*” Nó hét lên, thọc mạnh cây đũa phép của nó vào trong ly.

Cái ly dâng đầy nước trong vắt, Harry quỳ thụp gối xuống bên cạnh cụ Dumbledore, nâng đầu cụ lên và kê cái ly sát môi cụ... nhưng cái ly bỗng trống rỗng. Cụ Dumbledore rên rỉ và bắt đầu thở phập phồng.

“Nhưng con đã có nước mà... chờ chút... *Rót nước!*” Harry lặp lại, chìa cây đũa phép vào cái ly. Một lần nữa, thoát cái nước sạch lại lóng lánh bên trong ly, nhưng ngay khi nó đưa lại gần miệng cụ Dumbledore, nước lại biến mất.

“Thầy ơi, con sẽ cố, con sẽ cố!” Harry cuống quýt nói, nhưng nó không nghĩ là cụ Dumbledore còn có thể nghe được nó. Cụ đã lăn nghiêng qua một bên, và đang kéo những hơi thở ầm ĩ, nghe ồ ộc thiệt đau đớn. “*Rót nước!... Rót nước !... RÓT NƯỚC!*”

Một lần nữa cái ly cứ hết đầy rồi lại rỗng. Và bây giờ hơi thở của cụ Dumbledore đang yếu dần. Đầu óc Harry quay mòng mòng trong kinh hoàng, và nó biết, theo bản năng, cách duy nhất còn lại để lấy nước, bởi vì Voldemort đã lập định ra như thế, cho nên...

Harry bèn lao ra mép tảng đá và vục cái ly xuống hồ, múc lên một ly đầy tràn tới miệng thứ nước lạnh giá, không biến mất.

“Thầy ơi... đây!” Harry thét lên, và nó nhào tới trước, lén quynh hất ly nước vào mặt cụ Dumbledore.

Nó chỉ làm được có nhiều đó, bởi vì cảm giác lạnh ngắt trên cánh tay không cầm ly nước của nó lúc này không phải là cái lạnh dai dẳng của nước

nữa. Một bàn tay trắng bột, oặt ẹo vừa túm lấy cổ tay nó, và cái sinh vật có bàn tay ấy đang lôi nó, rất từ từ, té bật ngửa xuống nền đá. Mặt hồ không còn phẳng lặng như gương nữa; nó đang dậy sóng cuộn cuộn, và khắp mọi nơi Harry nhìn, những cái đầu và những bàn tay trắng trợt đang nhô lên khỏi mặt nước tối om, những người đàn ông, những phụ nữ và trẻ con với hốc mắt hõm sâu, không nhìn thấy được đang chuyển động về phía hòn đảo: một đội quân xác chết ngoi lên từ làn nước đen.

“*Bất Động Toàn Thân!*” Harry thét lớn, ráng giẫy giụa để bám chắc được bề mặt ướt sũng, trơn tuột của hòn đảo khi nó chĩa đầu phép vào tên Âm Binh đang quắp chặt cánh tay nó. Tên này buông Harry ra, rớt xuống nước trở lại, nghe một cái tòm. Harry trườn bò dậy, nhưng có thêm nhiều Âm Binh nữa đang leo lên hòn đảo, những bàn tay gầy guộc của chúng quơ quào trên bề mặt trơn láng, những đôi mắt mở trừng trừng, đồng màng của chúng dán tịt lấy Harry, những tấm vải rách sũng nước, những bộ mặt hóp tọp nhìn trân tráo.

“*Bất Động Toàn Thân!*” Harry rống vang lần nữa, vừa quay lưng chạy đi vừa chém bừa cây đầu phép vào không khí; sáu hay bảy Âm Binh trong số đó gục đổ, nhưng thêm nhiều tên nữa đang lao về phía nó.

“*Ngăn lại! Tổng giam!*”

Một vài tên oặt té, một hay hai tên trong số đó giẫy đành đạch, nhưng bọn đang leo lên đảo đá đằng sau chúng cứ thế xéo lên hoặc đứng hằn lên những cái xác nằm đó. Vẫn cứ chém phàm phập cây đầu phép vào không khí, Harry thét, “*Cắt Đứt Mục Tiêu! CẮT ĐỨT MỤC TIÊU!*”

Mặc dù có những vết cắt sâu xuất hiện trên quần áo ướt rượt và trên lớp da lạnh băng của lũ Âm Binh, nhưng chúng không có máu để mà chảy ra: chúng cứ bước tiếp, vô cảm, những bàn tay dúm dỏ duỗi thẳng về phía Harry, và khi nó lùi lại xa hơn nữa, nó cảm thấy có những cánh tay ôm choàng lấy nó từ

phía sau, những cánh tay gầy đét, không có thịt, lạnh như xác chết, và chân nó rời khỏi mặt đất khi những cánh tay ấy nhấc bổng nó lên và bắt đầu vác nó, chậm chạp và chắc chắn, trở lại hồ nước, và Harry biết sẽ không đời nào có việc thả ra, rằng nó sẽ chết đuối và sẽ trở thành một xác chết canh gác nữa cho cái mẫu linh hồn tan tác của Voldemort...

Nhưng rồi, qua màn đen, lửa bùng rực lên: lửa đỏ bầm và vàng chói, một viền lửa quây quanh đảo đá khiến cho bọn Âm Binh đang ôm Harry lão đảo và ngừng lại; chúng không dám vượt qua lửa để xuống nước. Chúng quăng Harry xuống; Harry đập oạch xuống đất, trượt đi trên nền đá và té dúm dụi, trầy xước cánh tay, nhưng nó cố nhồm đứng lên trở lại, khua đũa phép lên và dáo dác dòm quanh.

Cụ Dumbledore đã lại đứng dậy được, tái nhợt như bất cứ tên Âm Binh nào quanh đó, nhưng đồng thời cũng cao lớn hơn bất cứ tên nào. Lửa nhảy nhót trong mắt cụ. Cây đũa phép của cụ giờ cao như một cây đuốc, và từ chóp đũa phụt ra những lưỡi lửa, giống như một vòng thông lọng khổng lồ, đang thít chặt lấy tất cả bọn chúng bằng sức nóng.

Lũ Âm Binh đâm sầm vào nhau, cố sức, quáng quàng trốn khỏi lửa đang quây kín chúng...

Cụ Dumbledore vớt chiếc hộp nhỏ từ đáy cái chậu đá lên và bỏ nó vào trong chiếc áo chùng. Không một lời, cụ ra hiệu cho Harry đến bên cạnh. Bị lửa chia trí, bọn Âm Binh hình như không còn nhận ra con mồi của mình đang đi mất khi cụ Dumbledore dẫn Harry trở lại chiếc thuyền, với vòng lửa chuyển động cùng với họ, bao quanh họ; lũ Âm Binh khật khừ bám theo họ tới mép nước, tại đó chúng tuột xuống làn nước đen với đầy vẻ biết ơn.

Harry, giờ đang run rẩy khắp toàn thân, trong một thoáng chột nghĩ rằng cụ Dumbledore sẽ không đủ sức leo lên thuyền; cụ lão đảo một chút lúc cố leo lên; tất cả nỗ lực của cụ dường như đổ cả vào việc duy trì vòng lửa bảo vệ

bao quanh họ. Harry đỡ lấy cụ và giúp cụ ngồi lại vào chỗ. Khi cả hai đã được nhồi nhét lần nữa một cách an toàn trong lòng thuyền, con thuyền bắt đầu di chuyển, băng qua làn nước đen trở về bờ, rời xa hòn đảo đá vẫn bị vòng lửa viền quanh, và hình như lũ Âm Binh đang bơi bên dưới họ không dám ngoi lên mặt nước.

“Thưa thầy” Harry thở hỗn hển, “thưa thầy, con quên... quên mất lửa... chúng ập đến và con kinh khiếp quá...”

“Cũng dễ hiểu thôi,” cụ Dumbledore lẩm bẩm. Harry giật mình khi nghe giọng cụ sao mà yếu đến vậy.

Hai thầy trò áp sát bờ hồ với một cú va nhẹ và Harry nhảy ra, xong lật đật quay lại giúp cụ Dumbledore. Đúng khoảnh khắc cụ Dumbledore chạm vào bờ, cụ mặc cho bàn tay cầm đuốc phép buông xuôi xuống; vòng lửa biến mất, nhưng lũ Âm Binh vẫn không ngoi lên khỏi mặt nước nữa. Chiếc thuyền nhỏ một lần nữa lại chìm xuống nước; loảng xoảng và lạnh canh, dây xích của nó cũng mất hút trong lòng hồ. Cụ Dumbledore thở hắt lên một tiếng thiệt lớn và dựa gục vô vách hang động.

“Thầy yếu lắm...” Cụ thều thào.

“Thầy đừng lo, thầy ơi,” Harry nói ngay lập tức, lo lắng trước sự tái mét cùng cực và vẻ kiệt quệ của cụ Dumbledore. “Đừng lo thầy ạ, con sẽ đưa chúng ta trở lại... dựa vô con, thưa thầy...”

Và quàng cánh tay không bị thương của cụ Dumbledore quanh vai mình, Harry dìu thầy hiệu trưởng đi trở lại quanh hồ, gồng chịu gần hết sức nặng của thầy.

“Việc bảo vệ... rất cuộc... được thiết kế hoàn hảo,” cụ Dumbledore nói yếu ớt. “Một người đi một mình không thể làm được... con làm tốt lắm, giỏi lắm, Harry...”

“Lúc này xin thầy đừng nói,” Harry nói, sợ hãi vì giọng cụ Dumbledore

trở nên yếu đi, chân cụ nhão ra, “hãy để dành sức ạ, thưa thầy... chúng ta sẽ mau ra khỏi đây.”

“Lối vòm đi vô đã lại bít rồi... con dao của thầy...”

“Không cần, con cắt bằng đá,” Harry nói chắc, “chỉ cần nói cho con biết lỗ cửa ở đâu...”

“Đây...”

Harry quệt cánh tay trầy trụa của nó lên đá: nhận được thêm máu, cái cổng vòm lại mở ra ngay tức thì. Họ đi băng qua hang ngoài và Harry giúp cụ Dumbledore bơi vào lại dòng nước biển lạnh, tràn đầy khe nứt trong vách đá.

“Rồi sẽ ổn thôi, thưa thầy,” Harry nói đi nói lại, càng lúc lo lắng vì vẻ im lặng của cụ Dumbledore hơn là vì giọng nói yếu ớt của cụ. “Chúng ta sắp về đó rồi... Con có thể Độn Thổ cho hai thầy trò mình về... thầy đừng lo...”

Dù cho làn nước lạnh băng, giọng cụ Dumbledore đã mạnh hơn một chút. Cụ nói:

“Thầy không lo, Harry ạ. Vì thầy đi cùng với con.”



THÁP SÉT ĐÁNH

Khi đã trở lại dưới bầu trời đầy sao, Harry ráng kéo cụ Dumbledore lên chóp tảng đá mòn gần nhất và đỡ cho cụ đứng lên. Ướt lướt thướt và run rẩy, nhưng vẫn mang nguyên khối lượng cụ Dumbledore trên mình, Harry tập trung cao độ hơn bao giờ hết vào đích đến của nó: làng Hogsmeade. Nhắm mắt lại, ráng hết sức nắm chắc cánh tay của cụ Dumbledore, nó dẫn tới, bước vào cái cảm giác đè nén kinh khủng ấy.

Trước khi mở mắt ra nó đã biết là việc độn thổ diễn ra suôn sẻ: mùi muối và gió biển biến mất. Nó và cụ Dumbledore đang run bần bật và nhỏ nước ròn ròn ngay giữa đường High tối om trong làng Hogsmeade. Trong một giây kinh hoàng, trí tưởng tượng của Harry chỉ cho nó thấy có thêm Âm Binh đang bò về phía nó từ bên hông những cửa tiệm, nhưng nó chớp mắt và thấy chẳng có gì khuấy động cả; tất cả im phăng phắc, bóng tối hoàn toàn, ngoại trừ một vài bóng đèn đường và những cửa sổ sáng đèn bên trên.

“Xong rồi, thưa thầy!” Harry thì thào khó nhọc; nó đột nhiên cảm thấy đau xé ở ngực. “Chúng ta thành công rồi! Chúng ta đã lấy được cái Trường Sinh Linh Giá!”

Cụ Dumbledore loạng choạng dựa vào nó. Thoạt đầu, Harry tưởng là cú

độn thổ tay ngang của nó đã quăng cụ Dumbledore khỏi thể thăng bằng; nhưng rồi nó nhìn mặt cụ, tái hơn và ướt át hơn dưới ánh sáng của một ngọn đèn đường ở đằng xa.

“Thầy, thầy có sao không?”

“Thầy đỡ rồi,” cụ Dumbledore nói yếu ớt, mặc dầu khóe miệng của cụ co giật. “Cái thứ nước đó... không phải là thức uống bổ dưỡng...”

Rồi trước sự kinh hãi của Harry, cụ Dumbledore chìm xuôi xuống đất.

“Thầy ơi... không sao đâu thưa thầy, thầy sẽ khỏe thôi mà, thầy đừng lo...”

Nó hốt hoảng nhìn quanh tìm sự trợ giúp nhưng chẳng thấy một ai, và tất cả những gì nó có thể nghĩ ra được là phải mau mau tìm cách nào đó đưa cụ Dumbledore tới bệnh thất.

“Chúng ta cần đưa thầy về trường, thầy ơi... Bà Pomfrey...”

“Không,” cụ Dumbledore nói. “Phải là... giáo sư Snape là người thầy cần... nhưng thầy không nghĩ... thầy có thể bước đi xa chừng ấy...”

“Dạ... thế này, thưa thầy... con sẽ gõ một cửa tiệm, tìm một nơi thầy có thể ở lại... sau đó con chạy đi kiếm bà...”

“Severus,” cụ Dumbledore nói rành rở. “Thầy cần Severus...”

“Thì, thầy Snape cũng được... nhưng con sẽ phải để thầy ở đây một lát để con...”

Tuy nhiên, Harry chưa kịp làm gì thì đã nghe thấy có tiếng những bước chân chạy tới. Tim nó nảy bật lên: ai đó đã trông thấy họ, có người biết họ đang cần giúp đỡ... Nhìn quanh, nó thấy bà Rosmerta đang chạy dọc con phố tối về phía họ trên đôi giày gót cao có lông, bận một chiếc áo choàng lụa thêu đầy rồng.

“Cô trông thấy con độn thổ lúc đang kéo màn cửa phòng ngủ! Lạy quỷ thần, lạy quỷ thần, cô không thể nghĩ ra phải làm gì... nhưng cụ Albus bị sao vậy?”

Bà chạy đến nơi thì ngừng lại, thở phì phò và nhìn xuống cụ Dumbledore, mắt tròn tròn.

“Thầy bị thương,” Harry nói. “Cô Rosmerta, thầy có thể vô quán Ba Cây Chổi trong lúc cháu chạy về trường gọi người ra giúp thầy được không?”

“Cháu không thể về đó một mình được! Cháu không nhận ra... Bộ cháu không thấy...?”

“Nếu cô giúp cháu chăm sóc thầy,” Harry nói, không lắng nghe bà nói gì, “cháu nghĩ chúng ta có thể đưa thầy vô trong...”

“Có chuyện gì xảy ra vậy?” Cụ Dumbledore hỏi. “Rosmerta, có chuyện gì thế?”

“Dấu... Dấu hiệu Hắc ám, thưa cụ Albus.”

Đoạn bà chỉ lên bầu trời, về hướng trường Hogwarts. Nỗi khiếp đảm bùng dội ào khắp người Harry khi nghe âm thanh của những lời ấy... nó quay đầu lại và nhìn.

Đó kìa, lơ lửng trên bầu trời ngay bên trên ngôi trường: cái đầu lâu rực sáng màu xanh lá cây nhạt với một cái lưỡi răn. Dấu hiệu mà bọn Tử Thần Thực Tử hay để lại bất cứ khi nào chúng bước vô một tòa nhà... bất cứ ở đâu chúng vừa giết chóc...

“Nó xuất hiện từ lúc nào?” Cụ Dumbledore hỏi, bàn tay cụ bấu chặt vô vai Harry đau nhói khi cụ cố sức đứng lên.

“Cách đây chừng vài phút, lúc tôi đẩy con mèo ra ngoài thì nó chưa có ở đó, nhưng khi tôi lên lầu...”

“Chúng ta cần trở về lâu đài ngay lập tức,” cụ Dumbledore nói. Và mặc dù hơi lão đảo, dường như cụ đã lại chỉ huy toàn bộ tình hình, “Rosmerta, chúng tôi cần phương tiện... chổi...”

“Tôi có một cặp đũa sau quầy rượu,” bà nói, trông thất kinh. “Để tôi chạy đi lấy...?”

“Không, Harry có thể làm được.”

Harry lập tức giơ cây đũa phép của nó lên.

“*Lại đây chồi của Rosmerta.*”

Một giây sau, họ nghe một tiếng nổ đùng khi cánh cửa trước của quán rượu bật mở tung ra; hai cán chồi phóng vút ra đường và chạy đua tới bên cạnh Harry; tới đó chúng dừng phắt lại, hơi rung rung, ngang hông Harry.

“Rosmerta, làm ơn báo tin cho Bộ Pháp thuật,” cụ Dumbledore nói khi leo lên cán chồi gần cụ nhất. “Rất có thể chưa ai bên trong trường Hogwarts nhận thấy có điều bất trắc... Harry, mặc Áo khoác Tàng hình của con vô.”

Harry lôi chiếc Áo khoác Tàng hình ra khỏi túi và quàng vô người trước khi leo lên cán chồi còn lại; bà Rosmerta đã bước thấp bước cao quay về lại quán rượu của mình khi Harry và cụ Dumbledore bật khỏi mặt đất và lao vút lên không trung. Trong lúc bay vù vù về phía lầu đài, Harry liếc ngang qua cụ Dumbledore, sẵn sàng chụp lấy cụ nếu cụ ngã, nhưng cái Dấu hiệu Hắc ám dường như tác động lên cụ Dumbledore như một liều thuốc kích thích: cụ cúi rạp trên cán chồi, mắt không rời cái Dấu hiệu, mái tóc bạc dài và bộ râu bay ngược ra sau trong bầu không khí đêm. Và Harry cũng thế, mắt nhìn cái đầu lâu ở phía trước, nỗi sợ hãi phình lên trong người như một cái bong bóng đầy nọc độc, đè ép bùng phổi nó, quét sạch tất cả những nỗi lo âu khác ra khỏi tâm trí nó...

Hai thầy trò nó đã rời trường bao lâu rồi? Đến giờ này sự may mắn của Ron, Hermione và Ginny đã tan hết chưa? Có phải một đứa nào đó trong tụi nó là nguyên nhân khiến Dấu hiệu xuất hiện bên trên ngôi trường không? Hay Neville, hay Luna, hay một thành viên nào đó trong Đ.Q.D.? Và nếu thế... Chính nó là đứa đã bảo bọn bạn đi tuần tra các hành lang, nó đã yêu cầu chúng phải rời khỏi giường ngủ an toàn của mình... Chẳng lẽ nó lại phải chịu trách nhiệm, một lần nữa, cho cái chết của một người bạn sao?

Khi bay trên ngõ hẻm quanh co, tối hù mà họ đã đi bộ lúc trước, Harry nghe thấy cụ Dumbledore lại lẩm bẩm bằng thứ ngôn ngữ lạ lùng nào đó, hòa lẫn với tiếng không khí ban đêm rít bên tai nó. Nó nghĩ nó đã hiểu ra lý do khi cán chổi chòng chành mất một thoáng lúc họ bay vượt qua bức tường ranh giới để vô sân trường: cụ Dumbledore đang giải hóa những thứ bùa do chính cụ đã yểm xung quanh lâu đài, để họ có thể vô trường một cách nhanh chóng. Dấu hiệu Hắc ám đang nhấp nháy ngay bên trên Tháp Thiên Văn, nơi cao nhất của tòa lâu đài. Điều đó có nghĩa là vụ giết chóc đã xảy ra ở đó?

Cụ Dumbledore đã bay qua bức thành lũy đầy lỗ châu mai và đang leo xuống khỏi chổi; Harry đáp xuống sát bên cụ vài giây sau và nhìn quanh.

Đình Tháp vắng tanh. Cánh cửa dẫn tới cầu thang xoắn dẫn vô lâu đài đóng chặt. Không hề có Dấu hiệu của một cuộc vật lộn, một trận chiến sinh tử hay một xác chết nào.

“VẬY NGHĨA LÀ SAO?” Harry hỏi cụ Dumbledore, nó ngược nhìn cái đầu lâu xanh lá cây, có lưỡi rắn sáng lóe lên thật ác hiểm phía trên họ. “CÓ PHẢI LÀ DẤU HIỆU THẬT KHÔNG? CÓ CHẮC LÀ CÓ AI ĐÓ ĐÃ... THƯA GIÁO SƯ?”

Trong ánh sáng xanh đục phát ra từ Dấu hiệu, Harry thấy cụ Dumbledore đang túm chặt lấy ngực mình bằng bàn tay nắm đen.

“Đi đánh thức Severus,” cụ Dumbledore nói nhỏ nhưng rành rọt. “Báo cho thầy ấy biết sự việc xảy ra và đưa thầy ấy đến gặp thầy. Không được làm gì khác, không được nói với ai khác, và không được bỏ Áo khoác Tàng hình ra. Thầy sẽ đợi ở đây.”

“Nhưng...”

“Con đã thề là tuân lệnh thầy, Harry... Đi!”

Harry hấp tấp chạy ra cánh cửa dẫn tới cầu thang xoắn, nhưng bàn tay nó vừa mới gần chạm vô cái khoen sắt trên cửa thì nó nghe thấy tiếng chân chạy rầm rập ở phía bên kia cửa. Nó quay lại nhìn cụ Dumbledore, cụ ra hiệu cho

nó lùi lại. Harry vừa quay lưng đi vừa rút đũa phép của nó ra.

Cánh cửa bật mở bung và ai đó băng vút qua cửa thét lên: “*Tước khí giới!*”

Toàn thân Harry đột nhiên trở nên cứng đờ và bất động, và nó cảm thấy nó té ngã vô bức tường Tháp, tựa vô đó như một bức tượng lung lay, không thể nhúc nhích hay nói được. Nó cũng không hiểu tại sao sự việc này lại xảy ra - *Tước Khí Giới* chứ đâu phải là bùa Đông Cứng...

Thế rồi, nhờ ánh sáng từ Dấu hiệu Hắc ám, nó thấy cây đũa phép của cụ Dumbledore bay thành hình vòng cung qua bờ thành, và nó hiểu ra... Cụ Dumbledore đã ếm bùa không lời cho Harry bất động, và cái giây cụ thực hiện bùa chú ấy đã phải trả giá bằng cơ hội tự vệ cho chính cụ.

Đứng dựa vô tường thành, với gương mặt trắng bệch, cụ Dumbledore vẫn không tỏ ra dấu hiệu kinh hãi hay lo lắng gì. Cụ thản nhiên nhìn qua kẻ vừa tước khí giới mình và nói, “Chào Draco.”

Malfoy tiến lên trước, lảo liên dòm quanh thiết lệ để kiểm tra coi có phải chỉ có một mình nó và cụ Dumbledore không. Mắt nó rớt xuống cái cán chổi thứ hai.

“Còn ai nữa ở đây?”

“Một câu hỏi lẽ ra ta phải hỏi trò. Hay có phải trò đang hành động một mình không?”

Harry thấy đôi mắt trắng dã của Malfoy dịch trở lại cụ Dumbledore trong ánh sáng xanh nhức nhối của Dấu hiệu Hắc ám.

“Không,” nó đáp. “Tôi có yểm trợ. Đêm nay có các Tử Thần Thực Tử trong trường của ông đấy.”

“Chà chà,” cụ Dumbledore nói, cứ như Malfoy vừa trình bày cho cụ một chương trình bài tập về nhà đầy tham vọng. “Hay lắm. Trò kiếm ra cách để đưa bọn chúng vô, phải không?”

“Phải,” Malfoy nói, thở hỗn hà hỗn hển. “Ngay trước mũi ông và ông

không bao giờ nhận thấy.”

“Thiên tài,” cụ Dumbledore nói. “Nhưng mà... tha lỗi cho ta... bây giờ chúng đang ở đâu? Xem ra trò không được trợ sức.”

“Họ đụng độ với một tên lính canh của ông. Họ đang đánh nhau bên dưới. Họ sẽ đánh không lâu đâu... Tôi phóng lên trước. Tôi... tôi có một việc phải làm.”

“À, vậy thì trò phải tiếp tục làm rồi, trò yêu quý,” cụ Dumbledore nói nhẹ ru.

Im lặng. Harry đứng như cầm tù trong cơ thể vô hình, tê liệt của chính nó, trở mắt nhìn hai người, tai nó căng ra để nghe tiếng đánh nhau đằng xa của bọn Tử Thần Thực Tử, và trước mặt nó, Draco Malfoy chẳng làm gì cả, chỉ thao láo dòm cụ Dumbledore, lúc này rõ ràng là cụ đang mỉm cười.

“Draco, Draco, trò không phải là kẻ giết người.”

“Làm sao ông biết?” Malfoy đập lại ngay lập tức.

Hình như Malfoy cũng nhận ra những lời ấy nghe thiệt ngớ ngẩn làm sao, Harry thấy hần đỏ mặt lên trong ánh sáng xanh của Dấu hiệu Hắc ám.

“Ông không biết tôi có thể làm gì đâu,” Malfoy nói cứng cỏi hơn. “Ông không biết tôi đã làm những gì đâu.”

“À, ta biết chứ,” cụ Dumbledore nói nhã nhặn. “Trò sém nữa là giết chết Katie Bell và Ronald Weasley. Trò đang cố gắng, với quyết tâm ngày càng cao, giết ta suốt năm qua. Tha lỗi cho ta, Draco, nhưng mà đó là những cố gắng tội nghiệp... quá tội nghiệp, thành thực mà nói, ta tự hỏi trò có thiệt tình để tìm óc vô đó hay không...”

“Có chứ sao không!” Malfoy nói quyết liệt. “Tôi đã thực hiện nó suốt cả năm, và đêm nay...”

Đâu đó bên trong lâu đài, phía dưới lầu, Harry nghe thấy một tiếng rú bị nghẹt lại. Malfoy ngậy đờ người ra ngoái lại nhìn.

“Ai đó đang đánh nhau hay ghê,” cụ Dumbledore nói kiểu vui chuyện. “Nhưng trò nói... ờ, trò đã tìm được cách rước Tử Thần Thực Tử vô trường của ta, điều mà ta thừa nhận rằng ta đã nghĩ là không thể xảy ra được... trò đã làm việc đó như thế nào?”

Nhưng Malfoy chẳng nói gì: hắn vẫn đang lắng nghe xem cái gì đang diễn ra ở bên dưới, và xem ra hắn cũng đang tê cứng không kém gì Harry.

“Có lẽ trò phải tiếp tục công việc đó một mình thôi vậy,” cụ Dumbledore đề nghị. “Rủi kẻ yểm trợ cho trò bị lính gác của ta hạ gục rồi thì sao? Có lẽ trò đã nhận ra đêm nay cũng có những thành viên khác của Hội Phượng Hoàng ở đây. Mà rốt cuộc thì, thật ra trò đâu cần trợ giúp... Lúc này ta không có đũa phép... Ta không thể tự vệ.”

Malfoy vẫn chỉ dòm cụ chăm chăm.

“Thì ra là vậy,” cụ Dumbledore nói vẻ tử tế khi Malfoy chẳng cựa cựa cũng chẳng lên tiếng. “Chúng chưa tới nhập bọn thì trò còn sợ chưa dám ra tay.”

“Tôi không sợ!” Malfoy quát, cho dù nó vẫn không động tĩnh gì để làm cụ Dumbledore bị thương. “Chính ông mới là kẻ phải sợ!”

“Nhưng sao thế? Ta không nghĩ là trò sẽ giết ta, Draco à. Giết chóc không dễ như những kẻ ngây thơ thường tin đâu... Vậy hãy nói cho ta biết, trong khi chúng ta đợi đồng bọn của trò tới... làm cách nào mà trò lén đưa bọn chúng vô đây được? Coi bộ trò phải mất bọn thời gian để tìm ra cách thực hiện việc đó.”

Trông dáng bộ Malfoy như thế đang cố chống lại ý muốn thét toáng lên hoặc ói ra. Nó nuốt nước miếng khan và thở sâu vài cái, nhìn cụ Dumbledore trừng trừng, cây đũa phép của nó chìa thẳng vào tim cụ. Rồi, như thể không kềm nổi mình nữa, nó nói, “Tôi phải sửa lại cái Tủ Biến Mất bị hư nhiều năm rồi không ai dùng. Cái tủ mà thằng Montague bị kẹt vô hồi năm ngoái.”

“Ààààà.”

Tiếng thở dài của cụ Dumbledore hơi giống như tiếng rên rỉ. Cụ nhắm mắt lại một thoáng.

“Thật thông minh... ta nghĩ nó có một cặp mà.”

“Cái kia ở trong tiệm Borgin & Burkes,” Malfoy nói, “và chúng tạo nên một dạng như đường đi giữa hai cái với nhau. Thằng Montague bảo với tôi là trong cái lần nó bị kẹt ở trường Hogwarts, nó bị giam hãm nhưng thỉnh thoảng vẫn nghe thấy những gì đang diễn ra trong trường và có khi lại nghe được những việc xảy ra ở trong tiệm, cứ như Tủ Biến Mất đi lại giữa hai nơi, nhưng lại không ai nghe được lão... Cuối cùng nó xoay sở độn thổ ra được, mặc dù nó chưa bao giờ thi qua môn này. Nó mém chết khi làm vậy. Ai cũng nghĩ đó là một câu chuyện thú vị, nhưng tôi là người duy nhất nhận ra nó có ý nghĩa gì... thậm chí lão Borgin cũng không biết... Tôi là người nhận ra có thể có một con đường đi vô trường Hogwarts qua những Tủ Biến Mất nếu tôi sửa được cái tủ hư.”

“Rất hay,” cụ Dumbledore lầm bầm. “Vậy là bọn Tử Thần Thực Tử có thể đi từ tiệm Borgin & Burkes vô trường để giúp trò... một kế hoạch thông minh, một kế hoạch rất thông minh... và, như trò nói, ở ngay trước mũi ta...”

“Đúng thế,” Malfoy nói, thiết quái dị, hình như nó cảm thấy được an ủi và động viên từ lời khen của cụ Dumbledore. “Đúng vậy đấy!”

“Nhưng cũng có vài lần thì không được như thế,” cụ Dumbledore tiếp, “khi trò không chắc mình có sửa được cái Tủ Biến Mất hay không? Và trò liền dùng đến chiêu độc địa và xấu xa là gọi cho ta một sợi râu chuối bị ế, nhưng nó lại đến sai địa chỉ... còn rượu mật ong tẩm độc là thứ mà ta ít có khả năng sẽ uống nhất...”

“Ồ ồ, ông vẫn không nhận ra ai đứng đằng sau tất cả những vụ này, đúng không?” Malfoy cười khẩy khi cụ Dumbledore hơi trượt xuống bức tường,

sức mạnh trong hai chân cụ rõ ràng đang mất đi, và Harry cố ráng một cách vô hiệu và câm nín chống lại cái bùa đang quấn chặt nó.

“Thật ra thì ta biết,” cụ Dumbledore nói. “Ta chắc chắn đó là trò.”

“Thế thì sao ông không ngăn tôi lại?” Malfoy chất vấn.

“Có chứ, Draco. Giáo sư Snape luôn canh chừng trò theo lệnh của ta...”

“Gã ấy không làm theo lệnh *ông*, gã đã hứa với mẹ tôi...”

“Dĩ nhiên đó là những gì thầy ấy nói với trò, Draco, nhưng...”

“Gã là gián điệp hai mang, lão già khờ khạo à, gã không làm việc cho ông đâu, đó là ông nghĩ thế thôi!”

“Trò với ta chắc phải bất đồng với nhau về điều đó thôi, Draco à. Một điều chắc chắn là ta tin tưởng giáo sư Snape...”

“Rồi, thế thì ông chẳng nắm được gì rồi!” Malfoy mỉa mai. “Gã đã liên tục đòi giúp đỡ tôi... thèm muốn tất cả vinh quang cho riêng gã... muốn được nhúng tay vô hành động đôi chút... *Trò đang làm cái gì đó? Trò đã làm vụ sơi xâu chuỗi à, thiệt ngu ngốc, vụ đó có thể đã làm hỏng tất cả mọi việc...* Nhưng mà tôi không hé môi cho gã biết tôi đang làm gì trong Phòng Theo Yêu Cầu. Ngày mai gã sẽ tỉnh giấc và tất cả sẽ chấm hết, và gã sẽ không còn là cục cưng của Chúa tể Hắc Ám nữa, gã sẽ chẳng là gì nếu so với tôi cả, chẳng là cái quái gì!”

“Thiệt đáng hài lòng,” cụ Dumbledore nói hòa nhã. “Tất cả chúng ta đều thích được ghi nhận đúng mức về công việc khó nhọc của mình... nhưng dẫu sao thì chắc chắn trò cũng phải có đồng lõa... ai đó ở làng Hogsmeade, ai đó có thể lén dúm vô giỏ của Katie cái... cái... aaaaa...”

Cụ Dumbledore lại nhắm mắt và gục đầu, như thể cụ sắp ngủ đến nơi.

“... dĩ nhiên... Rosmerta. Bà ấy đã bị yếm Lời nguyên Độc Đoán bao lâu rồi?”

“Cuối cùng cũng biết được điều đó, hả?” Malfoy châm chọc.

Lại một tiếng rú nữa từ dưới lầu, còn lớn hơn tiếng rú vừa nãy. Malfoy sợ sệt ngó ra sau một lần nữa, rồi lại nhìn cụ Dumbledore - cụ vẫn đang nói tiếp, “VẬY là Rosmerta tội nghiệp bị ép buộc phải rình rập trong chính phòng tắm của mình và chuyển xâu chuỗi cho bất kỳ học sinh nào của trường Hogwarts vô đó một mình mà không có ai theo cùng? Rồi rượu mật ong tẩm độc... Hừ, rất tự nhiên, Rosmerta có thể chuốc độc giùm cho trò trước khi bà ấy gởi chai rượu cho thầy Slughorn, tin rằng đó là món quà Giáng sinh cho ta... Phải, thật gọn gàng... rất thơm tất... thầy Filch hiền từ dĩ nhiên sẽ không kiểm tra chai rượu của quý bà Rosmerta... Cho ta biết, trò liên lạc với bà Rosmerta như thế nào? Ta cứ nghĩ chúng ta kiểm soát hết được tất cả những hình thức thông tin liên lạc vô vàn và ra khỏi trường rồi chứ.”

“Đồng xu được yểm bùa,” Malfoy nói, cứ như nó được giục giã phải nói tiếp, mặc dù bàn tay cầm đĩa phép của nó đang run lên thảm hại. “Tôi có một đồng xu và bà ấy có một đồng xu khác và tôi gởi cho bà ấy những thông điệp...”

“Có phải đó là phương thức thông tin bí mật mà cái nhóm tự gọi là Đoàn quân Dumbledore sử dụng hồi năm ngoái không?” Cụ Dumbledore hỏi. Giọng cụ nhẹ và bình thường, nhưng Harry thấy khi nói điều đó cụ tuột thấp vài phân xuống dọc bức tường.

“Phải, tôi lấy ý tưởng từ bọn chúng,” Malfoy nói, với một nụ cười xoắn vẹo. “Tôi cũng nảy ra ý tưởng tẩm độc rượu mật ong từ con Granger Máu bùn, tôi nghe con đó nói chuyện trong thư viện là lão Filch không nhận ra chất độc...”

“Làm ơn đừng dùng cái từ đầy *xúc phạm* đó trước mặt ta,” cụ Dumbledore nói.

Malfoy phá ra cười ồm ồm.

“Ông còn lưu ý đến việc tôi nói ‘Máu bùn’ khi tôi sắp giết ông à?”

“Ừ,” cụ Dumbledore nói, và Harry thấy hai bàn chân cụ trượt xuống sàn khi cụ vẫn cố giữ cho đứng thẳng. “Nhưng về việc trò định giết ta, Draco, này giờ trò có mấy phút dài rồi. Chúng ta hoàn toàn có một mình. Ta đang vô phương tự vệ còn hơn cả mơ ước của trò, và trò vẫn chưa ra tay...”

Miệng Malfoy xoắn vặn lại một cách vô tình, như thể nó vừa nhai phải một cái gì đó đắng ngắt.

“Giờ, về việc đêm nay,” cụ Dumbledore tiếp, “ta hơi thắc mắc nó xảy ra như thế nào... trò biết là ta rời khỏi trường hả? À mà dĩ nhiên,” cụ Dumbledore tự trả lời câu hỏi của mình, “Rosmerta thấy ta rời khỏi, bà ấy báo cho trò biết bằng cách dùng đồng tiền tinh khôn của trò, ta chắc chắn...”

“Đúng thế,” Malfoy nói. “Nhưng bà ta chỉ nói ông đi uống chút gì đó, ông sẽ quay lại...”

“Ờ, đúng là ta có uống đàn ông... và ta đã trở về... tạm tạm,” cụ Dumbledore lẩm bẩm. “Vì vậy trò quyết định giăng bẫy ta?”

“Chúng tôi quyết định phóng Dấu hiệu Hắc ám lên Tháp và nhử cho ông cuống quýt chạy lên đây, để coi ai bị giết,” Malfoy nói. “Và nó hiệu nghiệm!”

“Ờ... đúng mà không đúng...” cụ Dumbledore nói. “Nhưng ta có thể nghĩ rằng không ai bị giết chứ hả?”

“Có người chết rồi,” Malfoy nói và giọng nó hình như cao vút lên tới quãng tám khi nói thế. “Một trong những lính canh của ông... tôi không biết là đứa nào, trời tối quá... tôi dẫm phải xác nó... Tôi được yêu cầu hãy chờ ở trên đây khi ông quay về, chỉ tại bọn Phượng Hoàng của ông cản đường.”

“Đúng, họ làm đấy,” cụ Dumbledore nói.

Một tiếng nổ và những tiếng la hét từ bên dưới, lớn hơn bao giờ hết; nghe như người ta đang chiến đấu ngay trên cầu thang xoắn dẫn đến chỗ cụ Dumbledore, Malfoy và Harry đứng; trái tim Harry giột giột âm lặng

trong bộ ngực tàng hình của nó... ai đó đã chết... Malfoy đã bước qua xác người ấy... nhưng đó là ai?

“Còn một ít thời gian; xét trên nhiều khía cạnh” cụ Dumbledore nói. “Vây, chúng ta hãy thảo luận lựa chọn của trò nào, Draco.”

“Lựa chọn *của tôi!*” Malfoy nói lớn. “Tôi đang đứng đây, đũa phép trong tay... tôi sắp giết ông...”

“Cậu bé thân mến của ta, chúng ta thôi giả đồ thêm về chuyện này đi. Nếu trò định giết ta thì đáng lẽ trò phải làm ngay khi Tước Khí Giới của ta chứ, đáng lẽ không được dừng lại để có cuộc tán gẫu dễ chịu về phương thức với phương tiện này chứ.”

“Tôi không có lựa chọn nào khác!” Malfoy nói, và nó đột nhiên trắng bệch ra hết như cụ Dumbledore. “Tôi phải làm việc đó! Ngài sẽ giết tôi! Ngài sẽ giết cả gia đình tôi!”

“Ta rất hiểu sự khó khăn ở vị trí của trò” cụ Dumbledore nói. “Trò nghĩ coi, tại sao ta không đối phó với trò từ trước khi sự việc này xảy ra? Bởi vì ta biết rằng trò chắc chắn sẽ bị giết nếu Chúa tể Voldemort nhận ra là ta nghi ngờ trò.”

Malfoy nhả mặt trước âm thanh của cái tên đó.

“Ta không dám nói với trò về nhiệm vụ mà ta biết trò đã phải thực hiện, phòng trường hợp hãn dùng phép Đọc Tư Tưởng để chống lại trò,” cụ Dumbledore tiếp. “Nhưng bây giờ, cuối cùng chúng ta có thể nói huých toẹt với nhau... rằng chưa có thiệt hại gì xảy ra cả, trò chưa làm ai bị thương, mặc dù trò rất may mắn là những nạn nhân bất đắc dĩ của trò vẫn còn sống... ta có thể giúp trò, Draco.”

“Không, ông thì làm được gì,” Malfoy nói, bàn tay cầm đũa phép của nó run bần lên. “Không ai có thể giúp được. Ngài bắt tôi phải làm điều đó, không thì ngài sẽ giết tôi. Tôi không có lựa chọn.”

“Về với phe chính nghĩa đi, Draco, và chúng ta có thể che giấu trò hoàn hảo hơn trò có thể tưởng tượng ra. Còn gì nữa nhỉ, ta cũng có thể phái những thành viên của Hội Phượng Hoàng tới để đưa mẹ trò đi trốn ngay trong đêm nay. Lúc này cha của trò đang an toàn trong ngục Azkaban... khi việc xảy đến chúng ta cũng có thể bảo vệ ông ấy... Hãy về phe chính nghĩa, Draco... Trò không phải là kẻ sát nhân...”

Draco trở mắt dòm cụ Dumbledore.

“Nhưng tôi đã đi xa được đến thế này, đúng không?” Nó nói chậm rãi. “Người ta nghĩ tôi sẽ chết khi cố làm điều này, nhưng tôi ở đây... và ông đang nằm dưới tay tôi... Tôi là người có đũa phép, mạng ông là do tôi định đoạt.”

“Không phải, Draco,” cụ Dumbledore nói khẽ. “Quyền sinh sát là của ta, không phải của trò, chuyện đó giờ mới rắc rối.”

Malfoy không nói gì. Miệng nó há hốc, bàn tay cầm đũa phép vẫn run bần bật. Harry nghĩ bàn tay ấy có hơi hạ xuống một chút...

Nhưng bất thành linh, có tiếng những bước chân nện rầm rập lên những bậc thang, và một giây sau, Malfoy bị gạt bắn khỏi lối đi khi bốn người mặc áo chùng đen lao vù qua cửa vô đỉnh tháp. Vẫn cứng đờ, dòm không chớp mắt, Harry kinh hãi dán chặt mắt vô bốn người lạ: dường như bọn Tử Thần Thực Tử đã thắng trận chiến bên dưới.

Một gã đàn ông u boursu sần sùi, mắt hiếng một cách quái dị phọt ra một tiếng cười khọt khẹt.

“Dumbledore trong góc tường!” Gã nói, và quay qua một mụ đàn bà nhỏ, mập lùn trông có vẻ như là em gái của gã, mụ này đang cười khoái trá. “Dumbledore không đũa phép, Dumbledore có một mình! Giỏi lắm, Draco, giỏi lắm!”

“Chào Amicus,” cụ Dumbledore điềm tĩnh nói, như thể chào một người tới dự tiệc trà. “Anh còn mang theo cả Alecto nữa... duyên dáng...”

Mụ đàn bà nhếch một nụ cười gằn, giận dữ.

“Bộ lão nghĩ mấy lời giỡn nhảm nhí đó của lão sẽ giúp lão trên giường hấp hối sao?” Mụ nhạo báng.

“Giỡn? Không, không phải, đó là phong cách rồi,” cụ Dumbledore đáp.

“Làm đi,” tên lạ mặt đứng gần Harry nhất nói; đó là một tên cao lớn, to bè có tóc và ria xám rối bết, bộ áo chùng đen Tử Thần Thực Tử của hắn coi bộ chật ních, khó chịu. Hắn có một giọng nói không giống như bất cứ giọng nói nào mà Harry từng nghe: như tiếng chó sủa ông ổng. Harry nghĩ thấy một mùi hổ lốn pha trộn giữa bụi đất, mồ hôi và, không thể lầm lẫn được, là mùi máu tỏa ra nồng nặc từ hắn. Bàn tay nhớp nháp của hắn có những móng tay dài sọc, vàng khè.

“Phải mi đó không, Fenrir?” Cụ Dumbledore hỏi.

“Tao đây,” gã kia rít chói tai. “Hài lòng được gặp tao hả, Dumbledore?”

“Ồ không, ta không thể nói rằng ta hài lòng được...”

Fenrir Greyback bành miệng ra cười, nhe hàm răng nhọn hoắt. Máu chảy rỉ rả xuống cằm hắn và hắn thung thình liếm mép một cách gớm ghiếc.

“Nhưng lão thừa biết tao mê con nít đến thế nào mà, lão Dumbledore.”

“Ta suy ra rằng bây giờ mi tấn công người ngay cả khi không có trăng tròn, phải không? Đây là điều bất thường nhất... mi đã phát triển đến độ thèm thịt người sống đến nỗi không thể thỏa mãn một tháng một lần sao?”

“Đúng thế,” Greyback nói. “Việc ấy khiến lão sốc hả, Dumbledore? Khiến lão sợ hả?”

“Hừm, ta không thể giả bộ rằng việc đó không làm ta có hơi gớm ghiếc một chút,” cụ Dumbledore nói. “Hừ, ta có hơi sốc là sốc do anh Draco đây đã mời mi, tất cả bọn mi, vô trường nơi bạn bè của anh ta sống...”

“Không phải,” Draco thở hỗn hển. Nó không nhìn Greyback; có vẻ như nó không muốn liếc mắt nhìn hắn chút nào. “Tôi không biết ông ta sẽ tới.”

“Tao không muốn bỏ lỡ chuyến tàu tới Hogwarts, lão Dumbledore.” Greyback gầm eo éo. “Không đời nào khi mà có những cái cổ họng sẵn sàng cho tao rút... mê ly... mê ly...”

Rồi hắn giơ một móng tay vàng khè lên và xia mấy cái răng cửa của mình, nhìn cụ Dumbledore một cách quỷ quyệt.

“Tao có thể thịt lão sau cùng, Dumbledore à...”

“Đẹp đi,” tên Tử Thần Thực Tử thứ tư gằn giọng. Gã có một gương mặt độc ác, nặng trịch. “Chúng ta đã nhận được lệnh rồi, Draco sẽ làm việc đó. Nào, Draco, lẹ lên.”

Draco đang tỏ ra thiếu kiên quyết hơn bao giờ hết. Nó lộ vẻ khiếp đảm khi nhìn chòng chọc vô mặt cụ Dumbledore, mặt cụ giờ thậm chí còn tái hơn, và hình như thấp hơn bình thường, bởi vì cụ đã trượt xuống bức tường thành khá xa.

“Dù sao thì lão cũng không trụ lâu được trên đời này, nếu tụi bây hỏi tao!” Gã đàn ông bị lé nói, có tiếng cười giễu cợt của em gái gã phụ họa. “Coi lão kia... Có gì xảy ra với lão vậy, Dumby?”

“Ồ, sức kháng cự yếu hơn, phản xạ tự nhiên chậm hơn, Amycus à,” cụ Dumbledore trả lời. “Tóm lại là tuổi già... một ngày nào đó, có lẽ nó cũng sẽ xảy ra với anh... nếu anh may mắn...”

“Thế là ngụ ý gì, lão ngụ ý gì?” Tên Tử Thần Thực Tử rú lên, điên đại một cách đột ngột. “Lúc nào cũng thế, phải không, Dumby, chả nói gì chả làm gì, tao thậm chí không biết tại sao Chúa tể Hắc Ám lại mất công giết mày! Lẹ lên Draco, làm đi!”

Nhưng đúng lúc đó, tiếng giao chiến kịch liệt lại nổi lên từ bên dưới và một giọng quát lớn, “*Chúng chặn cầu thang rồi... Rút nhỏ lại, RÚT NHỎ LẠI!*”

Trái tim Harry nhảy vọt lên: vậy là bốn tên này chưa loại được hết tất cả

những người chống cự, mà chỉ đột phá qua vòng chiến để lên đỉnh Tháp, và căn cứ vô những tiếng ồn đó, thì đã có một hàng rào chắn đằng sau chúng...

“Nào, Draco, lên!” Tên có vẻ mặt tàn bạo điên tiết nói.

Nhưng bàn tay của Draco đang run rẩy tệ hại đến nỗi nó gần như không thể nhắm được.

“Để tao làm,” Greyback gầm gừ, lao về phía cụ Dumbledore với hai bàn tay vươn tới, hàm răng nhe ra đầy tức giận.

“Tao bảo không!” Gã mặt hung ác quát lớn; một ánh chớp lóe lên và tên người hóa thú bị bắn văng ra khỏi lối đi; hắn bám vô bức tường bao quanh tháp và giãy giãy, trông tức tối vô cùng. Tim Harry đang đập mạnh đến nỗi dường như không thể không ai thấy nó đang đứng đó, bị cầm tù vì bùa ếm của cụ Dumbledore... nếu có thể nhúc nhích thì nó đã có thể tung ra một lời nguyền từ dưới Áo khoác...

“Draco, làm đi, không thì tránh sang bên cho một đứa bọn tao...” Mụ đàn bà ré lên, nhưng đúng vào khoảnh khắc ấy cửa dẫn lên đỉnh tháp bật tung một lần nữa, và đứng sừng đó là thầy Snape, đưa phép nắm chặt trong tay khi đôi mắt đen của ông ta quét qua toàn cảnh, từ cụ Dumbledore gục quỵ xuống tường, đến bốn tên Tử Thần Thực Tử, kể cả tên người sói nổi điên, và Malfoy.

“Chúng tôi có một rắc rối, Snape à,” Amicus u bấu nói, mắt gã và cây đũa phép của gã gắn chặt vô cụ Dumbledore. “Thằng nhóc không thể...”

Nhưng một người nào đó nữa vừa mới gọi tên thầy Snape, hơi nhẹ.

“Severus...”

Âm thanh đó khiến Harry sợ điếng hồn hơn bất cứ thứ gì nó đã trải qua suốt cả đêm nay. Lần đầu tiên, cụ Dumbledore đang van nài.

Thầy Snape không nói gì, chỉ bước tới trước và thô bạo đẩy Malfoy tránh đường. Ba tên Tử Thần Thực Tử lùi lại, im thin thít. Ngay cả tên người sói

cũng phục tùng hoàn toàn.

Thầy Snape nhìn trừng trừng cụ Dumbledore một lúc, và có nét khiếp sợ pha lẫn căm ghét khắc sâu trong những đường hằn nhăn nhúm trên gương mặt.

“Severus... làm ơn...”

Thầy Snape giơ cây đũa phép của mình lên và chỉ thẳng vào cụ Dumbledore.

Avada Kedavra!

Một luồng ánh sáng xanh lá cây bắn vút ra từ đầu đũa phép của Snape và trúng trọn lồng ngực cụ Dumbledore. Tiếng thét kinh hoàng của Harry không thể dứt khỏi thân nó; im lặng và bất động, Harry bị ép phải chứng kiến khi cụ Dumbledore bay bổng lên không; trong chớp mắt cụ dường như treo lơ lửng bên dưới hình cái đầu lâu sáng rực, và rồi cụ từ từ rớt ngược trở xuống, như một con búp bê vải lớn, qua khỏi bức tường có lỗ châu mai và khuất khỏi tầm mắt.



CUỘC ĐÀO TỬ CỦA HOÀNG TỬ

Harry cảm thấy như thể nó cũng đang bị quăng lên trời; việc đó đã không xảy ra... nó không thể nào xảy ra được...

“Ra khỏi đây, lẹ,” Snape ra lệnh.

Hắn tóm lấy cổ Malfoy nhấc lên và thúc nó đi qua cửa, vượt lên trước bọn còn lại; Greyback và anh em nhà tên mập lùn theo sau, cả hai tên này đang hồng hộc thở đầy phấn khích. Khi chúng biến mất qua cánh cửa, Harry nhận ra nó đã có thể cử động trở lại; cái đang giữ nó tê liệt dựa vào tường lúc này không phải là pháp thuật mà là nỗi kinh hoàng và sợ hãi. Nó liệng cái Áo Khoác Tàng hình qua một bên khi tên Tử Thần Thực Tử mặt mày bặm trợn, tên cuối cùng rời khỏi đỉnh Tháp, đang biến mất qua cánh cửa.

“*Bất Động Toàn Thân!*”

Tên Tử Thần Thực Tử oằn cong người như thể bị một vật rắn đập trúng vô lưng, và hắn đổ nhào xuống sàn, ngay đơ như một bức tượng sáp, nhưng khi hắn chưa kịp chạm đất thì Harry đã lật đật leo qua người hắn và chạy xuống cầu thang xoắn tối om.

Cảm giác hãi hùng xé toạc trái tim Harry... nó vừa cần phải tới chỗ cụ Dumbledore, vừa cần phải đuổi bắt cho được Snape... bằng cách này hay

cách khác, hai việc này có mối liên kết với nhau... nó có thể lật ngược lại những gì vừa mới xảy ra nếu nó thực hiện được cả hai việc đó... cụ Dumbledore không thể chết được...

Nó phóng vù xuống mười bậc thang xoắn ốc cuối cùng và dừng lại nơi chân cầu thang, cây đũa phép giơ cao: quang hành lang sáng lờ mờ này bụi mù; hình như một nửa mái trần đã sụp xuống và một cuộc huyết chiến đang diễn ra trước mắt nó, nhưng ngay khi đang cố căng mắt coi xem ai đánh với ai thì nó nghe thấy cái giọng nói đáng căm giận đó quát tháo, “*Xong rồi, đi thôi!*” và nó thấy Snape vụt biến ngay khúc quẹo cuối hành lang; hắn và Malfoy hình như đã băng ngang trận hỗn chiến mà không hề hấn gì. Khi Harry phóng theo bọn chúng, một trong những tên đang đánh nhau liền tách khỏi cuộc đấu và bay về phía nó: đó là tên người hóa thú, Greyback. Hắn đè úp lên mình Harry trước khi nó kịp giơ đũa phép lên: Harry té ngửa ra sau, cùng với đám tóc rối bết, bắn thiêu quét vô mặt, mùi tanh của máu và mồ hôi xộc đầy lỗ mũi và miệng nó, hơi thở nóng ran, thềm thường kề ngay cổ họng nó...

“*Bất động Toàn thân!*”

Harry cảm giác Greyback đổ ụp lên người nó; với một cố gắng phi thường, nó đẩy tên người sói ra cho rớt xuống sàn, trong lúc đó một luồng ánh sáng xanh lá cây bay về phía nó; nó hụp xuống né và chạy, chúi đầu ra trước, xông vô trận chiến. Bàn chân nó đạp phải cái gì mềm mềm và trượt trên sàn, nó chúi nhúi: có hai thân người đang nằm đó, úp mặt vô một vũng máu, nhưng không có thời gian để mà xem xét: lúc này Harry đã thấy một mái tóc đỏ tung bay như ngọn lửa ở trước mặt: Ginny đang kẹt trong trận chiến với tên Tử Thần Thực Tử u bướu Amicus, hắn tới tấp phóng hết bùa này đến bùa khác vào Ginny trong khi cô bé né trời chết: Amicus cười khàn khạc, khoái chí thường thức trò thể thao: “*Hành hạ... Hành hạ... mà không*

bao giờ có thể nhảy múa nữa đâu, con nhãi xinh...”

“*Ngăn lại!*” Harry thét lên.

Cú điểm huyết của Harry trúng ngay ngực Amycus: hấn éc lên một tiếng đau đớn, hai chân nhấc bổng lên và văng vô bức tường đối diện, tuột xuống rồi rớt khỏi tầm mắt. Sau lưng Ron, giáo sư McGonagall và thầy Lupin, mỗi người đang đấu tay đôi với từng tên Tử Thần Thực Tử một; cách họ một chút, Harry thấy cô Tonks đang chiến đấu với một tay pháp sư tóc vàng lực lưỡng, tên này đang phóng lời nguyền ra tung tóe, những lời nguyền dội bùng bùng từ những bức tường xung quanh, làm nứt đá, bể tan những cửa sổ gần đó nhất...

“Harry, anh từ đâu ra vậy?” Ginny hét vang, nhưng không có thời gian để trả lời cô bé. Harry cúi đầu xuống và chạy lẹ về phía trước, tránh được một cú nổ ngay trên đầu nó trong gang tấc, những mẫu tường vỡ trút như mưa xuống cả đám: Snape không được chạy thoát, nó phải đuổi kịp Snape...

“*Bắt nó,*” giáo sư McGonagall thét to và Harry liếc thấy mụ Tử Thần Thực Tử Alecto tháo chạy xuống hành lang, với hai cánh tay giơ cao quá đầu, anh trai mụ chạy ngay sau mụ. Harry liền vọt theo chúng, nhưng bàn chân nó vướng phải thứ gì đó và giây sau nó đã nằm vắt ngang qua cẳng chân của ai đó: nhìn quanh, nó thấy gương mặt tròn xoe, tái mét của Neville úp chụp xuống sàn.

“Neville, là bồ...?”

“Mình ổn mà,” Neville lắp bắp, nó đang ôm chặt lấy bụng, “Harry... thầy Snape với Malfoy... chạy qua...”

“Mình biết, mình đang rượt theo!” Từ mặt sàn, Harry vừa nói vừa nhắm một lời nguyền vô tên Tử Thần Thực Tử tóc vàng bụi con, kẻ đang gây náo loạn nhất: tên này rú lên một tiếng đau đớn khi lời nguyền tông ngay giữa mặt; hấn quay mòng mòng, loạng choạng và rồi chạy thục mạng theo sau hai

anh em nhà kia.

Harry lồm cồm bò dậy khỏi sàn nhà và bắt đầu lao dọc theo hành lang, mặc kệ những tiếng nổ phía sau lưng, tiếng của những người khác hét gọi nó quay trở lại, và tiếng kêu nín lặng của những hình hài nằm dưới sàn, nó chưa biết số phận họ thế nào...

Nó lượn ngay khúc cua, đôi giày thể thao của nó dính máu trơn trượt; Snape đã có được sự khởi hành vô cùng thuận lợi - có thể hẳn đã chui vô Tủ Biến Mất trong Phòng Theo Yêu Cầu, hoặc các thành viên Hội Phượng Hoàng đã tới đó trước để bảo vệ tủ, ngăn không cho bọn Tử Thần Thực Tử tháo lui theo đường ấy? Harry chẳng nghe thấy gì ngoài tiếng bàn chân của chính nó chạy huỳnh huých, tim nó đập thành thịch khi chạy dọc theo hành lang vắng tanh kế tiếp, nhưng rồi nó phát hiện ra một dấu chân đầy máu, cho thấy rằng có ít nhất một tên Tử Thần Thực Tử đào tẩu đang hướng về cổng trước - có lẽ Phòng Theo Yêu Cầu đã bị chặn thật rồi.

Nó lượn thêm một khúc cua nữa và một lời nguyện bay sượt qua người nó; nó vọt ra sau một bộ áo giáp đã nổ banh; nhìn thấy hai anh em tên Tử Thần Thực Tử đang chạy xuống dãy cầu thang đá hoa cương ở phía trước, nó liền nhắm những cú điểm huyết vô chúng, nhưng chỉ trúng mấy bà phù thủy đội tóc giả trong một bức chân dung ở chiều nghỉ - họ vừa rú lên inh ỏi vừa chạy dạt sang những bức tranh hàng xóm; khi Harry nhảy qua những mảnh vụn của áo giáp, nó nghe thấy có thêm những tiếng hét những tiếng la - những người khác trong lâu đài hình như vừa bừng tỉnh giấc...

Harry hối hả chạy về phía một ngõ tắt, hy vọng sẽ vượt qua hai anh em nhà kia và xáp được gần Snape và Malfoy, bọn chúng giờ này chắc đã xuống tới sân. Không quên nhảy cóc qua những bậc thang biến mất ở quãng giữa cái cầu thang bị giấu kín, Harry phóng qua một tấm thảm thêu ở chân cầu thang và vọt vô một hành lang, nơi một đám học trò nhà Hufflepuff mặc đồ ngủ

đang đứng lơ lửng, hốt hoảng.

“Harry! Tụi này nghe thấy tiếng ồn và có ai nói gì đó về bọn Tử Thần Thực Tử...” Ernie Macmillan vừa bắt đầu...

“Tránh ra!” Harry hét lên, đâm bay hai thằng con trai qua một bên khi phóng về phía đầu cầu thang và bay xuống nốt quãng cầu thang đá còn lại. Cánh cửa trước bằng gỗ sồi đã mở tung; có những vết máu trên các phiến đá lát sàn và vài đứa học trò kinh hãi đứng cúp rúp nép vô tường, một hay hai đứa vẫn còn đưa cánh tay lên che mặt; chiếc đồng hồ cát khổng lồ của nhà Gryffindor bị một lời nguyền đánh trúng, những viên bi hồng ngọc bên trong còn đang rơi, với một tiếng “cách” thiệt to, đổ xuống sàn đá phiến ngay bên dưới.

Harry băng vút qua Tiền sảnh và lao ra khoảng sân tối; nó nhận ra có ba hình thù đang chạy băng qua bãi cỏ, hướng về cánh cổng, mà vượt qua khỏi đó là chúng có thể đột thổ. Căn cứ theo hình dáng thì đó là tên Tử Thần Thực Tử khổng lồ tóc vàng, trước hăn một chút, là Snape và Malfoy...

Bầu không khí ban đêm lạnh giá chém vô bụng phổi Harry khi nó vút đuổi theo bọn kia; nó thấy một chớp sáng xẹt lên ở đằng xa, trong giây lát chiếu rõ mục tiêu cho nó; nó không biết luồng sáng ấy là gì nhưng vẫn mãi miết chạy, nó chưa tới đủ gần để nhắm một lời nguyền cho trúng đích...

Lại một luồng chớp, những tiếng hét, những tia sáng xẹt trả miếng, và Harry đã hiểu: bác Hagrid vừa chui từ trong chòi ra và đang cố chặn không cho bọn Tử Thần Thực Tử chạy thoát; và mặc dù mỗi hơi thở như mỗi mũi dao rạch vô bụng phổi cùng vết thốn nơi ngực tựa như lửa đốt, nhưng Harry vẫn phóng hết tốc lực trong lúc một giọng nói tự dừng vang lên trong đầu nó: *Không phải bác Hagrid... không phải bác Hagrid...*

Bỗng, một cái gì đó thúc mạnh vô eo Harry và nó té nhào về phía trước, mặt cạ xuống đất, máu ộc ra cả hai lỗ mũi: nó biết, ngay cả khi đang lộn

nhào, đưa phép sẵn sàng, rằng hai anh em mà nó vừa qua mặt nhờ đi ngỗ tặc đang ở ngay sát sau lưng...

“*Ngăn lại!*” Harry thét lớn khi lộn một vòng nữa, nắm cuộn sát mặt đất tối thui, và như một phép màu, cú điểm huyết của nó trúng một trong hai tên, tên này loạng choạng rồi té lăn cù, vướng đề lên trên tên còn lại, Harry nhồm dậm và phóng tiếp, rượt theo Snape...

Và bây giờ thì nó đã thấy cái bóng lờng lờng của bác Hagrid, được ánh sáng từ vầng trăng lưỡi liềm thành linh ló ra từ sau những đám mây soi tỏ; gã Tử Thần Thực Tử tóc vàng đang nhắm hết lời nguyện này tới lời nguyện khác vô người giữ khóa, nhưng sức mạnh vô song của bác Hagrid, cùng với lớp da cứng cáp mà bác thừa hưởng được từ người mẹ khổng lồ dường như đang bảo vệ bác; tuy nhiên Snape và Malfoy vẫn đang cầm cổ chạy; bọn chúng chẳng mấy chốc sẽ qua tới bên kia cánh cổng và có thể làm phép Độn Thổ...

Harry lao băng qua bác Hagrid và đối thủ của bác nhắm cái lưng của Snape và thét vang, “*Bất động!*”

Nó nhắm hụt; tia sáng đỏ bay vút qua đầu Snape; hấn gầm lên, “*Chạy đi, Draco!*” rồi quay lại; hấn và Harry cách nhau chừng hai mươi thước, gườm gườm nhìn nhau trước khi cả hai cùng lúc giơ đưa phép lên.

“*Hành...*”

Nhưng Snape đỡ được lời nguyện ấy, hất Harry té ngửa ra sau trước khi nó có thể hoàn tất lời nguyện; Harry lộn vòng và bò lên lại cùng lúc tên Tử Thần Thực Tử khổng lồ đằng sau nó rống vang, “*Đốt cháy!*” Harry nghe một tiếng nổ đinh tai và một mảng sáng màu cam loảng ngoảng tràn lên tất cả; nhà của bác Hagrid bốc cháy.

“Con Fang ở trong đó, đồ quỷ...!” Bác Hagrid gầm vang.

“*Hành...*” Harry thét lên lần thứ hai nhắm vô cái thân hình ở phía trước

được ánh lửa nhảy múa chiếu sáng, nhưng Snape đã khóa chặt cú đòn này một lần nữa; Harry thấy hần cười khẩy.

“Không lời nguyện Không Thể Tha Thứ nào phọt ra được khỏi mày đâu, Potter!” Hần quát lên qua ngọn lửa đang lan nhanh, trong tiếng gào của bác Hagrid và tiếng rú điên dại của con Fang bị kẹt. “Mày không đủ thần kinh cũng không đủ khả năng...”

“*Tống...*” Harry thét lớn, nhưng Snape đã làm trệch cú ếm bùa chỉ bằng một cái phất tay lười nhác.

“Đấu lại coi!” Harry quát hần. “Đấu lại coi, đồ hèn...”

“Hèn, mày gọi tao thế hả, Potter?” Snape quát lại. “Cha mày cũng không bao giờ dám tấn công tao trừ phi có bốn chọi một, tao tự hỏi mày gọi cha mày là gì?”

“*Bất...*”

“Còn bị chặn nữa, chặn nữa, chặn nữa tới chừng nào mày học được cách cầm miệng và đóng óc mày lại, Potter à!” Snape vừa cười hịch hịch vừa táng cho lời nguyện chệch đi một lần nữa. “Bây giờ thì, *biến!*” Hần quát tên Tử Thần Thực Tử khổng lồ đằng sau Harry. “Tới lúc biến rồi, trước khi Bộ Pháp thuật đến...”

“*Ngăn...*”

Nhưng Harry chưa kịp kết thúc cú điểm huyết này, thì một cơn đau khủng khiếp chộp lấy nó; nó quy sụp xuống cỏ, có ai đó đang thét vang, nó sẽ chết chắc vì cơn đau này, Snape sẽ tra tấn hành hạ nó tới chết, hoặc tới khi phát điên...

“Không!” Giọng Snape rống lên và cơn đau chấm dứt một cách đột ngột cũng y như lúc bắt đầu; Harry nằm úp cuộn dưới cỏ tối mịt mùng, nắm chặt cây đuũa phép của nó và thở hồng hộc; đầu đó phía trên đầu nó, Snape đang quát, “Trò quên mệnh lệnh của chúng ta rồi à? Potter thuộc về Chúa tể Hắc

Ầm... Chúng ta phải để nó lại! Đi! Đi!”

Và Harry cảm thấy mặt đất rung chuyển dưới mặt nó khi hai anh em nhà kia cùng tên Tử Thần Thực Tử khổng lồ tuân lệnh chạy về phía cổng. Harry buột thốt lên một tiếng rú cảm phần: trong khoảnh khắc đó nó bất cần biết nó sống hay chết; cố đứng lên trở lại, nó chập choạng lao bừa về phía Snape, con người mà bây giờ nó căm ghét không thua gì chính Voldemort...

“Cắt đứt...”

Snape thấy đũa phép và lời nguyện của Harry lại bị đẩy lui; nhưng bây giờ Harry chỉ còn cách hấn chùng nửa thước, và cuối cùng thì nó đã có thể thấy rõ gương mặt của Snape: hấn không còn cười khẩy hay nhạo báng nữa; ánh lửa sáng rực soi rõ một gương mặt tức giận điên cuồng. Dồn hết sức tập trung, Harry nghĩ, “*Khinh...*”

“Đừng, Potter!” Snape rú lên. Một tiếng ẦM long trời và Harry bay ngược ra sau, và lại rớt xuống đất thiệt mạnh, lần này cây đũa phép của nó bay vượt khỏi tay. Nó nghe tiếng bác Hagrid gầm lên và tiếng con Fang tru khi Snape tiến sát lại và nhìn xuống nó, sóng sượt, không đũa phép và vô phương tự vệ giống như cụ Dumbledore bị trúng bùa.

“Mày dám dùng chính thần chú của tao chống lại tao hả, Potter? Chính tao là người đã sáng tạo ra chúng... Tao, Hoàng tử Lai! Mày dùng những phát minh của tao để tấn công tao, giống như thằng cha đê tiện của mày, đúng không? Tao không nghĩ thế... *Không!*”

Harry bổ nhào tới cây đũa phép của nó; Snape tung một cú bùa ngay cây đũa khiến cây đũa bay xa mấy tấc vào trong đêm tối, khuất khỏi tầm mắt.

“Thế thì giết ta đi,” Harry thở gấp gấp, nó không còn cảm thấy sợ chút xíu nào nữa, chỉ cảm thấy căm phẫn và khinh bỉ. “Giết ta như người đã giết thầy ấy, đồ hèn...”

“CẤM...” Snape hét lên, và gương mặt hấn đột nhiên cuồng nộ, bất nhân

như thể hắn cũng đang chịu đau đớn như con chó đang gào rú, tru tréo trong ngôi nhà cháy phía sau lưng, “... CẤM GỌI TAO LÀ ĐỒ HÈN!”

Và hắn chém vào không khí: Harry cảm thấy một cái gì đó nóng rực, giống như roi quất ngang mặt nó và nó lại té ngửa xuống đất. Những đốm lửa nổ tung trước mắt nó, và trong một thoáng tất cả hơi thở dường như ủa ra khỏi cơ thể nó, thế rồi nó nghe thấy tiếng vỗ cánh phía trên đầu và cái gì đó to lớn che khuất những vì sao: con Bằng-Mã Buckbeak vừa nhào xuống Snape, hắn lao đảo ưỡn ra sau khi những móng vuốt sắc như dao cạo chém xuống. Khi Harry nhòe ngồi lên được, đầu nó vẫn còn choáng váng vì cú tiếp đất vừa rồi, nó thấy Snape đang phóng hết tốc lực, con thú khổng lồ quạt cánh theo sau và rít lên như Harry chưa từng nghe nó rít thế bao giờ...

Harry chật vật đứng lên, lao đảo nhìn quanh để kiểm cây đũa phép, hy vọng sẽ lại rượt được tiếp, nhưng ngay khi những ngón tay nó lọng cọng lặn trong cỏ, gạt những đám cành cây, nó biết nó đã quá trễ, và đúng như thế, ngay lúc định vị được cây đũa phép, nó quay qua thì chỉ còn thấy con Bằng-Mã đang liệng quanh cánh cổng: Snape đã kịp độn thổ ngay phía bên kia ranh giới của ngôi trường.

“Bác Hagrid,” Harry lăm bắm, vẫn còn xây xẩm mặt mày, nhìn quanh. “BÁC HAGRID?”

Nó thất thểu đi về phía ngôi nhà đang cháy đúng lúc một thân hình cao lớn phóng ra khỏi ngọn lửa, vác theo con Fang trên lưng. Thét lên một tiếng đầy biết ơn, Harry khụy gối xuống; tay chân nó run lẩy bẩy, thân thể nó đau như và hơi thở nó trở thành những cú đâm nhức buốt.

“Con không sao chứ, Harry? Con ổn chứ? Nói bác nghe coi, Harry...”

Gương mặt lông lá, to bành của bác Hagrid đang bơi bơi phía trên đầu Harry, che hết những ngôi sao. Harry ngửi được mùi gỗ và lông chó cháy. Nó thò một bàn tay ra và cảm thấy cái cơ thể còn sống và nóng hổi rất đáng yên

lòng của con Fang đang run rẩy ngay cạnh nó.

“Con không sao,” Harry thều thào. “Bác...?”

“Nhắm gì... nhiều hơn thế mới kết liễu được bác.”

Bác Hagrid luồn tay xuống dưới hai cánh tay Harry, nâng nó lên với một sức mạnh mà ngay lập tức hai bàn chân nó bỗng khỏi mặt đất, trước khi nó được đặt cho đứng thẳng lên lại. Nó thấy máu từ một vết cắt sâu bên dưới con mắt bác chảy ri rỉ xuống má, con mắt đó sưng lên nhanh chóng.

“Chúng ta phải dập lửa nhà bác,” Harry nói, “Dùng bùa *Rót Nước...*”

“Vẫn biết là có cái gì như vậy, mà...” bác Hagrid lăm bầm và giơ một cây dù hoa màu hồng, cháy xém lên và nói: “*Rót Nước...*”

Một dòng nước xịt ra từ mũi dù. Harry nâng cánh tay cầm đầu phép của nó lên, cảm thấy nặng như chì, và nó cũng lăm bầm, “*Rót Nước...*” cùng sát cánh, Harry và bác Hagrid tưới nước lên căn chòi cho đến khi ngọn lửa cuối cùng tắt ngúm.

“Hông quá tệ,” bác Hagrid vừa nói một cách đầy hy vọng, sau vài phút, vừa dòm lom lom đồng tàn khói. “Hông có gì mà cụ Dumbledore hông thu xếp được...”

Harry cảm thấy một cơn nhói buốt trong bao tử trước âm thanh của cái tên. Nỗi kinh hoàng dâng lên trong lòng nó, giữa im lặng và tịch mịch.

“Bác Hagrid ơi...”

“Bác đang trối giơ một cặp Tuân Phục thì nghe tụi nó chạy tới,” bác Hagrid buồn bã nói, vẫn nhìn trần trối vô căn chòi tan hoang của mình. “Chắc cháy thành tro hết rồi, mấy thứ bé nhỏ tội nghiệp...”

“Bác Hagrid ơi...”

“Nhưng đã có chuyện gì vậy, Harry? Bác chỉ thấy lũ Tử Thần Thực Tử chạy xuống khỏi lâu đài, nhưng thầy Snape đó làm cái quỷ gì với tụi nó vậy? Thầy ấy chạy đi đâu vậy... phải thầy ấy đang rượt bắt tụi nó không?”

“Hắn...” Harry hăng cho thông cổ họng - nó khô ran vì khiếp sợ và vì khói. “Bác Hagrid à, hắn giết...”

“Giết ai?” Bác Hagrid nói oang oang, nhìn Harry chăm chăm. “Thầy Snape giết người? Con nói gì vậy, Harry?”

“Thầy Dumbledore,” Harry nói. “Lão Snape giết... thầy Dumbledore.”

Bác Hagrid chỉ biết nhìn nó trừng trừng, phần nhỏ xíu còn thấy được trên gương mặt lão hoàn toàn đờ đẫn, mất nhận thức.

“Cụ Dumbledore cái gì, Harry?”

“Thầy chết rồi. Lão Snape đã giết chết thầy...”

“Đừng nói vậy,” bác Hagrid nói khàn khàn. “Thầy Snape giết thầy Dumbledore... đừng nói xàm, Harry. Cái gì làm con nói vậy hả?”

“Con thấy việc đó mà.”

“Con không thể thấy được.”

“Con thấy mà, bác Hagrid.”

Bác Hagrid lắc đầu; vẻ mặt bác không tin nhưng đầy thông cảm, và Harry biết rằng bác Hagrid nghĩ nó vẫn còn bị ảnh hưởng bởi cú tát vô đầu, rằng nó lộn lộn lung tung, có lẽ do hậu quả của một cú điểm huyết...

“Việc có thể xảy ra là, cụ Dumbledore chắc đã biểu thầy Snape đi theo bọn Tử Thần Thực Tử,” bác Hagrid nói chắc như đinh đóng cột. “Bác nghĩ thầy phải giữ vỏ bọc. Nào, để bác đưa con về trường. Lẹ đi, Harry...”

Harry không cố tranh luận hay giải thích nữa. Nó vẫn đang run không sao kiềm chế được. Bác Hagrid sẽ sớm nhận ra thôi, rất sớm... Khi họ cất bước về lại lâu đài, Harry thấy nhiều cửa sổ của lâu đài bây giờ đã sáng trưng; nó có thể hình dung rõ ràng cảnh tượng bên trong ấy, khi mọi người chạy nháo nhác từ phòng này qua phòng kia, thông báo cho nhau về việc bọn Tử Thần Thực Tử vừa đột nhập vô, về Dấu hiệu Hắc ám đang sáng bên trên trường Hogwarts, về việc chắc chắn có ai đó đã bị giết...

Cánh cổng gỗ sồi mở toang trước mặt họ, ánh sáng tràn đầy lối xe đi vào bãi cỏ. Chậm rãi, hoang mang, những người bận áo choàng ngủ đang dò dẫm đi xuống những bậc cấp, lo lắng nhìn quanh quất để tìm kiếm dấu hiệu nào đó của bọn Tử Thần Thực Tử vừa mới tẩu thoát vô màn đêm. Tuy nhiên, mắt Harry dán chặt lên mảnh sân dưới chân tòa tháp cao nhất. Nó tưởng tượng nó có thể trông thấy một khối cuộn tròn đen ngòm đang nằm trên cỏ ở đây - mặc dù nó còn đang cách đó rất xa, không thể trông thấy bất cứ cái gì đại loại vậy. Nhưng ngay khi nhìn trừng trừng không thốt nên lời vào cái nơi mà nó nghĩ là xác của cụ Dumbledore đang nằm, Harry thấy mọi người cũng đang di chuyển về hướng đó.

“Mọi người đang nhìn cái gì vậy?” Bác Hagrid nói khi cùng Harry tiến tới mặt trước của lâu đài, con Fang lẻo đẻo đi theo sát gót. “Cái đang nằm trên cỏ là gì vậy?” Bác Hagrid gằn giọng hỏi thêm, rồi lật đặt phóng ngay về phía chân Tháp Thiên Văn, nơi một đám đông nhỏ đang tụ tập lại. “Thấy nó không Harry? Ngay chân Tháp ấy? Bên dưới chỗ Dấu hiệu... Trời đất quỷ thần... con có nghĩ là ai đó bị quăng xuống...?”

Bác Hagrid bỗng im bặt, ý nghĩ rõ ràng là quá khủng khiếp đến nỗi không thể nói thành lời. Harry bước đi bên cạnh bác, cảm thấy - theo một cách kỳ dị, tách rời khỏi thân nó - những đau đớn, nhức buốt trong mặt nó, trên chân nó - những nơi bùa chú nửa giờ trước đã quật vào; nhưng lại như chính ai đó bên cạnh nó đang phải chịu đựng những đau buốt ấy. Cái còn lại rất thực và không thể trốn tránh được là cảm giác đè nén kinh khủng trong lồng ngực nó...

Nó và bác Hagrid chuyển động, như trong mơ, xuyên qua đám đông đang rì rầm, tiến lên thẳng hàng đầu, nơi đám học trò và giáo viên sững sờ vừa rẽ ra một khoảng trống.

Harry nghe thấy tiếng rên đau đớn và sững sờ của bác Hagrid, nhưng nó

vẫn không dừng lại; nó chậm chậm bước về phía trước cho đến khi tới được nơi cụ Dumbledore đang nằm, và thụp xuống bên cạnh cụ.

Ngay giây phút lúc lời nguyện Bó Thân mà cụ Dumbledore ế lên nó được cất đi, Harry đã biết rằng không còn chút hy vọng nào nữa; nó vẫn biết việc cất lời nguyện chỉ có thể xảy ra khi người tung ra lời nguyện đó đã chết; nhưng nó vẫn chưa chuẩn bị kịp cho việc nhìn thấy cụ Dumbledore ở đây, nằm giang ra như đại bàng, gục ngã: vị pháp sư vĩ đại nhất mà trước giờ, và mãi mãi, Harry từng gặp.

Mắt cụ Dumbledore khép; nhưng bởi vì có những chỗ gấp lạ lưng ở cánh tay và bàn chân, nên trông như cụ đang ngủ. Harry vươn tay ra sửa lại cặp mắt kính nửa vàng trắng cho thẳng trên cái mũi cong, và lau đi vệt máu chảy rỉ ra từ miệng cụ bằng chính ống tay áo nó. Rồi nó nhìn đau đầu vô gương mặt già cả uyên bác, cổ nuốt trôi cái sự thật tàn ác, không thể hiểu nổi: rằng cụ Dumbledore sẽ không bao giờ nói chuyện được với nó nữa, sẽ không bao giờ giúp đỡ nó được nữa...

Đám đông rì rào phía sau Harry. Sau một hồi hình như là rất lâu, Harry bỗng nhận ra là nó đang tì lên một cái gì đó cứng cứng và nó nhìn xuống.

Cái hộp nhỏ mà nhiều giờ trước thầy trò họ đã cố gắng lấy cặp rút ra khỏi túi áo cụ Dumbledore. Cái hộp đã mở, có lẽ do sức mạnh khi nó đập xuống đất. Lúc lượm cái hộp lên, tuy không thể cảm nhận thêm một sự sửng sốt, hay kinh hoàng hay buồn thảm hơn những gì nó đã cảm nhận, Harry vẫn biết ngay, rằng có một cái gì đó không ổn...

Nó lật ngửa cái hộp lên trong lòng bàn tay. Cái hộp này không lớn bằng cái hộp mà nó nhớ đã thấy trong chậu Tường Ký, cũng không có bất cứ dấu khắc nào trên hộp, không có cả chữ S chạm trog tinh xảo, tượng trưng cho nhà Slytherin. Hơn thế nữa, không có gì bên trong hộp cả, ngoại trừ một mảnh giấy da gấp lại, chèn cứng vào nơi mà trước kia hẳn là một bức chân dung.

Tự động, không hề nghĩ gì về việc mình đang làm, Harry lôi mẫu giấy da ra, mở ra và đọc dưới ánh sáng của nhiều cây đũa phép giờ đang thấp sáng sau lưng nó.

Gửi Chúa tể Hắc Ám

Ta biết đến khi người đọc mảnh giấy này thì ta đã chết từ lâu nhưng ta muốn người biết rằng chính ta là kẻ đã khám phá ra bí mật của người.

Ta đã lấy cắp cái Trường Sinh Linh Giá thật và dự định sẽ phá hủy nó ngay khi có thể.

Ta đối mặt với cái chết với hy vọng rằng khi gặp phải đối thủ tương xứng, người sẽ chết một lần nữa.

R.A.B.

Harry không biết cũng không quan tâm thông điệp này có nghĩa gì. Chỉ còn một điều quan trọng: đây không phải là cái Trường Sinh Linh Giá thật. Cụ Dumbledore đã phải làm cho mình kiệt sức đi bằng cách uống cái thứ dịch kinh khủng kia mà chẳng để làm gì. Harry vò nát mảnh giấy da trong tay và nước mắt trào lên. Sau lưng nó, con Fang bắt đầu cất tiếng tru.



PHƯỢNG HOÀNG THAN KHÓC

“**L**ại đây, Harry...”

“Không.”

“Con không ở đây được, Harry... đi, đi nào.”

“Không.”

Nó không muốn rời cụ Dumbledore, nó không muốn di chuyển đi đâu hết. Bàn tay bác Hagrid đặt trên vai nó đang run rẩy. Rồi một giọng khác nói, “Harry, đi thôi.”

Một bàn tay ấm áp hơn và nhỏ bé hơn nhiều đan vô bàn tay Harry và kéo nó lên. Harry vâng theo sức kéo ấy mà không nghĩ ngợi gì cả. Chỉ đến khi mờ mịt cất bước xuyên trở lại qua đám đông, nó mới nhận ra, từ một mùi hương hoa phảng qua trong không khí, rằng chính Ginny là người đang dẫn nó trở lại lâu đài. Những giọng nói không thể hiểu nổi đập vào nó, những tiếng nấc, tiếng khóc, tiếng la chém vào màn đêm, nhưng Harry và Ginny tiếp tục bước, ngược trở lên những bậc cấp dẫn vào Tiền sảnh: những gương mặt bơi bơi trong khóe mắt Harry, người ta đang ngắm soi nó, thì thào, thắc mắc, những viên bi hồng ngọc nhà Gryffindor sáng lấp lánh dưới sàn tựa như những giọt máu khi chúng đi về phía cầu thang đá.

“Tụi mình tới bệnh thất luôn,” Ginny nói.

“Anh đâu có bị thương,” Harry nói.

“Đó là lệnh cô McGonagall. Mọi người tụ về đó hết, anh Ron, chị Hermione và thầy Lupin, cả đám...”

Nỗi sợ hãi lại dội lên trong ngực Harry: nó đã quên bém những thân hình bất động mà nó bỏ lại phía sau.

“Ginny, còn ai khác chết không?”

“Đừng lo, không có ai trong đám tụi mình.”

“Nhưng Dấu hiệu Hắc Ám... Malfoy nói nó đã bước qua một xác...”

“Hắn bước qua anh Bill, nhưng không sao, anh ấy còn sống.”

Tuy nhiên, trong giọng nói cô bé có cái gì đó, mà Harry biết là điềm gở.

“Em chắc chứ?”

“Chắc mà... anh ấy... hơi lộn xộn, thế thôi. Greyback tấn công anh ấy. Bà Pomfrey nói anh ấy trông sẽ không... sẽ không như cũ nữa...” giọng Ginny run run một chút. “Cũng không chắc được hậu quả sẽ ra sao... ý em là, Greyback là người sói, nhưng lúc cắn hắn lại không hóa sói.”

“Nhưng những người khác... có những xác khác trên sân mà...”

“Neville đang nằm trong bệnh thất, nhưng bà Pomfrey nghĩ là anh ấy sẽ hồi phục hoàn toàn, giáo sư Flitwick bị nốc-ao, nhưng thầy ổn, chỉ hơi yếu. Thầy cứ khẳng khẳng đòi ra viện để coi sóc nhà Ravenclaw. Và một tên Tử Thần Thực Tử chết, hắn bị trúng Lời nguyên Giết Chóc do tên khổng lồ tóc vàng bắn vung vãi khắp nơi... Harry, nếu tụi em không có lọ Phúc Lạc Được của anh, thì em nghĩ tụi em chắc bị giết hết rồi, nhưng mọi thứ hình như cứ chừa tụi em ra...”

Chúng đã tới bệnh thất: đẩy cánh cửa đôi mở ra, Harry thấy Neville nằm, rõ ràng là đang ngủ, ngay trên giường gần cửa ra vào. Ron, Hermione, Luna, cô Tonks và thầy Lupin đang vây quanh một chiếc giường khác ở gần cuối

phòng bệnh. Nghe tiếng cửa mở, tất cả ngược lên nhìn. Hermione chạy tới Harry và ôm chầm lấy nó; thầy Lupin cũng tiến lên trước, coi bộ lo lắng.

“Con không sao chứ, Harry?”

“Con khỏe... Anh Bill thế nào ạ?”

Không ai trả lời. Harry nhìn qua vai Hermione và thấy một gương mặt không thể nhận ra được nằm trên gối Bill; bị cào xé ghê đến nỗi trông anh chàng thật quái dị. Bà Pomfrey đang bôi lên những vết thương của Bill thứ thuốc mỡ gì đó màu xanh lá cây, khó ngửi. Harry chợt nhớ Snape đã chữa lành vết thương *cắt sâu mãi mãi* cho Malfoy bằng cây đũa phép của lão dễ dàng thế nào.

“Bà không thể chữa bằng một cái bùa hay cái gì đó sao?” Nó hỏi bà y tá.

“Không bùa phép nào có tác dụng với những vết này,” bà Pomfrey nói. “Tôi đã thử tất cả mọi thứ mà tôi biết, nhưng không có cách chữa lành vết thương người sói căn.”

“Nhưng anh ấy không bị cắn vào lúc trăng tròn,” Ron nói, nó nhìn đắm đắm xuống mặt anh nó như thể nó đang quyết chữa bệnh bằng phương pháp nhìn chăm chăm. “Greyback chưa hóa thành sói, nên chắc chắn anh Bill cũng sẽ không trở thành một... một con... thực...?”

Nó ngờ vực nhìn thầy Lupin.

“Không, thầy nghĩ Bill sẽ không thành một người sói thực sự,” thầy Lupin nói, “nhưng điều đó không có nghĩa là sẽ không bị nhiễm đôi chút. Những vết thương đó bị ếm lời nguyền. Chúng coi bộ sẽ không bao giờ lành hẳn, và... và Bill có lẽ sẽ mang những đặc điểm gì đó của sói từ giờ trở đi.”

“Nhưng chắc cụ Dumbledore phải biết cách gì chữa được chứ,” Ron nói. “Cụ đâu rồi? Anh Bill chiến đấu với lũ điên đó theo lệnh cụ Dumbledore mà, cụ Dumbledore mắc nợ anh ấy, cụ không thể để anh ấy trong tình trạng này.”

“Ron... cụ Dumbledore chết rồi,” Ginny nói.

“Không!” Thầy Lupin nhìn man dại từ Harry sang Ginny, như thể hy vọng thằng bé sẽ phủ nhận lời con bé, nhưng khi Harry không phủ nhận, thầy Lupin đổ gục vào chiếc ghế bên cạnh giường Bill, đôi tay thầy ôm vùi lấy mặt. Trước đây Harry chưa từng thấy thầy Lupin suy sụp bao giờ; nó cảm thấy như nó đang xâm phạm đến cái gì đó riêng tư, thiếu đứng đắn; nó quay đi và thay vào đó lại bắt gặp ánh mắt Ron, lặng lẽ trao đổi một cái nhìn xác nhận lời Ginny nói.

“Cụ chết như thế nào?” Cô Tonks thì thầm. “Chuyện xảy ra như thế nào?”

“Snape giết thầy,” Harry nói. “Em có mặt ở đó, em thấy hết. Em và cụ trở về đáp xuống Tháp Thiên Văn vì đó là nơi có Dấu hiệu Hắc ám... Cụ Dumbledore bệnh, cụ yếu lắm, nhưng em nghĩ cụ đã nhận ra đó là một cái bẫy khi tụi này nghe tiếng bước chân chạy lên cầu thang xoắn. Cụ ếem bùa đông cứng em, em không làm gì được, em ở dưới chiếc Áo khoác Tàng hình... và rồi Malfoy ừa qua cửa và Tước Khí Giới cụ...”

Hermione bùm hai tay lên miệng, và Ron rên rỉ. Miệng Luna giật giật.

“... thêm bọn Tử Thần Thực Tử tới... và sau đó Snape... chính Snape làm việc đó. Bùa Avada Kedavra,” Harry không thể kể tiếp.

Bà Pomfrey bật khóc. Không ai mấy may chú ý đến bà ngoại trừ Ginny, cô bé nhắc bà, “Suyt! Lắng nghe!”

Nuốt nước miếng khan, bà Pomfrey chặn những ngón tay lên miệng, mắt mở to. Ở đâu đó ngoài màn đêm, một con phượng hoàng đang hát theo một cách mà trước giờ Harry chưa từng nghe: một tiếng than khóc thê lương, hay khủng khiếp. Và Harry có cảm giác, như trước kia nó đã từng cảm giác như thế về bài hát của phượng hoàng, rằng giai điệu ấy ở ngay trong lòng nó, chứ không phải ở ngoài kia: chính nỗi đau khổ của nó đã biến một cách thần kỳ thành bài hát đang vang vọng khắp khu vườn và lọt qua các ô cửa sổ của tòa lâu đài.

Nó không biết mọi người đã đứng đó bao lâu rồi, ngẩn người lắng nghe. Nó cũng không biết vì sao nỗi đau đớn của mọi người dường như dịu bớt khi nghe tiếng khóc than đó, nhưng hình như một lúc lâu sau cửa bệnh thất lại bật mở và giáo sư McGonagall bước vào phòng. Cũng như tất cả những người còn lại, bà mang những dấu tích của trận chiến vừa qua: có những vết cắt trên mặt và áo chùng bà bị rách.

“Molly và Arthur sắp tới,” bà nói, và bùa mê của điệu nhạc bị phá vỡ: mọi người bừng tỉnh như thể thoát khỏi trạng thái thôi miên - người thì quay trở lại nhìn Bill, người thì dụi mắt hoặc lắc đầu. “Harry, chuyện gì xảy ra vậy? Theo thầy Hagrid thì trò đi cùng với giáo sư Dumbledore khi thầy... khi việc đó xảy ra. Thầy Hagrid nói thầy Snape có liên quan gì đó tới...”

“Snape đã giết cụ Dumbledore,” Harry nói.

Bà nhìn sững Harry một lúc, rồi loạng choạng thất thần; bà Pomfrey, dường như đã lấy lại bình tĩnh, vội chạy tới trước, lấy ra một chiếc ghế từ trong không khí, đặt xuống đỡ ngay giáo sư McGonagall.

“Snape,” giáo sư McGonagall lặp lại một cách yếu ớt, rớt phịch xuống chiếc ghế. “Tất cả chúng tôi vẫn tự hỏi... nhưng cụ ấy tin tưởng... luôn luôn... *Snape*... tôi không thể tin được điều đó...”

“Snape là bậc cao cường về Bế Quan Bí Thuật,” thầy Lupin nói, giọng thầy khản đặc một cách không bình thường. “Chúng ta vẫn biết điều đó.”

“Nhưng cụ Dumbledore thì là ông ấy về phe ta.” Cô Tonks thì thầm. “Tôi vẫn nghĩ cụ Dumbledore phải biết gì đó về Snape mà chúng ta không biết...”

“Cụ luôn nói xa nói gần rằng cụ có lý do bất di bất dịch để mà tin cậy Snape,” giáo sư McGonagall lẩm bẩm, giờ đang chấm chấm lên hai khóe mắt những giọt nước mắt lã chã của bà bằng chiếc khăn tay viền sọc vuông. “Ý tôi là... với quá khứ của Snape... dĩ nhiên người ta buộc phải tự hỏi... nhưng cụ Dumbledore bảo tôi một cách rạch ròi rằng sự ăn năn hối lỗi của Snape là

hoàn toàn thành thực... không hề nghe một lời nào chống lại hắn!”

“Ước gì tôi biết được Snape đã nói gì để thuyết phục cụ,” cô Tonks nói.

“Em biết.” Harry nói, và mọi người cùng quay cả lại nhìn nó chăm chăm. “Snape báo cho Voldemort mẩu thông tin đã khiến Voldemort săn lùng ba mẹ em. Sau đó Snape nói với cụ Dumbledore rằng lúc đó hắn đã không nhận ra mình đang làm gì, hắn rất hối hận là đã làm như vậy, hối hận là họ đã chết.”

“Và cụ Dumbledore tin thế à?” Thầy Lupin nói một cách hoài nghi. “Cụ Dumbledore tin Snape hối hận là James đã chết? Snape *ghét cay ghét đắng* James mà...”

“Và hắn coi mẹ con là không có tí giá trị nào,” Harry nói, “bởi vì mẹ con gốc Muggle... ‘Máu bùn’, hắn gọi mẹ con như vậy...”

Không ai hỏi Harry làm sao nó biết được điều này. Tất cả mọi người dường như đều đang đắm chìm trong cơn sốc khủng khiếp, cố tiêu hóa cái sự thật vô lý và tàn nhẫn về những gì vừa xảy ra.

“Việc này do lỗi tôi cả,” giáo sư McGonagall đột nhiên nói. Trông bà như mất phương hướng, xoắn vặn chiếc khăn mù xoa ướt đầm bằng cả hai tay. “Lỗi tại tôi. Đêm nay tôi đã phái Filius đi gọi Snape tới, đúng ra tôi đã cho người gọi hắn tới để trợ giúp chúng ta! Nếu tôi không báo động cho Snape biết việc gì đang diễn ra, thì chắc chắn hắn đã không thể nào hợp sức với bọn Tử Thần Thực Tử. Tôi đoán là hắn không hề biết bọn chúng đang ở đó cho tới khi Filius báo cho hắn biết. Tôi không nghĩ là hắn biết bọn chúng sẽ tới.”

“Đó không phải là lỗi của chị, chị Minerva,” thầy Lupin khẳng định. “Tất cả chúng ta đều muốn có thêm yểm trợ, lúc đó chúng ta đều mừng khi nghĩ Snape sắp tới...”

“Vậy là khi tới chỗ giao tranh, hắn lại nhập phe với bọn Tử Thần Thực Tử?” Harry hỏi, nó muốn biết tất cả mọi chi tiết về sự phản trắc và hành động ác tâm của Snape, nôn nóng thu thập thêm nhiều lý do để căm ghét lão, để thề

sẽ trả thù.

“Tôi không biết chính xác việc xảy ra như thế nào,” giáo sư McGonagall nói lơ mơ. “Tất cả quá hỗn loạn... cụ Dumbledore bảo chúng tôi rằng cụ sẽ rời trường trong vài giờ và rằng chúng tôi phải tuần tra các hành lang phòng trường hợp... Rồi Remus, Bill và Nymphadora đến tiếp sức với chúng tôi... và thế là chúng tôi đi tuần tra. Tất cả có vẻ im ắng. Mọi ngõ bí mật ra khỏi trường đều được bảo vệ. Chúng tôi biết không ai có thể bay vào được. Có bùa rất mạnh yểm khắp mọi lối vào lâu đài. Tôi vẫn không biết bọn Tử Thần Thực Tử có thể lọt vào bằng cách nào...”

“Con biết,” Harry nói và nó giải thích, một cách ngắn gọn, về cặp Tử Biến Mất và con đường ma thuật do hai cái tử làm nên. “Thế đấy, bọn chúng vào trường qua ngã Phòng Theo Yêu Cầu.”

Gần như ngoài ý muốn, nó liếc nhìn từ Ron qua Hermione, cả hai đứa trông chết trân.

“Mình thiệt hậu đậu, Harry,” Ron nói một cách buồn thảm. “Tụi mình thực hiện đúng như bồ yêu cầu: tụi mình kiểm tra Bản đồ của Đạo tặc và tụi mình không thấy được Malfoy trên đó, cho nên tụi mình nghĩ chắc nó phải ở trong Phòng Theo Yêu Cầu; nên mình, Ginny với Neville tới đó để canh chừng... nhưng Malfoy đã qua mặt tụi mình.”

“Tụi em bắt đầu canh gác được chừng một tiếng thì nó ra khỏi phòng đó,” Ginny nói. “Nó chỉ có một mình, cầm chặt cái cánh tay teo rút kinh khủng đó...”

“Bàn tay vẽ vang của hắc,” Ron nói. “Chỉ soi sáng cho người nào cầm thôi, bồ nhớ không?”

“Rồi,” Ginny tiếp, “chắc lúc đó nó đang kiểm tra coi có thông thoáng không để đưa bọn Tử Thần Thực Tử ra, bởi vì vừa thấy tụi em là nó tung ngay ra một cái gì đó và tất cả tối đen như mực...”

“... Bột Tối Hù Ăn Liền Của Xứ Peru,” Ron cay đắng nói. “Của hai anh Fred và George. Mình sẽ phải nói chuyện với hai anh về việc họ đã để ai mua sản phẩm của họ.”

“Tụi em có thử tất cả... Bùa *Tỏa Sáng, Bốc Cháy*”, Ginny nói. “Chẳng cái gì xuyên thủng được bóng tối ấy; tụi em chỉ làm được mỗi một việc là mò mẫm tìm đường ra khỏi hành lang đó, cùng lúc tụi em nghe thấy tiếng người vội vã chạy vụt qua. Rõ ràng Malfoy có thể thấy đường nhờ cái Bàn tay đó và đang dẫn đường cho bọn chúng, nhưng tụi em không dám dùng bất cứ lời nguyền nào hay cái gì vì sợ phóng trúng nhau, và đến khi tụi em lần ra được một hành lang có đèn sáng thì bọn chúng đã đi mất.”

“Thiệt may,” thầy Lupin nói khàn khàn. “Ron, Ginny và Neville tình cờ gặp chúng tôi gần như ngay lúc đó và báo cho chúng tôi biết việc vừa xảy ra. Vài phút sau chúng tôi phát hiện ra bọn Tử Thần Thực Tử, đang tiến về hướng Tháp Thiên Văn. Rõ ràng Malfoy không ngờ là có thêm người đang túc trực canh gác; nó hình như đã xài hết sạch Bột Tối Hù, bằng mọi giá mà. Một trận đấu nổ ra, bọn chúng tản ra và chúng tôi rượt theo. Một đứa trong bọn chúng, tên Gibbon, tách ra và phóng lên cầu thang Tháp...”

“Để thả sáng Dấu hiệu Hắc ám?” Harry hỏi.

“Ừ, chắc là hẳn thả, bọn chúng chắc đã phải dàn xếp như vậy trước khi rời khỏi Phòng Theo Yêu Cầu,” thầy Lupin nói. “Nhưng thầy đoán Gibbon không khoái ở đó một mình mà chờ cụ Dumbledore, bởi vì sau đó hẳn chạy trở xuống cầu thang để đánh nhau tiếp và bị trúng một lời nguyền Giết Chóc mà vừa mới bắn trượt thầy.”

“Vậy là lúc đó Ron đang canh chừng Phòng Theo Yêu Cầu với Ginny và Neville,” Harry nói, quay sang Hermione, “còn bồ...?”

“Ở bên ngoài văn phòng của lão Snape, phải,” Hermione thì thào, mắt cô nàng lóng lánh nước, “với Luna. Tụi mình loanh quanh bên ngoài phòng cả

thế kỷ và chẳng có gì xảy ra... tụi mình không biết chuyện đang xảy ra ở trên lầu, Ron cầm Bản đồ của Đạo tặc mà... tới gần nửa đêm thì giáo sư Flitwick lao xuống tầng hầm. Vừa chạy thầy vừa la có bọn Tử Thần Thực Tử trong lầu đài, mình nghĩ là thầy hoàn toàn không nhận ra có mình và Luna đang ở đó, thầy chỉ ào vô văn phòng của Snape và tụi mình nghe thầy nói rằng Snape cần phải quay trở lên cùng với thầy và trợ giúp, xong rồi tụi mình nghe một tiếng bịch lớn và Snape phóng rầm rầm ra khỏi văn phòng của hắc và hắc thấy tụi mình và... và...”

“Và gì?” Harry giục cô bé.

“Mình thiệt là ngu, Harry!” Hermione thì thầm bằng giọng cao vút. “Hắc nói giáo sư Flitwick bị té và bảo tụi mình vô chăm sóc thầy trong khi hắc... trong khi hắc đi giúp đánh bọn Tử Thần Thực Tử...”

Cô bé xấu hổ che mặt và tiếp tục nói vào mấy ngón tay của mình, cho nên giọng nói bị nghẹn lại.

“Tụi mình vô văn phòng hắc để coi xem có thể giúp giáo sư Flitwick không và thấy thầy bất tỉnh dưới sàn nhà... và ôi, giờ mình mới rõ, chắc chắn Snape đã ếm bùa Bất Động lên thầy Flitwick, nhưng lúc đó tụi mình không nhận ra, Harry, tụi mình không nhận ra, tụi mình cứ để cho Snape đi!”

“Đó không phải là lỗi của các con,” thầy Lupin nói rành rọt. “Hermione, nếu con không vâng lời Snape mà chạy đi thì chắc hắc đã giết con và Luna rồi.”

“Sau đó hắc lên cầu thang,” Harry nói, nội nhãn của nó đang nhìn thấy Snape phóng lên cầu thang đá, áo chùng đen cuộn cuộn tung bay đằng sau như thường lệ, vừa chạy lên vừa rút đũa phép từ trong áo choàng ra, “và hắc tìm thấy chỗ cả đám đang đánh nhau...”

“Lúc đó chúng tôi đang rối loạn, chúng tôi sắp thua,” cô Tonks nói bằng giọng trầm thấp, “Gibbon chết nhưng bọn Tử Thần Thực Tử còn lại xem ra

đều sẵn sàng đánh đến chết. Neville bị thương, Bill bị Greyback cào xé dã man... tối thui tối mù... những lời nguyền bay khắp nơi... thằng Malfoy biến mất, chắc lúc đó nó đã lên đi, leo lên Tháp Thiên Văn... sau đó có thêm vài đứa trong bọn chúng chạy theo Malfoy, nhưng một đứa trong bọn đã chặn bít cầu thang bằng một lời nguyền nào đó... Neville chạy tông vô màn chắn đó và bị bắn lên không...”

“Không ai trong tụi này có thể xông qua được,” Ron nói, “và tên Tử Thần Thực Tử lực lưỡng đó cứ bắn bùa yểm ra tứ tán, dội vô tường và chút xíu là trúng tụi này...”

“Và sau đó Snape có mặt ở đó,” cô Tonks nói, “xong liền đó hắn lại không có ở đó...”

“Em thấy hắn lao về phía chúng ta, nhưng một bùa yểm của tên bự con mém trúng em ngay sau đó và em né, thế là mất dấu hết,” Ginny nói.

“Thầy thấy hắn chạy thẳng qua màn chắn bị ếm mà như thể nó không có ở đó,” thầy Lupin nói. “Thầy thử theo hắn nhưng bị quăng dội trở lại như Neville...”

“Hắn chắc phải biết một câu thần chú mà chúng ta không biết,” giáo sư McGonagall thì thầm. “Dù sao thì... hắn cũng là giáo viên dạy Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám... Lúc đó tôi chỉ đoán là hắn đang vội rượt theo bọn Tử Thần Thực Tử tẩu thoát lên Tháp Thiên Văn...”

“Hắn vội thật,” Harry nói một cách hung dữ, “nhưng là để trợ giúp chúng, chứ không phải để chặn chúng... và con bảo đảm là người ta cần phải xăm Dấu hiệu Hắc ám mới qua được màn chắn đó... vậy chuyện gì xảy ra khi hắn chạy trở xuống?”

“Ừm, lúc đó là tên Tử Thần Thực Tử bự con mới bắn ra một cái bùa làm nguyên nửa mái trần rớt xuống, phá vỡ luôn lời nguyền chặn lối cầu thang,” thầy Lupin nói. “Tụi thầy chạy hết tới trước - dĩ nhiên, chỉ những người nào

vẫn còn đứng đó thôi... thế rồi Snape và thằng bé nhô ra từ đám bụi... rõ ràng không ai trong chúng ta tấn công chúng...”

“Tụi này cứ vậy mà để chúng qua,” cô Tonks nói bằng giọng trống rỗng, “tụi này cứ nghĩ chúng đang bị bọn Tử Thần Thực Tử rượt... xong tiếp theo, một đám Tử Thần Thực Tử khác với Greyback kéo xuống, thế là tụi này lại xông vô giáp lá cà... Cô nghĩ lúc đó cô có nghe tiếng Snape quát cái gì đó, nhưng cô không biết nó là...”

“Hắn quát, ‘Xong rồi!’” Harry nói. “Hắn đã làm xong cái điều hắn làm.”

Tất cả chợt im lặng. Tiếng khóc than của con Phượng hoàng Fawkes vẫn dội vang khắp khu vườn tối bên ngoài. Khi nghe tiếng hát vang lên trong không trung, những ý nghĩ khó chịu không ngăn được chợt nảy ra trong óc Harry... Người ta đã mang thi hài cụ Dumbledore từ chân Tháp vô chừa? Chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo với thi hài cụ? Cụ sẽ an nghỉ ở đâu? Harry nắm chặt hai bàn tay lại trong túi quần. Nó cảm thấy cái khối nhỏ lạnh toát của Trường Sinh Linh Giá giả đang tì vào những khớp ngón bàn tay phải của nó.

Cánh cửa bệnh thất bật mở, khiến tất cả giật nảy mình: ông và bà Weasley đang bước phăm phăm vô phòng, Fleur đi sau họ, gương mặt xinh đẹp của Fleur lộ vẻ kinh hãi.

“Molly... Arthur...” Giáo sư McGonagall kêu lên, đứng bật dậy và vội vã ra đón họ. “Tôi rất tiếc...”

“Bill,” bà Weasley thảng thốt, vội băng qua giáo sư McGonagall ngay khi thấy gương mặt biến dạng của Bill. “Ôi, *Bill!*”

Thầy Lupin và cô Tonks hấp tấp đứng lên và lùi lại để ông bà Weasley có thể tiến lại gần cái giường hơn. Bà Weasley cúi xuống con trai và đặt môi bà lên vầng trán vết máu của Bill.

“Cô nói là Greyback đã tấn công nó?” Ông Weasley hỏi giáo sư McGonagall một cách lơ đãng. “Nhưng nó chưa bị hóa thú phải không? Như

vậy nghĩa là sao? Chuyện gì sẽ xảy tới với thằng Bill?”

“Chúng tôi chưa biết,” giáo sư McGonagall vừa đáp vừa bất lực ngó thầy Lupin.

“Chắc chắn sẽ bị nhiễm đôi chút, anh Arthur à,” thầy Lupin nói. “Đây là trường hợp lạ lùng, độc nhất vô nhị... chúng tôi không biết hành vi của cậu ấy sẽ như thế nào khi tỉnh dậy...”

Bà Weasley lấy lọ thuốc mỡ bốc mùi khó chịu từ tay bà Pomfrey và bắt đầu bôi lên những vết thương của Bill.

“Và cụ Dumbledore...” Ông Weasley nói. “Bà Minerva, có đúng là... cụ thực sự...?”

Khi giáo sư McGonagall gật đầu, Harry cảm thấy Ginny di chuyển tới bên cạnh nó và nó nhìn cô bé. Đôi mắt hơi nheo lại của Ginny dán chặt vào Fleur, cô nàng đang trân trối nhìn xuống Bill với vẻ mặt đóng băng.

“Cụ Dumbledore bị giết,” ông Weasley thì thầm, nhưng bà Weasley vẫn chỉ dán mắt vào cậu con trai lớn nhất của mình; bà bật khóc, nước mắt rớt lã chã xuống gương mặt bị hủy hoại của Bill.

“Tất nhiên diện mạo nó như thế nào không quan trọng... không quan trọng thiệt mà... nhưng nó đã là một thằng... thằng thẳng bé rất đẹp... đẹp trai... luôn rất đẹp trai... mà nó lại sắp cưới... cưới... cưới vợ!”

“Ý bác nói vợ là sao?” Fleur bất thành linh nói lớn. “Ý bác là sao? Anh ấy sẽ cưới con?”

Bà Weasley ngẩng gương mặt đầm đìa nước mắt lên, trông hoảng hốt.

“Ờ... chỉ là...”

“Bác nghĩ anh Bill xê không muốn cưới con nữa chứ gì?” Fleur chất vấn. “Bác nghĩ, vì mấy vết cắn này, anh ấy xê không yêu con nữa chứ gì?”

“Không, bác không nói...”

“Bởi vì anh ấy sẽ cưới con!” Fleur nói, vùng đứng thẳng lên và hất mái tóc

bạch kim dài ra sau. “Phải hóa thú hơn mới làm anh Bill ngừng yêu con được!”

“Ồ, bác chắc chắn,” bà Weasley nói, “nhưng bác nghĩ có lẽ... để coi... coi nó ra sao...”

“Bác nghĩ con sẽ không muốn cưới anh ấy chứ gì? Hay có lẽ, bác hy vọng thế?” Fleur nói, hai cánh mũi nở phập phồng. “Con để ý anh ấy trông như thế nào à? Con nghĩ, con xinh đẹp đủ cho cả hai chúng con! Tất cả những vết sẹo đó chứng tỏ rằng chồng con thật dũng cảm! Và con sẽ cưới anh ấy!” Fleur hăng hái nói thêm, đẩy bà Weasley qua một bên và giăng lấy lọ thuốc mờ từ tay bà.

Bà Weasley bật ngửa dựa vào chồng và nhìn Fleur lau sạch những vết thương của Bill, một vẻ tò mò nhất hiện trên gương mặt bà. Không ai nói gì cả. Harry không dám cựa quậy. Như tất cả mọi người khác, nó đang chờ đợi cơn bùng nổ.

“Bà cô Muriel của nhà này,” bà Weasley nói sau một lúc lâu, “có một chiếc khăn đội đầu rất đẹp... do yêu tinh làm... mà bác chắc chắn bác có thể thuyết phục bà ấy cho con mượn nó trong ngày cưới. Bà ấy rất yêu quý Bill, con biết không, và nó sẽ rất xinh với mái tóc của con.”

“Cảm ơn bác,” Fleur khó nhọc nói. “Con chắc chắn là nó rất xinh.”

Và rồi - Harry không rõ việc đã xảy ra như thế nào - cả hai người phụ nữ cùng khóc và ôm choàng lấy nhau. Hoàn toàn bất loạn, tự hỏi phải chăng thế giới này phát điên hết rồi, nó quay mặt đi: trông Ron cũng ngây ra hết như Harry, và Ginny cùng Hermione đang trao đổi cái nhìn sững sờ.

“Anh thấy đấy,” một giọng rầu rầu cất lên. Cô Tonks đang nhìn trân trân thầy Lupin. “Cô ấy vẫn muốn cưới cậu ấy, dẫu cho anh ấy bị cấm! Cô ấy không sợ!”

“Cái đó khác!” Thầy Lupin nói, hầu như không động đậy môi và tự dưng

trông căng thẳng. “Bill sẽ không là một người sói đầy đủ. Những trường hợp hoàn toàn...”

“Nhưng em cũng không sợ, em không sợ!” Cô Tonks nói, thò tay lấy ngực áo chùng của thầy Lupin và lắc, “Em đã nói với anh hàng triệu lần...”

Và ý nghĩa Thần Hộ mệnh của cô Tonks, mái tóc màu lông chuột của cô, việc cô nài cố chạy đến tìm cụ Dumbledore vì nghe đồn có ai đó bị Greyback tấn công, tất cả đột nhiên trở nên sáng tỏ với Harry; rốt cuộc thì chú Sirius không phải là người mà cô Tonks yêu...

“Và tôi đã nói với *em* hàng triệu lần,” thầy Lupin nói, tránh nhìn vào ánh mắt cô, mà nhìn chăm chăm xuống sàn, “rằng tôi quá già đối với em, quá nghèo... quá nguy hiểm...”

“Tôi nói với chú hoài rằng chú xử lý việc này thiệt lỗ bịch, Remus,” bà Weasley nói với qua vai Fleur trong khi vẫn vỗ vỗ lưng cô.

“Tôi không lỗ bịch,” chú Lupin nói đều đều. “Tonks xứng đáng có một người đàn ông trẻ và tài sắc vẹn toàn.”

“Nhưng cô ấy muốn chú,” ông Weasley nói, hơi mỉm cười. “Và xét cho cùng, Remus, đàn ông trẻ và tài sắc vẹn toàn không nhất thiết là sẽ trẻ và tài sắc vẹn toàn được mãi,” ông buồn bã làm dấu về phía con trai mình, đang nằm đó.

“Đây... đây không phải là lúc bàn luận việc này,” thầy Lupin nói, tránh ánh mắt của tất cả mọi người bằng cách nhìn quanh một cách lơ đãng. “Cụ Dumbledore chết...”

“Thầy Dumbledore hẳn sẽ vui sướng hơn bất kỳ ai khi nghĩ rằng đã có thêm một tình yêu trên thế giới này,” giáo sư McGonagall nói cộc lốc, vừa lúc cửa bệnh thất lại mở ra và bác Hagrid bước vô.

Phản gương mặt không bị râu hay tóc che khuất của bác ướt đầm và sưng phồng; bác đang run lên vì khóc, với một chiếc khăn mù xoa lớn dơ hầy nằm

trong tay.

“Tôi... tôi làm rồi, thưa giáo sư,” bác nghẹn ngào. “Chuyển... chuyển cụ vô rồi. Giáo sư Sprout đã đưa bọn trẻ về giường. Giáo sư Flitwick đang nằm nhưng thầy nói sẽ khỏe thôi và giáo sư Slughorn nói đã thông báo Bộ Pháp thuật.”

“Cảm ơn thầy Hagrid,” giáo sư McGonagall nói, đứng lên lập tức và quay qua nhìn nhóm người xung quanh giường Bill. “Tôi cần phải gặp Bộ Pháp thuật khi họ tới đây. Thầy Hagrid, làm ơn báo cho chủ nhiệm các Nhà, giáo sư Slughorn có thể đại diện cho nhà Slytherin, rằng tôi muốn gặp họ trong văn phòng của tôi ngay tức khắc. Tôi muốn trò cũng đi cùng với chúng tôi.”

Khi bác Hagrid gật đầu, quay ra và lê bước khỏi phòng một lần nữa, bà ngó xuống Harry.

“Trước khi gặp họ tôi muốn nói chuyện riêng với trò chốc lát, Harry. Trò đi cùng tôi được hay không...”

Harry đứng lên, lăm bẫm, “Gặp lại sau nhe,” với Ron, Hermione và Ginny rồi theo sau giáo sư McGonagall trở ra khỏi phòng bệnh. Những hành lang bên ngoài vắng tanh và âm thanh duy nhất là tiếng hát của phượng hoàng xa xa. Phải mất mấy phút Harry mới nhận ra là họ sẽ không đi đến văn phòng của giáo sư McGonagall, mà đến văn phòng của cụ Dumbledore và mất thêm khoảng mấy phút nữa nó mới nhận ra rằng, đương nhiên, bà đã là quyền hiệu trưởng... rõ ràng bây giờ bà là hiệu trưởng... vì vậy căn phòng đằng sau cái máng xối giờ đây là văn phòng của bà...

Trong im lặng, họ đi lên chiếc cầu thang xoắn lay động và bước vô văn phòng hình tròn. Nó cũng không biết nó trông chờ điều gì: rằng căn phòng sẽ bao phủ trong màu đen à, có lẽ thế, hoặc thậm chí thi hài cụ Dumbledore đang nằm đó... Nhưng thực tế, căn phòng hầu như vẫn y hệt như khi nó và cụ Dumbledore rời đó chỉ vài giờ trước: những món đồ bằng bạc kêu vo vo và

phụt phà phà trên những chiếc bàn có chân khăng khiu. Thanh gương của nhà Gryffindor trong hộp thủy tinh sáng lấp lánh trong ánh trắng, chiếc Nón Phân Loại ở trên kệ đằng sau bàn làm việc. Nhưng chỗ đậu của con phượng hoàng Fawkes trống trơn; nó vẫn đang khóc bài hát than thở của mình vang khắp khuôn viên lâu đài. Và một bức chân dung mới vừa treo thêm vào hàng chân dung những ông bà hiệu trưởng đã qua đời của trường Hogwarts... Cọ Dumbledore đang ngủ ngon lành trong một khung tranh bằng vàng phía trên bàn làm việc, cặp kính nửa vàng trắng của cọ đậu ngay ngắn trên sống mũi cong, trông bình thản và an lành.

Sau khi liếc nhìn bức chân dung này một lần, giáo sư McGonagall ẹo người một cái thiết lạ kỳ như thể tự lên dây cót tinh thần cho mình, rồi quành vô bàn làm việc để nhìn Harry, gương mặt bà lộ vẻ đả kích và hằn những nếp nhăn.

“Harry,” bà nói, “tôi muốn biết trò và thầy Dumbledore đã làm gì tối nay khi hai người rời khỏi trường.”

“Con không thể nói cho cô biết điều đó, thưa giáo sư,” Harry nói. Nó đã chờ câu hỏi này và đã có sẵn câu trả lời. Chính ở nơi đây, trong chính căn phòng này, mà cọ Dumbledore đã bảo nó rằng nó không được tiết lộ nội dung những bài học của họ cho ai khác ngoài Ron và Hermione.

“Harry, điều đó chắc là quan trọng,” giáo sư McGonagall nói.

“Dạ phải,” Harry nói, “rất quan trọng, nhưng thầy không muốn con nói với bất cứ ai.”

Giáo sư McGonagall trừng mắt nhìn nó.

“Potter,” (Harry nhận ra lối xưng hô mới gọi nó bằng họ) “xét đến việc thầy Dumbledore mất, tôi nghĩ trò phải thấy rằng tình hình đã thay đổi về phương diện nào đó...”

“Con không nghĩ vậy,” Harry nói, nhún vai. “Giáo sư Dumbledore không

bao giờ bảo con phải ngưng tuân lệnh thầy nếu thầy chết đi.”

“Nhưng...”

“Tuy nhiên, có một điều cô nên biết trước khi Bộ Pháp thuật tới đây. Bà Rosmerta đang chịu Lời nguyền Độc Đoán, bà ta đã giúp Malfoy và bọn Tử Thần Thực Tử, chính thế mà cái xâu chuỗi và rượu mật ong...”

“Bà Rosmerta?” Giáo sư McGonagall nói một cách hoài nghi, nhưng bà chưa kịp nói tiếp, một tiếng gõ cửa đằng sau họ vang lên và giáo sư Sprout, Flitwick cùng Slughorn lê bước vô phòng, theo sau là bác Hagrid, bác vẫn đang khóc sướt mướt, thân hình khổng lồ của bác đau khổ rung bần bật.

“Snape!” Giáo sư Slughorn thốt lên, trông thầy tái nhợt, mồ hôi nhễ nhại và run rẩy nhất. “Snape! Tôi đã dạy hắn! Tôi tưởng tôi phải biết rõ hắn chứ.”

Nhưng trước khi bất cứ ai trong số họ đáp lại câu này, một giọng lạnh lạnh đã phát ra từ trên cao trên bức tường: một pháp sư mặt vàng ửng có một món tóc đen ngắn rũ trước trán vừa bước trở vô bức tranh sơn dầu trống rỗng của ông ta.

“Bà Minerva, ngài Bộ trưởng sẽ ở đây sau vài giây, ngài vừa mới Độn Thố từ Bộ Pháp thuật.”

“Cảm ơn, Everard,” giáo sư McGonagall nói, và bà quay ngoắt qua các giáo viên của mình.

“Tôi muốn nói về tương lai của trường Hogwarts trước khi ông ấy vô đây,” bà nói lạ. “Về phần cá nhân tôi, tôi thấy việc trường mở cửa lại vào năm tới không được thuyết phục lắm. Cái chết của vị Hiệu trưởng dưới bàn tay của một trong những đồng nghiệp của chúng ta là một vết nhơ khủng khiếp trong lịch sử trường Hogwarts. Thật kinh khủng.”

“Tôi chắc chắn thầy Dumbledore sẽ muốn trường vẫn tiếp tục mở,” giáo sư Sprout nói. “Tôi cảm thấy rằng nếu chỉ có một học sinh muốn đến trường, thì trường vẫn phải mở cửa dạy học sinh đó.”

“Nhưng liệu chúng ta còn một học trò nào sau sự việc này không?” Giáo sư Slughorn nói, chấm chấm vàng trán dẫm mồ hôi của mình bằng một cái mù xoa lụa. “Các bậc phụ huynh sẽ muốn giữ con em ở nhà và tôi không thể nói là tôi sẽ trách họ. Cá nhân mà nói thì tôi nghĩ ở Hogwarts chúng ta ít bị nguy hiểm hơn ở bất cứ đâu, nhưng quý vị không thể mong chờ các bà mẹ cũng nghĩ như vậy. Họ sẽ muốn giữ gia đình họ ở kề bên nhau. Đó là lẽ tự nhiên.”

“Tôi đồng ý,” giáo sư McGonagall nói. “Và dù sao chẳng nữa, sẽ không đúng nếu nói rằng cụ Dumbledore chưa bao giờ tưởng tượng ra một tình huống trong đó trường Hogwarts có thể đóng cửa. Hồi Căn phòng Bí mật mở ra lại cụ đã nghĩ đến việc đóng cửa trường... và tôi phải nói rằng cái chết của cụ Dumbledore còn làm tôi bồn loạn hơn là ý nghĩ về con quái vật của Slytherin đang sống ngay trong bụng tòa lâu đài mà không bị ai khám phá ra...”

“Chúng ta phải tham vấn ý kiến của hội đồng quản trị,” giáo sư Flitwick nói bằng giọng chút chít của mình; thầy bị một vết bầm to tướng ở trán nhưng dường như ngoài ra không bị thương tích gì do cú ngã trong văn phòng của Snape. “Chúng ta phải tuân thủ những thủ tục pháp lý đã được đặt ra. Một quyết định không nên được đưa ra một cách vội vàng.”

“Hagrid, thầy chưa nói gì cả,” giáo sư McGonagall nói. “Quan điểm của thầy là gì, liệu trường Hogwarts có phải tiếp tục mở cửa không?”

Bác Hagrid, vẫn đang lặng lẽ khóc thút thít trong chiếc khăn tay to dơ đầy của mình suốt cuộc bàn bạc, giờ ngược đôi mắt đỏ hoe, sừng phều lên và nói khàn khàn, “Tôi không biết, thưa giáo sư... việc đó dành cho Chủ nhiệm các nhà và bà Hiệu trưởng quyết định...”

“Giáo sư Dumbledore luôn luôn coi trọng quan điểm của thầy,” giáo sư McGonagall nói một cách tử tế, “và tôi cũng vậy.”

“Ừm, tôi sẽ ở lại,” bác Hagrid nói, những giọt nước mắt to vẫn tuôn trào khỏi khóe mắt và nhỏ xuống bộ râu quai nón rối bù. “Chỗ này là nhà tôi, nhà tôi từ hồi tôi mười ba tuổi. Và nếu có đứa con nít nào muốn tôi dạy thì tôi sẽ dạy. Nhưng... tôi không biết... Hogwarts mà không có thầy Dumbledore...”

Bác nấc lên và biến mất sau chiếc mù xoa một lần nữa, và tất cả đều im lặng.

“Rất tốt,” giáo sư McGonagall nói, liếc qua cửa sổ ra ngoài sân, kiểm tra coi ngài Bộ trưởng đã đến chưa, “vậy thì tôi phải đồng ý với thầy Filius rằng việc nên làm là tham vấn ý kiến của hội đồng quản trị, họ sẽ ra quyết định cuối cùng.”

“Bây giờ, về việc đưa học sinh về nhà... có một ý kiến gay gắt cho rằng phải làm ngay không chậm trễ. Chúng ta có thể thu xếp cho Tàu tốc hành Hogwarts đến vào ngày mai nếu cần thiết...”

“Thế còn đám tang thầy Dumbledore thì sao?” Harry cuối cùng lên tiếng.

“Ừm...” giáo sư McGonagall nói, mất đi chút nhịp điệu nhanh nhanh của bà khi giọng nói trở nên run rẩy, “Tôi... tôi biết rằng ước nguyện của thầy Dumbledore là được nằm lại ở đây, ở trường Hogwarts...”

“Thế thì đó là việc sẽ xảy ra, phải không?” Harry nói gay gắt.

“Nếu Bộ Pháp thuật nghĩ điều đó thích hợp,” giáo sư McGonagall nói. “Chưa từng có ông hay bà hiệu trưởng nào...”

“Chưa từng có ông hay bà hiệu trưởng nào cống hiến nhiều cho trường này hơn thầy,” bác Hagrid gầm vang.

“Trường Hogwarts phải là nơi yên nghỉ cuối cùng của thầy Dumbledore,” giáo sư Flitwick nói.

“Đúng thế,” giáo sư Sprout nói.

“Và trong trường hợp đó,” Harry nói, “Cô không nên gửi học trò về nhà cho tới khi đám tang kết thúc. Họ sẽ muốn ở lại để nói...”

Lời cuối cùng bị nghẹn lại trong cổ họng nó, nhưng giáo sư Sprout hoàn tất câu nói giùm cho nó.

“Vĩnh biệt.”

“Nói đúng lắm,” giáo sư Flitwick chút chút. “Nói hay lắm! Các học sinh của chúng ta nên biểu lộ lòng ngưỡng mộ, thiết hợp lý. Chúng ta có thể sắp xếp phương tiện về nhà sau đó.”

“Tán thành,” giáo sư Sprout nói lớn.

“Tôi cho là... phải...” giáo sư Slughorn nói bằng giọng hơi luống cuống, trong khi bác Hagrid phát ra một tiếng nấc nghẹn ngào đồng ý.

“Ông ấy tới rồi,” giáo sư McGonagall đột ngột nói, nhìn chăm chú xuống sân. “Bộ trưởng... và theo tôi thấy thì ông ta có mang theo một đoàn tùy tùng...”

“Con ra được chứ ạ, thưa giáo sư?” Harry nói ngay lập tức.

Đêm nay nó không mong muốn gặp, hoặc muốn bị chất vấn bởi ông Rufus Scrimgeour chút nào.

“Được,” giáo sư McGonagall nói, “và lệ lên.”

Bà bước dài về phía cửa và giữ cửa mở ra cho nó. Nó phóng vụt xuống cầu thang xoắn, chạy dọc khỏi hành lang vắng ngắt; nó đã bỏ tấm Áo khoác Tàng hình của nó ở trên đỉnh Tháp Thiên Văn, nhưng không hề gì; không có ai ở trong các hành lang để trông thấy nó chạy qua, kể cả thầy Filch, con mèo bà Norris và con siêu quỷ quậy Peeves cũng không. Nó không gặp một ma nào cho đến khi nó quẹo vô hành lang dẫn đến phòng sinh hoạt chung của nhà Gryffindor.

“Có thật không?” Bà Béo thì thầm khi nó tới gần. “Điều đó đúng thật chứ? Cụ Dumbledore... chết?”

“Đúng,” Harry nói.

Bà buột khóc rên lên, và không chờ nghe mật khẩu, bà quăng người ra

trước để cho nó vô.

Đúng như Harry dự đoán, phòng sinh hoạt chung đầy ắp người. Căn phòng chợt rơi vào im lặng khi nó leo qua lỗ bức chân dung. Nó thấy Dean và Seamus ngồi trong một đám gần đấy: như vậy có nghĩa là phòng ngủ trống trơn, hoặc gần như vậy. Không nói với ai lời nào, không trao đổi cái nhìn với ai, Harry bước thẳng qua căn phòng và đi qua cửa dẫn tới khu phòng ngủ nam.

Đúng như nó đã hy vọng, Ron đang chờ nó, vẫn còn mặc nguyên đồ, đang ngồi trên giường. Harry ngồi xuống chiếc giường có bốn cọc mùng của nó, và trong một thoáng, bọn chúng chỉ nhìn nhau trân trân.

“Họ đang bàn về việc đóng cửa trường,” Harry nói.

“Thầy Lupin nói họ sẽ đóng cửa,” Ron nói.

Chúng im lặng một lát.

“Sao?” Ron nói bằng giọng thiết trầm, như thể nó nghĩ đồ đạc cũng có thể nghe lỏm. “Bồ có tìm thấy không? Bồ có lấy được nó? Cái... cái Trường Sinh Linh Giá?”

Harry lắc đầu. Tất cả những gì đã xảy ra xung quanh cái hồ đen ngòm đó giờ đây giống như một cơn ác mộng cũ; có thật là mọi việc đã xảy ra không, chỉ cách đây có vài tiếng?

“Bồ không lấy được nó à?” Ron nói, vẻ thất vọng. “Nó không có ở đó hả?”

“Không,” Harry nói. “Ai đó đã lấy mất rồi và để lại một cái giả vô chỗ đó.”

“*Lấy mất rồi...?*”

Không nói gì, Harry lôi ra chiếc hộp giả từ trong túi, mở ra và đưa cho Ron. Toàn bộ câu chuyện có thể chờ để kể sau... còn đêm nay nó không quan trọng... không gì quan trọng ngoại trừ đoạn cuối, đoạn cuối cuộc phiêu lưu vô

nghĩa của thầy trò họ, đoạn cuối của cuộc đời cụ Dumbledore...

“R.A.B.,” Ron thì thào, “nhưng đó là ai?”

“Không biết,” Harry nói, nằm ngả xuống giường, vẫn để nguyên quần áo và nhìn trao tráo lên trần. Nó chẳng cảm thấy tò mò một chút nào về R.A.B., nó e là nó sẽ không bao giờ còn cảm thấy tò mò được nữa. Khi nằm đó, nó bỗng nhận ra ngoài vườn đã im ắng. Fawkes đã ngừng hát.

Và nó biết, mà không biết làm thế nào mà nó biết điều đó, rằng con phượng hoàng đã đi rồi, đã rời khỏi trường Hogwarts mãi mãi, hết như cụ Dumbledore đã rời khỏi ngôi trường này, rời khỏi thế giới này... rời khỏi Harry.



NGÔI MỘ TRẮNG

Tất cả các lớp học bị đình lại, tất cả những kỳ thi đều hoãn lại. Một số học sinh được cha mẹ vội vã đưa đi khỏi trường Hogwarts nội trong vài ngày sau - chị em sinh đôi nhà Patil được đưa đi trước bữa điểm tâm ngay buổi sáng hôm sau cái chết của cụ Dumbledore, và Zacharias Smith được ông bố trông ngạo mạn của nó hộ tống từ lâu đài. Seamus Finnigan, ngược lại, thẳng thừng từ chối đi theo mẹ nó về nhà - họ cãi vã một trận ở Tiền sảnh, và cuộc to tiếng được giải quyết khi bà mẹ đồng ý là nó có thể ở lại cho tới xong đám tang. Seamus kể với Harry và Ron là mẹ nó gặp khó khăn trong việc tìm một chỗ ngủ trọ trong làng Hogsmeade, bởi vì các pháp sư và phù thủy đang đổ về ngôi làng đó, chuẩn bị vào viếng cụ Dumbledore lần cuối cùng để tỏ lòng tôn kính.

Vào buổi tối trước đám tang, có chút kích động nổi lên trong đám học trò nhỏ, (là bọn trước giờ chưa từng được chứng kiến), khi một cỗ xe ngựa màu xanh dương lợt to cỡ một ngôi nhà, do một tá ngựa vàng có cánh khổng lồ kéo, từ bầu trời bay vút ra và đáp xuống bìa khu Rừng Cấm. Harry nhìn từ một cửa sổ thấy một phụ nữ đẹp tóc đen, khổng lồ, nước da màu ô-liu bước xuống khỏi những bậc xe ngựa và lao vào vòng tay đang chờ đón của bác

Hagrid. Cùng lúc đó, một phái đoàn quan chức Bộ Pháp thuật, bao gồm chính ông Bộ trưởng Bộ Pháp thuật, đang tá túc trong lâu đài. Harry mãi miết tránh tiếp xúc với bất cứ ai trong số họ; nó chắc chắn rằng, không chóng thì chầy, người ta cũng sẽ yêu cầu nó giải thích về chuyến đi cuối cùng ra khỏi trường Hogwarts của cụ Dumbledore.

Harry, Ron, Hermione và Ginny dành tất cả thời gian của chúng để ở bên nhau. Thời tiết đẹp như trêu người chúng. Harry có thể tưởng tượng ra được nếu cụ Dumbledore không chết thì sẽ như thế nào, và bọn chúng sẽ có thời gian ở bên nhau như thế này vào đúng cái ngày cuối năm, khi các môn thi của Ginny đã hoàn tất, áp lực bài tập về nhà đã được cất khỏi... và hết giờ này đến giờ khác, Harry cứ trì hoãn nói cái điều mà nó biết nó phải nói, làm cái điều mà nó biết nó phải làm, bởi vì thật quá khó để mà từ bỏ đi nguồn an ủi lớn nhất của nó.

Mỗi ngày bọn chúng ghé vô bệnh thất hai lần: Neville đã xuất viện, nhưng Bill vẫn còn chịu sự chăm sóc của bà Pomfrey. Những vết sẹo của anh chàng vẫn kinh khủng như cũ; thiệt tình, bây giờ Bill đã mang những nét giống y Moody “Mắt-Điên” (may phước là vẫn còn đủ cả mắt lẫn chân cẳng), nhưng về bản tính thì dường như vẫn thế. Nếu có gì đó có vẻ thay đổi thì chính là Bill bây giờ đâm ra khoái món bít-tết còn sống.

“... vậy cưới em là anh hên rồi,” Fleur sung sướng nói, vỗ cho tròn chiếc gối của Bill, “bởi vì người Anh hay nấu thịt kỹ quá, em vốn nói thế mà.”

“Em nghĩ em đành phải chấp nhận chuyện anh Bill cưới bà ấy thật thôi,” Ginny thở dài sau đó, vào buổi tối, khi cô bé cùng Harry, Ron và Hermione ngồi bên khung cửa sổ mở cửa phòng sinh hoạt chung nhà Gryffindor, nhìn ra ngoài khu vườn sáng đèn.

“Chị ấy đâu đến nỗi tệ,” Harry nói. “Dù có hơi xấu,” nó vội vã thêm vào, khi Ginny nhướn mày lên, và cô bé buột ra một tiếng cười miễn cưỡng.

“Hừ, em nghĩ nếu má chịu được thì em chịu được.”

“Có ai nữa mà tụi mình biết bị chết không?” Ron hỏi Hermione, cô nàng đang đọc kỹ tờ *Tiên Tri Buổi Chiều*.

Hermione nhăn mặt trước vẻ cố làm bộ cứng rắn trong giọng nói của Ron.

“Không,” cô nàng nói vẻ trách móc, gấp tờ báo lại. “Họ vẫn đang truy lùng Snape, nhưng không có tung tích...”

“Không có là đương nhiên.” Harry nói, nó luôn nổi cáu mỗi lần đề tài này nảy ra. “Họ sẽ không tìm ra Snape chừng nào chưa tìm ra Voldemort, và chắc chắn họ không tài nào xoay sở mà làm được việc đó vào lúc này...”

“Em đi ngủ đây,” Ginny ngáp. “Em ngủ chẳng ra gì kể từ khi... thôi... em phải ngủ một chút.”

Cô bé hôn Harry (Ron nhìn ngoắt đi chỗ khác), vẫy chào hai đứa còn lại và đi về phòng ngủ nữ. Ngay khi cánh cửa đóng lại sau lưng Ginny, Hermione nhào ra trước về phía Harry với cái nhìn đúng kiểu Hermione nhất.

“Harry, sáng nay mình tìm thấy chút thông tin, ở trong thư viện...”

“R.A.B. hả?” Harry nói, ngồi thẳng lên.

Nó không còn cảm giác như cái cách trước kia nó vẫn có: háo hức, tò mò, phát sốt lên muốn tìm ra nguyên nhân thực sự của điều bí ẩn. Nó chỉ đơn giản biết rằng nhiệm vụ khám phá sự thật về cái Trường Sinh Linh Giá thật phải được hoàn thành trước khi nó có thể đi xa hơn trên con đường tối tăm, quanh co trải dài phía trước, con đường mà nó và cụ Dumbledore đã cùng nhau đặt ra, và bây giờ nó biết nó sẽ phải đi một mình, vẫn còn chừng bốn cái Trường Sinh Linh Giá ở đâu đó và mỗi cái đều phải tìm ra cho được và tiêu hủy thì may ra mới *có khả năng* giết được Voldemort. Nó liên tục nhắc lại chính xác những cái tên của chúng, cứ như việc lập danh sách chúng sẽ giúp nó với tay được tới chúng vậy: “Cái hộp... cái cúp... con rắn... một cái gì đó của nhà

Gryffindor hoặc của nhà Ravenclaw... cái hộp... cái cúp... con rắn... một cái gì đó của nhà Gryffindor hoặc của nhà Ravenclaw...”

Câu thần chú này dường như chạy rần rần trong óc Harry khi nó ngủ thiếp đi vào ban đêm, và những giấc mơ của nó đầy những hộp với cúp và những đồ vật bí hiểm mà nó không thể nào với tới, mặc dù cụ Dumbledore đã hết lòng trợ giúp đưa cho Harry một sợi thang dây, cái thang biến thành con rắn ngay khoảnh khắc nó bắt đầu leo lên...

Nó đã đưa cho Hermione coi mẫu thư bên trong chiếc hộp nhỏ vào buổi sáng sau cái chết của cụ Dumbledore, và mặc dù chưa nhận ra được ngay tức thì những chữ viết tắt ấy là tên một pháp sư bí ẩn nào mà mình từng đọc qua, từ giờ phút đó, Hermione đã vội lên thư viện, và có phần thường xuyên hơn mức cần thiết đối với một kẻ không có bài tập về nhà để làm.

“Không,” cô bé buồn bã nói, “Mình đã cố, Harry, nhưng mình chưa tìm được gì hết... có hai pháp sư rất nổi tiếng có tên viết tắt như vậy - Rosalind Antigone Bungs... Rupert Axebanger Brookstanton... nhưng xem ra họ không thích hợp chút nào. Xét theo mẫu thư đó thì người đánh cắp cái Trường Sinh Linh Giá phải biết Voldemort, và mình không thể tìm ra một mẫu chứng cứ nào chứng tỏ Bungs hay Axebanger từng có gì dính líu đến hắn... Không, thật sự thì, cái thư đó là về... à, về Snape.”

Trông Hermione lúng túng ngay cả khi nhắc lại cái tên đó.

“Có gì về hắn, hả?” Harry nặng nề hỏi, ngả mình ra trên chiếc ghế của nó.

“Ờ, chỉ là mình có phần đúng về vụ Hoàng tử Lai,” cô bé nói vẻ lẩn tránh.

“Bồ cần phải nhai đi nhai lại chuyện đó mãi sao, Hermione? Chứ bồ nghĩ bây giờ mình cảm giác ra sao về chuyện đó chứ?”

“Không... không... Harry à, mình không có ý đó!” Hermione hấp tấp nói, nhìn quanh để kiểm tra là chúng không bị nghe lén. “Chỉ là mình đã đúng về Eileen Prince trong cái lần mình mượn cuốn sách đó. Bồ biết không... bà ta là

mẹ của Snape!”

“Mình nghĩ bà ta không thuộc loại phụ nữ hấp dẫn cho lắm.” Ron nói. Hermione coi như không nghe thấy.

“Mình đang xem qua những tờ *Nhật Báo Tiên Tri* cũ và thấy có một mẫu thông báo nhỏ xíu về việc Eileen Prince cưới một ông tên là Tobias Snape và sau đó có một mẫu thông báo về việc bà ta đã sinh ra một...”

“... tên sát nhân,” Harry cấm cản.

“Ừ... ờ.” Hermione nói. “Cho nên... mình đã có phần đúng. Snape chắc hẳn đã rất tự hào là ‘một nửa Hoàng tử’, bồ hiểu không? Theo như những gì đăng trên *Nhật Báo Tiên Tri* thì Tobias Snape là một Muggle.”

“Chà, hợp lý thiệt,” Harry nói. “Hắn phô trương phần máu thuần chủng để có thể giao du với Lucius Malfoy và đám còn lại... hắn giống hệt như Voldemort. Mẹ thuần chủng, cha Muggle... nhục nhã vì dòng máu của cha hắn, cố làm cho người ta kinh sợ mình bằng cách sử dụng Nghệ thuật Hắc ám, tự đặt cho mình một cái tên mới gây ấn tượng - Chúa tể Voldemort - *Hoàng tử lai* - làm sao mà thầy Dumbledore lại có thể bỏ qua vậy...?”

Nó im bật, nhìn ra ngoài cửa sổ. Nó không thể không nghĩ mãi về sự tin tưởng không thể tha thứ được của cụ Dumbledore vào Snape... nhưng trước kia, khi Hermione nhắc nhở nó, thì chính nó, cái thằng Harry này, cũng đã nhìn nhận sự việc theo cách như thế... bất chấp ngày càng kinh tởm những bùa chú được viết nguệch ngoạc đó, nó vẫn không chịu tin cái kẻ quá thông minh kia, kẻ đã từng giúp nó quá nhiều kia, là xấu...

Đã từng giúp... giờ đây là một ý nghĩ gần như không thể chịu đựng nổi.

“Mình vẫn không hiểu tại sao hắn không đem giao nộp bồ vì sử dụng cuốn sách đó,” Ron nói. “Chắc chắn hắn biết bồ lấy tất cả những thứ ấy từ đâu.”

“Hắn biết,” Harry cay đắng nói. “Hắn biết khi mình sử dụng đòn *Cắt Sâu Mãi Mãi*. Hắn không cần đến phép Đọc Tư Tưởng... hắn thậm chí còn biết

trước cả lúc đó, khi giáo sư Slughorn khoe mình xuất sắc môn Độc Dược như thế nào... lẽ ra hẳn không được để cuốn sách cũ của hắn ở đây chứ hả?”

“Nhưng tại sao hắn không giao nộp bồ?”

“Mình nghĩ hắn không muốn liên đới bản thân đến cuốn sách đó,” Hermione nói. “Mình nghĩ nếu thầy Dumbledore biết cuốn sách đó thầy sẽ không thích lắm đâu. Và ngay cả khi Snape giả bộ như nó không phải là của hắn, thì giáo sư Slughorn cũng phải nhận ra nét chữ của hắn ngay lập tức chứ! Với lại, cuốn sách bị bỏ lại trong lớp học cũ của Snape, và mình cá là thầy Dumbledore biết mẹ hắn tên là ‘Prince’.”

“Lẽ ra mình phải đưa cuốn sách đó cho thầy Dumbledore,” Harry nói. “Lúc nào thầy cũng chỉ cho mình thấy Voldemort quỷ quyệt như thế nào ngay cả khi hắn còn học ở trường, mà mình lại có bằng chứng là Snape cũng...”

“‘Quỷ quyệt’ là một từ mạnh,” Hermione lảng lảng nói.

“Bồ là người liên tục nói với mình rằng cuốn sách đó rất nguy hiểm mà!”

“Ý mình là Harry à, bồ cứ hay tự đổ quá nhiều lỗi lên bồ. Mình nghĩ tên Hoàng tử ấy có vẻ có óc khôi hài kỳ quái, chứ mình không bao giờ đoán ra hắn là một kẻ giết người tiềm năng...”

“Không ai trong chúng ta đoán ra nổi lão Snape sẽ... bồ biết đấy,” Ron nói.

Sự im lặng rơi xuống bọn chúng, mỗi đứa chìm trong những suy nghĩ của riêng mình, nhưng Harry chắc chắn rằng đám bạn cũng giống như nó, đang nghĩ đến buổi sáng hôm sau, khi thi hài của cụ Dumbledore được đưa về nơi an nghỉ cuối cùng. Harry trước giờ chưa bao giờ tham dự một đám tang - khi chú Sirius chết đã không có xác để mà chôn cất. Nó không biết cái gì chờ đợi nó vào ngày mai, và hơi lo lắng về việc mình sẽ phải thấy cái gì, và mình sẽ cảm giác ra sao. Nó tự hỏi có khi nào sau khi đám tang kết thúc rồi, cái chết của cụ Dumbledore lúc đó mới là thật hơn với nó không. Mặc cho nó đã từng

trải qua những khoảnh khắc bị cái sự thật kinh khủng đe dọa chôn vùi nó, vẫn có những lúc nó chờ cả người, trống rỗng. Những lúc đó, mặc cho trong toàn lâu đài không ai bàn luận chuyện gì khác ngoài chuyện đó, nó vẫn khó tin là cụ Dumbledore đã thực sự ra đi. Phải thừa nhận rằng, không như lúc chú Sirius mất, nó đã không còn điên cuồng tìm kiếm cách nào đó né tránh, cách nào đó có thể khiến cụ Dumbledore trở lại... Nó lẫn trong túi kiếm sợi xích lạnh toát của cái Trường Sinh Linh Giá giả, thứ mà bây giờ nó mang theo bên mình khắp mọi nơi, không phải như một thứ bùa hên, mà như một lời nhắc nhở rằng cái vật này đã phải đổi bằng giá nào và nó vẫn còn phải làm gì tiếp.

Harry thức dậy sớm thu xếp hành lý vào sáng hôm sau; Tàu tốc hành Hogwarts sẽ khởi hành sau đám tang một tiếng. Đi xuống lầu nó thấy bầu không khí trong Đại sảnh Đường thật uể oải. Tất cả mọi người đều mặc áo chùng dự lễ và không ai có vẻ đói bụng lắm. Giáo sư McGonagall đã để trống chiếc ghế như cái ngai ở giữa bàn ăn của giáo ban. Ghế của bác Hagrid cũng bỏ không - Harry nghĩ có lẽ bác ấy chưa thể đối mặt với bữa sáng; nhưng chỗ của Snape được ông Scrimgeour trám vô một cách không hề khách sáo. Harry tránh đôi mắt vàng của ông ta khi chúng quét khắp Đại sảnh Đường; nó có cảm giác khó chịu là ông Scrimgeour đang tìm kiếm nó. Trong số những người tháp tùng ông Scrimgeour, Harry nhận ra mái tóc đỏ và cặp kính gọng sừng của Percy Weasley. Ron không tỏ dấu hiệu gì là đã nhận ra Percy, ngoại trừ việc nó xia mấy miếng cá trích khô bằng một vẻ độc ác hiểm có.

Bên bàn nhà Slytherin, Crabbe và Goyle đang rù rì với nhau. Tuy chúng là những thằng to vật vã, nhưng trông chúng cô đơn đến thảm hại khi không có cái thân hình cao, tái nhợt của Malfoy ngồi kẹp giữa chúng, điều khiển chúng. Mấy hôm rồi Harry không nghĩ đến Malfoy nhiều lắm. Sự căm ghét của nó dồn tất cả vào Snape, nhưng nó chưa quên sự sợ hãi trong giọng nói của Malfoy ở trên đỉnh Tháp, cũng chưa quên việc hắn đã hơi hạ cây đũa

phép của hắn xuống trước khi bọn Tử Thần Thực Tử đến. Harry không tin là Malfoy sẽ giết cụ Dumbledore. Nó vẫn khinh miệt Malfoy vì sự mê muội Nghệ thuật Hắc Ám của thằng đó, nhưng bây giờ giọt thương hại nhỏ tí đó cũng đã hòa tan vào bể căm ghét của Harry. Harry tự hỏi, Malfoy giờ đang ở đâu, và Voldemort đe dọa giết hắn và ba mẹ hắn để bắt hắn làm những gì?

Ý nghĩ của Harry bị đứt đoạn bởi một cú thúc vô mạn sườn của Ginny. Giáo sư McGonagall vừa đứng lên và tiếng râm ran ảm đạm trong Đại sảnh chấm dứt ngay lập tức.

“Sắp đến giờ rồi,” bà nói. “Làm ơn đi theo Chủ nhiệm các Nhà của các trò ra sân. Nhà Gryffindor, theo tôi.”

Chúng đi thành hàng một từ sau dãy ghế băng trong im lặng. Harry liếc nhìn giáo sư Slughorn đứng ở đầu Nhà Slytherin, mặc áo chùng dài lộng lẫy màu xanh ngọc thêu hoa văn bạc. Nó chưa bao giờ thấy giáo sư Sprout, Chủ nhiệm Nhà Hufflepuff, trông sạch sẽ như thế; không một vết bẩn nào trên nón của bà, và khi ra đến Tiền sảnh, chúng thấy bà Pince đứng bên cạnh thầy Filch, bà đeo mạng che mặt màu đen dày phủ xuống tới đầu gối, còn thầy Filch mặc com lê đen dài kiểu xưa và thắt cà vạt bốc ra mùi long não nồng nặc.

Khi bước ra ngoài trên những bậc thang đá ở cửa trước, Harry thấy đám học sinh đang tiến về phía hồ nước. Hơi ẩm mặt trời mơn man trên mặt nó khi bọn nó theo giáo sư McGonagall trong im lặng bước tới nơi có hàng trăm chiếc ghế được xếp sẵn thành hàng. Một lối đi ở ngay trung tâm những dãy ghế: có một chiếc bàn đá đặt ở phía trước, đối diện với toàn thể các hàng ghế. Đó là một ngày đẹp trời nhất của mùa hè.

Đủ mọi hạng người kỳ lạ đã ngồi kín một nửa số ghế: lôi thôi và thanh lịch, già và trẻ. Harry không nhận ra hầu hết đám người này, ngoại trừ một số người, trong đó có những thành viên của Hội Phượng Hoàng: Kingsley

Shacklebolt, thầy Moody “Mắt-Điên”, cô Tonks (tóc cô đã trở lại màu hồng rực rỡ một cách thần kỳ), thầy Remus Lupin, (hình như cô đang nắm tay thầy), ông và bà Weasley, Bill được Fleur dìu và theo sau là Fred và George, hai anh chàng mặc áo khoác da rồng màu đen. Lại có bà Maxime, một mình ngồi choán hết hai cái ghế rưỡi, Tom, chủ quán Cái Vạc Lủng, Arabella Figg, bà hàng xóm á phù thủy của Harry, tay chơi ghita nhiều tóc của ban nhạc phù thủy Quái Tỉ Muội, Ernie Prang, tài xế Xe đồ Hiệp sĩ, bà Malkin, chủ tiệm áo chùng ở Hẻm Xéo, và một số người mà Harry chỉ biết mặt, như người đứng quầy của quán Đầu Heo và bà phù thủy đẩy xe bán đồ ăn trên Tàu tốc hành Hogwarts. Những con ma của lâu đài cũng ở đó, hầu như vô hình dưới ánh nắng rực rỡ, chỉ có thể thấy được khi chúng di chuyển - thấp thoáng, không có thực giữa bầu trời chói sáng.

Harry, Ron, Hermione và Ginny lần lượt vô chỗ ngồi ở cuối một hàng ghế bên cạnh hồ nước. Mọi người đang thì thầm với nhau; âm thanh nghe như tiếng gió nhẹ thổi qua bãi cỏ, nhưng tiếng chim hót còn lớn hơn, át cả tiếng nói chuyện. Đám đông vẫn tiếp tục nở phồng ra; và lòng thương cảm mãnh liệt dành cho cả hai đứa chợt trào lên trong lòng Harry, khi nó thấy Neville được Luna dìu vô một chiếc ghế. Chỉ có hai đứa nó trong đoàn Đ.Q.D. hưởng ứng lời hiệu triệu của Hermione vào cái đêm cụ Dumbledore chết, và Harry biết tại sao: chúng là những đứa tiếc thương cụ Dumbledore nhất... Chắc chắn chúng cũng là những đứa trước kia vẫn thường xuyên kiểm tra đồng xu của mình với hy vọng sẽ có một cuộc họp nữa...

Ông Cornelius Fudge bước ngang qua bọn chúng, tiến về những hàng ghế đầu, vẻ mặt ông ta thiết đau khổ, xoay xoay chiếc nón quả dưa màu xanh lá cây như thường lệ; kế tiếp Harry nhận ra Rita Skeeter, (dòm thấy mặt là nó phần nộ), nắm chặt một cuốn sổ trong bàn tay sơn móng đỏ chói; và rồi, một cơn giận sôi máu hơn, mụ Dolores Umbridge, mang vẻ sần nảo chẳng ai tin

được trên bộ mặt giống con cóc, một chiếc nơ bằng nhung đen cài dựng đứng trên mái tóc quăn màu sắt. Chợt trông thấy chàng Nhân Mã Firenze, đang đứng như một lính gác gần mép nước, mụ ta giật thót mình và hấp tấp ba chân bốn cẳng chạy tới một chỗ ngồi ở tít đằng xa.

Cuối cùng đến đội ngũ giáo viên của trường ngồi vào chỗ. Harry nhìn thấy ông Scrimgeour trông oai nghiêm và đường bệ ở hàng ghế đầu với giáo sư McGonagall. Nó tự hỏi liệu ông Scrimgeour hay bất cứ ai trong những nhân vật quan trọng kia có thực sự đau đớn vì cụ Dumbledore chết hay không. Nhưng rồi nó nghe thấy tiếng nhạc, huyền bí, giai điệu siêu phàm, và nó quên mất mối ác cảm của nó đối với Bộ Pháp thuật để nhìn quanh tìm xuất xứ của tiếng nhạc. Nó không phải là người duy nhất: nhiều cái đầu đang quay qua, tìm kiếm, hơi có chút cảnh giác.

“Dưới hồ kìa,” Ginny thì thầm vào tai Harry.

Và nó thấy họ trong làn nước trong veo màu xanh lá cây, lấp lánh ánh nắng, ở bên dưới mặt nước có vài phân, nhắc nó nhớ một cách hãi hùng đến bọn Âm Binh; một dàn hợp xướng ngư nhân đang hát bằng một thứ ngôn ngữ lạ mà nó không hiểu, những gương mặt xanh tái của họ nhấp nhô, mái tóc màu tím phớt trôi lềnh bềnh khắp xung quanh họ. Giai điệu tuy không phải là không hay nhưng khiến cho Harry dựng cả tóc gáy. Rõ ràng là nó nói về sự mất mát và nỗi tuyệt vọng. Khi Harry nhìn xuống những gương mặt hoang dại của những ca sĩ ấy, nó có cảm giác ít nhất là họ cũng thương tiếc thực sự cho sự ra đi của cụ Dumbledore. Rồi Ginny huých nó một lần nữa và nó ngó quanh.

Bác Hagrid đang bước chậm chạp trên lối đi giữa các hàng ghế. Bác khóc lặng lẽ, gương mặt đầm đìa nước mắt, và trong cánh tay bác, được bọc trong vải nhung đỏ tía điểm xuyết những ngôi sao vàng lấp lánh, là vật mà Harry biết là thi hài của cụ Dumbledore. Một cơn buốt đau nhói tràn lên trong cổ

họng Harry trước cảnh tượng ấy: trong cùng một lúc, tiếng nhạc lạ lùng và việc biết rằng thi hài của cụ Dumbledore đang tiến đến rất gần dường như lấy sạch đi tất cả hơi ấm ban ngày. Ron trông trắng bệch và ngây dại đi. Nước mắt Ginny và Hermione tuôn như mưa xuống vạt áo hai đứa.

Chúng không thấy được rõ điều gì đang diễn ra ở phía trước. Bác Hagrid hình như vừa mới kính cẩn đặt thi hài lên chiếc bàn. Giờ bác quay trở lại lối đi, vừa đi vừa hỉ mũi to như tiếng kèn trum-pet, kéo theo những cái nhìn công phần của một số người, mà theo như Harry thấy, có cả mụ Dolores Umbridge... Nhưng Harry biết rằng cụ Dumbledore chắc chắn không lấy đó làm điều. Nó cố làm một cử chỉ thân thiện với bác Hagrid khi bác đi qua, nhưng mắt bác sưng to tới mức việc bác còn thấy được đường đi quả là một điều kỳ diệu. Harry liếc lại hàng ghế sau, chỗ mà bác Hagrid đang bước tới và nhận ra cái gì đang dẫn đường cho bác, bởi vì ở đó, chính tề trong quần dài và áo khoác, mỗi thứ to cỡ một chiếc lều bạt nhỏ, là Grawp khổng lồ, cái đầu bự xấu xí, trông như tảng đá của nó cúi xuống, ngoan ngoãn, khá giống người. Bác Hagrid ngồi xuống kế bên người em cùng mẹ khác cha và Grawp vỗ mạnh lên đầu bác, khiến cho những chân ghế bác đang ngồi oằn vồng xuống đất. Harry có một tích tắc tuyệt vời chỉ muốn phá ra cười. Nhưng chợt tiếng hát chấm dứt và nó lại quay mặt lên phía trước.

Một người đàn ông nhỏ con tóc cột thành chùm mặc áo chùng đen đứng dậy và bước tới trước thi hài cụ Dumbledore. Harry không nghe được ông ta nói gì. Những lời lạ kỳ trôi ngược ra sau họ, lững lờ bên trên hàng trăm cái đầu. “Sự cao thượng của tâm linh”... “sự cống hiến trí tuệ”... “sự vĩ đại của trái tim”... chẳng mang ý nghĩa gì nhiều. Chúng chỉ là phần nhỏ về cụ Dumbledore so với những gì Harry biết về cụ. Harry đột nhiên nhớ lại những gì về cụ Dumbledore trong một vài lời: “Óc bả đậu,” “Đầu voi đuôi chuột”, “Phục phịch cá voi”, “Trò hề”... và một lần nữa, nó phải cố kìm để không toét

ra cười... Nó bị sao thế này?

Có tiếng lồm bồm nhẹ ở phía bên trái và nó thấy những ngư nhân cũng đã nổi hẳn lên mặt nước để lắng nghe. Nó nhớ cách đây hai năm, cụ Dumbledore ngồi bên mép nước, rất gần với chỗ Harry đang ngồi bây giờ, và nói chuyện bằng ngôn ngữ Mer với Nữ tù trưởng ngư nhân. Harry tự hỏi không biết cụ Dumbledore đã học tiếng Mer của ngư nhân ở đâu. Có quá nhiều thứ nó chưa bao giờ hỏi cụ, nhiều thứ đáng lẽ ra nó nên nói...

Và rồi, không hề cảnh báo trước, cái sự thật khủng khiếp ấy quét ào khắp Harry, trọn vẹn hơn và không thể chối cãi hơn bao giờ hết. Cụ Dumbledore chết, chết rồi... Nó bóp chiếc hộp nhỏ trong tay chặt đến nỗi cái hộp làm tay nó đau, nhưng nó không thể ngăn được dòng nước mắt nóng hổi tuôn trào khỏi mắt: nó nhìn khỏi Ginny và những người khác và ngó chăm chăm qua hồ nước, về phía khu Rừng Cấm, trong khi người đàn ông nhỏ mặc áo chùng đen nói ê a... Có cái gì đang chuyển động giữa những hàng cây. Bầy Nhân Mã đến để tỏ lòng kính trọng. Họ không di chuyển ra trắng trổng mà Harry thấy họ đứng bất động, ẩn hiện trong bóng râm, cung tên đeo bên hông, đứng nhìn những pháp sư và phù thủy. Và Harry nhớ lại chuyến đi đầu tiên kinh hoàng vào Rừng Cấm của nó, lần đầu tiên nó chạm trán với thứ mà sau đó là Voldemort, và nó đã đương đầu với hẳn như thế nào, và nó với cụ Dumbledore đã thảo luận ra sao về trận đấu chỉ để chuốc lấy thất bại sau đó không lâu. Quan trọng là, cụ Dumbledore đã nói, phải chiến đấu, chiến đấu nữa, và chiến đấu hoài, vì chỉ có như thế mới đẩy lùi được cái ác, dẫu không bao giờ diệt sạch được...

Và Harry thấy rất rõ, như nó ngồi dưới mặt trời chói chang đây, những người thương yêu nó đã đứng trước mặt nó từng người một như thế nào; mẹ nó, ba nó, cha đỡ đầu của nó, và cuối cùng là cụ Dumbledore, tất cả đều cương quyết bảo vệ nó; nhưng bây giờ điều đó đã chấm dứt. Nó không thể để

bất cứ ai khác nữa đứng giữa nó và Voldemort; nó phải từ bỏ vĩnh viễn cái ảo tưởng mà lẽ ra nó đã phải từ bỏ khi mới lên một: rằng sự che chở của vòng tay của cha mẹ có nghĩa là không gì có thể làm tổn thương được nó. Không có chuyện bình tĩnh khỏi ác mộng nữa, không có lời thì thầm vỗ về trong đêm rằng nó thật sự an toàn, rằng tất cả chỉ là do nó tưởng tượng; người cuối cùng và vĩ đại nhất trong những người bảo vệ nó đã chết và nó cô đơn hơn cả nỗi cô đơn trước kia nó từng chịu.

Người đàn ông nhỏ thó mặc áo chùng đen cuối cùng đã ngừng nói và trở về chỗ ngồi của ông ta. Harry chờ ai đó nữa đứng lên; nó chờ bài diễn văn, chắc chắn là từ ông Bộ trưởng, nhưng không một ai di chuyển.

Thế rồi có vài người khóc nức lên. Những ngọn lửa rực sáng, màu trắng bùng lên xung quanh thi hài của cụ Dumbledore cùng chiếc bàn đá: lửa phụt lên càng lúc càng cao hơn, che khuất thi hài. Khối trắng bay xoáy cuộn lên không và tạo nên những hình thù kỳ lạ: Harry nghĩ, trong một thoáng tim ngừng đập, là nó thấy một con phượng hoàng vui sướng bay lên bầu trời xanh trong, những giây sau ngọn lửa đã biến mất. Ở nơi lửa cháy là một ngôi mộ trắng bằng đá hoa cương, ôm trọn thi hài của cụ Dumbledore và chiếc bàn mà trên đó cụ nằm.

Thêm nhiều tiếng hốt hoảng rú lên khi một trận mưa cung tên bay vút trên không trung, nhưng chúng đáp xuống cách xa đám đông. Harry nghĩ, đó là nghi thức bày tỏ lòng tôn kính của bầy Nhân Mã; nó thấy họ quay đuôi và biến mất vô những hàng cây mát rượi. Đồng thời, những ngư nhân từ từ chìm trở xuống làn nước xanh lá cây và biến mất khỏi tầm nhìn.

Harry nhìn Ginny, Ron và Hermione: mặt Ron nhăn nhúm lại như thể ánh nắng mặt trời đang làm lóa mắt nó. Mặt Hermione nhòa nước mắt, nhưng Ginny không còn khóc nữa. Cô bé nhìn xoáy vào tia nhìn của Harry bằng ánh mắt dữ dội và gay gắt hết như nó thấy khi cô bé ôm nó sau khi đoạt Cúp

Quidditch vắng mặt nó, và nó biết rằng khoảnh khắc đó chúng đã hiểu nhau hoàn toàn, và rằng giờ đây nếu nó có nói với cô bé nó sắp làm gì, thì cô bé sẽ không nói “Cẩn thận”, hoặc “Đừng làm vậy” nữa, mà sẽ chấp nhận quyết định của nó, bởi vì cô bé hẳn sẽ không thất vọng bất cứ điều gì nơi nó. Và vì vậy nó chuẩn bị tinh thần để nói điều mà nó biết nó phải nói kể từ khi cụ Dumbledore mất.

“Ginny, nghe này...” nó nói rất khẽ, khi tiếng nói chuyện vo vo lớn dần lên quanh chúng và mọi người bắt đầu đứng dậy. “Anh không thể gắn bó với em được nữa. Tụi mình phải thôi gặp nhau. Tụi mình không thể ở bên nhau nữa.”

Cô bé nói, với nụ cười méo xệch thật lạ lùng, “Là vì cái lý do cao quý ngu ngốc đó phải không?”

“Giống như... như sống một cuộc đời của ai khác, mấy tuần rồi ở cạnh em,” Harry nói. “Nhưng anh không thể... tụi mình không thể... bây giờ anh có việc phải làm một mình.”

Cô bé không khóc, chỉ nhìn nó.

“Voldemort thường sử dụng những người mà kẻ thù của hắn gắn bó. Hắn đã từng một lần dùng em làm con mồi, và đó chỉ vì em là em gái của thằng bạn thân nhất của anh. Hãy nghĩ coi em sẽ gặp nguy hiểm như thế nào nếu tụi mình tiếp tục thế này. Hắn sẽ biết, hắn sẽ tìm ra. Hắn sẽ cố và sẽ tiếp cận anh thông qua em.”

“Nếu em không sợ thì sao?” Ginny nói gay gắt.

“Anh sợ,” Harry nói. “Em nghĩ anh sẽ cảm thấy như thế nào nếu đây là đám tang của em... và là do lỗi của anh...”

Cô bé cất mắt khỏi nó, nhìn xa xăm ra hồ nước.

“Em thực lòng không bao giờ hết hy vọng vào anh,” cô bé nói. “Thật đấy. Em luôn luôn hy vọng... Hồi đó chị Hermione bảo em cứ vui vẻ lên, có thể cặp bồ với vài người khác, thoải mái một chút khi ở quanh anh, bởi vì em vẫn

thường không nói chuyện được nếu có mặt anh ở trong phòng, anh nhớ không? Và chị ấy nghĩ có lẽ anh sẽ để ý em nếu em... một chút là chính mình.”

“Hermione! Thông minh thật,” Harry nói, cố mỉm cười. “Anh chỉ ước gì anh đã ngỏ lời với em sớm hơn. Lẽ ra tội mình đã có nhiều thời gian hơn... nhiều tháng... nhiều năm... Có lẽ...”

“Nhưng anh luôn quá bận rộn với việc đi cứu thế giới phù thủy,” Ginny nói, hơi phì cười. “Ồ... em không nói là em ngạc nhiên. Em biết điều này cuối cùng cũng sẽ xảy ra. Em biết anh sẽ không hạnh phúc trừ phi anh được săn đuổi Voldemort. Có lẽ chính vì thế mà em rất thích anh.”

Harry không thể chịu nổi khi nghe những lời này, nó cũng nghĩ giải pháp của nó sẽ không thực hiện được nếu cứ ngồi lại bên cạnh cô bé. Nó thấy Ron giờ đang ôm Hermione và vuốt vuốt tóc cô nàng trong khi cô nàng khóc nức nở trên vai, nước mắt ứa ra chót mũi dài của Ron. Với một cử chỉ đau khổ, Harry đứng lên, quay lưng khỏi Ginny và ngôi mộ của cụ Dumbledore, cất bước dạo quanh hồ. Đi thế này cảm thấy còn dễ chịu hơn là ngồi im: cũng như bắt đầu càng sớm càng tốt lần theo dấu vết của những cái Trường Sinh Linh Giá và giết Voldemort sẽ cảm thấy khá hơn là cứ chờ làm điều đó...

“Harry!”

Nó quay lại. Ông Rufus Scrimgeour đang quấy quả đi cà nhắc quanh hồ về phía nó, tựa người vô cây gậy ba-toong.

“Tôi vẫn hy vọng nói vài lời... cậu không phiền nếu tôi đi dạo chung với cậu một chút chứ?”

“Không,” Harry hờ hững nói và lại dợm bước tiếp.

“Harry, đây là một bi kịch khủng khiếp,” ông Scrimgeour nói lặng lẽ, “Tôi không thể nói với cậu tôi đã chết điếng như thế nào khi hay tin. Cụ

Dumbledore là một pháp sư vô cùng vĩ đại. Chúng tôi có những bất đồng của chúng tôi, như cậu biết đấy, nhưng không ai biết rõ hơn tôi...”

“Ông muốn gì ạ?” Harry hỏi thờ ơ.

Ông Scrimgeour có vẻ cáu, nhưng, y như trước đây, thay vì biểu lộ ra, ông vội vã biến thành một vẻ thối u sầu.

“Cậu, dĩ nhiên, là suy sụp,” ông ta nói. “Tôi biết cậu rất gần gũi với cụ Dumbledore. Tôi nghĩ có lẽ cậu là học trò được yêu thương nhất của cụ từ trước tới giờ. Giao ước giữa hai thầy trò...”

“Ông muốn gì?” Harry lặp lại, dừng chân.

Ông Scrimgeour cũng dừng bước, nhìn người vô cây gậy và nhìn Harry trừng trừng, vẻ mặt ông ta giờ nhăn lại.

“Có tin đồn là cậu đi cùng với cụ khi cụ rời trường vào cái đêm cụ chết.”

“Tin đồn của ai?” Harry hỏi.

“Ai đó đã tung bùa Bất Động vào một tên Tử Thần Thực Tử trên đỉnh Tháp Thiên Văn sau khi cụ Dumbledore chết. Ở trên đó còn có hai cán chổi. Bộ Pháp thuật có thể lắp ráp các sự việc lại với nhau, Harry à.”

“Nghe thật đáng mừng,” Harry nói. “Hừm, tôi đi đâu với thầy Dumbledore và chúng tôi đã làm gì là việc của tôi. Thầy không muốn người ta biết.”

“Lòng trung thành như vậy thật đáng khâm phục, dĩ nhiên,” ông Scrimgeour nói, ông ta xem ra đang khó nhọc kiềm nén cơn giận dữ của mình, “nhưng cụ Dumbledore chết rồi, Harry. Cụ ấy đi rồi.”

“Thầy sẽ chỉ đi khỏi trường khi không còn ai ở đây trung thành với thầy,” Harry nói, mỉm cười bất chấp.

“Cậu bé yêu quý... thậm chí cả cụ Dumbledore cũng không thể quay trở lại từ...”

“Tôi không nói là thầy có thể quay lại. Có lẽ ông không hiểu. Nhưng tôi

không có gì để nói với ông cả.”

Ông Scrimgeour, lưỡng lự, bằng giọng nói rõ ràng là làm ra vẻ nhẹ nhàng, ông nói, “Bộ Pháp thuật có thể cung cấp cho cậu tất cả mọi biện pháp bảo vệ, cậu biết đấy, Harry. Tôi sẽ rất vui mừng phái hai Thần Sáng của tôi phục vụ cậu...”

Harry bật cười lớn.

“Voldemort muốn tự tay giết tôi và những Thần Sáng sẽ không ngăn được hắn đâu. Rất cảm ơn về lời đề nghị của ông, nhưng không, tôi không nhận.”

“Thế còn,” ông Scrimgeour nói, giọng của ông ta giờ lạnh lùng, “lời đề nghị của tôi đưa ra cho cậu vào Giáng sinh...”

“Lời đề nghị nào? À... lời đề nghị tôi nói với thế giới rằng các ông đang làm việc thật tuyệt vời để đổi lại...”

“... sự cố vũ tinh thần cho tất cả mọi người!” Ông Scrimgeour gằn giọng.

Harry chăm chú nhìn ông ta một lúc.

“Các ông đã thả Stan Shunpike chưa?”

Ông Scrimgeour bỗng đỏ mặt tía tai làm gợi nhớ rõ ràng đến dượng Vernon.

“Tôi thấy cậu đúng là...”

“Người của cụ Dumbledore từ đầu tới cuối,” Harry nói. “Đúng vậy.”

Ông Scrimgeour trở mắt nhìn Harry thêm một chút nữa, sau đó quay mặt và khập khiễng bước đi không nói thêm lời nào. Harry có thể thấy Percy và những người còn lại trong phái đoàn Bộ Pháp thuật đang chờ ông ta, sợ sệt liếc nhìn bác Hagrid và Grawp đang sục sùi - hai anh em vẫn đang còn ngồi trên ghế của họ. Ron và Hermione đang vội vã đi về phía Harry, vượt qua ông Scrimgeour từ hướng ngược lại; Harry quay lưng và bước đi chậm rãi, chờ cho bọn bạn đuổi kịp, cuối cùng chúng đuổi kịp nó ở dưới bóng cây dẻ gai mà chúng vẫn hay ngồi trong những thời gian hạnh phúc hơn lúc này.

“Ông Scrimgeour muốn gì vậy?” Hermione thì thào.

“Cũng điều ông ta muốn hỏi Giáng sinh,” Harry nhún vai. “Muốn mình tiết lộ vài thông tin thầm kín về cụ Dumbledore và là cậu bé đưa thư mới của Bộ Pháp thuật.”

Ron hình như đang tự đấu tranh một hồi, đoạn nó nói to với Hermione, “Coi này, để mình quay lại và tống cho Percy một cái!”

“Đừng,” cô bé vừa nói kiên quyết vừa chộp lấy cánh tay Ron.

“Vậy sẽ làm mình dễ chịu hơn!”

Harry bật cười. Ngay cả Hermione cũng hơi nhoẻn miệng, mặc dù nụ cười của cô bé tắt ngay khi ngược nhìn lên tòa lâu đài.

“Mình không thể chịu được ý nghĩ là tụi mình có lẽ sẽ không bao giờ trở lại nơi này,” Hermione nói nhỏ. “Làm sao mà trường Hogwarts đóng cửa được?”

“Có lẽ không đóng cửa đâu,” Ron nói. “Ở đây tụi mình không gặp nguy hiểm hơn ở nhà chút nào, phải không? Bây giờ khắp nơi đều như nhau. Thậm chí mình dám quả quyết là trường Hogwarts an toàn hơn, có thêm nhiều pháp sư hơn ở bên trong để bảo vệ trường. Bỏ nghĩ sao hả, Harry?”

“Mình sẽ không trở lại ngay cả khi nó có mở cửa lại,” Harry nói.

Ron nhìn nó trân trân, nhưng Hermione buồn rầu nói, “Mình biết bồ sẽ nói như thế. Nhưng bồ sẽ làm gì?”

“Mình sẽ trở lại nhà Dursley một lần nữa, bởi vì cụ Dumbledore muốn mình làm vậy,” Harry nói. “Nhưng chỉ ghé một chút thôi và sau đó mình sẽ ra đi mãi mãi.”

“Nhưng bồ sẽ đi đâu nếu bồ không trở lại trường?”

“Mình nghĩ mình sẽ trở lại làng Thung lũng Godric,” Harry mấp má môi. Nó nảy ra ý đó trong đầu kể từ cái đêm xảy ra cái chết của cụ Dumbledore. “Với mình, bắt đầu là từ đó, tất cả mọi chuyện. Mình chỉ cảm thấy mình cần

tới đó. Và mình có thể thăm mộ của ba má mình, mình muốn thế.”

“Và rồi sau đó thì sao?” Ron nói.

“Sau đó mình phải đi tìm những Trường Sinh Linh Giá còn lại, đúng không?” Harry nói, mắt nó dán vô ngôi mộ trắng của cụ Dumbledore, in bóng xuống mặt nước ở phía bên kia hồ. “Đó là điều thầy Dumbledore muốn mình làm, chính vì thế mà thầy kể cho mình nghe tất cả về chúng. Nếu thầy Dumbledore đúng... và mình chắc chắn là thầy đúng... vẫn còn bốn cái nữa ở đâu đó. Mình cần phải tìm thấy chúng và tiêu hủy chúng và sau đó mình sẽ đuổi theo mảnh hồn thứ bảy của Voldemort, mảnh hồn vẫn còn trong cơ thể hắc, và mình là người sẽ giết hắc. Và nếu mình gặp Severus Snape trên đường,” nó thêm, “càng tốt cho mình thì càng tệ cho hắc.”

Cả bọn im lặng thiệt lâu. Đám đông giờ đã giải tán gần hết, mấy người còn tụt lại chừa cho thân hình vĩ đại của Grawp một khoảng rộng rãi để ôm lấy bác Hagrid, tiếng khóc đau khổ của bác giờ vang vọng qua hồ nước.

“Tụi mình sẽ có mặt ở đó,” Ron nói.

“Cái gì?”

“Tại nhà di dượng của bồ,” Ron nói. “Và sau đó tụi mình sẽ đi với bồ, đến bất cứ nơi nào bồ đến.”

“Không...” Harry nói ngay; nó không tin tưởng vào điều này, nó giải thích cho bọn bạn hiểu rằng nó sẽ thực hiện cuộc hành trình nguy hiểm nhất này một mình.

“Trước kia bồ có lần nói với tụi mình,” Hermione nói lặng lẽ, “là một khi đã muốn thì vẫn có đủ thời gian để quay lại. Tụi mình vẫn còn thời gian mà, đúng không?”

“Tụi mình sẽ đi với bồ dù có bất cứ chuyện gì,” Ron nói. “Nhưng, bồ tèo à, bồ sẽ phải ghé thăm nhà ba má mình trước khi tụi mình đi bất cứ đâu, kể cả Thung lũng Godric.”

“Chi vậy?”

“Đám cưới anh Bill với chị Fleur, nhớ không?”

Harry nhìn Ron, sửng sốt; tuy rằng tuyệt diệu nhưng dường như không thể tin nổi là giờ này mà còn tồn tại được ý tưởng về một việc bình thường như đám cưới.

“Ồ, tui mình không nên bỏ lỡ,” cuối cùng nó nói.

Bàn tay nó tự động nắm chặt quanh cái Trường Sinh Linh Giá giả, nhưng bất chấp mọi thứ, bất chấp con đường đen tối và quanh co nó đã thấy trải dài phía trước, bất chấp cuộc chạm trán cuối cùng với Voldemort mà nó biết là sẽ phải tới cho dù chỉ trong một tháng nữa, một năm nữa, hay mười năm nữa, nó vẫn cảm thấy trái tim nó nhẹ bẫng đi với ý nghĩ rằng vẫn còn một ngày huy hoàng yên bình cuối cùng để mà thưởng thức cùng Ron và Hermione.

HẾT TẬP 6

Harry Potter

và Hòn Đá Phù Thủy
và Phòng Chứa Bí Mật
và Tên Tù Nhân Ngục Azkaban
và Chiếc Cốc Lửa
và Hội Phượng Hoàng
và **Hoàng Tử Lai**
và Bảo Bối Tử Thần